

Becca Fitzpatrick

# CRESCEENDO



## Mê cung ký ức



Tập II của cuốn sách **Hết sự cánh thiên thần**

New York Times  
Bestseller

imOne



TRUNG ƯƠNG BOOKS

**Tên eBook: Mê Cung Ký Ức**

**Tác giả : Becca Fitzpatrick**

**Thể loại: Giả tưởng, Huyền bí, Tiểu thuyết, Văn học phương Tây**

**Bộ sách: Hush, Hush (Tập 2)**

**Công ty phát hành: Alphabooks**

**Nhà xuất bản: NXB Lao Động**

**Trọng lượng vận chuyển: 440 g**

**Kích thước: 13.5 x 20.5 cm**

**Số trang: 476**

**Ngày xuất bản: 02/2011**

**Hình thức: Bìa Mềm**

**Giá bìa: 80.000 đ**

**Ebook: Đào Tiểu Vũ eBook - <http://www.dtv-ebook.com>**

**Giới thiệu:**

Một câu chuyện mang chút phảng phất kinh dị, lại thấm đượm sự ngọt ngào, đắng cay của tình yêu. Giữa một con người với một thiên thần bị trục xuất khỏi thiên đường với ước muốn trở thành một con người thực thụ - một thiên thần sa ngã.

Phải làm sao? Khi anh phải lựa chọn giữa khát khao trở thành một con người - không phải là hoàn hảo không tỳ vết như thiên thần với đôi cánh trắng thực hiện mọi điều, với cô – một cô gái 16 tuổi, là hậu duệ của giống người lai giữa thiên thần sa ngã và con người? Giữa cuộc sống của một thiên thần, của một con người hay cô?

\*\*\*

Tiếp nối tập 1 “*Vết sẹo cánh thiên thần*”, trong tập 2 này, cuộc sống của *Nora Grey* chẳng dễ chịu gì, nhưng ít ra cô cũng được *Patch* – chàng thiên thần hộ mệnh huyền bí, quyến rũ và cực kỳ nam tính bảo vệ. Vậy mà bỗng dưng, *Patch* trở nên khó nắm bắt hơn trước quá nhiều. Anh dành phần lớn thời gian ở bên cạnh kẻ thù không đội trời chung với Nora – *Marcie Millar*. Những hiểu lầm, những cãi vã bắt đầu nổ ra giữa *Nora* và *Patch*.

Trong thời gian này, *Nora* gặp gỡ thường xuyên hơn người bạn trai từ thời thơ ấu của cô, giờ đây rời đến thị trấn *Coldwater* sinh sống – *Scott Parnell*. Chính sự xa cách với *Patch* đã dần dẫn *Nora* đi tới khám phá bí mật về thân phận của *Scott*.

Nhưng ngần ấy vẫn còn chưa đủ. *Nora* bị ám ảnh bởi cha mình và cái chết của ông. Những lần người cha hiện về trong giấc mơ và cả đời thực của *Nora* nhằm báo hiệu cho cô điều gì đó khiến *Nora* tự hỏi liệu có phải chính một kẻ mang dòng máu *Nephilim* đã giết chết cha cô hay không. Tuyệt vọng trong việc nắm bắt chuyện gì đã xảy ra, cô tự đặt mình vào những hoàn cảnh ngày một nguy hiểm hơn nhằm tìm ra câu trả lời. Nhưng cô tin rằng có những điều có lẽ tốt hơn nên bị chôn vùi, bởi sự thật có thể hủy hoại mọi thứ – và tất cả mọi người...

Mời các bạn đón đọc *Mê Cung Ký Ước* của tác giả *Becca Fitzpatrick*.

## MỞ ĐẦU

### COLDWATER, MAINE MƯỜI BỐN THÁNG TRƯỚC

Những đầu nhọn của cành táo gai loạt soạt cào vào lớp kính ngoài cửa sổ sau lưng Harrison Grey. Ông gập mép trang sách đang đọc dở, không thể tập trung đọc tiếp trong tiếng ồn khó chịu như thế. Một cơn gió xuân thịnh

nộ thổi dập ngói nhà trại suốt đêm, rít rú điên cuồng, khiến những cánh cửa chớp liên tục đập uỳnh uỳnh vào tấm ván che. Đã sang tháng Ba, nhưng Harrison thừa biết tiết xuân vẫn chỉ là một khái niệm nhen nhóm trong tiềm thức. Với cơn gió bão đang ràn rạt thổi tới, ông sẽ không ngạc nhiên khi thấy miền quê này đóng băng trắng xóa vào buổi sáng. Để át đi tiếng gió rít, Harrison bấm nút điều khiển từ xa, bật bản Ombra mai fu của Bononcini. Rồi ông cho thêm một khúc củi nữa vào lò sưởi, tự hỏi mình, không biết đã bao lần, rằng liệu ông có mua ngôi nhà trại này không nếu ông biết nó tốn nhiều nhiên liệu đến thế để sưởi ấm một căn phòng nhỏ, chưa kể toàn bộ chín căn phòng.

Điện thoại réo vang.

Harrison nhắc điện thoại lên khi nó chưa kịp reo hết hồi chuông thứ hai, nghĩ rằng sẽ nghe thấy giọng cô bạn thân của con gái, người có thói quen phiền phức là gọi điện vào lúc đêm hôm khuya khoắt nếu hôm sau là hạn cuối phải nộp bài tập về nhà.

Một hơi thở gấp gáp vang lên trong tai ông trước khi một giọng nói cất lên át tiếng tạp âm. “Chúng ta cần gặp nhau. Bao lâu nữa thì anh có thể đến được đây?”

Giọng nói phảng phất bên tai Harrison, một bóng ma trong quá khứ của ông, khiến ông ớn lạnh. Đã lâu rồi ông chưa nghe thấy giọng nói đó, và việc nghe thấy nó chỉ có nghĩa là có chuyện gì đó bất ổn. Cực kỳ bất ổn. Ông nhận thấy ống nghe trong tay mình nhơm nhớp mồ hôi, toàn thân ông cứng đờ.

“Một tiếng nữa,” ông trả lời thẳng thừng.

Ông từ từ đặt điện thoại xuống. Ông nhắm mắt, tâm trí miễn cưỡng hồi tưởng lại. Mười lăm năm trước, đã có lần ông từng thấy ớn lạnh trước tiếng chuông điện thoại như thế này, từng giây kêu tích tắc như tiếng trống khi

ông đợi giọng nói ở đầu dây bên kia cất tiếng. Năm tháng qua đi trong yên bình, cuối cùng ông tin rằng mình đã rũ bỏ được những bí mật trong quá khứ. Ông là người có một cuộc sống bình thường, một gia đình hạnh phúc. Một người đàn ông không phải sợ hãi điều gì cả.

Trong bếp, bên bồn rửa, Harrison tự rót cho mình một ly nước và ngửa cổ uống cạn. Bên ngoài, trời tối mịt, bóng phản chiếu nhợt nhạt của ông chăm chăm nhìn lại ông từ ô cửa sổ trước mặt. Harrison gật đầu, như thể tự nói với mình rằng mọi chuyện sẽ ổn cả. Nhưng ánh mắt ông cho thấy đó rất là những lời nói dối.

Ông nới lỏng cà vạt để bớt ngột ngạt, và rót ly nước thứ hai. Nước nghẹn ứ trong cổ họng, chực trào ngược lên. Ông đặt ly vào trong bồn rửa, với lấy chìa khóa xe trên kệ bếp, do dự một lúc như thể đổi ý.

Harrison tấp xe vào lề đường và tắt đèn pha. Trong bóng tối, miệng ông phả ra những làn khói mỏng, ông nhìn dãy nhà xây bằng gạch xiêu vẹo trong một khu vực dơ dáy ở Portland. Đã hàng năm trời – chính xác là mười lăm năm – ông chưa đặt chân vào khu vực này, và dựa vào cái trí nhớ tồi tệ của ông, ông không chắc mình đã đến đúng chỗ. Ông mở ngăn để đồ trên xe và lấy ra một mảnh giấy đã ố vàng. 1565 Monroe. Ông định ra khỏi xe, nhưng sự tĩnh mịch nơi phố xá khiến ông lo ngại. Ông thò tay xuống dưới chỗ ngồi của mình, lấy ra một khẩu Smith & Wesson đã nạp đạn và giắt nó vào sau cặp quần. Ông chưa hề chĩa súng vào ai từ hồi học đại học, cũng chưa bao giờ đến một trường bắn. Ý nghĩ sáng suốt duy nhất trong cái đầu đang ong ong của ông lúc này là ông hy vọng đêm nay sẽ không phải động đến súng.

Tiếng gót giày của Harrison khua vang trên vỉa hè vắng bóng người, nhưng ông lơ đi âm thanh ấy, thay vào đó ông tập trung sự chú ý vào những cái bóng được hắt xuống nhờ ánh trăng bàng bạc. Thu mình sâu hơn trong chiếc áo choàng, ông đi ngang qua những khoảnh sân nhỏ hẹp được ngăn cách bằng những hàng rào mắt cáo, những ngôi nhà ở đầu kia của chúng tối

tăm và im lặng một cách kỳ quái. Đã hai lần ông có cảm giác như đang bị theo dõi, nhưng khi ngoảnh lại, tuyệt không thấy bóng dáng nào.

Đến số nhà 1565 phố Monroe, ông đi qua cổng và vòng ra phía sau ngôi nhà. Ông gõ cửa một lần và thấy một cái bóng di chuyển đằng sau những tấm rèm đăng ten.

Cánh cửa hé mở.

“Tôi đây,” Harrison nói nhỏ.

Cửa mở chỉ vừa đủ để ông lách vào.

“Anh có bị theo dõi không?” Người kia hỏi.

“Không.”

“Con bé đang gặp rắc rối.”

Tim Harrison đập dồn dập. “Rắc rối thế nào?”

“Khi nó bước sang tuổi mười sáu, hẳn sẽ đến tìm nó. Anh cần mang con bé đi thật xa. Một nơi hẳn sẽ không bao giờ tìm được con bé.”

Harrison lắc đầu. “Tôi không hiểu...”

Một cái tròng mắt dữ tợn cắt ngang lời ông. “Khi chúng ta thỏa thuận, tôi đã bảo anh sẽ có những điều anh không hiểu được. Mười sáu là một độ tuổi đáng nguyên rủa – trong thế giới của tôi. Đó là tất cả những gì anh cần biết,” ông ta kết thúc câu một cách cộc lốc.

Hai người đàn ông nhìn nhau, cho đến khi Harrison thận trọng gật đầu.

“Anh phải xóa mọi dấu vết,” người kia nói. “Đến bất cứ nơi nào, anh cũng phải bắt đầu lại từ đầu. Không ai được biết anh đến từ Maine. Không

một ai. Hẳn sẽ không ngừng tìm kiếm con bé. Anh hiểu không?”

“Tôi hiểu.” Nhưng còn vợ ông? Còn Nora? Họ có hiểu không?

Mắt Harrison đã quen với bóng tối, và ông ngỡ ngàng nhận thấy người đàn ông đứng trước mặt ông dường như không già đi chút nào so với lần cuối họ gặp nhau. Chính xác thì ông ta không già đi chút nào so với hồi học đại học, khi họ được xếp ở chung một phòng và nhanh chóng trở thành bạn thân. Phải chăng là do bóng tối? Harrison thắc mắc. Ông không còn cách giải thích nào khác. Tuy nhiên, có một điều đã thay đổi. Đáy cổ họng bạn ông có một vết sẹo nhỏ. Harrison nhìn gần hơn vào vết sẹo đó và giật mình lùi lại. Một vết bỏng, gồ lên và bóng nhẫy, không lớn hơn một đồng hai mươi lăm xu. Nó có hình dạng một nắm đấm đang siết chặt. Harrison kinh hãi khi thấy bạn mình đã bị đóng dấu. Như một con gia súc.

Bạn ông nhận thấy cái nhìn chăm chăm của Harrison, ánh mắt ông ta trở nên nghiêm khắc, phòng thủ. “Có những người muốn hủy hoại tôi. Họ muốn làm tôi nhục chí và biến tôi thành kẻ mất nhân tính. Cùng với một người bạn đáng tin cậy, tôi đã lập nên một hội riêng. Càng ngày càng có nhiều người được kết nạp.”

Ông ta dừng lại nửa chừng, như thể không chắc mình nên nói thêm bao nhiêu, rồi đột ngột kết thúc câu, “Chúng tôi lập nên hội này để bảo vệ chính chúng tôi, và tôi đã thề trung thành với nó. Nếu anh vẫn còn hiểu rõ tôi như anh đã từng, anh biết tôi sẽ làm bất cứ điều gì có thể để bảo vệ những quyền lợi của tôi.” Ông ta dừng lại và nói thêm, gần như lơ đãng, “Cả tương lai của tôi nữa.”

“Họ đã đóng dấu anh,” Harrison nói, hy vọng bạn ông không nhận thấy sự ghê sợ đang lan khắp người ông.

Bạn ông chỉ nhìn ông.

Sau một thoáng, Harrison gật đầu, tỏ ý đã hiểu, ngay cả khi ông không chấp nhận điều đó. Ông càng biết ít thì càng tốt cho ông. Bạn ông đã nói rõ điều đó quá nhiều lần đến nỗi ông không thể đếm xuể. “Tôi có thể làm gì khác không?”

“Chỉ cần giữ con bé an toàn.”

Harrison đẩy gọng kính trên sống mũi lên. Ông bắt đầu vụng về nói, “Tôi nghĩ có thể anh muốn biết rằng con bé đã lớn lên khỏe mạnh. Chúng tôi đặt tên cho nó là Nor...”

“Tôi không muốn nghe nhắc đến tên con bé,” bạn ông giận dữ ngắt lời. “Tôi đã làm tất cả những gì có thể để loại bỏ điều đó ra khỏi tâm trí. Tôi không muốn biết bất cứ điều gì về con bé. Tôi muốn trí óc tôi không còn chút dấu vết nào của nó, do đó tôi chẳng còn gì để dâng lên cho thằng khốn kiếp đó.” Ông ta quay lưng, và Harrison hiểu rằng cuộc đối thoại đã kết thúc. Harrison đứng lại một lát, biết bao câu hỏi chực thoát ra khỏi đầu lưỡi, nhưng đồng thời, ông cũng biết ép buộc người khác chẳng mang lại điều gì tốt đẹp. Kìm chế lại nhu cầu tìm hiểu về thế giới hắc ám mà con gái ông không đáng phải thuộc về này, ông bước ra ngoài.

Mới đi được nửa dãy phố thì ông nghe thấy một tiếng súng xé tan màn đêm. Theo bản năng, Harrison cúi thấp người xuống và quay lại nhìn. Bạn ông. Một phát súng nữa, và không nghĩ ngợi gì, ông chạy hết tốc lực về phía ngôi nhà. Ông lao qua cổng và vòng sang mảnh sân bên hông nhà. Ông đang định rẽ tiếp ở khúc ngoặt cuối cùng thì nghe thấy những tiếng tranh cãi nên lập tức ngừng lại. Dù trời rất lạnh nhưng ông vẫn toát mồ hôi. Sân sau chìm trong bóng tối mịt mù, và ông nhích từng bước dọc theo bức tường của khu vườn, cẩn thận tránh đá phải những viên đá nhỏ để khỏi bị lộ, cho đến khi cửa sau của ngôi nhà hiện ra trong tầm mắt.

“Cơ hội cuối cùng,” một giọng nói lạ điềm tĩnh, nhẹ nhàng cất lên.



“Cút xuống địa ngục đi,” bạn ông làu bàu.

Phát súng thứ ba. Bạn ông rú lên vì đau, và kẻ bắn súng quát hỏi: “Con bé đâu?”

Tim Harrison đập thình thịch, ông biết mình phải làm gì đó. Chỉ chậm năm giây thôi cũng sẽ là quá muộn. Ông đưa tay xuống thắt lưng và rút súng. Cầm súng bằng cả hai tay cho chắc, ông đi qua cửa, tiếp cận kẻ bắn súng có mái tóc đen từ đằng sau. Harrison thấy bạn mình ở phía bên kia của tên bắn súng, nhưng khi mắt họ giao nhau, vẻ mặt bạn ông đầy hoảng hốt.

Đi đi!

Harrison nghe thấy mệnh lệnh của bạn mình vang lên như tiếng chuông bên tai, và trong một thoáng ông tin rằng chính bạn ông đã hét lên câu đó. Nhưng khi kẻ bắn súng không ngạc nhiên quay lại, Harrison bối rối nhận ra rằng giọng của bạn mình chỉ là những âm thanh vang vọng trong đầu ông.

Không, Harrison đáp lại bằng ý nghĩ với một cái lắc đầu lặng lẽ, lòng trung thành của ông đã đè bẹp những gì ông không thể hiểu nổi. Đây là người đàn ông đã cùng ông trải qua những năm tháng tươi đẹp nhất của cuộc đời. Người đã giới thiệu ông với vợ ông. Ông sẽ không bỏ ông ta lại đây một mình với một kẻ giết người.

Harrison siết cò. Ông nghe tiếng súng nổ chói tai và đợi kẻ bắn súng gục xuống. Harrison bắn thêm phát nữa. Và một phát nữa.

Gã thanh niên tóc đen từ từ quay lại. Lần đầu tiên trong đời, Harrison thấy hoảng sợ thực sự. Sợ gã thanh niên cầm súng đang đứng trước mặt ông. Sợ cái chết. Sợ những gì sẽ xảy ra cho gia đình ông.

Ông cảm thấy những phát đạn xuyên qua người mình như xé tan cơ thể ông thành trăm mảnh. Ông quỳ xuống. Ông thấy khuôn mặt vợ ông mờ ảo

trước mặt, sau đó là khuôn mặt con gái ông. Ông mở miệng, chực thốt ra tên họ, và cố tìm cách nói rằng ông yêu họ nhiều thế nào trước khi quá muộn.

Gã thanh niên tóm lấy Harrison, lôi ông vào con ngõ đằng sau nhà. Harrison có thể cảm thấy sự tỉnh táo rời bỏ ông khi ông cố gắng đứng dậy nhưng không được. Ông không thể bỏ mặc con gái mình. Sẽ không còn ai bảo vệ con bé. Gã sát thủ tóc đen này sẽ tìm thấy nó và, nếu bạn ông nói đúng, giết nó.

“Người là ai?” Harrison hỏi, những lời nói ấy khiến một phát đạn nữa xuyên qua ngực ông. Ông bám vào cái hy vọng rằng mình vẫn còn thời gian. Có lẽ ông có thể cảnh báo cho Nora ở thế giới bên kia - cái thế giới đang bao phủ ông như một nghìn chiếc lông vũ màu đen bay lơ lửng.

Gã thanh niên quan sát Harrison một lúc trước khi nụ cười nhạt nhòa nhất phá vỡ vẻ lạnh lùng trên gương mặt gã. “Ông nghĩ sai rồi. Đã hoàn toàn quá muộn.”

Harrison ngẩng phắt lên, giật mình khi tên sát nhân đoán được những ý nghĩ của ông, và không thể ngừng thắc mắc rằng gã đã đứng như thế này bao nhiêu lần để đoán những ý nghĩ cuối cùng của một người đàn ông đang hấp hối. Chắc chắn không phải là ít.

Như thế để chứng minh rằng mình thành thạo thế nào, gã thanh niên chĩa khẩu súng vào ông không chút do dự, và Harrison nhận ra ông đang nhìn chăm chăm vào nòng súng. Ánh lửa lóe lên khi viên đạn được bắn ra, và đó là hình ảnh cuối cùng ông nhìn thấy.

## CHƯƠNG 1

### BÃI BIỂN DELPHIC, MAINE NGÀY NAY

Patch đang đứng sau tôi, bàn tay đặt trên hông tôi, cơ thể anh hoàn toàn thả lỏng. Anh cao một mét tám lăm và có vóc dáng săn chắc, khỏe mạnh đến mức ngay cả chiếc quần jean rộng thùng thình và chiếc áo phông cũng không che giấu nổi. Mái tóc anh đen thẫm như màn đêm, đôi mắt cũng đen thẫm thẫm. Nụ cười quyến rũ nơi anh gợi nhắc đến những rắc rối, nhưng tôi đã quyết định rằng không phải rắc rối nào cũng là không tốt.

Trên đầu chúng tôi, pháo hoa bung nổ trên bầu trời đêm, vấy từng luồng sắc màu xuống Đại Tây Dương. Đám đông liên tục thốt lên những tiếng “ồ” “à”. Đã cuối tháng Sáu, bang Maine đang bước vào hè, chào mừng sự khởi đầu của hai tháng đầy ánh nắng mặt trời, cát, và khách du lịch với những túi tiền nặng trĩu. Tôi đã đăng ký một khóa học hè – môn Hóa học – và chủ định để Patch độc chiếm phần thời gian rảnh rỗi còn lại của tôi.

Sở cứu hỏa đang tổ chức bắn pháo hoa trên một bến tàu cách bãi biển chỗ chúng tôi đứng chưa đến hai trăm thước, và tôi cảm thấy mỗi cú bắn như làm rung chuyển cả đám cát dưới chân tôi. Những con sóng thi nhau xô vào bãi biển dưới chân đồi, và tiếng nhạc hội hè ngân vang vui vẻ. Mùi kẹo bông, bỏng ngô và thịt nướng thơm lừng trong không khí, khiến bụng tôi kêu réo nhắc rằng tôi chưa ăn gì từ bữa trưa.

“Em sẽ ăn một cái hamburger pho mát,” tôi bảo Patch. “Anh muốn ăn gì không?”

“Không em à.”

Tôi mỉm cười. “Sao nào, Patch, cưng đang đùa em đấy à?”

Patch hôn lên đỉnh đầu tôi. “Anh chưa muốn ăn. Anh sẽ đi mua hamburger pho mát cho em. Ở lại ngắm pháo hoa nốt cuối nhé.”

Tôi ngoắc tay vào một cái đĩa quần của anh để ngăn anh lại. “Cảm ơn anh, nhưng em sẽ đi mua. Em không thể chịu được cái cảm giác tội lỗi.”

Patch nhướn mày đầy nghi vấn.

“Lần cuối cô nhân viên bán hàng ở quầy hamburger để anh trả tiền là khi nào hả?”

“Mới đây thôi.”

“ Chưa bao giờ thì có. Cứ ở lại đây đi. Nếu cô ta nhìn anh, em sẽ dẫn vật suốt đêm mất.”

Patch mở ví và rút ra một tờ hai mươi đô-la. “Boa cho cô ta một khoản kha khá nhé.”

Đến lượt tôi nhướn mày. “Có phải anh đang cố chuộc lại tất cả những lần anh ăn miễn phí không đấy?”

“Lần trước khi anh trả tiền, cô ta đã đuổi theo anh và nhét tiền vào túi quần anh. Anh chỉ đang cố tránh một sự đụng chạm sờ mó như thế nữa thôi mà.”

Nghe như là dựng chuyện, nhưng vì tôi đã quá hiểu Patch, nên điều đó có lẽ là sự thật.

Tôi dõi mắt lùng tìm khúc đuôi của hàng người như rồng rắn đang ôm vòng quầy bán hamburger, và thấy nó nằm gần lối vào của trò vòng quay ngựa gỗ trong nhà. Nhìn hàng người dài dằng dặc ấy, tôi đoán chắc mình phải chờ mười lăm phút mới mua được thức ăn mất. Một quầy hamburger cho cả bãi biển. Chẳng giống kiểu Mỹ chút nào.

Sau vài phút sốt ruột chờ đợi, khi đang nhìn quanh có lẽ là lần thứ mười vì buồn chán, tôi thấy Marcie Millar đứng sau tôi hai người. Marcie và tôi học cùng nhau từ thời mẫu giáo, và hơn mười một năm qua, tôi đã nhìn mặt nó đến mức chẳng buồn nhớ. Vì nó, cả trường đã thấy nội y của tôi nhiều hơn mức cần thiết. Ở trường cấp hai, việc làm thường xuyên của Marcie là ăn cắp áo lót từ tủ để đồ trong phòng thể dục của tôi và dính nó lên bảng tin bên ngoài văn phòng chính, nhưng thi thoảng nó sáng tạo hơn và dùng cái áo lót đó như một vật thể trung tâm ở căng tin - cả hai bầu ngực áo cỡ A của tôi đều được đổ đầy pudding vani và trên đỉnh của nó còn được cắm thêm những quả mứt anh đào. Xuất sắc, tôi biết. Váy của Marcie nhỏ hơn hai cỡ và ngắn hơn cả chục phân. Tóc nó màu hung đỏ, và thân hình như một que kem – chỉ cần quay nghiêng người là người ta hầu như chẳng còn nhìn thấy nó đâu nữa. Nếu có một bảng ghi tỉ số theo dõi những lần thắng và thua giữa chúng tôi, tôi chắc chắn Marcie sẽ gấp đôi điểm tôi.

“Chào,” tôi nói, vô tình bắt gặp ánh mắt nó và chẳng còn cách nào khác ngoài việc cất tiếng chào cộc lốc nhất.

“Chào,” nó đáp lại với giọng nói tỏ vẻ lịch sự.

Nhìn thấy Marcie ở bãi biển Delphic tối nay cũng giống như đang chơi trò Bức tranh này có điểm gì không ổn? Bố Marcie là chủ của một đại lý Toyota ở Coldwater, gia đình nó sống trong một khu thượng lưu, và gia đình Millar rất hãnh diện vì là những công dân duy nhất của Coldwater được hoan nghênh vào Câu lạc bộ du thuyền Harraseeket đầy uy tín. Ngay lúc này, có lẽ bố mẹ Marcie đang ở Freeport, lướt thuyền buồm và ăn món cá hồi.

Ngược lại, Delphic là một bãi biển “ổ chuột”. Ý nghĩ về một câu lạc bộ du thuyền quả là nực cười. Nhà hàng duy nhất ở đây chính là cái quầy hamburger màu trắng với lựa chọn của bạn là nước sốt hay mù tạt. Vào một ngày may mắn, có thể có thêm cả khoai tây chiên nữa. Những trò giải trí thú

vị ở đây chỉ có điện tử xèng và ô tô điện đụng đầu và khi trời tối, bãi đỗ xe được biết đến là nơi bán nhiều ma túy hơn bất cứ hiệu thuốc nào.

Đây không phải nơi mà ông bà Millar muốn con gái mình đặt chân tới.

“Cái hàng này có thể xê dịch chậm đến mức nào nữa, hả mọi người?” Marcie gọi với lên phía trên. “Vài người ở đây đang chết đói rồi này.”

“Chỉ có một nhân viên bán hàng ở quầy thôi,” tôi bảo nó.

“Thế à? Họ nên thuê nhiều nhân viên hơn chứ. Theo luật cung cầu.”

Căn cứ vào điểm trung bình, Marcie là người cuối cùng nên nhắc đến môn kinh tế.

Mười phút sau, tôi đã tiến sát quầy hamburger đến mức nhìn thấy cả chữ Mùa Tật viết bằng bút dạ màu đen trên cái chai màu vàng. Sau lưng tôi, Marcie liên tục đổi chân và thở dài.

“Đói chết đi được,” nó phàn nàn.

Anh chàng đứng trước tôi trong hàng trả tiền và mang đồ ăn đi.

“Một hamburger pho mát và một Coke,” tôi nói với cô bán hàng.

Trong khi cô ta làm bánh cho tôi, tôi quay lại Marcie. “Cậu đi với ai đấy?” Tôi thực sự chẳng quan tâm lắm đến chuyện nó đi cùng ai, bởi vì chúng tôi không có người bạn chung nào cả, tôi chỉ hỏi thế theo phép lịch sự. Vả lại, hàng tuần nay Marcie cũng không công khai làm gì khiếm nhã với tôi, và mười lăm phút qua chúng tôi đứng cạnh nhau tương đối yên bình. Có lẽ đây là sự khởi đầu của thời kỳ đình chiến. Những chuyện cũ đã trôi vào dĩ vãng.

Marcie ngáp dài, như thể nói chuyện với tôi còn đáng chán hơn việc đứng đợi trong hàng và nhìn vào gáy người khác. “Không có ý gì đâu,

nhưng tôi không có hứng thú nói chuyện. Tôi có cảm tưởng như mình đã đứng xếp hàng đến năm tiếng đồng hồ rồi ấy, chờ đợi một con nhỏ hậu đậu rõ ràng không thể làm hai cái bánh hamburger một lúc.”

Cô bán hàng đang lúi húi bóc những miếng thịt đã chế biến sẵn khỏi lớp giấy bao, nhưng tôi biết cô ta có nghe thấy lời Marcie nói. Có lẽ cô ta cũng cảm ghét công việc của mình. Có lẽ cô ta đã bí mật nhổ vào miếng thịt khi quay lưng lại phía chúng tôi. Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu hết ca làm việc, cô ta đi ra ô tô và khóc.

“Bố cậu không phản đối việc cậu đến bãi biển Delphic chơi à?” Tôi hỏi Marcie, khẽ nheo mắt. “Có thể làm tổn hại đến thanh danh nhà Millar đấy. Nhất là khi bố cậu đã được nhận vào Câu lạc bộ du thuyền Harraseeket.”

Vẻ mặt Marcie đanh lại. “Tôi nghĩ bố cậu chẳng bận tâm chuyện cậu đến đây đâu. Ồ, đợi đã. Đúng rồi. Ông ấy chết rồi mà.”

Tôi lập tức chết lặng khi nghe thấy lời nó nói. Sau đó là cảm giác phần nộ trước sự tàn nhẫn của nó. Nỗi tức giận dâng lên nghẹn ứ trong cổ họng tôi.

“Sao thế?” Nó nhún một bên vai. “Ông ấy chết rồi. Đó là sự thật. Cậu muốn tôi nói dối về chuyện đó à?”

“Tôi đã từng làm gì có lỗi với cậu hay sao?”

“Việc cậu có mặt ở trên đời này đã là đắc tội với tôi rồi.”

Sự vô tâm của nó khiến tôi tức phát điên – đến mức tôi không thèm “phản pháo”. Tôi chộp lấy chiếc bánh hamburger pho mát và cốc Coke trên quầy, đặt vào đó tờ hai mươi đô-la. Tôi rất muốn quay lại ngay với Patch, nhưng đây là chuyện giữa tôi và Marcie. Nếu bây giờ tôi xuất hiện trước mặt Patch, chỉ thoáng nhìn vẻ mặt tôi là anh sẽ biết có chuyện gì đó không

ồn. Tôi không cần phải lôi anh vào chuyện này. Sau một thoáng tự trấn tĩnh lại, tôi thấy một cái ghế băng ngay gần quầy hamburger và lập tức ngồi xuống đó một cách duyên dáng nhất có thể, không muốn cho Marcie cái quyền phá hỏng buổi tối của tôi. Điều duy nhất khiến khoảnh khắc này tệ hơn là biết rằng nó đang quan sát, thỏa mãn vì đã nhét tôi vào cái hố đen của sự tui hèn. Tôi cắn một miếng bánh, nhưng cảm thấy mùi vị của nó thật đáng sợ. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là thịt của một sinh vật đã chết. Những con bò bị chết. Người cha đã mất của tôi.

Tôi quăng cái bánh vào thùng rác và cất bước, cố nuốt nước mắt.

Tôi khoanh chặt tay, vội vã đi về phía nhà vệ sinh ở cuối bãi đỗ xe, hy vọng có thể giấu mình sau cánh cửa của một buồng vệ sinh nào đó trước khi nước mắt trào ra. Bên ngoài nhà vệ sinh nữ đã có một hàng dài chờ đợi, nhưng tôi cố len được qua cửa và đến đứng trước một trong những tấm gương bám bụi. Ngay cả khi đứng bên dưới một cái bóng đèn lờ mờ, tôi vẫn có thể nhận ra đôi mắt mình đỏ hoe và mọng nước. Tôi thấm ướt một cái khăn giấy và lau mắt. Marcie bị làm sao vậy nhỉ? Tôi đã làm gì có lỗi với nó để nó đối xử với tôi như thế này?

Tôi hít mấy hơi thật sâu để lấy lại bình tĩnh, rồi nhún vai, tự xây nên một bức tường gạch trong đầu và đặt Marcie ở bên ngoài bức tường ấy. Việc gì tôi phải quan tâm đến lời nó nói chứ? Tôi thậm chí còn không ưa nó cơ mà. Ý kiến của nó chẳng có ý nghĩa gì cả. Nó hỗn hào và tự coi mình là trung tâm của vũ trụ và chuyên chơi xấu người khác. Nó không biết tôi, và hoàn toàn không biết bố tôi. Chẳng đáng phải khóc vì những lời thoát ra từ cái miệng lưỡi độc địa của nó.

Bỏ qua đi nào, tôi tự nhủ.

Đợi cho đến khi mắt bớt đỏ, tôi mới rời nhà vệ sinh. Tôi len qua đám đông, tìm Patch, và thấy anh đang chơi trò ném bóng, quay lưng về phía tôi. Rixon đứng cạnh anh, có lẽ đang cược rằng Patch không thể ném đố một



con ky năng trịch. Rixon là một thiên thần sa ngã chơi với Patch từ lâu, họ thân nhau như anh em vậy. Patch không giao thiệp với nhiều người lắm, càng chẳng mấy tin tưởng ai, thế nhưng nếu có một người biết tất cả những bí mật của anh, người đó hẳn là Rixon.

Cách đây hai tháng, Patch cũng là một thiên thần sa ngã. Sau đó anh đã cứu mạng tôi, rồi được trả lại đôi cánh và trở thành thiên thần hộ mệnh của tôi. Bây giờ anh đã ở bên phe chính diện, nhưng tôi thầm cảm nhận được rằng mối quan hệ của anh với Rixon và thế giới những thiên thần sa ngã có ý nghĩa hơn nhiều. Mặc dù không muốn thừa nhận, nhưng tôi cảm thấy anh hối hận trước quyết định biến mình thành thiên thần hộ mệnh cho tôi của các tổng lãnh thiên thần. Xét cho cùng, đó không phải là điều Patch muốn.

Anh muốn trở thành con người.

Điện thoại của tôi réo vang, lôi tôi ra khỏi những suy nghĩ ấy. Đó là nhạc chuông dành cho cô bạn thân Vee, nhưng tôi để hộp thư thoại nhận cuộc gọi của nó. Tôi thấy áy náy khi mơ hồ nhận ra đó là cuộc gọi thứ hai của nó mà tôi đã tránh trong ngày hôm nay. Tôi bao biện cho tội lỗi của mình với ý nghĩ rằng tôi sẽ gặp nó vào sáng sớm mai. Trong khi đến tận tối mai tôi mới được gặp Patch. Tôi đã dự định sẽ tận hưởng trọn vẹn từng phút giây bên anh.

Tôi nhìn Patch ném quả bóng vào một cái bàn có sáu con ky xếp gọn gàng, lòng tôi xao xuyến khi chiếc áo phông của anh hơi nhích lên, lộ ra một mảng da trần. Từ lâu tôi đã biết cơ thể Patch rất cân đối, rắn chắc. Lưng anh cũng phẳng nhẵn và hoàn hảo, những vết sẹo hồi anh còn là thiên thần sa ngã đã được thay thế bằng đôi cánh - thứ mà tôi và tất cả những người bình thường khác không trông thấy được.

“Năm đô-la cược rằng anh không thể làm lại điều đó,” tôi nói, tiến đến phía sau Patch.

Patch ngoảnh lại và cười. “Anh không muốn tiền của em, thiên thần ạ.”

“Này này, hai cô cậu, hãy nói chuyện đứng đắn một chút,” Rixon nói.

“Cả ba con ky còn lại,” tôi thách Patch.

“Phần thưởng là gì?” Patch hỏi.

“Chết tiệt,” Rixon nói. “Không thể đợi cho đến khi các cậu ở riêng bên nhau à?”

Patch trao cho tôi một nụ cười bí ẩn, rồi khẽ ngả người ra sau, ôm quả bóng sát vào ngực. Anh hạ vai phải xuống, vung cánh tay và dùng hết sức ném quả bóng về phía trước. Một tiếng cạch! vang lên và cả ba con ky còn lại đều bị đổ khỏi bàn.

“Ái chà, giờ thì cậu gặp rắc rối rồi, gái ạ,” Rixon hét lên với tôi qua tiếng hò reo của một nhóm người đang đứng xem, vỗ tay và huýt sáo cổ vũ cho Patch.

Patch dựa lưng vào quầy trò chơi và nhướn mày với tôi. Điệu bộ đó có nghĩa: Trả nợ đi.

“Anh may mắn đấy,” tôi nói.

“Anh sắp gặp may thì đúng hơn.”

“Chọn một phần thưởng đi,” chủ quầy trò chơi nói như quát vào mặt Patch, rồi cúi xuống nhặt những con ky bị rơi.

“Con gấu màu tím,” Patch nói, và nhận được một con gấu bông gồm ghiếc với bộ lông màu tím nhạt. Anh giơ nó ra cho tôi.

“Tặng em à?” Tôi nói, áp tay lên ngực.

“Em thích những thứ phế phẩm mà. Ở cửa hàng tạp hóa, em luôn lấy những cái hộp bị lõm. Anh đã để ý thấy điều đó.” Patch móc ngón tay vào cặp quần tôi và kéo tôi lại gần. “Đi khỏi đây thôi.”

“Anh định đi đâu?” Nhưng trong lòng tôi thấy ấm áp và bối rối, vì tôi biết chính xác Patch có ý gì.

“Nhà em.”

Tôi lắc đầu. “Không được. Mẹ em ở nhà mà, chúng ta có thể đến nhà anh,” tôi gợi ý.

Chúng tôi đã hẹn hò được hai tháng, vậy mà tôi vẫn chưa biết Patch sống ở đâu. Không phải là tôi chưa từng thử đề nghị đến nhà Patch. Quen nhau được hai tuần đã là đủ để mời nhau đến nhà chơi rồi, đặc biệt là khi Patch sống một mình. Hai tháng là quá lâu. Tôi đang cố kiên nhẫn, nhưng sự tò mò của tôi cứ ngáng trở tôi. Tôi chẳng biết gì về những chi tiết riêng tư, bí mật trong cuộc sống của Patch, chẳng hạn như màu sơn tường nhà anh. Liệu cái mở hộp của anh chạy bằng điện hay bằng tay. Anh tắm bằng loại xà phòng của hãng nào. Ga trải giường của anh bằng cotton hay bằng lụa.

“Để em đoán nhé,” tôi nói. “Anh sống trong một cái trại bí mật trong một khu vực phức tạp của thành phố.”

“Thiên thần.”

“Bồn rửa nhà anh chồng chất bát đĩa chưa rửa? Sàn nhà vương vãi đồ lót bẩn? Nó kín đáo và riêng biệt hơn căn nhà của em nhiều.”

“Đúng vậy, nhưng câu trả lời vẫn là ‘không’”.

“Rixon đã thấy nhà anh chưa?”

“Rixon không thể không biết.”

“Còn em thì không biết cũng được hay sao?”

Môi Patch mím lại. “Biết nhiều không phải là tốt đâu.”

“Nếu em biết nhà anh, anh sẽ phải giết em sao?” Tôi đoán.

Patch ôm tôi và hôn lên trán tôi. “Gần đúng như vậy. Máy giờ em phải có mặt ở nhà?”

“Mười giờ. Mai là em bắt đầu học hè rồi.” Thế đấy, dạo gần đây mẹ tôi đã kiêm thêm một công việc bán thời gian là tìm mọi cơ hội để chia rẽ tôi và Patch. Nếu tôi đi chơi với Vee, tôi có thể kéo dài “giờ giới nghiêm” tới mười rưỡi. Tôi không trách gì mẹ tôi khi bà không tin tưởng Patch – trước đây tôi cũng từng có cảm giác giống bà – nhưng tôi sẽ thấy thoải mái hơn nhiều nếu thi thoảng bà nới lỏng sự cảnh giác của bà một chút.

Chẳng hạn như tối nay. Hơn nữa, sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra với tôi đâu. Khi mà bên tôi luôn có một thiên thần hộ mệnh như thế này.

Patch nhìn đồng hồ. “Đến lúc về rồi.”

10:04, Patch quay đầu xe trước cửa căn nhà trại và đỗ xe cạnh hòm thư. Anh tắt động cơ và đèn pha, để chúng tôi chìm vào bóng tối của vùng quê yên bình. Chúng tôi cứ ngồi như thế một lúc trước khi anh cất lời, “Sao em yên lặng thế, thiên thần?”

Tôi giật mình. “Em yên lặng ấy hả? Đang mãi nghĩ linh tinh thôi.”

Nụ cười nửa miệng hiện lên trên khuôn mặt Patch. “Nói dối. Có chuyện gì vậy?”

“Anh giỏi đấy,” tôi nói.

Nụ cười của Patch tươi hơn. “Rất giỏi mới đúng.”

“Em đã chạm trán Marcie Millar ở quầy hamburger,” tôi thừa nhận. Chẳng việc gì phải giữ những rắc rối cho riêng mình. Rõ ràng chúng vẫn còn đang âm ỉ trong lòng tôi. Mặt khác, nếu tôi không thể nói với Patch, tôi còn có thể nói với ai được chứ? Hai tháng trước, chúng tôi đã quấn lấy nhau trong những nụ hôn ngẫu hứng trong ô tô, ngoài ô tô, dưới khán đài, và trên bàn ăn. Chúng tôi còn dính vào nhau trong những cái vuốt ve, mái tóc rối bù và son môi bị lem nhem. Nhưng bây giờ nó còn hơn thế nhiều. Tôi cảm thấy tâm hồn như gắn liền với Patch. Tình cảm của anh có ý nghĩa với tôi hơn hẳn một trăm người quen bình thường khác. Khi bố tôi mất, ông đã để lại một sự trống rỗng khổng lồ bên trong tôi, nó đe dọa gặm nhấm cả tâm hồn và cơ thể tôi. Sự trống rỗng vẫn còn đó, nhưng vết thương lòng không còn sâu như trước nữa. Tôi thấy không ích gì khi cứ mãi mắc kẹt ở quá khứ, trong khi bây giờ tôi đã có tất cả những gì tôi muốn. Và tôi phải cảm ơn Patch vì điều đó. “Nó ‘quan tâm’ tới em đến mức nhắc em rằng bố em đã chết.”

“Em có muốn anh nói chuyện với cô ta không?”

“Nghe cứ như trong phim Bố già ấy.”

“Sao hai người lại mâu thuẫn với nhau như vậy?”

“Vấn đề là thế đấy. Em cũng không biết nữa. Trước đây bọn em thường giành nhau xem ai là người lấy được hộp sữa sô-cô-la cuối cùng trong giờ ăn trưa. Rồi một ngày, hồi cấp hai, Marcie bước vào trường và xịt chữ “con điếm” lên tủ để đồ của em. Nó còn không thèm làm một cách lén lút. Cả trường đều chứng kiến cảnh đó.”

“Tự nhiên cô ta nổi khùng lên như vậy hả? Không có lý do gì sao?”

“Phải.” Ít nhất thì tôi cũng chẳng biết cái lý do đó là gì.

Patch vén một lọn tóc của tôi ra sau tai. “Ai thắng trong ‘cuộc chiến’ này?”

“Marcie, nhưng cũng không hoàn toàn đâu.”

Patch mỉm cười. “Cố lên, Cọp.”

“Và còn điều này nữa. Con điếm ư? Ở trường cấp hai, em thậm chí còn chưa hôn ai bao giờ. Đáng lẽ Marcie phải xịt chữ đó lên tú đẽ đồ của nó mới đúng.”

“Em bắt đầu có vẻ tức tối rồi đấy, Thiên thần ạ.” Patch lướt ngón tay bên dưới quai áo hai dây của tôi, khiến người tôi như có một luồng điện chạy qua. “Anh cá là anh có thể giúp em quên đi chuyện về Marcie.”

Tầng trên của căn nhà trại đang sáng đèn, nhưng vì không thấy mặt mẹ tôi áp sát vào ô cửa sổ nào, nên tôi cho rằng chúng tôi vẫn còn thời gian. Tôi cởi đai an toàn và nhoài người sang phía Patch, tìm đến môi anh trong bóng tối. Tôi thông thả hôn anh, thưởng thức vị mặn mòi trên làn da của anh. Sáng nay anh đã cạo râu, nhưng chân râu trên cằm anh vẫn cọ vào cằm tôi ram ráp. Miệng anh mơn man trên cổ tôi, lưỡi anh nhẹ nhàng lướt trên da tôi, tim tôi như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực.

Nụ hôn của anh chuyển xuống bờ vai trần của tôi. Anh gạt dây áo của tôi xuống và lướt môi anh dọc theo cánh tay tôi. Lúc đó, tôi muốn gần gũi bên anh hết mức có thể. Tôi không bao giờ muốn anh rời đi. Tôi cần anh trong cuộc đời tôi lúc này, ngày mai, và ngày hôm sau nữa. Tôi cần anh như thể tôi chưa bao giờ cần ai cả.

Tôi nhoài người lên táp lô, ngồi kẹp gọn cặp đùi anh. Tôi trườn đôi tay trên ngực anh, níu lấy cổ anh và cuộn anh lại gần. Đôi tay anh ôm tròn eo bụng tôi, khóa chặt tôi vào, và tôi nằm gọn sâu hơn trong lòng anh.

Theo bản năng, tôi luồn tay mơn trớn da thịt anh dưới lớp áo sơ mi, thích thú trước cái cảm giác hơi ấm của cơ thể anh lan truyền vào lòng bàn tay tôi. Ngay khi những ngón tay tôi chạm vào vị trí nơi trước đây là những vết sẹo trên lưng anh, một tia sáng lóe lên trong sâu thẳm tâm trí tôi. Một màn tối tăm đen kịt bỗng chốc bị thứ ánh sáng chói mắt xé toạc. Giống như đang quan sát một hiện tượng thiên văn trong vũ trụ cách xa hàng triệu dặm. Tôi cảm thấy tâm trí mình bị hút vào Patch, vào hàng nghìn ký ức riêng tư được lưu trữ trong đó, đột nhiên tôi cảm thấy anh cầm lấy tay tôi và dịch nó thấp xuống một chút, xa khỏi vị trí nơi cánh của anh nối với lưng, và mọi thứ lập tức trở lại bình thường.

“Em được đấy,” anh thì thầm, môi anh khẽ khàng mơn man môi tôi khi anh nói.

Tôi khẽ cắn môi dưới của anh. “Nếu anh có thể nhìn thấy quá khứ của em chỉ bằng cách chạm vào lưng em, anh cũng sẽ thấy khó mà cưỡng lại cám dỗ đó.”

“Không có điều đó thì anh cũng đã thấy rất khó khăn khi không chạm vào em rồi.”

Tôi cười, nhưng vẻ mặt tôi mau chóng trở lại nghiêm túc. Cho dù tập trung đến mức nào, tôi cũng khó mà nhớ lại được cuộc sống của tôi trước khi có Patch là như thế nào. Ban đêm, khi nằm trên giường, tôi có thể nhớ rõ âm sắc trầm trầm trong tiếng cười của Patch, cách nụ cười của anh khẽ nhếch sang phía bên phải, cái chạm tay của anh - ấm áp, dịu dàng và dễ chịu trên da tôi. Nhưng phải nỗ lực rất lớn tôi mới có thể nghĩ đến những ký ức trong mười sáu năm qua của tôi. Có lẽ vì những ký ức đó quá nhạt nhòa khi so sánh với Patch. Hoặc có lẽ vì chúng cũng chẳng có gì tốt đẹp.

“Đừng bao giờ xa em nhé,” tôi nói với Patch, móc một ngón tay vào cổ áo anh và kéo anh lại gần.

“Em là của anh, Thiên thần ạ,” anh thì thầm, mơn man phần xương hàm dưới của tôi khi tôi ngửa cổ lên, mời gọi anh hôn tôi. “Em có anh vĩnh viễn.”

“Hãy chứng tỏ với em là anh thực sự nghĩ thế đi,” tôi nghiêm trang nói.

Anh quan sát tôi một lúc, rồi đưa tay ra sau cổ và tháo sợi dây chuyền bạc anh đã đeo từ ngày tôi gặp anh. Tôi không biết chiếc dây chuyền ấy từ đâu ra, hoặc nó quan trọng thế nào, nhưng tôi cảm thấy nó rất có ý nghĩa với anh. Đó là món đồ trang sức duy nhất anh đeo trên người, và anh vẫn luôn giấu nó dưới áo sơ mi, sát trên da anh. Tôi chưa bao giờ thấy anh cởi nó ra.

Anh đưa tay ra sau gáy tôi, đeo sợi dây chuyền cho tôi. Sợi kim loại đập xuống da tôi, vẫn còn mang hơi ấm từ cơ thể anh.

“Vật này được trao cho anh hồi anh còn là một tổng lãnh thiên thần,” anh nói. “Để giúp anh phân biệt được sự thật và sự dối trá.”

Tôi khẽ chạm vào nó, kính sợ trước tầm quan trọng của nó. “Nó còn có tác dụng không?”

“Với anh thì không.” Anh lồng những ngón tay anh vào tay tôi và lật tay tôi lại để hôn lên đốt ngón tay của tôi. “Giờ đến lượt em đây.”

Tôi tháo một chiếc nhẫn đồng nhỏ xíu khỏi ngón giữa của bàn tay trái và đưa nó cho anh. Một hình trái tim được khắc bằng tay ở mặt dưới phẳng nhẵn của chiếc nhẫn.

Patch cầm lấy cái nhẫn, lặng lẽ ngắm nghía nó.

“Bố em đã cho em chiếc nhẫn này một tuần trước khi ông bị giết,” tôi nói.



Patch ngược lên. “Anh không thể nhận nó được.”

“Đây là thứ quan trọng nhất với em. Em muốn anh giữ nó.” Tôi cụp những ngón tay của anh lại, để chúng nắm lấy chiếc nhẫn.

“Nora.” Patch ngần ngại. “Anh không thể nhận nó.”

“Hãy hứa với em là anh sẽ giữ nó. Hãy hứa với em là sẽ không bao giờ có chuyện gì xảy ra giữa chúng ta.” Tôi nhìn chăm chăm vào mắt anh, không để anh ngoảnh đi. “Em không muốn phải xa anh. Em không muốn chuyện này kết thúc.”

Đôi mắt Patch đen thẫm thẫm, bí ẩn hơn cả một triệu bí mật chồng chất lên nhau. Anh nhìn xuống chiếc nhẫn trong tay mình, từ từ lật nó lại.”

“Hãy hứa với em là anh sẽ không bao giờ ngừng yêu em,” tôi thì thầm.

Anh gật đầu, dù rất khẽ khàng.

Tôi cầm lấy cổ áo anh và kéo anh lại gần tôi, hôn anh say đắm, gắn kết lời hứa giữa chúng tôi. Tôi đan những ngón tay vào tay anh, cạnh sắc của chiếc nhẫn cứa vào lòng bàn tay chúng tôi. Dường như những gì tôi làm vẫn chưa mang tôi lại đủ gần bên anh, bao nhiêu cũng là không đủ. Chiếc nhẫn hằn sâu hơn trong lòng bàn tay tôi, cho đến khi tôi chắc chắn nó làm trầy da tôi. Một lời thề máu.

Khi tôi nghĩ ngực mình sắp nổ tung vì nghẹt thở, tôi buông anh ra, ngã trán vào trán anh. Tôi nhắm mắt, hơi thở làm vai tôi nhô lên từng nhịp. “Em yêu anh,” tôi thì thầm. “Nhiều hơn những gì em nghĩ.”

Tôi chờ anh đáp lời, nhưng anh chỉ ôm tôi chặt hơn, như muốn che chở tôi. Anh ngoảnh mặt về phía khu rừng bên kia đường.

“Có chuyện gì thế?” Tôi hỏi.

“Anh nghe thấy tiếng gì đó.”

“Là em đang nói em yêu anh đấy mà.” Tôi nói, mỉm cười khi tôi di nhẹ ngón tay trên môi anh.

Tôi chờ anh cười đáp lại, nhưng mắt anh vẫn dán chặt vào rừng cây, lúc ấy đang quăng những cái bóng lập lờ xuống mặt đất khi những cành cây đu đưa theo cơn gió.

“Ngoài đó có gì thế?” Tôi hỏi, nhìn theo ánh mắt anh. “Một con sói à?”

“Có gì đó không ổn.”

Tôi bỗng sợ đờ người, và tuột xuống khỏi lòng anh. “Anh bắt đầu làm em sợ rồi đấy. Là gấu à?” Chúng tôi chưa nhìn thấy gấu đã hàng năm trời nay, nhưng căn nhà trại nằm ở rìa thị trấn, và bọn gấu vẫn thường lang thang đến gần thị trấn sau kỳ ngủ đông khi chúng đói và đi tìm thức ăn.

“Bật đèn pha và nhấn còi đi,” tôi nói. Tôi vẫn dán mắt vào khu rừng, quan sát sự chuyển động. Tim tôi nhảy dựng lên khi nhớ lại lần tôi và bố tôi nhìn qua cửa sổ của căn nhà trại để quan sát một con gấu lắc lư ô tô nhà tôi vì người thấy mùi thức ăn bên trong.

Đằng sau tôi, đèn ở hiên bật lên. Tôi không cần quay lại cũng biết mẹ tôi đang đứng ở cửa, cau mày và nhịp nhịp chân.

“Cái gì thế?” Tôi hỏi Patch lần nữa. “Mẹ em đang ra ngoài này. Liệu bà có được an toàn không?”

Anh khởi động xe và chuẩn bị cho chiếc Jeep chuyển bánh. “Vào nhà đi. Anh cần làm một việc.”

“Vào nhà? Anh đùa đấy à? Chuyện gì đang xảy ra thế?”

“Nora!” Mẹ tôi gọi, bà đi xuống những bậc thềm, giọng cáu kỉnh. Bà dừng lại cách chiếc Jeep độ một mét rưỡi và ra hiệu cho tôi hạ kính cửa xe xuống.

“Patch?” Tôi hỏi lại.

“Anh sẽ gọi cho em sau.”

Mẹ tôi giật cửa xe ra. “Chào Patch,” bà chào cộc lốc.

“Cô Blythe.” Anh bối rối gật đầu.

Bà quay sang tôi. “Con về muộn bốn phút đấy.”

“Hôm qua con về sớm bốn phút mà.”

“Không có chuyện bù trừ thời gian đối với giờ giới nghiêm đâu. Vào nhà. Ngay.”

Tôi không muốn đi cho đến khi nào Patch trả lời tôi, nhưng cũng chẳng biết làm gì khác, tôi đành bảo anh, “Nhớ gọi cho em đấy nhé.”

Anh gật đầu một cái, nhưng chỉ cần nhìn vào mắt anh, tôi cũng biết những ý nghĩ của anh đang ở đâu đâu. Ngay khi tôi vừa ra khỏi xe, đứng trên mặt đất vững chãi, chiếc Jeep vọt đi, không thềm tốn thời gian để gia tăng tốc độ. Ất hẳn anh đang rất nóng lòng muốn đến nơi anh định đến.

“Khi mẹ đặt ra giờ giới nghiêm cho con, mẹ muốn con tuân thủ nó,” mẹ tôi nói.

“Con muộn có bốn phút thôi mà mẹ,” tôi nói, giọng tôi gợi ý rằng bà có thể đang làm quá lên.

Bà nhìn lại tôi với ánh mắt bất đồng. “Năm ngoái bố con đã bị giết. Vài tháng trước, chính con cũng suýt chết. Mẹ nghĩ mẹ có quyền bảo bọc

con.” Bà bước cứng nhắc về phía ngôi nhà, tay khoanh trước ngực.

Được thôi, tôi là một đứa con gái vô tâm, vô tính. Tôi hiểu ý bà rồi.

Tôi quay lại nhìn hàng cây ở lề đường bên kia. Chẳng có gì bất thường. Tôi đợi một cảm giác ớn lạnh ập đến, cảnh báo tôi rằng ở đó có một cái gì đó, một thứ tôi không thể trông thấy, nhưng tôi chẳng cảm thấy gì cả. Một cơn gió mùa hè ấm áp thổi qua, tiếng ve kêu râm ran. Khu rừng trông thật bình yên dưới ánh trăng bàng bạc.

Patch chẳng trông thấy gì trong rừng cả. Anh ngoảnh đi chỉ vì tôi đã nói ra ba từ cực kỳ quan trọng, cực kỳ ngớ ngẩn, chúng đã buột ra khỏi miệng tôi trước cả khi tôi kịp ngăn cản chúng. Tôi đã nghĩ gì vậy? Không. Lúc này Patch đang nghĩ gì nhỉ? Anh lái xe đi vì muốn thoát thác câu trả lời sao? Tôi dám chắc tôi biết câu trả lời. Và tôi dám chắc điều đó giải thích cho lý do vì sao tôi bị bỏ lại và nhìn chăm chăm vào đuôi chiếc xe Jeep của anh như thế này.

## CHƯƠNG 2

rong mười một giây cuối cùng, tôi nằm úp mặt, trùm gối lên đầu, cố dìm đi cái giọng oang oang của Chuck Delaney từ chiếc radio báo thức đang đưa tin về tình hình xe cộ lưu thông trên đường phố khu trung tâm thành phố Portland. Tôi cũng cố chặn đứng cái phần lý lẽ trong não bộ tôi lúc ấy đang hò hét tôi dậy thay quần áo, hứa hẹn những hậu quả nếu tôi không làm thế. Nhưng phần thùy trán cảm xúc của não tôi đã thắng. Nó bám lấy giấc mơ của tôi – hay đúng hơn, đối tượng trong giấc mơ của tôi. Anh có mái tóc gọn sóng đen nhánh và một nụ cười quyến rũ chết người. Lúc này, anh đang ngồi ngược trên mô tô và tôi ngồi đối diện anh, đầu gối chúng tôi chạm vào nhau. Tôi luồn tay vào trong áo anh, mơn trớn, kéo anh lại gần và hôn anh say đắm.

Trong cơn phiêu bồng, Patch cảm nhận được khi tôi hôn anh. Không chỉ về mặt cảm xúc, mà là cảm giác hiện hữu thật sự, hai cơ thể đụng chạm sờ mó nhau. Trong giấc mơ của tôi, anh giống với một người phạm tục hơn là thiên thần. Thiên thần không thể cảm nhận qua xúc giác – tôi biết – nhưng trong giấc mơ của tôi, tôi muốn Patch cảm nhận được sự mềm mại cũng như nụ hôn ngọt ngào mãnh liệt khi môi chúng tôi giao nhau. Tôi muốn anh cảm nhận được những ngón tay tôi đang lùa vào mái tóc anh. Tôi cần anh cảm thấy thứ từ trường mạnh mẽ và rõ rệt đang hút lấy từng phân tử trong cơ thể anh về phía tôi.

Giống như tôi vậy.

Patch luồn ngón tay xuống dưới chiếc dây chuyền bạc ở cổ tôi, sự đụng chạm khiến cơ thể tôi rùng mình vì một nỗi hoan lạc khe khẽ. “Anh yêu em,” Patch thì thầm.

Áp những đầu ngón tay lên cái bụng rắn chắc của anh, tôi vươn người về phía trước, khẽ hôn nhẹ lên môi anh. Em yêu anh hơn chứ, tôi vừa nói

vừa mơn man miệng anh.

Nhưng những lời nói ấy không thoát ra được. Chúng mắc lại trong họng tôi.

Khi Patch đợi tôi đáp lời, nụ cười của anh xịu dần.

Em yêu anh, tôi thử lại. Một lần nữa, những lời nói ấy vẫn bị mắc chặt vào bên trong.

Vẻ mặt Patch trở nên lo lắng. “Anh yêu em, Nora,” anh lặp lại.

Tôi gật đầu lia lịa, nhưng anh đã ngoảnh đi. Anh nhảy xuống chiếc mô tô và bỏ đi mà không thèm ngoái lại.

Em yêu anh! Tôi hét với theo. Em yêu anh, em yêu anh!

Nhưng tôi như bị tống một đồng cát vào họng; càng cố nói ra những lời ấy, cát càng chảy xuống cổ họng tôi nhanh hơn.

Patch đang hòa mình vào đám đông. Màn đêm đột ngột phủ trùm lấy chúng tôi, và tôi hầu như không thể nhận ra chiếc áo sơ mi đen của anh giữa hàng trăm chiếc áo đen khác. Tôi đuổi theo anh, nhưng khi tôi tóm được tay anh, hóa ra đó lại là một người khác. Một cô gái. Trời quá tối nên tôi không thể nhìn rõ nét mặt cô ta, nhưng tôi có thể nhận ra cô ta rất đẹp.

“Tôi yêu Patch,” cô ta bảo tôi, mỉm cười qua đôi môi tô son đỏ chót. “Và tôi chẳng ngại ngừng nói ra điều ấy.”

“Tôi đã nói điều ấy!” Tôi cãi. “Tối qua tôi đã nói với anh ấy!”

Tôi chạy qua cô ta, quét mắt qua đám đông cho đến khi tôi trông thấy cái mũ bóng chày màu xanh dương đặc trưng của Patch. Tôi cuống cuống chạy về phía anh và với tay nắm lấy tay anh.

Anh quay lại, nhưng anh đã biến thành cô gái xinh đẹp lúc này. “Muộn rồi,” cô ta nói. “Giờ tôi mới là người yêu Patch.”

“Bây giờ là Angie với bản tin thời tiết,” giọng nói vui vẻ của Chuck Delaney nhai nhai bên tai tôi.

Tôi choàng tỉnh trước từ “thời tiết”. Tôi nằm trên giường một lúc, cố rũ bỏ cơn ác mộng vừa rồi, và lấy lại ý thức. Bản tin thời tiết phải được phát cách đây hai mươi phút chứ nhỉ, và tôi không thể nào nghe được nó, trừ phi...

Trường học hè! Tôi đã ngủ quên!

Tôi hất tung cái chăn, chạy như bay đến tủ quần áo. Tôi luống cuống xỏ chân vào cái quần jean tôi đã vứt xuống đáy tủ tối hôm qua, trông cái áo phông trắng qua đầu và mặc thêm một cái áo len màu oải hương. Tôi bấm nhanh số của Patch nhưng sau ba hồi chuông, cuộc gọi của tôi bị chuyển đến hộp thư thoại của anh. “Gọi cho em nhé!” Tôi nói, ngừng lại nửa giây để thắc mắc liệu có phải anh đang tránh mặt tôi sau lời tỏ tình của tôi tối qua không. Tôi đã quyết định giả vờ như chuyện đó chưa từng xảy ra cho đến khi nó trôi vào dĩ vãng và mọi chuyện trở lại bình thường, nhưng sau giấc mơ sáng nay, tôi bắt đầu tự hỏi liệu tôi có thể buông bỏ điều đó một cách dễ dàng đến thế hay không. Có lẽ Patch cũng cảm thấy như vậy. Nhưng dù thế nào thì bây giờ tôi cũng chẳng biết làm gì hơn. Dù tôi có thể cam đoan rằng anh đã hứa sẽ đón tôi...

Tôi buộc một cái băng đô lên tóc, chộp lấy ba lô từ trên kệ bếp và lao vội qua cửa.

Tôi dừng lại ở lối xe chạy đủ lâu để hét lên một tiếng bực tức trước phiến xi măng có kích thước 2x3 mét, nơi trước đây chiếc Fiat Spider 1979 của tôi thường đậu. Mẹ tôi đã bán chiếc Spider để trả hóa đơn tiền điện quá hạn ba tháng, và trữ trong tủ lạnh nhà tôi lượng thực phẩm đủ để nuôi

chúng tôi đến hết tháng này. Bà thậm chí còn cho người giúp việc của nhà tôi, Dorothea - người được coi là bà mẹ thứ hai của tôi, thôi việc, để giảm bớt chi phí. Nghĩ về hoàn cảnh đang điều khiển chúng tôi với vẻ căm hờn, tôi quàng ba lô lên vai và bắt đầu đi bộ. Phần lớn mọi người có thể nghĩ rằng căn nhà trại ở vùng nông thôn của bang Maine mà mẹ con tôi đang sống là “hay hay, là lạ”, nhưng sự thực thì, chẳng có gì hay ho khi phải đi cả dặm dài mới đến được nhà hàng xóm gần nhất. Trừ phi “hay hay, là lạ” đồng nghĩa với một căn nhà xây từ thế kỷ mười tám bị gió lùa, tốn hàng đồng tiền để duy trì, và nằm ở tâm của một vùng nghịch đảo áp suất hút hết tất cả số sương mù từ đây cho tới bờ biển, tôi xin có một ý kiến khác.

Ở góc phố Hawthorne và Beech, tôi trông thấy dấu hiệu của cuộc sống khi những chiếc ô tô trên đường đi làm vào buổi sáng chạy vèo qua. Tôi giơ một tay ra để vẫy xe, tay kia bóc một cái kẹo cao su để thay thế cho kem đánh răng và mang lại cho tôi hơi thở thơm mát.

Một chiếc Toyota 4Runner đỏ đỗ xích bên lề đường, và cửa sổ chỗ hành khách ngồi hạ xuống thấp hơn với một tiếng ầm ì tự động. Marcie Millar ngồi sau vô lăng. “Xe hồng à?” Nó hỏi.

Không phải xe hồng mà là không có xe. Nhưng tôi không định thừa nhận điều đó với Marcie.

“Cần đi nhờ không?” Nó sốt ruột hỏi lại bằng một câu khác khi tôi không trả lời.

Tôi không thể tin nổi rằng, trong số tất cả những chiếc ô tô đang băng qua trên đường, xe của Marcie lại chính là chiếc đỗ lại. Tôi muốn đi với Marcie không? Không. Tôi vẫn còn tức tối vì những gì nó nói về bố tôi? Đúng. Tôi sẽ tha thứ cho nó chứ? Không bao giờ. Đáng lẽ tôi phải ra hiệu cho nó cứ tiếp tục đi đi, nhưng có một trở ngại nhỏ. Nghe đồn điều duy nhất mà thầy Loucks thích hơn cả bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học là phạt những học sinh đi muộn phải ở lại trường sau khi tan học.



“Cảm ơn.” Tôi miễn cưỡng nhận lời. “Tôi đang đến trường.”

“Chắc là cô bạn béo ị của cậu không thể cho cậu đi nhờ chứ gì?” Nó nói.

Bàn tay tôi đang đặt trên tay nắm ở cửa xe chợt khựng lại. Từ lâu Vee và tôi đã thôi không còn dạy cho những con người ti tiện hay rằng “béo” và “có thân hình hấp dẫn” không đồng nghĩa với nhau, thế nhưng điều đó không có nghĩa là chúng tôi chịu đựng sự ngu dốt ấy. Và đáng lẽ tôi đã gọi Vee đến đón tôi, nhưng nó đã được mời tham gia một khóa huấn luyện dành cho những biên tập viên triển vọng của tạp chí điện tử của trường và giờ này nó đã có mặt ở đây rồi.

“Tôi nghĩ lại rồi, tôi sẽ đi bộ.” Tôi đóng sập cửa xe của Marcie, nhìn cái cánh cửa quay trở về vị trí.

Marcie tỏ vẻ bối rối. “Cậu không hài lòng vì tôi bảo nó béo hả? Đó là sự thật mà. Cậu làm sao thế? Tôi cảm thấy tất cả những gì tôi nói đều phải kiểm duyệt thì phải. Đầu tiên là chuyện bố cậu, giờ lại là chuyện này. Quyền tự do ngôn luận sinh ra để làm gì vậy?”

Trong một thoáng, tôi nghĩ sẽ thật tuyệt biết bao nếu tôi vẫn còn chiếc Spider. Không chỉ vì tôi sẽ không bị mắc kẹt ở đây vì không đi nhờ được xe, tôi còn có thể tặng cho Marcie một cú. Bãi đỗ xe của trường luôn hỗn loạn lúc tan học. Các vụ tai nạn thường xảy ra.

Vì không thể tặng cho Marcie một cú, tôi làm điều tốt nhất tiếp theo. “Nếu bố tôi làm chủ một đại lý Toyota, tôi nghĩ tôi sẽ quan tâm đến môi trường đủ để xin một chiếc Hybrid.”

“Ồ, bố cậu làm gì làm chủ một đại lý Toyota nào.”

“Phải. Bố tôi đã mất rồi.”

Nó nhún một bên vai. “Chính cậu nói ra đấy nhé.”

“Từ giờ, tôi nghĩ tốt nhất bọn mình nên tránh xa nhau ra.”

Nó ngăm nghĩa móng tay. “Được thôi.”

“Tốt.”

“Tôi chỉ đang cố gắng tử tế, và hãy xem tôi đã nhận được gì nào,” nó lẩm bẩm.

“Tử tế? Cậu đã bảo là Vee béo.”

“Tôi cũng đã nghĩ ý cho cậu đi nhờ.” Nó nhấn ga, bánh xe của nó làm đám bụi đường bắn thiu bốc lên mù mịt về phía tôi.

Sáng nay tôi không thức dậy để tìm thêm một lý do ghét Marcie Millar, nhưng kết quả lại là thế này đây.

Trường trung học Cold Water được xây từ cuối thế kỷ mười chín, nó là sự kết hợp hài hòa giữa kiến trúc Gothic và Victoria, vì thế trông nó giống một thánh đường hơn là trường học. Các cửa sổ hẹp và xây theo hình vòm, lớp kính cửa được pha chì. Đá xây trường có nhiều màu, nhưng chủ yếu là màu xám. Vào mùa hè, những dây thường xuân leo lên tường và tạo cho ngôi trường một vẻ quyến rũ kiểu New England. Vào mùa đông, chúng giống như những ngón tay xương xẩu dài ngoẵng bóp cổ tòa nhà.

Tôi đang nửa đi nửa chạy trên hành lang đến lớp học Hóa thì điện thoại trong túi quần réo inh ỏi.

“Mẹ ạ?” Tôi trả lời, không giảm tốc độ. “Con có thể gọi cho mẹ s...”

“Con sẽ không đoán được mẹ đã tình cờ gặp ai tối qua đâu! Lynn Parnell đấy. Con còn nhớ nhà Parnell không? Mẹ của Scott ấy.”

Tôi nhìn vào đồng hồ trên điện thoại. Tôi đã may mắn được một người hoàn toàn xa lạ cho đi nhờ – một phụ nữ trên đường đến phòng tập để chơi đấm bốc – nhưng tôi vẫn ngắt lời mẹ tôi. Chỉ chưa đầy hai phút nữa chuông vào học sẽ reo. “Mẹ! Con sắp vào học rồi. Con gọi cho mẹ vào giờ ăn trưa được không ạ?”

“Con và Scott hồi trước thân nhau lắm mà.”

Bà khơi lại chút ký ức trong tôi. “Hồi tụi con lên năm,” tôi nói. “Có phải cậu ta hay tè dầm không nhỉ?”

“Tối qua mẹ đã đi uống với cô Lynn. Cô ấy vừa hoàn tất thủ tục ly dị, cô ấy cùng Scott sắp trở về Coldwater.”

“Tuyệt quá ạ. Con sẽ gọi cho mẹ...”

“Mẹ đã mời họ đến ăn với mẹ con mình tối nay.”

Khi tôi đi ngang qua văn phòng hiệu trưởng, kim phút của đồng hồ phía trên cửa văn phòng nhích thêm một nấc nữa. Từ chỗ tôi đứng, trông nó như đang mắc kẹt giữa 7:59 và 8 giờ đúng. Tôi gườm gườm nhìn nó như muốn đe dọa Mày dám reo sớm không. “Tối nay thì không được mẹ ạ. Patch và con...”

“Đừng có ngốc nghếch thế!” Mẹ ngắt lời tôi. “Scott là một trong những người bạn cũ thân nhất của con. Con biết cậu ấy còn trước cả Patch bao nhiêu lâu cơ mà.”

“Hồi trước Scott thường bắt con ăn rệp gỗ,” tôi nói, ký ức của tôi bắt đầu ùa về.

“Thế con chưa bao giờ bắt cậu ấy chơi với búp bê Barbie đấy hẳn?”

“Hoàn toàn khác mà mẹ!”

“Tối nay, bảy giờ,” mẹ nói với một giọng dập tắt tất cả các lý lẽ tranh luận.

Tôi vội vã vào lớp Hóa học khi chỉ còn vài giây nữa là chuông reo và ngồi vào một cái ghế kim loại đằng sau một bàn thí nghiệm bằng đá hoa cương đen ở dãy đầu tiên. Một bàn sẽ có hai người ngồi, và tôi thầm cầu mong được ngồi cạnh một người hiểu biết về khoa học hơn tôi, vì kiến thức khoa học của tôi cũng chẳng nhiều nhận gì. Tôi có xu hướng là một người lãng mạn hơn là một người thực tế, và lựa chọn niềm tin mù quáng còn hơn là logic lạnh lùng. Đó là điều khiến khoa học và tôi xung khắc với nhau ngay từ lúc bắt đầu.

Marcie Millar lả lướt vào phòng, lênh khênh trên đôi giày cao gót, mặc quần jean và một cái áo lùa của hãng Banana Republic mà tôi đã cho vào danh sách các món đồ muốn mua khi nào đi học trở lại. Vào ngày lễ Lao Động, chiếc áo ấy sẽ được giảm giá và phù hợp với túi tiền của tôi. Tôi đang nghĩ đến cảnh xóa bỏ cái áo ấy ra khỏi danh sách thì Marcie ngồi xuống cái ghế ngay bên cạnh tôi.

“Tóc cậu bị làm sao thế?” Nó nói “Hết keo bọt à? Hay không đủ kiên nhẫn?” Khóe miệng nó nhếch lên. “Hay bởi cậu đã phải chạy bốn dặm để đến trường đúng giờ?”

“Đã bảo là chúng ta tránh xa nhau ra rồi cơ mà?” Tôi nhìn chòng chọc vào ghế của nó rồi quay lại nhìn ghế của tôi, ám chỉ rằng sáu mươi phân không đạt cái tiêu chuẩn “xa” một chút nào.

“Tôi cần một thứ từ cậu.”

Tôi lặng lẽ thở dài, tự trấn tĩnh lại. Đáng lẽ tôi phải biết trước. “Thế này, Marcie ạ,” tôi nói. “Chúng ta đều biết môn học này sẽ cực kỳ khó. Tôi muốn cảnh báo cho cậu hay rằng khoa học là môn tôi kém nhất. Lý do duy

nhất khiến tôi học hè là vì tôi nghe nói môn Hóa kỳ này sẽ dễ hơn. Đừng có ngồi cạnh tôi. Chẳng dễ gì để đạt điểm A đâu.”

“Trông tôi giống người ngồi cạnh cậu là vì điểm số hả?” Nó nói, nóng nảy phẩy tay. “Tôi cần cậu vì chuyện khác. Tuần trước tôi mới nhận một công việc.”

Marcie? Một công việc á?

Nó cười tự mãn, và tôi có thể hình dung nó đã đoán được suy nghĩ của tôi qua vẻ mặt tôi. “Tôi làm công việc sắp xếp hồ sơ, tài liệu ở văn phòng. Một trong những nhân viên bán hàng của cha tôi là chồng của cô văn thư trường mình. Có nhiều mối quan hệ thì chẳng bao giờ thiệt thòi. Nhưng chắc cậu chẳng biết gì về chuyện đó đâu nhỉ.”

Tôi biết cha Marcie là người có thế lực ở Coldwater. Thực tế thì, cha nó đóng góp rất nhiều cho nhà trường, ông ta là người có tiếng nói nhất định đối với mỗi vị trí huấn luyện viên ở trường trung học, nhưng chuyện này thì thật lố bịch.

“Thì thoảng, một hồ sơ lại rơi xuống và mở toang ra, tôi không thể không thấy được vài thứ trong đó,” Marcie nói.

Phải rồi.

“Chẳng hạn, tôi biết cậu vẫn chưa vượt qua được cái chết của cha cậu. Cậu vẫn đang cần tư vấn từ bác sĩ tâm lý ở trường. Thực sự thì, tôi biết tất cả mọi điều về tất cả mọi người. Ngoại trừ Patch. Tuần trước tôi nhận ra hồ sơ của cậu ta chẳng có gì cả. Tôi muốn biết tại sao. Tôi muốn biết cậu ta đang giấu giếm cái gì.”

“Tại sao cậu lại bận tâm đến việc đó?”

“Tôi qua cậu ta đứng ở lối xe chạy vào nhà tôi, nhìn chăm chăm lên cửa sổ phòng ngủ của tôi.”

Tôi chớp mắt. “Patch đứng ở lối xe chạy vào nhà cậu?”

“Trừ phi cậu biết một anh chàng nào khác lái xe Jeep Commander, mặc toàn đồ đen và siêu “hot”.

Tôi chau mày. “Anh ấy có nói gì không?”

“Cậu ta thấy tôi đứng từ cửa sổ nhìn ra nên đã bỏ đi. Tôi có nên nghĩ đến một lệnh cấm chế không nhỉ? Đây có phải là hành vi điển hình của cậu ta không? Tôi biết cậu ta lập dị, nhưng chuyện chúng ta đang nói mới kỳ quặc làm sao chứ?”

Tôi chẳng còn để ý đến lời nó nói, vì còn mãi lật đi lật lại thông tin này. Patch? Ở nhà Marcie? Hẳn là sau khi anh rời khỏi nhà tôi. Sau khi tôi nói, “Em yêu anh,” và anh ấy chuồn mất.

“Không sao,” Marcie nói, ngồi thẳng dậy. “Còn nhiều cách khác để lấy được thông tin mà, chẳng hạn như Ban giám hiệu. Tôi đoán họ sẽ làm toáng lên trước một hồ sơ học sinh trốn trộm. Tôi không định nói gì đâu, nhưng vì sự an toàn của tôi...”

Tôi không lo lắng về việc Marcie đến gặp Ban giám hiệu. Tự Patch có thể giải quyết được việc đó. Tôi chỉ lo lắng về chuyện tối qua. Patch đã vội vã bỏ về, nói rằng anh ấy có việc cần làm, nhưng tôi không thể tin nổi rằng cái “việc cần làm” đó lại là loanh quanh ở lối xe chạy nhà Marcie. Thà chấp nhận rằng anh ấy bỏ về sau khi nghe tôi nói tôi yêu anh ấy còn dễ dàng hơn nhiều.

“Hoặc là cảnh sát,” Marice nói thêm, gõ gõ mấy ngón tay lên môi. “Một hồ sơ học sinh trốn không có vẻ bất hợp pháp. Làm thế nào Patch

vào được trường nhỉ? Trông cậu có vẻ thất vọng đấy, Nora. Tôi mới khám phá ra một điều quan trọng, phải không?”

Một nụ cười khoái trá đáng ngạc nhiên nở trên miệng nó. “Phải không nào? Chuyện này còn dài lắm.”

Tôi vẫn nhìn nó bằng ánh mắt lạnh lùng. “Là một người luôn chứng tỏ rằng mình hơn hẳn các bạn học khác ở trường, chắc hẳn cậu có thói quen tìm hiểu về mọi mặt trong cuộc sống nhằm chán, vô vị của bọn tôi rồi.”

Nụ cười của Marcie lập tức tắt lịm. “Tôi sẽ không phải làm thế nếu các người tránh xa tôi ra.”

“Tránh cậu? Đây không phải là trường của riêng cậu.”

“Đừng có nói với tôi như thế,” Marcie nói với một cái lắc đầu quày quẩy gần như không chủ ý. “Thực sự thì đừng có nói gì với tôi.”

Tôi nhún vai, ngửa hai lòng bàn tay lên trời. “Không thành vấn đề.”

“Thế thì biến ra chỗ khác.”

Tôi liếc xuống cái ghế của tôi, nghĩ rằng chắc chắn nó không thể dễ tiện như thế—“Tôi ngồi ở đây trước.”

Marcie nhại lại động tác của tôi, ngửa hai lòng bàn tay lên trời. “Thì sao nào.”

“Tôi sẽ không chuyển chỗ đâu.”

“Còn tôi sẽ không ngồi cạnh cậu.”

“Rất vui khi nghe cậu nói thế.”

“Biến đi,” Marcie ra lệnh.

“Không.”

Tiếng chuông cắt ngang lời chúng tôi, và khi nó tắt, cả tôi và Marcie đều nhận ra căn phòng đã trở nên yên tĩnh. Chúng tôi nhìn quanh, và tôi thấy khó chịu khi biết rằng tất cả những chỗ khác trong lớp đều đã có người ngồi.

Thầy Loucks bước đến lối đi giữa hai dãy bàn bên phải tôi, vẫy vẫy một tờ giấy.

“Thầy đang cầm một sơ đồ chỗ ngồi trống,” thầy nói. “Mỗi hình chữ nhật trên giấy tương đương với một bàn học. Hãy viết tên các em vào ô chữ nhật thích hợp rồi chuyển tờ giấy cho nhau.” Thầy đặt tờ giấy xuống trước mặt tôi. “Hy vọng các em thích những người ngồi cùng mình,” thầy bảo chúng tôi. “Các em sẽ phải ngồi chung với nhau tám tuần đấy.”

Buổi trưa, sau khi tan học, tôi đi cùng Vee đến Enzo’s Bistro, cái quán ưa thích của chúng tôi, để uống cà phê mocha đá hoặc sữa nóng, tùy theo mùa. Tôi cảm giác mặt trời như thiêu đốt mặt chúng tôi khi chúng tôi băng qua bãi đỗ xe, và đó là khi tôi thấy nó. Một chiếc Volkswagen Cabriolet mui trần màu trắng với một tấm biển giá dính trên cửa sổ: \$1,000. CÓ THƯƠNG LƯỢNG.

“Cậu đang chảy nước dãi đấy,” Vee nói, dùng ngón tay khép miệng tôi lại.

“Cậu có một nghìn đô-la để cho mình vay không?”

“Đến năm đô-la mình còn không có nữa là. Con lợn tiết kiệm của mình dạo này đang mắc chứng biếng ăn.”

Tôi thở dài tiếc nuối nhìn về phía chiếc Cabriolet. “Mình cần tiền. Mình cần làm thêm.” Tôi nhắm mắt, mừng tượng ra cảnh mình đang ngồi sau tay lái của chiếc Cabriolet, mui xe đã được hạ, gió lùa qua mái tóc xoăn



của tôi. Với chiếc Cabriolet, tôi sẽ không bao giờ phải đi nhờ xe nữa. Tôi sẽ được tự do đi bất cứ đâu tôi muốn, bất cứ lúc nào tôi thích.

“Ừ, nhưng làm thêm có nghĩa là cậu phải thực sự làm việc đấy. Ý mình là, cậu có chắc rằng cậu muốn bỏ phí cả mùa hè này để lao động mệt nhọc với một mức lương khiêm tốn không? Cậu có thể, mình cũng không biết nữa, phải đổ mồ hôi hay đại loại thế.”

Tôi thò tay vào trong ba lô để lục tìm một mẫu giấy và nguệch ngoạc ghi lại số điện thoại trên tấm biển. Có lẽ tôi có thể mặc cả với chủ xe để bớt thêm vài trăm. Trong khi chờ đợi, vào các buổi chiều tôi sẽ chịu khó đọc mục rao vặt trên báo để tìm một công việc làm thêm. Một công việc có nghĩa là thời gian bên Patch sẽ giảm bớt, nhưng nó cũng có nghĩa là có một phương tiện riêng để đi lại. Dù tôi yêu Patch rất nhiều, nhưng anh có vẻ luôn bận bịu... làm gì đó. Điều đó khiến anh không đủ tin cậy khi tôi cần đi nhờ xe.

Bước vào quán Enzo's, Vee và tôi gọi cà phê mocha đá và sa lát hồ đào, rồi ngồi phịch xuống một cái bàn. Trong vài tuần qua, Enzo's đã trải qua một cuộc coi nói tu sửa để phù hợp hơn với thế kỷ hai mươi mốt, và bây giờ Coldwater đã có tiệm cà phê Internet đầu tiên của riêng mình. Vì cái máy vi tính ở nhà tôi đã được sáu tuổi, tôi thực sự thích thú với điều này.

“Không biết cậu thế nào, chứ mình muốn đi nghỉ hè lắm rồi,” Vee nói, đẩy đôi kính râm lên đỉnh đầu. “Thêm tám tuần với tiếng Tây Ban Nha nữa. Quá lâu. Chúng ta cần phải tiêu khiển. Chúng ta cần một thứ gì đó để tạm quên đi quãng thời gian học hành căng thẳng cứ liên tục trải ra trước mắt này. Chúng ta cần đi mua sắm. Tới Portland đi. Cửa hàng Macy's đang có đợt đại hạ giá. Mình cần mua giày, mình cần mua váy, và mình cần một mùi hương mới.”

“Cậu vừa mua quần áo mới mà. Tốn mất hai trăm đô-la còn gì. Mẹ cậu sẽ ngắt xiù khi bà nhận được hóa đơn thanh toán mất.”

“Ừ, nhưng mình cần có bạn trai. Muốn có bạn trai, mình cần có vẻ ngoài thật ưả nhìn. Cả một mùi hương thật quyến rũ nữa.”

Tôi cắn một miếng lê thái hạt lựu trên nĩa. “Cậu đã để ý đến ai rồi à?”

“Đương nhiên.”

“Đừng nói đó là Scott Parnell nhé!”

“Scott nào cơ?”

Tôi mỉm cười. “Cậu biết không? Mình mừng lắm.”

“Mình chẳng biết Scott Parnell là ai, nhưng người mà mình đang để ý cũng “hot” lắm. Cực kỳ “hot”. Còn “hot” hơn cả Patch.” Nó ngừng lại. “Hừm, có lẽ cũng không đến nỗi “hot” thế đâu. Không ai “hot” đến mức ấy. Thực sự thì, quãng thời gian còn lại trong ngày của mình quả là nhàm chán. Nhất định phải đi Portland thôi.”

Tôi mở miệng định nói, nhưng Vee đã nhanh hơn.

“Á à,” nó nói. “Mình biết cậu định nói gì. Cậu định bảo cậu đã có kế hoạch rồi chứ gì.”

“Cái cậu Scott Parnell ấy mà. Cậu ta từng sống ở đây hồi bọn mình lên năm.”

Vee tỏ vẻ như đang lục lọi cái trí nhớ dài hạn của mình.

“Cậu ta tè dầm suốt,” tôi gợi ý.

Đôi mắt Vee sáng lên. “Scotty Tè Dầm á?”

“Cậu ta sắp trở về Coldwater. Mẹ mình đã mời cậu ta đến ăn tối.”

“Mình biết chuyện này sẽ đi tới đâu,” Vee nói, nghiêm trang gật đầu. “Đây được gọi là ‘xem mặt.’ Đây là thời điểm khi cuộc đời của hai đối tượng yêu nhau trong tương lai giao nhau. Cậu còn nhớ khi Desi vô tình bước vào phòng vệ sinh nam và bắt gặp Ernesto đang đi tiểu không?”

Cái nữa trên tay tôi dừng lại nửa chừng. “Gì cơ?”

“Trong phim Corazón, bộ phim dài tập của Tây Ban Nha ấy. Không nhớ à? Cũng chẳng sao. Mẹ cậu muốn gán ghép cậu với Scotty Tè dầm. Sớm thôi.”

“Không phải đâu. Mẹ mình biết mình đang hẹn hò với Patch mà.”

“Biết không có nghĩa là hài lòng. Mẹ cậu sẽ dành rất nhiều thời gian và công sức để biến cái phương trình Nora + Patch = tình yêu thành Nora + Scotty Tè Dầm = tình yêu đấy. Và còn gì nữa? Có lẽ Scotty Tè Dầm đã biến thành Scotty Siêu Hot rồi cũng nên. Cậu đã nghĩ đến điều đó bao giờ chưa?”

Chưa bao giờ, và sẽ không bao giờ. Tôi đã có Patch, và tôi mãn nguyện với điều đó.

“Bọn mình nói về một chuyện hơi cấp bách hơn được không?” Tôi hỏi, nghĩ rằng đã đến lúc thay đổi chủ đề trước khi chủ đề hiện tại mang đến cho Vee nhiều ý tưởng điên rồ hơn. “Chẳng hạn như việc người ngồi cạnh mình ở lớp Hóa học là Marcie Millar?”

“Ồ.”

“Hình như nó đang làm công việc sắp xếp tài liệu ở văn phòng trường, và nó đã xem hồ sơ của Patch.”

“Cái hồ sơ ấy vẫn trống không hả?”

“Có vẻ thế, vì Marcie muốn mình kể cho nó mọi thứ mình biết về Patch.” Kể cả lý do vì sao anh ấy lại đứng ở lối xe chạy nhà nó tối qua, nhìn chăm chăm vào cửa sổ phòng nó. Tôi từng nghe đồn rằng Marcie dựng một cái vợt tennis ở cửa sổ khi nó sẵn sàng trả tiền cho “những dịch vụ” nào đó, nhưng tôi sẽ không nghĩ về điều đó. Chẳng phải các tin đồn có đến chín mươi phần trăm là bịa đặt sao?

Vee ghé lại gần hơn. “Cậu biết gì vậy?”

Cuộc trò chuyện của chúng tôi sa vào một sự im lặng khó chịu. Tôi không tin vào sự tồn tại của các bí mật giữa những người bạn thân. Nhưng có những bí mật... và có những sự thật nặng nề. Những sự thật đáng sợ. Những sự thật không thể tin nổi. Có một người bạn trai là một thiên-thần-sa-ngã-biến-thành-thiên-thần-hộ-mệnh thích hợp với tất cả những điều nói trên.

“Cậu đang giấu mình điều gì đó,” Vee nói.

“Không phải.”

“Phải.”

Lại một sự im lặng nặng nề.

“Mình đã nói với Patch là mình yêu anh ấy.”

Vee đưa tay bịt miệng, nhưng tôi không thể nhận ra nó đang che đậy một cái há hốc mồm ngạc nhiên hay chỉ đơn giản là đang cố ghìm một tiếng cười. Điều đó chỉ khiến tôi thấy bất an hơn. Chuyện đó buồn cười đến thế sao? Phải chăng tôi đã làm một việc ngu ngốc hơn cả những gì tôi nghĩ?

“Cậu ta nói gì?” Vee hỏi.

Tôi chỉ nhìn nó.

“Tệ thế sao?” Nó hỏi.

Tôi hăng giọng. “Kê cho mình nghe về anh chàng mà cậu đang để ý đi. Ý mình là, đây chỉ là một sự ngưỡng mộ từ xa hay cậu đã thực sự nói chuyện với cậu ta?”

Vee hưởng ứng ngay. “Nói chuyện với cậu ta á? Mình đã ăn bánh mì kẹp xúc xích với cậu ta trưa hôm qua ở Skippy’s. Đó là một trong những cuộc xem mặt, và hóa ra nó tốt hơn mong đợi. Tốt hơn nhiều. Nói cho cậu biết nhé, đáng lẽ cậu đã biết tất cả những chuyện này nếu cậu trả lời những cuộc gọi của mình thay vì liên tục quẩn quýt với bạn trai của cậu.”

“Vee, mình là người bạn duy nhất của cậu, và mình không giới thiệu hai người với nhau.”

“Mình biết. Bạn trai của cậu đã làm thế.”

Tôi suýt ghen với viên pho mát Gorgonzola. “Patch giới thiệu hai người với nhau?”

“Phải, sao nào?” Vee nói, giọng nó chuyển dần sang vẻ đề phòng.

Tôi mỉm cười. “Mình nghĩ cậu không tin tưởng Patch cơ mà.”

“Đúng thế đấy.”

“Vậy tại sao lại như thế?”

“Mình đã cố gọi cho cậu để hỏi ý kiến về cuộc hẹn đầu tiên của mình, nhưng đáp lại, cậu không thèm nghe điện thoại của mình.”

“Được rồi, được rồi. Mình là đứa bạn tồi tệ nhất.” Tôi nở nụ cười cầu hòa. “Giờ thì kể cho mình nghe tiếp đi nào.”

Vẻ chống đối trong giọng nói của Vee đã tan biến, và nó cười đáp lại tôi. “Tên cậu ấy là Rixon, cậu ấy là người Ireland. Chất giọng địa phương của cậu ấy hay gì gì đó đã hạ gục mình. Quyển rũ cực kỳ. Cậu ấy hơi gầy so với mình, nhưng mình đang lên kế hoạch giảm mười cân trong mùa hè này, vì vậy đến tháng Tám mọi việc sẽ ổn thôi.”

“Rixon á? Không thể nào! Mình thích Rixon!” Theo lệ thường, tôi không tin tưởng các thiên thần sa ngã, nhưng Rixon là một ngoại lệ. Giống như Patch, cậu ta là kẻ “nửa chính nửa tà”. Cậu ta không hoàn hảo, nhưng cũng không đến nỗi xấu xa.

Tôi nhe răng cười, chĩa cái nĩa trong tay vào Vee. “Không thể tin được là cậu lại đi chơi với cậu ta. Ý mình là, cậu ta là bạn thân nhất của Patch. Mà cậu thì ghét Patch.”

Vee chĩa vào tôi ánh nhìn của một con mèo đen, tóc nó gần như xù hết cả lên. “Bạn thân thì đã làm sao? Nhìn cậu và mình xem. Bọn mình chẳng giống nhau tí nào cả.”

“Tuyệt quá. Bốn người bọn mình có thể đi chơi cùng nhau suốt mùa hè.”

“Ê ê. Không đời nào. Mình sẽ không đi chơi với gã bạn trai điên khùng đó của cậu đâu. Mình không quan tâm cậu đã nói gì với mình, mình vẫn nghĩ cậu ta có dính dáng tới cái chết bí ẩn của Jules ở phòng tập thể dục.”

Một đám mây u ám phủ bóng xuống cuộc trò chuyện của chúng tôi. Chỉ có ba người trong phòng tập thể dục vào cái đêm Jules chết, và tôi là một trong số đó. Tôi chưa bao giờ kể hết cho Vee về mọi chuyện đã xảy ra, trừ một vài chi tiết bình thường đủ để nó thôi thắc mắc, và vì sự an toàn của nó, tôi đã quyết định giữ nguyên như thế.

Ngày hôm đó Vee và tôi cứ lái xe loanh quanh, kiếm được những lá đơn xin việc từ các quán ăn nhanh ở địa phương, và đến gần sáu rưỡi tôi

mới về đến nhà. Tôi thả chùm chìa khóa lên tủ búp phê và kiểm tra hộp thư thoại trên máy trả lời tự động. Có một tin nhắn thoại từ mẹ tôi. Bà đang ở Michaud's Market để mua bánh mì tỏi, lasagna chế biến sẵn và rượu vang rẻ tiền, và hứa chắc như đinh đóng cột rằng bà sẽ về nhà trước khi nhà Parnell đến.

Tôi xóa tin nhắn và leo lên gác về phòng tôi. Vì sáng nay tôi chưa kịp tắm, và tóc tôi đã xoắn hết cỡ sau một ngày dài, tôi nghĩ tôi sẽ thay quần áo sạch để trông đỡ thảm hại hơn. Từng mẫu ký ức của tôi về Scott Parnell đều chẳng dễ chịu gì, nhưng bạn bè thì vẫn là bạn bè. Tôi đang cởi khuy cái áo len đan thì có tiếng gõ cửa trước.

Tôi thấy Patch đứng ngoài cửa, tay đút trong túi quần.

Thường thường tôi sẽ chào anh bằng cách nhào ngay vào vòng tay anh. Hôm nay thì tôi kìm lại được. Tối qua tôi đã tỏ tình với anh, còn anh lại chạy mất và đến thẳng nhà Marcie. Tâm trạng tôi hỗn độn giữa kiêu hãnh, giận dữ và bất an. Tôi hy vọng sự im lặng dè dặt của mình sẽ gửi tới cho anh một thông điệp rằng có điều gì đó không ổn, và nó vẫn sẽ như vậy cho đến khi nào anh làm gì đó để sửa nó, bằng cách xin lỗi hoặc giải thích.

“Này,” tôi nói, vờ như vô tình. “Anh quên gọi cho em tối qua. Anh đã đi đâu vậy?”

“Loanh quanh. Em không mời anh vào nhà à?”

Tôi không làm thế. “Nhà Marcie là cái “loanh quanh” của anh đấy hả.”

Một thoáng ngạc nhiên trong mắt anh đã chứng thực cho những gì tôi không muốn tin: Marcie đã nói thật.

“Có muốn nói cho em biết chuyện gì đã xảy ra không?” Giọng tôi hơi cáu kỉnh. “Có muốn nói cho em biết anh làm gì ở nhà nó tối qua không?”

“Em đang ghen thì phải, Thiên thần.” Đáng lẽ phải có một nét châm chọc ẩn sau câu nói đó, nhưng không giống như mọi khi, chẳng có chút trêu mến hay giễu cợt nào trong đó cả.

“Em sẽ không ghen nếu anh không cho em lý do để làm thế,” tôi phản pháo. “Anh đã làm gì ở nhà nó?”

“Anh có việc.”

Tôi nhướn mày. “Em không nhận ra là anh và Marcie có việc gì để làm với nhau.”

“Có đấy, nhưng chỉ thế thôi. Công việc.”

“Không muốn nói chi tiết hơn sao?” Giọng tôi nghe như một lời cáo buộc.

“Em đang buộc tội anh đấy à?”

“Em có cần phải làm thế không?”

Patch vốn che giấu cảm xúc rất giỏi, nhưng lúc này môi anh mím chặt lại. “Không.”

“Nếu việc anh có mặt ở nhà nó tối qua chẳng có gì mờ ám, tại sao anh không giải thích được rằng anh đã làm gì ở đó?”

“Không phải là không giải thích được,” Patch nói, mỗi từ đều được cân nhắc cẩn thận. “Anh không kể với em, vì chuyện anh làm ở nhà Marcie chẳng liên quan gì đến bọn mình cả.”

Làm sao mà anh ấy có thể nghĩ rằng chuyện này không liên quan gì đến chúng tôi? Marcie là người tận dụng mọi cơ hội để tấn công và làm giảm giá trị của tôi. Mười một năm qua, nó đã chọc ghẹo tôi, tung những tin đồn khủng khiếp về tôi, và hạ nhục tôi chỗ đông người. Làm sao anh có thể



nghĩ chuyện này không ảnh hưởng đến tôi chứ? Làm sao anh có thể nghĩ tôi sẽ chấp nhận chuyện này mà không một lời thắc mắc? Hơn hết, anh không thấy tôi sợ Marcie sẽ lợi dụng anh để làm tôi đau lòng như thế nào sao? Nếu nó nghi ngờ rằng anh quan tâm tới nó dù chỉ là một chút, nó sẽ gắng hết sức để cướp lấy anh. Tôi không thể chịu nổi ý nghĩ mất Patch, tôi sẽ chết mất nếu để anh rơi vào tay nó.

Nỗi sợ hãi đột ngột bao trùm tôi, tôi nói, “Đừng có quay lại đây cho đến khi anh sẵn sàng kể cho em nghe anh đã làm gì ở nhà nó.”

Patch sốt ruột bước vào trong và đóng cửa lại. “Anh không đến đây để tranh cãi. Anh muốn cho em biết rằng chiều nay Marcie đã gặp rắc rối.”

Lại là Marcie? Anh ấy nghĩ cái hố anh ấy đào chưa đủ sâu sao? Tôi cố giữ bình tĩnh để nghe anh nói, nhưng chỉ muốn hét lên. “VẬY HẢ?” Tôi lạnh nhạt nói.

“Cô ta bị liên lụy trong một vụ đánh nhau khi một nhóm thiên thần sa ngã cố gắng ép một gã Nephil thề trung thành trong nhà vệ sinh nam ở quán game Bo’s. Gã Nephil không phải ở độ tuổi mười sáu, vì vậy họ không thể ép buộc gã được nhưng họ vẫn cố đâm ăn xôi. Họ đánh gã đó rất thậm tệ, và làm gã gãy vài cái xương sườn. Rồi Marcie bước vào. Cô ta đã uống quá nhiều và vào nhầm nhà vệ sinh. Gã thiên thần sa ngã đứng gác đã rút dao đâm cô ta. Cô ta đang nằm viện, nhưng sẽ ra viện sớm thôi. Chỉ bị thương phần mềm.”

Mạch tôi nhảy dựng lên, và tôi biết tôi thấy lo lắng khi nghe tin Marcie bị đâm, nhưng tôi không muốn tiết lộ với Patch điều đó. Tôi khoanh tay một cách cứng nhắc. “Chà chà, gã Nephil đó không sao chứ?” Tôi lảng máng nhớ lại có lần Patch đã giải thích rằng, các thiên thần sa ngã không thể ép những người Nephilim thề trung thành cho đến khi họ tròn mười sáu tuổi. Tương tự như thế, anh không thể hiến tế tôi để đổi lấy một cơ thể con

người cho đến khi tôi mười sáu tuổi. Mười sáu là một độ tuổi kỳ diệu, thậm chí là quan trọng trong thế giới của các thiên thần và Nephilim.

Patch nhìn tôi với ánh mắt thoáng chút phần nộ. “Lúc đó Marcie đang say, nhưng cô ta có thể nhớ được những gì cô ta đã trông thấy. Rõ ràng em biết các thiên thần sa ngã và giống người Nephilim luôn cố gắng giấu giếm thân phận ra sao, và một người như Marcie, với cái miệng hay đưa chuyện như thế, có thể là mối đe dọa với bí mật của họ. Điều họ không muốn nhất là cô ta công bố cho cả thế giới biết những gì cô ta đã trông thấy. Thế giới của bọn anh sẽ yên ổn khi con người không biết gì về nó. Anh biết mấy thiên thần sa ngã trong vụ này.” Hàm anh nghiến chặt. “Họ sẽ làm bất cứ điều gì để Marcie im lặng.”

Tôi thoáng cảm thấy lo sợ thay cho Marcie, nhưng mau chóng gạt bỏ cảm xúc ấy. Patch tỏ ra lo lắng bằng cách này hay cách khác về những chuyện xảy ra với Marcie từ khi nào vậy? Anh đã lo lắng cho nó hơn tôi từ bao giờ? “Em đang cố gắng tỏ ra lo lắng cho nó,” tôi nói, “nhưng có vẻ như nó chỉ cần sự quan tâm của anh là đủ rồi.” Tôi giật mạnh nắm đấm cửa và mở rộng cửa. “Có lẽ anh nên đến thăm Marcie, xem vết thương phần mềm của nó đã lành lặn chưa.”

Patch gạt tay tôi ra và lấy chân đóng cửa lại. “Những điều lớn hơn chuyện của em, của anh và Marcie đang xảy ra.” Anh ngập ngừng, như thể định nói gì đó nhưng đến phút cuối lại thôi.

“Anh, em và Marcie? Anh bắt đầu nhắc đến cả ba người chúng ta trong một câu từ khi nào thế? Nó có ý nghĩa quan trọng với anh từ bao giờ vậy?” Tôi cúi kính.

Anh đưa tay ra sau gáy, như thể anh phải lựa chọn từ ngữ rất cẩn thận trước khi trả lời.

“Hãy thú thực cho em biết là anh đang nghĩ gì!” Tôi thốt lên. “Nói đi! Em đã cảm thấy khó chịu khi không biết anh đang cảm thấy gì rồi, giờ lại còn không biết anh đang nghĩ gì nữa!”

Patch nhìn quanh, như thể anh đang thắc mắc liệu có phải tôi đang nói chuyện với người khác không. “Thú thực ư?” Anh nói, giọng thoáng chút ngờ vực. Thậm chí là bức tức. “Thế em nghĩ anh đang cố làm gì vậy? Nếu em bình tĩnh lại, anh có thể làm được điều đó. Nhưng lúc này em sẽ kích động bất kể anh nói gì.”

Tôi cảm thấy mắt mình nheo lại. “Em có quyền giận dữ. Anh không kể với em anh đã làm gì ở nhà Marcie tối qua.”

Patch giơ hai tay lên, ý nói, Chúng ta lại thế rồi.

“Hai tháng trước,” tôi bắt đầu, cố gắng nói với giọng kiêu hãnh để che giấu sự run rẩy trong đó, “Vee, mẹ em - tất cả mọi người – đã cảnh báo em rằng anh là loại người coi các cô gái là những đối tượng để chinh phục. Họ nói em chỉ là một cái lỗ nữa được đục trên thắt lưng của anh, một cô gái ngốc nghếch bị anh quyến rũ vì sự thỏa mãn của cá nhân anh. Họ nói khoảnh khắc em yêu anh là khoảnh khắc anh bỏ đi.” Tôi nuốt khan thật mạnh. “Em cần biết rằng họ đã lầm.”

Cho dù tôi không muốn nhớ lại, nhưng ký ức về buổi tối hôm qua vẫn ập đến với sự rõ ràng tuyệt đối. Tôi vẫn còn nhớ cái cảnh đáng xấu hổ đó đến từng chi tiết. Tôi đã nói tôi yêu anh, nhưng anh lại mặc kệ tôi. Có đến hàng trăm cách khác nhau để phân tích sự im lặng của anh, nhưng không cách nào trong số đó là tốt đẹp cả.

Patch lắc đầu vẻ không tin. “Em muốn anh nói với em rằng họ đã sai à? Vì anh có cảm giác em sẽ không tin anh, dù anh có nói gì.” Anh trừng trừng nhìn tôi.

“Anh có thực lòng với em như em thực lòng với anh không?” Tôi không thể không hỏi câu ấy. Nhất là sau khi thấy mọi thứ sụp đổ từ tối qua. Tôi chợt nhận ra tôi không biết tình cảm của Patch dành cho tôi là thế nào. Tôi đã nghĩ tôi là tất cả với anh, nhưng nhờ đâu tôi chỉ thấy những gì tôi muốn thấy thì sao? Nhờ đâu tôi đã phóng đại hết mức những cảm xúc của anh? Tôi nhìn chăm chăm vào mắt anh, không muốn anh thoát khỏi chuyện này một cách dễ dàng, không cho anh có thêm cơ hội vòng vo về vấn đề này. Tôi cần biết. “Anh có yêu em không?”

Anh không thể trả lời câu hỏi đó, Patch nói, khiến tôi giật mình vì đột nhiên anh lại nói với tôi bằng ý nghĩ. Đó là một khả năng mà tất cả các thiên thần đều có, nhưng tôi không hiểu tại sao anh lại chọn sử dụng nó vào lúc này. “Mai anh sẽ ghé qua. Ngủ ngon nhé,” anh cộc lốc nói thêm, đi ra cửa.

“Khi bọn mình hôn nhau, có phải anh chỉ giả vờ thôi không?”

Anh đột ngột dừng lại. Lại thêm một cái lắc đầu khó tin nữa. “Giả vờ?”

“Khi em chạm vào anh, anh có cảm thấy gì không? Anh có ham muốn em không? Anh có cảm thấy những gì giống như em cảm thấy về anh không?”

Patch lặng lẽ nhìn tôi. “Nora...,” anh nói.

“Em muốn một câu trả lời thẳng thắn.”

Sau một thoáng, anh nói, “Về mặt cảm xúc thì có.”

“Nhưng về mặt cơ thể thì không, đúng không? Làm sao em có thể tiếp tục mối quan hệ này, khi em không biết nó có ý nghĩa thế nào với anh? Phải chăng em đang trải nghiệm mọi thứ với mức độ hoàn toàn khác với anh? Em cảm thấy thế. Và em ghét điều đó,” tôi nói thêm. “Em không muốn anh

hôn em chỉ vì anh phải làm thế. Em không muốn anh tỏ vẻ rằng nó có một ý nghĩa gì đó, trong khi nó thực sự chỉ là một hành động giả vờ.”

“Chỉ là một hành động giả vờ? Em có lắng nghe trái tim em không vậy?” Anh ngả đầu vào bức tường và cất lên một tiếng cười buồn bã. Anh liếc sang tôi. “Em đã buộc tội xong chưa?”

“Anh nghĩ chuyện này nực cười lắm à?” Tôi nói, một cơn giận mới lại ập đến.

“Ngược lại thì có.” Trước khi tôi có thể nói thêm điều gì, anh quay về phía cửa. “Hãy gọi cho anh khi em sẵn sàng nói chuyện có lý hơn nhé.”

“Thế có nghĩa là gì?”

“Nghĩa là em thật điên rồ. Em thật quá quắt.”

“ Em điên á?”

Anh nâng cằm tôi lên và đặt lên môi tôi một nụ hôn chớp nhoáng. “Và anh cũng thật điên rồ khi chịu đựng điều đó.”

Tôi giãng ra và phần nộ xoa cằm. “Anh từ bỏ việc trở thành một con người vì em, và đây là những gì em nhận được? Người yêu em loanh quanh ở nhà Marcie, nhưng không nói cho em biết lý do tại sao. Người yêu em bỏ về khi vừa mới bắt đầu tranh cãi. Nghe này: Anh là... đồ ngớ ngẩn khốn kiếp!”

Đồ ngớ ngẩn khốn kiếp? Anh nói với tôi bằng ý nghĩ, giọng lạnh lùng và cộc lốc. Anh đang cố làm theo nguyên tắc. Anh không được yêu em. Chúng ta đều biết chuyện này không liên quan đến Marcie. Nó liên quan đến tình cảm của anh dành cho em. Anh phải tìm chế. Anh đang chịu thử thách. Yêu là điều đầu tiên khiến anh gặp rắc rối. Anh không thể ở bên em theo cách anh muốn.

“Tại sao anh lại từ bỏ việc trở thành con người vì em nếu anh biết anh không thể ở bên em?” Tôi hỏi, giọng run run, mồ hôi tươm tướp trong lòng bàn tay. “Anh mong đợi gì từ mối quan hệ với em? Chuyện của chúng ta...”, giọng tôi nghẹn lại và tôi nuốt khan mà không định thế, “có ý nghĩa gì đây?”

Tôi mong đợi gì từ mối quan hệ với Patch? Hẳn là có lúc tôi đã nghĩ đến việc mối quan hệ của chúng tôi sẽ đi đến đâu, và chuyện gì sẽ xảy ra. Dĩ nhiên tôi đã làm thế. Nhưng tôi quá sợ hãi bởi những gì tôi thấy sẽ xảy ra đến nỗi tôi đành lờ đi những điều không thể tránh khỏi. Tôi đã vờ như mối quan hệ với Patch có thể có kết quả, bởi vì sâu thẳm trong lòng mình, tôi cảm thấy được ở bên Patch dù chỉ trong một thời gian ngắn còn hơn là không một chút nào.

Thiên thần.

Tôi ngẩng lên khi Patch gọi tên tôi qua ý nghĩ.

Được gần bên em dù ở bất cứ mức độ nào cũng còn hơn là không. Anh sẽ không để mất em đâu. Patch ngừng lại, và lần đầu tiên từ khi tôi biết anh, tôi thấy trong mắt anh ánh lên một thoáng lo lắng. Nhưng anh đã sa ngã một lần rồi. Nếu anh khiến các tổng lãnh thiên thần có lý do để nghĩ rằng anh yêu em dù chỉ là một chút thôi, họ sẽ tống anh xuống địa ngục. Mãi mãi.

Tin này ập đến với tôi như một cú đấm vào bụng. “Cái gì?”

“Anh là một thiên thần hộ mệnh, hay ít nhất đó cũng là những gì anh được bảo, nhưng các tổng lãnh thiên thần không tin tưởng anh. Anh không có đặc quyền, không có sự riêng tư. Tối qua hai người trong số họ đã đón đường để nói chuyện với anh, và anh bước đi với cảm giác rằng họ muốn anh phạm tội lần nữa. Dù với lý do gì, giờ họ đang đàn áp anh thẳng tay. Họ đang tìm kiếm bất cứ nguyên cớ nào để loại bỏ anh. Anh đang trong thời

gian thử thách, và nếu anh làm điều gì sơ suất, anh sẽ chẳng có kết cục tốt đẹp.

Tôi nhìn anh, nghĩ rằng hẳn là anh đang nói quá lên, mọi chuyện không đến nỗi tồi tệ như thế, nhưng chỉ cần nhìn vào mặt anh, tôi biết anh chưa bao giờ nghiêm túc hơn thế này.

“Chuyện gì đang xảy ra?” Tôi thắc mắc thành tiếng.

Thay vì trả lời, Patch thở dài buồn bã. Sự thực là, chuyện này sẽ không có kết quả tốt đẹp. Dù chúng tôi có lùi lại, né tránh, hay làm ngơ đến mức nào, một ngày nào đó, cuộc sống của chúng tôi sẽ bị chia tách. Chuyện gì sẽ xảy ra khi tôi tốt nghiệp và đi học đại học? Chuyện gì sẽ xảy ra khi tôi theo đuổi công việc mơ ước của tôi ở bên kia bờ đất nước? Chuyện gì sẽ xảy ra khi tôi đến tuổi kết hôn và sinh con? Tôi sẽ chẳng mang lại điều gì tốt đẹp cho cả hai chúng tôi nếu mỗi ngày tôi lại yêu Patch nhiều hơn. Tôi có thực sự muốn ở trên con đường này lâu hơn, khi biết rằng nó sẽ chẳng dẫn đến đâu cả?

Trong một thoáng, tôi nghĩ tôi đã có câu trả lời – tôi sẽ từ bỏ những giấc mơ của mình. Đơn giản thế thôi. Tôi nhắm mắt và thả trôi những giấc mơ của tôi như thể chúng là những quả bóng bay trên những sợi ruy băng dài mỏng manh. Tôi không cần những giấc mơ đó. Tôi thậm chí còn không chắc chắn liệu chúng có thể trở thành hiện thực hay không. Cho dù có đi chăng nữa, tôi cũng không muốn dành cả quãng đời còn lại trong cô độc và bị hành hạ bởi ý nghĩ rằng tất cả những gì tôi đã làm đều chẳng có nghĩa lý gì khi không có Patch.

Và tôi chợt sợ hãi khi nhận ra rằng cả hai chúng tôi đều không thể từ bỏ mọi thứ. Cuộc sống của tôi vẫn sẽ tiếp diễn, và tôi không có quyền năng để ngăn nó lại. Patch sẽ mãi mãi là một thiên thần; anh sẽ tiếp tục cái chu trình mà anh đã theo từ khi anh sa ngã.

“Chúng ta không thể làm gì khác sao?” Tôi hỏi.

“Anh đang tính đây.”

Nói cách khác, anh ấy chẳng biết làm gì. Chúng tôi đang bị mắc kẹt – một mặt là các tổng lãnh thiên thần gây áp lực, mặt khác, tương lai của chúng tôi đang hướng về hai phía vô cùng khác nhau.

“Em muốn chia tay,” tôi khẽ nói. Tôi biết tôi không công bằng chút nào – tôi chỉ đang bảo vệ bản thân. Tôi còn có lựa chọn nào khác chứ? Tôi không thể cho Patch cơ hội thuyết phục tôi. Tôi phải làm điều tốt nhất đối với cả hai chúng tôi. Tôi không thể đứng mãi đây, bám riết lấy một thứ, khi thứ đó đang dần biến mất từng ngày. Tôi không thể chứng tỏ rằng tôi quan tâm đến anh nhiều đến mức nào khi sau này điều đó chỉ làm cho mọi thứ trở nên khó khăn hơn. Hơn hết, tôi không muốn trở thành lý do khiến Patch mất hết mọi thứ anh đã dày công gây dựng. Nếu các tổng lãnh thiên thần đang tìm cách đày đọa anh mãi mãi, vậy thì tôi chỉ đang giúp họ thực hiện việc đó dễ dàng hơn thôi.

Patch nhìn tôi chăm chăm như thể anh không biết liệu tôi có nghiêm túc không. “Thế sao? Em muốn chia tay à? Nãy giờ em đã viện cớ này nọ đủ rồi, nhưng anh nói thẳng là anh không tin đâu, còn anh, anh phải chấp nhận quyết định của em và ra đi sao?”

Tôi khoanh tay lại và ngoảnh đi. “Anh không thể ép buộc em giữ một mối quan hệ mà em không muốn.”

Anh nhìn tôi giận dữ. “Bọn mình nói về chuyện này được không?”

“Nếu anh muốn nói chuyện, hãy kể em nghe anh đã làm gì ở nhà Marcie tối qua.” Nhưng Patch đã đúng. Chuyện này không liên quan đến Marcie. Chỉ vì tôi sợ và thất vọng với những gì định mệnh và hoàn cảnh đã giáng xuống cả hai chúng tôi.



Patch đưa tay vuốt mặt và bật lên tiếng cười cộc lốc, chua chát.

“Nếu em mà đến nhà Rixon tối qua, anh cũng sẽ thắt mắc giống em thôi!” Tôi đáp trả.

“Không,” anh nói, giọng thấp đến đáng sợ. “Anh tin em.”

Sợ rằng sẽ đánh mất quyết tâm nếu không hành động ngay, tôi dấn thùm thụp vào ngực anh, đẩy anh lùi lại một bước. “Đi đi,” tôi nói, cơn giận khiến giọng tôi trở nên thô bạo. “Em còn muốn làm rất nhiều thứ cho cuộc đời mình. Những thứ không liên quan đến anh. Em còn phải học đại học và làm những công việc trong tương lai. Em sẽ không vứt bỏ tất cả vì một thứ vô nghĩa đâu.”

Patch nao núng. “Đó là điều em thực sự muốn sao?”

“Khi em hôn bạn trai, em muốn người ấy phải cảm nhận được nụ hôn đó!”

Lời vừa nói ra, tôi lập tức hối hận. Tôi không muốn làm anh đau lòng – tôi chỉ muốn vượt qua khoảnh khắc này càng nhanh càng tốt trước khi tôi sụp đổ và bật khóc. Nhưng tôi đã đi quá xa. Tôi thấy anh sững lại. Chúng tôi đứng đối diện nhau, cả hai đều thở mạnh.

Rồi anh bước ra, đóng sầm cánh cửa sau lưng.

Cửa vừa đóng lại, tôi liền gục đầu vào cánh cửa. Những giọt nước mắt dâng lên trong đáy mắt, nhưng không một giọt nào lăn xuống. Sự phẫn nộ và tức tối trong tôi quá lớn đến mức tôi chẳng cảm thấy gì khác cả, nhưng tôi ngờ rằng, theo cái cách cơn nức nở dâng lên trong họng tôi, chỉ năm phút nữa thôi, khi mọi chuyện đã lắng dịu và tôi nhận ra toàn bộ hậu quả của những gì tôi đã làm, tôi sẽ cảm thấy trái tim mình như tan vỡ.

### CHƯƠNG 3

Tôi ngồi xuống góc giường, đờ đẫn nhìn vào khoảng không. Cơn giận đang bắt đầu tan biến, nhưng tôi lại mong rằng mình có thể ở trong nó mãi mãi. Sự trống rỗng mà nó để lại gây nhức nhối trong tôi hơn cả nỗi đau đớn mà tôi cảm thấy khi Patch bước đi. Tôi cố hiểu được những gì vừa xảy ra, nhưng những ý nghĩ của tôi giờ chỉ còn là một mớ hỗn độn. Những lời cãi cọ của chúng tôi vang lên trong tai tôi một cách hỗn loạn, như thể tôi đang nhớ lại một cơn mộng dữ hơn là một cuộc đối thoại thật sự. Tôi đã chia tay với anh thật sao? Tôi muốn chuyện này kết thúc hẳn sao? Chẳng lẽ không có cách nào để vượt qua định mệnh và, trước mắt là vượt qua những quy tắc của các tổng lãnh thiên thần ư? Như để đáp lại những câu hỏi ấy, bụng tôi quặn lên như muốn nôn.

Tôi chạy vội vào phòng tắm và quỳ xuống bên bồn cầu, tai tôi ong ong và hơi thở hỗn hển. Tôi đã làm gì? Chuyện này sẽ không kéo dài, thực sự sẽ không kéo dài mãi mãi. Ngày mai chúng tôi sẽ lại gặp nhau và mọi thứ sẽ trở lại như cũ. Đây chỉ là một cuộc cãi cọ thôi. Một cuộc cãi cọ ngớ ngẩn. Không phải sự kết thúc. Ngày mai chúng tôi sẽ nhận ra chúng tôi đã nhỏ nhen đến mức nào và xin lỗi nhau. Chúng tôi sẽ quên chuyện này đi. Chúng tôi sẽ làm lành.

Tôi đứng dậy và bước đến bên bồn rửa mặt. Tôi vò ướt một cái khăn rồi áp nó lên mặt. Tâm trí tôi như một ống chỉ đang bị tuột, và tôi nhắm mắt thật chặt để nó ngừng lại. Nhưng còn các tổng lãnh thiên thần thì sao đây? Tôi lại tự hỏi. Làm sao mà Patch và tôi có một mối quan hệ bình thường khi họ cứ liên tục theo dõi chúng tôi? Tôi cứng đờ người. Có thể ngay lúc này họ cũng đang quan sát tôi. Họ có thể đang quan sát Patch. Cố tìm hiểu xem anh có vượt quá giới hạn không. Tìm kiếm bất cứ cái cớ nào để đẩy anh xuống địa ngục, xa khỏi tôi, mãi mãi.

Tôi cảm thấy cơn giận lại bùng lên. Sao họ không để chúng tôi yên? Sao họ cứ muốn hủy hoại Patch? Patch đã bảo tôi anh là thiên thần sa ngã đầu tiên lấy lại được đôi cánh và trở thành một thiên thần hộ mệnh. Phải chăng các tổng lãnh thiên thần tức giận vì điều đó? Họ cảm thấy Patch đã lừa họ? Hoặc anh đã gian lận để tìm cách trở lại thiên đàng? Họ muốn đặt anh vào đúng vị trí của mình? Hay chỉ đơn giản là họ không tin tưởng anh?

Tôi nhắm mắt lại, cảm thấy một giọt nước mắt lăn xuống cánh mũi. Mình đã sai rồi, tôi nghĩ. Tôi rất muốn gọi cho Patch, nhưng không biết liệu tôi có đẩy anh vào nguy hiểm khi làm thế không. Các tổng lãnh thiên thần có nghe lén các cuộc điện thoại? Patch và tôi làm sao có thể nói chuyện thẳng thắn nếu họ nghe trộm?

Tôi cũng không thể từ bỏ lòng kiêu hãnh sớm đến thế. Anh không nhận ra anh cũng đã sai sao? Lý do ban đầu khiến chúng tôi cãi nhau là vì anh không chịu nói cho tôi biết anh đã làm gì ở nhà Marcie tối qua. Tôi không phải là người hay ghen bóng ghen gió, nhưng anh biết thừa quá khứ của tôi và Marcie. Anh cũng biết thừa rằng tôi cần được biết chuyện này.

Còn có một điều khác khiến bụng tôi quặn lại. Patch nói Marcie đã bị tấn công trong nhà vệ sinh nam ở quán game Bo's. Marcie làm gì ở Bo's vậy? Theo như tôi biết, không ai ở trường Cold Water đến Bo's chơi. Thực tế thì, trước lúc gặp Patch, tôi chưa bao giờ nghe đến nơi đó. Phải chăng chỉ là trùng hợp khi Marcie bước chân qua cửa quán Bo's ngay sau ngày Patch nhìn vào cửa sổ phòng nó? Patch đã khẳng khẳng rằng giữa họ chẳng có gì ngoài công việc, nhưng thế có nghĩa là gì? Hơn nữa, Marcie là người vô cùng quyến rũ và có sức thuyết phục. Nó không chỉ không chấp nhận những lời từ chối, mà còn không chấp nhận bất cứ câu trả lời nào không đúng ý nó.

Nhờ đâu lần này nó muốn... Patch thì sao?

Một tiếng gõ cửa rất lớn khiến tôi bừng tỉnh.

Tôi nằm cuộn tròn giữa đống gối trên giường, nhắm mắt lại và gọi điện cho mẹ tôi. “Nhà Parnell đến rồi mẹ ơi.”

“Ôi! Mẹ đang ở chỗ đèn xanh đèn đỏ phố Walnut. Mẹ sẽ về trong vòng hai phút nữa. Con mời họ vào nhà đi.”

“Con hầu như chẳng còn nhớ Scott, và con chẳng nhớ mẹ cậu ta chút nào. Con sẽ mời họ vào, nhưng sẽ không trò chuyện với họ đâu. Con sẽ lên phòng cho đến khi nào mẹ về.” Tôi cố gắng nói với giọng khác lạ, nhưng tôi sẽ không thể tâm sự chuyện của tôi với mẹ. Bà ghét Patch. Bà sẽ không thông cảm. Tôi sẽ không thể chịu nổi việc phải nghe thấy sự vui vẻ và nhẹ nhõm trong giọng của bà. Không phải bây giờ.

“Nora.”

“Thôi được. Con sẽ nói chuyện với họ.” Tôi cúp máy và ném chiếc điện thoại qua phía bên kia căn phòng.

Tôi lần chần bước đến cửa trước và mở cửa. Anh chàng đứng trên thảm chùi chân trông thật cao ráo và vạm vỡ - tôi có thể nhận ra điều đó, vì chiếc áo phông của cậu ta bó sát người và in rõ ràng hàng chữ PHÒNG TẬP BẠCH KIM, PORTLAND. Một chiếc khuyên tai bằng bạc đeo trên tai phải của cậu ta, và chiếc quần Levi's của cậu ta trễ một cách đáng sợ. Cậu ta đội một cái mũ màu hồng in hình Hawaii trông vẫn còn mới trên kệ hàng của một cửa hàng đồ cũ nào đó và hẳn là một trò đùa bí mật, và cặp kính râm của cậu ta gợi cho tôi nhớ đến Hulk Hogan. Bất chấp tất cả những điều này, cậu ta vẫn phảng phất một nét trẻ con quyến rũ.

Cậu ta nhoẻn miệng cười. “Hẳn cậu là Nora.”

“Chắc cậu là Scott.”

Cậu ta bước vào trong và bỏ kính râm. Mắt cậu ta quét qua cái hành lang dẫn xuống bếp và phòng sinh hoạt của gia đình. “Mẹ cậu đâu?”

“Mẹ mình đang mang bữa tối về nhà.”

“Chúng ta sẽ ăn gì?”

Tôi không thích cách cậu ta dùng từ “chúng ta”. Không có “chúng ta” nào cả. Chỉ có nhà Grey và nhà Parnell. Hai thực thể riêng biệt bỗng dưng cùng ăn tối một bàn.

Khi tôi không trả lời, cậu ta tiếp tục. “Coldwater có vẻ nhỏ hơn hồi mình còn sống ở đây.”

Tôi khoanh tay trước ngực. “Nó cũng hơi lạnh hơn Portland đấy.”

Cậu ta nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi khẽ mỉm cười. “Mình cũng đã nhận ra điều đó.” Cậu ta lách qua tôi để bước vào bếp và mở tủ lạnh. “Nhà cậu có bia không?”

“Gì cơ? Không.”

Cửa trước vẫn mở, có tiếng nói vọng vào từ bên ngoài. Mẹ tôi bước qua ngưỡng cửa, mang theo hai túi giấy màu nâu đựng đồ ăn. Một người phụ nữ tròn trĩnh với mái tóc tím và trang điểm theo tông màu hồng đậm đi sau bà.

“Nora, đây là cô Lynn Parnell,” mẹ tôi nói. “Lynn, đây là Nora.”

“Ôi, ôi” cô Parnell nói, chắp hai tay vào nhau. “Con bé trông giống chị quá, phải không, Blythe? Nhìn đôi chân kia! Dài hơn cả dải đường Vegas nữa.”

Tôi lên tiếng. “Con biết bây giờ là không đúng lúc, nhưng con thấy trong người hơi mệt, vì thế con muốn đi nằm...”

Tôi ngừng lại trước cái lườm mắt của mẹ tôi. Tôi nhìn lại bà với ánh mắt hậm hực.

“Scott đã thực sự lớn rồi, phải không, Nora?” Bà nói.

“Mẹ tinh ý quá.”

Mẹ tôi đặt những cái túi lên kệ bếp và nói với Scott. “Sáng nay Nora và cô đã ôn lại một số chuyện cũ, những chuyện mà hai đứa đã từng làm với nhau ấy. Nora bảo cô rằng cháu từng cố ép nó ăn rệp gỗ.”

Trước khi Scott có thể phân trần, tôi nói, “Cậu ấy thường nướng sống chúng dưới một chiếc kính lúp, và không phải cậu ấy cố bắt con ăn chúng. Cậu ấy ngồi đè lên con, bóp mũi con cho đến khi con nghẹt thở và phải há miệng ra. Sau đó cậu ấy nhét chúng vào miệng con.”

Mẹ tôi và cô Parnell thoáng nhìn nhau.

“Scott luôn là người có sức thuyết phục,” cô Parnell nói nhanh. “Nó có thể thuyết phục người ta làm những điều mà họ chưa bao giờ nghĩ tới. Nó có tài trong việc đó. Nó từng thuyết phục tôi mua cho nó chiếc Ford Mustang 1966 mới toanh. Dĩ nhiên, nó đã chọn đúng thời điểm, lúc ấy tôi đang quá áy náy vì vụ ly dị. Chà. Như tôi nói đây, có lẽ Scott đã làm được món “rệp gỗ nướng” ngon nhất ở khu này.”

Mọi người nhìn tôi chờ xác nhận.

Tôi không thể tin nổi mình lại đang bàn luận chuyện này như thể nó là một chủ đề trò chuyện hoàn toàn bình thường.

“Thế,” Scott nói to, gãi gãi ngực. Cơ bắp trên tay cậu ta nổi rõ khi cậu ta làm thế, nhưng có lẽ cậu ta biết điều đó. “Chúng ta sẽ ăn gì trong bữa tối ạ?”

“Lasagna, bánh mì tỏi, và salad thạch Jell-O,” mẹ tôi cười nói. “Nora đã làm món salad đấy.”

Tôi ngạc nhiên. “Con á?”

“Con đã mua những hộp thạch Jell-O,” bà nhắc tôi.

“Ai lại tính thế ạ.”

“Nora đã làm món salad,” mẹ tôi quả quyết với Scott. “Cô nghĩ mọi thứ đã sẵn sàng rồi. Tại sao chúng ta không ăn luôn nhỉ?”

Khi đã ngồi vào bàn, chúng tôi chấp tay và mẹ tôi cầu nguyện trước khi ăn.

“Nhà cửa ở khu này ra sao,” cô Parnell nói, xắt món lasagna và chuyển miếng đầu tiên vào đĩa của Scott. “Một căn hộ hai phòng ngủ và hai phòng tắm có giá bao nhiêu nhỉ?”

“Tùy thuộc vào việc chị muốn tu sửa nó đến mức nào,” mẹ tôi trả lời. “Hầu hết mọi thứ ở khu này đều được xây dựng trước những năm 1900, và chị thấy đấy. Khi mới lấy nhau, Harrison và tôi đã đi xem vài căn hộ hai phòng rẻ tiền, nhưng luôn có thứ gì đó không ổn – những cái lỗ trên tường, những con gián, hoặc chúng không gần công viên. Từ khi tôi mang thai, chúng tôi quyết định rằng chúng tôi cần một chỗ ở lớn hơn. Căn nhà này đã được rao bán trong mười tám tháng, và chúng tôi đã mua được nó với cái giá hời đến mức không thể tin nổi đó là sự thật.” Bà nhìn quanh. “Harrison và tôi đã lên kế hoạch cải tạo lại nó hoàn toàn, nhưng... ừm, và rồi... như chị biết đấy...” Bà cúi đầu.

Scott hăng giọng. “Mình rất tiếc về chuyện của bố cậu, Nora ạ. Mình vẫn nhớ bố mình đã gọi cho mình vào cái đêm chuyện đó xảy ra. Lúc ấy mình đang làm việc tại một cửa hàng tạp hóa cách đó có vài dãy nhà. Mình hy vọng họ sẽ bắt được kẻ đã giết ông ấy.”

Tôi cố nói lời cảm ơn, nhưng những lời nói ấy cứ vỡ tan thành từng mảnh trong họng tôi. Tôi không muốn nói về bố tôi. Cảm giác đau nhói khi

chia tay với Patch đã là quá đủ đối với tôi rồi. Giờ này anh đang ở đâu? Nỗi hối hận có gặm nhấm trái tim anh không? Liệu anh có hiểu rằng tôi muốn rút lại tất cả những gì tôi đã nói với anh như thế nào? Đột nhiên tôi tự hỏi không biết anh có nhắn tin cho tôi không, và ước rằng tôi đã mang theo điện thoại xuống bàn ăn. Nhưng anh có thể nói được chừng nào? Liệu các tổng lãnh thiên thần có thể đọc được những tin nhắn của anh? Họ có thể nhìn thấy được bao nhiêu? Họ có ở khắp nơi không? Tôi tự hỏi, đột nhiên cảm thấy rất yếu đuối.

“Kể cô nghe nào, Nora,” cô Parnell nói. “Trường Coldwater như thế nào? Hồi ở Portland, Scott có tham gia đội tuyển đấu vật. Đội của nó đã vô địch toàn bang suốt ba năm qua. Đội tuyển đấu vật ở đây có tốt không? Cô cứ ngỡ là đội của Scott đã từng gặp đội Coldwater rồi, nhưng Scott nhắc cô nhớ rằng Coldwater chỉ xếp hạng C.”

Tôi chậm chạp kéo mình ra khỏi lớp sương mù của những ý nghĩ. Trường tôi có đội tuyển đấu vật không nhỉ?

“Cháu không biết gì về đấu vật,” tôi nói thẳng, “nhưng đội bóng rổ thì đã từng vô địch một lần.”

Cô Parnell suýt sặc rượu vang. “Một lần á?” Mắt cô ấy hết nhìn tôi lại nhìn mẹ tôi, xem chừng muốn có một lời giải thích.

“Có một bức ảnh của đội tuyển treo ở phía đối diện văn phòng trường,” tôi nói. “Căn cứ vào bức ảnh thì nó phải chụp từ hơn sáu mươi năm trước rồi ạ.”

Cô Parnell trợn tròn mắt. “Sáu mươi năm trước?” Cô ấy lấy khăn ăn chấm chấm lên miệng. “Trường cháu có vấn đề gì sao? Do huấn luyện viên à? Hay do người quản lý các huấn luyện viên?”

“Không sao đâu,” Scott nói. “Năm nay con không tham gia là được chứ gì.”



Cô Parnell đặt nĩa xuống đánh “cạch” một tiếng. “Nhưng con thích đấu vật mà.”

Scott xúc một miếng lasagna nữa vào miệng và nhún một bên vai thờ ơ.

“Năm nay là năm cuối của con rồi.”

“Thì sao ạ?” Scott vừa ăn vừa nói.

Cô Parnell chống khuỷu tay lên bàn và ngả người về phía trước. “Thì con sẽ không vào được đại học nếu chỉ dựa vào điểm số của con, ông tướng ạ. Hy vọng duy nhất của con lúc đã quá muộn như thế này là một trường cao đẳng nào đó sẽ nhận con.”

“Con còn muốn làm việc khác.”

Cô Parnell nhướng mày. “Ồ? Như năm ngoái hả?” Ngay khi bà vừa nói ra câu đó, tôi thấy mắt bà ánh lên một tia sợ hãi.

Scott nhai mạnh hơn và nuốt ực một cái. “Làm ơn cho cháu món salad với, cô Blythe?”

Mẹ tôi đưa bát salad thạch Jell-O cho cô Parnell, cô đặt nó xuống trước mặt Scott với vẻ hơi quá cẩn thận.

“Chuyện gì xảy ra năm ngoái vậy?” mẹ tôi hỏi, phá vỡ sự im lặng đầy căng thẳng.

Cô Parnell phẩy mạnh tay. “Ôi, chị biết mà. Scott gặp một số vấn đề, chuyện bình thường thôi. Chẳng có người mẹ của cậu thiếu niên nào lại chưa từng gặp mấy chuyện ấy.” Cô cười, nhưng tiếng cười của cô thật kỳ quặc.

“Mẹ,” Scott nói với giọng cảnh cáo.

“Chị biết bọn con trai là như thế nào mà,” cô Parnell vẫn nói thao thao, vung vẩy cái nữa. “Chúng chẳng suy nghĩ gì cả. Chúng chỉ biết cái trước mắt. Chúng bất cần. May là chị có con gái đấy, chị Blythe ạ. Ôi trời. Món bánh mì tỏi kia hấp dẫn quá, cho tôi một miếng được không?”

“Đáng lẽ tôi không nên nói gì,” mẹ tôi lẩm bẩm, đưa cho cô ấy miếng bánh mì tỏi. “Tôi không thể nói hết được chúng tôi vui mừng thế nào khi chị trở lại Coldwater.”

Cô Parnell gật đầu hào hứng. “Chúng tôi cũng rất vui khi được trở lại đây, bình an vô sự.”

Tôi ngừng ăn, hết nhìn Scott lại nhìn sang cô Parnell, cố gắng tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra. Bọn con trai thì vẫn chỉ là bọn con trai, tôi có thể tin điều đó. Nhưng tôi không tin việc cô Parnell cứ một mực khẳng khẳng rằng vấn đề của con trai cô ấy chỉ thuộc dạng tiêu biểu, điển hình. Và sự để ý kỹ lưỡng của Scott trước mỗi lời cô ấy nói không giúp thay đổi được ý nghĩ của tôi.

Nghĩ rằng ắt hẳn họ còn giấu giếm điều gì đó, tôi áp một tay lên ngực trái và nói, “Sao thế, Scott, không phải là cậu đi loanh quanh lúc đêm hôm khuya khoắt, ăn trộm những tấm biển chỉ đường để đem về treo trong phòng ngủ của cậu đấy chứ?”

Cô Parnell bật lên một tiếng cười nhẹ nhõm. Chính xác. Dù vấn đề Scott từng vướng phải là gì, đó không phải một việc vô hại như ăn cắp biển chỉ đường. Tôi không có năm mươi đô-la, nếu có, nhất định tôi sẽ cược hết số tiền đó cho cái linh cảm rằng vấn đề của Scott không bình thường chút nào.

“Chà,” mẹ tôi nói, cười mỉm, “Dù có chuyện gì thì nó cũng là quá khứ rồi. Coldwater là một nơi rất tuyệt để bắt đầu lại. Cháu đã đăng ký các môn

học chưa, Scott? Vài lớp kín chỗ rất nhanh đấy, đặc biệt là các lớp học nâng cao.”

“Nâng cao ạ,” Scott lặp lại với một tiếng cười thích thú. “Cháu không có ý làm cô phật lòng, nhưng mục tiêu của cháu không cao đến thế đâu ạ. Như mẹ cháu...”, cậu ta đưa tay sang bên cạnh, lắc vai mẹ mình một cách hơi quá trớn, “đã sẵn lòng chỉ ra, nếu cháu vào được đại học, chắc chắn không phải do điểm số.”

Không muốn cho ai cơ hội kéo chúng tôi xa khỏi chủ đề những vấn đề trước đây của Scott, tôi nói: “Ôi, thôi nào, Scott. Cậu đang làm mình lo ngại đấy. Quá khứ của cậu tệ đến mức nào? Chắc không khủng khiếp đến mức cậu không muốn kể cho bạn bè cũ nghe chứ?”

“Nora...,” mẹ tôi cất tiếng.

“Lái xe khi đang say xỉn? Ăn cắp ô tô? Cướp xe rồi phóng bạt mạng?”

Tôi cảm thấy bàn chân của mẹ đang giẫm lên chân tôi dưới gầm bàn. Bà chiếu sang tôi một ánh nhìn sắc lạnh ý nói, Con bị làm sao thế?

Tiếng ghế của Scott kéo lê trên sàn, và cậu ta đứng dậy. “Phòng tắm ở đâu ạ?” Cậu ta hỏi mẹ tôi. Cậu ta nới rộng cổ áo. “Cháu thấy hơi khó tiêu.”

“Trên cầu thang.” Giọng bà đầy vẻ ái ngại. Bà thực sự đang xin lỗi cho hành vi của tôi, trong khi chính bà mới là người bày ra cái buổi tối kỳ cục này. Người nào tinh ý một chút có thể nhận ra mục đích của bữa tối này không phải là cùng ăn một bữa với những người bạn cũ của gia đình. Vee đã đúng – đây là một cuộc xem mặt. Vậy thì, tôi muốn nói với mẹ tôi hay rằng: Scott và tôi ư? Không đời nào.

Sau khi Scott xin phép rời khỏi bàn, cô Parnell cười tươi, như thể xóa đi những gì xảy ra năm phút trước và bắt đầu lại từ đầu. “Nói tôi nghe xem nào,” cô ấy nói, hơi quá rạng rỡ. “Nora có bạn trai chưa?”

“Chưa,” tôi nói cùng lúc với mẹ tôi nói, “Cũng gọi là có.”

“Khó hiểu quá,” cô Parnell nói, vừa nhai một nĩa đầy lasagna vừa nhìn mẹ tôi và tôi.

“Tên cậu ta là Patch,” mẹ tôi nói.

“Cái tên nghe kỳ cục nhỉ,” cô Parnell trầm ngâm. “Không hiểu bố mẹ cậu ta nghĩ gì nữa?”

“Đó chỉ là biệt danh,” mẹ tôi giải thích. “Patch rất hay đánh nhau. Cậu ta luôn cần phải băng bó vá vùi lại.”

Đột nhiên tôi thấy hối hận vì đã từng giải thích với bà rằng Patch là biệt danh của anh.

Cô Parnell lắc đầu. “Cô nghĩ đó là một cái biệt danh trong một băng đảng nào đấy. Tất cả các băng đảng đều dùng biệt danh. Slasher, Slayer, Maimer, Mauler, Reaper. Patch.”

Tôi đảo mắt. “Patch không ở trong băng đảng nào cả.”

“Đó là điều cháu nghĩ thôi,” cô Parnell nói. “Các băng đảng là nơi tụ tập của những tên tội phạm ở khu phố cũ, phải không? Họ là những con gián chỉ ra ngoài vào ban đêm.” Cô ấy trở nên im lặng và tôi thấy cô ấy khẽ liếc sang chiếc ghế trống của Scott. “Thời đại đã thay đổi. Vài tuần trước cô có xem một tập của bộ phim An ninh trật tự về một loại băng đảng mới giàu có ở ngoại ô. Họ gọi chúng là những hội kín, hoặc hội thân hữu, hoặc những thứ vớ vẩn như thế, nhưng chung quy lại chúng đều là một. Cô nghĩ bộ phim đó chỉ là một loại rác rưởi câu khách điển hình của Hollywood, nhưng bố của Scott nói ông ta thấy những chuyện đó suốt. Ông ta biết cũng đúng thôi – ông ta là cảnh sát mà.”

“Chồng cô là cảnh sát ạ?” tôi hỏi.

“Chồng cũ của cô, cái gã chết tiệt đó.”

Đủ rồi. Giọng của Scott vọng ra từ hành lang lờ mờ, và tôi giật mình. Đang thắc mắc liệu có phải cậu ta đi vệ sinh thật không, hay cậu ta chỉ đứng ngay bên ngoài phòng ăn để nghe lén, tôi chợt nhận ra hình như cậu ta không nói ra thành tiếng. Thực tế thì...

Tôi chắc chắn cậu ta đang nói chuyện với... tâm trí tôi. Không. Không phải tâm trí của tôi. Là của mẹ cậu ta. Và không hiểu sao tôi lại nghe thấy.

Cô Parnell ngửa hai lòng bàn tay lên trời. “Một gã chết tiệt... Mẹ sẽ không rút lại ý kiến đó đâu, đó chính là cảm nghĩ của mẹ đấy.”

“Con nói là mẹ đừng nói gì nữa.” Giọng Scott khẽ khàng một cách kỳ quái.

Mẹ tôi quay ngoắt lại, như thể lúc này bà mới nhận ra Scott đã vào phòng. Tôi chớp mắt, vẻ sững sờ kinh ngạc. Tôi không thể nghe thấy cậu ta nói chuyện bằng ý nghĩ với mẹ cậu ta được. Ý tôi là, cậu ta là người bình thường... có phải không?

“Con ăn nói với mẹ như thế hả?” Cô Parnell nói, lắc lắc ngón tay trước mặt cậu ta. Nhưng tôi có thể nhận ra cô ấy làm thế là vì sự có mặt của chúng tôi hơn là muốn răn dạy Scott.

Ánh mắt lạnh lùng của cậu ta nhìn cô ấy thêm một lát, rồi cậu ta bước ra ngoài và đóng sầm cửa lại.

Cô Parnell lau miệng, những vết son môi màu hồng dính lên chiếc khăn ăn. “Mặt tiêu cực của việc ly dị.” Cô bần khoản thở dài. “Trước đây Scott chẳng bao giờ cáu bẳn như thế. Dĩ nhiên, có thể là vì càng lớn nó càng giống bố nó. Hừm. Đây là một chủ đề chẳng dễ chịu gì và không thích hợp cho bữa tối. Patch có chơi đấu vật không, Nora? Cô nghĩ Scott có thể dạy cậu ta vài thứ.”

“Anh ấy chơi bi-a,” tôi nói, giọng không chút biểu cảm; tôi không muốn nói chuyện về Patch. Không phải ở đây, không phải bây giờ, khi việc nhắc đến tên anh khiến tôi như mắc phải một cục đá trong họng. Hơn bao giờ hết, tôi ước gì mình mang theo điện thoại di động. Tôi cảm thấy cơn giận đã vơi đi một nửa, có nghĩa là Patch có lẽ cũng đã nguôi giận. Anh có tha thứ cho tôi và nhắn tin hay gọi điện cho tôi không? Mọi thứ quả là một mớ bòng bong, nhưng vẫn phải có cách giải quyết chứ. Chuyện này không đến nỗi tệ như tôi tưởng. Chúng tôi sẽ tìm ra cách giải quyết.

Cô Parnell gật đầu. “Polo. Môn thể thao đích thực của bang Maine.”

“Bi-a chứ không phải polo,” Mẹ tôi sửa lại, nghe có vẻ hơi uể oải.

Cô Parnell nghiêng đầu như thể không chắc mình có nghe đúng không. “Quán bi-a là tụ điểm của các băng đảng,” cuối cùng cô nói. “Cô đã xem điều đó trong phim An ninh trật tự thì phải? Những thanh niên thượng lưu, giàu có đang điều hành các quán bi-a ở khu của họ như các sòng bạc ở Las Vegas vậy. Tốt nhất là cháu nên để mắt đến cái cậu Patch của cháu, Nora ạ. Cậu ta có thể giấu cháu một điều gì đó. Một điều cậu ta luôn giữ bí mật.”

“Anh ấy không ở trong băng đảng nào đâu ạ,” tôi lặp lại có lẽ là lần thứ một nghìn, cố giữ giọng lịch sự.

Nhưng ngay khi nói ra câu ấy, tôi nhận ra tôi chẳng có cách nào để khẳng định rằng Patch chưa bao giờ ở trong một băng đảng. Một nhóm các thiên thần sa ngã có được coi là một băng đảng không nhỉ? Tôi không biết nhiều lắm về quá khứ của anh, đặc biệt là khoảng thời gian trước khi anh gặp tôi...

“Chúng ta sẽ biết thôi,” cô Parnell nói, ngò vức. “Chúng ta sẽ biết thôi.”

Một giờ sau, chúng tôi ăn xong, bát đĩa được dọn sạch, cô Parnell cuối cùng cũng đã về để tìm Scott, còn tôi rút về phòng mình. Điện thoại của tôi

nằm chổng chơ trên sàn, chỉ ra rằng tôi chẳng có một cái tin nhắn mới, tin nhắn thoại hay cuộc gọi nhờ nào.

Môi tôi run run, và tôi chống tay lên mắt để ngăn không cho những giọt lệ làm nhòe đi những gì trong tầm nhìn. Để không mãi tập trung vào những điều kinh khủng tôi đã nói với Patch, tôi cố gắng nghĩ ra một cách để hàn gắn mọi thứ. Các tổng lãnh thiên thần không thể cấm chúng tôi nói chuyện hay gặp nhau – khi Patch là thiên thần hộ mệnh của tôi. Anh phải ở trong cuộc đời tôi. Chúng tôi sẽ tiếp tục làm những gì chúng tôi vẫn thường làm. Chỉ vài ngày thôi, sau khi chúng tôi đã quên đi cuộc cãi cọ thực sự đầu tiên giữa chúng tôi, mọi thứ sẽ trở lại bình thường. Và ai thêm quan tâm đến tương lai của tôi chứ? Tôi có thể tính toán chuyện đó sau. Tôi đâu cần phải lập kế hoạch cho toàn bộ cuộc đời tôi ngay lúc này.

Nhưng có một điều không hợp lý cho lắm. Hai tháng qua Patch và tôi vẫn công khai thể hiện tình cảm dành cho nhau, không một chút dè dặt. Vậy sao đến giờ này anh mới tỏ ra lo lắng về các tổng lãnh thiên thần?

Mẹ tôi thò đầu qua cửa phòng tôi. “Mẹ sắp đi mua vài món vật dụng cá nhân cho chuyến đi ngày mai. Mẹ sẽ về ngay thôi. Con có cần mua gì không?”

Tôi nhận thấy bà không nhắc gì đến chuyện gán ghép tôi với Scott. Rõ ràng cái quá khứ mơ hồ của cậu ta đã làm tiêu tan mong muốn mai mối của bà. “Không cần đâu ạ, nhưng dù sao cũng cảm ơn mẹ.”

Bà đang định đóng cửa thì chợt dừng lại. “Chúng ta có một vấn đề nho nhỏ. Mẹ đã buột miệng nói với cô Lynn là con không có xe. Cô ấy ngờ ý sẽ bảo Scott đưa con đến trường học hè. Mẹ đã bảo cô ấy là không cần phải làm thế đâu, nhưng mẹ nghĩ cô ấy cho rằng mẹ từ chối vì mẹ lo lắng là chúng ta sẽ làm phiền đến Scott. Cô ấy nói con có thể trả nợ cậu ấy bằng cách đưa cậu ấy đi dạo quanh Coldwater vào ngày mai.”

“Vee sẽ cho con đi nhờ mà mẹ.”

“Mẹ cũng đã nói thế, nhưng cô ấy không chấp nhận lời từ chối. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu con trực tiếp giải thích với Scott. Hãy cảm ơn cậu ta về lời đề nghị ấy, nhưng nói với cậu ta rằng con đã có người cho đi nhờ rồi.”

Đúng là điều tôi muốn. Tiếp xúc thêm với Scott.

“Mẹ vẫn muốn con đi với Vee,” bà chậm rãi nói thêm. “Thực ra thì, nếu Scott ghé qua trong khi mẹ đi vắng, có lẽ tốt nhất con nên giữ khoảng cách với cậu ấy.”

“Mẹ không tin tưởng cậu ấy à?”

“Chúng ta chưa biết cậu ấy rõ lắm,” bà thận trọng nói.

“Nhưng Scott và con từng là bạn thân mà, mẹ còn nhớ không?”

Bà nhìn tôi với vẻ dứt khoát. “Đã lâu rồi. Mọi thứ đã thay đổi.”

Quả đúng với ý tôi.

“Mẹ chỉ muốn tìm hiểu thêm một chút về Scott trước khi con dành quá nhiều thời gian cho cậu ta,” bà tiếp tục. “Khi mẹ về, mẹ sẽ xem mẹ có thể tìm hiểu những gì.”

Chà, quả là một sự kiện bất ngờ. “Mẹ định đào bới những chuyện xấu xa của cậu ta à?”

“Cô Lynn và mẹ là bạn tốt của nhau.” “Cô ấy đang bị stress nặng. Cô ấy cần một người để giải bày tâm sự.” Bà bước một bước về phía bàn trang điểm của tôi, bơm một giọt kem dưỡng da tay vào lòng bàn tay bà, và xoa tay vào nhau. “Nếu cô ấy nhắc đến Scott, hừm, mẹ không thể không nghe.”



“Con có ý này giúp mẹ quyết định rằng cậu ta là kẻ không ngoan ngoan gì, con nghĩ cậu ta cư xử thật kỳ quặc ở bữa tối.”

“Bố mẹ cậu ta vừa ly dị,” bà nói, vẫn với cái giọng trung lập cẩn thận ấy. “Mẹ chắc rằng cậu ta đang bối rối. Mất đi một người cha quả là việc khó khăn.”

Điều đó thì tôi biết quá rõ.

“Cuộc bán đấu giá kết thúc vào chiều thứ Tư, và mẹ sẽ về nhà vào bữa tối. Tối mai Vee sẽ ngủ lại qua đêm, đúng không?”

“Vâng ạ,” tôi nói, giờ mới nhớ ra là tôi vẫn còn chưa nói với Vee, nhưng chắc chắn nó sẽ đồng ý thôi. “À mẹ ơi, con đang định đi làm thêm.” Tốt nhất là nên thú thực với bà, đặc biệt là vì nếu may mắn, tôi có thể có được việc làm trước khi bà về nhà.

Mẹ tôi chớp chớp mắt. “Sao con lại muốn làm thêm?”

“Con cần một chiếc xe.”

“Mẹ nghĩ Vee luôn sẵn sàng cho con đi nhờ cơ mà.”

“Con thấy mình giống như một kẻ ăn bám vậy.” Tôi thậm chí không thể chạy đến cửa hàng để mua băng vệ sinh mà không gọi Vee. Tệ hơn nữa, hôm nay tôi đã suýt phải đi nhờ xe của Marcie Millar để đến trường. Tôi không muốn đòi hỏi mẹ những thứ không cần thiết, nhất là khi tiền bạc của chúng tôi đang eo hẹp, nhưng tôi cũng không muốn lặp lại chuyện sáng nay. Tôi vẫn luôn ao ước có một chiếc xe từ khi mẹ tôi bán chiếc Fiat, và việc nhìn thấy chiếc Cabriolet chiều nay đã thúc đẩy tôi hành động. Tự mua xe cho mình có vẻ là một cách thu xếp ổn thỏa.

“Con không nghĩ làm thêm sẽ ảnh hưởng đến việc học tập sao?” Mẹ hỏi, giọng bà cho tôi biết rằng bà không tức điên lên với ý kiến này. Dĩ

nhiên là tôi không mong bà như thế rồi.

“Con chỉ học một môn thôi mà.”

“Phải, nhưng đó là môn Hóa.”

“Con không muốn làm mẹ phiền lòng, nhưng con nghĩ con có thể giải quyết ổn thỏa cả hai việc đó cùng lúc.”

Bà ngồi xuống mép giường của tôi. “Có chuyện gì vậy? Tối nay con nóng nảy quá đấy.”

Một giây sau tôi mới đáp lời, suýt thì nói ra sự thật. “Không ạ. Con ổn mà.”

“Con có vẻ căng thẳng.”

“Ngày hôm nay quả là dài mẹ ạ. Ồ, và con đã kể với mẹ là Marcie Millar ngồi cạnh con ở lớp học Hóa chưa ạ?”

Tôi có thể nhận ra qua vẻ mặt bà rằng bà biết chuyện đó khiến tôi khó chịu như thế nào. Xét cho cùng, mẹ tôi là người mà tôi chạy về tìm sự an ủi mỗi lần Marcie khiêu chiến với tôi trong suốt mười một năm qua. Và bà cũng là người đã động viên tôi, giúp tôi lấy lại tinh thần và khiến tôi trở nên mạnh mẽ và khôn ngoan hơn khi quay lại trường với một vài ngón đòn của riêng mình.

“Con phải dính với nó trong tám tuần liền.”

“Con biết không, nếu con có thể vượt qua tám tuần đó mà không giết con bé ấy, chúng ta có thể nói chuyện về việc mua cho con một chiếc xe.”

“Mẹ mặc cả ghê quá, mẹ ạ.”

Bà hôn lên trán tôi. “Mẹ hy vọng sẽ được nghe một bản báo cáo đầy đủ về vài ngày đầu của con và nó khi mẹ đi công tác về. Không có bữa tiệc náo loạn nào khi mẹ đi vắng đâu đấy.”

“Con không hứa đâu.”

Năm phút sau, mẹ tôi đã lái chiếc Taurus của bà ra khỏi lối xe chạy. Tôi thả rèm xuống, cuộn tròn trên sofa, và nhìn chăm chăm vào điện thoại.

Nhưng chẳng có cuộc điện thoại nào gọi đến.

Tôi chạm vào chiếc dây chuyền của Patch, vẫn đang được đeo trên cổ tôi, và siết nó chặt hơn tôi nghĩ.

Tôi giật mình trước ý nghĩ khủng khiếp rằng đó có thể là tất cả những gì còn lại của anh mà tôi có.

## CHƯƠNG 4

Giấc mơ của tôi diễn ra với ba màu: đen, trắng và xám nhạt.

Đó là một đêm lạnh lẽo. Tôi đứng với đôi chân trần trên con đường bẩn thỉu, bùn và mưa nhanh chóng lấp đầy những ổ gà lỗ chỗ trên mặt đường. Đây đó nhú lên vài nhánh cỏ, đá sỏi nằm lẫn lóc. Bóng tối nuốt chửng cả miền quê, chỉ còn lại duy nhất một điểm sáng: Cách con đường vài trăm thước là một quán rượu xây bằng đá và gỗ. Ánh nến lập lòe bên các khung cửa sổ, tôi đang định đi thẳng đến đó để trú chân thì nghe thấy tiếng chuông kêu lạnh lạnh phía xa xa.

Khi tiếng chuông vang lên to hơn, tôi đứng tránh sang một bên với khoảng cách an toàn. Một cỗ xe ngựa âm âm hiện ra từ trong bóng tối và dừng lại ở chỗ tôi vừa đứng. Ngay khi cỗ xe dừng lại, người đánh xe nhảy xuống, bần bần lên quá nửa đôi ủng dài của ông ta. Ông ta mở cửa và lùi lại.

Một dáng hình tối sẫm bước ra. Ông ta khoác một cái áo choàng không tay, phấp phới trong gió, nhưng cái mũ trùm đầu lại được đội sùm sụp che hết khuôn mặt.

“Chờ ở đây,” ông ta bảo người đánh xe.

“Thưa ông, mưa to quá...”

Người đàn ông mặc áo choàng không tay hất đầu về phía quán rượu. “Tôi có công chuyện cần làm. Tôi sẽ không đi lâu đâu. Hãy để lũ ngựa săn sàng.”

Người đánh xe nhìn về phía quán rượu. “Nhưng thưa ông... trong đó toàn bọn đầu trộm đuôi cướp và lũ ma cà bông. Và tối nay tôi có cảm giác

rất bất an.” Ông ta xoa mạnh lên hai cánh tay, như muốn giũ bỏ cái lạnh. “Ông chủ nên mau mau về nhà với bà chủ và các cô cậu chủ.”

“Đừng nói gì với vợ tôi.” Người đàn ông mặc áo choàng không tay nắm và mở hai bàn tay đeo găng trong khi vẫn nhìn chăm chăm vào quán rượu. “Cô ấy đã có nhiều thứ để lo lắng rồi,” ông ta lẩm bẩm.

Tôi quay sang nhìn quán rượu, ánh nến quái dị lập lòe trong những ô cửa sổ nhỏ xiêu vẹo. Mái nhà cũng bị lệch, hơi nghiêng về phía bên phải, như thể những công cụ dùng để xây dựng quán rượu này chẳng chính xác chút nào. Cỏ dại đã mọc kín ở mặt ngoài của tòa nhà, thì thoảng một tiếng thét chói tai hay tiếng kính vỡ lại vọng ra bên ngoài.

Người đánh xe kéo cổ áo lên sát mũi. “Chưa đầy hai năm trước, con trai tôi đã chết vì bệnh dịch hạch. Một điều thật khủng khiếp, giờ thì ông bà cũng đang phải đối mặt với nó.”

Tiếp theo là một sự im lặng nặng nề, lũ ngựa sốt ruột giậm chân, lông chúng đang tỏa hơi. Những làn hơi băng giá mỏng mảnh phun ra từ lỗ mũi chúng. Hình ảnh đó quá chân thực, đột nhiên nó khiến tôi thấy sợ. Tôi chưa bao giờ gặp một giấc mơ nào đem lại cảm giác thật như thế này.

Người đàn ông mặc áo choàng không tay bắt đầu bước qua lối đi rải sỏi dẫn đến quán rượu. Những gì nằm ở rìa của giấc mơ biến mất, và sau một thoáng do dự, tôi cũng bắt đầu đi theo, sợ rằng tôi cũng sẽ biến mất nếu không bám sát ông ta. Tôi theo ông ta bước qua cửa quán rượu.

Một cái lò khổng lồ với ống khói bằng gạch choán hết nửa dưới của bức tường hậu. Hai bên hông lò treo những cái bát gỗ, tách thiếc và các đồ dùng nhà bếp khác, chúng được móc trên những cái đinh lớn. Ba thùng rượu đã được lặn vào trong góc.

Một con chó ghẻ lở đang nằm cuộn tròn trước chúng. Những cái ghế đẩu, đĩa và ca bần nằm chỏng chơ trên cái sàn trông chẳng giống sàn nhà

chút nào. Nó bắn thiu, được đầm phẳng và rải một lớp trông như mùn cưa, ngay khi tôi bước lên sàn, lớp bùn đóng thành bánh ở gót giày của tôi đã hút hết đám bụi bặm. Đang ước ao giá mà lúc này mình được tắm nước nóng thì diện mạo của khoảng mười khách hàng đang ngồi ở các bàn khác nhau quanh quán rượu đập vào mắt tôi.

Hầu hết những người đàn ông ở đó đều để tóc dài đến vai với những bộ râu nhọn hoắt, kỳ quặc. Quần của họ rộng thùng thình và được nhét vào trong những đôi ủng cao, tay áo của họ bông lên. Họ đội những chiếc mũ rộng vành, gợi tôi nhớ đến những tín đồ Thanh giáo Anh đến Mỹ hồi đầu thế kỷ mười bảy.

Chắc chắn là tôi đang mơ về một thời nào đó xa lơ xa lắc, và vì những chi tiết trong giấc mơ quá rõ ràng, đáng lẽ tôi phải biết mình đang ở thời kỳ nào. Nhưng tôi thấy lúng túng. Có vẻ là nước Anh, trong khoảng thế kỷ mười lăm đến thế kỷ mười tám. Năm nay tôi đạt điểm A môn Lịch sử thế giới, nhưng chẳng có bài kiểm tra nào hỏi đến trang phục của các thời kỳ cả. Nhất là những thứ trong cái cảnh đang bày ra trước mắt tôi đây.

“Tôi đang tìm một người,” người đàn ông mặc áo choàng không tay nói với tay phục vụ rượu, người đang đứng sau một cái bàn cao đến eo mà tôi nghĩ là được dùng làm quầy bar. “Tôi được dặn là đến gặp anh ta ở đây tối nay, nhưng tôi e là tôi không biết tên anh ta.”

Tay phục vụ rượu, một gã đàn ông thấp, hói, chỉ có một nhúm tóc mỏng lơ thơ trên đỉnh đầu, nhìn người đàn ông mặc áo choàng không tay. “Ông uống gì?” Gã hỏi, mở miệng cười để lộ những cái chân răng đen sì lờm chờm.

Tôi nén lại cơn buồn nôn đang dâng lên trong bụng trước cảnh hàm răng của gã và lùi lại.

Người đàn ông mặc áo choàng không tay không tỏ ra khiếp sợ giống tôi. Ông ta chỉ lắc đầu. “Tôi cần tìm ra người đàn ông này càng sớm càng tốt. Tôi đã được bảo rằng ông có thể giúp tôi.”

Nụ cười góm guốc của gã phục vụ rượu biến mất. “Ai dà, tôi có thể giúp ông tìm anh ta, thưa ông. Nhưng hãy tin tưởng một người đàn ông già cả và uống một, hai ly trước đã. Để làm ông ấm người trong một đêm lạnh giá thế này.” Gã đẩy một cốc rượu nhỏ về phía người đàn ông mặc áo choàng không tay.

Người đàn ông đội mũ trùm đầu sùm sụp lại lắc đầu. “Tôi e là tôi đang vội. Hãy nói cho tôi biết tôi có thể tìm anh ta ở đâu.” Ông ta đẩy vài đồng xu méo mó qua mặt bàn.

Tay phục vụ rượu cho những đồng xu vào túi. Gã hát đầu về phía cửa sau và nói, “Người đó ở trong khu rừng đằng kia. Nhưng thưa ông? Hãy cẩn thận. Vài người nói khu rừng đó bị ma ám. Ai đi vào đó sẽ không bao giờ trở về.”

Người đàn ông mặc áo choàng không tay dựa hẳn người vào cái bàn ngăn cách hai người và hạ thấp giọng. “Tôi muốn hỏi một câu riêng tư. Tháng Cheshvan của người Do Thái có ý nghĩa gì với ông không?”

“Tôi không phải người Do Thái,” tay phục vụ rượu nói thẳng thừng, nhưng có gì đó trong mắt gã mách bảo tôi rằng đây không phải lần đầu gã nghe người khác hỏi câu ấy.

“Người đàn ông mà tôi đến gặp tối nay bảo tôi đến gặp anh ta ở đây vào đêm đầu tiên của tháng Cheshvan. Anh ta nói anh ta cần tôi giúp một việc, trong khoảng hai tuần.”

Tay phục vụ rượu xoa cằm. “Hai tuần là một khoảng thời gian dài.”

“Quá dài. Tôi không định đến đây đâu, nhưng tôi sợ những gì người đó sẽ làm nếu tôi không làm theo lời anh ta. Anh ta đã nhắc đến tên các thành viên trong gia đình tôi. Anh ta biết họ. Tôi có một người vợ xinh đẹp và bốn cậu con trai. Tôi không muốn họ bị hãm hại.”

Tay phục vụ hạ giọng, như thể chia sẻ một mẩu chuyện ngồi lê đôi mách đầy tai tiếng. “Người mà ông đến gặp...” Gã ngừng lại, cảnh giác nhìn quanh quán rượu.

“Anh ta rất mạnh,” người đàn ông mặc áo choàng không tay nói. “Tôi từng chứng kiến sức mạnh của anh ta, và anh ta quả thực rất mạnh. Tôi đến để thương lượng với anh ta. Anh ta không thể hy vọng tôi từ bỏ phận sự và gia đình tôi trong một khoảng thời gian dài như thế được. Anh ta phải thông cảm.”

“Tôi chả thấy hẳn ta biết thông cảm bao giờ cả,” tay phục vụ rượu nói.

“Con trai út của tôi vừa mắc bệnh dịch hạch,” người đàn ông mặc áo choàng không tay giải thích, giọng nhuốm vẻ tuyệt vọng. “Các thầy thuốc cho rằng nó sẽ không còn sống được bao lâu nữa. Gia đình tôi cần tôi. Con trai tôi cần tôi.”

“Uống một cốc đi,” tay phục vụ rượu khẽ nói. Gã lại đẩy ly rượu về phía trước.

Người đàn ông mặc áo choàng không tay đột ngột quay người và bước về phía cửa sau. Tôi đi theo ông ta.

Bên ngoài, tôi bì bõm bước qua đám bùn giá lạnh. Trời vẫn mưa, và tôi phải bước cẩn thận để không bị trượt chân. Tôi chùi mắt và thấy cái áo choàng của người đàn ông biến mất vào hàng cây ở bìa rừng.

Tôi loạng choạng đi theo ông ta, do dự trước hàng cây. Tôi vuốt lại mái tóc ướt, nhìn chăm chăm vào bóng tối thăm thẳm trước mặt.



Có bóng người chuyển động và đột nhiên người đàn ông mặc áo choàng không tay chạy trở lại phía tôi. Ông ta vấp ngã, rồi lồm cồm bò dậy. Cái áo choàng của ông ta bị vướng vào những cành cây; trong cơn hoảng loạn, ông ta cố gắng cởi cái áo choàng ra. Ông ta hét lên thất thanh. Cánh tay ông ta đập loạn xạ, thân mình vắn vẹo và co giật dữ dội.

Tôi chạy xộc về phía ông ta, những nhánh cây quệt vào cánh tay tôi, những viên đá đâm vào bàn chân trần của tôi. Tôi quỳ xuống bên cạnh ông ta. Cái mũ trùm đầu của ông ta vẫn che kín mặt, nhưng tôi có thể thấy miệng ông ta hé mở, như vẫn đang la hét.

“Lật người lại!” tôi nói, giật mảnh vải bị kẹt lại bên dưới ông ta.

Nhưng ông ta không nghe thấy tôi. Lần đầu tiên, giấc mơ có nét gì đó quen thuộc. Giống như tất cả những cơn ác mộng khác tôi từng mắc vào, càng cố gắng bao nhiêu, điều tôi muốn càng vượt ra ngoài tầm tay bấy nhiêu.

Tôi nắm lấy vai ông ta và lắc lắc. “Lật người lại! Tôi có thể giúp ông ra khỏi đây, nhưng ông phải giúp tôi.”

“Tôi là Barnabas Underwood,” ông ta lắp bắp. “Cô có biết đường đến quán rượu không? Cô thật tốt bụng,” ông ta nói, vỗ vỗ vào không khí như thể ông ta đang vỗ má của một nhân vật tưởng tượng.

Tôi cứng đờ người. Ông ta không thấy tôi. Ông ta đang tưởng tượng ra một cô gái khác. Hẳn là thế. Làm sao ông ta có thể trông thấy tôi nếu ông ta không nghe thấy tôi?

“Hãy chạy trở lại đó và nói với chủ quán rượu cho người đến giúp,” ông ta tiếp tục. “Hãy nói với ông ta rằng chẳng có người đàn ông nào cả. Hãy nói với ông ta rằng đó là một con quỷ sứ, hẳn đến để chiếm hữu cơ thể tôi và vứt bỏ linh hồn tôi. Hãy bảo ông ta tìm kiếm một mục sư, nước thánh và những bông hồng.”

Nghe đến từ “quỷ sứ”, lông tay tôi dựng đứng lên.

Ông ta ngoái đầu nhìn về phía khu rừng, nghển cổ lên. “Gã thiên thần đó!” Ông ta hốt hoảng lắm lắm. “Gã thiên thần đó đang đến!”

Miệng ông ta mím lại méo mó, như thể ông ta đang chống chọi để kiểm soát cơ thể mình. Ông ta bật ngửa người ra sau, và cái mũ trùm đầu của ông ta bị hất văng ra.

Tôi vẫn đang siết chặt cái áo choàng, nhưng tôi cảm thấy nắm tay của tôi lỏng dần. Tôi nhìn chăm chăm vào người đàn ông ấy, há hốc miệng. Ông ta không phải Barnabas Underwood.

Ông ta là Hank Millar.

Bố của Marcie.

Tôi choàng tỉnh.

Những tia sáng rọi qua cửa sổ vào phòng ngủ của tôi. Cửa mở he hé, và một cơn gió nhẹ đem theo hơi thở sớm mai lùa vào mơn man trên da tôi. Tim tôi vẫn đập thành thịch vì cơn ác mộng, nhưng tôi hít vào một hơi thật sâu và tự trấn an mình rằng nó không phải là thật. Thành thực mà nói, dù đã trở lại với thế giới thực, tôi vẫn còn cảm thấy bối rối hơn bao giờ hết vì đã mơ về cha của Marcie. Vì muốn quên nó ngay lập tức, tôi gạt giấc mơ sang một bên.

Tôi lôi điện thoại từ dưới gối ra và kiểm tra tin nhắn. Patch không gọi điện. Tôi kéo cái gối vào mình, ôm lấy nó và cố quên đi cảm giác trống rỗng trong lòng. Patch bỏ về bao lâu rồi nhỉ? Mười hai tiếng. Còn bao lâu nữa tôi mới được gặp lại anh? Tôi không biết. Đó là điều khiến tôi lo lắng. Thời gian càng trôi qua, tôi cảm thấy bức tường đá giữa chúng tôi càng thêm dày.

Hãy cố gắng trải qua ngày hôm nay, tôi tự nhủ, nuốt ực viên sỏi tưởng tượng đang mắc trong cổ họng xuống. Sự xa cách lạ lùng giữa chúng tôi không thể tiếp diễn mãi mãi. Sẽ chẳng có gì được giải quyết nếu tôi trốn trên giường suốt cả ngày. Tôi sẽ gặp lại Patch. Thậm chí có thể anh sẽ ghé qua sau khi tan học. Hoặc tôi có thể gọi điện cho anh. Tôi cứ miên man với những suy nghĩ kỳ cục ấy, không cho phép bản thân nhớ đến các tổng lãnh thiên thần. Đến địa ngục. Đến nỗi lo sợ của tôi về việc Patch và tôi đang đối mặt với một vấn đề mà cả hai chúng tôi đều không đủ mạnh mẽ để giải quyết.

Tôi ra khỏi giường và thấy một mẫu giấy nhắn màu vàng được dính vào chiếc gương trong phòng tắm.

Tin tốt là: Mẹ đã thuyết phục được cô Lynn không bảo Scott ghé qua đón con sáng nay. Tin xấu là: cô Lynn nhất quyết muốn con dẫn Scott đi thăm thú thị trấn. Đến nước này thì mẹ không chắc là lời từ chối sẽ có tác dụng. Con đưa cậu ta đi chơi sau khi tan học được không? Đi một lát thôi. Đừng lâu quá. Mẹ để số điện thoại của cậu ta trên kệ bếp ấy.

Hôn con!

Mẹ

Tái bút. Tối nay mẹ sẽ gọi điện cho con từ khách sạn.

Tôi rên rỉ và gục trán xuống kệ bếp. Tôi không muốn ở bên Scott dù chỉ là mười phút, huống hồ là tận vài giờ đồng hồ.

Bốn mươi phút sau tôi đã tắm xong, mặc quần áo và ăn hết một bát cháo bột yến mạch dâu tây. Có tiếng gõ cửa, tôi mở cửa và thấy Vee đang tươi cười. “Đã sẵn sàng cho một ngày đầy ắp niềm vui trong lớp học hè chưa?” nó hỏi.

Tôi túm lấy cái ba lô đang treo trên móc ở tủ treo áo khoác. “Hãy cố mà chịu đựng cho qua ngày hôm nay, được chứ?”

“Woa. Ai khiến cậu bực mình vậy?”

“Scott Parnell.” Patch.

“Hắn là bệnh tè dầm của cậu ta không biến mất theo thời gian.”

“Mình phải dẫn cậu ta đi dạo quanh thị trấn sau khi tan học.”

“Đi chơi riêng với một anh chàng. Có gì mà phải bực mình chứ?”

“Đáng lẽ tối qua cậu phải có mặt ở đây. Bữa tối thật kỳ quặc. Mẹ của Scott bắt đầu kể với mẹ con mình về quá khứ rắc rối của cậu ta, nhưng Scott đã ngắt ngang. Không chỉ thế, có vẻ như cậu ta còn đe dọa cô ấy. Sau đó cậu ta xin phép vào phòng tắm, nhưng cuối cùng lại đứng ở hành lang để nghe trộm mọi người trò chuyện.” Và rồi nói chuyện bằng ý nghĩ với mẹ cậu ta. Có lẽ thế.

“Có vẻ cậu ta đang cố giữ bí mật cuộc sống của cậu ta. Có vẻ chúng ta phải làm một việc gì đấy để thay đổi điều đó.”

Tôi đi trước Vee hai bước, dẫn đường ra ngoài, và đột nhiên dừng lại. Trong đầu tôi vừa lóe lên một ý tưởng. “Mình có ý này,” tôi nói, quay người lại. “Tại sao cậu không đưa Scott đi chơi nhỉ? Không, mình nói thật đấy, Vee ạ. Cậu sẽ thích cậu ta. Cậu ta có vẻ bất hảo, bất cần, liều lĩnh. Thậm chí cậu ta còn hỏi nhà mình có bia không – thật khiếm nhã, đúng không? Mình nghĩ cậu ta chính là hình mẫu lý tưởng của cậu đấy.”

“Không được. Mình đã hẹn đi ăn trưa với Rixon rồi.”

Tôi cảm thấy tim mình đau nhói. Patch và tôi cũng đã hẹn ăn trưa vào ngày hôm nay, nhưng không hiểu sao tôi linh cảm rằng buổi hẹn đó sẽ

không xảy ra. Tôi đã làm gì vậy? Tôi phải gọi điện cho anh. Tôi phải tìm cách nói chuyện với anh. Tôi sẽ không để tất cả mọi thứ kết thúc như thế này. Thật kỳ cục. Nhưng một giọng nói nhỏ xíu mà tôi coi thường chất vấn rằng tại sao anh không gọi điện cho tôi trước. Anh cũng có nhiều điều phải xin lỗi tôi cơ mà.

“Mình sẽ trả cậu tám đô-la ba mươi hai xu để đưa Scott đi chơi, giá chót đấy,” tôi nói.

“Hấp dẫn thật, nhưng không được đâu. Và thêm một điều nữa này. Có lẽ Patch sẽ không vui nếu cậu và Scott cứ liên tục đi chơi riêng với nhau như thế này. Đừng hiểu lầm mình. Mình chẳng quan tâm Patch nghĩ gì, và nếu cậu muốn chọc tức cậu ta, thì cậu cứ việc làm thế. Mình nghĩ mình đã nói rõ ý kiến của mình rồi đấy.”

Tôi đang xuống dờ chừng bậc thềm, và bị trượt chân khi nghe nhắc đến Patch. Tôi đã định kể với Vee rằng tôi đã chấm dứt với Patch, nhưng tôi không thể thốt điều đó ra miệng. Tôi cảm thấy điện thoại của tôi, với ảnh Patch được lưu trong đó, bóng giầy trong túi. Một phần trong tôi muốn quăng cái điện thoại sang phía rùng cây bên kia đường. Một phần tôi không thể mất anh nhanh đến thế được. Thêm nữa, nếu tôi kể với Vee, chắc chắn nó sẽ chỉ ra rằng một cuộc chia tay là cơ hội giúp chúng tôi tự do hẹn hò với những người khác. Đó là một kết luận sai lầm. Tôi không nghĩ đến người khác, và Patch cũng thế. Tôi hy vọng như vậy. Đây chỉ là một trục trặc bất ngờ. Cuộc cãi cọ thực sự đầu tiên của chúng tôi. Lần chia tay này không phải là vĩnh viễn. Vì quá tức giận nên chúng tôi đã nói những điều chúng tôi không định nói.

“Nếu mình là cậu, mình sẽ thoái thác,” Vee nói, đôi giày cao chục phân của nó giẫm cồm cộp trên những bậc thềm sau tôi. “Đó là điều mình làm mỗi khi mình lâm vào tình huống khó xử. Hãy gọi cho Scott và bảo với cậu ta rằng con mèo nhà cậu đang bị nghẹn sau khi ăn thịt chuột, và cậu phải đưa nó đến bác sĩ thú y sau khi tan học.”

“Cậu ta đã đến nhà mình tối qua. Cậu ta biết mình không nuôi mèo.”

“Vậy thì trừ phi não cậu ta nhũn như món spaghetti bị nhừ, cậu ta sẽ đoán được là cậu không hứng thú gì với chuyện này.”

Tôi cân nhắc. Nếu tôi không phải đưa Scott đi dạo quanh thị trấn, tôi có thể mượn xe của Vee và đi theo cậu ta. Dù đã cố gắng hợp lý hóa những gì tôi nghe thấy tối qua, tôi không thể gạt bỏ sự nghi ngờ rằng Scott đã nói chuyện với mẹ cậu ta bằng ý nghĩ. Nếu là một năm trước, tôi đã coi chuyện đó là vớ vẩn. Nhưng giờ mọi thứ đã thay đổi. Patch đã nói chuyện với tôi qua ý nghĩ vô số lần. Chauncey (hay Jules), một gã Nephilim từng xuất hiện trong quá khứ của tôi, cũng thế. Vì các thiên thần sa ngã không già đi, và tôi biết Scott từ khi cậu ta mới năm tuổi, tôi đã bác bỏ chuyện cậu ta là thiên thần sa ngã. Nhưng cho dù Scott không phải là một thiên thần sa ngã, cậu ta vẫn có thể là Nephilim.

Nhưng nếu cậu ta là Nephilim, cậu ta đang làm gì ở Coldwater? Cậu ta sống cuộc đời của một thiếu niên bình thường làm gì? Cậu ta có biết mình là Nephilim không? Cô Lynn có biết không? Scott đã thề trung thành với một thiên thần sa ngã nào chưa? Nếu chưa, tôi có phải cảnh báo cho cậu ta về những gì sắp xảy đến với cậu ta không? Tôi chẳng thân thiết gì với Scott, nhưng thế không có nghĩa là tôi nghĩ cậu ta đáng bị chiếm đoạt cơ thể hai tuần mỗi năm.

Dĩ nhiên, có lẽ cậu ta cũng chẳng phải là Nephilim gì cả. Có lẽ tôi chỉ đang tưởng tượng ra mọi chuyện.

Sau giờ học hóa, tôi đến bên tủ để đồ, cất sách vở, lấy ba lô và điện thoại của tôi, rồi bước tới cửa phụ để nhìn bãi đỗ xe của học sinh cho rõ hơn. Scott đang ngồi trên mui chiếc Mustang màu xanh bạc. Cậu ta vẫn đang đội cái mũ Hawaii, và tôi chợt nhận ra rằng nếu cậu ta cứ duy trì thói quen này, tôi sẽ không nhận ra cậu ta khi cậu ta không đội cái mũ ấy. Chẳng

hạn như việc tôi thậm chí còn không biết màu tóc của cậu ta. Tôi lôi tờ giấy nhắc mà mẹ tôi để lại ra khỏi túi và bấm số của cậu ta.

“Nora Grey phải không?” Cậu ta trả lời. “Mình hy vọng cậu không bỏ rơi mình đấy chứ?”

“Tin xấu đây. Con mèo nhà mình bị ốm. Mình có hẹn với bác sĩ thú y lúc mười hai rưỡi. Chuyển đi tham quan đoàn để lúc khác vậy. Xin lỗi nhé,” tôi nói xong, không ngờ lại thấy áy náy đến thế. Xét cho cùng, đây chỉ là một lời nói dối nho nhỏ. Và tôi cũng không thực sự tin rằng Scott muốn đi dạo quanh Coldwater. Ít nhất thì đó là những gì tôi đang tự nhủ để khiến lương tâm thanh thản hơn.

“Được thôi,” Scott nói và ngắt máy.

Tôi vừa dập máy thì Vee tiến lại sau tôi. “Từ chối cậu ta dễ dàng quá nhỉ, đúng là cô gái của tôi.”

“Cậu cho mình mượn chiếc Neon chiều nay nhé?” Tôi hỏi, nhìn Scott tuột xuống khỏi chiếc Mustang và gọi một cú điện thoại.

“Để làm gì?”

“Mình muốn theo dõi Scott.”

“Để làm gì? Rõ ràng sáng nay cậu ám chỉ cậu ta là một kẻ chặn bã cơ mà.”

“Ở cậu ta có gì đó... kỳ quặc.”

“Ừ, thứ kỳ quặc chính là cặp kính của cậu ta đấy. Trông giống Hulk Hogan, đúng không nhỉ? Dù gì thì cũng không được. Mình đã hẹn ăn trưa với Rixon rồi.”

“Ừ, nhưng Rixon có thể đón cậu, vì thế mình có thể mượn chiếc Neon,” tôi nói, liếc qua cửa sổ để chắc chắn rằng Scott chưa nhảy vào trong xe của cậu ta. Tôi không muốn cậu ta rời đi trước khi tôi thuyết phục được Vee đưa tôi chìa khóa của chiếc Neon.

“Dĩ nhiên là cậu ấy có thể đón mình. Nhưng thế thì mình sẽ có vẻ nghèo túng, phụ thuộc. Ngày nay tụi con trai muốn một người phụ nữ độc lập, mạnh mẽ cơ.”

“Nếu cậu cho mình mượn xe, mình sẽ đổ đầy bình xăng.”

Vẻ mặt Vee dịu đi một chút. “Cả đi cả về chứ?”

“Cả đi cả về.” Tương đương với tám đô-la ba mươi hai xu.

Vee cắn môi. “Thôi được,” nó chậm rãi nói. “Nhưng có lẽ mình nên đi cùng cậu, để đảm bảo là không có chuyện gì xấu xảy ra.”

“Thế còn Rixon thì sao?”

“Chỉ vì mình chưa được một “hot boy” không có nghĩa là mình sẽ bỏ mặc cô bạn thân nhất của mình. Hơn nữa, mình có linh cảm rằng cậu cần mình giúp đỡ.”

“Sẽ chẳng có chuyện gì tồi tệ xảy ra cả. Mình chỉ theo dõi cậu ta thôi. Cậu ta sẽ không biết đâu.” Nhưng tôi cũng đánh giá cao lời đề nghị của nó. Vài tháng qua đã thay đổi tôi. Tôi không còn ngây thơ và lơ là như trước đây nữa, và ý tưởng dẫn Vee đi cùng vẫn hấp dẫn tôi. Đặc biệt nếu Scott là Nephilim. Trước đây tôi chỉ biết một tên Nephil, và hắn đã cố giết tôi.

Sau khi Vee gọi điện và hủy cuộc hẹn với Rixon, chúng tôi đợi cho đến khi Scott chui vào trong xe và lùi ra khỏi chỗ đỗ xe của cậu ta rồi mới ra khỏi tòa nhà. Cậu ta rẽ trái ra khỏi bãi đỗ xe, Vee và tôi chạy nhanh đến chiếc Dodge Neon 1995 màu tía của nó. “Cậu lái,” Vee nói, ném cho tôi



chìa khóa. Vài phút sau, chúng tôi đuổi kịp chiếc Mustang, và tôi giữ khoảng cách với cậu ta qua ba chiếc xe. Scott rẽ lên đường cao tốc, đi về phía đông hướng ra biển, và tôi theo sau.

Nửa tiếng sau, Scott đi vào bến tàu và lái xe vào một bãi đỗ xe ở rìa của dãy cửa hàng dẫn ra biển. Tôi giảm tốc độ, chờ cậu ta khóa cửa xe và bước đi, rồi mới đỗ xe cách cậu ta hai hàng.

“Có vẻ Scotty Tè Dầm đang đi mua sắm,” Vee nói. “Nhắc đến mua sắm, cậu không phiền gì nếu mình đi xem mấy món đồ một tí trong khi cậu thực hiện cái trò điều tra nghiệp dư này được chứ? Rixon nói cậu ấy thích con gái quàng khăn, mà tủ quần áo của mình chả có cái khăn nào.”

“Đi đi.”

Đi cách Scott nửa dãy nhà, tôi thấy cậu ta bước vào một cửa hàng thời trang và chưa đầy mười lăm phút sau đã đi ra với một cái túi mua hàng. Cậu ta vào một cửa hàng khác và mười phút sau lại bước ra. Chẳng có gì bất thường, và chẳng có gì khiến tôi nghĩ rằng cậu ta có thể là Nephilim. Sau khi ra khỏi cửa hàng thứ ba, Scott hướng sự chú ý đến một nhóm nữ sinh đại học đang ăn trưa bên kia đường. Họ ngồi ở một cái bàn có che ô ở hiên của một nhà hàng, mặc quần soóc và áo bikini. Scott lôi điện thoại có gắn camera ra và chụp trộm vài bức ảnh.

Tôi nhìn mặt quay sang ô cửa sổ gắn kính dày của tiệm cà phê bên cạnh tôi, và đó là lúc tôi thấy ông đang ngồi ở một bàn bên trong. Ông mặc quần kaki, một cái áo sơ mi màu xanh và một cái áo khoác vải lanh màu ngà. Mái tóc vàng dợn sóng của ông lúc này đã dài thêm, được buộc kiểu đuôi ngựa. Ông đang đọc báo.

Bố tôi.

Ông gấp tờ báo lại và đi về phía cuối tiệm.

Tôi chạy trên vỉa hè đến cửa tiệm cà phê và nhào vào trong. Bố tôi đã biến mất trong đám đông. Tôi đi về phía cuối tiệm, điên cuồng nhìn quanh. Hành lang lát gạch trắng và đen kết thúc với phòng vệ sinh nam bên trái và phòng vệ sinh nữ bên phải. Không có lối ra nào khác, có nghĩa là bố tôi hẳn đang ở trong nhà vệ sinh nam.

“Cậu đang làm gì thế?” Scott hỏi qua vai tôi.

Tôi quay ngoắt lại. “Làm thế nào... cậu... cậu đang làm gì ở đây?”

“Mình cũng đang định hỏi cậu câu ấy đấy. Mình biết cậu theo dõi mình. Đừng tỏ ra ngạc nhiên như thế. Nhờ có gương chiếu hậu đấy. Cậu có theo dõi mình vì lý do gì đặc biệt không thế?”

Tâm trí tôi đang xáo trộn đến mức chẳng còn quan tâm đến những lời cậu ta nói. “Làm ơn vào nhà vệ sinh nam và xem hộ mình xem có người đàn ông nào mặc áo sơ mi xanh dương trong đó không.”

Scott gõ vào trán tôi. “Ma túy? Rối loạn hành vi? Cậu đang cư xử rất kỳ cục đấy.”

“Hãy làm thế đi.”

Scott đá cửa nhà vệ sinh nam, khiến nó mở tung. Tôi nghe tiếng cánh cửa của các buồng vệ sinh mở ra, và một lát sau cậu ta quay lại.

“Chẳng có gì.”

“Mình đã thấy một người đàn ông mặc áo sơ mi màu xanh dương bước vào đó mà. Làm gì còn lối ra nào khác chứ.” Tôi nhìn sang cánh cửa bên kia hành lang – cánh cửa khác duy nhất. Tôi bước vào phòng vệ sinh nữ và lần lượt mở từng ngăn, tìm đập thành thịch. Cả ba ngăn đều trống không.

Tôi nhận ra tôi đang nín thở, và trút ra một hơi. Những cảm xúc trở nên hỗn loạn trong lòng tôi, trên hết là sự thất vọng và sợ hãi. Tôi đã nghĩ tôi trông thấy bố tôi vẫn còn sống. Nhưng hóa ra đó chỉ là một trò đùa độc ác của trí óc. Bố tôi đã mất. Ông không bao giờ quay lại, và tôi cần tìm ra cách để chấp nhận sự thật đó. Tôi ngồi thụp xuống, dựa lưng vào tường và cảm thấy toàn thân rung lên vì những giọt nước mắt.

## CHƯƠNG 5

Scott đứng ở lối vào, khoanh tay trước ngực. “Hóa ra bên trong nhà vệ sinh nữ trông như thế này. Công nhận là sạch hơn nhà vệ sinh nam nhiều.”

Tôi vẫn cúi đầu và lấy mu bàn tay chùi mũi. “Đừng làm phiền mình, được không?”

“Mình sẽ không đi cho đến khi cậu nói lý do cậu theo dõi mình. Mình biết mình là một anh chàng hấp dẫn, nhưng đến nước này thì có vẻ hơi không bình thường rồi đấy.”

Tôi đứng dậy và vãi nước lạnh lên mặt. Tôi tránh hình ảnh phản chiếu của Scott trong gương, túm lấy một cái khăn giấy và lau mặt.

“Cậu cũng phải nói cho mình biết cậu đang tìm ai trong nhà vệ sinh nam,” Scott nói.

“Mình nghĩ mình đã trông thấy bố mình,” tôi đáp, giả vờ tức tối để che giấu nỗi đau sâu kín trong lòng. “Thế đấy. Được chưa?” Tôi vo viên chiếc khăn giấy và ném nó vào thùng rác. Tôi đi thẳng ra cửa nhưng Scott đã đóng sầm cửa lại và tựa lưng vào đó, chặn đường tôi.

“Nếu người ta tìm ra hung thủ và tổng gã vào tù, cậu sẽ cảm thấy khá hơn.”

“Cảm ơn vì lời khuyên tệ nhất mình từng nhận được,” tôi chua chát nói, nghĩ rằng điều duy nhất khiến tôi cảm thấy khá hơn là bố tôi quay về với tôi.

“Tin mình đi. Bố mình là cấm. Công việc quen thuộc của ông ta là nói với các thành viên còn lại trong gia đình nạn nhân rằng ông ta sẽ tìm thấy kẻ giết người. Họ sẽ tìm ra kẻ đã hủy hoại gia đình cậu và bắt hãn đên tội.

Mạng đổi mạng. Đó là lúc cậu sẽ thấy bình yên trở lại. Ra khỏi đây thôi. Mình thấy mình cứ như một kẻ rình rập khi đứng trong nhà vệ sinh nữ thế này.” Cậu ta dừng lời. “Mình đang chọc cho cậu cười đấy.”

“Mình không có tâm trạng.”

Cậu ta đan những ngón tay vào nhau, đặt tay lên đầu và nhún vai, tỏ vẻ bối rối, như thể cậu ta ghét những khoảnh khắc khó xử, huống hồ là việc xử lý chúng. “Nghe này, tối nay mình sẽ chơi bi-a ở một quán rượu chui tại Springvale. Cậu muốn đi cùng không?”

“Không.”

Tôi không có tâm trạng để chơi bi-a. Nó sẽ chỉ khiến đầu óc tôi ngập tràn những ký ức không mong muốn về Patch. Tôi nhớ lại buổi tối đầu tiên ấy, khi tôi đến tìm anh để hoàn thành bài tập môn Sinh học và thấy anh đang chơi bi-a dưới tầng hầm của quán game Bo’s. Tôi nhớ lúc anh dạy tôi chơi bi-a. Tôi nhớ cách anh đứng sau tôi, gần đến nỗi khiến tôi thấy bối rối.

Hơn nữa, tôi nhớ cách anh luôn xuất hiện khi tôi cần. Nhưng lúc này tôi cần anh. Anh ở đâu? Anh có nghĩ đến tôi không?

Tôi đứng trên hiên nhà, lục tìm chìa khóa trong túi xách. Đôi giày sũng nước mưa của tôi kêu rin rít trên ván lát, chiếc quần jean ướt cọ vào đùi tôi ừng đở. Sau khi theo dõi Scott xong, Vee đã lôi tôi vào vại cửa hàng thời trang để xin ý kiến của tôi về mấy cái khăn, và trong khi tôi đang nêu ý kiến của mình về việc lựa chọn một chiếc khăn lụa màu tím hay một chiếc khăn có họa tiết vẽ bằng tay kiểu cổ điển màu trung tính, một cơn bão từ biển ập tới. Lúc chúng tôi chạy trốn chết ra bãi đỗ xe và nhào vào trong chiếc Neon, chúng tôi đã ướt như chuột lột. Trên đường về nhà, chúng tôi phải bật hệ thống sưởi trong xe, nhưng răng tôi cứ va vào nhau lập cập, quần áo tôi như lớp băng lạnh trên da, và tôi vẫn còn rùng mình vì tin rằng tôi đã trông thấy bố.

Tôi huých vai vào cánh cửa lúc ấy đã phồng lên vì ẩm ướt, mò mẫm trên bức tường bên trong nhà cho đến khi những ngón tay tôi chạm vào công tắc đèn. Trong phòng tắm trên gác, tôi cởi quần áo và phơi chúng trên thanh treo rèm tắm. Bên ngoài cửa sổ, một tia sét rạch ngang bầu trời và tiếng sấm rền vang như đang giậm huỳnh huých trên mái nhà.

Tôi đã nhiều lần ở nhà một mình lúc trời mưa bão, nhưng thế không có nghĩa là tôi đã quen với chúng. CƠn bão chiều nay cũng không là ngoại lệ. Đáng lẽ lúc này Vee phải có mặt ở đây để ngủ cùng tôi đêm nay, nhưng nó đã quyết định đi gặp Rixon vài tiếng vì nó đã hủy cuộc hẹn buổi trưa với cậu ta. Tôi ước gì tôi có thể quay ngược thời gian và nói với nó rằng tôi sẽ theo dõi Scott một mình nếu nó đảm bảo sẽ ở bên tôi trong căn nhà trại này tối nay.

Đèn phòng tắm nhấp nháy hai lần, rồi tắt ngúm, và tôi đứng trong bóng tối mờ mịt. Mưa quất vào cửa sổ, tuôn thành dòng trên kính cửa. Tôi đứng im tại chỗ một lúc, đợi xem liệu có điện trở lại không. CƠn mưa đã biến thành trận mưa đá, gõ bồm bộp vào mặt ngoài cửa sổ mạnh đến nỗi tôi sợ rằng kính cửa sẽ bị nứt.

Tôi gọi cho Vee. “Nhà mình bị mất điện.”

“Ừ, bọn đèn đường cũng vừa mới tắt phụt. Đúng là lũ lười biếng.”

“Cậu muốn quay lại và ở nhà cùng mình không?”

“Xem nào. Không muốn lắm.”

“Cậu đã hứa sẽ ngủ lại nhà mình cơ mà.”

“Mình cũng đã hứa với Rixon là mình sẽ gặp cậu ấy ở Taco Bell. Mình sẽ không hủy hẹn với cậu ấy hai lần trong một ngày đâu. Hãy chờ mình mấy tiếng thôi và mình sẽ hoàn toàn thuộc về cậu. Mình sẽ gọi điện cho cậu khi nào xong việc. Mình chắc chắn sẽ có mặt ở nhà cậu trước nửa đêm.”

Tôi đập máy và lục lọi trí nhớ xem diêm để ở đâu. Cũng không tới đến mức cần thắp nến, nhưng tôi muốn nơi này càng sáng càng tốt, đặc biệt là khi tôi chỉ có một mình. Ánh sáng là thứ ngăn không cho những con quái vật trong trí tưởng tượng của tôi xuất hiện.

Tôi nhớ là trên bàn ăn có mấy cây nến, vì thế tôi quấn chiếc khăn tắm vào người và đi xuống tầng dưới. Trong tủ bếp có mấy cây nến bự. Nhưng diêm ở đâu nhỉ?

Một cái bóng di chuyển trong cánh đồng đằng sau nhà, và tôi quay ngoắt về phía cửa sổ bếp. Những giọt mưa xối xả tuôn xuống các ô kính, làm nhòa đi cảnh vật bên ngoài, và tôi bước lại gần hơn để nhìn cho rõ. Thứ tôi nhìn thấy ban nãy đã biến mất.

Một con sói, tôi tự nhủ, thoáng rùng mình. Chỉ là một con sói thôi.

Điện thoại trong bếp réo vang, và tôi chớp lấy nó, phần vì giật mình, phần vì tôi muốn nghe thấy giọng nói của ai đó. Tôi thầm mong đó là Vee gọi điện báo tin nó đã đổi ý.

“A lô?”

Tôi đợi.

“A lô?”

Tiếng tạp âm lạo xạo vang lên bên tai tôi.

“Vee? Mẹ?” Tôi liếc thấy một cái bóng khác lượn lờ qua cánh đồng. Tôi hít một hơi để lấy bình tĩnh. Tôi tự nhủ mình sẽ chẳng thể gặp nguy hiểm. Có thể Patch không còn là bạn trai của tôi, nhưng anh vẫn là thiên thần hộ mệnh của tôi. Nếu có chuyện gì xảy ra, anh sẽ có mặt ở đây ngay lập tức. Nhưng cho dù nghĩ đến điều đó, tôi cũng tự hỏi liệu tôi có thể tin tưởng vào Patch được nữa không.

Hắn là anh ghét tôi, tôi nghĩ vậy. Hắn là anh không còn muốn dính dáng gì đến tôi. Hắn là anh vẫn đang tức giận, đó là lý do anh không thèm liên lạc với tôi.

Những ý nghĩ ấy lại khiến tôi bức bối. Tôi ở đây, lo lắng về anh, nhưng có thể anh chẳng thèm đoái hoài gì tôi cả. Anh đã nói anh sẽ không chấp nhận quyết định chia tay của tôi, nhưng những gì anh làm lại hoàn toàn trái ngược. Anh không nhắn tin cũng không gọi điện. Anh chẳng làm gì cả. Và không phải là anh không có lý do. Anh có thể gõ cửa nhà tôi ngay lúc này và bảo tôi anh đã làm gì ở nhà Marcie hai đêm trước. Anh có thể bảo tôi tại sao anh lại bỏ về khi tôi tỏ tình với anh.

Phải, tôi tức giận. Riêng lần này, tôi sẽ làm điều gì đó.

Tôi dập điện thoại và tìm số của Scott trong danh bạ. Tôi sẽ vứt đi sự thận trọng của mình và nhận lời mời của cậu ta. Tôi muốn đi chơi với Scott, cho dù tôi biết lý do để tôi làm việc đó chẳng hay ho gì. Tôi muốn chọc tức Patch. Nếu anh nghĩ tôi sẽ ngồi nhà mà khóc lóc vì anh thì anh đã nhầm rồi. Chúng tôi đã chia tay; tôi được tự do đi chơi với những anh chàng khác. Khi tôi làm thế, tôi sẽ thử thách khả năng bảo vệ tôi của Patch. Có lẽ Scott thực sự là Nephilim. Tệ hơn, có lẽ cậu ta chính là kiểu người tôi nên tránh xa. Khuôn mặt tôi giãn ra với nụ cười nở trên môi khi tôi nhận ra rằng, dù tôi làm gì hoặc Scott có thể làm gì tôi, Patch cũng sẽ bảo vệ tôi.

“Cậu đã đến Springvale chưa?” tôi hỏi Scott, sau khi đã bấm số của cậu ta.

“Rốt cuộc thì đi chơi với mình cũng không đến nỗi tệ phải không?”

“Nếu cậu cứ nhai đi nhai lại điều đó, mình sẽ không đi nữa đâu.”

Tôi nghe thấy cậu ta mỉm cười. “Thôi thôi, Grey, mình chỉ đùa thôi mà.”



Tôi đã hứa với mẹ sẽ giữ khoảng cách với Scott, nhưng tôi không bận tâm. Nếu Scott làm gì tôi, Patch sẽ phải can thiệp vào.

“Thế nào?” tôi nói. “Cậu sẽ đến đón mình chứ?”

“Mình sẽ đến đón cậu lúc bảy giờ hơn.”

Springvale là một thị trấn chài lưới nhỏ, hầu hết các cửa hàng cửa hiệu của nó đều tập trung ở phố Main: bưu điện, vài quán ăn nhanh, các cửa hàng dụng cụ, và tiệm bi-a Z.

Tiệm Z xây một tầng, với một ô cửa sổ gắn kính dày cho phép người ta nhìn vào bên trong phòng chơi bi-a và quán bar. Rác rưởi và cỏ dại là vật trang trí bên ngoài tiệm. Hai gã đàn ông trọc đầu và để râu dê đang hút thuốc trên vỉa hè ngay bên ngoài cửa; họ lấy chân di điếu thuốc và đi vào trong.

Scott đỗ xe gần cửa tiệm. “Mình sẽ đi bộ một đoạn qua mấy dãy nhà này và tìm một cây ATM,” cậu ta nói, tắt máy xe.

Tôi chăm chú nhìn tấm biển trên cửa sổ. TIỆM BI-A Z. Cái tên này đập vào trí nhớ của tôi.

“Sao tên quán này nghe quen thế nhỉ?” tôi hỏi.

“Vài tuần trước có một gã bị đổ máu ở một trong những bàn bi-a. Cãi lộn ở quầy bar. Chuyện đó đã được đưa lên mặt báo.”

Ồ.

“Mình sẽ đi với cậu,” tôi nói nhanh.

Cậu ta nhảy ra ngoài xe, và tôi làm theo. “Không,” cậu ta nói qua màn mưa. “Cậu sẽ bị ướt đấy. Đợi mình ở bên trong. Mười phút nữa mình sẽ

quay lại.” Không cho tôi cơ hội bám theo, cậu ta khom vai, nhét tay vào trong túi và bước đi trên vỉa hè.

Tôi vượt nước mưa trên mặt, đứng trú dưới mái hiên của tòa nhà và tổng kết lại các lựa chọn của tôi. Tôi có thể vào trong một mình, hoặc tôi có thể ở đây đợi Scott. Đợi chưa đến năm giây thì da tôi bắt đầu ngứa ngáy. Dù vỉa hè chẳng có mấy người qua lại, nó không hoàn toàn vắng vẻ. Những người ra ngoài trong thời tiết này đều mặc áo flannel và đi ủng. Trông họ to lớn, dữ dằn, nham hiểm hơn những người đàn ông quanh quần ở phố Main ở Coldwater. Vài người nhìn tôi khi họ đi ngang qua.

Tôi nhìn theo bóng Scott và thấy cậu ta rẽ vào trong con ngõ nhỏ bên cạnh tòa nhà rồi biến mất. Ý nghĩ đầu tiên của tôi là cậu ta sẽ khó mà tìm được một cây ATM trong con ngõ cạnh quán Z. Ý nghĩ thứ hai của tôi là có lẽ cậu ta đã nói dối tôi. Có lẽ cậu ta chẳng hề đi tìm cây ATM nào cả. Nhưng thế thì cậu ta đang làm gì trong một con ngõ, dưới cơn mưa tầm tã? Tôi muốn đi theo cậu ta nhưng không biết làm thế nào để cậu ta không nhìn thấy tôi. Tôi không muốn bị bắt quả tang là đang theo dõi cậu ta lần nữa. Điều đó chắc chắn sẽ không thúc đẩy sự tin tưởng giữa chúng tôi.

Nghĩ rằng tôi có thể tìm hiểu cậu ta đang làm gì bằng cách quan sát qua một trong những ô cửa sổ trong quán Z, tôi mở cửa.

Không khí bên trong quán mát mẻ, phủ đầy khói thuốc và mùi mồ hôi đàn ông. Trần nhà thấp, các bức tường được xây bằng bê tông. Vài tấm poster về những chiếc xe phân khối lớn, một tấm lịch Sports Illustrated, và một tấm gương dán logo của hãng bia Budweiser là những món trang trí duy nhất. Trên bức tường ngăn cách tôi và Scott chẳng có cái cửa sổ nào. Tôi đi dọc theo lối đi giữa, băng qua hành lang lờ mờ, thở thật nông, cố gắng lọc cái chất gây ung thư mà tôi đang hít vào. Khi đến cuối quán Z, tôi nhìn chằm chằm vào cánh cửa dẫn ra con ngõ đằng sau. Tuy không được tiện như cửa sổ, nhưng nó là lựa chọn duy nhất. Nếu Scott thấy tôi đang quan sát cậu ta, tôi có thể giả vờ ngây thơ và nói rằng tôi vừa mới bước ra

ngoài này để hít thở chút không khí trong lành. Sau khi chắc chắn rằng không có ai đang quan sát, tôi mở cửa và thò đầu ra ngoài.

Chợt có hai bàn tay tóm lấy cổ áo khoác jean của tôi, lôi tôi ra và đẩy tôi vào bức tường gạch của toà nhà.

“Em đang làm gì ở đây?” Patch hỏi. Mưa vẫn tuôn xối xả sau lưng anh, chảy tràn xuống qua mái hiên kim loại.

“Chơi bi-a,” tôi lắp bắp, tim tôi vẫn cứng đờ vì giật mình bởi cú lôi đó.

“Chơi bi-a,” anh lặp lại, có vẻ chẳng tin tẹo nào.

“Em đến đây với một người bạn. Scott Parnell.”

Mặt anh sa sầm lại.

“Sao nào?” Tôi đập lại. “Chúng ta đã chia tay rồi, anh nhớ không? Em có thể đi chơi với những anh chàng khác nếu em muốn.” Tôi tức giận – trước những tổng lãnh thiên thần, trước định mệnh, trước những hậu quả. Tôi tức giận vì đã ở đây với Scott, chứ không phải Patch. Và tôi giận Patch vì đã không kéo tôi vào lòng và bảo tôi rằng anh muốn xí xóa tất cả những chuyện đã xảy ra giữa chúng tôi hai mươi tư giờ trước. Mọi thứ ngăn cách chúng tôi đã tan biến, và từ bây giờ chỉ còn tôi và anh.

Patch nhìn xuống mặt đất và véo sống mũi. Tôi có thể nhận ra anh đang dồn lại sự kiên nhẫn từ sâu trong lòng. “Scott là Nephilim. Thuần chủng. Giống như Chauncey.”

Tôi chớp chớp mắt. Vậy ra điều đó là đúng. “Cảm ơn vì đã nói với em thông tin ấy, nhưng em cũng đã nghi ngờ trước rồi.”

Anh tỏ vẻ phẫn nộ. “Đừng có tỏ ra dũng cảm nữa. Hãn là Nephilim.”

“Không phải Nephil nào cũng là Chauncey Langeais,” tôi gất lên. “Không phải Nephil nào cũng độc ác. Nếu anh cho Scott một cơ hội, anh sẽ thấy cậu ta thực sự khá...”

“Scott không phải là một Nephil kiểu truyền thống,” Patch nói, ngắt lời tôi. “Hắn thuộc về một cộng đồng Nephilim đang ngày một lớn mạnh. Cộng đồng đó muốn giải phóng những người Nephilim khỏi cảnh nô lệ cho các thiên thần sa ngã trong tháng Cheshvan. Họ đang tích cực tuyển thêm thành viên để chống lại các thiên thần sa ngã, và một cuộc chiến một mất một còn giữa hai phe đang được chuẩn bị. Nếu cộng đồng này trở nên đủ mạnh, các thiên thần sa ngã sẽ rút lui... và bắt đầu dùng con người làm nô lệ thay thế.”

Tôi cắn môi và lo lắng ngược nhìn anh. Dù không muốn, nhưng tôi vẫn nhớ lại giấc mơ đêm qua. Cheshvan. Nephilim. Thiên thần sa ngã. Tôi không thể bỏ sót một thứ gì.

“Tại sao các thiên thần sa ngã không chiếm hữu cơ thể con người?” tôi hỏi. “Tại sao họ chọn Nephilim?”

“Cơ thể con người không mạnh mẽ hay dẻo dai như cơ thể của các Nephilim,” Patch đáp. “Một cuộc chiếm hữu kéo dài hai tuần sẽ giết họ. Mỗi tháng Cheshvan sẽ có đến mười nghìn người chết.”

“Chiếm hữu cơ thể con người cũng khó hơn nhiều,” anh tiếp tục. “Các thiên thần sa ngã không thể ép buộc con người thề trung thành, họ phải thuyết phục con người trao cơ thể cho họ. Điều đó cần có thời gian và sự tin tưởng. Cơ thể con người cũng hư hỏng nhanh hơn. Không nhiều thiên thần sa ngã muốn sở hữu một cơ thể con người nếu cơ thể đó có thể chết trong vòng một tuần.”

Tôi thoáng rùng mình, nhưng vẫn cứng cõi nói, “Buồn thật đấy, nhưng không thể đổ lỗi cho Scott hay bất cứ người Nephilim nào vì vấn đề đó. Em cũng sẽ không muốn một thiên thần sa ngã kiểm soát cơ thể mình trong hai

tuần mỗi năm. Đây có vẻ không phải vấn đề của Nephilim. Mà là vấn đề của một thiên thần sa ngã.”

Hàm anh nghiêng chặt. “Quán Z không phải là nơi dành cho em. Về nhà đi.”

“Em vừa mới đến đây mà.”

“So với nơi này, quán Bo’s chẳng là gì cả.”

“Cảm ơn vì lời khuyên, nhưng em thực sự không muốn ở nhà cả đêm để tự than thân trách phận đâu.”

Patch khoanh tay và nhìn tôi chăm chú. “Em đang tự đặt bản thân vào nguy hiểm để trả đũa anh?” Anh đoán. “Em đừng quên anh không phải là người chấm dứt mọi chuyện.”

“Đừng có tự cao tự đại thế. Chuyện này không liên quan đến anh.”

Patch thò tay vào túi quần tìm chìa khóa. “Anh sẽ đưa em về.” Giọng anh ám chỉ rằng tôi là một kẻ vô cùng phiền phức, và nếu còn có cách nào khác thì nhất định anh sẽ không làm điều này.

“Em không cần đi nhờ. Em không cần anh giúp.”

Patch cười, nhưng trong tiếng cười chẳng có chút vui vẻ nào cả. “Em sẽ phải vào trong chiếc xe Jeep, cho dù anh có phải lôi em vào đi nữa. Chỗ này quá nguy hiểm.”

“Anh không thể ra lệnh cho em.”

Anh chỉ nhìn tôi. “Và em không được đi chơi với Scott nữa.”

Tôi cảm thấy tức sôi người. Sao anh ta dám cho rằng tôi yếu đuối và cần giúp đỡ? Sao anh dám cố gắng kiểm soát tôi bằng cách bảo tôi có thể

hay không thể đi đâu, và tôi có thể đi cùng ai? Sao anh dám làm như tôi chẳng là gì với anh cả?

Tôi nhìn anh thách thức. “Đừng có giúp em thêm nữa. Em chưa bao giờ yêu cầu anh làm thế. Và em không muốn anh làm thiên thần hộ mệnh của em nữa.”

Patch đứng bên tôi, một giọt nước mưa nhỏ xuống từ tóc anh, lạnh lẽo đáp xuống xương đòn của tôi. Tôi cảm nhận nó lăn trên da tôi, rồi biến mất dưới đường viền cổ áo. Đôi mắt anh dõi theo giọt mưa, và trong lòng tôi bắt đầu run lên. Tôi muốn xin lỗi anh vì những gì tôi đã nói. Tôi muốn nói với anh rằng tôi chẳng bận tâm đến Marcie nữa, hay việc các tổng lãnh thiên thần sẽ nghĩ gì. Tôi chỉ quan tâm đến chúng tôi. Nhưng sự thật phũ phàng là, những gì tôi nói hoặc làm chẳng có tác dụng gì. Tôi không thể quan tâm đến chúng tôi. Nếu tôi muốn giữ Patch ở bên cạnh. Nếu tôi không muốn anh bị đày xuống địa ngục. Chúng tôi càng cãi nhau nhiều, tôi càng dễ đắm chìm trong cơn tức giận và tự thuyết phục mình rằng anh chẳng có ý nghĩa gì với tôi cả, và tôi có thể tiếp tục sống mà không cần anh.

“Hãy rút lại lời nói đó,” Patch nói, giọng rất nhỏ.

Tôi không thể nhìn anh, và tôi không thể buộc mình rút lại lời nói đó. Tôi ngẩng lên và nhìn vào màn mưa mù mịt qua vai anh. Quỷ tha ma bắt lòng kiêu hãnh chết tiệt của tôi, và cả của anh nữa.

“Rút lại đi, Nora,” Patch lặp lại, kiên quyết hơn.

“Em không thể làm gì đúng đắn khi anh ở trong cuộc đời em,” tôi nói, căm ghét chính mình khi cho phép cảm tôi run lên. “Sẽ tốt hơn cho cả hai chúng ta nếu chúng ta... Em muốn chấm dứt hẳn. Em đã nghĩ kỹ rồi.” Tôi chưa hề. Tôi chưa hề nghĩ kỹ về chuyện này chút nào. Tôi không định nói những lời này. Nhưng một phần nhỏ nhen, ti tiện, đáng ghét trong tôi muốn

Patch đau lòng nhiều như chính tôi vậy. “Em muốn anh ra khỏi cuộc đời em. Hoàn toàn.”

Sau một thoáng im lặng, Patch vòng tay ra sau lưng tôi và nhét một thứ gì đó vào sâu trong túi quần sau của tôi. Tôi không biết có phải tôi đã tưởng tượng rằng bàn tay anh đặt ở đó lâu hơn mức cần thiết không.

“Tiền mặt,” anh giải thích. “Em sẽ cần đến nó.”

Tôi lôi số tiền ấy ra. “Em không muốn tiền của anh.” Khi anh không đón lấy năm tiền tôi đang giơ ra, tôi bèn đập nó vào ngực anh, tôi đã định đi sượt qua anh khi làm thế, nhưng Patch đã nắm lấy tay tôi, giữ nó lại trên cơ thể anh.

“Cầm lấy.” Giọng anh ám chỉ rằng tôi chẳng biết gì cả. Tôi không hiểu anh, hoặc thế giới của anh. Tôi là một người lạ, và sẽ không bao giờ hòa nhập được. “Có đến một nửa số người trong đó mang theo vũ khí. Nếu có chuyện gì xảy ra, hãy ném tiền lên bàn và chạy ra cửa. Sẽ chẳng có ai đuổi theo em khi thấy một đồng tiền mặt để xâu xé như thế.”

Tôi nhớ đến Marcie. Phải chăng anh đang nhắc tôi rằng có thể có người sẽ cố gắng đâm tôi? Tôi suýt bật cười. Anh thực sự nghĩ điều đó sẽ làm tôi sợ sao? Dù tôi muốn anh là thiên thần hộ mệnh của tôi hay không cũng không quan trọng. Vấn đề là, tôi có nói hay làm gì cũng không thay đổi được nhiệm vụ của anh. Anh phải đảm bảo an toàn cho tôi. Việc anh ở đây lúc này đã chứng tỏ điều đó.

Anh thả tay tôi ra và vặn nắm đấm cửa. Cánh cửa đóng sầm lại sau lưng anh, rung lên bần bật.

## CHƯƠNG 6

Tôi thấy Scott đang tì vào cây gậy bi-a ở một bàn phía ngoài. Cậu ta đang chăm chú nhìn mấy quả bóng bi-a trên bàn khi tôi tiến lại.

“Cậu tìm thấy cây ATM chưa?” Tôi hỏi, ném cái áo khoác jean ẩm ướt của tôi lên một cái ghế gấp kim loại dựng cạnh tường.

“Rồi, nhưng người mình cũng đã hứng đến hàng lít mưa.” Cậu ta nhấc cái mũ Hawaii lên và giữ nước để nhấn mạnh cho câu nói của mình. Có lẽ cậu ta đã tìm thấy một cây ATM – sau khi làm xong cái việc mà cậu ta đã làm trong con ngõ nhỏ đó. Cho dù rất muốn biết đó là việc gì, nhưng có lẽ lúc này tôi chẳng thể biết được. Tôi đã bỏ lỡ cơ hội khi Patch kéo tôi ra để nói với tôi rằng quán Z này không thích hợp với tôi và tôi nên về nhà.

Tôi chống tay lên mép bàn bi-a và ngả người về phía trước, hy vọng trông tôi có vẻ hoàn toàn tự nhiên, nhưng sự thực là, tim tôi đập thình thịch. Không chỉ vì tôi vừa mới cãi nhau với Patch, mà còn vì không một ai quanh đây có vẻ thân thiện. Và cho dù cố gắng thế nào, tôi không thể gạt đi ý nghĩ rằng có người từng bị đổ máu ở một trong những bàn bi-a. Có phải là cái bàn này không nhỉ? Tôi lập tức đứng thẳng dậy và phủi sạch tay.

“Bọn mình đang chuẩn bị chơi một ván,” Scott nói. “Năm mươi đô-la và cậu sẽ được tham gia. Lấy gậy đi.”

Tôi không có tâm trạng để chơi và chỉ muốn xem thôi, nhưng khi liếc nhanh quanh phòng, tôi có thể nhận thấy Patch đang ngồi ở một bàn poker phía cuối phòng. Cho dù anh không nhìn về phía tôi, tôi biết anh vẫn đang quan sát tôi. Anh đang quan sát mọi người trong phòng. Anh không bao giờ đi đâu mà không đánh giá chi tiết và cẩn thận môi trường xung quanh.

Vì biết thừa điều đó, tôi cố nở nụ cười tươi tắn nhất. “Được thôi.” Tôi không muốn Patch biết tôi buồn và đau lòng đến mức nào. Tôi không muốn



anh nghĩ rằng tôi không vui về khi ở bên Scott.

Nhưng trước khi tôi có thể tiến đến giá để gậy bi-a, một gã đàn ông lùn tịt đeo kính và mặc áo gi lê len tiến đến bên Scott. Mọi thứ ở gã đều chẳng hề phù hợp với nơi này – gã ăn mặc chải chuốt, quần là phẳng phiu, đôi giày lười được đánh xi bóng loáng. Gã hỏi Scott bằng một giọng thều thào gần như không thể nghe thấy, “Bao nhiêu?”

“Năm mươi,” Scott trả lời với vẻ hơi bực tức. “Như mọi khi.”

“Tối thiểu phải là một trăm.”

“Từ khi nào vậy?”

“Để tôi nhắc lại. Tối thiểu phải là một trăm với cậu.”

Mặt Scott đỏ bừng, cậu ta với lấy đồ uống của mình ở mép bàn, giữa cổ uống ực một cái. Rồi cậu ta rút ví và nhét một nắm tiền vào túi áo ngực của gã đàn ông. “Năm mươi đô đấy. Tôi sẽ trả nốt chỗ còn lại sau ván này. Giờ thì biến ra chỗ khác để tôi tập trung.”

Gã đàn ông lùn tịt gõ bút chì vào môi dưới. “Cậu sẽ phải thanh toán nợ nần với Dew trước đã. Ông ấy đang hết kiên nhẫn. Ông ấy đã hào phóng với cậu, còn cậu thì chưa hề đáp lại thiện ý của ông ấy.”

“Hãy nói với ông ta rằng tôi sẽ có tiền vào cuối đêm nay.”

“Câu đó nghe nhảm tai quá rồi.”

Scott bước lại gần gã đàn ông hơn. “Tôi không phải người duy nhất ở đây nợ Dew.”

“Nhưng cậu là người mà ông ta lo rằng sẽ không trả nợ ông ta.” Gã lùn lấy số tiền Scott đã nhét vào túi của gã ra và ném xuống đất. “Như tôi đã nói, Dew đang sốt ruột.” Gã nhướng mày đầy hàm ý với Scott và bỏ đi.

“Cậu nợ Dew bao nhiêu vậy?” Tôi hỏi Scott.

Cậu ta trừng mắt nhìn tôi.

Thôi được, chuyển sang câu hỏi khác vậy. “Những người chơi khác như thế nào?” Tôi thì thào hỏi khi nhìn những người chơi quanh các bàn bi-a khác. Hai phần ba trong số đó đang hút thuốc. Tất cả đều có hình xăm dao, súng và những loại vũ khí khác trên cánh tay. Nếu là một đêm khác, ắt hẳn tôi sẽ sợ, hoặc ít nhất cũng không được thoải mái, nhưng Patch vẫn đang ở đây. Chừng nào anh còn ở đây, tôi biết mình còn an toàn.

Scott khịt mũi. “Những gã ở đây đều là nghiệp dư. Mình có thể đánh bại họ trong ngày mình chơi tệ nhất. Đối thủ thực sự của mình là ở đó cơ.” Cậu ta đưa mắt nhìn về phía một hành lang rẽ ra từ phòng chơi chính. Hành lang này hẹp và mờ tối, dẫn đến một căn phòng đang ánh lên màu cam. Một tấm rèm hạt chuỗi treo ở cửa phòng. Một bàn bi-a chạm khắc cầu kỳ nằm ngay bên trong lối vào của nó.

“Những người nhiều tiền chơi ở đó hả?” Tôi đoán.

“Một ván ở đó bằng mười lăm ván ngoài này.”

Khẽ liếc trộm sang bên, tôi thấy Patch đang nhìn tôi. Tôi giả vờ như không thấy anh, thò tay ra túi sau và bước lại gần Scott hơn. “Cậu cần một trăm đô cho ván tiếp theo, đúng không? Đây là... năm mươi đô,” tôi nói, mau chóng đếm hai tờ hai mươi và một tờ mười đô mà Patch đã đưa cho tôi. Tôi chẳng mê mấy trò cá cược đỏ đen cho lắm, nhưng tôi muốn chứng minh cho Patch thấy rằng quán Z không ăn tươi nuốt sống tôi rồi nhốt tôi ra ngoài. Tôi có thể hòa hợp với nó. Hay ít nhất nó cũng không đe dọa tôi. Và nếu trông tôi giống như đang tán tỉnh Scott, thì cứ cho là như vậy. Đồ chết tiệt, tôi nghĩ khi hướng về phía bên kia phòng, cho dù tôi biết Patch không thể nghe thấy.

Scott hết nhìn tôi rồi lại nhìn số tiền trong tay tôi. “Cậu đùa đấy à?”

“Nếu cậu thắng, chúng ta sẽ chia đôi tiền lời.”

Scott nhìn số tiền đó với sự thèm thường khiến tôi giật mình. Cậu ta cần số tiền này. Tối nay cậu ta không đến tiệm Z để giải trí. Cậu ta nghiện cờ bạc.

Cậu ta chộp lấy số tiền và bước tới chỗ gã đàn ông lùn tịt mặc gi-lê len, cây bút chì của gã đang nhoay nhoáy nhưng tỉ mỉ viết số tiền cược của những người chơi khác. Tôi liếc trộm Patch, để xem phản ứng của anh trước việc tôi vừa làm, nhưng mắt anh đang tập trung vào ván poker, vẻ mặt chẳng biểu lộ gì.

Gã đàn ông mặc gi-lê len đếm số tiền của Scott, khéo léo xếp những tờ tiền để chúng cùng quay về một hướng. Khi đã xong, gã mỉm cười với Scott. Có vẻ chúng tôi đã được phép chơi.

Scott quay lại, xoa phấn lên đầu gậy bi-a. “Cậu biết phải làm gì để lấy may không. Phải hôn cây gậy của mình.” Cậu ta chĩa nó vào mặt tôi.

Tôi lùi lại một bước. “Mình sẽ không hôn cây gậy bi-a của cậu đâu.”

Scott đập đập hai cánh tay và nghịch ngợm giả làm tiếng gà kêu.

Tôi liếc về phía cuối phòng, hy vọng Patch không chứng kiến cái cảnh đáng xấu hổ này, và đó là lúc tôi thấy Marcie Millar thong thả tiến đến đằng sau Patch, ngả người về đằng trước và vòng cánh tay quanh cổ anh.

Trái tim tôi chùng xuống.

Scott đang nói gì đó, gõ gõ cây gậy vào trán tôi, nhưng tôi chẳng nghe thấy gì. Tôi cố lấy lại hơi thở và tập trung vào bức tường bê tông nhòa nhạt trước mặt để nén lại cú sốc và cảm giác bị phản bội. Vậy ra đây là cái “công việc” giữa anh và Marcie sao? Bởi vì tôi thấy nó chẳng giống như vậy! Và Marcie đang làm gì ở đây sau khi đã bị đâm ở quán Bo’s? Phải chăng nó

cảm thấy an toàn vì nó đang ở bên Patch? Trong một thoáng, tôi tự hỏi liệu có phải anh đang làm thế này để chọc cho tôi ghen không. Nhưng nếu là như thế, anh phải biết trước là tối nay tôi sẽ đến tiệm Z. Anh không thể biết được điều đó, trừ phi anh theo dõi tôi. Phải chăng trong hai mươi tư giờ qua, anh vẫn quanh quẩn bên tôi nhiều hơn tôi tưởng?

Tôi bấm móng tay vào lòng bàn tay, cố gắng tập trung vào chỗ đau nhói, chứ không phải cảm giác tức tối, bẽ bàng đang dâng lên trong tôi. Tôi cứ đứng như trời trồng, cầm lặng và kìm giữ những giọt nước mắt, trước khi sự chú ý của tôi bị thu hút về ngưỡng cửa dẫn vào hành lang. Một gã mặc áo ba lỗ màu đỏ dựa vào khung cửa. Mảng da phía dưới cổ họng của hắn có vẻ là lạ – trông nó như bị biến dạng. Trước khi tôi có thể nhìn gần hơn, tôi sững sờ bởi một cảm giác ngờ ngợ. Ở hắn có gì đó quen thuộc đến sững sốt, cho dù tôi biết trước đây chúng tôi chưa bao giờ gặp nhau. Tôi rất muốn bỏ chạy, nhưng đồng thời cũng cần phải nhớ ra hắn.

Hắn cầm lấy quả bóng cái màu trắng ở cái bàn gần gã nhất và thong thả tung nó lên trời vài lần.

“Nào,” Scott nói, hươ hươ cây gậy trước mắt tôi. Những gã khác đứng quanh bàn cười ầm lên. “Làm đi, Nora,” Scott nói. “Chỉ hôn chụt một cái thôi mà. Để lấy may.”

Cậu ta luồn cây gậy bi-a xuống dưới đường viền áo của tôi và tống nó lên.

Tôi gạt cây gậy bi-a ra. “Dừng lại đi.”

Tôi thấy gã áo đỏ cử động. Động tác của hắn nhanh đến nỗi phải mất hai giây sau tôi mới nhận ra chuyện gì sắp xảy đến. Hắn vung tay và ném quả bóng cái về phía bên kia căn phòng. Ngay lập tức chiếc gương treo trên bức tường đằng xa vỡ tan, những mảnh kính vỡ rụng lá tả xuống sàn nhà.

Căn phòng rơi vào sự im lặng ngoại trừ tiếng nhạc rock cổ điển đang phát ra từ những chiếc loa.

“Mày,” gã áo đỏ nói. Hắn chĩa một khẩu súng lục vào gã đàn ông mặc gi-lê len. “Đưa tiền cho tao.” Hắn vẫy súng ra hiệu cho gã lùn lại gần. “Giờ tay lên.”

Bên cạnh tôi, Scott bước lên phía trước đám đông. “Không đời nào. Đó là tiền của bọn tao.” Vài tiếng nói đồng tình nổi lên trong phòng.

Gã áo đỏ vẫn chĩa súng vào gã đàn ông mặc gi-lê len, nhưng mắt hắn lại liếc sang Scott. Gã cười nhe nhớn. “Giờ thì không còn là tiền của bọn mày nữa.”

“Nếu mày lấy số tiền đó, tao sẽ giết mày.” Giọng Scott ẩn chứa một sự phẫn nộ được kìm giữ. Có vẻ cậu ta không đe dọa suông. Tôi đứng im tại chỗ, gần như nín thở, lo sợ về những gì có thể xảy ra tiếp theo, bởi vì tôi không hề nghi ngờ chút nào về việc khẩu súng đã được nạp đạn.

Gã bắn súng vẫn cười. “Thật sao?”

“Sẽ không ai ở đây để mày mang tiền của bọn tao đi đâu,” Scott nói. “Hãy tự cứu lấy mình và bỏ súng xuống.”

Một tiếng lẩm rầm đồng tình lan khắp căn phòng.

Dù nhiệt độ trong phòng có vẻ đang nóng lên, gã áo đỏ vẫn thong thả dùng nòng súng gõ cổ. Hắn không tỏ ra lo lắng chút nào. “Không.” Hắn chĩa súng sang phía Scott, ra lệnh, “Trèo lên bàn.”

“Biến đi.”

“Lên bàn!”

Gã áo đỏ cầm súng bằng cả hai tay, chĩa vào ngực Scott. Scott từ từ giơ tay lên và lùi lại, ngồi lên bàn bi-a. “Mày sẽ không sống nổi mà rời khỏi đây đâu. Mày đang một chọi ba mươi đấy.”

Gã áo đỏ bước ba bước về phía Scott. Hắn đứng trước mặt cậu ta một lúc, ngón tay đặt hờ trên cò súng. Một giọt mồ hôi lăn trên má Scott. Tôi không thể tin nổi là cậu ta không giật lấy khẩu súng. Phải chăng cậu ta không biết là mình không thể chết? Cậu ta không biết mình là Nephilim? Nhưng Patch đã nói cậu ta thuộc về một hội thân hữu của người Nephilim – làm sao mà cậu ta không biết điều đó được?

“Mày đang phạm sai lầm lớn đấy,” Scott nói, giọng cậu ta vẫn lạnh lùng, nhưng đã bắt đầu vương chút hoảng hốt.

Tôi tự hỏi tại sao không một ai làm gì để giúp Scott. Như Scott đã chỉ ra, số người trong tiệm bi-a này đông áp đảo so với gã áo đỏ. Nhưng ở hẳn toát lên một sức mạnh ghê gớm và đáng sợ. Thứ gì đó... không bình thường. Tôi thắc mắc không hiểu có phải họ cũng bị hẳn làm cho hoảng sợ như tôi hay không.

Tôi cũng tự hỏi phải chăng tôi thấy hẳn quen thuộc đến khó chịu như thế vì hẳn là một thiên thần sa ngã. Hay Nephilim.

Giữa các khuôn mặt trong đám đông, tôi bất chợt nhận ra mắt tôi đang giao với mắt Marcie. Nó đang đứng phía bên kia đám đông, vẻ mặt sững sốt. Ngay lúc đó tôi biết rằng nó không biết chuyện gì đang xảy ra. Nó không nhận ra Scott là Nephilim và sức mạnh trong bàn tay của cậu ta còn lớn hơn toàn bộ sức mạnh trong cơ thể của một người bình thường. Nó không được trông thấy Chauncey, gã Nephil đầu tiên tôi gặp, bóp nát điện thoại di động của tôi trong lòng bàn tay hẳn. Nó không có mặt ở cái đêm hẳn đuổi theo tôi qua các dãy hành lang ở trường. Còn gã áo đỏ? Dù là Nephilim hay thiên thần sa ngã, có lẽ hẳn cũng mạnh như thế. Dù chuyện gì xảy ra, đó cũng không chỉ là một cuộc đánh lộn thông thường.

Đáng lẽ nó phải rút ra được bài học sau vụ ở quán Bo's và giờ này nên ở nhà. Cả tôi cũng thế.

Gã áo đỏ dùng súng đẩy Scott thật mạnh, khiến cậu ta ngã ngửa trên mặt bàn. Vì ngạc nhiên hoặc sợ hãi, Scott đánh rơi cây gậy bi-a của cậu ta và gã áo đỏ chụp được nó. Hắn lập tức nhảy lên bàn và chĩa đầu gậy vào mặt Scott. Rồi hắn cầm phập cây gậy xuống mặt bàn, cách tai Scott có hai phân rưỡi. Cây gậy bi-a xuyên qua lớp ni trên bàn. Bên dưới gầm bàn, ai cũng có thể thấy rõ ba mươi phân của đầu gậy bên kia.

Tôi nén lại một tiếng thét.

Yết hầu của Scott rung lên. “Đồ điên,” cậu ta nói.

Đột nhiên, một cái ghế ở quầy bar bay thẳng đến, đập vào người gã áo đỏ. Hắn lấy lại được thăng bằng nhưng phải nhảy xuống khỏi bàn.

“Bắt lấy hắn!” Ai đó trong đám đông hét lên.

Một âm thanh như tiếng hô xung trận nổi lên, và thêm nhiều người tóm lấy những chiếc ghế ở quầy bar. Tôi bò xuống và nhìn qua rặng chân để tìm lối ra gần nhất. Cách tôi vài thân người có một gã mang súng trong một cái quai da ở cổ chân. Hắn thò tay lấy khẩu súng, và một lát sau những tiếng súng nổ vang lên chát chúa. Tiếp theo không phải sự im lặng, mà là một sự náo loạn hơn thế: tiếng chửi thề, tiếng quát tháo, và tiếng đám huỳnh huých vào thân người. Tôi đứng dậy và lom khom chạy ra cửa sau.

Tôi vừa ra khỏi cửa thì có người móc tay vào cạp quần jean của tôi và kéo tôi đứng thẳng dậy. Patch.

“Lấy chiếc Jeep đi,” anh ra lệnh, nhét chìa khóa xe vào tay tôi. Một sự ngập ngừng thoáng qua. “Em còn chần chừ gì nữa?”

Nước mắt dâng lên trong mắt tôi, nhưng tôi giận dữ chớp mắt để ngăn chúng lại. “Đừng có hành động như thế em là một kẻ phiền phức nữa! Em chưa bao giờ nhờ anh giúp đỡ!”

“Anh đã bảo tối nay em không được đến đây. Em sẽ không trở thành một kẻ phiền phức nếu em nghe lời anh. Đây không phải thế giới của em – mà là của anh. Nếu em cứ khăng khăng muốn chứng tỏ em có thể tự mình xoay sở như vậy thì có ngày em sẽ làm chuyện gì đó ngớ ngẩn và tự lao đầu vào chỗ chết đấy.”

Tôi tức tối và mở miệng định đáp trả.

“Gã đàn ông áo đỏ là Nephilim,” Patch nói khi tôi chưa kịp thốt ra được một lời. “Cái vết đóng dấu ở cổ hẳn chứng minh rằng hẳn có mối liên hệ sâu sắc với cái hội thân hữu mà anh từng kể với em. Hẳn đã thề trung thành với họ.”

“Vết đóng dấu?”

“Gần xương đòn của hẳn.”

Vết dị hình đó là do đóng dấu? Tôi ngược mắt nhìn lên ô cửa sổ nhỏ được lắp trên cửa chính. Bên trong, hàng đồng thân người đang xúm lại quanh bàn bi-a, các cú đấm được vung lên từ mọi hướng. Tôi không còn thấy gã áo đỏ nữa, nhưng bây giờ tôi đã hiểu tại sao tôi lại nhận ra hẳn. Hẳn là Nephilim. Gã gọi tôi nhớ đến Chauncey theo cái cách khác hẳn với Scott. Tôi tự hỏi phải chăng điều này có nghĩa là, giống như Chauncey, hẳn là một kẻ xấu. Còn Scott thì không.

Một tiếng động chói tai vang lên như làm thủng màng nhĩ của tôi, và Patch kéo tôi nằm xuống. Những mảnh kính vỡ ào ào trút xuống quanh chúng tôi. Ô cửa sổ ở cửa hậu đã bị bắn.

“Ra khỏi đây đi,” Patch nói, đẩy tôi ra đường.



Tôi quay lại. “Anh định đi đâu?”

“Marcie vẫn còn ở bên trong. Anh sẽ về với cô ta.”

Phối tôi như bị bóp nghẹt, không tài nào hô hấp được. “Còn em thì sao? Anh là thiên thần hộ mệnh của em cơ mà.”

Patch nhìn thẳng vào mắt tôi. “Không còn như thế nữa, thiên thần ạ.” Trước khi tôi kịp cãi lại, anh đã chui qua cửa, biến mất vào trong đám đông hỗn loạn.

Ngoài phố, tôi mở cửa xe Jeep, chỉnh lại ghế và lái xe ra khỏi bãi đỗ. Anh không còn là thiên thần hộ mệnh của tôi nữa sao? Anh có nói thật không? Tất cả chỉ vì tôi đã bảo anh rằng đó là điều tôi muốn ư? Hay anh chỉ dọa tôi thôi? Để cho tôi hối hận vì đã nói là không muốn có anh? Nếu anh không phải là thiên thần hộ mệnh của tôi, đó là vì tôi đang cố làm điều đúng đắn! Tôi đang cố giúp đỡ cả hai chúng tôi. Tôi đang cố gắng bảo vệ anh trước các tổng lãnh thiên thần. Tôi đã nói rõ với anh lý do tôi làm thế, và bây giờ anh đang đổ vấy cho tôi, như thế toàn bộ chuyện rắc rối này là lỗi của tôi. Như thế đây là điều tôi muốn! Đây là lỗi của anh hơn là lỗi của tôi. Tôi muốn chạy lại và nói với anh rằng tôi không kém cỏi, bất lực. Tôi không phải một con tốt trong cái thế giới xấu xa của anh. Và tôi không mù. Mắt tôi đủ sáng để biết có chuyện gì đó đang diễn ra giữa anh và Marcie. Thực sự thì, tôi gần như chắc chắn là có chuyện gì đó. Thôi quên đi. Tôi sẽ khá hơn khi không có anh. Anh thật nhớp nhúa. Một tên ngớ ngẩn. Một tên ngớ ngẩn không đáng tin cậy. Tôi chẳng cần anh – vì bất cứ điều gì.

Tôi đỗ chiếc xe Jeep trước cửa căn nhà trại. Chân tôi run lẩy bẩy, hơi thở vẫn chưa đều. Tôi cảm nhận rõ sự yên lặng xung quanh mình. Trước đây, chiếc Jeep luôn là một nơi ẩn náu an toàn; tối nay nó lại gợi lên cảm giác xa lạ và biệt lập, và quá rộng đối với chỉ một người. Tôi gục đầu xuống vô lăng và bật khóc nức nở. Tôi không nghĩ đến việc Patch đang lái xe đưa

Marcie về trong chiếc ô tô của nó – tôi chỉ để mặc luồng khí nóng nực từ các lỗ thông hơi ủa lên da tôi, và hít hà mùi của Patch.

Tôi cứ ngồi như thế thật lâu, gục đầu và nức nở, cho đến khi kim đồng hồ báo xăng hạ xuống nửa vạch. Tôi lau mắt và thở dài. Tôi định tắt máy xe thì trông thấy Patch đang đứng trên hiên nhà tôi, dựa vào một cái cột trụ.

Trong một thoáng, tôi nghĩ anh đến để xem tôi thế nào, và những giọt nước mắt nhẹ nhõm dâng lên trong mắt tôi. Nhưng rồi tôi nhớ ra mình đang lái chiếc Jeep của anh. Có vẻ anh chỉ đến để lấy nó mà thôi. Sau cái cách anh đối xử với tôi tối nay, tôi không tin là còn có lý do nào khác.

Anh bước trên lối xe chạy và mở cánh cửa bên ghế lái. “Em ổn chứ?”

Tôi cứng nhắc gật đầu. Đáng lẽ tôi nên nói “ừ”, nhưng giọng tôi vẫn đang nấu mình ở một nơi nào đó trong lòng tôi. Hình ảnh gã Nephil với ánh mắt sắc lạnh vẫn còn rõ rệt trong tâm trí tôi, và tôi không thể ngừng tự hỏi chuyện gì đã xảy ra sau khi tôi rời tiệm Z. Scott có thoát được không? Cả Marcie nữa?

Dĩ nhiên Marcie đã thoát ra. Patch chắc chắn đảm bảo được điều đó.

“Tại sao gã Nephil áo đỏ lại muốn lấy tiền?” Tôi hỏi, trèo sang ghế cạnh ghế lái. Trời vẫn còn mưa lất phất, và cho dù tôi biết Patch không thể cảm nhận được cái ướt lạnh của cơn mưa, tôi vẫn thấy áy náy nếu cứ để anh đứng ngoài đó.

Sau một thoáng, anh chui vào sau vô lăng, đóng cửa chiếc Jeep, hai chúng tôi lại được ngồi cùng nhau trên xe. Hai đêm trước, hành động này sẽ gợi cảm giác thân mật. Nhưng bây giờ nó chỉ gây nên một cảm giác căng thẳng và lúng túng. “Hắn đang quyên tiền cho hội thân hữu của đám người Nephilim. Anh ước gì anh biết rõ hơn kế hoạch của họ. Có thể họ cần tiền để phục vụ cho các hoạt động của tổ chức. Hoặc để mua chuộc các thiên thần sa ngã. Nhưng bằng cách nào, do ai và tại sao thì anh không biết.” Anh

lắc đầu. “Anh muốn có một người làm tay trong. Trước hết, việc là một thiên thần đã đặt anh vào thế bất lợi. Họ sẽ không để anh lại gần tổ chức của họ.”

Trong một thoáng, tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng có thể anh đang nhờ tôi giúp đỡ, nhưng tôi hầu như không phải là Nephilim. Tôi có một lượng nhỏ dòng máu Nephilim trong mình, từ Chauncey Langeais, tổ tiên Nephilim của tôi hơn bốn trăm năm trước. Tôi gần như là một con người. Tôi không thể thâm nhập vào tổ chức đó nhanh hơn Patch một chút nào.

Tôi nói, “Anh nói Scott và gã Nephil áo đỏ đều là thành viên của hội thân hữu, nhưng có vẻ họ không biết nhau. Anh có chắc Scott cũng liên quan đến tổ chức đó không?”

“Cậu ta có liên quan.”

“Vậy sao họ lại không biết nhau?”

“Lúc này anh chỉ có thể đoán rằng người điều hành tổ chức đang chia tách các thành viên để giữ bí mật. Không có sự thống nhất, cơ hội để kẻ thù tấn công sẽ thấp. Hơn nữa, nếu những người Nephilim không biết họ mạnh ra sao, họ không thể làm rò rỉ thông tin đó cho kẻ thù. Các thiên thần sa ngã không thể có được thông tin gì nếu chính các thành viên trong hội cũng không biết.”

Nghe xong những điều này, tôi không biết mình đứng về phe nào. Một phần trong tôi ghê tởm trước việc các thiên thần sa ngã chiếm hữu cơ thể của người Nephilim vào mỗi tháng Cheshvan. Một phần ít cao thượng hơn trong tôi biết ơn họ vì họ đang nhắm vào các Nephilim chứ không phải con người. Không phải tôi. Không phải người nào tôi yêu quý.

“Thế còn Marcie?” Tôi nói, cố giữ giọng bình thường.

“Cô ta thích poker,” Patch nói, không chút biểu cảm. Anh lùi ô tô lại. “Chúng ta phải đi thôi. Tối nay em sẽ ổn chứ? Mẹ em đi vắng à?”

Tôi quay sang nhìn anh. “Marcie đã vòng tay ôm anh.”

“Marcie là người không biết giữ khoảng cách với người khác.”

“Giờ anh hiểu Marcie rõ quá nhỉ?”

Mắt anh tối sầm lại, và tôi biết tôi không nên nói thế, nhưng tôi chẳng quan tâm. Tôi cứ nói thế đấy. “Chuyện gì đang xảy ra giữa hai người vậy? Những gì em nhìn thấy có vẻ không giống với công việc.”

“Anh đang chơi poker thì cô ta đột nhiên tiến đến đằng sau anh. Đó không phải là lần đầu tiên một cô gái làm thế, và có lẽ cũng không phải lần cuối cùng.”

“Anh có thể đẩy cô ta ra cơ mà.”

“Cô ta vừa choàng tay ôm lấy anh thì gã Nephil kia đã ném quả bóng bi-a vào bức tường đối diện. Anh chẳng nghĩ gì đến Marcie nữa. Anh chạy ngay ra ngoài để kiểm tra xung quanh phòng trường hợp hẳn không chỉ có một mình.”

“Anh đã quay trở lại với nó.”

“Anh không thể bỏ mặc cô ta ở đó.”

Tôi ngồi yên tại chỗ một lúc, lòng tôi quặn đau. Tôi phải nghĩ gì đây? Anh quay trở lại bên Marcie vì lịch sự? Hay vì trách nhiệm? Hay vì một điều hoàn toàn khác, đáng lo ngại hơn?

“Tối qua em đã mơ thấy bố của Marcie.” Không hiểu sao tôi lại nói thế. Có lẽ để thông báo cho Patch biết rằng nỗi đau của tôi nhức nhối đến nỗi nó chui cả vào trong những giấc mơ của tôi. Tôi từng đọc được ở đâu

đó rằng mơ là một cách giúp chúng ta giải quyết những điều đang xảy ra trong cuộc sống của chúng ta, và nếu điều đó là đúng, rõ ràng giấc mơ của tôi đang bảo tôi rằng tôi vẫn chưa chấp nhận được chuyện xảy ra giữa Patch và Marcie. Không thể nào chấp nhận được khi mà tôi vẫn còn mơ về các thiên thần sa ngã và Cheshvan. Khi mà tôi vẫn còn mơ về bố của Marcie.

“Em mơ thấy bố của Marcie à?” Giọng Patch bình tĩnh hơn bao giờ hết, nhưng cái cách anh nhìn xoáy vào tôi khiến tôi nghĩ anh ngạc nhiên trước tin này. Thậm chí là bối rối.

“Em nghĩ lúc đó em đang ở Anh. Ở một thời xưa lắm rồi. Bố của Marcie đang bị săn đuổi trong một khu rừng. Nhưng ông ta không thể chạy thoát, vì áo choàng của ông ta bị mắc vào những cành cây. Ông ta cứ nói rằng một thiên thần sa ngã đang cố chiếm hữu cơ thể ông ta.”

Patch trầm ngâm. Một lần nữa, sự im lặng của anh mách bảo tôi rằng tôi đã nói điều gì đó khiến anh quan tâm. Nhưng tôi không thể đoán được đó là gì.

Anh nhìn đồng hồ. “Cần anh tiễn em đến tận cửa nhà không?”

Tôi nhìn lên những ô cửa sổ tối tăm, trống rỗng của căn nhà trại. Sự kết hợp của màn đêm và cơn mưa lất phất đem đến một cảm giác âm đạm, lạnh lẽo. Tôi không biết điều gì kém hấp dẫn hơn: vào trong nhà một mình, hoặc ngồi ngoài này với Patch, sợ rằng anh có thể đi. Đến với Marcie Millar.

“Em do dự vì em không muốn bị ướt. Hơn nữa, hình như anh còn phải đến một nơi khác.” Tôi đẩy cửa xe và thò một chân ra. “Và chuyện của bọn mình đã kết thúc. Anh chẳng nợ nần gì em cả.”

Mắt chúng tôi giao nhau.

Tôi nói thế để làm anh đau lòng, nhưng chính tôi đang cảm thấy cố họng tắc nghẹn. Trước khi tôi có thể nói gì đó làm tổn thương anh hơn, tôi lao về phía hiên nhà, giơ tay lên đầu che mưa.

Bên trong nhà, tôi dựa người vào cửa và lắng nghe Patch lái xe đi. Mắt tôi nhòe ướt, và tôi khép chặt mi. Tôi ước gì Patch sẽ quay lại. Tôi muốn anh ở đây. Tôi muốn anh kéo tôi lại gần và hôn tôi để xua đi cái cảm giác giá lạnh, trống rỗng đang dần dần khiến tôi tê liệt. Nhưng tiếng lốp xe lướt trên mặt đường ẩm ướt ngoài kia không hề trở lại.

Ký ức về buổi tối chúng tôi ở bên nhau trước khi mọi thứ sụp đổ bỗng chốc ùa về trong tâm trí tôi. Tôi tự động chặn nó lại. Vấn đề là, tôi muốn nhớ đến nó. Tôi cần một cách nào đó để vẫn có Patch ở gần bên. Vứt bỏ sự cảnh giác của tôi, tôi để mình cảm nhận nụ hôn của anh. Ban đầu thật nhẹ nhàng, rồi dần dần say đắm hơn. Tôi cảm thấy cơ thể anh áp vào cơ thể tôi, ấm áp và rắn chắc. Tay anh đặt sau gáy tôi, đeo cho tôi chiếc dây chuyền bạc của anh. Anh đã hứa sẽ yêu tôi mãi mãi...

Tôi chốt cửa, xua tan ký ức đó với một tiếng cạch. Chết tiệt. Anh. Tôi nói đi nói lại những lời đó.

Trong bếp, đèn sáng lên khi tôi bật công tắc, tôi thở phào khi thấy đã có điện trở lại. Điện thoại nhấp nháy ánh đỏ, và tôi bật hộp thư thoại.

“Nora,” giọng mẹ tôi cất lên, “ở Boston mưa to quá, và họ đã quyết định hoãn các buổi đấu giá còn lại. Mẹ đang về nhà và sẽ có mặt ở nhà lúc mười một giờ. Con có thể để Vee về nhà nếu con muốn. Yêu con và hẹn gặp lại con.”

Tôi kiểm tra đồng hồ. Gần mười giờ. Tôi chỉ còn một tiếng ở nhà một mình.

## CHƯƠNG 7

Sáng hôm sau, tôi lê mình ra khỏi giường, sau một hồi loay hoay trong phòng tắm để bôi kem che khuyết điểm bên dưới mắt và xịt keo lên tóc, tôi thong thả vào bếp và thấy mẹ tôi đã ngồi ở bàn. Bà đang cầm một ca trà thảo mộc bằng cả hai tay, và tóc bà rối bù như vừa mới ngủ dậy, nếu không muốn nói là trông bà như một con nhím. Nhìn tôi qua cái ca, bà mỉm cười. “Chào con.”

Tôi ngồi xuống đối diện với bà và đổ bột ngũ cốc vào một cái bát. Mẹ tôi đã để sẵn dâu tây và một bình sữa nhỏ trên bàn, và tôi cho cả hai thứ đó vào bát ngũ cốc. Tôi luôn cố gắng quan tâm đến việc ăn uống của mình, nhưng sẽ dễ dàng hơn nhiều mỗi khi mẹ tôi ở nhà, đảm bảo rằng các món ăn của tôi không chỉ là những món tôi có thể ăn ngay trong mười giây.

“Con ngủ ngon chứ?” Bà hỏi.

Tôi gật đầu, sau khi xúc một thìa ngũ cốc vào miệng.

“Tối qua mẹ quên chưa hỏi con,” mẹ nói. “Cuối cùng thì con có đưa Scott đi chơi quanh thị trấn không?”

“Con đã hủy hẹn với cậu ta.” Có lẽ tốt nhất tôi chỉ nên kể đến thế. Tôi không biết mẹ sẽ phản ứng thế nào nếu bà phát hiện ra tôi đã theo dõi cậu ta đến tận bến tàu rồi sau đó dành cả buổi tối bên cậu ta ở một tiệm bi-a tại Springvale.

Mẹ chun mũi. “Có phải... mùi khói không nhỉ?”

Ôi, chết tiệt.

“Sáng nay con thắp nến trong phòng mà mẹ,” tôi nói, hối hận vì chưa kịp tắm. Tôi chắc chắn mùi của tiệm Z vẫn còn vương trên quần áo, chặn

nệm và tóc tôi.

Bà cau mày. “Rõ ràng là mùi khói mà.” Và bà nhồm dậy để kiểm tra.

Lúc này có lảng tránh cũng chẳng được. Tôi lo lắng gãi lông mày. “Tôi qua con đã đến một tiệm bi-a.”

“Vớ Patch hả?” Không lâu trước đây mẹ con tôi đã lập ra một quy tắc rằng tôi không được phép, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, đi chơi với Patch khi mẹ tôi vắng nhà.

“Cậu ấy cũng có mặt ở đó.”

“Và?”

“Con không đi cùng Patch. Con đi với Scott.” Nhìn mặt bà, tôi biết điều này còn tệ hơn. “Nhưng trước khi mẹ nổi nóng,” tôi vội nói, “con chỉ muốn nói rằng sự tò mò đang giày vò con. Con khó mà quên được việc nhà Parnell đang cố hết sức giấu giếm quá khứ của Scott. Tại sao mỗi lần cô Parnell mở miệng, Scott lại nhìn cô ấy chăm chăm như một con điều hâu vậy? Cậu ta đã từng làm điều gì tồi tệ lắm sao?”

Tôi nghĩ mẹ tôi sẽ nhảy dựng lên và bảo rằng bắt đầu từ giây phút tôi đi học về chiều nay, tôi sẽ bị cấm túc cho đến ngày lễ Độc lập, nhưng bà chỉ nói, “Mẹ cũng nhận ra điều đó.”

“Chỉ là con tưởng tượng ra, hay cô ấy sợ cậu ta thật nhỉ?” Tôi nói tiếp, cảm thấy nhẹ nhõm khi mẹ tôi tỏ ra muốn bàn tán về Scott hơn là trừng phạt tôi vì đã đi chơi tối ở một tiệm bi-a nhếch nhác.

“Mẹ gì mà lại sợ con mình thế nhỉ?” Mẹ tôi thắc mắc ra miệng.

“Con nghĩ cô ấy biết bí mật của cậu ta. Cô ấy biết cậu ta đã làm gì. Và cậu ta biết rằng cô ấy biết.” Có lẽ bí mật của Scott chỉ đơn giản cậu ta là



Nephilim, nhưng tôi không nghĩ vậy. Theo phản ứng của cậu ta tối qua khi cậu ta bị tên Nephil áo đỏ tấn công, tôi bắt đầu cho rằng cậu ta không biết sự thật về thân thế hay khả năng của cậu ta. Có thể cậu ta đã nhận ra sức mạnh phi thường của mình hoặc khả năng nói chuyện bằng ý nghĩ, nhưng có lẽ cậu ta không biết vì sao mình lại có khả năng đó. Nhưng nếu Scott và mẹ cậu ta không cố giấu giếm nguồn gốc Nephilim của cậu ta, thì họ đang cố giấu điều gì? Cậu ta đã làm những gì mà cần che đậy kỹ như thế?

Ba mươi phút sau, tôi bước vào lớp Hóa học và thấy Marcie đã ngồi ở bàn, nói chuyện điện thoại, hoàn toàn phớt lờ dòng chữ trên bảng: KHÔNG ĐIỆN THOẠI, KHÔNG NGOẠI LỆ. Khi thấy tôi, nó quay lưng lại phía tôi và giơ tay che miệng, ra vẻ muốn giữ bí mật. Như thế tôi thêm quan tâm lắm. Lúc tôi ngồi vào bàn, câu duy nhất mà tôi nghe được trong cuộc hội thoại của nó là một câu nói đầy lá lơi, “Em cũng yêu cưng.”

Nó thả điện thoại vào ngăn trước ba lô và cười với tôi. “Bạn trai của tôi. Anh ấy nghỉ học rồi.”

Tôi lập tức ngờ vực và thắc mắc liệu người ở đầu dây bên kia có phải là Patch không, nhưng anh đã thề rằng chuyện xảy ra giữa anh và Marcie tối qua chẳng có nghĩa gì cả. Tôi có thể tự đẩy mình vào một cơn ghen điên cuồng, hoặc tôi có thể tin anh. Tôi gạt đầu tỏ vẻ thông cảm. “Hẹn hò với một người đã bỏ học chắc là khó lắm nhỉ.”

“Ha ha. Mà này, sau giờ học tôi sẽ gửi tin nhắn tới những người được mời đến bữa tiệc mùa hè hàng năm của tôi vào tối thứ ba. Cậu cũng có mặt trong danh sách đấy,” nó đột nhiên nói. “Bỏ lỡ bữa tiệc của tôi chính là cách tốt nhất để phá hỏng cuộc sống giao du của cậu... nhưng mà cậu đâu cần bận tâm về việc phá hỏng một thứ mà cậu không có nhỉ.”

“Bữa tiệc mùa hè hàng năm? Chưa bao giờ nghe tới.”

Nó lấy ra một hộp phấn, thứ này giờ vẫn được nhét ở túi quần sau của nó, và dặm phấn lên mũi. “Đó là vì cậu chưa bao giờ được mời đến đó.”

Được thôi, đợi đã. Tại sao Marcie lại mời tôi? Cho dù chỉ số IQ của nó chỉ bằng một nửa của tôi, nó cũng phải nhận ra sự lạnh nhạt giữa chúng tôi chứ nhỉ. Hơn nữa, chúng tôi chẳng có người bạn chung nào cả. Hoặc thậm chí là sở thích chung. “Chà, Marcie. Cậu thật tử tế khi mời tôi. Hơi bất ngờ, nhưng vẫn rất tuyệt. Tôi sẽ cố gắng đến đó.” Nhưng không hề chắc chắn đâu.

Marcie ghé về phía tôi. “Tôi qua tôi đã thấy cậu.”

Tim tôi đập nhanh hơn, nhưng vẫn cố giữ giọng điềm tĩnh. Thậm chí là vô cảm. “Ừ, tôi cũng thấy cậu.”

“Thật là... điên khùng.” Nó nói lấp lửng, như thể muốn tôi bổ sung thêm cho nó.

“Tôi cũng nghĩ thế.”

“Cậu nghĩ thế à? Cậu có thấy cây gậy bi-a đó không? Tôi chưa từng thấy ai làm như vậy. Hẳn ta thọc nó qua bàn bi-a. Chẳng phải chúng được làm từ đá phiến sao?”

“Lúc ấy tôi đứng ở tận phía cuối của đám đông. Tôi không thấy được gì nhiều. Rất tiếc.” Tôi cố tình tỏ ra không hợp tác; đây là chủ đề tôi không muốn nhắc đến nhất. Phải chăng đây là lý do nó mời tôi đến bữa tiệc của nó? Để tạo nên cảm giác tin cậy và tình cảm bạn bè cho mối quan hệ của chúng tôi, với mục đích khiến tôi kể cho nó nghe những gì tôi biết về chuyện xảy ra tối qua?

“Cậu không thấy gì sao?” Marcie lặp lại, cau mày nghi ngờ.

“Không. Cậu đã chuẩn bị cho bài kiểm tra hôm nay chưa? Tôi đã thuộc hầu hết bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học, nhưng vẫn chưa nhớ hàng cuối cùng lắm.”

“Patch đã bao giờ đưa cậu đến chơi bi-a ở đó chưa? Cậu đã bao giờ trông thấy một cảnh tượng tương tự như thế chưa?”

Tôi lờ nó đi, mở sách ra.

“Tôi nghe nói cậu và Patch đã chia tay,” nó nói, chuyển chủ đề.

Tôi hít vào một hơi, nhưng có vẻ quá muộn, vì mặt tôi đã nóng bừng.

“Ai nói chia tay trước thế?” Marcie hỏi.

“Chuyện đó thì quan trọng gì?”

Marcie cau mày. “Cậu biết không? Nếu cậu không nói, cậu có thể quên chuyện đến dự bữa tiệc của tôi.”

“Dù gì thì tôi cũng sẽ không đến đâu.”

Nó đảo mắt. “Cậu phát điên lên vì tôi đi cùng Patch đến tiệm Z tối qua đúng không? Bởi vì cậu ta chẳng có ý nghĩa gì với tôi cả. Bọn tôi chỉ đùa vui thôi. Không hề nghiêm túc.”

“Ừ, có vẻ thế thật,” tôi nói, giọng châm biếm.

“Đừng có ghen, Nora ạ. Patch và tôi thực sự là những người bạn rất, rất tốt. Nhưng nếu cậu quan tâm, mẹ tôi có quen một nhà tư vấn tình cảm rất giỏi. Hãy nói cho tôi biết nếu cậu cần giới thiệu. Cơ mà, bà ấy lấy tiền công hơi đắt. Ý tôi là, tôi biết mẹ cậu có một công việc rất tốt và...”

“Nghe này, Marcie.” Giọng tôi nghe như một lời cảnh cáo lạnh lùng, nhưng tay tôi đang run rẩy bám chặt gấu áo.

“Cậu sẽ làm gì nếu ngày mai cậu thức dậy và thấy bố cậu đã bị giết? Cậu nghĩ công việc bán thời gian của mẹ cậu ở cửa hàng JC Penney sẽ trang trải được mọi thứ sao? Lần sau, trước khi cậu nhắc đến hoàn cảnh của gia đình tôi, hãy đặt mình vào nó trong một phút. Chỉ một phút thôi.”

Nó nhìn tôi một lúc lâu, nhưng vẻ mặt nó dừng dừng đến mức tôi không nghĩ là tôi đã khiến nó phải băn khoăn suy nghĩ. Người duy nhất khiến Marcie thông cảm chỉ là bản thân nó mà thôi.

Sau khi tan học, tôi tìm thấy Vee ở bãi đỗ xe. Nó đang nằm vắt vẻo trên mui chiếc Neon để tắm nắng, tay áo cuộn lên tận vai. “Chúng ta cần nói chuyện,” nó nói khi tôi lại gần. Nó ngồi dậy và đẩy kính râm xuống mũi để nhìn vào mắt tôi. “Cậu và Patch đã đường ai nấy đi, đúng không?”

Tôi leo lên mui xe cạnh nó. “Ai bảo thế?”

“Rixon. Có bực mình không cơ chứ. Mình là bạn thân nhất của cậu, thế mà mình lại biết chuyện này thông qua bạn của một người bạn. Đúng hơn là bạn của bạn trai cũ của bạn mình,” nó nói thêm, sau khi suy nghĩ lại. Nó đặt tay lên vai tôi và bóp chặt. “Cậu thế nào rồi?”

Không ổn lắm. Nhưng đó là một trong những điều tôi đang cố chôn vùi tận đáy lòng, và tôi không thể chôn vùi nó được nếu tôi nói về nó. Tôi ngả lưng vào kính chắn gió, giơ vờ lên che nắng. “Cậu biết điều tệ nhất là gì không?”

“Là mình đã đúng ngay từ đầu và bây giờ cậu phải nghe mình nói ‘Mình đã bảo mà’ hả?”

“Buồn cười thật.”

“Rõ ràng Patch là một kẻ rắc rối. Cậu ta là một anh chàng bất hảo cần được cứu chuộc, nhưng vấn đề là, hầu hết những anh chàng bất hảo đều không muốn được cứu chuộc. Họ thích làm người xấu. Họ thích cái khả

năng gieo rắc nỗi sợ hãi và hoang mang vào trái tim của các bà mẹ ở khắp mọi nơi.”

“Thật là... sâu sắc quá!”

“Lúc nào chả thể hả cưng. Và...”

“Vee.”

Nó vung vẩy tay. “Nghe cho kỹ này. Lời khuyên cuối cùng nhưng đáng giá nhất đây. Mình nghĩ đây là thời điểm thích hợp để cân nhắc về các tiêu chí lựa chọn bạn trai của cậu. Điều chúng ta cần là tìm cho cậu một anh chàng Hướng đạo sinh tử tế, người sẽ khiến cậu hiểu rõ giá trị của việc có một người đàn ông tốt trong cuộc đời. Chẳng hạn như Rixon.”

Tôi đảo mắt, nhìn nó như muốn nói: Cậu đùa đấy à.

“Đừng có nhìn mình như thế,” Vee nói. “Rixon là một người thực sự tử tế.”

Chúng tôi nhìn nhau thêm ba giây.

“Thôi được, có lẽ một anh chàng Hướng đạo sinh thì hơi quá,” Vee nói. “Nhưng cái chính là cậu có thể an tâm với một anh chàng đàn ông hoàng tử tế, một người không giấu giếm những bí mật. Mà tại sao cậu ta lại thế nhỉ? Patch nghĩ cậu ta là một đặc công sao?”

“Tối qua mình thấy Marcie và Patch ở bên nhau,” tôi thở dài nói. Thế đấy. Chuyện đó đã được tiết lộ.

Vee chớp chớp mắt ngạc nhiên, “tiêu hóa” điều này. “Cái gì?” Nó nói, miệng há hốc.

Tôi gật đầu. “Mình đã thấy họ. Nó vòng tay ôm anh ấy. Họ ở cùng nhau trong tiệm bi-a ở Springvale.”

“Cậu theo dõi họ?”

Tôi muốn nói, Hãy nghĩ tốt về mình hơn đi, nhưng cuối cùng chỉ phân trần, “Scott đã rủ mình chơi bi-a. Mình đã đi với cậu ta, và bọn mình tình cờ gặp họ ở đó.” Tôi muốn kể cho Vee nghe tất cả những điều đã xảy ra sau khoảnh khắc đó, nhưng như với Marcie, có vài chuyện tôi không thể giải thích cho Vee. Tôi biết kể với nó thế nào về gã Nephil áo đỏ, hay cách gã đâm cây gậy bi-a xuyên qua bàn?

Có vẻ như Vee đang tìm một câu trả lời. “Hừm. Như mình nói, một khi cậu hướng tới một điều tốt đẹp hơn, cậu sẽ không bao giờ quay lại. Có lẽ Rixon có một người bạn. Ngoài Patch, nghĩa là...” Nó ngập ngừng.

“Mình không cần bạn trai. Mình cần một công việc.”

Vee nhăn mặt. “Lại nói chuyện công việc, eo ôi. Mình chẳng thích tẹo nào.”

“Mình cần có ô tô, và để có được ô tô, mình cần tiền. Muốn có tiền thì phải làm việc.” Trong đầu tôi có hẳn một danh sách dài dằng dặc những lý do để mua chiếc Volkswagen Cabriolet: chiếc xe đó nhỏ, do đó dễ đỗ, và tiết kiệm nhiên liệu – một điểm cộng, vì tôi sẽ không có nhiều tiền để đổ xăng sau khi đã chi ra hàng nghìn đô-la cho chính chiếc xe. Và dù tôi biết thật kỳ cục khi cảm thấy quyến luyến với một thứ vô tri vô giác và thiết thực như một chiếc ô tô, tôi đang bắt đầu coi nó như một ẩn dụ cho việc thay đổi cuộc đời tôi. Tự do đi bất cứ đâu tôi muốn, bất cứ khi nào tôi thích. Tự do để làm lại từ đầu. Thoát khỏi Patch, và tất cả những ký ức chúng tôi có cùng nhau mà tôi chưa tìm ra cách để lãng quên chúng.

“Mẹ mình có một người bạn làm quản lý ca tối ở quán Enzo’s, họ đang tìm nhân viên phục vụ cà phê,” Vee gợi ý.

“Mình chẳng biết gì về phục vụ cà phê cả.”

Vee nhún vai. “Cậu phải pha cà phê. Cậu rót nó. Cậu mang nó đến cho những khách hàng đang háo hức. Có gì khó khăn đâu?”

Bốn mươi lăm phút sau, Vee và tôi đã ở bên bờ biển, bước trên lối đi có lót ván, vứt bỏ hết bài tập về nhà và khẽ liếc nhìn qua cửa sổ của những cửa hàng trên đường. Vì cả hai đứa bọn tôi đều không có việc làm, và hậu quả là không có tiền, chúng tôi đang trau dồi kỹ năng “mua sắm bằng mắt” của mình. Chúng tôi đến cuối lối đi và nhìn thấy một cửa hàng bánh kẹo. Tôi gần như có thể nghe thấy miệng Vee ứa nước miếng khi nó áp mặt vào lớp kính và nhìn chăm chăm vào tủ bày bánh rán.

“Mình nghĩ mình chưa ăn gì một tiếng đồng hồ rồi,” nó nói. “Bánh rán phủ đường, vào ăn thôi, mình mời.” Nó bước lên trước bốn bước, mở cửa.

“Mình nghĩ cậu đang cố giảm cân cho mùa bơi này cơ mà. Mình tưởng cậu cho rằng cậu hơi to cao và muốn tương xứng hơn với Rixon.”

“Cậu đúng là biết cách làm hồng tâm trạng của người khác đấy. Nhưng mà một cái bánh rán nhỏ nhoi thì có hại gì chứ?”

Tôi chưa bao giờ thấy Vee chỉ ăn một cái bánh rán, nhưng tôi vẫn im lặng.

Chúng tôi gọi nửa tá bánh rán phủ đường và vừa ngồi xuống một bàn gần cửa sổ thì tôi thấy Scott bên kia lớp kính. Cậu ta áp trán vào cửa sổ và mỉm cười. Với tôi. Tôi giật nảy người. Cậu ta ngoắc ngoắc ngón tay, ra hiệu cho tôi ra ngoài.

“Mình sẽ quay lại ngay,” tôi bảo Vee.

Nó nhìn theo ánh nhìn của tôi. “Đó có phải là Scotty Nóng bỏng không?”

“Đừng gọi cậu ta như thế nữa. Chẳng phải cậu vẫn gọi cậu ta là Scotty Tè Dầm sao?”

“Cậu ta đã lớn rồi còn gì. Tại sao cậu ta lại muốn nói chuyện với cậu?” Mặt nó chột tở về như đã khám phá ra điều gì. “Ôi không. Cậu không được dùng cậu ta để lấp chỗ trống. Cậu ta là kẻ rắc rối – cậu đã nói thế mà. Chúng ta sẽ tìm cho cậu một anh chàng hướng đạo sinh tử tế, nhớ chứ?”

Tôi khoác túi xách lên vai. “Không phải mình đang tìm cách lấp chỗ trống. Cái gì?” Tôi đáp lại ánh mắt mà nó đang hướng vào tôi. “Thế cậu nghĩ mình sẽ ung dung ngồi đây và phớt lờ cậu ta hả?”

Nó ngửa hai lòng bàn tay lên trời. “Nhanh lên nếu không bánh rán của cậu sẽ bị đưa vào ‘sách đỏ’ đấy.”

Bên ngoài, tôi rẽ và bước lại chỗ tôi thấy Scott lần cuối. Cậu ta đang ngả người vào lưng chiếc ghế băng trên vỉa hè, ngón tay cái nhét trong túi quần. “Cậu vẫn còn sống sót sau đêm qua à?” Cậu ta hỏi.

“Chẳng phải mình vẫn ở đây sao?”

Cậu ta mỉm cười. “Hơi náo động hơn so với cuộc sống phẳng lặng bình thường của cậu đúng không?”

Tôi không nhắc cậu ta rằng chính cậu ta là kẻ nằm trên bàn bi-a với một cây cơ xuyên qua bàn cách tai cậu ta có hai phân rưỡi.

“Xin lỗi vì đã bỏ mặc cậu,” Scott nói. “Có vẻ cậu đã đi nhờ ai đó để về nhà?”

“Cậu không cần bận tâm tới chuyện đó,” tôi gắt gỏng, không thèm che giấu sự bực tức. “Mình đã học được một bài học là không bao giờ đi chơi với cậu nữa.”



“Mình sẽ đền bù cho cậu. Đi ăn nhé?” Cậu ta trở ngón tay cái về phía một nhà hàng dành cho khách du lịch trên lối đi lát ván dọc bãi biển. Alfeo’s. Nhiều năm trước tôi từng ăn ở đó với bố tôi và nhớ là đồ ăn ở đó rất đắt. Thứ duy nhất có giá dưới năm đô-la là nước lọc. Nếu may mắn thì cả Coke nữa. Nghĩ đến cái giá cắt cổ ấy và người đi cùng – xét cho cùng, ký ức gần đây nhất của tôi về Scott là cảnh cậu ta đang cố vén áo tôi lên bằng gậy bi-a – tôi chẳng muốn gì hơn là đi ăn nốt chỗ bánh rán của mình.

“Không được. Mình đi với Vee mà,” tôi bảo Scott. “Tối qua chuyện gì đã xảy ra ở tiệm Z vậy? Sau khi mình về ấy.”

“Mình đã lấy lại tiền.” Cái cách cậu ta nói điều đó khiến tôi nghĩ chuyện không chỉ đơn giản như thế.

“Tiền của bọn mình,” tôi sửa lời cậu ta.

“Mình để tiền của cậu ở nhà,” cậu ta lơ đãng nói. “Tối nay mình sẽ trả cậu.”

Ừ, tốt. Tôi có cảm giác cậu ta đã thua sạch số tiền của chúng tôi và còn mất thêm một khoản nữa.

“Thế còn gã áo đỏ?” Tôi hỏi.

“Hắn đã chuồn mất.”

“Hắn có vẻ rất mạnh. Cậu có thấy thế không? Ở gã có gì đó rất... lạ lùng.”

Tôi đang thử cậu ta, cố tìm hiểu xem cậu ta biết được bao nhiêu, nhưng câu trả lời của cậu ta lại chẳng ăn nhập gì, “Ừ, mình cũng nghĩ thế. Mẹ mình cứ bắt mình ra ngoài và làm quen với những người bạn mới. Không có ý gì với cậu đâu, Grey ạ, nhưng cậu không phải là một trong những người như thế. Sớm hay muộn mình cũng sẽ phải tìm kiếm những

người bạn khác nữa. Ôi, đừng khóc. Hãy nhớ tới tất cả những khoảnh khắc chúng ta chia sẻ cùng nhau, và mình chắc cậu sẽ thấy được an ủi.”

“Cậu lôi mình ra đây để chấm dứt tình bạn của chúng ta à? Sao mình may mắn thế nhỉ?”

Scott cười. “Mình nghĩ mình muốn nói chuyện về bạn trai của cậu. Cậu ta tên là gì ấy nhỉ? Mình bắt đầu nghĩ rằng cậu ta là một người bạn ảo của cậu đấy. Ý mình là, mình chưa bao giờ thấy hai người ở bên nhau.”

“Bọn mình đã chia tay.”

Một nụ cười ranh mãnh thoáng hiện trên khuôn mặt cậu ta. “Ừ, mình đã nghe chuyện đó, nhưng mình muốn xem liệu cậu có thừa nhận không thôi.”

“Cậu đã nghe về chuyện giữa mình và Patch rồi sao?”

“Một cô “hot girl” tên là Marcie đã kể cho mình. Mình tình cờ gặp cô ta ở trạm xăng, cô ta đã tiến đến chỗ mình và tự giới thiệu bản thân. Tieten thể, cô ta nói cậu là kẻ thua cuộc.”

“Marcie đã kể với cậu về chuyện của mình và Patch à?” Người tôi cứng đờ.

“Cậu có muốn nghe một lời khuyên không? Lời khuyên chân thành của một chàng trai dành cho một cô gái? Hãy quên Patch đi. Hãy tiếp tục cuộc sống của cậu. Tìm một anh chàng có những sở thích giống cậu. Học tập, chơi cờ, sưu tập và phân loại những con bọ đã chết... và nghiêm túc nghĩ đến chuyện nhuộm tóc.”

“Gì cơ?”

Scott đưa năm tay lên che miệng, húng hắng ho, nhưng làm gì mà tôi không biết hành động đó của cậu ta chỉ để che giấu một nụ cười. “Nói thật nhé. Những người tóc đỏ thường là những kẻ phiền phức.”

Tôi nheo mắt lại. “Tóc mình không đỏ.”

Cậu ta cười toe toét. “Có khi còn tệ hơn. Có thể là màu cam. Màu cam như một mù phù thủy gớm ghiếc.”

“Với ai cậu cũng ngớ ngẩn như thế này à? Có khi đây là lý do khiến cậu không có bạn bè gì cả.”

“Mình chỉ nói những gì mình nghĩ thôi.”

Tôi đẩy kính râm lên đỉnh đầu và nhìn vào mắt cậu ta. “Cậu nên nhớ là mình không chơi cờ và không sưu tập côn trùng.”

“Nhưng cậu học hành chăm chỉ. Mình biết mà. Mình biết mẫu người như thế. Tính cách đặc trưng của những người như cậu được gói gọn trong hai từ. Kỹ tính. Cậu chỉ là một trường hợp bị rối loạn ám ảnh cưỡng chế điển hình.”

Tôi há hốc miệng. “Ừ, có lẽ mình học hành khá chăm chỉ. Nhưng mình – không tệ nhạt đến thế.” Ít nhất, đó là điều tôi hy vọng. “Rõ ràng cậu chẳng hiểu mình tí gì cả.”

“Đúuuuung.”

“Thôi được,” tôi chống chế. “Có thứ gì cậu thích mà cậu nghĩ là mình chưa thử bao giờ nào? Đừng cười nữa. Mình nghiêm túc đấy. Thử kể ra xem.”

Scott gãi gãi tai. “Cậu đã bao giờ đến xem một cuộc thi thố giữa các ban nhạc chưa? Tiếng nhạc ồn ã không tưởng tượng nổi. Những đám đông

náo loạn phóng túng. Những cuộc truy hoan ghê tởm trong nhà vệ sinh. Kinh khủng hơn tiệm Z gấp mười lần.”

“Chưa,” tôi nói, hơi do dự.

“Mình sẽ đón cậu vào tối chủ nhật. Mang theo giấy tờ giả.” Cậu ta nhướn mày, và nở một nụ cười ngạo mạn, chế giễu.

“Không vấn đề gì,” tôi nói, cố giữ vẻ thản nhiên. Đúng ra, tôi sẽ nuốt lời nếu tôi đi chơi với Scott lần nữa, nhưng tôi sẽ không đứng đây và để cậu ta gọi tôi là kẻ tẻ nhạt. Và tôi nhất định sẽ không để cho cậu ta gọi tôi là một đứa con gái tóc đỏ. “Mình nên mặc gì?”

“Càng ngăn càng tốt.”

Họng tôi suýt nghẹn. “Mình không biết là cậu quan tâm tới các ban nhạc đến thế,” tôi nói, sau khi hồi lại hơi thở.

“Mình từng chơi bass ở Portland cho một ban nhạc có tên là Geezer. Mình đang hy vọng được một ban nhạc ở đây thu nạp. Mình đang tìm kiếm cơ hội vào tối chủ nhật này.”

“Có vẻ thú vị đấy,” tôi nói dối. “Mình sẽ đến đó.” Sau này tôi có thể chuồn êm bất cứ lúc nào. Chỉ cần một tin nhắn ngăn ngủi là xong. Tất cả những gì tôi quan tâm lúc này là không cho phép Scott gọi tôi là một kẻ nhút nhát kỹ tính.

Scott và tôi chia tay, và tôi thấy Vee đang đợi ở bàn chúng tôi, số bánh rán của tôi đã bị ăn hết một nửa.

“Đừng có nói rằng mình đã không cảnh báo cậu trước,” nó nói khi thấy ánh mắt tôi đang nhìn chăm chăm vào số bánh rán. “Scotty muốn gì thế?”

“Cậu ta mời mình đến xem một cuộc thi đấu giữa các ban nhạc.”

“Ôi trời.”

“Mình nhắc lại lần cuối, mình không thất tình và cần lấp chỗ trống.”

“Thế nào cũng được.”

“Nora Grey?”

Vee và tôi ngược lên và thấy một nhân viên bán bánh đang đứng bên bàn chúng tôi. Cô ta mặc một bộ đồng phục gồm một cái áo phông polo màu oải hương và một cái biển tên đồng màu có ghi chữ madeline. “Xin lỗi, có phải bạn là Nora Grey không?” Cô ta hỏi lại.

“Vâng,” tôi nói, cố gắng tìm hiểu xem bằng cách nào cô ta biết tên tôi.

Nãy giờ cô ta đang áp một cái phong bì đựng tài liệu vào ngực, và bây giờ cô ta giơ nó ra cho tôi. “Cái này là dành cho bạn.”

“Gì thế?” Tôi hỏi, đón lấy cái phong bì.

Cô ta nhún vai. “Có một anh chàng vào đây và nhờ tôi đưa nó cho bạn.”

“Anh chàng nào?” Vee hỏi, nghiêng cổ nhìn quanh tiệm bánh.

“Cậu ta đi rồi. Cậu ta nói Nora nhất định phải nhận được chiếc phong bì này. Tôi nghĩ cậu ta có thể là bạn trai của bạn. Có lần một anh chàng đã đem hoa đến đây và nhờ chúng tôi trao hoa cho bạn gái của anh ta. Cô ta ngồi ở cái bàn trong góc kia.” Cô ta chỉ về phía đó và mỉm cười. “Tôi vẫn còn nhớ mà.”

Tôi luồn ngón tay xuống dưới chỗ gắn xi và nhòm vào trong. Có một mảnh giấy, kèm theo một cái nhãn lớn. Ngoài ra chẳng có gì khác.

Tôi ngẩng lên nhìn Madeline, trên má cô ta có một vết bột dính. “Chị có chắc là cái này dành cho tôi không?”

“Cậu ta đã chỉ thẳng vào bạn và nói, ‘Làm ơn đưa cái này cho Nora Grey’. Bạn là Nora Grey, đúng không?”

Tôi định thò tay vào trong phong bì, nhưng Vee đặt tay lên tay tôi. “Không có ý gì với chị đâu,” nó bảo Madeline, “nhưng chúng tôi muốn có một chút riêng tư.”

“Cậu nghĩ là ai gửi thứ này đến?” Tôi hỏi Vee, khi Madeline đã ra khỏi tầm nghe.

“Mình không biết, nhưng mình nổi cả da gà khi cô ta đưa nó cho cậu.”

Nghe Vee nói thế, sống lưng tôi bỗng lạnh toát. “Cậu có nghĩ đó là Scott không?”

“Mình không biết. Trong phong bì có gì vậy?” Nó ngồi vào cái ghế ngay bên cạnh tôi để nhìn cho rõ hơn.

Tôi lôi chiếc nhẫn ra, và chúng tôi im lặng quan sát nó. Chỉ cần nhìn qua tôi cũng có thể nhận ra nó quá rộng so với ngón tay của tôi – nó nhất định là nhẫn của một người đàn ông. Nó được làm từ sắt, và phần chóp nhẫn, nơi thường gắn đá, có một con dấu đắp nổi hình bàn tay. Bàn tay siết chặt thành một nắm đấm đầy hăm dọa. Phần chóp nhẫn đen sì và có vẻ từng được nung trong lửa.

“Cái...,” Vee cất tiếng.

Nó im bật khi tôi lôi tờ giấy ra. Một thông điệp được viết trên đó bằng mực đen:

**CHIẾC NHẪN NÀY LÀ CỦA BÀN TAY ĐEN – KẸ ĐÃ GIẾT  
CHA CÔ**

## CHƯƠNG 8

Vee rời khỏi ghế trước.

Tôi đuổi theo nó đến cửa tiệm bánh, lao vọt ra ngoài ánh nắng chói chang. Lấy tay che mắt, chúng tôi nhìn cả hai bên đường. Chúng tôi đi xuống bãi cát và làm điều tương tự. Trên bãi biển có khá nhiều người, nhưng tôi chẳng thấy một khuôn mặt quen thuộc nào.

Tim tôi đập thành thạch, và tôi hỏi Vee, “Cậu có nghĩ đây là một trò đùa không?”

“Mình chẳng thấy buồn cười gì cả.”

“Có phải là Scott không nhỉ?”

“Có lẽ. Xét cho cùng thì cậu ta vừa mới ở đây.”

“Hay là Marcie?” Marcie là người tiếp theo tôi có thể nghĩ đến, kẻ vô ý thức đến mức bày ra cái trò tai quái này.

Vee nhìn tôi gay gắt. “Nếu đây là một trò đùa? Có thể.”

Nhưng Marcie có tàn nhẫn đến thế không? Và liệu nó có thêm bỏ công sức ra để làm chuyện này? Đây không chỉ là một lời châm chọc suông. Bức thông điệp, chiếc nhẫn – kể cả cách đưa thư. Tất cả đều cần được lên kế hoạch. Mà có vẻ Marcie là loại người sẽ phát chán lên chỉ sau năm phút lập kế hoạch.

“Hãy quay về điểm xuất phát,” Vee nói, quay trở lại tiệm bánh. Khi đã vào trong, nó gọi riêng Madeline ra. “Chúng ta cần nói chuyện. Anh chàng đó trông như thế nào? Cao hay thấp? Tóc nâu hay tóc vàng?”



“Cậu ta đội mũ và đeo kính đen,” Madeline đáp, lén đưa mắt liếc nhìn những nhân viên khác trong tiệm bánh, những người đang bắt đầu chú ý đến Vee. “Sao thế? Trong chiếc phong bì có gì vậy?”

“Chị nói rõ hơn được không,” Vee nói. “ Chính xác thì cậu ta mặc gì? Trên mũ cậu ta có logo của đội bóng nào không? Cậu ta có để râu không?”

“Tôi không nhớ,” Madeline lấp bắp. “Mũ đen. Có khi là màu nâu. Tôi nghĩ cậu ta mặc quần jean.”

“Chị nghĩ ấy hả?”

“Thôi nào,” tôi nói, túm lấy tay Vee. “Chị ấy không nhớ đâu.” Tôi nhìn về phía Madeline. “Cảm ơn chị vì đã giúp đỡ.”

“Giúp đỡ?” Vee nói. “Chị ta có giúp ích được gì đâu. Chị ta không thể nhận phong bì từ những kẻ lạ rồi chẳng nhớ họ trông như thế nào cả!”

“Chị ấy tưởng đó là bạn trai của mình,” tôi nói.

Madeline gật đầu lia lịa. “Đúng vậy! Tôi xin lỗi! Tôi cứ nghĩ đó là một món quà! Trong phong bì có thứ gì đó kinh khủng lắm à? Các bạn có muốn tôi gọi cảnh sát không?”

“Chúng tôi muốn chị nhớ lại xem cái gã thần kinh đó trông như thế nào,” Vee đáp trả.

“Quần jean đen!” Madeline đột nhiên thốt lên. “Tôi nhớ là cậu ta mặc quần jean đen. Ý tôi là, tôi gần như chắc chắn điều đó.”

“ Gần như chắc chắn?” Vee nói.

Tôi lôi Vee ra ngoài và đi trên lối đi lát ván dọc bãi biển. Sau khi đã bình tĩnh lại, nó nói, “Cưng ơi, xin lỗi nhé. Đáng lẽ mình nên nhìn vào trong phong bì trước. Con người thật ngu ngốc. Và cái kẻ gửi chiếc phong

bì đó cho cậu là kẻ đần độn nhất. Mình sẵn sàng phóng vào người hăn mấy nhất phi tiêu, nếu mình có thể.”

Tôi biết nó đang cố an ủi tôi, nhưng những ý nghĩ của tôi đã tiến lên trước năm bước. Tôi không còn nghĩ đến cái chết của bố tôi nữa. Chúng tôi đã tới một con ngõ hẹp giữa hai cửa hàng, và tôi kéo nó khỏi vỉa hè, chui vào giữa hai tòa nhà. “Nghe này, mình cần kể cho cậu nghe. Hôm qua mình nghĩ mình đã nhìn thấy bố mình. Ở đây, ngay tại bến tàu này.”

Vee nhìn tôi chăm chăm, nhưng không nói gì cả.

“Chính là ông ấy, Vee ạ. Chính là ông ấy.”

“Cứng...,” nó ngừng vực nói.

“Mình nghĩ ông ấy vẫn còn sống.” Tôi không được nhìn mặt bố tôi lần cuối trong đám tang. Có thể có một sự nhầm lẫn nào đó, hay một sự hiểu lầm, và tối hôm đó người chết không phải là bố tôi. Có thể ông đã bị mất trí nhớ, đó là lý do ông không về nhà. Có thể có điều gì đó ngăn cản ông. Hoặc ai đó...

“Mình không biết phải nói thế nào,” Vee nói, hết nhìn lên, nhìn xuống lại nhìn xung quanh, nhưng không nhìn thẳng vào tôi. “Nhưng ông ấy sẽ không trở về đâu.”

“Vậy cậu giải thích thế nào về những gì mình đã trông thấy?” Tôi chống chế, thấy buồn khi ngay cả nó cũng không tin tôi. Mắt tôi cay xè, và tôi mau chóng lau nước mắt.

“Đó là một người khác. Một người trông giống bố cậu mà thôi.”

“Cậu đâu có ở đó. Mình đã nhìn thấy ông ấy mà!” Tôi không định gặt gồng. Nhưng tôi sẽ không chấp nhận những điều thực tế. Nhất là sau những gì tôi đã trải qua. Hai tháng trước, tôi đã thả mình từ trên xà nhà của phòng

tập thể dục ở trường xuống. Tôi biết tôi đã chết. Tôi không thể chối bỏ những gì tôi nhớ về đêm đó. Tuy nhiên...

Tuy nhiên hôm nay tôi vẫn còn sống.

Vậy có khả năng bố tôi cũng vẫn còn sống. Hôm qua tôi đã trông thấy ông. Thực sự là thế. Có lẽ ông đang cố liên lạc với tôi, gửi cho tôi một thông điệp. Ông muốn tôi biết ông vẫn còn sống. Ông không muốn tôi từ bỏ hy vọng vào ông.

Vee lắc đầu. “Đừng làm thế.”

“Mình sẽ không từ bỏ hy vọng vào ông đâu. Cho đến khi mình biết sự thật. Mình phải tìm hiểu xem chuyện tối qua là thế nào.”

“Đừng,” Vee quả quyết nói. “Hãy để linh hồn của cha cậu yên nghỉ. Đào xới chuyện này lên cũng chẳng thay đổi được quá khứ đâu... Nó chỉ khiến cậu nhớ lại chuyện cũ thôi.”

Để linh hồn của cha tôi được yên nghỉ? Thế còn tôi thì sao? Làm sao tôi bình yên được khi còn chưa biết sự thật? Vee chẳng hiểu gì cả. Nó không phải là kẻ bị mất cha một cách không minh bạch và bạo lực. Gia đình nó không bị tan vỡ. Nó vẫn có đầy đủ mọi thứ.

Trong khi điều duy nhất mà tôi còn là niềm hy vọng.

Tôi dành cả buổi chiều chủ nhật ở quán Enzo's Bistro, bầu bạn với bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học, tập trung vào bài tập về nhà, cố gắng gạt đi bất cứ ý nghĩ nào về bố tôi hay chiếc phong bì mà tôi nhận được nói rằng Bàn Tay Đen chịu trách nhiệm cho cái chết của ông. Đó hẳn là một trò đùa. Chiếc phong bì, chiếc nhãn, bức thông điệp – tất cả đều là ý tưởng về một trò đùa độc ác của ai đó. Có thể là Scott, có thể là Marcie. Nhưng thành thật mà nói, tôi không nghĩ đó là hai người họ. Scott có vẻ thành thật

khi cậu ta chia buồn với mẹ con tôi. Còn sự tàn nhẫn của Marcie chủ yếu chỉ mang tính trẻ con và tự phát.

Vì đang ngồi trước máy vi tính và đã đăng nhập, tôi tìm kiếm về Bàn Tay Đen trên Internet. Tôi muốn chứng tỏ với bản thân rằng bức thông điệp ấy chẳng có căn cứ gì cả. Có lẽ ai đó đã tìm thấy chiếc nhẫn ấy trong một cửa hàng đồ cũ, nảy ra cái tên Bàn Tay Đen, đi theo tôi đến lối đi có lót ván dọc bãi biển, và nhờ Madeline đưa phong bì cho tôi. Nghĩ lại, việc Madeline không thể nhớ được anh chàng đó trông như thế nào cũng không quan trọng, bởi vì có thể anh ta chẳng phải là người đứng đằng sau trò đùa này. Có lẽ kẻ đó đã dừng một anh chàng ngẫu nhiên trên đường và trả cho anh ta vài đô-la để giao thư cho tôi. Đó là điều mà tôi sẽ làm, nếu tôi là một kẻ bệnh hoạn, đồi bại, có sở thích làm người khác bị tổn thương.

Một trang web với những đường dẫn tới các trang nói về cái tên Bàn Tay Đen hiện lên trên màn hình. Đường dẫn đầu tiên là một tổ chức bí mật được cho là đã ám sát Thái tử Franz Ferdinand của Áo năm 1914, đẩy thế giới vào cuộc chiến tranh thế giới lần thứ I. Đường dẫn tiếp theo dành cho một ban nhạc rock. Bàn Tay Đen cũng là tên của một nhóm ma cà rồng trong một trò chơi hóa thân. Cuối cùng, đầu những năm 1900, một băng đảng Italia có tên Bàn Tay Đen đã đột chiếm New York. Không một đường dẫn nào đề cập đến Maine. Không một hình ảnh nào biểu thị một chiếc nhẫn sắt với con dấu có hình năm đấm.

Thấy không? Tôi tự nhủ. Một trò đùa.

Khi nhận ra mình đã đi lạc vào cái chủ đề không được phép nghĩ đến, tôi lại dán mắt vào bài tập đang trải ra trước mắt. Tôi cần nắm vững các công thức Hóa học và việc tính toán khối lượng nguyên tử. Buổi thực hành Hóa học đầu tiên của tôi đang đến gần, và với Marcie là cộng sự, tôi đang chuẩn bị cho điều tồi tệ nhất bằng cách dành thời gian học thêm ngoài giờ để gánh thêm cả phần của nó. Tôi bấm vài con số trên máy tính, rồi cần

thận chép đáp án lên giấy, nhâm lại đáp án thật lớn trong đầu, để ngăn chặn những ý nghĩ về Bàn Tay Đen.

Lúc năm giờ, tôi gọi cho mẹ tôi, lúc ấy bà đang ở New Hampshire. “Con gọi điện hỏi thăm mẹ đây,” tôi nói. “Công việc của mẹ thế nào ạ?”

“Vẫn thế. Còn con thì sao?”

“Con đang học bài ở tiệm Enzo’s, nhưng món sinh tố xoài cứ vậy gọi con suốt.”

“Con khiến mẹ thấy đói rồi đấy.”

“Mẹ đã đói đến mức muốn về nhà chưa ạ?”

Bà thốt ra một tiếng thở dài kiểu “mẹ cũng chẳng biết làm thế nào”. “Mẹ ước gì mẹ có thể về nhà. Mẹ con mình sẽ làm bánh quế và sinh tố cho bữa nửa buổi ngày chủ nhật.”

Sáu giờ, Vee gọi điện cho tôi và thuyết phục tôi đến tập thể dục cùng nó ở phòng tập. Bảy rưỡi, nó thả tôi về nhà. Tôi vừa tắm xong và đang đứng trước tủ lạnh, lục tìm món xào còn thừa mà hôm qua mẹ tôi cất trong đó trước khi đi, thì bỗng có tiếng gõ cửa rất lớn.

Tôi nheo mắt nhìn qua lỗ nhòm trên cửa. Phía bên kia, Scott Parnell giơ hai ngón tay lên thành hình chữ V.

“Cuộc thi đấu giữa các ban nhạc!” Tôi nói to, vỗ vỗ lòng bàn tay lên trán. Tôi đã quên băng là phải hủy hẹn. Tôi nhìn xuống cái quần pijama của mình và rên rỉ.

Sau một hồi giữ mái tóc ướt của tôi để làm nó bông lên mà không được, tôi mở cửa.

Scott nhìn bộ pijama của tôi. “Cậu đã quên cuộc hẹn của chúng ta.”

“Cậu đùa đấy à? Mình đã mong chờ điều này cả ngày hôm nay rồi, mình chỉ tập thể dục về muộn một chút.” Tôi chỉ vào cái cầu thang đằng sau. “Mình sẽ đi thay đồ. Sao cậu không... đun nóng lại món xào? Nó ở trong cái hộp nhựa màu xanh trong tủ lạnh ấy.”

Tôi leo hai bậc thang một lúc, đóng cửa phòng và gọi cho Vee.

“Mình cần cậu đến ngay bây giờ,” tôi nói. “Mình sắp đi xem một cuộc thi đấu giữa các ban nhạc với Scott.”

“Cậu gọi điện cho mình để khiến mình ghen tị đấy hả?”

Tôi áp tai vào cửa. Có vẻ như Scott đang mở và đóng các ngăn kéo tủ trong bếp. Tôi đoán là cậu ta đang tìm kiếm bia hoặc những loại thuốc kê theo đơn. Cậu ta sẽ thất vọng, trừ phi cậu ta có cái hy vọng phi lý là sẽ được phê bằng thuốc sắt của tôi. “Mình không định khiến cậu ghen tị. Mình không muốn đi một mình.”

“Thế thì hãy bảo với cậu ta là cậu không đi được.”

“Vấn đề là... mình cũng muốn đi.” Tôi không biết cái ý muốn đột ngột đó nảy sinh từ đâu. Tất cả những gì tôi biết là tối nay tôi không muốn ở nhà một mình. Tôi đã làm bài tập cả ngày, sau đó là tập thể dục, và điều tôi không muốn nhất là tối nay ngồi ở nhà để dò và đánh dấu danh sách những công việc phải làm vào ngày cuối tuần. Tôi đã ngoan cả ngày hôm nay rồi. Không phải. Tôi đã ngoan cả cuộc đời này mới đúng. Tôi xứng đáng được vui vẻ một chút. Scott không phải là người lý tưởng nhất để hẹn hò, nhưng cậu ta cũng không phải kẻ tệ nhất. “Cậu có định đến hay không?”

“Thú thực, thà đi với cậu còn hơn là ngồi trong phòng mà chia động từ tiếng Tây Ban Nha cả tối. Mình sẽ gọi cho Rixon để xem cậu ấy có muốn đi cùng không.”

Tôi gác máy và lục lọi nhanh tủ quần áo. Tôi chọn một cái áo hai dây bằng lụa màu xanh nhạt, một cái váy ngắn, tất da chân và giày búp bê. Tôi xịt chút nước hoa vào không khí và đi qua nó để thân thể có mùi hương bưởi nhẹ nhàng. Trong thâm tâm, tôi tự hỏi tại sao tôi phải dành thời gian để chỉnh trang vì Scott. Cậu ta sẽ chẳng làm được trò trống gì trong đời, chúng tôi chẳng có điểm gì chung, và hầu hết những cuộc đối thoại ngắn ngủi giữa chúng tôi đều chứa đựng những lời nói kháy. Không những thế, Patch còn bảo tôi tránh xa cậu ta ra. Và đó là lúc tôi chợt nhận ra một điều. Có thể, tôi bị Scott lôi cuốn bởi một lý do sâu thẳm trong lòng liên quan đến sự chống đối và trả đũa. Và tất cả sự chống đối và trả đũa ấy đều chĩa về phía Patch.

Tôi thấy mình có thể làm một trong hai điều: ngồi ở nhà và để Patch điều khiển cuộc đời tôi, hoặc vứt bỏ cái hình ảnh cô nữ sinh ngoan ngoãn của tôi và vui vẻ một chút. Mặc dù tôi chưa sẵn sàng để thú nhận điều này, song tôi hy vọng Patch sẽ phát hiện ra tôi đi xem buổi thi đấu giữa các ban nhạc với Scott. Tôi hy vọng ý nghĩ về việc tôi ở bên một anh chàng khác sẽ khiến anh phát điên.

Quyết định xong xuôi, tôi cúi đầu xuống, sấy tóc đủ để nó hơi loăn xoăn, và nhẹ nhàng bước vào bếp.

“Xong rồi,” tôi bảo Scott.

Cậu ta nhìn tôi từ đầu đến chân lần thứ hai trong tối nay, nhưng lần này tôi thấy tự tin hơn nhiều. “Trông cậu tuyệt lắm, Grey,” cậu ta nói.

“Cậu cũng thế.” Tôi mỉm cười, tỏ ra thân thiết, nhưng lại thấy lo lắng. Điều này thật kỳ quặc, vì người tôi đang nói đến là Scott. Chúng tôi chỉ là bạn. Thậm chí không phải bạn. Người quen.

“Phí vào cửa là mười đô.”

Tôi sững lại một lúc. “Ồ. Được. Mình biết. Chúng ta ghé qua một cây ATM trên đường được không?” Tôi có năm mươi đô-la tiền sinh nhật trong tài khoản. Tôi đã định dành số tiền đó để góp vào mua chiếc Cabriolet, nhưng việc rút mười đô có vẻ cũng chẳng ảnh hưởng gì mấy. Dù sao thì với tốc độ tiết kiệm như thế này, tôi sẽ không thể mua được chiếc Cabriolet trước hai mươi lăm tuổi.

Scott ném một tấm bằng lái xe của bang Maine lên kệ bếp, trên đó dán bản sao bức ảnh của tôi trong cuốn kỷ yếu ở trường. “Sẵn sàng chưa, Marlene?”

Marlene?

“Mình không đùa về chuyện giấy tờ giả. Không phải cậu định đánh bài chuồn đấy chứ?” Cậu ta cười như thể cậu ta biết chính xác huyết áp của tôi đã tăng lên bao nhiêu trước ý nghĩ dùng giấy tờ bất hợp pháp, và cậu ta đã cược tất cả số tiền cậu ta có rằng tôi sẽ rút lui trong vòng năm giây. Bốn, ba, hai....

Tôi chộp lấy cái bằng lái xe giả ở kệ bếp. “Đi thôi.”

Scott lái chiếc Mustang qua trung tâm Coldwater tới phía bên kia thị trấn, đi xuôi theo vài con đường quanh co khúc khuỷu và băng qua những đường ray xe lửa. Cậu ta dừng lại trước một cái nhà kho xây bằng gạch cao bốn tầng với đám cỏ dại bám tràn lan ở mặt tiền. Một hàng người dài dằng dặc đang đứng bên ngoài cửa. Tôi nhận thấy các cửa sổ của tòa nhà đều được dán giấy đen ở mặt trong, nhưng những tia sáng của ánh đèn nhấp nháy vẫn lọt qua khe hở giữa các lớp băng dính. Một tấm biển hiệu neon màu xanh trên cửa ánh lên hàng chữ the devil’s handbag.

Tôi đã từng đến khu vực này một lần, hồi lớp bốn, khi bố mẹ tôi lái xe chở tôi và Vee đến một ngôi nhà ma được mở trong dịp Halloween. Tôi chưa bao giờ đến Devil’s Handbag, nhưng tôi chắc chắn rằng chỉ cần nhìn



thấy tòa nhà này một lần, mẹ tôi sẽ không bao giờ muốn tôi bén mảng tới đó. Lời mô tả của Scott về nó chọt hiện lên trong đầu tôi. Tiếng nhạc ồn ã không tưởng tượng nổi. Những đám đông náo loạn phóng túng. Những cuộc truy hoan ghê tởm trong nhà vệ sinh.

Trời ơi.

“Mình thả cậu ở đây nhé,” Scott nói, tắt xe vào lề đường. “Hãy tìm cho bọn mình một chỗ ngồi tốt. Gần sân khấu, ở chính giữa.”

Tôi xuống xe và bước về phía cuối hàng người. Thành thực mà nói, tôi chưa bao giờ đến một câu lạc bộ nào yêu cầu phí vào cửa. Thực ra thì tôi chưa bao giờ đến một câu lạc bộ nào hết. Các cuộc vui chơi giải trí về đêm của tôi chỉ bao gồm những bộ phim và quán kem Baskin-Robbins với Vee.

Điện thoại của tôi vang lên tiếng chuông điện thoại dành riêng cho Vee.

“Mình nghe thấy tiếng nhạc khởi động, nhưng tất cả những gì mình nhìn thấy là những đường ray và vài toa xe lửa chờ hàng bị bỏ quên.”

“Cậu chỉ còn cách đây vài dãy nhà thôi. Cậu đi xe hay đi bộ?”

“Đi xe.”

“Tìm chỗ đỗ xe đi và mình sẽ gặp cậu ở cửa.”

Tôi ra khỏi hàng người, lúc ấy đã đông dần lên. Tôi rẽ ở phía cuối dãy nhà, đi về phía những đường ray mà Scott đã lái chiếc Mustang qua trên đường đến đây. Vĩa hè nứt nẻ, mấp mô do nhiều năm hư hỏng, và với những ngọn đèn đường ít ỏi và cách xa nhau, tôi phải để ý từng bước chân để khỏi vấp ngã. Những kho hàng trên phố đều tối om, những ô cửa sổ như những con mắt trống rỗng. Cuối dãy phố, các kho hàng đã nhường chỗ cho những ngôi nhà bằng gạch bị bỏ hoang lờ lợc những hình vẽ graffiti. Hơn

một trăm năm trước, có lẽ đây là trung tâm của Coldwater. Bây giờ thì không còn nữa. Vàng trắng hắt xuống một ánh sáng kỳ quái mờ ảo trên nghĩa địa của những tòa nhà.

Tôi khoanh tay lại thật chặt và bước nhanh hơn. Cách tôi hai dãy nhà, một bóng người hiện ra từ bóng tối phủ hơi sương.

“Vee?” Tôi gọi.

Bóng người đó tiếp tục bước về phía tôi, đầu cúi thấp, tay nhét trong túi. Không phải Vee, mà là một người đàn ông cao và mảnh khảnh, với đôi vai rộng và dáng đi có vẻ quen thuộc. Tôi chẳng an tâm chút nào về việc đi một mình ngang qua một người đàn ông trên đoạn vỉa hè này, đoạn tôi thò tay vào túi tìm điện thoại. Tôi định gọi cho Vee để hỏi xem chính xác nó đang ở đâu thì người đàn ông đó đi qua dưới quầng sáng đèn đường. Ông ta đang mặc cái áo khoác da của bố tôi.

Tôi lập tức dừng lại.

Ông ta hoàn toàn không để ý đến tôi, bước lên mấy bậc thềm phía bên phải ông ta và biến mất vào một trong những ngôi nhà bị bỏ hoang.

Tóc gáy tôi dựng hết lên. “Bố?”

Tôi đột nhiên bước nhanh hơn. Tôi băng qua đường mà không để ý đến xe cộ, vì biết rằng lúc này đường sá hoàn toàn vắng tanh. Khi đến được ngôi nhà đó, tôi chắc chắn ông đã vào bên trong, tôi thử mở cánh cửa đôi cao lớn. Cửa bị khóa. Tôi vịn nắm đấm cửa, lắc lắc cánh cửa, nhưng chúng không suy suyễn. Tôi khum bàn tay lại, đưa lên mắt, nhòm qua một trong những ô cửa sổ bên hông cửa chính. Bên trong không bật đèn, nhưng tôi có thể thấy hình dáng lờ mờ của đồ đạc được phủ vải. Tim tôi đập loạn xạ. Liệu bố tôi còn sống không? Bao lâu nay... Ông vẫn sống ở đây sao?

“Bố!” Tôi gọi qua lớp kính cửa. “Con đây – Nora đây ạ!”

Trên đỉnh cầu thang bên trong ngôi nhà, đôi giày của ông biến mất dần trên hành lang. “Bố!” Tôi hét lên, đập vào kính cửa. “Con ở ngoài này!”

Tôi lùi lại, ngẩng đầu, nhìn lên cửa sổ tầng hai, dõi theo bóng ông đi qua.

Cửa sau.

Ý nghĩ ấy chợt ập đến với tôi, và tôi lập tức làm theo. Tôi bước xuống bậc thềm, len vào con ngõ hẹp ngăn giữa tòa nhà này với tòa nhà kế bên. Dĩ nhiên. Cửa sau. Nếu nó không khóa, tôi có thể vào bên trong với bố tôi...

Gáy tôi lạnh toát. Cái lạnh ấy chạy dọc sống lưng tôi, lập tức làm tôi cứng đờ người. Tôi đứng ở cuối ngõ, dán mắt vào sân sau. Những bụi cây khê đu đưa trong làn gió nhẹ. Cánh cổng mở kêu cọt kẹt. Tôi từ từ lùi lại, cảm thấy bất an trước sự tĩnh lặng. Không tin rằng tôi chỉ có một mình. Tôi từng gặp cảm giác này, và nó luôn báo hiệu nguy hiểm.

Nora, ở đây không chỉ có hai bố con mình. Còn có người khác nữa. Đi đi!

“Bố?” Tôi thì thầm, tâm trí tôi mau chóng hướng về ông.

Đi tìm Vee đi. Con cần đi ngay! Bố sẽ tìm con sau. Nhanh lên!

Tôi không quan tâm ông nói gì – tôi sẽ không bỏ đi. Cho đến khi tôi biết chuyện gì đang diễn ra. Cho đến khi tôi thấy ông. Làm sao ông có thể mong tôi rời đi được chứ? Ông ở đây. Một cảm giác vừa lo lắng vừa nhẹ nhõm khuấy động trong lòng tôi, chặn lại bất cứ nỗi sợ hãi nào.

“Bố? Bố ở đâu?”

Im ắng.

“Bố?” Tôi lặp lại. “Con sẽ không đi đâu.”

Lần này có tiếng trả lời.

Cửa sau không khóa.

Tôi chạm tay vào đầu mình, cảm thấy những lời nói của ông vẫn còn vang vọng trong đó. Lần này giọng ông có vẻ khác lạ, nhưng không đủ rõ ràng để tôi có thể nhận ra sự khác lạ đó là gì. Có lẽ hơi lạnh lùng hơn? Gắt gỏng hơn? “Bố?” Tôi thì thầm với âm lượng nhỏ nhất.

Bố đang ở bên trong.

Lúc này giọng ông lớn hơn, một âm thanh thực sự. Không chỉ trong đầu tôi, mà còn trong tai tôi. Tôi quay về phía ngôi nhà, chắc chắn ông đã nói qua cửa sổ. Bước khỏi con đường lát đá, tôi ngập ngừng áp lòng bàn tay vào ô cửa sổ ấy. Tôi rất mong đó là ông, nhưng đồng thời, da tôi sờn gai ốc cảnh báo tôi rằng đây có thể là một trò bịp. Một cái bẫy.

“Bố?” Giọng tôi run run. “Con sợ.”

Bên trong cửa, một bàn tay cũng áp lên kính cửa, năm đầu ngón tay đặt đúng vị trí với năm đầu ngón tay tôi. Chiếc nhẫn cưới bằng vàng của bố tôi nằm trên ngón tay đeo nhẫn của bàn tay trái. Máu lưu thông quá nhanh khiến tôi thấy choáng váng. Chính là ông. Bố tôi ở ngay gần bên. Còn sống.

Vào đây. Bố sẽ không làm hại con đâu. Vào đây, Nora.

Sự nài nỉ gấp gáp trong những lời nói của ông làm tôi hoảng sợ. Tôi cào cào ô cửa sổ, cố gắng tìm cái chốt, khao khát được ôm lấy ông và ngăn không cho ông bỏ đi lần nữa. Nước mắt tuôn rơi xuống gò má tôi. Tôi nghĩ đến việc chạy vòng ra cửa sau, nhưng tôi không thể rời khỏi ông, dù chỉ là vài giây. Tôi không thể mất ông lần nữa.

Tôi áp tay lên cửa sổ, lần này mạnh hơn. “Con đây, bố ơi!”

Lần này, lớp kính cửa đóng thành băng trước cái chạm tay của tôi. Những sợi băng nhỏ lan khắp tấm kính với tiếng lắc rắc giòn tan. Tôi rụt tay lại trước cái lạnh bất ngờ lan lên cánh tay, nhưng da tôi vẫn dính vào lớp kính. Đông cứng. Tôi thét lên, cố gắng dùng tay kia giật nó ra. Bàn tay của bố tôi xuyên qua lớp kính ngoài cửa sổ, tóm lấy bàn tay tôi, chặt đến nỗi tôi không thể chạy. Ông giật mạnh tôi về phía trước, những viên gạch cửa vào quần áo tôi, cánh tay tôi biến mất một cách khó tin vào trong cửa sổ. Hình ảnh phản chiếu sự hoảng loạn của tôi chăm chăm nhìn lại tôi, miệng tôi há hốc với một tiếng thét hoảng hốt. Ý nghĩ duy nhất nảy ra trong đầu tôi lúc này là đây không phải bố tôi.

“Cứu với!” Tôi hét lên. “Vee! Cậu có nghe thấy không? Cứu mình với!”

Tôi quây người, cố gắng dùng sức nặng cơ thể để thoát ra. Một cơn đau nhói xuyên qua cánh tay đang bị ông nắm giữ, và hình ảnh một con dao đập vào mắt tôi, mạnh đến nỗi tôi có cảm tưởng đầu tôi đã bị tách làm đôi. Tay tôi như bị lửa đốt – ông đang rạch tay tôi.

“Dừng lại!” Tôi hét lên. “Bố làm con đau!”

Tôi cảm thấy sự hiện diện của ông lan sang đầu óc tôi, hình ảnh của ông che khuất hình ảnh của tôi. Máu rây khắp mọi nơi. Đen kịt và trơn trượt... và là của tôi. Tôi cảm thấy buồn nôn.

“Patch!” Tôi hét lên trong màn đêm với nỗi kinh hoàng và tuyệt vọng hoàn toàn.

Bàn tay của ông biến mất, và tôi ngã ngửa ra sau. Theo bản năng, tôi ôm chặt cánh tay bị thương để cầm máu, nhưng tôi sửng sốt hết sức, chẳng có chút máu nào. Không một vết thương.

Tôi hít một hơi thật sâu, ngẩng lên nhìn cửa sổ. Nó vẫn hoàn toàn nguyên vẹn, phản chiếu cái cây đang đu đưa trong gió đêm đặng sau tôi.

Tôi vội vã đứng dậy và luống cuống chạy ra ngoài vỉa hè. Tôi chạy về phía kho hàng Devil's Handbag, cứ vài bước lại ngoái lại đằng sau nhìn. Tôi ngỡ sẽ thấy bố tôi – hay một kẻ mạo danh nào đó – xuất hiện từ một trong những ngôi nhà kia, tay lăm lăm cầm con dao, nhưng vỉa hè vẫn chẳng một bóng người.

Tôi quay đầu về đằng trước để băng qua đường và bỗng đâm sầm vào một người.

“Cậu đây rồi,” Vee nói, đưa tay ra trấn an tôi khi tôi suýt hét lên. “Mình cứ nghĩ bọn mình đã lạc nhau. Mình đã đến Devil's Handbag nhưng rồi lại quay lại để tìm cậu. Cậu không sao chứ? Trông cậu như sắp nôn ọe vậy.”

Tôi không muốn đứng trên góc phố này thêm nữa. Nghĩ lại những gì vừa xảy ra ở ngôi nhà kia, bất giác tôi nhớ lại lần tôi đâm xe vào Chauncey. Chẳng bao lâu sau chiếc xe trở lại bình thường, chẳng còn dấu vết gì của một vụ tai nạn. Nhưng lần này là chuyện riêng tư. Lần này là bố tôi. Mắt tôi rưng rưng, và môi tôi run rẩy khi tôi nói, “Mình – mình nghĩ mình lại thấy bố mình.”

Vee ôm lấy tôi. “Cứng ơi.”

“Mình biết. Đó không phải là thật. Đó không phải là thật,” tôi lặp lại, cố tự trấn an mình. Tôi chớp mắt vài lần, nước mắt khiến mọi vật trước mắt đều nhòà nhạt. Nhưng nó có cảm giác thật. Rất thật...

“Cậu có muốn nói về chuyện đó không?”

Nói gì đây? Tôi đang bị ám ảnh. Ai đó đang làm xáo trộn trí óc tôi. Đùa giỡn tôi. Một thiên thần sa ngã? Một Nephil? Hồn ma của bố tôi? Hay chỉ là đầu óc tôi đang lừa dối tôi? Đây không phải lần đầu tôi tưởng tượng thấy bố mình. Tôi đã nghĩ ông đang cố liên lạc với tôi, nhưng có lẽ đây chỉ là một cơ chế tự vệ. Có lẽ trí óc tôi đang bắt tôi nhìn thấy những thứ mà tôi

đã không chịu chấp nhận rằng mình đã mãi mãi mất đi. Nó đang lấp đầy chỗ trống trong lòng tôi, bởi vì điều đó dễ dàng hơn là buông bỏ.

Dù chuyện gì đã xảy ra ở đó, nó không phải là thực. Đó không phải là bố tôi. Ông sẽ không bao giờ làm đau tôi. Ông yêu tôi mà.

“Chúng ta quay lại Devil’s Handbag thôi,” tôi nói, run rẩy. Tôi muốn tránh xa ngôi nhà kia càng nhanh càng tốt. Một lần nữa tôi tự nhủ với mình rằng, dù người tôi nhìn thấy ở đấy là ai, đó cũng không phải là bố tôi.

Tiếng trống âm ì và tiếng guitar xoang xoảng khởi động cho buổi trình diễn vang lên to hơn, và dù nổi hốt hoảng trong tôi không dễ dàng lắng dịu, tôi cảm thấy nhịp tim tôi bắt đầu đều dần. Tôi cảm thấy an tâm với ý nghĩ giấu mình trong đám đông với hàng trăm thân hình trong một căn nhà kho. Bất chấp tất cả những gì đã xảy ra, tôi không muốn về nhà, và tôi không muốn ở một mình; tôi muốn len vào giữa đám đông. Đám đông bao giờ cũng tạo nên sức mạnh.

Vee túm lấy cổ tay tôi, ngăn bước tôi lại. “Mình không nhìn lầm chứ?”

Cách chúng tôi nửa dãy phố, Marcie Millar đang chui vào trong một chiếc xe. Nó mặc một cái váy màu đen ngắn đến nỗi lộ ra đôi tất chân bằng ren màu đen cao đến đùi và đai móc bút tất. Đôi boots đen cao quá đầu gối và một cái mũ mềm màu đen hoàn thiện cho bộ trang phục của nó. Nhưng thứ khiến tôi chú ý không phải là bộ đồ của nó. Mà là chiếc xe. Một chiếc Jeep Commander màu đen bóng loáng. Động cơ khởi động, chiếc Jeep rẽ ở góc phố và biến mất.

## CHƯƠNG 9

Chúa ơi,” Vee thì thầm. “Mình không nhìn lầm chứ? Mình vừa nhìn thấy Marcie trèo vào trong xe Jeep của Patch sao?”

Tôi mở miệng định nói, nhưng họng tôi như thể vừa bị ai đó nhét những cái móng tay vào.

“Chỉ là do mình tưởng tượng thôi,” Vee nói, “hay cậu cũng thấy cái quần lợt khe màu đỏ của nó lộ ra bên dưới váy?”

“Đó không phải là váy,” tôi nói, dựa lưng vào một tòa nhà.

“Mình đang cố tỏ ra lạc quan, nhưng cậu đúng đấy. Đó không phải là váy. Đó là một cái áo quây trùm lên cái mông teo tóp của nó. Nếu không có trọng lực thì cái áo đó đã bị tấc lên rồi.”

“Mình buồn nôn quá,” tôi nói, cảm giác “những móng tay mắc trong cổ họng” bắt đầu lan xuống bụng.

Vee ấn vai tôi, ép tôi ngồi xuống vỉa hè. “Thở sâu vào.”

“Anh ấy đang đi chơi với Marcie.” Không thể tin nổi.

“Marcie là đồ lăng lơ,” Vee nói. “Đó là lý do duy nhất. Nó là đồ con lợn. Con chuột.”

“Anh ấy đã bảo mình rằng giữa họ chẳng có chuyện gì cả.”

“Patch có thể có rất nhiều đức tính, nhưng trung thực không phải là một trong số đó.”

Tôi chớp mắt nhìn xuôi theo con phố nơi chiếc Jeep vừa biến mất. Tôi cảm thấy một thôi thúc khó giải thích là đuổi theo họ và làm một điều gì đó



mà có lẽ tôi sẽ hối tiếc – chẳng hạn như siết cổ Marcie bằng cái quần lọt khe màu đỏ ngớ ngẩn của nó.

“Đây không phải là lỗi của cậu,” Vee nói. “Hắn ta chỉ là một tên khốn đã lợi dụng cậu.”

“Mình cần về nhà,” tôi nói, giọng nghẹn lại.

Đúng lúc đó, một chiếc xe cảnh sát dừng lại gần cửa cầu lạc bộ. Một viên cảnh sát cao gầy mặc quần đen và áo sơ mi bước ra. Đường phố tối om, nhưng tôi nhận ra ông ta ngay. Thám tử Basso. Tôi từng vướng vào một vụ rắc rối với ông ta, và tôi không muốn lặp lại chuyện đó. Đặc biệt là vì tôi chắc chắn không nằm trong danh sách những người được ông ta ưa thích.

Thám tử Basso chen lên phía trước hàng người, giơ huy hiệu cảnh sát ra cho tay bảo vệ xem, và bước vào trong mà không giảm tốc độ.

“Woa,” Vee nói. “Đó có phải là cảnh sát không?”

“Phải, và chú ấy đã quá già, vì thế đừng có nghĩ linh tinh. Mình muốn về nhà. Cậu đỗ xe ở đâu?”

“Trông chú ấy mới ngoài ba mươi chứ mấy. Ba mươi tuổi được coi là quá già từ khi nào vậy?”

“Đó là thám tử Basso. Chú ấy từng thẩm vấn mình sau vụ việc liên quan đến Jules ở trường.” Tôi thích cái cách tôi nhắc đến nó như một vụ việc bình thường nào đó, thay vì bản chất thực sự của nó. Một vụ cố sát.

“Basso. Mình thích cái tên đấy. Ngắn gọn và quyến rũ, giống như tên của mình vậy. Chú ấy có lục soát người cậu không?”

Tôi lờm nó, nhưng nó vẫn đang nhìn chăm chăm vào cánh cửa mà thám tử Basso vừa đi qua. “Không. Chú ấy thẩm vấn mình.”

“Mình sẽ chẳng phiền lòng chút nào nếu được chú ấy còng tay. Đừng có mách Rixon đấy.”

“Đi thôi. Cảnh sát có mặt ở đây có nghĩa là một chuyện gì đó tồi tệ sắp xảy ra.”

“‘Tồi tệ’ là tên đệm của mình mà,” nó nói, khoác tay tôi và kéo tôi về phía cửa kho hàng.

“Vee...”

“Có lẽ bên trong có đến hai trăm người ấy. Tối om om. Kể cả có nhớ mặt cậu thì chú ấy cũng sẽ không nhận ra cậu giữa đám đông đâu. Mà có khi chú ấy đã quên cậu rồi cũng nên. Hơn nữa, chú ấy sẽ không bắt cậu - cậu chẳng làm gì phạm pháp mà. Hừm, ngoại trừ chuyện mang giấy tờ tùy thân giả, nhưng ai chẳng thế. Và nếu chú ấy thực sự muốn ập vào lục soát toàn bộ nơi này, chú ấy đã mang theo quân tiếp viện. Chỉ một viên cảnh sát sẽ không giải quyết được đám đông này đâu.”

“Sao cậu biết mình mang giấy tờ tùy thân giả?”

Nó nhìn tôi ra vẻ “mình không ngốc như cậu tưởng đâu”. “Chẳng phải cậu đang ở đây sao?”

“Thế cậu định vào bằng cách nào?”

“Cũng như cậu thôi.”

“Cậu có giấy tờ giả sao?” Không thể tin nổi. “Từ khi nào vậy?”

Vee nháy mắt. “Rixon không chỉ biết hôn giới đâu. Nào, đi thôi. Một người bạn tốt như cậu sẽ không nghĩ đến việc đề nghị mình trốn khỏi nhà và vi phạm lệnh cấm túc của bố mẹ để rồi chẳng làm gì chứ. Đặc biệt là khi mình đã gọi điện cho Rixon, cậu ấy đang trên đường đến đây.”

Tôi rên rỉ. Nhưng đây không phải là lỗi của Vee. Chính tôi là người có cái ý nghĩ rằng đến đây tối nay là một ý kiến hay. “Dù sao chúng ta cũng chỉ vào đó năm phút thôi.”

Hàng người đang di chuyển rất nhanh, ào vào tòa nhà, và dù biết việc này là ngu ngốc, tôi vẫn trả phí vào cửa và theo Vee vào trong kho hàng tối tăm, âm thấp và âm ã. Trong chùng mực nào đó, tôi cảm thấy thoải mái một cách kỳ lạ khi được vây quanh bởi bóng tối và tiếng ồn; tiếng nhạc ầm đến mức tôi chẳng nghĩ ngợi được gì, nghĩa là cho dù có muốn, tôi cũng không thể tập trung vào Patch và những gì anh đang làm với Marcie lúc này.

Ở phía trong cùng có một quầy bar, được sơn màu đen, với những cái ghế cao bằng kim loại và những ngọn đèn treo trên trần, Vee và tôi ngồi xuống hai cái ghế còn trống cuối cùng.

“Giấy tờ tùy thân?” Tay phục vụ quầy bar hỏi.

Vee lắc đầu. “Cho tôi một Coke cho người ăn kiêng.”

“Cho tôi một Coke anh dào,” tôi tiếp lời.

Vee néo sườn tôi và ghé sát vào tôi. “Cậu thấy không? Anh ta đòi xem giấy tờ tùy thân của bọn mình. Tuyệt quá! Mình cá là anh ta muốn biết tên bọn mình nhưng lại quá xấu hổ không dám hỏi.”

Tay phục vụ quầy bar rót đầy hai ly và đẩy chúng trên mặt quầy, chúng dừng lại ngay trước mặt chúng tôi.

“Được đấy,” Vee hét lên với anh ta qua tiếng nhạc.

Anh ta giơ ngón giữa chĩa về phía nó và quay sang phục vụ khách hàng khác.

“Dù sao thì anh ta cũng quá thấp so với mình,” nó nói.

“Cậu đã nhìn thấy Scott chưa?” Tôi hỏi, rướn người trên ghế để cố nhìn qua đám đông. Giờ này cậu ta phải đỗ xe xong lâu rồi, nhưng tôi vẫn chưa thấy cậu ta đâu cả. Có lẽ cậu ta không muốn trả tiền đỗ xe và đã lái xe ra xa hơn để tìm chỗ đỗ xe miễn phí. Tuy nhiên, cho dù có đỗ xe cách đây hai dặm, một điều khó có khả năng xảy ra, cậu ta cũng phải có mặt ở đây rồi mới phải.

“Ồ ồ. Cậu có biết ai vừa bước vào không?” Vee nhìn qua vai tôi, và nó cau mày. “Marcie Millar đấy.”

“Mình tưởng nó đã đi rồi!” Một cơn giận trào lên trong tôi. “Patch có đi với nó không?”

“Không.”

Tôi nhún vai và ngồi thẳng lên. “Mình rất bình tĩnh, Mình có thể chịu đựng được. Chắc nó không nhìn thấy bọn mình đâu. Mà có thấy bọn mình đi chẳng nữa, nó cũng sẽ chẳng đến bắt chuyện với bọn mình làm gì.” Và dù không tin chút nào, tôi vẫn nói thêm, “Có lẽ việc nó vào chiếc Jeep của anh ấy có uẩn khúc gì đó.”

“Cũng như việc nó đội mũ của cậu ta hả?”

Tôi đặt tay lên quầy bar và quay ngoắt lại. Đúng thế, Marcie đang huých khuỷu tay chen qua đám đông, mái tóc hung đỏ buộc kiểu đuôi ngựa của nó đang đưa phía sau chiếc mũ của Patch. Nếu đó không phải là bằng chứng cho thấy họ đang ở bên nhau, tôi cũng không biết phải thế nào mới được coi là bằng chứng cho việc đó nữa.

“Mình sẽ giết nó,” tôi nói với Vee, quay mặt lại quầy bar, nắm chặt ly Coke anh đào, má nóng bừng.

“Dĩ nhiên. Cơ hội của cậu đến rồi đấy. Nó đang đi thẳng về phía này.”

Một lát sau, Marcie đã đề nghị anh chàng ngồi cạnh tôi ra khỏi chỗ và ngồi lên đó. Nó bỏ mũ của Patch ra và hất tóc, rồi áp mũ vào mặt, hít hà. “Mùi của cậu ấy thật tuyệt?”

“Này, Nora,” Vee nói, “có phải tuần trước Patch bắt được mấy con chấy không nhỉ?”

“Gì thế này?” Marcie hỏi một cách khoa trương. “Mùi cỏ mới cắt? Một thứ gia vị ngoại nhập? Hay là... bạc hà?”

Tôi đặt ly nước của mình đánh cộp một cái xuống mặt quầy bar, khiến nước Coke anh đào trong ly bị sóng một chút ra ngoài.

“Cậu thật là thân thiện với môi trường,” Vee bảo Marcie. “Vì đã tái chế lại thứ rác rưởi của Nora.”

“Rác rưởi mà ‘hot’ thì vẫn hơn là cái loại rác rưởi mà ‘béo’”, Marcie nói.

“Này thì béo này,” Vee nói, nó cầm lấy ly Coke anh đào của tôi và hất vào Marcie. Nhưng bỗng dưng có ai đó trong đám đông va vào đằng sau Vee, thế nên thay vì bay thẳng vào người Marcie, nước Coke văng vào người cả ba chúng tôi.

“Xem cậu đã làm cái trò gì thế này!” Marcie nói, nhảy dựng lên, mạnh đến mức làm đổ cả ghế. Nó gạt chỗ nước Coke trong lòng. “Chiếc váy này của hãng Bebe đấy! Cậu có biết giá của nó bao nhiêu không? Hai trăm đô-la.”

“Nó không còn giá trị đến thế đâu,” Vee nói. “Và tôi không biết cậu đang phàn nàn cái gì. Tôi cá rằng cậu đã nâng nó.”

“Hả? Gì cơ? Ý cậu là gì?”

“Vớی cậu, quả đúng là “trông mặt mà bắt hình dong”. Tôi thấy cậu thật mập hạng. Chẳng có gì biểu hiện rõ hơn cho sự mập hạng bằng việc ăn cắp đồ.”

“Chẳng có gì biểu hiện rõ hơn cho việc béo bằng một cái cằm hai ngón.”

Vee nheo mắt. “Mày chết rồi đấy. Mày nghe thấy không? Chết. ”

Marcie nhìn sang phía tôi. “Mà này, Nora, tôi nghĩ cậu sẽ muốn biết điều này. Patch bảo với tôi rằng cậu ấy chia tay với cậu vì cậu không đủ lẳng lơ.”

Vee lấy túi xách đập vào đầu Marcie.

“Sao mày dám làm thế?” Marcie hét lên, ôm đầu.

Vee đánh vào tai bên kia của nó. Marcie loạng choạng lùi lại, đôi mắt sững sốt nhưng mau chóng nheo lại. “Mày là đồ...,” nó bắt đầu.

“Dừng lại!” Tôi hét lên, đứng chen vào giữa hai đứa và dang tay ra. Chúng tôi đã thu hút sự chú ý của đám đông, và mọi người đang tiến lại gần, họ hứng thú trước một cuộc ẩu đả giữa mấy cô gái. Tôi không quan tâm chuyện gì xảy ra với Marcie, nhưng với Vee thì khác. Nếu nó vướng vào một vụ đánh lộn, thám tử Basso sẽ dẫn nó về đồn. Cộng với cái tội lên ra khỏi nhà, tôi nghĩ bố mẹ nó sẽ chẳng thích thú gì việc nó bị tổng giam đầu. “Cả hai người hãy thôi đi. Vee, đi lấy xe đi. Mình sẽ gặp cậu bên ngoài.”

“Nó bảo mình béo. Nó thật đáng chết. Cậu cũng bảo thế còn gì.” Hơi thở Vee dồn dập.

“Cậu định giết tôi như thế nào?” Marcie cười khẩy. “Bằng cách lấy thịt đè người hả?”

Đó là lúc giọt nước tràn ly. Vee chộp lấy ly Coke của nó trên quầy bar và giơ tay lên, định hất nước vào Marcie. Marcie quay người bỏ chạy, nhưng trong lúc luống cuống, nó bị vấp vào cái ghế đẩu và ngã xuống sàn. Tôi quay lại phía Vee, hy vọng có thể xoa dịu bất cứ hành động thô bạo nào, bỗng đầu gối tôi bị đá khuyu xuống. Tôi ngã lăn ra, và điều tiếp theo tôi biết là Marcie đang cười trên người tôi.

“Cái này là vì mày đã cướp Tod Bérot của tao hồi lớp năm,” nó nói, đấm vào mắt tôi.

Tôi kêu lên và ôm mắt. “Tod Bérot?” Tôi hét lên. “Cậu đang nói gì thế hả? Hồi đó bọn mình mới học lớp năm mà!”

“Và cái này là dành cho việc mày dám đưa cái ảnh tao đang bị nổi một cái mụn trứng cá to đùng trên cằm lên trang bìa của tạp chí điện tử năm ngoái!”

“Không phải tôi!”

Đúng là lời nói của tôi cũng có chút trọng lượng trong việc lựa chọn ảnh, nhưng tôi không phải người duy nhất. Hơn nữa, Marcie vẫn để bụng chuyện này sao? Chẳng phải một năm là hơi quá dài cho việc nuôi dưỡng sự oán giận à?

Marcie hét lên, “Và đây là dành cho một con điếm như...”

“Cậu điên rồi!” Lần này tôi chặn cú đánh lại, xoay xở túm được chân của cái ghế quầy bar gần nhất và vung cái ghế về phía nó.

Marcie gạt cái ghế ra. Trước khi tôi có thể đứng dậy, nó giật ly nước của một người đi ngang qua và giội lên người tôi.

“Ăn miếng trả miếng,” nó nói. “Mày làm bẽ mặt tao, tao làm nhục lại mày.”

Tôi chùi Coke khỏi mắt. Mắt phải tôi hoa lên vì đau ở chỗ Marcie đã đâm. Tôi cảm thấy vết thâm tím lan dưới da, biến thành màu xanh và tím. Những giọt Coke tong tồng nhỏ xuống từ tóc tôi, chiếc áo hai dây đẹp nhất của tôi bị rách, và tôi cảm thấy nản lòng, mệt mỏi... và bị phụ bạc. Patch đã đến với Marcie Millar. Và cô ta vừa mới nhấn mạnh sự thật đó.

Những cảm giác ấy không phải là cái cớ cho hành động tiếp theo của tôi, nhưng chúng thật sự là một chất xúc tác. Tôi không biết đánh nhau, nhưng tôi nắm bàn tay lại thật chặt và đâm thật mạnh vào hàm Marcie. Nó sững sờ trong một thoáng. Nó lùi lại, hai tay ôm hàm, há hốc miệng nhìn tôi. Phấn chấn hơn nhờ chiến thắng nhỏ đó, tôi xông vào nó, nhưng đột ngột ngừng lại vì ai đó đã xốc nách tôi lên.

“Ra khỏi đây ngay,” Patch nói vào tai tôi, lôi tôi ra cửa.

“Em phải giết nó!” Tôi nói, vùng vẫy để thoát ra.

Một đám đông vây quanh chúng tôi, đồng thanh, “Đánh đi! Đánh đi! Đánh đi!”. Patch gạt đám đông ra và lôi tôi theo. Đằng sau Patch, Marcie đã đứng dậy và chĩa ngón giữa về phía tôi. Nụ cười của nó đầy ngạo nghễ, lông mày nhướng cao. Thông điệp đã rõ: Có giỏi thì lại đây.

Patch giao tôi cho Vee, rồi trở lại và tóm lấy cánh tay Marcie. Trước khi tôi thấy được anh đưa nó đi đâu, Vee lôi tôi về phía lối ra gần nhất. Chúng tôi ra ngõ.

“Dù mình rất thích xem cậu đánh nhau với Marcie, nhưng mình nghĩ cậu không đáng bị giam tối nay đâu,” Vee nói.

“Mình ghét nó!” Giọng tôi vẫn còn kích động.

“Thám tử Basso đang lách qua đám đông khi Patch lôi cậu ra khỏi nó. Mình cho rằng đó là lúc mình nên can thiệp vào.”



“Patch đưa Marcie đi đâu vậy? Mình đã thấy anh ấy tóm lấy nó.”

“Chuyện đó có quan trọng không? Chắc là họ đã quay về khu trung tâm.”

Giày của chúng tôi nghiêng xuống lớp sỏi kê lạo xạo khi chúng tôi chạy trên con ngõ về phía chỗ Vee đỗ xe. Ánh đèn xanh đỏ của một chiếc xe cảnh sát lướt qua đầu ngõ, Vee và tôi áp lưng vào kho hàng.

“Chà, thú vị thật,” Vee nói, khi chúng tôi đã chui vào trong chiếc Neon.

“Ừ,” tôi nói qua kẽ răng.

Vee liếm cánh tay tôi. “Cậu có vị ngon quá. Cậu làm mình thấy khát đấy, như mùi Coke anh đào vậy.”

“Tất cả là lỗi của cậu!” Tôi nói. “Chính cậu đã hắt Coke vào người Marcie! Nếu không, mình đã không đánh nhau với nó.”

“Đánh nhau á? Cậu chỉ nằm đó và nhận đòn thôi mà. Đáng lẽ cậu nên bảo Patch dạy cho vài chiêu trước khi chia tay với cậu ta.”

Điện thoại của tôi reo lên, và tôi lôi phắt nó ra khỏi xắc. “Gì đấy?” Tôi gắt gỏng. Khi không có ai trả lời, tôi nhận ra tôi đã quá tức giận đến nỗi nhầm nhạc chuông tin nhắn thành nhạc chuông điện thoại.

Một tin nhắn chưa đọc từ một số điện thoại lạ đang đợi tôi. TOI NAY HAY O NHA.

“Ghê quá,” Vee nói, cúi người sang phía tôi để đọc. “Cậu đã cho ai số điện thoại vậy?”

“Có lẽ là nhầm nhầm. Có lẽ nó được dành cho một người khác.” Dĩ nhiên, tôi đang nghĩ về ngôi nhà bị bỏ hoang, bố tôi và hình ảnh ông rạch

tay tôi.

Tôi quăng điện thoại vào cái xác đang mở dưới chân và úp mặt vào lòng bàn tay. Mắt tôi rưng rưng. Tôi sợ hãi, cô đơn, bối rối, và sắp sửa òa khóc.

“Có lẽ là tin nhắn của Patch,” Vee nói.

“Anh ấy chưa bao giờ dùng số lạ để liên lạc với mình. Đây là một trò đùa.” Giá mà tôi có thể tự ép mình tin điều đó. “Đi thôi? Mình cần Tylenol.”

“Mình nghĩ có lẽ bọn mình nên gọi thám tử Basso. Cảnh sát thích mấy vụ rình rập đeo bám này mà.”

“Cậu muốn gọi cho chú ấy để tán tỉnh chứ gì.”

Vee gài số chiếc Neon. “Mình chỉ muốn chứng tỏ là mình cũng có ích thôi mà.”

“Đáng lẽ cậu nên tỏ ra có ích từ mười phút trước, khi cậu hất ly nước của mình vào Marcie.”

“Ít nhất thì mình cũng có can đảm làm thế.”

Tôi quay sang, nhìn nó chăm chăm. “Cậu đang buộc tội mình là không dám đương đầu với Marcie hả?”

“Nó cướp bạn trai của cậu còn gì? Công nhận là cậu ta làm mình thấy sợ phát khiếp, nhưng nếu Marcie cướp bạn trai của mình, nó sẽ phải trả giá đắt.”

Tôi cứng rắn chỉ tay ra đường. “Lái xe đi!”

“Cậu biết không? Cậu thực sự cần một người bạn trai mới. Cậu cần một màn hôn hít kiểu truyền thống để xoa dịu cậu.”

Tại sao ai cũng nghĩ tôi cần một cậu bạn trai mới vậy? Tôi không cần bạn trai mới. Bạn trai với tôi như thế là quá đủ rồi. Một gã bạn trai chỉ làm cho trái tim chúng ta mệt mỏi mà thôi.

## CHƯƠNG 10

Một tiếng sau tôi đã ngồi ở nhà, ăn bánh quy kem, dọn dẹp bếp và xem ti vi. Sâu thẳm trong tâm trí tôi, tôi vẫn chưa tài nào quên được cái tin nhắn căn dặn tôi nên ở nhà. Khi ngồi bình an vô sự trong xe của Vee, tôi có thể dễ dàng coi nó là một tin nhắn nhầm hay một trò đùa, nhưng vì bây giờ chỉ có một mình, tôi chẳng còn thấy tự tin chút nào nữa. Tôi định mở một bản nhạc của Chopin để phá tan sự im lặng, nhưng tôi không muốn gây cản trở cho thính giác của mình. Điều tôi không mong muốn nhất là có ai đó lên đến từ đằng sau tôi...

Bình tĩnh lại! Tôi ra lệnh cho mình. Chẳng có ai lên đến sau mà đâu.

Một lúc sau, khi trên ti vi chẳng còn gì hay ho cả, tôi lên gác về phòng mình. Phòng tôi khá sạch sẽ, vì vậy tôi đành quay ra phân loại quần áo trong tủ theo màu sắc, cố gắng cho chân tay bận rộn để không buồn ngủ. Chẳng có gì khiến tôi thấy yếu đuối hơn lúc ngủ, và tôi muốn hoãn việc đó lại càng lâu càng tốt. Tôi phủi bụi mặt tủ com-mốt, rồi sắp xếp lại các gáy sách theo trật tự ABC. Tôi tự trấn an mình rằng sẽ chẳng có chuyện gì tồi tệ xảy ra cả. Chắc chắn. Khi tôi thức dậy vào sáng mai, tôi sẽ nhận ra mình đã hoang tưởng đến mức ngớ ngẩn như thế nào.

Tuy nhiên, có lẽ tin nhắn đó là của một kẻ nào đó muốn rạch họng tôi khi tôi đang ngủ. Vào một đêm kỳ quái như thế này, chẳng có gì là khó tin cả.

Một lát sau, tôi tỉnh giấc trong bóng tối. Rèm cửa bên kia phòng bay phàn phật khi chiếc quạt điện quay về phía chúng. Không khí oi bức quá mức, cái áo ba lỗ co dãn và cái quần cộc dính chặt vào da tôi, nhưng tôi cứ bị ám ảnh với những viễn cảnh tồi tệ nhất nên không dám mở cửa sổ. Liếc sang bên, tôi chớp mắt nhìn con số trên đồng hồ. Gần ba giờ.

Thái dương bên phải tôi giật giật, mắt tôi sưng húp. Tôi bật hết đèn lên, đi chân trần đến bên tủ lạnh, lấy một cái túi nhựa trong và mấy viên đá để làm thành một cái túi chườm đá. Tôi lấy can đảm nhìn vào tấm gương trong phòng tắm và rên rỉ. Một vết thâm tím lớn kéo dài từ lông mày xuống xương gò má.

“Sao mình lại để chuyện này xảy ra chứ?” Tôi hỏi bóng phản chiếu của mình. “Sao mình lại để Marcie đánh mình?”

Tôi lắc hai viên con nhộng Tylenol cuối cùng ra khỏi cái lọ cất trong tủ thuốc, uống ực một cái rồi lại chui vào giường. Cái lạnh của mấy viên đá làm vùng da quanh mắt tôi buốt nhói và khiến toàn thân tôi run rẩy. Trong khi chờ viên Tylenol có tác dụng, tôi đánh vật với hình ảnh Marcie trèo vào chiếc Jeep của Patch. Hình ảnh đó cứ lặp đi lặp lại trong đầu tôi. Tôi trần trọc trở mình, thậm chí còn trùm gối lên đầu để che lấp hình ảnh ấy, nhưng nó cứ nhảy múa ngoài tầm với của tôi, chế nhạo tôi.

Chừng một tiếng sau, não tôi đã mệt mỏi với việc nghĩ ra đủ mọi phương cách sáng tạo để giết cả Marcie và Patch, và tôi chìm vào giấc ngủ.

Tôi tỉnh giấc trước tiếng mở khóa lách cách.

Tôi mở mắt, nhưng thấy cảnh vật xung quanh nhòa nhạt với hai màu đen trắng như khi tôi mơ mình trở về nước Anh hồi hàng trăm năm trước. Tôi chớp chớp mắt, cố gắng đưa thị lực trở về trạng thái bình thường, nhưng trước mắt tôi vẫn chỉ là một màu sương khói.

Dưới nhà, cửa trước mở ra với tiếng cọt kẹt khe khẽ.

Tôi không nghĩ mẹ tôi sẽ về nhà trước sáng thứ bảy, có nghĩa đó phải là một ai khác. Một ai khác không thuộc về căn nhà này.

Tôi nhìn quanh phòng xem có thứ gì dùng làm vũ khí được không. Vài cái khung ảnh nhỏ được xếp trên chiếc tủ kê ở đầu giường, cùng với một cái

đèn ngủ ré tièn.

Những bước chân nhẹ nhàng bước trên sàn gỗ cứng của tiền sảnh. Vài giây sau, chúng đã bước lên gác. Kẻ xâm nhập không dừng lại nghe ngóng xem mình có bị nghe thấy không. Hẳn biết rõ hẳn đang đi đâu. Tôi lặng lẽ ra khỏi giường, chộp lấy cái quần chèn bị vớt trên sàn. Tôi kéo căng chúng giữa hai tay và áp lưng vào bức tường ngay sát cửa, một giọt mồ hôi lạnh và ẩm ướt đọng trên da tôi. Không gian tĩnh lặng đến nỗi tôi có thể nghe tiếng mình thở.

Hẳn bước qua ngưỡng cửa phòng tôi, và tôi lập tức quàng một ống quần qua cổ hẳn, lấy hết sức kéo hẳn về phía tôi. Sau một thoáng giằng co, thân hình tôi bị giật về phía trước và tôi thấy mình đang đối mặt với Patch.

Patch nhìn cái quần chèn mà anh vừa giằng được rồi ngẩng lên nhìn tôi. “Em muốn thanh minh gì không?”

“Anh đang làm gì ở đây?” Tôi hỏi, thở hổn hển. Tôi đoán. “Tin nhắn lúc nãy có phải là của anh không? Cái tin nhắn bảo em ở nhà tối nay ấy? Anh thay số điện thoại từ khi nào vậy?”

“Anh phải thay số điện thoại mới. Một số an toàn hơn.”

Tôi không muốn biết. Loại người nào mà lại cần bí mật như thế? Patch sợ ai nghe lén các cuộc gọi của anh ấy sao? Phải chăng là các tổng lãnh thiên thần?

“Anh không nghĩ là phải gõ cửa à?” Tôi nói, tim vẫn đập thình thịch. “Em cứ ngỡ anh là một ai khác.”

“Em đang đợi ai à?”

“Thực sự thì, đúng vậy!” Một kẻ tâm thần gửi những tin nhắn vô danh bảo tôi ở nhà tối nay.

“Ba giờ hơn rồi,” Patch nói. “Cái người mà em đang đợi chắc cũng không thú vị cho lắm nhỉ... Em đã ngủ thiếp đi mà.” Anh cười. “Em vẫn đang ngủ đấy.” Khi anh nói thế, trông anh có vẻ thỏa mãn, thậm chí là yên lòng, như thể một điều gì đó khiến anh băn khoăn suy nghĩ cuối cùng đã được giải quyết.

Tôi chớp mắt. Vẫn đang ngủ? Anh đang nói gì vậy? Đợi đã. Dĩ nhiên rồi. Đó là lý do mọi màu sắc đều biến mất, và tôi vẫn đang nhìn thấy hai màu đen trắng. Patch thực sự không ở trong phòng tôi – anh đang ở trong giấc mơ của tôi.

Nhưng tôi đang mơ về anh hay anh thực sự biết anh đang ở đây? Phải chăng chúng tôi đang cùng chia sẻ một giấc mơ?

“Nói cho anh biết, em ngủ quên khi đang đợi– Scott.” Tôi không biết tại sao tôi lại nói thế, chỉ biết là cái miệng của tôi đã chen ngang trí óc của tôi.

“Scott,” anh lặp lại.

“Đừng thắc mắc. Em đã thấy Marcie trèo vào trong xe Jeep của anh.”

“Cô ta cần đi nhờ.”

Tôi chống tay lên hông. “Đi nhờ kiểu gì?”

“Không phải kiểu đó,” anh chậm rãi nói.

“Ồ, dĩ nhiên! Cái quần lọt khe của nó có màu gì thế?” Đó là một “bài kiểm tra” nho nhỏ, và tôi thực sự hy vọng anh sẽ trượt.

Anh không trả lời, nhưng chỉ cần nhìn vào mắt anh tôi cũng biết anh không trượt.

Tôi bước tới bên giường, túm lấy một cái gối và ném vào người anh. Anh tránh sang bên, và cái gối đập vào tường. “Anh đã nói dối em,” tôi nói. “Anh bảo em rằng giữa anh và Marcie chẳng có chuyện gì hết, nhưng nếu hai người chẳng có chuyện gì, bọn anh sẽ không trao đổi quần áo cho nhau, và bọn anh cũng không chui vào xe của nhau lúc đêm hôm khuya khoắt, ăn mặc hở hang thiếu vải!” Tôi đột nhiên ý thức được thứ quần áo tôi đang mặc trên người, cũng chẳng đứng đắn gì cho cam. Tôi đứng cách Patch một đoạn ngắn, vận một cái áo ba lỗ và cái quần cộc. Nhưng lúc này tôi cũng biết làm gì hơn đây?

“Trao đổi quần áo?”

“Nó đã đội mũ của anh!”

“Hôm nay tóc cô ta không được đẹp.”

Tôi há hốc miệng. “Nó nói với anh thế à? Và anh tin theo?”

“Cô ta không xấu như em tưởng đâu.”

Không phải anh ấy vừa nói thế đấy chứ?

Tôi ấn một ngón tay lên mắt. “Không tệ đến thế? Anh có thấy cái này không? Nó đã gây ra cho em đấy! Anh đang làm gì ở đây?” Tôi hỏi lại, giận dữ tột độ.

Patch dựa lưng vào tủ com mốt và khoanh tay lại. “Anh ghé qua để xem em thế nào.”

“Mắt em bị thâm tím, cảm ơn vì đã hỏi thăm,” tôi gắt gỏng.

“Em có cần chườm đá không?”

“Em muốn anh ra khỏi giấc mơ của em ngay!” Tôi lại túm lấy một cái gối khác trên giường và quăng mạnh vào Patch. Lần này anh bắt lấy nó.



“Đến Devil’s Handbag, mắt bị thâm tím. Do em tự chuốc họa vào thân còn gì.” Anh dúm cái gối vào tôi, như để nhấn mạnh ý kiến của mình.

“Anh đang bảo vệ Marcie sao?”

Anh lắc đầu. “Anh không cần làm thế. Cô ta có thể tự xoay xử. Em, mặt khác...”

Tôi chỉ vào cửa. “Ra ngoài.”

Anh không nhúc nhích, tôi bước tới và đập cái gối vào người anh. “Em nói là ra khỏi giấc mơ của em ngay, đồ dối trá, đồ phản bội...”

Anh giằng lấy cái gối và dồn tôi lùi lại cho đến khi tôi áp vào tường, đôi giày đi mô tô của anh áp vào những ngón chân tôi. Tôi đang lấy hơi để kết thúc câu nói và nghĩ ra một cái tên kinh khủng nhất mà tôi có thể nghĩ ra để mắng anh, thì Patch kéo mạnh cạp quần cộc của tôi và kéo tôi lại gần hơn. Đôi mắt anh đen thăm thẳm, lóng lánh, hơi thở chậm và sâu. Tôi cứ đứng như thế, mắc kẹt giữa anh và bức tường, tim tôi đập dồn dập khi tôi bắt đầu cảm nhận được cơ thể anh cùng mùi da thuộc và mùi bạc hà đầy nam tính vương trên da anh. Tôi cảm thấy sự kháng cự đầy tức tối của tôi bắt đầu xẹp xuống.

Bỗng nhiên, dục vọng trào dâng trong tôi khiến tôi không còn tâm trí để nghĩ về điều gì khác nữa. Tôi luồn tay mơn trớn da thịt anh dưới lớp áo sơ mi, kéo anh lại gần. Tuyệt biết bao khi lại được gần anh thế này. Tôi nhớ anh nhiều quá, nhưng chỉ đến lúc này tôi mới nhận ra.

“Đừng làm em hối hận vì điều này,” tôi nói, nín thở.

“Em chưa từng phải hối hận vì anh đâu, cưng ạ.” Anh hôn tôi, và tôi đáp lại bằng những nụ hôn cuồng nhiệt đến mức tôi nghĩ môi tôi sẽ thâm tím lại. Tôi lùa tay vào mái tóc anh, kéo sát anh vào tôi hơn. Miệng tôi gắn chặt vào miệng anh, cuồng loạn, dữ dội và khao khát. Tất cả những cảm xúc

hỗn độn và phức tạp mà tôi đã trải qua từ khi chúng tôi chia tay bỗng chốc tan biến khi tôi chìm trong nhu cầu mãnh liệt và bức bách là phải ở bên anh.

Bàn tay anh luồn vào áo tôi, lướt xuống eo tôi một cách điệu nghệ để ôm tôi thật chặt. Tôi bị mắc kẹt giữa bức tường và cơ thể anh, dò dẫm cúc áo anh, ngón tay tôi lướt trên những múi cơ săn chắc.

Tôi lột áo anh xuống vai, phớt lờ những lời cảnh báo của bộ não rằng tôi đang phạm phải sai lầm lớn. Tôi không muốn lắng nghe bản thân mình. Tôi biết tôi đang tự chuốc thêm nỗi đau cho mình, nhưng tôi không thể cưỡng lại anh. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là nếu Patch thực sự đang ở trong giấc mơ của tôi, toàn bộ đêm nay có thể là bí mật của chúng tôi. Các tổng lãnh thiên thần không thể thấy chúng tôi. Ở đây, tất cả các quy tắc của họ đều tan thành mây khói. Chúng tôi có thể làm những gì chúng tôi muốn, và họ sẽ không bao giờ phát hiện ra. Không một ai.

Patch thỏa hiệp với tôi. Anh cởi nốt áo ra và ném sang một bên. Bàn tay tôi lướt dọc theo lớp cơ bắp hoàn hảo như tượng điêu khắc khiến tôi xao xuyến của anh. Tôi biết anh không thể trực tiếp cảm nhận được điều này, nhưng tôi tự nhủ tình yêu đang dẫn đường cho anh. Tình yêu anh dành cho tôi. Tôi không cho phép mình nghĩ về việc anh không thể cảm nhận được bàn tay tôi, hoặc cuộc gặp gỡ này thực sự có ý nghĩa với anh nhiều hay ít. Tôi chỉ đơn giản muốn anh. Ngay bây giờ.

Anh nhắc tôi lên, chân tôi quặp quanh hông anh. Tôi thấy ánh mắt anh nhìn chăm chăm về phía bàn trang điểm, rồi đến cái giường, và tim tôi đập rộn ràng đây những khao khát dục vọng. Lý trí đã rời bỏ tôi. Tất cả những gì tôi biết là tôi sẽ làm bất cứ điều gì để giữ lấy khoảnh khắc này. Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, nhưng niềm tin vô căn cứ về nơi chúng tôi đang hướng tới là một niềm an ủi xoa dịu cho cơn giận mãnh liệt âm ỉ trong tôi suốt tuần qua.

Đó là ý nghĩ cuối cùng của tôi trước khi đầu ngón tay tôi chạm vào chỗ đôi cánh của anh nối với lưng.

Trước khi kịp dừng lại, tôi lập tức bị hút vào trong ký ức của anh.

Mùi da thuộc và cảm giác trơn nhẵn dưới đùi tôi mách bảo rằng tôi đang ở trong chiếc Jeep của Patch trước cả khi mắt tôi thích nghi với bóng tối. Tôi đang ở băng ghế sau, cùng với Patch đằng sau vô lăng và Marcie ngồi ở ghế cạnh ghế lái. Nó đang mặc cái váy bó sát đầy khêu gợi và đi đôi boots cao mà tôi vừa trông thấy chưa đầy ba tiếng trước.

Vậy ra thời điểm này vẫn là tối nay. Ký ức của Patch đã đưa tôi quay trở lại vài giờ trước.

“Cô ta đã làm hỏng váy của tôi,” Marcie nói, nhón lấy chỗ vải dính vào đùi. “Lạnh quá. Và người tôi toàn mùi Coke anh dào.”

“Cậu muốn mặc áo khoác của tôi không?” Patch hỏi, mắt nhìn ra đường.

“Ở đâu?”

“Ghế sau.”

Marcie cười dai an toàn, gác đầu gối lên bảng điều khiển và túm lấy cái áo da của Patch đang đặt bên cạnh tôi. Khi quay lên, nó lộ váy ra và thả xuống sàn xe. Ngoài chiếc quần lót, nó hoàn toàn lỏa thể.

Tôi thốt lên một tiếng tắc nghẹn.

Nó xỏ tay vào áo khoác của Patch, rồi kéo khóa lên. “Rẽ trái ở đoạn tiếp theo,” nó bảo.

“Tôi biết đường về nhà cậu,” Patch nói, cho chiếc xe rẽ phải.

“Tôi không muốn về nhà. Hãy đi thêm hai dãy nhà nữa rồi rẽ trái.”

Nhưng sau khi đi qua hai dãy nhà, Patch vẫn đi thẳng.

“Cậu chả thú vị gì cả,” Marcie trề môi nói. “Cậu không tò mò chút nào về nơi tôi sẽ dẫn chúng ta đến sao?”

“Muộn rồi.”

“Cậu đang từ chối tôi đấy à?” Nó giả vờ bẽn lễn.

“Tôi sẽ đưa cậu về, sau đó tôi sẽ về nhà.”

“Tại sao tôi không thể đến nhà cậu?”

“Để lúc khác,” Patch nói.

Thật sao? Tôi muốn quát vào mặt Patch. Em còn chưa từng được như thế!

“Không cụ thể lắm,” Marcie nở nụ cười điệu dàng, gác chân lên bảng đồng hồ, để lộ ra đôi chân nõn nà.

Patch không nói gì.

“VẬY tối mai nhé,” Marcie nói. Nó ngừng lại rồi tiếp tục với giọng ngọt như mía lùi, “Có vẻ cậu cũng chẳng đi đâu cả. Tôi biết Nora đã chia tay với cậu.”

Tay Patch nắm chặt vô-lăng hơn.

“Tôi nghe nói cô ta đang hẹn hò với Scott Parnell. Cậu biết đấy, anh chàng mới chuyển đến đây. Cậu ta cũng dễ thương đấy, nhưng Nora đã hớ trong cuộc đổi chác này.”

“Tôi thực sự không muốn nói về Nora.”

“Tốt thôi, vì tôi cũng không muốn. Tôi muốn nói về chúng ta.”

“Tôi nghĩ cậu đã có bạn trai rồi.”

“Đúng là đã từng có.”

Patch đột ngột rẽ phải, lái chiếc Jeep vào lối xe chạy nhà Marcie. Anh không tắt máy xe. “Ngủ ngon, Marcie.”

Nó ngồi ì tại chỗ một lúc, rồi cười phá lên. “Cậu không tiễn tôi đến cửa sao?”

“Cậu là người mạnh mẽ, giỏi giang mà.”

“Nếu bố tôi nhìn thấy, ông sẽ không vui đâu,” nó nói, đưa tay chỉnh lại cổ áo của Patch, tay nó nấn ná lại đó lâu hơn mức cần thiết.

“Ông ấy không nhìn thấy đâu.”

“Làm sao cậu biết?”

“Tin tôi đi.”

Marcie hạ giọng, ngọt ngào và đầy khêu gợi. “Cậu biết không, tôi thực sự ngưỡng mộ sức mạnh ý chí của cậu. Cậu khiến tôi tò mò, hồi hộp, và tôi thích thế. Nhưng hãy để tôi làm rõ một việc. Tôi không tìm kiếm một mối quan hệ nghiêm túc. Tôi không thích những thứ rắc rối, phức tạp. Tôi không muốn những cảm giác đau khổ, những dấu hiệu khó hiểu, hay sự ghen tuông – tôi chỉ muốn vui vẻ. Tôi tìm kiếm sự vui vẻ. Hãy nghĩ về điều đó.”

Lần đầu tiên, Patch quay sang Marcie. “Tôi sẽ nhớ điều đó,” cuối cùng cậu nói.

Từ dáng ngồi trông nghiêng của nó, tôi thấy Marcie mím cười. Nó ghé người sang và đặt lên môi Patch một nụ hôn chậm rãi, nóng bỏng. Anh định rụt người lại, nhưng rồi lại thôi. Anh ta có thể cắt ngang nụ hôn bất cứ lúc nào, nhưng không làm vậy.

“Tối mai nhé,” Marcie thì thầm, cuối cùng cũng rời anh ra. “Ở nhà cậu.”

“Váy của cậu,” anh bảo nó, chỉ vào cái đồng âm ướt trên sàn xe.

“Hãy giặt nó và tối mai trả lại cho tôi.” Nó ra khỏi xe rồi chạy đến cửa trước, biến vào trong nhà.

Cánh tay tôi đang ôm cổ Patch chùng dần. Tôi quá sốc vì những gì vừa nhìn thấy đến nỗi không thể thốt nên lời. Như thể anh vừa giội một xô nước đá vào đầu tôi. Môi tôi sưng phồng vì nụ hôn dữ dội của anh, trái tim tôi cũng bị tổn thương như thế.

Patch đang ở trong giấc mơ của tôi. Chúng tôi đang cùng chia sẻ nó. Bằng cách này hay cách khác, giấc mơ đó có thực. Toàn bộ ý nghĩ này quả là kỳ quái, gần như vô lý, nhưng nó hẳn là thật. Nếu anh không ở đây, nếu anh không lên vào trong giấc mơ của tôi, tôi không thể chạm vào những vết sẹo và chui vào trong ký ức của anh.

Nhưng tôi đã chui vào trong đó. Ký ức ấy thật sống động, chân thực, quá thật.

Patch có thể nhận ra qua phản ứng của tôi rằng những gì tôi nhìn thấy chẳng tốt đẹp gì. Tay anh ôm lấy vai tôi, và anh ngửa đầu nhìn lên trần. “Em đã thấy gì?” Anh khẽ hỏi.

Tim tôi đập thành thịch.

“Anh đã hôn Marcie,” tôi nói, cắn chặt môi để kìm lại những giọt nước mắt cứ chực trào ra.

Anh đưa tay vuốt mặt, rồi véo sống mũi.

“Hãy nói với em rằng đây chỉ là một trò thao túng trí óc. Hãy nói với em đó chỉ là một trò bịp. Hãy nói với em rằng Marcie có một sức mạnh nào đó điều khiển anh, buộc anh phải ở bên nó.”

“Chuyện này phức tạp lắm.”

“Không,” tôi nói, lắc đầu nguầy nguậy. “Đừng có nói với em rằng nó phức tạp. Chẳng còn gì là phức tạp cả – sau những gì chúng ta đã trải qua. Anh mong nhận được gì từ mối quan hệ với nó?”

Anh nhìn tôi. “Không phải tình yêu.”

Một cảm giác trống rỗng gặm nhấm trong lòng tôi. Tất cả những mảnh ghép tập hợp lại với nhau, và tôi chợt hiểu ra. Anh ở bên Marcie vì một sự thỏa mãn đáng khinh. Tự mãn. Anh thực sự coi chúng tôi là những đối tượng chinh phục. Anh là một kẻ trắng hoa. Mỗi cô gái là một thách thức mới, một mối quan hệ chóng vánh để mở rộng thêm kinh nghiệm tình trường của anh. Anh tìm kiếm thành công trong nghệ thuật quyến rũ. Anh không quan tâm đến phần giữa hay kết thúc của một câu chuyện – chỉ có sự khởi đầu. Và cũng giống như tất cả những cô gái khác, tôi đã phạm sai lầm quá lớn khi yêu anh. Khoảnh khắc tôi yêu anh, anh đã cao chạy xa bay. Được lắm, anh ta sẽ không bao giờ phải bận lòng với việc Marcie thổ lộ tình yêu. Người duy nhất nó yêu chỉ là bản thân nó.

“Anh khiến tôi thấy kinh tởm,” tôi nói, giọng run run với lời buộc tội.

Patch ngồi thụp xuống, chống khuỷu tay lên đầu gối, vùi mặt trong lòng bàn tay. “Anh không đến đây để làm tổn thương em.”

“Thế anh đến để làm gì? Để bõn cợt sau lưng các tổng lãnh thiên thần? Để làm tôi đau lòng thêm hay sao?” Tôi không đợi câu trả lời. Tôi đưa tay lên cổ, giật sợi dây chuyền bạc anh tặng tôi mấy hôm trước. Tôi giật mạnh đến nỗi đáng lẽ tôi phải nhăn mặt vì đau, nhưng vì tôi đã quá đau lòng nên khó mà nhận ra thêm một nỗi đau chẳng đáng kể nào khác. Đáng lẽ tôi phải trả anh chiếc dây chuyền này ngày tôi nói lời chia tay, nhưng tôi nhận ra khi đã hơi quá muộn rằng cho đến lúc này, tôi vẫn chưa từ bỏ hy vọng. Tôi vẫn còn tin vào chúng tôi. Tôi vẫn còn bám vào niềm tin rằng vẫn còn có một cách thỏa thuận với số phận để mang Patch trở về bên tôi. Quả là một điều hoàn toàn vô ích.

Tôi ném sợi dây chuyền vào người anh. “Tôi muốn anh trả lại cho tôi cái nhẫn.”

Đôi mắt đen thẳm của anh nhìn tôi thêm một lát, rồi anh cúi xuống và nhặt áo lên. “Không.”

“Không là thế nào? Tôi muốn lấy lại nó!”

“Em đã tặng nó cho anh,” anh khẽ khàng nói, nhưng giọng nói không chút dịu dàng.

“Nhưng tôi đổi ý rồi!” Mặt tôi đỏ bừng, toàn thân sôi lên vì giận dữ. Anh giữ chiếc nhẫn vì anh biết nó có ý nghĩa với tôi nhiều thế nào. Anh giữ nó, vì dù anh đã trở thành một thiên thần hộ mệnh, tâm hồn anh vẫn đen tối như cái ngày tôi gặp anh. Và sai lầm lớn nhất của tôi là đã tự lừa dối mình tin vào điều ngược lại. “Tôi tặng nó cho anh khi tôi ngu ngốc nghĩ rằng tôi yêu anh!” Tôi chìa tay ra. “Trả lại đây. Ngay bây giờ.” Tôi không thể chịu được ý nghĩ đánh mất chiếc nhẫn của bố tôi vào tay Patch. Anh ta không xứng đáng. Anh ta không xứng đáng được giữ vật kỷ niệm hữu hình duy nhất mà tôi có về tình yêu đích thực.

Lờ đi yêu cầu của tôi, Patch bước ra ngoài.



Tôi mở mắt.

Tôi bật đèn lên, cảnh vật trước mắt lại trở về trạng thái bình thường. Tôi ngồi dậy, người nóng bừng. Tôi đưa tay lên cổ, lần tìm sợi dây chuyền bạc của Patch, nhưng nó không còn ở đó. Tôi quờ tay trên tấm ga trải giường nhăn nhúm, nghĩ rằng nó đã bị rơi khi tôi ngủ.

Nhưng chiếc dây chuyền đã biến mất.

Giấc mơ là thật.

Patch đã tìm ra một cách đến thăm tôi khi tôi ngủ.

## CHƯƠNG 11

Thứ Hai, sau khi tan học, Vee thả tôi ở thư viện. Tôi nán lại bên ngoài một lát để gọi điện báo cáo cho mẹ tôi như thường lệ. Vẫn như mọi lần, bà bảo tôi rằng công việc làm bà bận bù đầu, và tôi bảo bà rằng việc học của tôi cũng thế.

Khi đã vào bên trong, tôi đi thang máy lên phòng máy tính trên tầng ba, kiểm tra e-mail, vào Facebook, và xem lướt qua trang blog của Perez Hilton. Chỉ để hành hạ bản thân, tôi lại tìm kiếm Bàn Tay Đen lần nữa. Vẫn là những đường dẫn giống hệt lần trước. Chẳng phải tôi cũng không mong chờ tìm được cái gì mới sao? Cuối cùng, không còn trì hoãn được nữa, tôi đành mở sách Hóa và chăm chú học bài.

Lúc tôi ngừng tay để đi tìm một cái máy bán hàng tự động thì đã khá muộn. Bên ngoài những ô cửa sổ phía tây của thư viện, mặt trời đã lặn sâu xuống đường chân trời, bóng tối đang ập tới. Tôi đi vòng qua thang máy để sử dụng cầu thang bộ, vì cảm thấy cần phải tập thể dục một chút. Tôi đã ngồi quá lâu, chân tôi đang bắt đầu tê mỏi.

Ở tiền sảnh, tôi nhét vài đô-la vào máy bán hàng tự động và mang những cái bánh quy xoắn và một lon nước nam việt quất trở lên tầng ba. Khi tôi quay lại phòng máy tính, Vee đang ngồi ở bàn tôi, đôi giày cao gót màu vàng bóng loáng của nó gác trên ghế tôi. Về mặt nó là một sự kết hợp giữa tự mãn và khó chịu. Nó giơ lên một cái phong bì màu đen, kẹp giữa hai ngón tay.

“Cái này là dành cho cậu,” nó nói, ném cái phong bì lên bàn. “Và đây nữa.” Nó giơ một túi bánh lên, miệng túi được buộc xoắn lại. “Chắc là cậu đói rồi.”

Tôi nhòm vào trong túi. “Bánh nướng!”

Vee nhe răng cười. “Cô bán bánh nói với mình rằng chúng là thực phẩm hữu cơ đấy. Không biết làm thế nào mà họ làm được những cái bánh hữu cơ, và cũng không biết tại sao chúng lại đắt hơn những cái bánh thông thường, nhưng cậu cứ ăn đi đã.”

“Cậu đúng là vị anh hùng của mình.”

“Cậu định ở đây bao lâu nữa?”

“Cùng lắm là nửa tiếng.”

Nó đặt chìa khóa của chiếc Neon cạnh ba lô của tôi. “Rixon và mình sẽ đi ăn, vì vậy tối nay cậu phải về một mình rồi. Mình để chiếc Neon ở ga-ra dưới tầng hầm. Dây B. Bình xăng của mình chỉ còn một phần tư thôi, vì thế đừng dùng hoang quá.”

Tôi cầm lấy chìa khóa, cố gắng lờ đi cảm giác nhói nhói khó chịu trong tim mà tôi lập tức nhận ra là sự ghen tị. Tôi ghen tị với mối tình mới của Vee và Rixon. Ghen tị với những kế hoạch ăn tối của nó. Ghen tị vì giờ đây nó gần gũi với Patch hơn tôi, bởi vì dù Vee chưa bao giờ nhắc đến, nhưng tôi dám chắc nó vẫn gặp Patch khi nó đi cùng Rixon. Theo những gì tôi biết, ba người họ xem phim cùng nhau vào buổi tối. Ba người họ, nằm ườn trên sofa nhà Rixon, trong khi tôi ngồi trong căn nhà trại một mình. Tôi tha thiết muốn hỏi Vee về Patch, nhưng vấn đề là, tôi không thể. Tôi đã chia tay anh. Đã phóng lao thì phải theo lao.

Tuy nhiên, chỉ một câu hỏi nhỏ thì có hại gì chứ?

“Vee này?”

Nó quay lại từ ngưỡng cửa. “Ơi?”

Tôi mở miệng, và đó là lúc tôi nhớ ra lòng kiêu hãnh của mình. Vee là bạn thân nhất của tôi, nhưng nó cũng là đứa không biết giữ mồm giữ miệng.

Nếu tôi hỏi về Patch, có nguy cơ anh sẽ được nghe kể lại về điều đó. Anh sẽ biết tôi đang khổ sở thế nào sau khi chia tay anh.

Tôi mỉm cười. “Cảm ơn vì những cái bánh nướng.”

“Mình sẵn lòng làm bất cứ điều gì cho cậu, cưng ạ.”

Sau khi Vee rời đi, tôi lột lớp giấy lót của một cái bánh và ăn một mình trong tiếng kêu vo vo của máy móc ở phòng máy tính.

Tôi làm bài tập thêm nửa tiếng nữa, ăn thêm hai cái bánh nướng, trước khi tôi liếc thấy cái phong bì màu đen. Tôi đã quên khuấy rằng Vee đã đặt nó trên bàn.

Tôi mở phong bì, lôi ra tấm thiệp màu đen với một hình trái tim nhỏ rập nổi ở giữa. Trên đó có hai chữ xin lỗi. Tấm thiệp được xức một thứ nước hoa vừa ngọt vừa đắng. Tôi đưa tấm thiệp lên mũi và hít thật mạnh, cố gắng nhớ lại xem mình đã từng ngửi thấy thứ mùi kỳ lạ khiến đầu óc choáng váng này ở đâu chưa. Mùi quả bị cháy và gia vị hóa học xộc thẳng vào họng tôi. Tôi mở tấm thiệp.

Tối qua anh thật ngốc nghếch. Tha thứ cho anh nhé?

Đột nhiên tôi gạt tấm thiệp ra xa. Patch. Tôi không biết lời xin lỗi này của anh có ý nghĩa gì, nhưng tôi không thích sự bối rối nó gây ra trong tôi. Phải, anh là một kẻ ngớ ngẩn. Và anh nghĩ một tấm thiệp mua ở ngoài hàng có thể phủ nhận điều đó sao? Nếu vậy, anh đang đánh giá quá thấp những tổn thương mà anh đã gây ra cho tôi rồi đấy. Anh đã hôn Marcie. Hôn nó! Không những thế, anh còn chui vào giấc mơ của tôi. Tôi không biết anh làm thế nào, nhưng khi thức dậy vào buổi sáng, tôi biết anh đã ở đó. Đó không chỉ là một nỗi lo lắng nho nhỏ. Nếu anh có thể xâm phạm những giấc mơ riêng tư của tôi, anh còn có thể làm những gì nữa?

“Mười phút nữa là đóng cửa,” một thủ thư thì thầm ở ngưỡng cửa.

Tôi đặt lệnh in bài tiểu luận dài ba đoạn về axít amin, rồi cắt sách vào ba lô. Tôi cầm tấm thiệp của Patch lên, do dự một lúc, rồi xé nó thành nhiều mảnh và quăng vào thùng rác. Nếu anh muốn xin lỗi tôi, anh phải trực tiếp làm điều đó. Không phải qua Vee, và không phải trong những giấc mơ của tôi.

Đi được nửa chừng trên lối đi dẫn đến máy in, tôi đưa tay ra bám vào cái bàn gần nhất. Phần bên phải cơ thể tôi nặng hơn phần bên trái, và tôi chao đảo. Tôi bước thêm một bước, và chân phải tôi khụy xuống, như thể nó được làm bằng giấy. Tôi thụp xuống, bám cả hai tay vào bàn, nhét đầu vào giữa hai khuỷu tay để máu lưu thông lên não trở lại. Một cảm giác râm ran, uể oải cuồn cuộn lan trong các tĩnh mạch của tôi.

Tôi loạng choạng đứng dậy, nhưng các bức tường có gì đó không ổn. Chúng dài và hẹp một cách bất thường, như thể tôi đang nhìn chúng qua một cái gương ở ngôi nhà vui nhộn. Tôi chớp chớp mắt vài lần, cố tập trung ánh nhìn vào một tiêu điểm.

Xương tôi như chứa đầy sắt, không chịu cử động, và mí mắt tôi díp lại dưới ánh đèn huỳnh quang lóa mắt. Tôi hoảng hốt ra lệnh cho chúng mở ra, nhưng cơ thể tôi không chịu tuân theo. Tôi cảm thấy những ngón tay ấm áp bám quanh tâm trí tôi, đe dọa lôi kéo nó vào giấc ngủ.

Mùi nước hoa, tôi mơ hồ nghĩ. Trong tấm thiệp của Patch.

Lúc này tôi đang bò. Những hình chữ nhật kỳ lạ chập chờn xung quanh, xoay tròn trước mắt tôi. Cửa. Những cánh cửa để ngỏ sắp thành hàng trên tường. Nhưng tôi càng bò nhanh về phía chúng bao nhiêu, chúng càng nhảy lùi lại nhanh chóng bấy nhiêu. Xa xa, tôi nghe tiếng tích tắc mơ hồ. Tôi di chuyển về phía ngược lại với nơi phát ra âm thanh ấy, vì lúc này tôi vẫn còn đủ minh mẫn để biết rằng đồng hồ nằm ở cuối phòng, đối diện với cửa.

Lát sau, tôi nhận ra chân tay tôi không còn cử động nữa, cảm giác bò chỉ còn là một ảo ảnh trong đầu tôi. Má tôi áp lên tấm thảm công nghiệp xù xì. Tôi cố gắng đứng dậy một lần nữa, rồi nhắm mắt, toàn bộ ánh sáng biến mất.

Tôi tỉnh dậy trong bóng tối.

Không khí lạnh nhân tạo râm ran trên da tôi, tiếng máy chạy êm ru. Tôi chống tay xuống đất, nhưng khi tôi cố gắng nâng mình dậy, mắt tôi hoa lên. Tôi nuốt khan và lật mình lại.

Đó là lúc tôi nhớ rằng tôi vẫn đang ở trong thư viện. Ít nhất thì tôi chắc chắn rằng tôi đã ở đó. Tôi nhớ là mình chưa hề rời đi. Nhưng tôi đang làm gì trên sàn? Tôi cố gắng nhớ xem vì sao tôi lại nằm ở đây.

Tấm thiệp của Patch. Tôi đã hít mùi hương vừa thơm vừa khen khét ấy. Ngay sau đó, tôi ngã sụp xuống sàn.

Phải chăng tôi đã bị đánh thuốc mê?

Patch đã đánh thuốc mê tôi?

Tôi nằm đó, tim đập thình thịch, chớp mắt liên tục. Tôi cố gắng đứng dậy lần nữa, nhưng có cảm giác như ai đó đã chặn chiếc giày ống thép vào giữa ngực tôi. Tôi lại nhắc mình lên, lần này quyết tâm hơn, và ngồi dậy được. Tôi bám vào một cái bàn, gắng gỏi đứng lên. Đầu óc tôi choáng váng, nhưng mắt tôi đã xác định được tấm biển đề lối ra màu xanh đang nhòa nhạt phía trên cửa phòng máy tính. Tôi lao đảo đi về phía đó.

Tôi xoay nắm đấm cửa. Cánh cửa mở ra một chút, rồi khựng lại. Tôi định kéo mạnh hơn thì một thứ gì đó ở phía bên kia lớp kính lấp trên cửa chính đập vào mắt tôi. Tôi cau mày. Thật kỳ cục. Ai đó đã buộc một đầu dây vào tay nắm cửa phía ngoài, còn đầu dây bên kia buộc vào tay nắm cửa của căn phòng kế bên.

Tôi đập tay vào lớp kính cửa. “Có ai không?” Tôi run rẩy hét lên. “Có ai nghe thấy tôi không?”

Tôi thử mở cánh cửa lần nữa, kéo mạnh hết sức, nhưng chẳng ăn thua gì, vì cơ bắp tôi có vẻ đã tan ra như bơ nóng chảy ngay lúc tôi vận sức dùng nó. Cái dây được chằng quá căng giữa hai tay nắm cửa, tôi chỉ có thể mở cho cánh cửa hé ra khoảng hơn chục phân. Không đủ để len qua.

“Có ai ở đó không?” Tôi hét lên qua khe cửa mở. “Tôi bị kẹt trên tầng ba!”

Chỉ có sự im lặng đáp lại tôi.

Mắt tôi lúc này đã hoàn toàn thích nghi với bóng tối, và tôi tìm cái đồng hồ trên tường. Mười một giờ? Có thật không? Tôi đã ngủ hơn hai tiếng ư?

Tôi lôi điện thoại ra, nhưng nó không có tín hiệu. Tôi cố đăng nhập vào Internet nhưng liên tục nhận được thông báo rằng không có kết nối mạng nào.

Tôi hoảng hốt nhìn quanh phòng máy tính, quét mắt qua tất cả các đồ vật, tìm một thứ mà tôi có thể sử dụng để thoát ra ngoài. Máy vi tính, ghế quay, tủ đựng tài liệu... không có cái nào lọt vào mắt tôi. Tôi quỳ xuống bên cạnh lỗ thông trên sàn và hét lớn: “Có ai nghe thấy không? Tôi bị kẹt trong phòng máy tính trên tầng ba!” Tôi chờ đợi, cầu mong sẽ nghe thấy một tiếng trả lời. Hy vọng duy nhất của tôi là vẫn còn một người thủ thư ở đây, hoàn tất nốt công việc cuối cùng trước khi về nhà. Nhưng lúc này chỉ còn một tiếng nữa là đến nửa đêm, và tôi biết khả năng đó sẽ không xảy ra.

Bên ngoài, phía cuối hành lang, có tiếng thang máy lách cách đi từ tầng trệt lên. Tôi quay ngoắt về phía tiếng động.

Có lần, hồi tôi mới lên bốn hoặc năm tuổi, bố tôi đã dẫn tôi ra công viên để dạy tôi đi xe đạp mà không cần lắp bánh phụ. Đến cuối buổi chiều, tôi đã có thể tự mình đi được một vòng khoảng một phần tư dặm. Bố tôi ôm tôi thật chặt và bảo tôi đã đến lúc về nhà để biểu diễn cho mẹ tôi xem. Tôi đòi đi thêm hai vòng nữa, và chúng tôi thỏa thuận là tôi chỉ được đi một vòng nữa thôi. Sau khi đạp xe được nửa vòng, tôi bị mất thăng bằng và ngã ụch xuống. Khi đang dựng xe lên, tôi thấy cách chỗ tôi không xa lắm có một con chó to màu nâu. Nó đang nhìn tôi chăm chăm. Lúc đó, khi chúng tôi đang đứng nhìn nhau, tôi nghe một giọng nói thì thầm, *Đừng cử động*. Tôi hít vào một hơi mà không thở ra, cho dù chân tôi muốn chạy nhanh hết mức có thể đến chốn an toàn bên bố tôi.

Tai con chó vểnh lên và nó bắt đầu chạy xõ về phía tôi. Tôi run rẩy sợ hãi nhưng vẫn đứng yên. Con chó càng đến gần, tôi càng muốn chạy, nhưng tôi biết nếu tôi cử động, bản năng săn đuổi của con chó sẽ bị kích thích. Mới chạy được nửa chừng về phía tôi, con chó đã mất hứng thú với thân hình im như tượng của tôi và chuyển hướng. Tôi đã hỏi bố tôi liệu ông có nghe thấy giọng nói bảo tôi đứng yên không, và ông nói đó là bản năng của tôi. Nếu tôi lắng nghe nó, hầu như tôi sẽ luôn có cách giải quyết đúng đắn.

Bây giờ bản năng của tôi đang lên tiếng. Ra ngoài.

Tôi tóm lấy cái màn hình máy tính ở bàn gần nhất và ném nó vào cửa sổ. Kính cửa vỡ tan, tạo ra một lỗ hổng lớn ở giữa. Tôi chộp lấy thanh đột lỗ trên bàn để vãn phòng phẩm ngay cạnh cửa và đập những mảnh kính còn lại. Rồi tôi lôi một cái ghế tới chỗ đó, trèo lên, đặt chân lên khung cửa sổ và nhảy ra ngoài hành lang.

Thang máy rít lên và di chuyển lên cao hơn, đi qua tầng hai.

Tôi chạy hết tốc lực trên hành lang. Cánh tay tôi vung mạnh hơn vì tôi biết tôi phải đến được cầu thang bộ ngay kế bên thang máy trước khi thang máy lên cao hơn và người đang ở bên trong đó thấy tôi. Tôi mở cửa cầu



thang bộ, tổn mất vài phút quý giá vì phải đóng nó lại sao cho nó không gây ra một tiếng động nào. Phía bên kia cửa, thang máy dừng lại. Cửa thang máy lạch cạch mở và một người bước ra. Tôi bám vào tay vịn cầu thang để di chuyển nhanh hơn, bước rón rén trên các bậc thang. Tôi đi được nửa chừng xuống tầng thứ hai thì cửa cầu thang bộ bật mở. Tôi dừng bước, không muốn đánh động người đang ở trên kia.

Nora?

Tay tôi trượt khỏi thanh vịn. Đó là giọng của bố tôi.

Nora? Con có ở đó không?

Tôi nuốt khan, muốn đáp lại ông. Rồi tôi nhớ lại ngôi nhà hoang lần trước.

Đừng trốn nữa. Hãy tin bố. Để bố giúp con. Hãy bước ra đây để bố có thể thấy con.

Giọng ông nghe xa lạ và khắt khe. Lúc ở căn nhà hoang, khi lần đầu ông nói với tôi, giọng ông nhẹ nhàng và dịu dàng. Giọng nói đó bảo với tôi rằng chúng tôi không chỉ có một mình và tôi cần rời đi ngay. Khi ông cất tiếng lần nữa, giọng ông đã khác. Nghe mạnh mẽ và đối trá. Phải chăng bố tôi đã cố liên lạc với tôi? Phải chăng ông đã bị đuổi đi, và giọng nói xa lạ sau đó là giọng của một người khác đóng giả ông? Tôi chợt nghĩ ra rằng có thể ai đó đã mạo nhận là bố tôi để dụ tôi lại gần.

Tiếng bước chân nặng nề chạy xuống cầu thang lôi tôi ra khỏi những suy đoán. Hẳn đang đuổi theo tôi.

Tôi chạy xuống cầu thang, không còn bận tâm đến chuyện giữ im lặng nữa. Nhanh lên! Tôi thào hét lên với chính mình. Chạy nhanh lên!

Hắn đang xuống tới tầng trệt, gần như chỉ còn cách tôi một tầng thang nữa. Khi tôi đặt chân xuống tầng trệt, tôi xô qua cửa cầu thang, băng qua tiền sảnh, lao qua cửa chính vào màn đêm.

Không khí ấm áp và tĩnh lặng. Tôi đang chạy về phía những bậc thềm xi măng dẫn xuống đường thì bỗng đổi ý. Tôi trèo qua thanh lan can phía bên trái cửa, nhảy xuống khoảnh sân nhỏ trồng cỏ bên dưới. Phía trên tôi, cửa thư viện mở ra. Tôi áp lưng vào bức tường xi măng, chân tôi giẫm lên và làm khuấy động đám rác rưởi và những bụi cỏ lẩn.

Lúc nghe thấy tiếng giày từ từ bước xuống những bậc thềm xi măng, tôi chạy dọc theo khối nhà. Thư viện không có bãi đỗ xe riêng; nó dùng chung ga-ra với trụ sở tòa án. Tôi chạy xuống bãi đỗ xe, luôn qua thanh chắn ở lối ra vào, và đi tìm chiếc Neon. Vee nói nó đã đỗ xe ở đâu nhỉ?

Dãy B...

Tôi chạy qua dãy đầu tiên và thấy đuôi chiếc Neon thò ra. Tôi tra chìa khóa vào ổ, chui vào sau tay lái và nổ máy. Tôi vừa lái chiếc Neon về phía lối ra thì một chiếc SUV sẫm màu đột nhiên xuất hiện. Kẻ lái xe nhấn ga, lao thẳng về phía tôi.

Tôi vào số hai và nhấn ga, vọt lên phía trước chiếc SUV vài giây trước khi nó kịp chặn lối ra và nhốt tôi bên trong ga-ra.

Tâm trí tôi kiệt quệ đến nỗi không thể nghĩ cho thông suốt là tôi sẽ đi đâu. Tôi băng qua hai dãy nhà nữa, phóng vèo qua một biển cấm, rồi rẽ vào phố Walnut. Chiếc SUV lao vào phố Walnut sau tôi, bám đuôi tôi. Giới hạn tốc độ ở đây là bốn mươi lăm dặm một giờ, và con đường tăng lên thành hai làn xe. Tôi tăng tốc chiếc Neon lên năm mươi dặm một giờ, vừa nhìn đường vừa liếc vào kính chiếu hậu.

Tôi đột ngột bẻ lái, rẽ vào một con đường nhánh. Chiếc SUV cua sát sạt vào lề đường, bám đuổi tôi. Tôi rẽ phải thêm hai lần nữa, đi vòng quanh

khối nhà, và trở lại phố Walnut. Tôi lách lên trên một chiếc xe hơi hai cửa màu trắng, để nó chặn giữa tôi và chiếc SUV. Đèn giao thông trước mặt chuyển sang màu vàng, và tôi lao vọt qua giao lộ khi đèn đỏ sáng lên. Mắt vẫn dán vào gương chiếu hậu, tôi thấy cái xe màu trắng dừng lại. Đằng sau nó, chiếc SUV phanh kin kít trên mặt đường.

Tôi thở hồng hộc. Tim đập thình thịch, và tay tôi bám chặt vô lăng.

Tôi theo đường Walnut lên đồi, nhưng ngay khi xuống đồi, tôi băng qua đám xe cộ đang lao tới và rẽ trái. Xe tôi xóc nảy khi băng qua đường ray xe lửa, rồi len lỏi qua một khu vực tối tăm, đồ nát gồm toàn những căn nhà một tầng xây bằng gạch. Tôi biết mình đang ở đâu: Slaughterville. Nơi này có biệt danh đó từ hơn một thập kỷ trước, khi ba thanh thiếu niên bắn gục nhau tại một sân chơi.

Tôi giảm tốc độ khi nhìn thấy một ngôi nhà nằm cách đường cái khá xa. Không có ánh đèn. Một cái ga-ra riêng biệt trông không để ngỏ nằm ở phía cuối khuôn viên ấy. Tôi cho chiếc Neon chạy lù vào lối xe chạy và vào trong ga-ra. Sau khi kiểm tra kỹ lưỡng rằng cửa xe đã khóa chặt, tôi tắt đèn pha. Tôi chờ đợi, sợ rằng bất cứ lúc nào đèn pha của chiếc SUV cũng sẽ quét qua quét lại trên đường phố.

Tôi lục xác, lôi điện thoại ra.

“Ơi,” Vee trả lời.

“Có ai khác chạm vào tấm thiệp của Patch không?” Tôi hỏi rất nhanh.

“Hả?”

“Patch có trực tiếp đưa tấm thiệp cho cậu không? Hay là Rixon? Còn có ai chạm vào nó nữa không?”

“Cậu hỏi làm gì?”

“Mình nghĩ mình đã bị đánh thuốc mê.”

Im lặng.

“Cậu nghĩ tấm thiệp đã được tẩm thuốc mê?” Cuối cùng Vee nghi ngờ hỏi lại.

“Tấm thiệp được xúc nước hoa,” tôi kiên nhẫn giải thích. “Nói mình nghe ai đã đưa nó cho cậu. Hay chính xác thì cậu có được nó bằng cách nào.”

“Trên đường mình đến thư viện để đưa bánh nướng cho cậu, Rixon đã gọi điện hỏi xem mình ở đâu,” nó ề à kể. “Bọn mình đã gặp nhau ở thư viện, lúc ấy Patch đang ngồi cạnh Rixon trong xe. Patch đưa tấm thiệp cho mình và nhờ mình đưa nó cho cậu. Mình mang tấm thiệp, bánh nướng và chìa khóa chiếc Neon vào cho cậu, rồi quay trở ra gặp Rixon.”

“Không còn ai khác chạm vào tấm thiệp chứ?”

“Không ai cả.”

“Chưa đầy nửa tiếng sau khi ngủ tấm thiệp, mình đã bị ngã quy xuống sàn. Hai tiếng sau mình mới tỉnh lại được.”

Vee không đáp lời ngay, và tôi gần như có thể nghe thấy nó đang suy nghĩ, cố gắng “tiêu hóa” chuyện này. Cuối cùng nó nói, “Cậu có chắc không phải là do kiệt sức không? Cậu đã ở trong thư viện rất lâu mà. Mình không thể làm bài tập lâu như thế mà không chớp mắt một lúc.”

“Khi mình tỉnh dậy,” tôi tiếp tục, “còn có người khác ở trong thư viện với mình. Mình nghĩ đó chính là người đã đánh thuốc mê mình. Hắn đuổi theo mình qua thư viện. Mình đã ra ngoài, nhưng hắn đuổi theo mình đến tận Walnut.”

Lại một quãng ngừng bối rối. “Dù mình không thích Patch, nhưng mình phải nói với cậu thế này, mình không thể tưởng tượng được là cậu ta sẽ đánh thuốc mê cậu. Cậu ta là một kẻ lập dị, điên khùng, nhưng cậu ta cũng có giới hạn.”

“Vậy thì là ai?” Giọng tôi khẽ gắt lên.

“Mình không biết. Cậu đang ở đâu thế?”

“Slaughterville.”

“Gì cơ? Ra khỏi đó ngay trước khi cậu bị bóp cổ! Đến nhà mình đi. Tối nay hãy ngủ ở đây. Bọn mình sẽ trao đổi về chuyện này. Chúng ta sẽ tìm hiểu chuyện gì đã xảy ra.” Nhưng những lời nói đó chỉ như một sự an ủi vô nghĩa. Vee cũng bối rối như tôi vậy.

Tôi náu mình trong cái ga-ra đó khoảng hai phút nữa rồi mới lấy được can đảm quay trở ra đường. Thần kinh tôi căng thẳng, tâm trí tôi quay cuồng. Tôi không chọn đường Walnut, vì nghĩ rằng lúc này chiếc SUV có thể đang lượn vòng vòng quanh đó, đợi để đuổi theo tôi. Tôi cứ bám theo những con đường nhánh, lờ đi giới hạn tốc độ và vội vàng phóng đến nhà Vee.

Gần đến nhà nó thì tôi nhận thấy có ánh đèn xanh đỏ nhấp nháy trong gương chiếu hậu.

Tôi đỗ chiếc Neon bên đường, gục đầu vào vô lăng. Tôi biết tôi đang phóng quá nhanh, và tôi thấy thất vọng với mình khi làm thế, nhưng tại sao tôi lại đụng độ với cảnh sát vào đêm nay chứ.

Một lát sau, có tiếng gõ cửa sổ xe. Tôi nhấn nút hạ kính cửa xuống.

“Chà, chà,” thám tử Basso nói. “Lâu rồi không gặp.”

Sao không phải một cảnh sát khác, tôi nghĩ. Bất cứ người nào.

Ông ta chìa tập giấy phạt ra. “Bằng lái và giấy đăng ký xe, cháu biết thủ tục rồi đấy.”

Vì biết chẳng thể năn nỉ ỉ ôi để khỏi bị phạt, nhất là với thám tử Basso, tôi thấy giả vờ ăn năn cũng chẳng ích gì. “Cháu không biết nghề thám tử lại bao gồm cả việc viết giấy phạt vi phạm giới hạn tốc độ.”

Ông ta nở nụ cười mỏng như lưỡi dao. “Sao phải chạy xe như ma đuổi thế?”

“Cháu nhận giấy phạt và về nhà được không ạ?”

“Trong xe có rượu không?”

“Chú xem đi,” tôi nói, chìa tay ra vẻ “cứ tự nhiên”.

Ông ta mở cửa xe cho tôi. “Ra ngoài.”

“Tại sao ạ?”

“Ra ngoài,” ông ta chỉ vào vạch phân cách chia đôi con đường, “và bước trên vạch phân cách kia.”

“Chú nghĩ cháu bị say à?”

“Tôi nghĩ là cháu bị điên, nhưng tôi đang kiểm tra sự tỉnh táo của cháu.”

Tôi nhảy ra và đóng sầm cửa lại. “Đi bao xa ạ?”

“Cho đến khi tôi bảo cháu dừng lại.”

Tôi tập trung vào việc đặt chân lên vạch phân cách, nhưng mỗi khi tôi nhìn xuống, hình ảnh trước mắt tôi lại chao đảo. Tôi có thể cảm thấy tác

động của thuốc mê vẫn còn ảnh hưởng tới khả năng phối hợp của tôi, và càng tập trung đi đúng vạch bao nhiêu, tôi càng cảm thấy mình đang bước chệch ra ngoài. “Chú không thể chỉ đưa cháu giấy phạt, cảnh cáo cháu và để cháu về nhà ạ?” Giọng tôi tỏ vẻ ương ngạnh, nhưng trong lòng run rẩy. Nếu tôi không thể đi thẳng, thám tử Basso có thể tống tôi vào tù. Tôi đã quá hoang mang rồi, và tôi không nghĩ tôi có thể chịu được một đêm ngồi sau song sắt. Chẳng may cái gã trong thư viện lại bám theo tôi một lần nữa thì sao?

“Nhiều cảnh sát ở những thị trấn nhỏ sẽ để cháu thoát tội dễ dàng. Vài người thậm chí còn nhận hối lộ. Nhưng tôi không phải một người trong số họ.”

“Nếu cháu bị đánh thuốc mê thì sao?”

Ông ta cười chế nhạo. “Đánh thuốc mê.”

“Lúc này bạn trai cũ của cháu đã đưa cháu một tấm thiệp xúc nước hoa. Cháu đã mở thiệp ra, và điều tiếp theo mà cháu biết là cháu bị bất tỉnh.”

Khi thám tử Basso không ngắt lời tôi, tôi tiếp tục. “Cháu đã ngủ hơn hai tiếng. Khi cháu tỉnh dậy, thư viện đã đóng cửa. Cháu bị nhốt trong phòng máy tính. Ai đó đã buộc năm đấm cửa...” Tôi ngừng bật, lấy tay che miệng.

Ông ta ra hiệu cho tôi tiếp tục. “Tiếp đi. Đừng bỏ dở nửa chừng như vậy.”

Tôi nhận ra khi đã quá muộn rằng tôi vừa tự buộc tội chính mình. Tôi đã ở thư viện, tối nay, trong phòng máy tính. Sáng sớm mai, khi thư viện mở cửa, người ta sẽ báo cảnh sát về cánh cửa sổ bị vỡ. Và tôi biết thám tử Basso sẽ đến tìm ai trước tiên.

“Cháu đã ở trong phòng máy tính,” ông ta giục. “Rồi sao nữa?”

Đã quá muộn để lùi lại. Tôi phải hoàn thành nốt câu chuyện và hy vọng vào điều tốt đẹp nhất. Có lẽ câu chuyện tôi kể sẽ thuyết phục thám tử Basso rằng đó không phải lỗi của tôi – mọi việc tôi làm đều có lý do chính đáng. “Ai đó đã buộc năm đấm cửa trong phòng máy tính lại. Cháu đã phải ném một cái máy vi tính qua cửa sổ để thoát ra ngoài.”

Ông ta ngả đầu ra sau và cười. “Có một cái tên được dành cho những cô gái như cháu, Nora Grey ạ. Những kẻ khiến cho người khác phải phát điên lên. Cháu giống như một con ruồi mà không ai có thể xua đi.” Ông ta bước trở lại chiếc xe tuần tra của mình và lôi chiếc radio ra ngoài qua cửa sổ mở bên ghế lái. Tín hiệu radio truyền đi, ông ta nói, “Tôi cần ai đó tạt qua thư viện và kiểm tra phòng máy tính. Hãy cho tôi biết các anh thấy những gì.”

Ông ta dựa lưng vào xe, nhìn đồng hồ. “Cháu nghĩ là bao lâu nữa họ sẽ gọi lại cho tôi? Tôi đã có lời khai của cháu, Nora. Tôi có thể bắt cháu vì tội xâm phạm và phá hoại của công.”

“Sao có thể gọi là xâm phạm khi cháu bị người khác nhốt trong đó.” Giọng tôi căng thẳng.

“Nếu có người đánh thuốc mê cháu và nhốt cháu trong thư viện, vậy thì cháu đang làm gì ở đây, lao ầm ầm trên phố Hickory với tốc độ năm mươi lăm dặm một giờ?”

“Cháu đã trốn được khỏi phòng khi hấn đi thang máy lên để bắt cháu.”

“Hấn? Cháu đã thấy hấn à? Hãy mô tả chi tiết xem nào.”

“Cháu không nhìn thấy hấn, nhưng hấn là đàn ông. Bước chân của hấn rất nặng nề khi hấn đuổi theo cháu trên cầu thang bộ. Không thể là con gái được.”



“Cháu đang lắp bắp. Thường thì điều đó có nghĩa là cháu đang nói dối.”

“Cháu không nói dối. Cháu bị nhốt trong phòng máy tính, và có người đang đi thang máy lên để đến bắt cháu.”

“Phải.”

“Còn ai khác có thể ở trong thư viện muộn đến thế?” Tôi găt gỏng.

“Một viên bảo vệ?” Ông ta dễ dàng đáp.

“Hắn không ăn mặc giống bảo vệ. Khi cháu nhìn lên cầu thang, cháu thấy hắn mặc quần sẫm màu và đi giày tennis cũng sẫm màu.”

“Vậy khi tôi dẫn cháu ra tòa, cháu sẽ bảo với quan tòa rằng cháu là chuyên gia về trang phục của nhân viên bảo vệ hả?”

“Gã đó theo cháu ra ngoài thư viện, vào xe và đuổi theo cháu. Nhân viên bảo vệ sẽ không làm thế.”

Radio có tín hiệu, và thám tử Basso ngó vào trong xe để nghe.

“Đã kiểm tra thư viện xong,” một giọng nam cất lên qua radio. “Không có gì cả.”

Thám tử Basso nhìn tôi với ánh mắt nghi ngờ, lạnh lẽo. “Không có gì? Anh chắc chứ?”

“Tôi nhắc lại: không có gì.”

Không có gì? Thay vì nhẹ nhõm, tôi lại thấy hoảng hốt. Tôi đã đập vỡ cửa sổ phòng máy tính. Tôi đã làm thế. Đó là sự thật. Đó không phải sự tưởng tượng của tôi. Đó – không – phải.

Bình tĩnh lại! Tôi ra lệnh cho mình. Chuyện này đã từng xảy ra. Nó không phải điều gì mới mẻ. Trước đây, đó luôn là một trò thao túng trí óc. Có ai đó đứng đằng sau cố gắng điều khiển tâm trí tôi. Phải chăng chuyện đó đang lặp lại? Nhưng... tại sao? Tôi cần suy nghĩ chuyện này thật kỹ. Tôi lắc lắc đầu, hy vọng điệu bộ đó sẽ giúp tôi có được câu trả lời.

Thám tử Basso xé tờ giấy phạt trên cùng và nhét vào tay tôi.

Mắt tôi quét qua số tiền ghi ở phía dưới. “Hai trăm hai mươi chín đô-la?!”

“Cháu chạy quá tốc độ tới ba mươi dặm và lái một cái xe không phải của cháu. Trả tiền phạt, hoặc tôi sẽ gặp cháu tại tòa.”

“Cháu... Cháu không có tiền này.”

“Kiểm việc làm đi. Có lẽ điều đó sẽ giúp cháu thoát khỏi rắc rối.”

“Xin chú đừng làm vậy,” tôi nài nỉ.

Thám tử Basso nhìn tôi chăm chú. “Hai tháng trước, một đứa trẻ không có giấy tờ tùy thân, không có gia đình và không lần được chút manh mối nào về quá khứ đã bị chết ở phòng tập thể dục của trường trung học.”

“Cái chết của Jules đã được kết luận là một vụ tự tử mà,” tôi máy móc nói, nhưng gáy lấm tấm mồ hôi. Chuyện đó thì có liên quan gì đến tấm giấy phạt của tôi?

“Vào đêm cậu ta biến mất, bác sĩ tâm lý ở trường cháu đã đốt nhà cháu, rồi cô ta cũng mất hút. Có một mắt xích giữa hai vụ việc kỳ lạ này.” Đôi mắt nâu sẫm của ông ta khiến tôi đứng im. “Chính là cháu.”

“Chú đang nói gì vậy?”

“Hãy nói cho tôi biết chuyện gì đã thực sự xảy ra đêm đó, và tôi có thể bỏ qua chuyện tấm giấy phạt này.”

“Cháu không biết,” tôi nói dối, bởi vì tôi không có sự lựa chọn. Nói ra sự thật sẽ còn tệ hơn là trả tiền phạt. Tôi không thể kể cho thám tử Basso về các thiên thần sa ngã và Nephilim. Ông ta sẽ không bao giờ tin câu chuyện của tôi nếu tôi khai rằng Dabria là thiên thần dẫn đường cho người chết. Hay Jules là hậu duệ của một thiên thần sa ngã.

“Tùy cháu quyết định,” thám tử Basso nói, giơ tấm danh thiếp ra cho tôi trước khi chui vào trong xe. “Nếu cháu đổi ý, cháu biết phải liên lạc với tôi thế nào rồi đấy.”

Tôi nhìn vào tấm danh thiếp khi ông ta rời đi. **THÁM TỬ ESCANUS BASSO. 207-555-3333.**

Tấm giấy phạt nặng trình trịch trong tay tôi. Nặng nề và bóng giầy. Tôi kiểm đầu ra hai trăm đô-la bây giờ? Tôi không thể vay tiền mẹ tôi – bà còn không đủ tiền mua thức ăn. Patch có tiền, nhưng tôi đã lỡ bảo anh rằng tôi có thể tự lo cho mình. Tôi đã đuổi anh ra khỏi cuộc đời tôi. Tôi là loại người gì nếu tôi chạy trở lại với anh lúc tôi gặp khó khăn? Điều đó chỉ chứng tỏ rằng ngay từ đầu anh đã đúng.

Điều đó chỉ chứng tỏ rằng tôi cần anh.

## CHƯƠNG 12

Thứ Ba, sau khi tan học, trong lúc đang trên đường ra ngoài để gặp Vee – nó đã trốn học để đi chơi với Rixon nhưng hứa sẽ quay lại trường vào buổi trưa để đưa tôi về nhà, thì điện thoại của tôi báo có tin nhắn. Tôi mở tin nhắn đúng lúc Vee gọi to tên tôi từ bên kia đường.

“Này, cưng! Lại đây!”

Tôi bước đến chỗ chiếc xe của Vee đang đỗ bên lề đường và đứng khoanh tay trên khung cửa sổ mở. “Thế nào? Việc này có đáng không?”

“Trốn học ấy hả? Dĩ nhiên là có. Rixon và mình đã dành cả buổi sáng nay để chơi Xbox ở nhà cậu ấy. Trò Halo 2.” Nó đưa tay mở cửa bên ghế hành khách.

“Nghe có vẻ “lãng mạn” nhỉ,” tôi nói, trèo vào xe.

“Đừng chỉ trích trước khi cậu thử nó. Những trò bạo lực thực sự khiến người ta hưng phấn đấy.”

“Hưng phấn? Liệu còn điều gì mình nên biết không?”

Vee nở một nụ cười rạng rỡ. “Bọn mình đã hôn nhau. Ôi trời, tuyệt lắm. Ban đầu rất chậm rãi và nhẹ nhàng, sau đó thì Rixon thực sự đắm đuối...”

“Thôi được rồi!” Tôi nói to, ngắt lời nó. Phải chăng tôi cũng đã ngớ ngẩn thế này khi trước đây Patch và tôi ở bên nhau còn Vee là kẻ bị cho ra rìa? Tôi hy vọng là không phải. “Bây giờ đi đâu đây?”

Nó cho xe chạy. “Mình chán học rồi. Mình muốn tạo cho cuộc sống của mình thêm một chút thú vị, và điều đó sẽ không xảy ra khi mà mình cứ chúi mũi vào sách vở.”

“Cậu định đi đâu?”

“Bãi biển Old Orchard. Mình đang muốn tận hưởng chút ánh mặt trời và cát. Hơn nữa, da mình cũng cần được tắm nắng.”

Bãi biển Old Orchard có vẻ rất tuyệt. Có một cầu tàu dài vươn ra đến tận mặt nước, một công viên giải trí trên biển, bắn pháo hoa và khiêu vũ sau khi trời tối. Nhưng thật không may, đành phải để dành bãi biển đó cho lần sau vậy.

Tôi lắc lắc điện thoại của mình. “Tối nay chúng ta có kế hoạch rồi.”

Vee ngó sang để đọc tin nhắn và nhăn mặt. “Tin nhắn nhắc nhở về bữa tiệc của Marcie? Thật à? Mình không biết hai người lại thân nhau cơ đấy.”

“Nó bảo mình rằng bỏ lỡ bữa tiệc của nó là cách tốt nhất để phá hỏng cuộc sống giao du của mình.”

“Nó là một đứa lẳng lơ. Bỏ lỡ bữa tiệc của nó là cách tốt nhất để hoàn thiện cuộc đời mình.”

“Cậu nên cân nhắc lại, bởi vì mình sẽ đến đó – và cậu sẽ đi với mình.”

Vee dựa lưng vào ghế, tay nó trở nên cứng nhắc trên vô lăng. “Nó có âm mưu gì vậy? Tại sao nó lại mời cậu?”

“Mình và nó ngồi cạnh nhau ở lớp Hóa.”

“Có vẻ cậu đã quên chuyện vết bầm trên mắt nhanh đến chóng mặt ấy nhỉ.”

“Mình cần phải có mặt ở nhà nó ít nhất là trong một tiếng đồng hồ. Với tư cách bạn cùng bàn của nó trong lớp học Hóa,” tôi nói thêm.

“Ý cậu là lý do khiến chúng ta lê xác đến dự bữa tiệc nhà Marcie tối nay là vì sáng nào cậu cũng ngồi cạnh nó trong lớp học Hóa.” Vee nhìn tôi với ánh mắt của một kẻ biết thừa là tôi nói dối.

Tôi biết đó là một lời giải thích không thỏa đáng, nhưng nó cũng chẳng vô lý bằng sự thực. Tôi cần chắc chắn rằng Patch đã đến với Marcie. Khi tôi chạm vào vết sẹo của anh hai hôm trước và thâm nhập vào ký ức của anh, anh có vẻ dè dặt với Marcie. Trước khi họ hôn nhau, anh ấy thậm chí còn cộc lốc với nó. Tôi vẫn còn chưa biết tình cảm anh dành cho nó ra sao. Nhưng nếu anh đến với nó, tôi sẽ dễ dàng làm điều tương tự hơn. Nếu tôi xác định được rằng Patch và Marcie có quan hệ tình cảm, tôi sẽ ghét anh. Và tôi muốn ghét anh. Vì lợi ích của cả hai chúng tôi.

“Cậu đúng là một kẻ nói dối không biết ngượng,” Vee nói. “Đây không phải là chuyện về cậu và Marcie. Đây là chuyện về Patch và Marcie. Cậu muốn tìm hiểu xem giữa họ đang xảy ra chuyện gì.”

Tôi vung tay lên trời. “Phải! Có gì là không đúng nào?”

“Ôi trời,” nó nói, lắc lắc đầu, “cậu đúng là một kẻ thích tự hành xác mình.”

“Mình nghĩ bọn mình có thể lên vào phòng nó. Để xem liệu bọn mình có tìm thấy bằng chứng gì chứng tỏ họ đang ở bên nhau không.”

“Chẳng hạn như bao cao su đã qua sử dụng á?”

Đột nhiên tôi thấy lợm giọng. Tôi không hề nghĩ đến việc đó. Họ đang ngủ với nhau? Không. Tôi không tin. Patch sẽ không đối xử với tôi như thế. Không phải với Marcie.

“Mình biết!” Vee nói. “Chúng ta có thể lấy trộm nhật ký của nó!”

“Quyển nhật ký nó vẫn mang theo bên người từ năm thứ nhất à?”

“Cái quyển mà so với nó, tờ National Enquirer chỉ là một loại báo lá cải nhạt nhẽo ấy,” Vee nói, vẻ hân hoan một cách khác lạ. “Nếu có chuyện gì xảy ra giữa Marcie và Patch, nó sẽ được ghi trong quyển nhật ký.”

“Mình không biết đâu.”

“Ôi, thôi nào. Chúng ta sẽ trả lại nó khi nào xong việc. Sẽ không sao đâu mà.”

“Bằng cách nào? Vứt quyển nhật ký vào hiên nhà nó rồi bỏ chạy à? Nó sẽ giết chúng ta nếu nó phát hiện chúng ta là kẻ lấy trộm.”

“Chắc chắn rồi. Ném quyển nhật ký lên hiên nhà nó, hoặc là lấy trộm cuốn nhật ký trong bữa tiệc, đọc nó ở đâu đó và trả lại chỗ cũ trước khi chúng ta ra về.”

“Đó có vẻ là một việc sai trái.”

“Chúng ta sẽ không kể với ai những điều chúng ta đã đọc được. Đó sẽ là bí mật của chúng ta. Sẽ chẳng có gì sai trái nếu không ai bị tổn thương.”

Tôi vẫn không tán thành việc lấy cắp cuốn nhật ký của Marcie, nhưng tôi có thể nhận ra Vee sẽ không chịu từ bỏ ý định đó. Điều quan trọng nhất là thuyết phục nó đồng ý đến bữa tiệc với tôi. Tôi không chắc mình có đủ can đảm đến đó một mình. Đặc biệt là vì tôi không có một người bạn nào ở đó. Vì thế tôi nói: “VẬY tối nay đến đón mình nhé?”

“Ok. Này, chúng ta có thể đốt phòng nó trước khi rời đi không nhỉ?”

“Không. Nó không thể biết bọn mình lén vào phòng nó đâu.”

“Ừ, nhưng mình không phải là kẻ khéo che đậy cho lắm.”

Tôi quay sang bên, nhướn lông mày. “Cậu không đùa đấy chứ?”

Hơn chín giờ, Vee và tôi leo lên đồi dẫn đến khu nhà Marcie. Bản đồ kinh tế xã hội của Coldwater rất dễ xác định bằng một phép thử đơn giản: Thả một viên bi ở bất cứ con phố nào trong thị trấn. Nếu viên bi lăn xuống, bạn là người thượng lưu. Nếu viên bi không lăn chút nào, bạn là người trung lưu. Và nếu viên bi bị mất hút trong một đám sương mù ẩm ướt trước khi bạn có cơ hội nhìn xem nó có lăn hay không, bạn là... ừm, bạn là hàng xóm của tôi. Ở một nơi xa xôi hẻo lánh.

Vee lái chiếc Neon lên đồi. Khu nhà Marcie cổ kính hơn, với những cây cổ thụ xòe bóng mát trên phố, che hết ánh trăng. Các ngôi nhà đều có sân vườn được thiết kế đẹp mắt và những lối xe chạy hình bán nguyệt. Chúng mang phong cách kiến trúc của thuộc địa Georgia; mọi ngôi nhà đều có màu trắng với các khung cửa màu đen. Vee đã hạ kính cửa chiếc Neon xuống, và từ xa xa, chúng tôi nghe thấy tiếng nhạc hip-hop om sòm.

“Địa chỉ nhà nó là thế nào nhỉ?” Vee hỏi, nheo mắt nhìn qua kính chắn gió. “Mấy ngôi nhà này cách xa đường quá, mình không thể đọc được số nhà trên các ga-ra.”

“1220 phố Brenchley.”

Chúng tôi đến một giao lộ và Vee rẽ vào phố Brenchley. Tiếng nhạc càng lúc càng âm ì hơn, và tôi cho rằng chúng tôi đã đi đúng hướng. Những chiếc ô tô nối đuôi nhau đổ dọc hai bên đường. Khi chúng tôi đi qua một căn nhà để xe đã được tu sửa lại rất đẹp, tiếng nhạc lớn chưa từng thấy, làm rung chuyển cả chiếc Neon. Hàng đàn người đang băng qua bãi cỏ, ùa vào nhà. Nhà của Marcie. Chỉ cần nhìn qua ngôi nhà một lần, tôi đã phải băn khoăn tại sao nó lại đi ăn cắp đồ ở cửa hàng. Vì cảm giác hồi hộp của việc đó? Hay vì nó muốn thoát khỏi cái hình ảnh đã được ghi tạc một cách hoàn hảo và cẩn thận của bố mẹ nó?

Tôi không nghĩ về chuyện đó được lâu. Lòng tôi chột đau nhói. Đổ trên lối xe chạy là chiếc Jeep Commander màu đen của Patch. Rõ ràng anh



là người đến đầu tiên. Có lẽ anh đã ở một mình trong nhà cùng Marcie trước khi bữa tiệc bắt đầu. Làm gì thì tôi không muốn biết. Tôi hít một hơi thật sâu và tự nhủ rằng tôi có thể chịu được chuyện này. Chẳng phải đây chính là bằng chứng mà tôi đến để tìm kiếm sao?

“Cậu đang nghĩ gì thế?” Vee hỏi, mắt nó cũng dán chặt vào chiếc Commander khi chúng tôi lái xe qua.

“Mình buồn nôn.”

“Nôn đây ra tiền sảnh nhà Marcie ý. Nhưng mình hỏi thật nhé. Cậu không sao khi Patch cũng ở đây chứ?”

Tôi nghiêng chặt răng, cảm hơi hắt lên. “Marcie mời mình đến đây tối nay mà. Mình cũng có quyền tới đây như Patch vậy. Mình sẽ không để cho anh ta sai khiến mình đi đâu và làm gì.” Thật nực cười, vì đó chính là điều tôi đang làm.

Cửa trước nhà Marcie để ngỏ, dẫn vào một cái tiền sảnh lát cẩm thạch tối om chật kín những thân người đang lắc lư theo điệu nhạc của Jay-Z. Tiền sảnh nối liền với một phòng khách lớn với trần cao và đồ đạc thời Victoria. Tất cả bàn ghế, bao gồm bàn uống cà phê, đều đang có người ngồi. Vee chân chừ ở ngưỡng cửa.

“Hãy dành một phút để chuẩn bị tinh thần đã,” nó hét gọi tôi qua tiếng nhạc. “Ý mình là, nơi này sẽ có đầy những thứ liên quan đến Marcie. Chân dung của Marcie, đồ đạc của Marcie, mùi của Marcie. Nhắc đến ảnh chân dung, chúng ta phải cố tìm được vài bức ảnh cũ của gia đình nó. Mình muốn xem mười năm trước trông bố Marcie như thế nào. Khi những mẫu quảng cáo về đại lý của ông ta xuất hiện trên ti vi, mình không biết ông ta trông trẻ đến thế vì phẫu thuật thẩm mỹ hay tại ông ta được trang điểm quá kỹ.”

Tôi tóm lấy tay nó và kéo nó về phía tôi. “Cậu không được bỏ rơi mình lúc này.”

Vee nhìn sẫm soi quanh phòng, cau mày. “Thôi được, nhưng mình cảnh cáo cậu, nếu mình thấy một chiếc quần lót thôi, mình sẽ ra khỏi đây ngay lập tức. Tương tự với những chiếc bao cao su đã dùng rồi.”

Tôi định nói, nhưng rồi lại thôi. Khả năng nhìn thấy hai thứ đó là khá cao, và tốt nhất tôi không nên chấp nhận điều kiện của nó.

Nhờ Marcie mà tôi không phải tranh cãi gì thêm, nó đang ồng ẹo hiện ra từ bóng tối, tay cầm một cái bát dùng để pha rượu punch. Nó nhìn hai chúng tôi, vẻ khó chịu. “Mời cậu,” nó bảo tôi, “nhưng tôi không mời cô ta.”

“Tôi cũng rất ‘vui’ khi gặp cậu,” Vee nói.

Marcie nhìn Vee chăm chặp từ đầu đến chân. “Chẳng phải cậu vẫn thường áp dụng cái trò ăn kiêng dựa theo màu sắc ngớ ngẩn đó sao? Tôi thấy có vẻ cậu đã bỏ cuộc ngay cả trước khi bắt đầu.” Nó nhìn sang tôi. “Còn cậu. Con mắt thâm tím đẹp lắm.”

“Cậu nghe thấy gì không, Nora?” Vee hỏi. “Mình nghĩ mình nghe thấy gì đó.”

“Cậu nghe thấy gì đó thật,” tôi đồng ý.

“Có phải... tiếng chó xì hơi không nhỉ?” Vee hỏi tôi.

Tôi gật đầu. “Mình nghĩ vậy.”

Marcie nheo mắt. “Này, này.”

“Lại nữa rồi,” Vee nói. “Con chó này bốc ra thứ mùi kinh khủng thật. Có lẽ chúng ta nên cho nó uống thuốc Tums.”

Marcie dúm cái bát dùng để pha rượu punch vào chúng tôi. “Quyên góp đi. Không ai vào mà không góp tiền.”

“Cái gì?” Vee và tôi đồng thanh kêu lên.

“Q-u-y-ê-n g-ó-p. Cậu không nghĩ tôi vô cơ mời cậu đến đây chứ? Tôi cần tiền mặt của các cậu. Đơn giản thế thôi.”

Vee và tôi nhìn vào cái bát, lúc đó đã ngập đầy những tờ đô-la.

“Cậu cần tiền để làm gì?” Tôi hỏi.

“May đồng phục mới cho đội cổ vũ. Đội cổ vũ muốn có những bộ đồng phục khoe được vùng eo để trần, nhưng nhà trường quá ki bo nên không chịu chi tiền, vì vậy tôi đành phải đi quyên tiền.”

“Hay đấy,” Vee nói. “Đội cổ vũ nên đổi tên thành đội vũ nữ.”

“Đủ rồi đấy!” Marcie nói, mặt nó sa sầm lại. “Các cậu có muốn vào hay không? Các cậu phải đóng hai mươi đô-la. Nếu còn bình luận gì thêm, tôi sẽ nâng phí vào cửa lên bốn mươi đô-la.”

Vee huých tay tôi. “Mình không tự nguyện đến đây. Vì thế cậu trả tiền đi.”

“Mỗi người mười đô nhé?” Tôi đề nghị.

“Không. Đây là ý kiến của cậu. Cậu phải trả tiền.”

Tôi quay sang nhìn Marcie và mỉm cười. “Hai mươi đô-la thì nhiều quá,” tôi mặc cả.

“Ừ, nhưng hãy nghĩ xem trông tôi sẽ tuyệt thế nào trong bộ đồng phục đó chứ,” Marcie nói. “Tôi phải gập bụng năm trăm cái mỗi tối để có thể thu gọn vòng eo của mình từ sáu mươi ba phân rưỡi xuống còn sáu mươi một

phân trước khi khai giảng. Tôi không thể béo thêm dù chỉ một chút nếu tôi muốn mặc áo hở bụng.”

Tôi không dám làm ô uế đầu óc mình với hình ảnh Marcie trong một bộ đồng phục đầy khêu gợi của đội cổ vũ, và nói, “Mười lăm đô-la thì sao?”

Marcie chống một tay lên hông và ra vẻ chuẩn bị đóng cửa.

“Thôi được, bình tĩnh nào, bọn tôi sẽ trả tiền,” Vee nói, thò tay vào túi sau. Nó nhét một nắm tiền vào trong cái bát, nhưng vì tối quá nên tôi chẳng thấy được số tiền đó là bao nhiêu. “Cậu nợ mình như chúa Chôm rồi đấy,” nó bảo tôi.

“Tôi phải đếm tiền trước đã,” Marcie nói, thọc tay vào bát, cố gắng moi số tiền của Vee lên.

“Tôi cho rằng con số hai mươi là quá cao để cậu có thể đếm,” Vee nói. “Rất tiếc.”

Marcie lại nheo mắt, rồi nó quay gót và mang cái bát trở vào trong nhà.

“Cậu đưa nó bao nhiêu thế?” Tôi hỏi Vee.

“Chẳng bao nhiêu cả. Mình ném vào đó một cái bao cao su.”

Tôi nhướn mày. “Cậu mang theo bao cao su từ bao giờ thế?”

“Mình nhặt được một cái ở bãi cỏ trên đường vào đây. Biết đâu Marcie sẽ dùng nó. Vậy thì mình đã góp phần ngăn cản sự đóng góp của Marcie vào quỹ gene rồi.”

Vee và tôi bước hẳn vào trong nhà. Trên một cái ghế dài ở phòng khách, vài cặp đôi đang quấn lấy nhau như một đồng kẹp giấy. Giữa phòng chật kín những thân hình đang nhảy múa. Cuối phòng khách có một cái cửa

vòm dẫn vào bếp, nơi mọi người đang uống rượu và cười đùa. Chẳng ai để ý đến Vee hay tôi, và tôi cố gắng củng cố lại tinh thần khi nhận ra rằng việc lên vào phòng Marcie sẽ không khó như tôi nghĩ. Vấn đề là, tôi đang bắt đầu nghĩ rằng tối nay tôi không đến đây để đột nhập vào phòng Marcie và tìm bằng chứng rằng nó đang hẹn hò với Patch. Thực tế thì, tôi đang nghĩ rằng tôi đến đây vì tôi biết Patch sẽ ở đây. Và tôi muốn gặp anh.

Có vẻ như tôi sắp có được cơ hội của mình. Patch xuất hiện ở cửa bếp nhà Marcie, mặc một cái áo polo đen và quần jean sẫm màu. Tôi không quen quan sát anh từ xa. Mắt anh đen thăm thẳm như màn đêm và tóc uốn quăn sau tai như thể lâu rồi chưa được cắt. Anh có một thân hình hấp dẫn phái nữ ngay từ cái nhìn đầu tiên, nhưng thái độ của anh như muốn nói Tôi không sẵn sàng trò chuyện. Anh không đội mũ, chứng tỏ rằng Marcie vẫn đang cầm nó. Chẳng sao cả, tôi tự nhủ. Đó không còn là chuyện của tôi nữa. Patch có thể tùy ý đưa mũ của anh cho bất cứ ai. Chỉ vì anh chưa bao giờ cho tôi mượn mũ không có nghĩa là tôi phải đau lòng.

Jenn Martin, đứa con gái học cùng lớp Toán với tôi năm đầu tiên, đang trò chuyện với Patch, nhưng trông anh có vẻ lơ đãng. Mắt anh nhìn quanh phòng khách, thận trọng, như thể anh không tin tưởng một ai ở đó. Tư thế của anh thoải mái nhưng chăm chú, như thể anh cho rằng chuyện gì đó sẽ xảy ra bất cứ lúc nào.

Trước khi mắt anh nhìn sang phía tôi, tôi ngoảnh mặt đi. Tốt nhất là không nên để anh bắt gặp tôi đang nhìn anh với vẻ hối hận và khao khát.

Anthony Amowitz mỉm cười và vẫy tôi từ bên kia phòng. Tôi máy móc cười lại. Chúng tôi học cùng lớp thể dục trong năm học này, và dù tôi chưa bao giờ nói chuyện với cậu ta quá mười câu, tôi vẫn thấy vui khi có ai đó tỏ ra mừng rỡ khi thấy tôi và Vee ở đây.

“Tại sao Anthony Amowitz lại cười với cậu như một gã ma cô vậy?”  
Vee hỏi.

Tôi đảo mắt. “Cậu gọi cậu ta là ma cô chỉ vì cậu ta ở đây. Nhà Marcie.”

“Ừ, thì sao?”

“Cậu ta dễ thương mà.” Tôi huých nó. “Mỉm cười đáp lại đi.”

“Dễ thương? Cậu ta đang hứng tình thì có.”

Anthony giơ cái cốc nhựa màu đỏ của cậu ta về phía tôi và hét lên gì đó, nhưng tôi khó mà nghe thấy được lời cậu ta qua tiếng nhạc.

“Gì cơ?” Tôi hỏi lại.

“Trông cậu tuyệt lắm!” Cậu ta nở một nụ cười ngớ ngẩn.

“Ôi trời,” Vee nói. “Không chỉ là ma cô, mà còn là một tên ma cô say khướt.”

“Có lẽ cậu ta hơi say.”

“Say và hy vọng sẽ dụ được cậu vào một căn phòng ngủ trên gác.”

Ôi trời.

Năm phút sau, chúng tôi vẫn đứng nguyên tại chỗ ngay gần cửa ra vào. Tôi đã vô tình bị đổ nửa lon bia vào giày, nhưng may mắn là không giẫm phải bãi nôn mưa nào. Tôi đang định bảo Vee đi khỏi chỗ cửa chính – dường như ai cũng chạy về phía đó ngay trước khi thối ra những thứ trong dạ dày họ – thì Brenna Dubois tiến lại và giơ ra cho tôi một cái cốc nhựa màu đỏ.

“Cái này là dành cho cậu, lời thăm hỏi của chàng trai bên kia phòng.”

“Mình đã bảo mà,” Vee ghé sang thì thầm.

Tôi liếc nhanh sang Anthony, cậu ta nháy mắt.

“Ừ, cảm ơn, nhưng tôi không hứng thú,” tôi bảo Brenna. Tôi không biết nhiều lắm về các bữa tiệc, nhưng tôi biết mình không nên nhận những món đồ uống có nguồn gốc đáng ngờ. Theo như những gì tôi biết, nó đã được bỏ thuốc mê. “Hãy bảo với Anthony rằng tôi chỉ uống ở một cái lon chưa mở thôi.” Ôi chao. Tôi có vẻ còn ngốc nghếch hơn tôi tưởng.

“Anthony?” Mặt nó nhăn lại khó hiểu.

“Ừ, cái gã Anthony ma cô đó,” Vee nói. “Cái gã biến cậu thành sứ giả ấy.”

“Cậu nghĩ Anthony đưa mình cái cốc này à?” Brenna lắc đầu. “Là anh chàng ở phía bên kia phòng cơ.” Nó quay lại chỗ Patch vừa đứng vài phút trước. “Ồ, lúc này anh chàng còn đứng đó mà. Mình nghĩ cậu ta bỏ đi rồi. Cậu ta thật hấp dẫn và mặc một cái áo đen, nếu điều đó giúp cậu có thêm chút thông tin.”

“Ôi trời,” Vee lại nói, lần này thì thào.

“Cảm ơn,” tôi bảo Brenna, chẳng còn cách nào khác đành nhận lấy cái cốc. Nó lẩn vào trong đám đông, và tôi đặt cái cốc hình như đựng Coke anh đào lên cái bàn kê đằng sau tôi. Phải chăng Patch đang cố gửi cho tôi một thông điệp? Nhắc tôi nhớ đến sự thất bại của tôi trong vụ đánh nhau ở Devil’s Handbag, khi Marcie hất Coke anh đào vào người tôi, làm tôi ướt sũng?

Vee nhét thứ gì đó vào tay tôi.

“Cái gì thế?” Tôi hỏi.

“Bộ đàm. Mình mượn của anh mình đấy. Mình sẽ ngồi trên cầu thang và trông chừng cho cậu. Nếu có ai đó lên gác, mình sẽ thông báo ngay.”

“Cậu muốn mình lên vào phòng Marcie ngay bây giờ?”

“Mình muốn cậu lấy trộm quyển nhật ký.”

“Ừ, nhắc đến chuyện đó, mình đã đổi ý.”

“Cậu đùa đấy à?” Vee nói. “Cậu không thể bỏ dở việc này chỉ vì khiếp sợ được. Hãy tưởng tượng xem trong cuốn nhật ký đó có chứa những gì. Đây là cơ hội lớn duy nhất của cậu để tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra giữa Marcie và Patch. Cậu không thể từ bỏ được.”

“Nhưng như thế là sai trái.”

“Sẽ chẳng có gì là sai trái nếu cậu lấy nó thật nhanh đến mức cảm giác tội lỗi không có thời gian mà ngấm vào người cậu.”

Tôi lờm nó.

“Tự nhủ cũng là một cách có ích đấy,” Vee nói thêm. “Hãy nói thật nhiều lần với bản thân cậu rằng chuyện này chẳng có gì là sai trái cả, và cậu sẽ bắt đầu tin vào điều đó.”

“Mình sẽ không lấy quyển nhật ký đâu. Mình chỉ muốn... xem xét xung quanh. Và lấy lại cái mũ của Patch.”

“Mình sẽ trả cho cậu toàn bộ ngân quỹ hàng năm của tạp chí điện tử nếu cậu giao quyển nhật ký đó cho mình trong vòng ba mươi phút nữa,” Vee nói, bắt đầu có vẻ bức thiết.

“Đó là lý do cậu muốn có quyển nhật ký sao? Để công bố trên tờ tạp chí điện tử?”

“Hãy cân nhắc điều đó. Nó có thể giúp mình làm nên sự nghiệp.”

“Không,” tôi kiên quyết nói. “Cậu đúng là Vee ‘tôi tệ’”.



Nó thở dài. “Ôi, rất đáng để thử mà.”

Tôi nhìn vào cái bộ đàm trong tay. “Tại sao chúng ta không nhắn tin?”

“Các điệp viên không nhắn tin.”

“Sao cậu biết họ không nhắn tin?”

“Thế sao cậu biết là họ có nhắn tin?”

Nhận thấy có tranh cãi nữa cũng vô ích, tôi nhét cái bộ đàm vào cặp quần. “Cậu có chắc là phòng của Marcie ở trên tầng hai không?”

“Bạn trai cũ của nó ngồi sau mình trong lớp Tây Ban Nha mà. Cậu ta nói với mình rằng mỗi đêm, vào lúc mười giờ đúng, Marcie sẽ cởi quần áo mà vẫn để đèn sáng. Thi thoảng, khi cậu ta và đám bạn bè buồn chán, họ sẽ lái xe đến đây để xem cảnh tượng đó. Cậu ta nói Marcie không bao giờ vội vã, và lúc nó xong việc, cổ cậu ta đã cứng đờ vì ngứa lên quá lâu. Cậu ta cũng nói có một lần...”

Tôi đưa tay lên bịt tai. “Đủ rồi!”

“Này, nếu đầu óc mình bị ô nhiễm vì những chi tiết đó, mình cho rằng đầu óc cậu cũng nên bị như thế. Lý do mình biết tất cả những thông tin kinh tởm này là vì mình đang cố gắng giúp cậu.”

Tôi đưa mắt nhìn lên cầu thang. Tâm trạng tôi bỗng chốc trở nên nặng nề hơn nhiều so với ba phút trước đây. Tôi chưa làm gì cả, nhưng cảm giác tội lỗi đã dâng lên nghẹn ứ trong cổ họng. Tôi trở nên ti tiện đến mức len vào phòng Marcie như thế này từ bao giờ? Từ lúc nào tôi đã để Patch làm tôi bối rối và xáo trộn như vậy? “Mình lên gác đây,” tôi nói, giọng yếu ớt. “Cậu trông chừng cho mình nhé?”

“Rõ.”

Tôi leo lên gác. Có một phòng tắm với sàn lát đá và mép tường gắn gỗ trang trí. Tôi đi dọc theo hành lang bên trái, đi ngang qua thứ trông có vẻ là phòng ngủ cho khách, và một phòng tập thể dục được trang bị một máy chạy bộ và máy tập đa năng. Tôi quay về chỗ cũ, lần này đi sang hành lang bên phải. Cánh cửa đầu tiên hé mở, và tôi nhòm vào bên trong. Phòng này có tông màu hồng – tường màu hồng, rèm màu hồng, và một chiếc chăn lông vịt màu hồng với những chiếc gối cũng màu hồng. Quần áo của nó vương vãi trên giường, sàn nhà và bàn ghế. Vài bức ảnh, to như tấm áp phích, được treo trên tường, và tất cả đều là cảnh Marcie đang tạo dáng đầy khêu gợi trong bộ đồng phục của đội cổ vũ Razorbills. Tôi bỗng thấy buồn nôn, rồi nhìn thấy cái mũ lưỡi trai của Patch trên bàn trang điểm. Tôi bước vào phòng, cuộn chiếc mũ lại và nhét nó vào túi sau. Bên dưới chiếc mũ, nằm trên bàn trang điểm là một chiếc chìa khóa ô tô. Nó là chìa khóa dự phòng, nhưng móc khóa có ghi chữ Jeep. Patch đã đưa Marcie một chiếc chìa khóa dự phòng của chiếc xe Jeep.

Tôi chộp lấy chiếc chìa khóa trên bàn trang điểm, nhét nó thật sâu vào túi sau bên kia. Khi làm thế, tôi cho rằng tôi có thể tìm thấy một thứ gì đó khác nữa thuộc về anh.

Tôi mở và đóng vài ngăn kéo ở bàn trang điểm. Tôi ngó xuống dưới gầm giường, tìm trong rương đựng tư trang trước khi lấy chồng và ngăn tủ quần áo trên cùng của Marcie. Cuối cùng tôi luồn tay xuống dưới tấm đệm trên giường của nó. Tôi lôi cuốn nhật ký ra. Cuốn nhật ký màu xanh nhỏ nhắn của Marcie, được đồn đại là chứa nhiều chuyện động trời hơn cả một tờ báo lá cải. Cầm cuốn nhật ký bằng hai tay, tôi cảm thấy một sự cám dỗ muốn mở nó. Marcie đã viết gì về Patch? Những chuyện bí mật gì đang được giấu trong những trang giấy đó?

Bộ đàm của tôi kêu loẹt xoẹt.

“Ôi, chết tiệt,” Vee nói.

Tôi lôi bộ đàm ra khỏi cặp quần và nhấn nút trả lời. “Có chuyện gì thế?”

“Chó. Một con chó to. Nó vừa mới ịch đi vào phòng khách, hoặc bất kỳ cái tên nào cậu có thể gọi khoảng không gian rộng mênh mông này. Nó đang nhìn mình chăm chăm. Dường như là, đang nhìn thẳng vào mình.”

“Nó là loại chó gì?”

“Mình không cập nhật lắm về các loại chó, nhưng mình nghĩ đó là một con Doberman pinscher. Mặt nó nhọn, cau có găm ghè. Nó rất giống Marcie, nếu điều đó giúp cậu hình dung dễ dàng hơn. Ồ ồ. Tai nó vừa mới vểnh lên. Nó đang tiến về phía mình. Mình nghĩ nó là một trong những con chó có tài ngoại cảm. Nó biết mình không chỉ ngồi không ở đây.”

“Cứ bình tĩnh...”

“Cút đi, chó, tao bảo cút đi! ”

Tiếng găm gừ không thể nhầm lẫn của một con chó to vọng qua bộ đàm.

“Ừm, Nora? Chúng ta gặp rắc rối rồi,” Vee nói sau một thoáng.

“Con chó không chịu đi à?”

“Tệ hơn. Nó vừa nhảy lên gác.”

Đúng lúc đó có tiếng sủa ầm ĩ ở cửa. Tiếng sủa không ngừng lại – nó trở nên to hơn và dữ dội hơn.

“Vee!” Tôi rít lên vào chiếc bộ đàm. “Tổng con chó đi!”

Nó đáp lại gì đó, nhưng tôi không thể nghe thấy qua những tiếng găm gừ của con chó. Tôi đưa tay lên bịt tai “Cái gì?”

“Marcie đang đến! Ra khỏi đó ngay!”

Tôi bắt đầu nhét vội cuốn nhật ký xuống dưới đệm, nhưng lại làm rơi nó. Một nắm thư và ảnh rơi ra. Tôi hoảng hốt gom đồng thư và ảnh rồi nhét chúng trở lại vào trong cuốn nhật ký. Sau đó tôi nhét cuốn nhật ký, nó khá nhỏ so với hàng đồng bí mật được dồn đai là có chứa đựng trong đó, và bộ đàm của tôi vào cặp quần và tắt đèn. Tôi sẽ trả cuốn nhật ký lại sau. Bây giờ, tôi phải ra ngoài đã.

Tôi nâng cửa sổ lên, tưởng rằng sẽ phải vén rèm, nhưng rèm đã được tháo sẵn. Có lẽ Marcie đã tháo nó từ lâu để đỡ vướng khi nó trốn ra ngoài. Ý nghĩ đó khiến tôi nhen nhóm hy vọng. Nếu Marcie đã từng trèo ra ngoài theo cách này, tôi cũng có thể làm được. Có vẻ tôi sẽ không bị ngã và tự giết mình. Dĩ nhiên, Marcie là một thành viên của đội cổ vũ, nó mềm dẻo và có khả năng phối hợp tốt hơn tôi nhiều.

Tôi thò đầu ra ngoài cửa sổ, nhìn xuống. Cửa ra vào ở ngay bên dưới, được che bởi một mái cổng có bốn cột trụ chống đỡ. Tôi đặt một chân xuống trước, kiểm tra độ bám trên những tấm ván lợp. Sau khi chắc chắn rằng mình sẽ không bị trượt chân khỏi cái mái cổng dốc nghiêng, tôi cho nốt chân kia xuống. Sau khi lấy được thăng bằng, tôi hạ kính cửa sổ trở lại vị trí như cũ. Tôi vừa núp xuống thì đèn trong phòng bật sáng. Móng chân con chó cào vào lớp kính, và nó sủa ầm lên. Tôi nằm ẹp xuống, nép sát mái nhà hết mức có thể và thầm mong Marcie sẽ không mở cửa sổ và nhìn xuống.

“Gì thế?” Cái giọng ghen ghét của Marcie vọng qua ô kính cửa sổ.  
“Có chuyện gì thế, Boomer?”

Một giọt mồ hôi lăn dọc sống lưng tôi. Marcie sẽ nhìn xuống, và nó sẽ thấy tôi. Tôi nhắm chặt mắt và cố gắng quên đi thực tế rằng trong nhà nó bây giờ đang có đầy người sẽ học cùng tôi hai năm tới. Tôi biết giải thích

thế nào về việc lên vào phòng của Marcie? Tôi biết giải thích thế nào về việc đang giữ cuốn nhật ký của nó? Ý nghĩ đó thật quá xấu hổ.

“Im đi, Boomer!” Marcie quát. “Có ai đó giữ hộ tôi con chó trong khi tôi mở cửa sổ được không? Nếu không ai giữ nó, con chó ngu ngốc này sẽ nhảy ra ngoài mất. Cậu kia – cái cậu đang ở hành lang ấy. Phải, chính là cậu đấy. Giữ lấy cái vòng đeo ở cổ con chó và đừng thả nó ra. Làm đi.”

Hy vọng tiếng sủa của con chó sẽ át đi bất cứ âm thanh nào tôi tạo ra, tôi lăn người lại và nằm ngửa trên mái. Tôi nén lại nỗi hốt hoảng đang dâng lên trong cổ họng. Tôi mắc chứng sợ độ cao, và ý nghĩ về toàn bộ khoảng không gian từ chỗ tôi xuống đến mặt đất khiến tôi toát mồ hôi hột.

Ấn thật chặt gót chân xuống lớp ván lợp để đẩy mình lùi xa rìa mái nhất có thể, tôi móc bộ đàm ra. “Vee?” Tôi thì thào.

“Cậu ở đâu?” Nó nói qua tiếng nhạc ồn ã.

“Cậu có thể tống khứ con chó đi ngay lập tức không?”

“Bằng cách nào?”

“Nghĩ đi.”

“Đánh bả nó à?”

Tôi lau mồ hôi trên trán bằng mu bàn tay. “Nhốt nó vào một cái tủ chẳng hạn.”

“Ý cậu là chạm vào nó?”

“Vee!”

“Được, được, để mình tính xem.”

Ba mươi giây sau, tôi nghe tiếng Vee qua cửa sổ phòng Marcie.

“Này, Marcie?” Nó gọi qua tiếng sủa của con chó. “Tôi không muốn quấy rầy cậu đâu, nhưng cảnh sát đang ở ngoài cửa. Họ nói họ đến vì có người phàn nàn về tiếng ồn. Cậu có muốn tôi mời họ vào không?”

“Cái gì?” Marcie rít lên ngay bên trên tôi. “Tôi chẳng thấy chiếc xe cảnh sát nào cả.”

“Có lẽ họ đỗ xe ở đâu đó. Dù sao đi nữa, như tôi nói đấy, tôi thấy vài vị khách của cậu cầm trong tay những chất bất hợp pháp.”

“Thì sao?” Nó độp lại. “Đây là một bữa tiệc mà.”

“Uống rượu dưới hai mươi một tuổi là bất hợp pháp.”

“Hay thật!” Marcie hét lên. “Tôi phải làm gì bây giờ?” Nó ngừng lại, rồi lại cất giọng. “Cậu gọi họ chứ gì!”

“Ai cơ, tôi á?” Vee nói. “Và bỏ hết chỗ đồ ăn miễn phí đó à? Không đời nào.”

Một lát sau tiếng sủa của Boomer biến mất dần, và đèn phòng ngủ tắt phụt.

Tôi vẫn giữ nguyên tư thế thêm một lúc nữa, nghe ngóng. Khi chắc chắn rằng trong phòng ngủ của Marcie không còn một ai, tôi lật người lại và trườn đến bên cửa sổ. Con chó đã đi, Marcie đã đi, và giá mà tôi có thể...

Tôi áp tay vào cửa sổ và nâng nó lên, nhưng nó không nhúc nhích. Tôi hạ tay xuống thêm một chút, cố hết sức đẩy nó. Vẫn không suy suyển.

Thôi được, tôi nghĩ. Chẳng sao cả. Có lẽ Marcie đã khóa cửa sổ. Tất cả những gì tôi phải làm là nằm cheo leo ở đây thêm năm tiếng nữa cho đến khi bữa tiệc kết thúc, rồi gọi Vee quay lại, mang theo một cái thang.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân trên lối đi bên dưới và ngھn cổ nhìn xem liệu có phải Vee đến giải cứu cho tôi hay không. Trước sự kinh ngạc của tôi, Patch đang quay lưng về phía tôi, bước về phía chiếc xe Jeep. Anh bấm một số trên điện thoại và áp điện thoại vào tai. Hai giây sau điện thoại trong túi tôi reo lên. Trước khi tôi có thể quăng cái điện thoại vào bụi cây ở rìa ngôi nhà, Patch dừng lại.

Anh ngoái ra sau, ngược mắt lên. Ánh mắt anh dừng lại ở tôi, và tôi nghĩ thà lúc này cứ để cho con Boomer xé xác tôi ra còn tốt hơn.

“Anh nghĩ người ta gọi việc này là rình rập đấy.” Chẳng cần nhìn tôi cũng biết anh đang cười.

“Cười cái gì,” tôi nói, má tôi nóng bừng vì xấu hổ. “Mau đưa em xuống.”

“Nhảy xuống đi.”

“Gì cơ?”

“Anh sẽ đỡ em.”

“Anh điên à? Vào trong và mở cửa sổ cho em mau lên. Hoặc đi kiếm một cái thang.”

“Anh chẳng cần thang. Nhảy đi. Anh sẽ không đỡ hụt em đâu.”

“Ồ, chắc chắn rồi! Cứ như là em tin vào điều đó ấy!”

“Thế em có cần anh giúp hay không đây?”

“Anh gọi việc này là giúp đỡ hả?” Tôi rít lên giận dữ. “Đây không phải là giúp đỡ!”

Anh quay chòm chìa khóa quanh ngón tay, rồi bắt đầu bước đi.

“Anh đúng là đồ ngốc! Quay lại mau!”

“Đồ ngốc?” Anh lặp lại. “Chính em là kẻ rình mò ở cửa sổ nhà người ta đấy chứ.”

“Em không rình mò. Em chỉ... em chỉ...” Nghĩ ra điều gì đi chứ!

Patch nhìn lên cửa sổ bên trên tôi, nét mặt anh tỏ vẻ đã vỡ lẽ ra điều gì đó. Anh ngửa đầu ra sau và bật cười. “Em đang lục lọi phòng Marcie.”

“Không.” Tôi đảo mắt như thể đó là một lời gợi ý nực cười nhất.

“Em đang tìm gì vậy?”

“Chẳng gì cả.” Tôi lôi cái mũ của Patch ra khỏi túi sau và ném về phía anh. “Tiện đây, hãy bắt lấy cái mũ ngớ ngẩn của anh này!”

“Em vào đó để lấy lại mũ cho anh?”

“Rõ ràng là một việc làm vô ích!”

Anh đội mũ lên đầu. “Em sẽ nhảy xuống chứ?”

Tôi lo lắng nhìn qua mép mái cổng, và mặt đất dường như sâu thêm sáu mét. Lảng tránh câu trả lời, tôi hỏi, “Tại sao anh lại gọi cho em?”

“Anh không thấy em đâu cả. Anh muốn chắc chắn là em vẫn ổn.”

Nghe có vẻ thành thật, nhưng Patch vẫn luôn là kẻ nói dối trơn tru. “Còn cốc Coke anh đào?”

“Lời đề nghị ‘đình chiến’. Em có định nhảy hay không nào?”

Không còn sự lựa chọn nào khác, tôi thận trọng trườn đến mép mái cổng. Trong lòng run rẩy. “Nếu anh không đỡ được em...,” tôi cảnh cáo.



Patch giơ tay ra. Tôi nhắm chặt mắt, tuột xuống khỏi mép mái. Tôi cảm thấy những luồng gió bủa vây quanh cơ thể tôi và rồi tôi đã ở trong vòng tay Patch, níu chặt người anh. Tôi giữ nguyên tư thế đó một lúc, tim đập thình thịch, vừa do sợ hãi vì cú nhảy, vừa do ở quá gần Patch. Anh thật ấm áp và quen thuộc. Anh rắn chắc và khiến tôi an tâm. Tôi muốn bám lấy áo anh, vùi mặt vào cổ anh, và không bao giờ buông ra.

Patch vén một lọn tóc ra sau tai tôi. “Em có muốn quay trở lại bữa tiệc không?” Anh thì thầm.

Tôi lắc đầu.

“Anh sẽ đưa em về nhà.” Anh hất cằm về phía chiếc Jeep, vì tay anh vẫn đang ôm tôi.

“Em đi cùng Vee mà,” tôi nói. “Em nên về cùng nó.”

“Vee sẽ không mua đồ ăn Trung Hoa trên đường về nhà đâu.”

Đồ ăn Trung Hoa. Thế có nghĩa là Patch sẽ vào nhà tôi để ăn tối. Mẹ tôi không có nhà, nghĩa là chúng tôi chỉ có một mình...

Tôi vứt bỏ sự cảnh giác của mình. Có lẽ chúng tôi được an toàn. Có lẽ các tổng lãnh thiên thần không lảng vảng quanh chúng tôi. Patch chẳng có vẻ gì lo lắng, tôi cũng vậy. Và đó chỉ là bữa tối thôi. Tôi đã có một ngày dài không vừa ý ở trường, bụng tôi đang kêu réo sau một tiếng đồng hồ tập luyện ở phòng tập. Ăn tối với Patch sẽ rất tuyệt. Một bữa tối bình thường bên nhau thì có hại gì chứ? Người ta vẫn ăn tối cùng nhau đấy thôi và chẳng bao giờ tiến xa hơn. “Chỉ là ăn tối thôi,” tôi nói, để thuyết phục chính mình hơn là thuyết phục Patch.

Anh giơ tay chào theo kiểu Hướng đạo sinh, nhưng nụ cười của anh thật ma mãnh. Nụ cười của một anh chàng bất hảo. Nụ cười tinh quái, quyến rũ của một anh chàng vừa hôn Marcie hai đêm trước... và đề nghị ăn

tối cùng tối đêm nay, chắc chắn là với hy vọng rằng bữa tối sẽ dẫn đến một điều gì đó hoàn toàn khác. Anh ta nghĩ một nụ cười làm tan chảy trái tim là đủ để xóa tan nỗi đau của tôi. Để làm tôi quên rằng anh ta đã hôn Marcie.

Tất cả những xáo động trong lòng tôi tan biến khi tôi giật mình thức tỉnh. Những suy đoán của tôi tắt lịm, bị thay thế bởi một nỗi lo lắng mạnh mẽ và đầy bất ngờ mà chẳng liên quan gì đến Patch hay buổi tối chủ nhật. Tôi sờn cả gai ốc. Tôi quan sát những cái bóng quanh bãi cỏ.

“Hử?” Patch lăm bẫm, phát hiện ra nỗi băn khoăn của tôi, siết chặt vòng tay chở che quanh người tôi.

Và lúc đó tôi lại cảm thấy nó. Một sự thay đổi trong không khí. Một làn sương mù vô hình, ấm áp lạ kỳ, lơ lửng, xúm xít, ngoằn ngoèo tiến lại gần như một trăm con rắn lén lút trong không trung. Cảm giác này thật bất an, tôi không tin Patch không nhận ra có gì đó kỳ cục, cho dù anh không thể trực tiếp cảm nhận nó.

“Gì vậy, Thiên thần?” Giọng anh khẽ khàng, đầy nghi vấn.

“Chúng ta có an toàn không?”

“Sao em lại hỏi thế?”

Tôi nhìn quanh sân. Không hiểu sao tôi cứ nghĩ, Các tổng lãnh thiên thần. Họ đang ở đây. “Ý em là... các tổng lãnh thiên thần,” tôi nói, khẽ đến nỗi tôi gần như không nghe nổi lời nói của chính mình. “Họ không quan sát sao?”

“Có.”

Tôi cố gắng lùi lại, nhưng Patch không để tôi làm thế. “Anh không quan tâm họ thấy gì. Anh đã mệt mỏi với việc giả vờ rồi.” Anh đã ngừng dụi vào cổ tôi, và tôi thấy một sự thách thức đầy dẫn dắt trong mắt anh.

Tôi giăng ra mạnh hơn. “Buông em ra.”

“Em không muốn anh sao?” Nụ cười của anh đầy ranh mãnh.

“Đó không phải là vấn đề. Em không muốn chịu trách nhiệm với bất cứ điều gì xảy ra với anh. Buông ra.” Làm sao anh ấy có thể thiếu suy nghĩ như thế? Họ đang săn tìm một cái cớ để trừ khử anh. Anh ấy không được để họ nhìn thấy anh ấy đang ôm tôi.

Anh vuốt ve cánh tay tôi, nhưng tôi cố gắng nhân cơ hội đó để giăng ra, anh chớp lấy tay tôi. Giọng anh truyền vào trong tâm trí tôi. Anh có thể phản lại họ. Anh có thể bỏ đi ngay bây giờ, và chúng ta có thể ngừng tuân theo các quy tắc của các tổng lãnh thiên thần. Anh nói điều đó quá cương quyết, quá dễ dàng, tôi biết đây không phải lần đầu anh nghĩ tới nó. Đây là một kế hoạch anh đã bí mật tưởng tượng ra rất nhiều lần.

Tim tôi đập loạn nhịp. Bỏ đi? Ngừng tuân theo các quy tắc? “Anh đang nói gì vậy?”

Anh sẽ liên tục di chuyển, liên tục ẩn náu, hy vọng các tổng lãnh thiên thần sẽ không tìm ra anh.

“Nếu họ tìm ra thì sao?”

Anh sẽ ra tòa. Anh sẽ bị tuyên án là có tội, nhưng bọn mình sẽ có một vài tuần được ở riêng bên nhau, trong thời gian họ cân nhắc.

Ánh mắt tôi đau đáu. “Rồi sau đó?”

Họ sẽ tổng anh xuống địa ngục. Anh ngừng lại, rồi nói thêm với sự tin chắc đằm đằm, anh không sợ địa ngục. Anh đáng bị như thế. Anh đã nói dối, lừa gạt, phản bội. Anh đã làm tổn thương những người vô tội. Anh đã phạm nhiều sai lầm hơn là anh có thể nhớ. Dù bằng cách này hay cách khác, anh phải trả giá cho những sai lầm đó trong suốt cuộc đời mình. Địa

ngực cũng chẳng có gì khác biệt cho lắm. Anh nở nụ cười gượng gạo. Nhưng anh chắc chắn các tổng lãnh thiên thần vẫn có vài kế hoạch dự phòng. Nụ cười của anh biến mất, và anh nhìn tôi, hoàn toàn thành thực. Ở bên em không bao giờ là sai lầm. Đó là điều duy nhất anh làm đúng. Em là điều duy nhất anh làm đúng. Anh không quan tâm đến các tổng lãnh thiên thần. Hãy nói cho anh nghe em muốn anh làm gì. Nói đi. Anh sẽ làm bất cứ điều gì em muốn. Chúng ta có thể đi ngay bây giờ.

Phải mất một lúc tôi mới hiểu được lời anh nói. Tôi nhìn chiếc Jeep. Bức tường băng giữa chúng tôi tan chảy. Bức tường đó chỉ tồn tại bởi các tổng lãnh thiên thần. Không có họ, mọi thứ mà Patch và tôi tranh cãi với nhau chẳng có nghĩa lý gì cả. Họ chính là rắc rối. Tôi muốn rời xa họ, bỏ lại mọi thứ và trốn đi với Patch. Tôi muốn liêu lĩnh; chỉ nghĩ về hiện tại. Chúng tôi có thể giúp nhau quên đi những hậu quả. Chúng tôi sẽ cười nhạo các quy tắc, giới hạn, và trên hết, tương lai. Sẽ chỉ còn tôi và Patch, không còn gì quan trọng nữa.

Ngoại trừ những gì sẽ xảy ra khi những tuần đó kết thúc.

Tôi có hai sự lựa chọn, nhưng câu trả lời đã quá rõ ràng. Cách duy nhất để tôi giữ được Patch là buông anh ra. Là không còn liên quan gì đến anh.

Tôi không biết là mình đang khóc cho đến khi Patch quệt ngón cái dưới mắt tôi. “Suýt,” anh thì thầm. “Sẽ ổn thôi. Anh muốn em. Anh không thể sống một cuộc sống nửa vời như bây giờ nữa.”

“Nhưng họ sẽ đày anh xuống địa ngục,” tôi lắp bắp, không thể điều khiển bờ môi dưới đang run rẩy.

“Anh đã nghĩ đến điều đó lâu rồi.”

Tôi đã quyết tâm không biểu lộ cho Patch biết chuyện này khó khăn với tôi đến mức nào, nhưng họng tôi nghẹn lại với những giọt nước mắt chảy ngược vào trong. Mắt tôi mọng nước và sưng vù, ngực tôi đau nhói

như thế bị một cái kìm siết chặt. Tất cả là lỗi của tôi. Nếu không vì tôi, anh sẽ không trở thành thiên thần hộ mệnh. Nếu không vì tôi, các tổng lãnh thiên thần sẽ không kiên quyết tiêu diệt anh. Tôi phải chịu trách nhiệm vì đã đẩy anh đến nước này.

“Giúp em một việc nhé,” cuối cùng tôi nói, nhỏ đến nỗi nghe như giọng của một ai khác. “Hãy bảo Vee là em đã đi bộ về. Em cần ở một mình.”

“Thiên thần?” Patch cầm lấy tay tôi, nhưng tôi giật lại. Tôi cảm thấy bàn chân tôi di chuyển, từng bước một. Chúng đưa tôi càng lúc càng rời xa Patch, như thế tâm trí tôi đã chết lặng và giao cho cơ thể toàn quyền hành động.

## CHƯƠNG 13

Chiều hôm sau, Vee thả tôi gần cửa quán Enzo's. Tôi đang mặc một cái váy mùa hè màu vàng in hoa trông vừa gợi cảm vừa nghiêm túc và lạc quan hơn nhiều cảm giác thật sự trong lòng tôi. Tôi dừng lại trước các ô kính cửa sổ để giữ tóc, tóc tôi đã duỗi thành những đường dợn sóng sau khi tôi nằm đè lên nó mà ngủ cả tối qua, nhưng điệu bộ đó thật cứng nhắc. Tôi gượng cười. Tôi đã tập cười như thế cả sáng nay. Khóe miệng tôi mím chặt lại, nhếch lên, run rẩy. Nhìn trên ô kính cửa sổ, nụ cười ấy trông thật giả tạo và vô hồn. Nhưng sau một đêm khóc ròng, đó là điều tốt nhất tôi có thể làm được.

Tối qua, sau khi từ nhà Marcie về, tôi nằm cuộn tròn trên giường, nhưng tôi không ngủ. Tôi mất cả đêm để hành hạ mình với những ý nghĩ tự hủy hoại. Tôi càng thao thức, những ý nghĩ của tôi càng rời xa thực tại. Tôi muốn tạo ra một thông điệp, và tôi đang đau lòng đến độ không thêm bận tâm xem việc đó nghiêm trọng ra sao. Một ý nghĩ ập đến với tôi, loại ý nghĩ tôi chưa ấp ủ bao giờ. Nếu tôi kết thúc cuộc sống của mình, các tổng lãnh thiên thần sẽ trông thấy. Tôi muốn họ hối hận. Tôi muốn họ nghi ngờ những lề luật cổ xưa của họ. Tôi muốn họ chịu trách nhiệm vì đã làm tan nát cuộc đời tôi, rồi tước nó đi mãi mãi.

Tâm trí tôi cứ lan man với những suy nghĩ này suốt đêm. Những cảm xúc của tôi liên tục thay đổi từ đau lòng, phủ nhận đến giận dữ. Có lúc, tôi hối hận vì đã không bỏ trốn với Patch. Hạnh phúc dù ngắn ngủi vẫn còn hơn là sự tra tấn dai dẳng, dữ dội của việc thức dậy mỗi ngày và biết rằng tôi không bao giờ có anh.

Nhưng sáng nay, khi mặt trời bắt đầu ló dạng, tôi đã đi đến một quyết định. Tôi phải tiếp tục. Nếu không, tôi sẽ bị chìm và mãi mãi mắc kẹt trong một nỗi tuyệt vọng lạnh lẽo. Tôi buộc mình phải tắm táp, thay đồ, và đến trường với một quyết tâm cao độ rằng sẽ không ai thấy được những gì đang

diễn ra trong lòng tôi. Một cảm giác râm ran khó chịu bao trùm cơ thể tôi, nhưng tôi không chịu thể hiện một dấu hiệu tủi hờn nào ra bên ngoài. Tôi sẽ không để cho các tổng lãnh thiên thần chiến thắng. Tôi sẽ đứng dậy, kiếm một công việc, trả tiền phạt vì chạy quá tốc độ, kết thúc lớp học hè với điểm số cao nhất, và luôn giữ mình trong trạng thái bận rộn đến mức chỉ có ban đêm, khi còn lại mình tôi với những ý nghĩ và không còn cách nào khác, tôi mới nghĩ về Patch.

Bên trong quán Enzo's, hai bên trái phải của tôi là hai cái ban công hình bán nguyệt, trước mặt là một cầu thang rộng dẫn xuống khu vực ăn chính và quầy phục vụ. Những chiếc ban công gợi tôi nhớ đến những sàn catwalk cong cong nhìn xuống khu vực thấp hơn bên dưới. Các bàn trên ban công đều đã kín chỗ, nhưng ở khu vực bên dưới chỉ có một vài kẻ chậm chân đang uống cà phê và đọc báo buổi sáng.

Tôi hít một hơi thật sâu, đi xuống cầu thang và đến quầy phục vụ.

“Xin lỗi, cháu nghe nói ở đây đang tuyển nhân viên phục vụ cà phê,” tôi nói với người phụ nữ ở quầy. Giọng tôi đều đều, nhưng tôi không có đủ sức để điều chỉnh lại. Và tôi lo lắng không biết mẹ tôi sẽ nói gì – khi biết tôi được nhận công việc này. Nếu tôi được nhận. Người phụ nữ, một người trung niên có mái tóc đỏ với cái biển tên đề chữ roberta, ngẩng lên. “Dạ, cháu muốn xin việc ạ.” Tôi mỉm cười, nhưng không hiểu sao, tôi e rằng nụ cười đó chẳng có vẻ thành thật chút nào.

Roberta lau đôi bàn tay đôi môi vào một cái giẻ và đi vòng ra phía trước quầy phục vụ. “Nhân viên phục vụ cà phê à? Bây giờ thì chúng tôi không cần tuyển nữa.”

Tôi nhìn bà ta chăm chăm, nín thở, cảm thấy tất cả hy vọng trong tôi đang sụp đổ. Kế hoạch của tôi là điều quan trọng nhất. Tôi không biết mình sẽ làm gì nếu một bước trong kế hoạch bị gián đoạn. Tôi cần một kế hoạch.

Tôi cần công việc này. Tôi cần một cuộc sống được kiểm soát chặt chẽ, mỗi phút đều được lên kế hoạch, và mọi cảm xúc đều được phân chia.

“Nhưng tôi vẫn đang cần một nhân viên phục vụ quầy đáng tin cậy, chỉ làm việc ca tối, từ sáu đến mười giờ,” Roberta nói thêm.

Tôi chớp chớp mắt, môi tôi run run vì ngạc nhiên. “Ồ,” tôi nói. “Thế thì... hay quá ạ.”

“Vào buổi tối chúng tôi chỉ để đèn sáng mờ, điều các nhân viên phục vụ cà phê ra, mở một chút nhạc jazz và cố gắng đem lại cảm giác sang trọng hơn. Trước đây, sau năm giờ, nơi này thường rất buồn tẻ, nhưng chúng tôi đang hy vọng sẽ thu hút thêm nhiều khách hàng. Thời buổi kinh tế khó khăn mà,” bà giải thích. “Cô sẽ đảm nhận nhiệm vụ chào đón khách hàng và ghi yêu cầu của họ, rồi chuyển yêu cầu vào trong bếp. Khi món ăn đã sẵn sàng, cô sẽ mang nó đến các bàn.”

Tôi cố gắng gạt đầu thật hăng hái, quyết tâm chứng tỏ với bà rằng tôi cần công việc này đến mức nào, có cảm giác như tất cả những vết rạn nhỏ li ti trên môi tôi đều bị tách ra khi tôi cười. “Nghe có vẻ... rất tuyệt,” Tôi cố gắng nói với giọng khàn khàn.

“Cô có chút kinh nghiệm nào trong công việc này chưa?”

Tôi chưa có. Nhưng Vee và tôi đến quán Enzo's ít nhất ba lần một tuần. “Cháu thuộc lòng thực đơn,” tôi nói, bắt đầu thấy vững vàng hơn. Một công việc. Tất cả mọi thứ đều phụ thuộc vào nó. Tôi sẽ xây nên một cuộc sống mới.

“Đó là điều tôi muốn nghe,” Roberta nói. “Khi nào thì cô có thể bắt đầu?”

“Tối nay được không ạ?” Tôi không thể tin nổi là bà lại cho tôi làm công việc này. Tôi đang đứng đây, không thể nở một nụ cười thực lòng,



nhưng bà không nhận ra điều đó. Bà đang cho tôi một cơ hội. Tôi giơ tay ra để bắt tay bà, rồi nửa giây sau mới nhận ra nó đang run rẩy.

Bà phớt lờ bàn tay đang chìa ra của tôi, đầu nghiêng sang một bên nhìn tôi, khiến tôi thấy yếu đuối và e dè hơn. “Cô không sao chứ?”

Tôi khẽ hít vào một hơi và giữ nó lại. “Vâng... Cháu ổn ạ.”

Bà ta gật đầu. “Hãy đến đây lúc sáu giờ kém mười lăm và tôi sẽ phát cho cô một bộ đồng phục trước ca làm việc.”

“Cảm ơn cô rất nhiều...,” tôi cất tiếng, giọng vẫn còn sốc, nhưng bà đã lùi về sau quầy.

Khi bước ra ngoài ánh nắng chói chang, tôi nhắm tịt. Giả sử tôi nhận được một mức lương tối thiểu, nếu trong hai tuần tới tôi làm việc vào tất cả các buổi tối, tôi có thể trả được tiền phạt. Và nếu tôi làm việc đủ các tối trong hai tháng, tôi sẽ có sáu mươi buổi tối bận rộn với công việc và không có thời giờ nghĩ về Patch. Sáu mươi buổi tối trước khi kỳ nghỉ hè kết thúc, lúc đó tôi có thể một lần nữa dành hết mọi năng lượng cho việc học ở trường. Tôi đã quyết định chọn các lớp học có yêu cầu khắt khe. Tôi có thể giải quyết đủ các dạng bài tập, nhưng lại không tài nào hàn gắn được một trái tim tan vỡ.

“Này?” Vee hỏi, lái chiếc Neon men theo tôi. “Thế nào rồi?”

Tôi leo vào trong xe. “Mình đã được nhận.”

“Tốt quá. Trông cậu rất căng thẳng lúc bước chân vào đó, như thể cậu sẽ bỏ lỡ công việc này vậy, nhưng giờ thì chẳng cần lo lắng nữa. Cậu đã chính thức trở thành một thành viên chăm chỉ của xã hội rồi. Mình tự hào về cậu, cưng ạ. Khi nào thì cậu bắt đầu?”

Tôi kiểm tra bảng đồng hồ trên xe. “Bốn tiếng nữa.”

“Tôi nay mình sẽ ghé qua và yêu cầu được ngồi trong khu vực do cậu phục vụ.”

“Nhớ boa cho mình đấy,” tôi nói, cái nỗ lực tỏ ra hài hước ấy khiến tôi suýt trào nước mắt.

“Mình là tài xế của cậu mà. Điều đó còn tốt hơn là tiền boa.”

Sáu tiếng rưỡi sau, quán Enzo’s đông nghịt khách. Bộ đồng phục của tôi bao gồm một cái áo sơ mi màu trắng, quần vải tuýt màu xám với cái áo gilê đồng màu, và một cái mũ kiểu trẻ bán báo. Cái mũ kiểu trẻ bán báo này không giúp được gì mấy trong việc giữ cho tóc tôi khỏi bị tuột. Lúc này, tôi có thể cảm thấy những lọn tóc lòa xòa dính bết vào hai bên thái dương vì mồ hôi. Dù hoàn toàn bận rộn, tôi vẫn cảm thấy nhẹ nhõm kỳ lạ. Tôi sẽ không có thời gian để nghĩ về Patch, dù chỉ là thoáng qua.

“Này, cô nhân viên mới!” Một trong các đầu bếp –Fernando – đang hét gọi tôi. Anh ta đứng sau một bức tường thấp ngăn khu vực nấu nướng với phần còn lại của bếp, vung vẩy một cái bàn xẻng. “Yêu cầu của cô xong rồi!”

Tôi cầm lấy ba đĩa sandwich, cẩn thận xếp chúng thành một hàng trên cánh tay, và lui ra qua cánh cửa xoay. Trên đường băng qua khu vực ăn chính, tôi bắt gặp ánh mắt của một nhân viên tiếp tân. Cô ta hất cằm về phía một bàn mới đến trên ban công. Tôi gật đầu đáp lại. Sẽ đến đó ngay đây.

“Một sandwich sườn thượng hạng, một xúc xích Ý và một gà quay,” tôi nói, đặt những cái đĩa xuống trước mặt ba vị khách doanh nhân mặc com lê. “Chúc quý khách ngon miệng.”

Tôi bước trên những bậc cầu thang dẫn lên ban công, lôi tập phiếu ghi yêu cầu của khách ra khỏi túi sau. Đi được nửa chừng trên “sàn catwalk”, tôi dừng bước. Marcie Millar ở ngay trước mặt tôi, ngồi ở cái bàn mới nhất trong khu vực tôi phục vụ. Tôi cũng nhận ra Addyson Hales, Oakley

Williams và Ethan Tyler, tất cả đều học cùng trường với tôi. Tôi đang định quay lại bảo nhân viên tiếp tân cử một người khác – bất cứ ai – đến phục vụ cái bàn này thì Marcie ngược lên và tôi biết tôi đã bị mắc kẹt.

Một nụ cười độc địa nở trên môi nó.

Tôi nín thở. Marcie có biết tôi đã lấy trộm nhật ký của nó không? Tối qua, mãi cho đến khi về nhà và chui vào giường, tôi mới nhớ mình vẫn cầm nó. Đáng lẽ tôi phải trả lại cuốn nhật ký ngay, nhưng lúc ấy tôi lại chẳng nghĩ gì đến nó. Nó chẳng quan trọng chút nào so với sự xáo trộn dữ dội trong lòng tôi. Lúc này, nó vẫn đang nằm im trên sàn phòng tôi, ngay cạnh đám quần áo tôi trút ra tối qua.

“Bộ đồ của cậu mới dễ thương làm sao chứ?” Marcie nói qua tiếng nhạc jazz trên loa. “Ethan, chẳng phải năm ngoái cậu cũng mặc một cái áo gi-lê như thế này đến dự buổi khiêu vũ ở trường sao? Mình nghĩ Nora đã khoắng tú quần áo của cậu đấy.”

Trong khi chúng cười phá lên, tôi đặt bút trên phiếu ghi yêu cầu. “Các cậu muốn uống gì? Đồ uống đặc biệt tối nay là sinh tố chanh dứa.” Liệu có ai nghe thấy dấu vết tội lỗi trong giọng tôi không nhỉ? Tôi nuốt khan, hy vọng khi tôi cất tiếng lần nữa, chất giọng bần chồn ấy sẽ biến mất.

“Lần cuối tôi đến đây là sinh nhật mẹ tôi,” Marcie nói. “Nhân viên phục vụ bàn đã hát bài Chúc mừng sinh nhật cho bà.”

Phải mất ba giây tôi mới hiểu được ý của nó. “Ôi. Không. Ý tôi là... Không. Tôi không phải nhân viên phục vụ bàn. Tôi là nhân viên phục vụ quầy.”

“Tôi không quan tâm cậu là gì. Tôi muốn cậu hát bài Chúc mừng sinh nhật cho tôi.”

Tôi đứng bất động, tâm trí tôi điên cuồng tìm cách đánh bài chuẩn. Tôi không thể tin là Marcie lại bảo tôi tự làm mình bẽ mặt bằng cách này. Đợi đã. Dĩ nhiên nó sẽ bắt tôi tự làm mình bẽ mặt. Trong mười một năm qua, tôi đã giữ một phiếu ghi điểm bí mật giữa chúng tôi, nhưng giờ đây tôi chắc chắn nó cũng đang giữ một phiếu ghi điểm của riêng nó. Nó luôn tận dụng cơ hội để chiếm ưu thế trước tôi. Tệ hơn, nó biết điểm số của nó gấp đôi của tôi và nó vẫn đang nâng cao số điểm. Điều đó không những biến nó thành một kẻ côn đồ, mà còn là một kẻ xấu tính.

Tôi chìa tay ra. “Cho tôi xem giấy tờ tùy thân của cậu.”

Marcie nhún vai. “Tôi quên ở nhà rồi.”

Chúng tôi đều biết nó không quên bằng lái xe, và chúng tôi đều biết hôm nay không phải sinh nhật nó.

“Tối nay chúng tôi thực sự rất bận,” tôi nói, vờ tỏ vẻ xin lỗi. “Quản lý của tôi không muốn tôi lơ là các thực khách khác.”

“Quản lý của cậu sẽ muốn cậu làm hài lòng tất cả các khách hàng. Hát đi.”

“Và khi cậu làm thế,” Ethan hòa theo, “hãy mang một trong những cái bánh sô-cô-la miễn phí ra đây.”

“Chúng tôi chỉ tặng một miếng thôi, không phải cả cái bánh,” tôi nói.

“Chúng tôi chỉ tặng một miếng thôi,” Addyson nhại lại, và cả bàn cười rũ rượi.

Marcie thò tay vào túi xách và lôi ra một cái máy quay. Nó bật máy và chĩa ống kính về phía tôi. “Tôi đang nóng lòng gửi video này tới toàn trường. May mắn là tôi có địa chỉ e-mail của tất cả mọi người. Ai mà ngờ phụ việc ở văn phòng trường lại hữu ích như vậy chứ?”

Nó đã biết chuyện cuốn nhật ký. Chắc hẳn nó đã biết. Và đây là sự trả đũa của nó. Tôi được năm mươi điểm vì đã lấy cắp cuốn nhật ký đó. Còn nó được gấp đôi số điểm vì gửi một đoạn video tôi đang hát “Chúc mừng sinh nhật, Marcie” tới cả trường Coldwater.

Tôi chỉ tay qua vai về phía nhà bếp và từ từ lùi lại. “Nghe này, các món ăn tôi phải mang cho các bàn khác đang chất chồng...”

“Ethan, đến nói với cô nhân viên tiếp tân đằng kia rằng chúng ta yêu cầu được nói chuyện với quản lý. Nói với cô ta rằng nhân viên phục vụ quầy đang tỏ ra thô lỗ với khách,” Marcie nói.

Không thể tin nổi. Tôi mới làm công việc này chưa đầy ba giờ mà Marcie đã sắp khiến tôi bị sa thải. Tôi phải làm cách nào để trả tiền phạt đây? Và tạm biệt, Volkswagen Cabriolet. Không có việc làm, tôi chỉ có thể hôn tạm biệt chiếc xe mơ ước. Quan trọng hơn hết, tôi cần công việc này để quên đi cái nỗ lực vô ích là tìm một cách để đối phó với sự thật cay đắng: Patch đã ra khỏi cuộc đời tôi. Mãi mãi.

“Hết giờ rồi,” Marcie nói. “Ethan, gọi quản lý đi.”

“Đợi đã,” tôi nói. “Tôi sẽ hát.”

Marcie kêu ré lên và vỗ tay. “May là tôi đã sạc pin cho máy quay.”

Theo tiềm thức, tôi kéo sụp cái mũ xuống, che đi khuôn mặt. Tôi cất tiếng. “Chúc mừng sinh nhật của bạn...”

“To hơn đi!” Chúng hò hét.

“Chúc mừng sinh nhật của bạn,” tôi hát to hơn, xấu hổ đến mức chẳng còn nhận ra liệu giọng tôi có đều đều quá mức hay không. “Chúc mừng sinh nhật Marcie yêu quý. Chúc mừng sinh nhật của bạn.”

Không ai nói gì. Marcie cất máy quay vào túi. “Chà, chán thật.”

“Nghe có vẻ... bình thường quá,” Ethan nói.

Mặt tôi trở lại trạng thái bình thường. Tôi thoáng nở một nụ cười hoan hỉ, bối rối. Năm trăm điểm. Màn đơn ca của tôi ít nhất cũng xứng đáng với chừng ấy. Marcie chẳng thể hạ gục tôi. Tôi đã chính thức dẫn điểm. “Mọi người muốn uống gì?” Tôi hỏi, nghe hờn hờ một cách kỳ lạ.

Sau khi ghi yêu cầu của họ, tôi quay gót định trở lại bếp thì Marcie cất tiếng gọi, “Này Nora?”

Tôi dừng phắt lại. Tôi hít vào một hơi thật sâu, tự hỏi nó định bày ra trò gì để chọc tôi nữa đây. Ôi, không. Trừ phi... nó định tố cáo tôi. Ngay bây giờ. Trước mặt bao nhiêu người. Nó sẽ nói với cả thế giới rằng tôi đã lấy trộm nhật ký của nó, vì vậy họ có thể thấy tôi thực sự hèn hạ và ti tiện đến mức nào.

“Cậu chuẩn bị đồ ăn cho chúng tôi nhanh nhanh được không?” Marcie nói. “Bọn tôi phải đến dự một bữa tiệc.”

“Nhanh?” Tôi ngớ ngẩn hỏi lại. Có nghĩa là nó không biết gì về quyền nhật ký?

“Patch sẽ gặp chúng tôi ở bãi biển Delphic, và tôi không muốn đến muộn.” Marcie lập tức che miệng. “Ô, xin lỗi. Tôi không để ý. Tôi không nên nhắc đến Patch. Thật khó khăn với cậu khi thấy cậu ta ở bên người khác.”

Nụ cười trên môi tôi vụt tắt. Tôi thấy cổ nóng bừng. Tim tôi đập nhanh tới mức khiến đầu óc tôi choáng váng. Căn phòng chao đảo, và nụ cười độc địa của Marcie hiện lên khắp nơi, chế nhạo tôi. Vậy là mọi thứ đã trở lại bình thường. Patch đã quay về bên Marcie. Sau khi tôi bỏ đi tới qua, anh đã chịu khuất phục số phận. Nếu anh không thể có tôi, anh sẽ tiến tới với

Marcie. Tại sao họ lại được phép có quan hệ tình cảm? Các tổng lãnh thiên thần ở đâu khi theo dõi Patch và Marcie? Nụ hôn giữa họ thì sao? Phải chăng các tổng lãnh thiên thần đã bỏ qua nó vì họ biết nó chẳng có ý nghĩa gì với cả hai người đó? Tôi muốn hét vào mặt sự bất công sau tất cả những chuyện này. Marcie có thể ở bên Patch khi nó không yêu anh, còn tôi thì không, vì tôi yêu anh và các tổng lãnh thiên thần biết điều đó. Tại sao việc chúng tôi yêu nhau lại là sai trái? Thiên thần và con người thực sự khác nhau đến thế sao?

“Không sao, tôi đã quên chuyện đó rồi,” tôi nói, cố tỏ vẻ lịch sự, điềm tĩnh.

“Tốt,” Marcie nói, điệu dàng hút ống hút của nó, chẳng có vẻ tin tôi tẹo nào.

Quay trở lại bếp, tôi đưa phiếu yêu cầu của bàn Marcie cho các đầu bếp. Tôi bỏ trống phần “các yêu cầu đặc biệt về cách chế biến”. Marcie đang vội đến gặp Patch ở bãi biển Delphic? Quá tệ.

Tôi bê khay đồ ăn đang đợi ra khỏi bếp. Trước sự ngạc nhiên của mình, tôi thấy Scott đang đứng gần cửa trước, nói chuyện với các nhân viên tiếp tân. Cậu ta mặc cái quần Levi’s thụng và một cái áo phông bó sát, căn cứ vào ngôn ngữ cử chỉ của hai nữ nhân viên tiếp tân mặc đồ đen, có thể thấy họ đang ve vãn cậu ta. Cậu ta thấy tôi và vẫy tay. Tôi đặt món ăn của bàn mười lăm xuống cho khách và leo lên cầu thang.

“Chào,” tôi bảo Scott, kéo cái mũ xuống để che mặt.

“Vee bảo mình đến tìm cậu ở đây.”

“Cậu đã gọi cho Vee?”

“Phải, sau khi cậu không trả lời bất cứ tin nhắn nào của mình.”

Tôi quệt tay lên trán, gạt vài lọn tóc lòa xòa về vị trí. “Mình không cầm điện thoại. Mình chưa có dịp kiểm tra nó từ lúc mình vào ca làm việc. Cậu cần gì?”

“Lúc nào cậu tan ca?”

“Mười giờ. Sao?”

“Có một bữa tiệc ở bãi biển Delphic. Mình đang tìm một kẻ khờ khạo tội nghiệp để lôi đi cùng.”

“Mỗi lần chúng ta đi chơi là mỗi lần có chuyện không hay xảy ra.” Mắt cậu ta chẳng có chút ánh sáng nào. “Vụ ẩu đả ở tiệm Z,” tôi nhắc cậu ta. “Vụ đánh nhau ở Devil’s Handbag. Lần nào mình cũng phải tự mò về nhà.”

“Không có lần thứ ba đâu.” Cậu ta cười, và lần đầu tiên tôi nhận ra đó là một nụ cười rất đẹp. Thậm trí là trẻ con. Nó làm cho tính cách của cậu ta mềm mỏng đi đôi chút, khiến tôi tự hỏi phải chăng ở cậu ta có một khía cạnh nào khác mà tôi chưa từng thấy.

Có thể đây chính là bữa tiệc mà Marcie đang định đến. Bữa tiệc hẳn sẽ có mặt Patch. Trên bãi biển nơi chỉ một tuần rưỡi trước tôi đã cùng ở với anh, và tôi đã tuyên bố quá sớm là cuộc sống của tôi thật hoàn hảo. Tôi không bao giờ có thể ngờ được mọi chuyện lại đảo lộn chóng vánh đến thế.

Tôi điểm danh những cảm xúc trong lòng mình, nhưng tôi cần có thêm thời gian để tìm hiểu xem cảm giác thật sự của tôi là như thế nào. Tôi muốn gặp Patch – Tôi sẽ luôn luôn muốn vậy – nhưng đó không phải là vấn đề. Tôi cần xác định xem liệu tôi có nên gặp anh không. Liệu tôi có thể chịu được việc nhìn thấy anh đi cùng Marcie không? Nhất là sau những gì anh đã nói với tôi tối qua?



“Để mình nghĩ đã,” tôi bảo Scott, nhận ra tôi đang kéo dài thời gian trả lời.

“Có cần mình ghé qua lúc mười giờ để đón cậu không?”

“Không. Nếu mình đi, Vee có thể cho mình đi nhờ.” Tôi chỉ về phía cửa bếp. “Nghe này, mình cần quay lại làm việc.”

“Hy vọng lát nữa sẽ được gặp cậu,” cậu ta nói, nhoen miệng cười với tôi lần cuối trước khi ra về.

Lúc tan ca, tôi thấy Vee đã chờ sẵn ở bãi đỗ xe. “Cảm ơn vì đã đón mình,” tôi bảo nó, chui vào ghế cạnh ghế lái. Chân tôi mỏi nhừ vì phải đứng suốt buổi, và tai tôi vẫn còn ong ong với những cuộc trò chuyện và những tiếng cười ồn ã của một nhà hàng đông khách – chưa kể những lần các đầu bếp và nhân viên phục vụ bàn quát mắng tôi. Tôi đã bê nhầm đồ ăn cho khách ít nhất là hai lần, và hơn một lần vào nhầm cửa bếp. Cả hai lần, tôi đã suýt va phải một nhân viên phục vụ bàn đang bê một loạt đĩa trên cánh tay. Tin tốt là, tôi đã được bo ba mươi đô-la. Sau khi trả xong tiền phạt, tất cả số tiền bo của tôi sẽ hướng về phía chiếc Cabriolet. Tôi nóng lòng chờ đến ngày tôi không còn phải phụ thuộc vào Vee khi cần đi lại nữa.

Nhưng sự nóng lòng đó chẳng là gì so với mong mỏi của tôi về ngày tôi quên được Patch.

Vee toét miệng cười. “Mình không làm không công đâu. Những chuyến đi nhờ này chính là những món nợ sẽ quay trở lại ám ảnh cậu đấy.”

“Mình nói thật đấy, Vee ạ. Cậu là người bạn tốt nhất trên đời này. Tốt nhất trong những người tốt nhất.”

“Ôi, có lẽ chúng ta nên kỷ niệm khoảnh khắc đáng nhớ này và ghé qua Skippy’s để ăn kem. Mình muốn ăn kem. Thực sự thì, mình muốn ăn bột

ngọt. Chẳng có gì khiến mình vui vẻ bằng một thuyền đầy món rán nóng hổi được tẩm ướp trong thứ bột ngọt kiểu truyền thống.”

“Để lần sau được không?” Tôi hỏi. “Mình được mời đến bãi biển Delphic tối nay. Cậu cũng được hoan nghênh tới đó đấy,” tôi nhanh chóng nói thêm. Tôi không chắc liệu quyết định của tôi có đúng đắn không. Tại sao tôi lại tự hành hạ mình bằng cách gặp lại Patch? Tôi biết lý do là vì tôi muốn ở gần anh, cho dù chỉ gần thôi vẫn là chưa đủ. Một người mạnh mẽ, can đảm hơn sẽ cắt đứt mọi ràng buộc và bỏ đi. Một người mạnh mẽ hơn sẽ không gõ cánh cửa số phận. Patch đã ra khỏi cuộc đời tôi mãi mãi. Tôi biết tôi cần phải chấp nhận điều đó, nhưng giữa nói và làm luôn tồn tại một khoảng cách rất lớn.

“Có những ai?” Vee hỏi.

“Scott và một vài người khác ở trường.” Không nên nhắc đến Marcie và nhận được một lời từ chối ngay lập tức. Tôi có cảm giác tôi cần sự giúp đỡ của Vee tối nay.

“Mình muốn nằm xem phim cùng Rixon hơn. Mình có thể hỏi xem cậu ấy có còn người bạn nào khác để giới thiệu cho cậu không. Chúng ta có thể hẹn hò đôi. Ăn bỏng ngô, kể chuyện cười, hôn hít.”

“Thôi đi.” Tôi không muốn ai khác. Tôi chỉ muốn Patch.

Lúc Vee lái xe vào bãi đỗ xe của bãi biển Delphic, bầu trời tối đen như mực. Những bóng đèn có công suất lớn gợi tôi nhớ đến những chiếc bóng đèn trên sân bóng bầu dục chiếu xuống các tòa nhà gỗ sơn trắng của trò ngựa gỗ, trung tâm vui chơi, sân golf mini, tạo thành một vòng hào quang lơ lửng. Không có ánh điện nào dọc bãi biển, hay trong các cánh đồng xung quanh, khiến nơi đó trở thành điểm sáng duy nhất bên bờ biển trong hàng dặm quanh đây. Vào giờ này, tôi không hy vọng sẽ thấy ai mua hamburger

hay chơi khúc côn cầu trên bàn, và tôi ra hiệu cho Vee đỗ xe gần con đường làm bằng các thanh tà vẹt bằng gỗ dẫn xuống mặt nước.

Tôi nhảy ra khỏi xe và mấp máy nói tạm biệt. Vee vẫy tay đáp lại, nó đang bàn luận chi tiết về địa điểm hẹn hò với Rixon qua cái điện thoại đang áp vào tai.

Không khí vẫn còn vương hơi nóng của ánh mặt trời lúc ban ngày và đang ngập tràn đủ loại âm thanh, từ tiếng nhạc xa xa vọng xuống từ Công viên giải trí hải cảng Delphic ở trên vách đá, đến tiếng sóng vỗ bờ bên dưới. Tôi rẽ lối giữa đám cỏ biển chạy song song với bãi biển như một cái hàng rào, xuống dốc và đi men theo dải cát khô mỏng mảnh như ruy băng nằm ngoài tầm với của thủy triều.

Tôi đi qua những nhóm nhỏ vẫn đang chơi đùa trong nước, nhảy sóng và ném những mảnh gỗ trôi giạt vào đại dương thăm thẳm, cho dù những người cứu hộ đã về từ lâu. Tôi để mắt tìm Patch, Scott, Marcie, hoặc bất kỳ ai khác mà tôi biết. Phía trước, những ngọn lửa màu cam của đồng lửa trại nhảy múa lung linh trong bóng tối. Tôi lấy điện thoại ra và bấm số của Scott.

“Mình nghe đây.”

“Mình đến rồi,” tôi nói. “Cậu ở đâu đấy?”

“Phía nam của ngọn lửa trại. Còn cậu?”

“Phía bắc của nó.”

“Mình sẽ tìm cậu.”

Hai phút sau, Scott ngồi xuống bờ cát bên cạnh tôi. “Cậu định đứng ngoài lề như thế này cả đêm à?” Cậu ta hỏi tôi. Hơi thở phảng phất mùi rượu.

“Mình chẳng thích thú gì chín mươi phần trăm số người trong bữa tiệc này.”

Cậu ta gật đầu, vẻ hiểu biết, giơ ra một cái bình thủy bằng thép. “Mình không mang vi trùng gây bệnh đâu, lời thề danh dự của một hướng đạo sinh đấy. Cậu cứ uống thoải mái đi.”

Tôi ngó sang người mùi của thứ chứa trong bình thủy. Tôi lập tức rụt người lại, mùi của nó xộc vào làm bỏng rát cổ họng tôi. “Cái gì thế?” Tôi nghệt thở. “Dầu máy à?”

“Công thức bí mật của mình đấy. Nếu mình nói cho cậu biết, mình sẽ phải giết cậu.”

“Không cần đâu. Mình tin chắc nếu uống một ngụm mình cũng sẽ nhận được kết quả tương tự.”

Scott ngả người ra sau, chống khuỷu tay trên cát. Cậu ta đã thay một cái áo phong có hình Metallica với tay áo bị xé toạc, quần soóc kaki và dép tông. Tôi đang mặc bộ đồng phục, ngoại trừ chiếc mũ kiểu trẻ bán báo, áo gi-lê và sơ mi. May mắn là tôi đã mặc vội một cái áo hai dây bên trong trước khi đi làm, nhưng tôi chẳng có gì để thay cho cái quần vải tuyết cả.

“Thế thì hãy nói mình nghe, Grey. Cậu đang làm gì ở đây? Thú thật với cậu, mình cứ nghĩ cậu sẽ từ chối mình vì phải làm bài tập về nhà cho tuần tới cơ.”

Tôi nằm xuống cát bên cạnh cậu ta và nhìn sang phía cậu ta. “Đừng có ngớ ngẩn như thế nữa. Mình là kẻ tẻ nhạt đấy. Thì sao nào?”

Cậu ta nhún cười. “Mình lại thích cái tẻ nhạt ấy đấy. Sự tẻ nhạt đó sẽ giúp mình vượt qua năm lớp mười một của mình. Đặc biệt là môn Văn.”

Ôi trời. “Nếu đó là một lời đề nghị, câu trả lời là không, mình sẽ không làm văn cho cậu đâu.”

“Cậu nhầm rồi. Mình còn chưa bắt đầu sử dụng Sự quyến rũ của Scott cơ mà.”

Tôi bật cười khùng khục, cậu ta cũng cười tươi hơn. Cậu ta nói, “Sao? Không tin à?”

“Mình không tin tên của cậu và từ ‘quyến rũ’ có thể cùng đứng chung trong một câu.”

“Không cô gái nào có thể cưỡng lại Sự quyến rũ. Nói cho cậu biết nhé, họ phát điên lên vì nó. Cơ bản là thế này: Mình say xỉn 24/7, mình không thể kiếm một công việc, không thể qua nổi môn Toán cơ bản, và dành cả ngày để chơi điện tử và rồi lả đi.”

Tôi ngả đầu ra sau, cảm thấy vai tôi rung lên khi tôi cười. Tôi bắt đầu nghĩ tôi thích cái anh chàng Scott say xỉn này hơn anh chàng Scott tỉnh táo. Ai mà ngờ Scott lại có những phút tự trào như vậy chứ?

“Đừng có nhỏ dãi nữa,” Scott nói, nghịch ngợm ngửa cằm tôi lên. “Nó sẽ rút xuống đầu mình mất.”

Tôi cười hết sức thoải mái. “Cậu lái một chiếc Mustang. Ít nhất điều đó cũng cho cậu mười điểm.”

“Tuyệt thật. Mười điểm. Tất cả những gì mình cần là hai trăm điểm nữa để thoát khỏi ‘vùng nguy hiểm’.”

“Sao cậu không bỏ rượu?” Tôi gợi ý.

“Bỏ? Cậu đùa đấy à? Cuộc đời mình đã đủ tồi tệ khi mình chỉ nhận thức được một nửa về nó. Nếu mình bỏ rượu và thấy nó thực sự thế nào, có

lẽ mình sẽ nhảy cầu tự tử mất.”

Chúng tôi im lặng một lát.

“Khi mình say, mình gần như có thể quên đi mình là ai,” cậu ta nói, nụ cười dần biến mất. “Mình biết mình vẫn ở đó, nhưng chỉ lơ mơ thôi. Đó là một nơi tốt đẹp.” Cậu ta ngửa cổ tu cái bình thủy, mắt dán vào biển cả thăm thẳm trước mặt.

“Ừ, chà, cuộc đời mình cũng chẳng thú vị gì.”

“Vì chuyện của bố cậu?” Cậu ta đoán, dùng mu bàn tay chùi môi trên. “Đó không phải lỗi của cậu.”

“Điều đó càng tệ hơn.”

“Sao lại thế?”

“Nếu đó là lỗi của mình thì chứng tỏ mình có thể kiểm soát được. Nhưng vấn đề là, nếu mình kiểm soát được, bố mình sẽ không bao giờ chết. Mình sẽ bảo đảm cho điều đó.”

“Chắc chắn rồi,” Scott nói.

Một cơn mưa nhỏ bắt đầu rơi. Cơn mưa mùa hạ, với những giọt mưa to ấm áp lộp độp khắp nơi.

“Cái quái gì thế này?” Tôi nghe tiếng Marcie hỏi từ phía đầu kia của bãi biển, gần chỗ lửa trại. Tôi quan sát những dáng người khi họ bắt đầu đứng dậy. Patch không ở trong số họ.

“Đến nhà mình đi, mọi người!” Scott hô hào, nhồm dậy vẫy tay. Cậu ta loạng choạng, gần như đứng không vững. “Số 72 đường Deacon, phòng 32. Cửa không khóa. Trong tủ lạnh có rất nhiều bia. Ồ, và mình đã bảo rằng mẹ mình sẽ ở Bunco cả đêm chưa nhỉ?”

Một tiếng hoan hô nổi lên, và mọi người túm lấy giày và những thứ trang phục khác bị vứt bừa bãi và đi lên khỏi bãi cát về phía bãi đỗ xe.

Scott dùng dép tông huých vào đùi tôi. “Cần đi nhờ không? Nào, mình thậm chí sẽ để cậu lái xe.”

“Cảm ơn vì lời đề nghị ấy, nhưng mình nghĩ mình phải về.” Patch không có mặt. Anh là lý do duy nhất khiến tôi đến đây, và đột nhiên đêm nay không chỉ biến thành một nỗi thất vọng, mà còn là một sự uổng phí. Đáng lẽ tôi phải thấy nhẹ nhõm vì đã không phải trông thấy Patch và Marcie ở bên nhau, nhưng tôi hầu như chỉ cảm thấy thất vọng, cô đơn và hối tiếc. Và mệt mỏi. Điều duy nhất trong đầu tôi lúc này là leo lên giường và kết thúc ngày hôm nay càng sớm càng tốt.

“Chẳng ai để cho bạn mình lái xe khi say cả,” Scott nài nỉ.

“Cậu đang cố dụ dỗ lương tâm của mình đấy à?”

Cậu ta đứng đưa chùm chìa khóa trước mặt tôi. “Sao cậu lại có thể từ chối cơ hội nghìn năm có một được lái chiếc ’Stang nhỉ?”

Tôi đứng dậy và phủi cát bám trên quần. “Cậu bán cho mình chiếc ’Stang với giá ba mươi đô-la được không? Mình thậm chí có thể trả bằng tiền mặt.”

Cậu ta bật cười, khoác tay lên vai tôi. “Mình say thật, nhưng không say đến mức thế đâu, Grey ạ.”

## CHƯƠNG 14

Khi đã quay trở lại địa phận Coldwater, tôi lái chiếc Mustang qua thị trấn và chọn phố Beech để đến đường Deacon. Mưa vẫn rơi lất phất. Con đường hẹp và ngoằn ngoèo, những cây thường xanh đua nhau leo lên mép vỉa hè. Ở khúc rẽ tiếp theo, Scott chỉ vào một tòa chung cư theo phong cách mũi Cod với những ban công nhỏ xíu và những tấm ván lợp màu xám. Có một sân tennis bị bỏ phế trên bãi cỏ nhỏ trước nhà. Toàn bộ nơi này trông như cần được sơn lại.

Tôi lách chiếc Mustang vào một chỗ đỗ xe.

“Cảm ơn vì đã đưa mình về,” Scott nói, quàng tay lên lưng ghế của tôi. Đôi mắt cậu ta đờ đẫn, khóe miệng nhếch lên.

“Cậu có thể tự mình vào nhà không?” Tôi hỏi.

“Mình không muốn vào,” cậu ta líu nhíu. “Thảm trải khai mù còn trần phòng tắm bám đầy rêu mốc. Mình muốn ở ngoài này với cậu.”

Bởi vì cậu đang say thôi. “Mình phải về nhà. Muộn rồi, và hôm nay mình vẫn chưa gọi cho mẹ mình. Bà sẽ lo lắng nếu mình không gọi điện báo cáo tình hình của mình cho bà sớm.” Tôi vươn qua người cậu ta và đẩy cánh cửa bên ghế cạnh ghế lái.

Khi tôi làm thế, cậu ta quẩn một lọn tóc của tôi quanh ngón tay. “Để thương quá.”

Tôi gỡ tóc ra. “Bình thường cậu sẽ không nói thế. Cậu say rồi.”

Cậu ta nhoèn miệng cười. “Chỉ hơi hơi thôi.”

“Ngày mai cậu sẽ chẳng nhớ gì về chuyện này đâu.”



“Mình nghĩ lúc ở bãi biển chúng ta đã có một khoảnh khắc thân mật.”

“Đúng vậy. Nhưng sự thân mật giữa chúng ta chỉ dừng lại ở mức độ đó mà thôi. Mình nói thật đấy. Giờ thì mình đang đuổi cậu đấy. Vào nhà đi.”

“Còn xe của mình?”

“Tối nay mình sẽ lái nó về nhà, chiều mai mình sẽ mang nó trả cho cậu.”

Scott thở phào và càng ưỡn người ra ở chỗ ngồi hơn. “Mình muốn vào nhà và thư giãn một mình với Jimi Hendrix. Cậu có thể bảo với mọi người là bữa tiệc kết thúc rồi không?”

Tôi đảo mắt. “Cậu vừa mới mời sáu mươi người đến cơ mà. Mình sẽ không vào trong và nói với họ là bữa tiệc đã bị hoãn đâu.”

Scott nghiêng người qua cửa xe và nôn thốc nôn tháo.

Trời ơi.

Tôi túm lấy lưng áo sơ mi của cậu ta, kéo cậu ta vào trong xe, và cho chiếc Mustang tiến thêm nửa mét. Rồi tôi nhấn phanh và nhảy ra ngoài. Tôi đi vòng sang phía ghế của Scott và lôi cậu ta ra khỏi xe, cẩn thận tránh giẫm phải đồng hồ lớn vừa bị tống ra khỏi cái dạ dày giờ đây trống rỗng của cậu ta. Cậu ta khoác tay lên vai tôi, tôi phải cố hết sức để không bị ngã sụp xuống dưới sức nặng của cậu ta. “Căn hộ nào thế?” Tôi hỏi.

“Ba mươi hai. Trên cùng bên phải.”

Tầng trên cùng. Dĩ nhiên. Đến giờ phút này tôi còn mong gặp may được sao?

Tôi dìu Scott lên hai tầng cầu thang, thở hỗn hển, và loạng choạng đi qua cánh cửa mở dẫn vào căn hộ của cậu ta. Bên trong căn hộ chật kín

những thân người đang lắc lư nhảy nhót theo tiếng nhạc rap mở to đến nỗi tôi cảm thấy não tôi như muốn long ra từng mảnh.

“Phòng ngủ ở trong cùng,” Scott thì thầm bên tai tôi.

Tôi đẩy cậu ta qua đám đông, mở cánh cửa phía cuối hành lang, và đẩy Scott xuống tấm đệm bên dưới trên chiếc giường tầng của cậu ta trong góc. Ở góc bên kia có một cái bàn học nhỏ, một cái giỏ đựng quần áo bẩn có thể xếp lại được, một cái giá để đàn guitar và vài quả tạ. Các bức tường trắng đã ngả màu và được trang trí poster phim Bồ già phần III và một lá cờ đuôi nheo của đội bóng bầu dục New England Patriots.

“Phòng mình,” Scott nói, khi thấy tôi cứ ngẩn ra nhìn ngắm xung quanh. Cậu ta vỗ vỗ vào chỗ bên cạnh cậu ta trên tấm đệm. “Cứ tự nhiên nhé.”

“Chúc ngủ ngon, Scott.”

Tôi bắt đầu đóng cửa lại thì cậu ta nói, “Cậu lấy nước cho mình với? Nước trắng ấy. Mình cần súc miệng.”

Tôi đang nóng lòng muốn ra khỏi nơi này, nhưng không thể không cảm thấy thông cảm cho Scott. Nếu tôi bỏ về bây giờ, có thể sáng mai cậu ta sẽ phải thức dậy trong một vũng nôn mửa của chính cậu ta. Tôi cũng có thể lau người cho cậu ta và cho cậu ta uống ibuprofenf.

Căn bếp nhỏ hình chữ U nhìn ra phòng khách đã biến thành một sàn nhảy, và sau khi len qua những thân người chen chúc đứng chặn cả cửa bếp, tôi mở và đóng các ngăn tủ, tìm một cái cốc. Tôi tìm thấy một đồng tách nhựa màu trắng trên bồn rửa, mở vòi nước, và hứng một cái tách dưới vòi. Khi tôi quay người lại để mang nước về cho Scott, tim tôi nhảy dựng lên. Patch đứng cách tôi vài bước, dựa vào cái chạn bát đối diện với tủ lạnh. Anh đã tách mình khỏi đám đông, cái mũ lưỡi trai kéo sùm sụp xuống mặt,

một dấu hiệu cho thấy anh không hứng thú với các cuộc trò chuyện xã giao. Tư thế của anh có vẻ nóng ruột. Anh liếc nhìn đồng hồ.

Thấy rằng không có cách nào để tránh anh, ngoài việc trèo qua kệ bếp vào thẳng phòng khách, và cảm thấy nợ anh phép lịch sự – hơn nữa, chẳng phải chúng tôi đều đã đủ lớn để giải quyết chuyện này như những người trưởng thành sao? Tôi liếm môi, vì nó đột nhiên khô khốc như cát, và bước lại phía anh. “Vui chứ?”

Những nét nghiêm khắc trên khuôn mặt anh giãn ra thành một nụ cười. “Anh có thể nghĩ ra ít nhất là một việc mà anh thích làm hơn.”

Nếu đó là một lời bóng gió, tôi sẽ lờ nó đi. Tôi ngồi lên kệ bếp, đứng đưa đôi chân. “Ở lại cả đêm chứ?”

“Nếu anh phải ở lại đây cả đêm, hãy bắn anh ngay còn hơn.”

Tôi xòe tay ra. “Xin lỗi, nhưng em không có súng.”

Anh nở nụ cười bất hảo quen thuộc. “Chỉ vì lý do đó thôi à?”

“Có bắn thì anh cũng không chết,” tôi chỉ ra. “Một trong những mặt trái của sự bất tử.”

Anh gật đầu, một nụ cười khẩy hiện ra dưới bóng chiếc mũ lưỡi trai. “Nhưng em sẽ làm thế nếu em có thể chứ?”

Tôi do dự trước khi trả lời. “Em không ghét anh, Patch.”

“Không phải ghét?” Anh đoán. “Mà còn hơn cả ghét?”

Tôi cười, khóe môi chỉ khẽ nhếch lên.

Chúng tôi đều cảm thấy cuộc đối thoại này sẽ chẳng mang lại điều gì tốt đẹp, đặc biệt là ở đây, và Patch giải vây cho cả hai chúng tôi bằng cách

hất đầu về phía đám đông đằng sau. “Còn em? Ở lại lâu không?”

Tôi nhảy xuống khỏi kệ bếp. “Không. Em đi lấy nước cho Scott, và cả nước súc miệng nếu em có thể tìm thấy, sau đó em sẽ về.”

Anh nắm lấy khuỷu tay tôi. “Em sẽ bắn anh, nhưng em lại đến chăm sóc cho Scott?”

“Scott không khiến em đau lòng.”

Một khoảnh khắc im lặng phủ xuống chúng tôi, rồi Patch nói nhỏ, “Cùng đi với anh nhé.” Ánh mắt anh đã nói rõ cho tôi biết ý anh là gì. Anh muốn tôi chạy trốn cùng anh. Muốn tôi thách thức các tổng lãnh thiên thần. Muốn tôi quên đi rằng cuối cùng họ vẫn sẽ tìm thấy Patch.

Chỉ nghĩ đến những gì họ sẽ làm với anh mà tôi đã thấy toàn thân run bắn lên vì sợ hãi. Patch chưa bao giờ nói cho tôi biết địa ngục là như thế nào. Nhưng anh biết rõ nó. Và bởi anh không nói gì với tôi về nó, trong thâm tâm tôi đã ngầm vẽ lên một bức tranh rất u ám, nhưng sinh động.

Tôi vẫn dán mắt vào phòng khách. “Em đã hứa sẽ mang nước cho Scott.”

“Em đang dành quá nhiều thời gian với một kẻ mà anh cho là vô cùng ám muội đấy, và theo tiêu chuẩn của anh, ‘danh hiệu’ đó không dễ mà có được đâu.”

“Đúng là cùng một giuộc.”

“Anh thấy mừng vì em vẫn có khiếu hài hước, nhưng anh nói nghiêm túc đấy. Hãy cẩn thận.”

Tôi gật đầu. “Cảm ơn vì đã quan tâm, nhưng em biết em đang làm gì.” Tôi bước qua Patch và len qua những thân người đang quay cuồng trong

phòng khách. Tôi phải bỏ đi. Quả là khó khăn khi đứng gần bên anh, cảm thấy bức tường băng giữa chúng tôi quá dày đặc và rắn chắc. Biết rằng chúng tôi đều muốn một thứ mà chúng tôi không thể có, cho dù thứ đó chỉ cách chúng tôi có một tầm tay với.

Tôi mới đi được nửa đường qua đám đông thì ai đó kéo quai áo hai dây của tôi từ đằng sau. Tôi quay lại, ngỡ rằng sẽ thấy Patch đang định nói thêm điều gì, hoặc có lẽ, đáng sợ hơn, bất chấp tất cả mà hôn tôi, nhưng đó lại là Scott, uể oải cười với tôi. Cậu ta vén mớ tóc đang lòa xòa trên mặt tôi và cúi xuống, hôn tôi. Cậu ta có mùi nước súc miệng bạc hà và kem đánh răng. Tôi định lùi lại, rồi sức nhớ ra, Patch nhìn thấy thì đã sao? Việc tôi đang làm có phải là việc anh chưa từng làm đâu. Tôi cũng có quyền đến với người khác như anh vậy. Anh đang dùng Marcie để lấp chỗ trống trong tim, và giờ thì đến lượt tôi, với Scott.

Tôi đưa tay lên ngực Scott và đan tay sau cổ cậu ta. Cậu ta lựa theo tín hiệu “đèn xanh” của tôi và kéo tôi lại gần hơn, vuốt ve dọc theo sống lưng tôi. Vậy ra hôn một người khác là như thế này đây. Trong khi Patch chậm rãi, thành thạo và cẩn thận, Scott lại nôn nóng và hơi tùy tiện. Nó hoàn toàn khác biệt và mới mẻ... và cũng không đến nỗi tệ.

“Phòng mình,” Scott thì thầm vào tai tôi, đan những ngón tay vào tay tôi và kéo tôi về phía hành lang.

Tôi nhìn về phía Patch. Mắt chúng tôi giao nhau. Tay anh cứng đờ, ôm lấy gáy, như thể anh đang đắm chìm trong suy nghĩ sâu xa và sững lại trước cảnh tôi hôn Scott.

Cảm giác đó là như thế này đây, tôi hướng suy nghĩ về phía anh.

Tuy nhiên, sau ý nghĩ ấy, tôi chẳng thấy tâm trạng khá hơn chút nào. Tôi thấy buồn, hèn hạ và bất mãn. Tôi không phải loại người chơi bời hay dựa vào những trò bắn thiu để an ủi bản thân hoặc tôn lên lòng tự kiêu.

Nhưng một nỗi đau dữ dội vẫn đang thiêu đốt trong lòng tôi, và vì nó, tôi đã để mặc cho Scott dẫn tôi đi trên hành lang.

Scott dùng chân đá cánh cửa phòng ngủ. Cậu ta tắt đèn, và những cái bóng mềm mại vây phủ quanh chúng tôi. Tôi liếc cái đệm nhỏ trên giường cậu ta, rồi đến cửa sổ. Cửa sổ đang mở. Trong nỗi hốt hoảng, tôi thực sự tưởng tượng ra cảnh mình chui qua khe hở đó và biến mất vào màn đêm. Có lẽ đó là dấu hiệu chứng tỏ rằng điều tôi sắp làm là một sai lầm lớn. Tôi định làm việc này chỉ để lên mặt với Patch? Phải chăng đây là cách tôi muốn chứng tỏ cho Patch rằng tôi tức giận và đau lòng ra sao? Nó sẽ biến tôi thành người như thế nào?

Scott nắm lấy vai tôi và hôn tôi mạnh hơn. Tôi thoáng cân nhắc các lựa chọn trong đầu. Tôi có thể bảo Scott rằng tôi thấy hơi mệt. Tôi có thể bảo cậu ta rằng tôi đã đổi ý. Tôi có thể chỉ đơn giản từ chối cậu ta...

Scott cởi áo và ném sang một bên.

“À...,” tôi bắt đầu. Tôi nhìn quanh một lần nữa để tìm đường rút, nhận thấy cửa phòng ngủ chắc chưa được đóng, bởi vì một cái bóng đang chặn lại ánh đèn hắt vào từ hành lang. Cái bóng đó bước vào trong và đóng cửa, miệng tôi há hốc.

Patch ném áo của Scott vào mặt cậu ta.

“Cái...,” Scott hỏi, tròng áo qua đầu và kéo xuống để che cơ thể.

“Khóa quần mày còn chưa kéo lên kìa,” Patch bảo cậu ta.

Scott kéo khóa quần. “Cậu đang làm gì thế? Cậu không thể vào đây. Tôi đang bận. Và đây là phòng tôi!”

“Anh điên à?” Tôi bảo Patch, má tôi nóng bừng.

Patch đưa mắt về phía tôi. “Em không hề muốn ở đây. Với cậu ta.”

“Anh không được phép quyết định thay em!”

Scott chen qua tôi. “Hãy để mình tính số với hắn.”

Scott tiến thêm được nửa mét trước khi Patch đâm vào hàm cậu ta với một tiếng rắc kinh hồn.

“Anh đang làm gì thế?” Tôi hét lên với Patch. “Anh đã đâm vỡ hàm cậu ấy rồi sao?”

“Aaa!” Scott rên rỉ, ôm lấy phần hàm dưới.

“Hàm cậu ta chưa vỡ đâu, nhưng nếu cậu ta đụng vào em, đó là thứ đầu tiên trong rất nhiều thứ của cậu ta bị vỡ đấy,” Patch nói.

“Ra ngoài ngay!” Tôi ra lệnh cho Patch, chỉ tay ra cửa.

“Tao sẽ giết mày,” Scott gầm gừ với Patch, đóng mở hàm, để chắc chắn rằng nó vẫn hoạt động.

Nhưng thay vì rời đi, Patch bước ba bước về phía Scott. Anh đẩy cậu ta xoay mặt vào tường. Scott cố gắng lấy lại thăng bằng, nhưng Patch lại ấn cậu ta vào tường, làm cậu ta thêm mất phương hướng. “Cứ động vào cô ấy đi,” anh nói vào tai Scott, giọng thấp và đầy đe dọa, “rồi mày sẽ thấy hối tiếc.”

Trước khi bỏ đi, Patch nhìn về phía tôi một lần. “Cậu ta không xứng đáng đâu.” Anh ngừng lại. “Và anh cũng vậy.”

Tôi mở miệng nhưng chẳng nói được gì. Tôi không muốn ở đây. Tôi ở đây chỉ vì muốn chọc tức Patch. Tôi biết thế, và anh cũng vậy.

Scott quay lại, dựa vào tường, người rũ xuống. “Mình có thể đánh lại hẳn nếu mình không say,” cậu ta nói, xoa xoa phần hàm dưới. “Hẳn nghĩ hẳn là ai chứ? Mình thậm chí còn không biết hẳn. Cậu biết hẳn không?”

Scott rõ ràng không nhận ra Patch ở tiệm Z, nhưng đêm đó trong tiệm có rất nhiều người. Tôi không thể mong Scott nhớ được từng khuôn mặt. “Mình xin lỗi,” tôi nói, chỉ về phía cánh cửa Patch vừa đi qua. “Cậu ổn chứ?”

Cậu ta cười lờ đờ. “Chưa bao giờ tốt hơn.” Cậu ta nói thế với cái hàm dưới sưng vù và tím bầm.

“Anh ấy không làm chủ được mình.”

“Có vậy hẳn mới đánh mình,” cậu ta lè nhè nói, dùng mu bàn tay chùi một vết máu bên khóe miệng.

“Mình phải về đây,” tôi nói. “Mình sẽ mang trả cậu chiếc Mustang ngày mai, sau khi tan học.” Tôi tự hỏi làm sao tôi có thể bước ra khỏi đây, đi qua Patch, và vẫn giữ được lòng tự tôn. Tôi cũng có thể bước đến chỗ anh và thừa nhận rằng anh đã đúng: Tôi chỉ theo Scott vào đây để làm tổn thương anh. Nhưng ý nghĩ để anh thấy anh đã phá hỏng buổi tối của tôi khiến tôi muốn hét lên. Đồng thời, một phần trong tôi cảm thấy nhẹ nhõm vì anh đã làm việc đó.

Scott móc ngón tay dưới áo tôi, giữ tôi đứng yên. “Đừng đi, Nora. Chưa phải lúc đâu.”

Tôi gỡ ngón tay cậu ta ra. “Scott...”

“Hãy bảo mình nếu mình đang đi quá xa,” cậu ta nói, lột áo ra lần thứ hai. Nước da tai tái của cậu ta ánh lên trong bóng tối. Rõ ràng cậu ta đã dành rất nhiều thời gian ở phòng tập thể hình, điều đó được thể hiện rõ trong những cơ bắp chạy dọc theo cánh tay cậu ta.



“Cậu đi quá xa rồi đấy,” tôi nói.

“Nghe chẳng thuyết phục chút nào.” Cậu ta gạt tóc khỏi cổ tôi và vùi mặt vào đó.

“Mình không thích làm chuyện này với cậu,” tôi nói, đẩy cậu ta ra. Tôi thấy mệt, và đầu tôi ong ong. Tôi thấy xấu hổ với chính mình và muốn về nhà để ngủ một giấc thật sâu cho đến khi tôi quên chuyện tối nay.

“Làm sao cậu biết được? Cậu chưa bao giờ thử mà.”

Tôi bật đèn lên, căn phòng ngập tràn ánh sáng. Scott đưa tay che mắt và lao đảo lùi lại một bước.

“Mình về đây...,” tôi nói, rồi đột ngột dừng lại khi nhìn thấy một mảng da trên ngực Scott, nằm lưng chừng giữa núm vú và xương đòn của cậu ta. Vùng da ấy bị biến dạng và bóng láng. Sâu thẳm trong tâm trí tôi, tôi hiểu rằng đây hẳn là vết đóng dấu Scott nhận được khi tề trung thành với hội thân hữu Nephilim, nhưng điều khiến tôi sửng sốt hơn là vết đóng dấu này có hình bàn tay nắm chặt. Nó giống y hệt, từ hình dạng và kích cỡ, với con dấu đập nổi trên chiếc nhẫn sắt trong phong bì.

Với một bàn tay vẫn che trên mắt, Scott rên rỉ và phải bám vào một cái cột giường để giữ thăng bằng.

“Trên da cậu có vết gì đấy?” Tôi hỏi, miệng tôi khô khốc.

Scott lập tức giật mình, rồi đưa tay che dấu vết đó. “Có lần mình và vài đứa bạn nghịch ngợm hơi quá trớn. Chẳng có gì đâu. Chỉ là một vết sẹo thôi.”

Cậu ta dám nói dối về nó ư? “Cậu chính là người đã đưa mình cái phong bì.” Khi cậu ta không trả lời, tôi nói thêm, dữ dội hơn, “Lối đi lót ván dọc bãi biển. Tiệm bánh. Chiếc phong bì với cái nhẫn sắt.” Căn phòng bỗng

trở nên cô lập một cách kỳ quái, bị tách hẳn với tiếng bass đing tai nhức óc ngoài phòng khách. Ngay lập tức, tôi không còn cảm thấy an toàn khi bị mắc kẹt ở đây với Scott nữa.

Scott nheo mắt và nhìn tôi qua ánh đèn có vẻ vẫn làm cậu ta chói mắt. “Cậu đang nói gì vậy?” Giọng cậu ta thận trọng, hần học, lúng túng.

“Đừng có giả vờ giả vịt nữa? Mình biết chính cậu đã đưa mình cái nhẫn.”

“Nhẫn?”

“Chiếc nhẫn đã in dấu lên ngực cậu!”

Cậu ta lắc đầu thật mạnh, như để giữ bỏ sự kinh ngạc. Rồi cậu ta vung tay ra, đẩy tôi sát vào tường. “Làm thế nào cậu biết về chiếc nhẫn?”

“Cậu làm mình đau,” tôi nói với vẻ giận dữ, nhưng trong lòng đang run lên vì sợ hãi. Tôi nhận ra Scott không giả vờ. Trừ phi cậu ta là một diễn viên giỏi hơn tôi nghĩ, cậu ta thực sự không biết gì về chiếc phong bì đó. Nhưng cậu ta có biết về chiếc nhẫn.

“Trông hần như thế nào?” Cậu ta nắm áo tôi và lắc lắc người tôi. “Cái gã đưa cái nhẫn cho cậu ấy – trông hần ta như thế nào?”

“Bỏ mình ra,” tôi ra lệnh, xô cậu ta lùi lại. Nhưng Scott nặng hơn tôi nhiều, chân cậu ta vẫn đứng yên, cơ thể cậu ta ép tôi vào tường. “Mình không nhìn thấy người đó. Người đó đã nhờ người khác đưa nó cho mình.”

“Hần có biết mình ở đâu không? Hần có biết mình ở Coldwater không?”

“Hần?” Tôi bật lại. “Hần nào? Chuyện gì đang xảy ra thế?”

“Tại sao hần lại đưa cho cậu chiếc nhẫn?”

“Mình không biết! Mình không biết gì về người đó! Sao cậu không nói với mình?”

Người cậu ta rung lên bần bật như thể nỗi hoảng sợ dữ dội đang thít chặt lấy cậu ta. “Cậu biết những gì?”

Tôi vẫn nhìn Scott trân trân, nhưng họng tôi bị bóp chặt đến nỗi tôi thấy khó thở. “Chiếc nhẫn nằm trong chiếc phong bì với một bức thông điệp nói rằng Bàn Tay Đen đã giết bố mình. Và chiếc nhẫn là của hắn.” Tôi liếm môi. “Cậu có phải Bàn Tay Đen không?”

Trên mặt Scott vẫn hiện vẻ ngờ vực; đôi mắt cậu ta đưa qua đưa lại, tính toán xem cậu ta có nên tin tôi không. “Hãy quên chuyện này đi, nếu cậu biết điều gì là tốt cho cậu.”

Tôi cố giăng tay ra, nhưng cậu ta vẫn bám chặt.

“Về đi,” cậu ta nói. “Và tránh xa mình ra.” Lần này cậu ta thả tôi ra, xô tôi về phía cửa.

Tôi dừng lại ở cửa. Tôi chùi hai lòng bàn tay tướt mồ hôi vào quần. “Mình sẽ không đi cho đến khi nào cậu kể cho mình nghe về Bàn Tay Đen.”

Tôi nghĩ Scott có thể trút ra một cơn thịnh nộ dữ dội hơn, nhưng cậu ta chỉ nhìn tôi như thể cậu ta đang nhìn một con chó ngồi chồm hổm trên bãi cỏ nhà cậu ta. Cậu ta nhặt áo lên và làm như định mặc lại nó, rồi miệng cậu ta nhếch lên một nụ cười đáng sợ. Cậu ta ném cái áo lên giường. Cậu ta cởi thắt lưng, kéo khóa quần, tụt cái quần soóc xuống, trên người cậu ta chẳng còn gì ngoài một chiếc quần lót vải cotton bó sát. Cậu ta đang định gây sốc, rõ ràng là nhằm dọa cho tôi bỏ đi. Cậu ta đã làm rất tốt, nhưng tôi sẽ không để cho cậu ta tổng khứ tôi dễ dàng đến thế.

Tôi nói, “Cậu đã bị đóng dấu bằng cái nhẫn của Bàn Tay Đen. Đừng mong mình tin rằng cậu chẳng biết gì về nó, bao gồm cả việc tại sao cậu lại

có dấu vết đó.”

Cậu ta không đáp.

“Khi mình bước ra khỏi đây, mình sẽ gọi cảnh sát. Nếu cậu không nói chuyện với mình, có lẽ cậu sẽ muốn nói chuyện với họ. Có lẽ họ đã từng nhìn thấy vết đóng dấu đó. Chỉ cần nhìn qua mình đã thấy nó chẳng có gì tốt đẹp.” Giọng tôi điềm tĩnh, nhưng nách tôi ẩm ướt. Lời tôi nói quả là ngớ ngẩn và liều lĩnh. Nhờ Scott không cho tôi đi thì sao? Hiển nhiên những điều tôi biết về Bàn Tay Đen đủ để khiến cậu ta lo lắng. Cậu ta có nghĩ tôi biết quá nhiều không? Nhờ đâu cậu ta giết tôi, rồi ném xác tôi vào một cái thùng rác thì sao? Mẹ tôi không biết tôi ở đâu, và những ai nhìn thấy tôi vào căn hộ của Scott đều đang say mèm. Liệu ngày mai có còn ai nhớ là đã trông thấy tôi không?

Tôi đang hoang mang, không nhận ra Scott đã ngồi lên giường. Cậu ta úp mặt vào lòng bàn tay. Lưng cậu ta run run, và tôi nhận ra cậu ta đang lặng lẽ khóc, vai cậu ta rung lên từng chập. Ban đầu tôi nghĩ cậu ta đang giả vờ, đây chỉ là một cái bẫy, nhưng những âm thanh nghèn nghẹn trong ngực cậu ta là thật. Cậu ta đang say, cảm xúc rối loạn, và tôi không biết mức độ bình tĩnh của cậu ta ra sao. Tôi đứng yên, sợ rằng chỉ một cử động nhỏ cũng có thể khiến cậu ta nổi giận.

“Ở Portland mình đã nợ nần rất nhiều vì cờ bạc,” cậu ta nói, giọng kiệt sức và đầy tuyệt vọng. “Chủ tiệm bi-a lúc ấy đang đi tìm mình để đòi tiền, và mình luôn phải nhìn trước ngó sau mỗi lần ra khỏi nhà. Lúc ấy mình cứ nơm nớp lo sợ, vì biết rằng một ngày nào đó hắn sẽ tìm thấy mình, và mình vẫn còn may chán nếu chỉ bị đánh què chân.

“Một tối, trên đường đi làm về, có một kẻ nhảy đến từ đằng sau mình, lôi mình vào trong một nhà kho, và trói mình vào một cái bàn gấp. Trời quá tối nên mình không thể nhìn thấy hắn, nhưng mình cho rằng gã chủ tiệm bi-a đã phái hắn đến. Mình đã bảo hắn mình sẽ trả hắn bất cứ thứ gì hắn muốn

nếu hắn thả mình ra, nhưng hắn chỉ cười và nói hắn không cần tiền của mình – thực tế thì, hắn đã thanh toán hết các khoản nợ cho mình. Trước khi mình có thể hiểu được có phải hắn đang nói đùa không, hắn nói hắn là Bàn Tay Đen, và hắn chẳng cần có thêm tiền làm gì.”

“Hắn có một cái bật lửa Zippo, và hắn hơ chiếc nhẫn trên bàn tay trái của hắn vào lửa, nung nóng nó. Mình toát mồ hôi hột. Mình nói với hắn mình sẽ làm bất cứ điều gì hắn muốn – chỉ cần hắn thả mình ra. Hắn xé áo mình và ấn cái nhẫn vào ngực mình. Da mình bỏng giãy, và mình thét lên đau đớn. Hắn chộp lấy ngón tay mình, bẻ gãy nó, và bảo rằng nếu mình không im miệng lại, hắn sẽ lần lượt bẻ gãy cả mười ngón tay của mình. Hắn bảo hắn đã in cái dấu này lên người mình.” Giọng Scott khàn khàn. “Mình đã tè cả ra quần. Ngay trên cái bàn ấy. Hắn làm mình sợ phát khiếp. Mình sẽ làm bất cứ điều gì có thể để không bao giờ gặp lại hắn nữa. Đó là lý do mẹ con mình quay lại Coldwater. Mình đã bỏ học và trốn ở phòng tập thể hình cả ngày, rèn luyện để chuẩn bị cho thời điểm hắn đến tìm mình. Nếu hắn tìm thấy mình, lần này mình đã sẵn sàng.” Dứt lời, cậu ta lấy mu bàn tay chùi mũi.

Tôi không biết liệu tôi có thể tin cậu ta không. Patch đã nói là cậu ta không đáng tin, nhưng Scott đang run rẩy. Sắc mặt cậu ta tái nhợt, đẫm mồ hôi, và cậu ta đưa tay rẽ mái tóc cắt ngắn và được vuốt gel, thờ ra một hơi dài nao núng. Có thể nào cậu ta lại bịa ra một câu chuyện như thế? Tất cả các chi tiết đều ăn khớp với những gì tôi biết về Scott. Cậu ta là một kẻ nghiện cờ bạc. Cậu ta làm việc ca đêm ở một cửa hàng tạp hóa tại Portland. Cậu ta trở lại Coldwater để lẩn tránh quá khứ. Cậu ta có vết đóng dấu trên ngực, bằng chứng cho việc ai đó đã đóng dấu nó. Cậu ta có thể nào ngồi ngay cạnh tôi và nói dối tôi về những việc cậu ta đã trải qua?

“Trông hắn như thế nào?” Tôi hỏi. “Gã Bàn Tay Đen ấy.”

Cậu ta lắc đầu. “Trời tối quá. Hắn cao, đó là tất cả những gì mình có thể nhớ.”

Tôi thăm liên hệ Scott với bố tôi – cả hai người họ đều có liên quan đến Bàn Tay Đen. Scott đã bị Bàn Tay Đen theo dõi sau khi nợ nần chồng chất. Để đổi lại việc trả nợ cho Scott, Bàn Tay Đen đã đóng dấu cậu ta. Phải chăng bố tôi cũng trải qua một chuyện như thế? Phải chăng vụ án mạng của ông không phải ngẫu nhiên như cảnh sát phỏng đoán? Phải chăng Bàn Tay Đen đã trả nợ cho bố tôi, rồi giết ông vì bố tôi không chịu để mình bị đóng dấu? Không. Tôi không tin. Bố tôi không cờ bạc, và ông không nợ nần chồng chất. Ông là một viên kế toán. Ông biết giá trị của đồng tiền. Trường hợp của ông chẳng có gì liên quan đến Scott. Phải là một nguyên nhân khác.

“Gã Bàn Tay Đen đó có nói gì không?” Tôi hỏi.

“Mình cố gắng không nhớ gì về đêm đó.” Cậu ta thò tay xuống dưới đệm và lôi ra một cái gạt tàn nhựa dẻo và một bao thuốc lá. Cậu ta châm thuốc, từ từ hít khói, và nhắm mắt lại.

Tâm trí tôi cứ liên tục nảy ra ba câu hỏi. Có phải Bàn Tay Đen chính là kẻ giết bố tôi? Hắn là ai? Tôi có thể tìm hắn ở đâu?

Và rồi một câu hỏi mới. Bàn Tay Đen có phải là kẻ lãnh đạo hội thân hữu Nephilim? Nếu hắn là người đóng dấu các Nephilim, điều đó là hợp lý. Chỉ một người lãnh đạo, hoặc nắm trong tay rất nhiều quyền lực, mới có thể chịu trách nhiệm chủ động kết nạp các thành viên để chống lại các thiên thần sa ngã.

“Hắn có nói lý do hắn đóng dấu cậu không?” Tôi hỏi. Rõ ràng vết đóng dấu đó là để đánh dấu các thành viên của hội, nhưng có thể còn có lý do khác. Một điều mà chỉ có các thành viên Nephilim của nó mới biết.

Scott lắc đầu, hít thêm một hơi nữa.

“Hắn không cho cậu một lý do nào sao?”

“Không,” Scott gật lên.

“Sau đêm đó hẳn có đến tìm cậu nữa không?”

“Không.” Tôi có thể nhận ra qua ánh mắt hoang dại của Scott rằng cậu ta lo sợ cậu ta sẽ không còn nói câu đó được nữa.

Tôi nghĩ về tiệm Z. Về tên Nephil áo đỏ. Vết đóng dấu của hẳn có giống với vết đóng dấu của Scott không? Tôi gần như chắc chắn là có. Nó chỉ ra rằng tất cả các thành viên đều có chung một vết đóng dấu ấy. Nghĩa là còn có những người khác như Scott và tên Nephil kia ở tiệm Z. Các thành viên có ở khắp nơi, bị ép gia nhập, nhưng lại không biết gì về sức mạnh thật sự hay mục đích của hội bởi vì chẳng ai nói với họ. Gã Bàn Tay Đen đó còn đợi gì? Tại sao hẳn còn chưa thống nhất các thành viên? Để ngăn không cho các thiên thần sa ngã phát hiện được điều hẳn đang ấp ủ ư?

Đây có phải là lý do khiến bố tôi bị giết không? Vì một điều gì đó liên quan đến hội thân hữu?

“Cậu đã bao giờ nhìn thấy vết đóng dấu của Bàn Tay Đen trên người ai khác chưa?” Tôi biết đó chỉ là một câu hỏi cầu may, nhưng tôi cần xác nhận xem Scott biết được bao nhiêu.

Scott không trả lời. Cậu ta đã đổ vật xuống giường, thiếp đi. Miệng cậu ta há hốc, hơi thở sặc mùi rượu và thuốc lá.

Tôi khẽ lay cậu ta. “Scott? Cậu có thể kể với mình những gì về cái hội đó?” Tôi nhẹ nhàng vỗ má cậu ta. “Scott, tỉnh dậy đi. Gã Bàn Tay Đen đó có nói với cậu rằng cậu là Nephilim không? Hẳn có nói cho cậu biết nó có ý nghĩa gì không?”

Nhưng cậu ta đã chìm sâu vào giấc ngủ say.

Tôi dụi điếu thuốc của cậu ta, kéo chăn lên vai cậu ta, và ra ngoài.

## CHƯƠNG 15

Tôi đang chìm trong giấc mơ thì điện thoại réo vang. Tôi thò tay ra khỏi chăn, quờ quạng trên cái bàn kê ở đầu giường, và với lấy cái điện thoại. “A lô?” Tôi nói, chùi nước dãi ở khóe miệng.

“Cậu đã xem thời tiết chưa?” Vee hỏi.

“Gì cơ?” Tôi lầm bầm. Tôi cố mở mắt, nhưng chúng vẫn đang nán lại trong giấc mơ. “Máy giờ rồi?”

“Trời xanh biếc, không khí oi bức, lạng gió. Vì thế chúng ta sẽ đến bãi biển Old Orchard sau khi tan học. Mình sẽ xếp những tấm ván lướt sóng vào chiếc Neon ngay bây giờ.” Nó hát rống lên đoạn đầu tiên trong bài “Summer Nights” trong phim Grease. Tôi nhăn mặt và đưa điện thoại ra xa khỏi tai.

Tôi dụi mắt và nhìn những con số trên đồng hồ đang dần dần rõ nét. Mới có... hơn sáu giờ thôi sao?

“Mình có nên mặc một cái áo tắm không dây màu hồng rực không nhỉ, hay một bộ bikini màu vàng kim? Vấn đề là, có lẽ mình cần có làn da rám nắng trước khi mặc bikini. Màu vàng sẽ khiến da mình trông càng nhợt nhạt hơn. Có lẽ lần này mình sẽ mặc bộ màu hồng, tắm nắng một chút, và...”

“Sao đồng hồ của mình lại chỉ sáu giờ hai mươi lăm nhỉ?” Tôi hỏi, cố gắng vượt qua cơn ngái ngủ để cất tiếng.

“Đây có phải một câu hỏi bẫy không?”

“Vee!”

“Khiếp quá. Cậu tức lắm hả?”



Tôi đập máy và chui sâu hơn vào trong chăn. Máy điện thoại bàn bắt đầu reo dưới bếp. Tôi bịt gối lên đầu. Máy trả lời tự động nhận cuộc gọi, nhưng Vee không bỏ cuộc dễ dàng đến thế. Nó gọi lại. Liên tục.

Tôi ấn nhanh số của nó. “Gì thế?”

“Vàng hay hồng? Mình sẽ không hỏi nếu đây không phải là vấn đề quan trọng. Chỉ là... Rixon sẽ đến đó, và đây là lần đầu tiên mình mặc đồ bơi trước mặt cậu ấy.”

“Hượm đã. Kế hoạch là ba người chúng ta đi chơi cùng nhau á? Mình sẽ không đến tận bãi biển Old Orchard để làm người thừa đâu!”

“Còn mình sẽ không để cậu ngồi ở nhà cả buổi chiều với khuôn mặt cau có đâu.”

“Mình không cau có.”

“Có đấy. Ngay bây giờ đây này.”

“Khuôn mặt bực tức thì có. Cậu đánh thức mình lúc sáu giờ sáng mà!”

Bầu trời trong xanh. Kính cửa của chiếc Neon đã được hạ xuống, một làn gió nóng lùa qua tóc Vee và tóc tôi, mùi nước biển nồng đượm trong không khí. Vee rẽ khỏi đường cao tốc và lái xe dọc theo đường Old Orchard, tìm chỗ đỗ xe. Cả hai làn đường đều chật kín những chiếc ô tô di chuyển với tốc độ cực chậm, hy vọng tìm được một điểm đỗ trên phố trước khi họ vọt qua nó và mất cơ hội.

“Chỗ này chật quá,” Vee phàn nàn. “Biết đỗ xe ở đâu bây giờ?” Nó rẽ vào một con ngõ và dừng lại đằng sau một hiệu sách. “Chỗ này được đấy. Vẫn còn rộng rãi.”

“Chỗ này chỉ dành cho nhân viên thôi mà.”

“Làm sao họ biết chúng ta không phải là nhân viên? Chiếc Neon có thể trà trộn vào đây. Tất cả những chiếc xe khác đều rất bình thường mà.”

“Tấm biển kia đề rằng chiếc xe nào vi phạm sẽ bị kéo đi.”

“Họ viết thế để dọa những người như cậu và mình thôi. Đó chỉ là một lời đe dọa suông. Chẳng cần lo đâu.”

Nó lách chiếc Neon vào một chỗ trống và kéo phanh tay. Chúng tôi cầm theo một cái ô và một cái túi đựng nước đóng chai, khoai tây chiên, kem chống nắng và khăn ra khỏi xe tải, rồi đi xuôi theo phố Old Orchard cho đến khi kết thúc cuộc đi bộ ở bãi biển. Trên bãi cát lở nhổ những cái ô sặc sỡ, những con sóng bạc đầu đang xô nhau dưới chân bến tàu. Tôi nhận ra một nhóm nam sinh sắp lên lớp mười hai ở trường tôi đang chơi ném đĩa ngay trước mặt.

“Bình thường thì mình sẽ bảo rằng chúng ta nên tới xem xét mấy anh chàng đó,” Vee nói, “nhưng Rixon quá tuyệt vời, mình thậm chí chẳng hứng thú với họ.”

“Khi nào thì Rixon đến đây thế?”

“Này này. Giọng cậu chẳng có vẻ hồ hởi chút nào cả. Thực tế thì, nó hơi có vẻ châm chọc.”

Lấy tay che mắt, tôi nheo mắt nhìn ra bờ biển, tìm một chỗ lý tưởng để cắm ô. “Mình đã bảo cậu rồi: mình không thích làm người thừa.” Điều tôi không muốn làm nhất là ngồi dưới ánh mặt trời nóng bỏng suốt cả buổi chiều, nhìn Vee và Rixon hôn hít.

“Nói cho cậu biết, Rixon phải làm vài việc, nhưng cậu ấy đã hứa sẽ đến đây lúc ba giờ.”

“Việc gì?”

“Ai biết được? Có lẽ Patch đã nhờ cậu ấy làm giúp việc gì đó. Patch luôn cần Rixon chạy chọt và lo liệu một việc gì đó mà. Đáng lẽ Patch phải tự làm. Hoặc ít nhất là trả tiền cho Rixon, để không có vẻ là lợi dụng cậu ấy. Cậu nghĩ mình có nên bôi kem chống nắng không? Mình sẽ phát điên lên mất nếu mình bỏ công sức ra làm cái việc này mà da mình chẳng rám nắng tẹo nào.”

“Rixon có vẻ không phải là kiểu người để cho người khác lợi dụng.”

“Người khác thì không. Nhưng Patch thì có. Như thế Rixon tôn thờ Patch vậy. Đúng là chả ra đâu vào đâu. Điều đó làm mình thấy buồn nôn chết đi được. Patch không phải là kiểu người mà mình muốn bạn trai mình trở thành.”

“Họ chơi với nhau lâu rồi.”

“Mình biết. Vân vân, vân vân và vân vân. Có lẽ Patch là một kẻ bán ma túy. Không. Có lẽ cậu ta là một kẻ buôn bán vũ khí và Rixon là kẻ thế mạng, buôn lậu súng không công và hứng chịu nguy hiểm.”

Đằng sau cặp kính Ray-Bans “hàng nhái”, tôi đảo mắt. “Rixon không hài lòng với tình bạn của họ à?”

“Không phải,” nó nói, vẻ khó chịu.

“Thế thì cứ kệ đi.”

Nhưng Vee không định buông bỏ chuyện đó nhanh đến thế. “Nếu Patch không buôn bán vũ khí, làm sao cậu ta có chừng ấy tiền?”

“Cậu biết thừa anh ấy kiếm tiền từ đâu rồi mà.”

“Hãy nói xem,” nó nói, tay khoanh lại trước ngực đầy bướng bỉnh. “Nói mình nghe xem cậu ta kiếm tiền ở đâu.”

“Giống như Rixon thôi.”

“À há. Đúng như mình nghĩ. Cậu xấu hổ không dám nói ra.”

Tôi lờm nó. “Thôi đi. Điều cậu nói quả là ngớ ngẩn.”

“Thế à?” Vee bước đến bên một phụ nữ đang xây lâu đài cát với hai đứa bé cách chỗ chúng tôi không xa. “Xin lỗi chị? Xin lỗi vì đã làm gián đoạn khoảng thời gian quý báu trên bãi biển của chị với lũ trẻ, nhưng cô bạn của tôi đây muốn kể với chị rằng bạn trai cũ của cô ấy kiếm tiền bằng cách nào.”

Tôi ôm lấy cánh tay Vee và lôi nó đi.

“Thấy chưa?” Vee nói. “Cậu xấu hổ. Cậu không thể nói ra miệng mà không cảm thấy trong lòng bối rối khó chịu.”

“Poker. Bi-a. Đó. Mình đã nói rồi và mình không bị làm sao hết. Được chưa? Mình thấy chuyện này đâu có gì ghê gớm. Rixon cũng kiếm tiền bằng cách đó mà.”

Vee lắc đầu. “Cậu chẳng biết gì cả, cưng ạ. Những loại quần áo Patch mặc không thể mua được bằng tiền thắng cược ở quán game Bo’s.”

“Cậu đang nói gì vậy? Patch mặc quần jean và áo phong thôi mà.”

Nó đưa tay chống nạnh. “Cậu biết chiếc quần jean như thế có giá bao nhiêu không?”

“Không,” tôi nói, bối rối.

“Có thể nói rằng cậu không thể mua được những chiếc quần jean như thế ở Coldwater. Có lẽ cậu ta đã đặt mua chúng ở New York. Bốn trăm đô-la một cái quần đấy.”

“Cậu nói phét.”

“Mình thề. Tuần trước, cậu ta mặc một cái áo phông có hình Rolling Stones với chữ ký của Mick Jagger. Rixon nói đó là đồ xịn. Patch không thể thanh toán các khoản chi tiêu của cậu ta bằng những cái thẻ tiền trong trò poker được. Trước khi cậu và Patch chia tay, cậu đã bao giờ hỏi cậu ta thực sự kiếm được tiền ở đâu chưa? Hoặc cậu ta kiếm được chiếc xe Jeep bóng loáng xinh đẹp đó bằng cách nào?”

“Patch thắng được chiếc Jeep nhờ chơi poker,” tôi cãi. “Nếu anh ấy thắng được cả một chiếc Jeep, mình chắc chắn anh ấy có thể thắng được đủ tiền để mua một cái quần jean bốn trăm đô-la. Có lẽ anh ấy thực sự chơi poker rất giỏi.”

“Patch bảo cậu là cậu ta thắng được chiếc Jeep à? Rixon lại kể khác cơ.”

Tôi hất tóc ra sau vai, cố gắng vờ như không quan tâm chút nào về điều Vee sắp kể, bởi vì tôi sẽ không tin. “Thế à? Như thế nào?”

“Mình không biết. Rixon không nói. Cậu ấy chỉ nói là, ‘Patch muốn cậu nghĩ rằng cậu ta thắng được chiếc Jeep. Nhưng để có được chiếc xe đó, tay cậu ta đã nhúng chàm.’”

“Có thể cậu đã nghe lầm.”

“Ừ, có thể thế,” Vee nhại lại. “Hoặc có lẽ Patch là một kẻ gàn dở chết tiệt điều hành một cơ sở kinh doanh bất hợp pháp.”

Tôi đưa cho nó một tuýp kem chống nắng, hình như hơi quá mạnh tay. “Bôi cái này lên lưng mình, và đừng bỏ sót chỗ nào đấy.”

“Mình nghĩ mình sẽ bôi dầu dưỡng luôn,” Vee nói, vỗ bình bịch kem chống nắng lên lưng tôi. “Bị cháy nắng một chút còn hơn là dành cả ngày ở

bãi biển và để làn da vẫn trắng như lúc mới đến.”

Tôi ngẩn cổ ra sau nhưng không thể nhận ra Vee có bôi kem cho tôi kỹ không. “Nhớ luôn cả xuống dưới quai áo của mình đấy.”

“Cậu có nghĩ là họ sẽ bắt mình nếu mình cởi áo không? Mình thực sự ghét những vết cháy nắng trên da.”

Tôi trải khăn xuống dưới ô và nằm cuộn tròn bên dưới bóng mát của nó, kiểm tra lại xem chân tôi có bị thò ra ngoài nắng không. Vee trải khăn ra ngay bên cạnh tôi và bôi dầu dưỡng da em bé lên chân nó. Trong tâm trí, tôi nhớ lại những hình ảnh về ung thư da mà tôi đã thấy ở phòng mạch.

“Nhắc đến Patch,” Vee nói, “có tin gì mới không? Cậu ta vẫn còn hẹn hò với Marcie chứ?”

“Đó là tin mới nhất mình nghe được,” tôi cứng nhắc đáp, nghĩ rằng lý do duy nhất nó khơi ra câu hỏi này là để chọc tức tôi thêm.

“Ồ, cậu biết ý kiến của mình rồi đấy.”

Tôi biết, nhưng tôi sẽ lại phải nghe cái ý kiến đó một lần nữa, cho dù tôi có muốn hay không.

“Hai người họ rất xứng đôi vừa lứa,” Vee nói, xịt Sun-In vào tóc, phủ lên không khí mùi chanh hóa học. “Dĩ nhiên, mình không nghĩ chuyện đó sẽ kéo dài lâu. Patch sẽ thấy chán và sớm chuyển sang đối tượng mới. Như cậu ta đã làm với...”

“Chúng ta có thể không nói chuyện về Patch nữa được không?” Tôi ngắt lời, nhắm mắt lại và mát xa những bắp thịt sau gáy.

“Cậu chắc cậu không muốn nói chứ? Có vẻ cậu đang có nhiều điều muốn kể.”

Tôi thở dài. Giấu giếm cũng chẳng ích gì. Dù có đáng ghét hay không, Vee vẫn là bạn thân nhất của tôi và đáng được nghe sự thật, khi tôi có thể kể sự thật đó. “Hôm trước anh ấy đã hôn mình. Sau khi từ Devil’s Handbag về ấy.”

“Cậu ta làm gì cơ?”

Tôi úp lòng bàn tay vào mắt. “Trong phòng mình.” Tôi không nghĩ tôi có thể giải thích với Vee rằng Patch đã hôn tôi trong giấc mơ của tôi. Vấn đề là, anh đã hôn tôi. Ở đâu thì không quan trọng. Thế đấy, và tôi thậm chí không muốn nghĩ xem tại sao anh lại có thể chui vào trong những giấc mơ của tôi.

“Cậu cho cậu ta vào nhà à?”

“Không hẳn thế, nhưng dẫu sao anh ấy cũng đã vào.”

“Thôi được,” Vee nói, có vẻ nó đang cố gắng nghĩ ra một câu đáp thích hợp cho sự ngốc nghếch của tôi. “Thế này nhé. Chúng ta sẽ thực hiện một lời thề máu. Đừng nhìn mình như thế, mình nghiêm túc đấy. Nếu chúng ta cắt máu ăn thề, cậu sẽ phải giữ lời hứa, nếu không một điều tồi tệ sẽ xảy ra – chẳng hạn như lũ chuột sẽ gặm chân cậu khi cậu ngủ. Và khi cậu tỉnh dậy, tất cả những gì còn lại là đôi bàn chân cụt ngùn toe toét máu. Cậu có dao nhíp không? Chúng ta sẽ kiếm một con dao nhíp, và rồi chúng ta sẽ cứa lòng bàn tay và áp tay vào nhau. Cậu phải hứa là sẽ không bao giờ ở một mình bên Patch nữa. Như thế, nếu sự căm dỗ xuất hiện, cậu sẽ có một thứ để nhớ đến và dựa vào.”

Tôi tự hỏi liệu mình có nên bảo với nó rằng ở một mình bên Patch không phải lúc nào cũng là lựa chọn của tôi. Anh di chuyển như hơi nước vậy. Nếu anh muốn ở một mình bên tôi, anh sẽ làm được. Và dù ghét phải thừa nhận điều này, nhưng không phải lúc nào tôi cũng phiền lòng với điều đó.

“Mình cần một biện pháp khác hiệu quả hơn một lời thề máu,” tôi nói.

“Cứng à, đừng ngốc nghếch như thế. Đây là việc nghiêm túc đấy. Mình hy vọng cậu là một kẻ có đức tin, bởi vì mình là người như thế. Mình sẽ đi kiếm một con dao,” nó nói, bắt đầu nhồm dậy.

Tôi kéo nó xuống trở lại. “Mình đang cầm nhật ký của Marcie.”

“Cái gì?!” Vee lặp bập.

“Mình đã lấy nó, nhưng mình chưa đọc.”

“Tại sao đến bây giờ cậu mới kể cho mình? Và tại sao cậu còn chưa mở “cục cứng” của nó ra xem? Hãy quên Rixon đi – hãy về nhà ngay bây giờ và đọc cuốn nhật ký! Cậu biết Marcie sẽ nhắc đến Patch trong đó mà.”

“Mình biết.”

“Thế cậu còn chần chừ gì nữa? Cậu sợ những gì nó có thể tiết lộ à? Bởi vì mình có thể đọc trước, lọc đi những chi tiết tồi tệ, và chỉ đưa ra cho cậu những câu trả lời thành thật, súc tích.”

“Nếu mình đọc nó, có thể mình sẽ không bao giờ nói chuyện với Patch nữa.”

“Đó là một điều tốt mà!”

Tôi quay sang nhìn Vee. “Mình không biết đó có phải điều mình muốn không.”

“Ôi, cứng ơ. Đừng có làm thế với bản thân cậu. Mình đang tò mò chết đi được. Hãy đọc cuốn nhật ký ngớ ngẩn đó và cho phép bản thân cậu quên hẳn Patch đi. Trên đời này còn khối đàn ông mà. Cậu biết đấy. Đàn ông thì không bao giờ thiếu.”



“Mình biết,” tôi nói, nhưng nó giống như một lời nói dối ti tiện. Trước Patch tôi chẳng có ai cả. Làm sao tôi có thể tự nhủ rằng sau anh sẽ có một người khác? “Mình sẽ không đọc cuốn nhật ký đó đâu. Mình sẽ trả lại Marcie. Mỗi hiềm khích kỳ cục giữa Marcie và mình đã tồn tại hàng năm trời rồi, và nó đang trở nên lỗi thời. Mình chỉ muốn quên hết mọi chuyện.”

Vee há hốc miệng, và nó lấp bắp thêm một chút. “Đọc cuốn nhật ký xong rồi hãy quên hết mọi chuyện được không? Hay ít nhất cũng cho mình ngó qua một chút? Chỉ năm phút thôi.”

“Mình sẽ chọn cách đứng đắn hơn.”

Vee thở dài. “Cậu sẽ không đổi ý chứ?”

“Không.”

Một cái bóng phủ lên những chiếc khăn của chúng tôi.

“Các quý cô xinh đẹp cho phép mình nhập bọn chứ?”

Chúng tôi ngẩng lên và thấy Rixon đang đứng trước mặt chúng tôi trong chiếc quần bơi và cái áo ba lỗ, khăn tắm vắt trên vai. Cậu ta có dáng người lênh khênh có vẻ dẻo dai một cách đáng ngạc nhiên, một cái mũi điều hâu và một lọn tóc đen nhánh vắt ngang qua trán. Trên vai trái cậu ta có xăm hình một đôi cánh thiên thần màu đen, và kết hợp với cái cằm lún phún râu, trông cậu ta giống hệt một tên mafia. Quyến rũ, khôi hài và chẳng tốt đẹp gì.

“Cậu đến rồi!” Vee nói, khuôn mặt bừng lên rạng rỡ.

Rixon nằm xuống trước mặt chúng tôi, khuỷu tay chống xuống cát, cằm đặt trên nắm tay. “Mình có bỏ lỡ gì không?”

“Vee muốn mình thực hiện một lời thề máu,” tôi nói.

Cậu ta nhướn mày. “Nghe có vẻ nghiêm trọng nhỉ.”

“Cậu ấy nghĩ điều đó sẽ khiến Patch ra khỏi cuộc đời của mình.”

Rixon ngửa đầu ra sau và cười. “Thế thì chúc cậu may mắn.”

“Này này,” Vee nói. “Lời thề máu là chuyện nghiêm túc đấy.”

Rixon thân mật đặt tay lên đùi Vee và mỉm cười trìu mến với nó, ngược tôi nhói lên ghen tị. Nếu là mấy tuần trước, Patch cũng sẽ chạm vào tôi như thế. Điều trở trêu là, mấy tuần trước, có lẽ Vee cũng có cảm giác như tôi mỗi khi nó buộc phải đi chơi cùng tôi và Patch. Lẽ ra ý nghĩ này phải giúp tôi dễ dàng nén lại sự ghen tị hơn, nhưng nỗi đau đã khắc quá sâu. Đáp lại Rixon, Vee cúi về phía trước, đặt một nụ hôn lên môi cậu ta. Tôi đưa mắt nhìn đi chỗ khác, nhưng điều đó không làm giảm đi sự ghen tị dường như đang mắc lại trong họng tôi như một viên đá.

Rixon hăng giọng. “Mình đi mua Coke nhé?” Cậu ta đề nghị, đủ nhạy cảm để nhận ra rằng cậu ta và Vee đang làm tôi không được thoải mái.

“Để mình đi cho,” Vee nói, đứng dậy và phui cát ở móng. “Mình nghĩ Nora muốn nói chuyện với cậu, Rixon ạ.” Nó làm dấu nháy nháy bằng tay khi nói chữ “nói chuyện”. “Mình cũng muốn ở lại, nhưng mình không hứng thú lắm với chủ đề đó.”

“Ờ...,” tôi khó chịu lên tiếng, không biết Vee đang ám chỉ cái gì, nhưng tôi có cảm giác tôi sẽ không thích điều đó.

Rixon cười với tôi, vẻ chờ đợi.

“Patch,” Vee giải thích, làm cho không khí có vẻ nặng thêm gấp mười lần. Nó chỉ nói thế và bước đi.

Rixon xoa xoa cằm. “Cậu muốn nói chuyện về Patch hả?”

“Không hẳn. Nhưng cậu biết Vee rồi đấy. Luôn luôn biến một tình huống khó chịu trở nên tệ hơn gấp mười lần,” tôi làu bàu.

Rixon cười. “May là mình không dễ bị bẽ mặt.”

“Ước gì lúc này mình cũng có thể nói câu đó.”

“Mọi chuyện thế nào?” Cậu ta nói, cố gắng phá bỏ không khí gượng gạo.

“Với Patch, hay tình hình chung?”

“Cả hai.”

“Đều đang khá hơn.” Nhận ra rằng có thể Rixon sẽ truyền lại bất cứ điều gì tôi nói lúc này cho Patch, tôi nói nhanh, “Mình đỡ hơn nhiều rồi. Nhưng mình có thể hỏi một câu riêng tư được không? Là về Patch, nhưng nếu cậu ngại trả lời thì cũng không sao cả.”

“Cậu nói đi.”

“Anh ấy vẫn là thiên thần hộ mệnh của mình chứ? Không lâu trước đây, sau một cuộc cãi nhau, mình đã bảo với anh ấy rằng mình không muốn anh ấy làm thiên thần hộ mệnh của mình nữa. Nhưng mình không biết giữa bọn mình bây giờ là như thế nào. Có phải anh ấy không còn là thiên thần hộ mệnh của mình chỉ vì mình đã nói là mình muốn thế?”

“Cậu ấy vẫn là thiên thần hộ mệnh của cậu.”

“Thế sao anh ấy không còn ở bên mình nữa?”

Đôi mắt Rixon lóe lên. “Cậu đã chia tay với cậu ấy, nhớ không? Cậu ấy thấy khó xử. Hầu hết các chàng trai đều không thích thú gì việc quanh quẩn bên một người bạn gái cũ lâu hơn mức cần thiết. Thế đấy, và mình biết

cậu ấy nói các tổng lãnh thiên thần đang theo dõi cậu ấy. Cậu ấy đang cố gắng hết sức để thực hiện nghiêm túc bốn phận của mình.”

“Vậy là anh ấy vẫn đang bảo vệ mình?”

“Đúng vậy. Nhưng chỉ âm thầm thôi.”

“Ai chịu trách nhiệm chỉ định anh ấy làm thiên thần hộ mệnh cho mình thế?”

Rixon nhún vai. “Các tổng lãnh thiên thần.”

“Có cách nào để cho họ biết mình muốn được chỉ định lại không? Mọi chuyện không ổn lắm. Từ sau khi chia tay.” Không ổn ư? Nó đang xé nát tim tôi. Cái tình thế bấp bênh này, nhìn thấy anh, nhưng không thể có anh, thật tai hại.

Cậu ta lướt ngón cái dọc theo bờ môi. “Mình có thể nói cho cậu điều mình biết, nhưng có thể thông tin đó đã lỗi thời. Lâu lắm rồi mình không được cập nhật cho lắm. Trớ trêu là... Cậu đã sẵn sàng chưa? Cậu phải cắt máu ăn thề.”

“Cậu đùa đấy à?”

“Cậu hãy cắt lòng bàn tay và nhỏ vài giọt máu xuống đất. Không phải là thảm hay xi măng – mà là đất. Rồi cậu thề, chứng tỏ cho thiên đường biết cậu không sợ phải nhỏ vài giọt máu. Cậu sinh ra từ cát bụi, và trở về với cát bụi. Bằng cách tuyên bố lời thề, cậu từ bỏ quyền có một thiên thần hộ mệnh và thông báo rằng cậu chấp nhận số phận của mình – mà không cần sự giúp đỡ từ thiên đường. Hãy nhớ rằng, mình không ủng hộ việc đó. Họ cử một người bảo vệ cậu là có lý do chính đáng. Có người trên đó nghĩ cậu đang gặp nguy hiểm. Đó chỉ là cảm giác của mình, nhưng mình nghĩ đó không chỉ là một linh cảm hoang đường.”

Không hẳn là một tin gì mới mẻ – tôi có thể cảm thấy một thứ tâm tở đang đè nặng lên thế giới của tôi, đe dọa che khuất nó. Đáng chú ý nhất là bóng ma đằng sau sự xuất hiện trở lại của linh hồn bố tôi. Tôi chợt nảy ra một ý. “Nếu kẻ săn đuổi mình cũng là thiên thần hộ mệnh của mình thì sao?” Tôi chậm rãi hỏi.

Rixon phá lên cười. “Patch hả?” Cậu ta thậm chí còn không nghĩ đó là một khả năng. Không có gì ngạc nhiên. Rixon đã cùng Patch trải qua tất cả mọi chuyện. Cho dù Patch có tội, Rixon cũng sẽ đứng về phía anh. Lòng trung thành mù quáng.

“Nếu anh ấy đang cố gắng hại mình thì có ai biết không?” Tôi hỏi. “Các tổng lãnh thiên thần? Các thiên thần dẫn đường cho người chết? Dabria biết khi nào thì người ta sắp chết. Liệu có thiên thần dẫn đường cho người chết nào có thể ngăn Patch trước khi quá muộn không?”

“Nếu cậu đang nghi ngờ Patch, thì cậu nhầm người rồi.” Giọng Rixon trầm xuống. “Mình hiểu cậu ấy rõ hơn cậu. Cậu ấy nhận nhiệm vụ hộ mệnh một cách nghiêm túc.”

Nhưng nếu Patch muốn giết tôi, anh đã tạo nên một vụ án mạng hoàn hảo rồi, đúng không? Anh là thiên thần hộ mệnh của tôi. Anh có trách nhiệm bảo vệ tôi. Không ai nghi ngờ anh...

Nhưng anh đã từng có cơ hội giết tôi. Và anh đã không chớp lấy cơ hội ấy. Anh đã hy sinh điều mà anh mong muốn nhất – một cơ thể con người – để cứu mạng tôi. Anh sẽ không làm thế nếu anh muốn tôi chết.

Đúng không?

Tôi giữ bỏ mọi mối nghi ngờ. Rixon nói đúng. Lúc này mà nghi ngờ Patch thì thật là kỳ cục.

“Anh ấy có hạnh phúc bên Marcie không?” Tôi lập tức bịt miệng lại. Tôi không định hỏi câu đó. Nó đã buột ra khỏi miệng tôi. Má tôi đỏ lựng.

Rixon nhìn tôi, rõ ràng đang suy nghĩ trước khi trả lời. “Patch giống như người thân của mình vậy, và mình coi cậu ấy như anh em, nhưng cậu ấy không hợp với cậu. Mình biết điều đó, cậu ấy cũng biết, và sâu thẳm trong lòng, mình nghĩ cậu cũng biết. Có lẽ cậu không muốn nghe điều này, nhưng cậu ấy và Marcie giống nhau. Họ cùng một giuộc. Patch có quyền vui vẻ một chút. Và cậu ấy có thể... Marcie không yêu cậu ấy. Cảm xúc của cô ta dành cho cậu ấy sẽ không đánh động các tổng lãnh thiên thần.”

Chúng tôi ngồi trong im lặng, và tôi cố nén lại những cảm xúc của mình. Nói cách khác, tôi đã đánh động các tổng lãnh thiên thần. Cảm xúc của tôi dành cho Patch là thứ đã vạch trần chúng tôi. Không phải là điều gì Patch đã làm hay nói. Tất cả là tại tôi. Theo lời Rixon, Patch chưa bao giờ yêu tôi. Anh chưa bao giờ đáp lại tôi. Tôi không muốn chấp nhận điều đó. Tôi muốn Patch quan tâm đến tôi như tôi quan tâm đến anh vậy. Tôi không muốn nghĩ rằng tôi chẳng qua chỉ là một vật giải trí, một cách để giết thời gian.

Tôi muốn hỏi Rixon một câu nữa. Nếu Patch và tôi vẫn còn thân thiết, tôi sẽ hỏi anh, nhưng bây giờ điều đó không còn chắc chắn. Tuy nhiên, Rixon cũng từng trải như Patch. Cậu ta biết những điều mà những người khác không biết – đặc biệt là về các thiên thần sa ngã và Nephilim – và điều gì cậu ta không biết, cậu ta có thể tìm hiểu. Ngay bây giờ, hy vọng lớn nhất của tôi là tìm ra Bàn Tay Đen thông qua Rixon.

Tôi liếm môi và quyết định hỏi câu hỏi ấy. “Cậu đã bao giờ nghe đến Bàn Tay Đen chưa?”

Rixon do dự. Cậu ta im lặng quan sát tôi một lúc trước khi khuôn mặt bừng lên vẻ thích thú. “Cậu đùa phải không? Lâu lắm rồi mình chưa nghe

cái tên đó. Mình nghĩ Patch không thích bị gọi như thế. Vậy là cậu ấy nói với cậu về cái tên đó rồi à?”

Một sự lạnh lẽo dần dần vây phủ trái tim tôi. Tôi đã định kể cho Rixon về chiếc phong bì với cái nhãn sắt và bức thông điệp nói rằng Bàn Tay Đen là kẻ đã giết bố tôi, nhưng bây giờ bản thân tôi lại đang bám vào một câu trả lời mới. “Bàn Tay Đen là biệt danh của Patch?”

“Lâu rồi không ai gọi cậu ấy bằng cái tên đó. Nhất là từ khi mình gọi cậu ấy là Patch. Cậu ấy chẳng bao giờ thích cái tên Bàn Tay Đen.” Cậu ta gãi má. “Đó là hồi bọn mình còn làm việc cho vua Pháp. Những điệp vụ mật hồi thế kỷ mười tám. Công việc thú vị. Tiền công hậu hĩ.”

Tôi như bị giáng một cái tát vào mặt. Toàn bộ khoảnh khắc này như chao đảo, nghiêng về một bên. Những lời nói của Rixon phảng phất bên tai tôi, như thể cậu ta đang nói tiếng nước ngoài, và tôi không thể hiểu được. Trong tôi lập tức dấy lên những nghi ngờ. Không phải Patch. Anh không giết bố tôi. Là ai khác, nhưng không phải là anh.

Dần dần, những mối nghi ngờ bắt đầu bị gạt sang một bên, thay vào đó là những ý nghĩ khác. Tôi thấy mình đang đào bới các sự việc, phân tích để tìm bằng chứng. Vào cái đêm tôi trao chiếc nhãn của tôi cho Patch: Khoảnh khắc tôi nói bố tôi đã cho tôi chiếc nhãn đó, anh đã khẳng khẳng rằng anh không thể nhận nó, gần như cương quyết. Và cái tên Bàn Tay Đen. Nó thật thích hợp, gần như quá thích hợp. Buộc mình chờ đợi thêm vài giây, cẩn thận nén lại những cảm xúc, tôi lựa chọn cẩn thận những lời nói tiếp theo.

“Cậu biết mình tiếc điều gì nhất không?” Tôi nói, giọng tôi ra vẻ tự nhiên hết mức. “Đó là điều ngớ ngẩn nhất, và có lẽ cậu sẽ cười mình.” Để câu chuyện của tôi thêm phần thuyết phục, tôi cố nở một nụ cười bình thường mà tôi đã vùi chôn tận đáy lòng, có lúc chừng như tôi đã quên mất nó. “Mình đã để cái áo ưa thích của mình ở nhà anh ấy. Nó được mua ở

Oxford – ngôi trường trong mơ của mình,” tôi giải thích. “Bố mình đã mua nó cho mình khi ông đến London, vì thế nó rất có ý nghĩa với mình.”

“Cậu đã đến nhà Patch?” Cậu ta có vẻ rất ngạc nhiên.

“Mỗi một lần. Hôm đó mẹ mình ở nhà, vì thế bọn mình đã lái xe đến nhà Patch để xem phim. Mình đã để quên cái áo của mình trên sofa.” Tôi biết tôi đang ở ranh giới nguy hiểm – tôi càng mô tả chi tiết về nhà Patch, nguy cơ có thứ gì đó không khớp càng cao, và tôi sẽ bị bóc mẽ. Nhưng đồng thời, nếu tôi quá mơ hồ, tôi e rằng Rixon sẽ phát hiện ra tôi đang nói dối.

“Ngạc nhiên quá. Cậu ấy luôn muốn giấu địa chỉ nhà mà.”

Tại sao lại thế? Tôi tự hỏi. Patch đang giấu giếm điều gì? Tại sao Rixon là người duy nhất được phép bước vào lãnh địa riêng tư của Patch? Điều gì mà anh có thể chia sẻ với Rixon, nhưng không chia sẻ được với ai khác? Phải chăng anh không bao giờ cho tôi đến nhà vì anh biết tôi sẽ nhìn thấy thứ gì đó làm sáng tỏ sự thật – rằng anh chịu trách nhiệm trong cái chết của bố tôi?

“Mình cần phải lấy lại cái áo đó,” tôi nói. Tôi cảm thấy mình như bị tách ra khỏi bản thân, như thể tôi đang quan sát mình trò chuyện với Rixon từ đằng xa. Một ai đó mạnh mẽ, thông minh và kìm chế hơn tôi đang nói những lời thoát ra từ miệng tôi. Tôi không phải người đó. Tôi là người cảm thấy mình như đang vụn vỡ thành nhiều mảnh nhỏ mịn màng như lớp cát bên dưới chân tôi.

“Hãy đến vào lúc sáng sớm. Patch ra khỏi nhà sớm lắm, nhưng nếu cậu đến đó lúc sáu rưỡi, cậu sẽ gặp cậu ấy.”

“Mình không muốn chạm mặt Patch.”



“Cậu có muốn mình lấy áo hộ cậu không? Chắc là tối mai mình sẽ ghé qua đó. Cùng lắm là cuối tuần này.”

“Mình muốn lấy lại áo sớm. Mẹ mình cứ hỏi về nó suốt. Patch đã đưa mình chìa khóa nhà, và miễn là anh ấy không thay ổ khóa, mình vẫn có thể vào đó. Vấn đề là, hôm bọn mình đến nhà anh ấy thì trời đã tối rồi, và mình không tài nào nhớ đường. Mình không để ý, vì mình không ngờ là mình sẽ phải quay lại và lấy cái áo của mình, sau khi đã chia tay.”

“Swathmore. Gần khu công nghiệp.”

Tâm trí tôi bắt lấy thông tin này.

Nếu nhà Patch ở gần khu công nghiệp, tôi đoán chắc anh sống ở một trong những tòa chung cư xây bằng gạch ở rìa khu phố cổ của Coldwater. Chẳng còn sự lựa chọn nào khác, trừ phi anh cư ngụ ở một trong các nhà máy bị bỏ hoang hay trong ngôi lều của những kẻ lang thang bên bờ sông, mà điều đó còn khó có khả năng xảy ra hơn.

Tôi mỉm cười, hy vọng trông tôi vẫn bình tĩnh. “Mình biết nó nằm gần một con sông. Tầng trên cùng, đúng không?” Tôi đoán mò. Tôi cảm thấy Patch sẽ không muốn nghe thấy tiếng những người hàng xóm đi lại huỳnh huých trên đầu anh.

“Phải,” Rixon nói. “Số 34.”

“Tối nay Patch có ở nhà không nhỉ? Mình không muốn đụng độ với anh ấy. Đặc biệt là nếu anh ấy ở đó với Marcie. Mình chỉ muốn lấy cái áo và đi ngay.”

Rixon ho vào nắm đấm tay. “À, không, cậu sẽ không gặp họ đâu.” Cậu ta gãi má và nhìn tôi với ánh mắt e ngại, gần như thương hại. “Thực ra tối nay Vee và mình sẽ cùng đi xem phim với Patch và Marcie.”

Tôi cảm thấy người mình cứng đờ. Không khí trong phổi tôi dường như cạn kiệt... và rồi, ngay khi tôi cảm thấy tất cả những cảm xúc được kiềm chế cẩn thận của tôi biến mất, tôi lại nói rành rọt. Tôi phải làm vậy. “Vee có biết không?”

“Mình vẫn đang nghĩ cách thông báo cho cô ấy.”

“Thông báo gì cơ?”

Rixon và tôi đều quay ngoắt lại khi Vee ngồi xuống với một hộp giấy đựng Coke.

“À... Một điều ngạc nhiên,” Rixon nói. “Mình có một kế hoạch cho tối nay.”

Vee cười. “Cậu ‘bật mí’ một chút đi nào! Nào?”

Rixon và tôi thoáng nhìn nhau, nhưng tôi đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Tôi không muốn điều này chút nào. Hơn nữa, tâm trí tôi đã chuyển sang việc khác. Những ý nghĩ của tôi đang tự động xem xét thông tin mới này: Tối nay. Patch và Marcie. Hẹn hò. Căn hộ của Patch sẽ không có ai.

Tôi phải vào đó.

## CHƯƠNG 16

Ba tiếng sau, mặt trước của đèn Vee đã đỏ rần lên, đầu ngón chân phồng rộp và mặt nó sưng vù vì nóng. Rixon đã về được một tiếng, còn Vee và tôi đang kéo lê cái ô và túi xách lên con ngõ trên phố Old Orchard.

“Mình thấy thật là lạ,” Vee nói. “Như thế mình sắp ngất đi vậy. Đáng lẽ mình nên dùng ít dầu dưỡng da cho trẻ em thôi.”

Tôi cũng thấy chóng mặt và người nóng hừng hực, nhưng điều đó chẳng liên quan gì đến thời tiết cả. Một cơn đau đầu dữ dội xuyên thẳng vào giữa sọ tôi. Tôi cố nuốt mùi vị khó chịu trong miệng xuống, nhưng càng nuốt, bụng dạ tôi càng trở nên nôn nao. Cái tên “Bàn Tay Đen” cứ nhảy chọi chọi trong tâm trí tôi, như thể nó đang chọc ghẹo tôi để tôi chú ý đến nó, nó cứ cào móng tay vào đầu óc tôi mỗi lần tôi cố lờ nó đi. Giờ tôi không thể nghĩ về nó, trước mặt Vee, vì tôi biết tôi sẽ hoàn toàn suy sụp khi làm thế. Tôi phải tung hứng nỗi đau thêm một lúc nữa, hất nó lên mỗi lần nó đe dọa rơi xuống. Tôi bám vào sự an toàn của nỗi căm lạng, trì hoãn điều không thể tránh khỏi càng lâu càng tốt. Patch. Bàn Tay Đen. Không thể nào.

Vee đột ngột dừng lại. “Cái gì thế kia?”

Chúng tôi đang đứng ở bãi đỗ xe đằng sau tiệm sách, cách chiếc Neon vài bước, và nhìn chăm chăm vào một miếng kim loại lớn gắn vào lớp sau bên trái của chiếc xe.

“Mình nghĩ đó là một cái khóa bánh xe,” tôi nói.

“Mình biết. Nhưng tại sao nó lại ở trên xe của mình?”

“Mình nghĩ họ thực sự nghiêm túc khi cảnh cáo rằng những xe vi phạm quy định sẽ bị kéo đi.”

“Đừng có lên mặt dạy đời với mình. Bọn mình phải làm gì bây giờ?”

“Gọi Rixon?” Tôi gợi ý.

“Cậu ấy sẽ không vui nếu phải quay lại đây đâu. Mẹ cậu thì sao? Bà đã về chưa?”

“Chưa. Bố mẹ cậu thì sao?”

Vee ngồi xuống via hè và vùi mặt vào lòng bàn tay. “Có lẽ phải tốn cả một gia tài mới bỏ được cái khóa đó. Đây sẽ là giọt nước tràn ly. Mẹ mình sẽ tống mình vào tu viện.”

Tôi ngồi xuống cạnh nó, và chúng tôi cùng nhau cân nhắc các lựa chọn.

“Chúng ta không có người bạn nào khác sao?” Vee hỏi. “Một người có thể đến đón chúng ta mà chúng ta không cảm thấy áy náy khi gọi họ? Mình sẽ không thấy áy náy gì về việc bắt Marcie lái xe tới tận đây, nhưng mình chắc chắn là nó sẽ không làm thế. Đối với chúng ta. Đặc biệt là đối với chúng ta. Cậu là bạn của Scott. Cậu nghĩ cậu ta có đến đón bọn mình không? Chờ chút... đó có phải là xe của Patch không?”

Tôi nhìn theo ánh mắt Vee về phía đầu kia của con ngõ. Nó dẫn ra phố Imperial, và đúng vậy, đỗ ở phía bên kia của phố Imperial là một chiếc Jeep Commander màu đen bóng loáng. Kính cửa được nhuộm màu, ánh mặt trời đang phản chiếu trên chúng. Chiếc Jeep trông chẳng hợp chút nào với khung cảnh tươi sáng, náo nhiệt của bãi biển.

Tim tôi đập nhanh hơn. Tôi không thể chạm trán Patch. Không phải ở đây. Không phải lúc này. Khi thứ duy nhất ngăn tôi khỏi òa khóc nức nở là một con đê được xây dựng cẩn thận nhưng mỗi giây trôi qua nền móng của nó lại thêm nứt toác.

“Cậu ta phải ở đâu đó quanh đây,” Vee nói. “Cậu hãy nhắn tin cho cậu ta và bảo cậu ta rằng chúng ta bị kẹt ở đây. Mình không thích cậu ta thật đấy, nhưng mình sẽ lợi dụng cậu ta để về nhà.”

“Mình thà nhắn tin cho Marcie còn hơn.” Tôi hy vọng Vee không phát hiện ra vẻ đau khổ và căm ghét kỳ lạ trong giọng tôi. Bàn Tay Đen.... Bàn Tay Đen... không phải là Patch.... làm ơn, đừng là Patch... một sự nhầm lẫn, một lời giải thích... Cơn đau đầu bùng lên dữ dội, như thể cảnh cáo tôi ngừng lại ngay chuỗi suy nghĩ này vì sự an toàn của tôi.

“Thế thì chúng ta biết gọi ai bây giờ?” Vee nói.

Chúng tôi đều biết câu trả lời. Hoàn toàn không ai cả. Chúng tôi là những kẻ tẻ nhạt, không có bạn bè. Chẳng ai nợ nần chúng tôi điều gì. Người duy nhất có thể bỏ mặc tất cả để tới cứu tôi là cái người đang ngồi ngay cạnh tôi đây. Và ngược lại.

Tôi lại nhìn chiếc Jeep. Đột nhiên, tôi đứng bật dậy. “Mình sẽ lái chiếc Jeep về nhà.” Tôi không biết tôi định gửi thông điệp gì cho Patch. Ăn miếng trả miếng? Anh làm đau tôi, tôi sẽ khiến anh đau lại? Hoặc có lẽ, đây mới chỉ là sự khởi đầu, nếu anh có dính dáng gì tới cái chết của bố tôi...

“Patch sẽ không tức điên lên khi cậu ta phát hiện ra cậu lấy trộm xe của cậu ta sao?” Vee nói.

“Mình không quan tâm. Mình sẽ không ngồi đây cả tối đâu.”

“Mình có linh cảm rất xấu về chuyện này,” Vee nói. “Bình thường mình đã chẳng ưa nổi Patch, huống hồ là lúc cậu ta nổi giận.”

“Tính phiêu lưu mạo hiểm của cậu biến đâu mất rồi?” Một mong muốn dữ dội đã choán lấy tôi, và tôi chẳng muốn gì hơn là lấy chiếc Jeep và gửi đến Patch một thông điệp. Tôi mừng tượng ra cảnh đâm chiếc Jeep vào

một cái cây. Không mạnh đến nỗi làm bung túi khí, chỉ đủ mạnh để tạo nên một vết lõm. Một dấu ấn kỷ niệm nho nhỏ từ tôi. Một lời cảnh báo.

“Tính phiêu lưu của mình tắt ngúm khi đối mặt với một nhiệm vụ cảm tử,” Vee nói. “Sẽ chẳng hay ho chút nào nếu cậu ta phát hiện ra thủ phạm là cậu.”

Đáng lẽ tiếng nói lý trí trong đầu tôi đã chỉ thị cho tôi lùi lại, nhưng tất cả lý trí đã rời bỏ tôi. Nếu anh làm hại gia đình tôi, nếu anh hủy hoại gia đình tôi, nếu anh nói dối tôi...

“Cậu có biết lấy trộm xe không đấy?” Vee hỏi.

“Patch đã dạy mình.”

Nó có vẻ không tin lắm. “Ý cậu là cậu đã thấy Patch ăn cắp ô tô, và bây giờ cậu nghĩ cậu sẽ thử làm thế à?”

Tôi rảo bước trên con ngõ dẫn đến phố Imperial, Vee theo sát phía sau. Tôi quan sát hai bên đường, rồi băng qua đường đến bên chiếc Jeep. Tôi thử mở chốt cửa. Đã khóa.

“Không có ai cả,” Vee nói, khum tay quanh mắt để nhòm vào trong. “Mình nghĩ bọn mình nên đi thôi. Nào, Nora. Tránh xa chiếc Jeep này ra.”

“Chúng ta cần phương tiện đi lại. Chúng ta đang bị kẹt.”

“Chúng ta vẫn còn đôi chân, trái và phải. Chân mình đang muốn tập thể dục. Chúng ta muốn được đi bộ một đoạn dài – Cậu điên à?” Nó rít lên.

Tôi đang chìa đầu nhọn của chiếc ô cắm trên bãi biển vào cửa sổ bên ghế lái. “Sao nào?” Tôi nói. “Chúng ta phải vào trong.”

“Bỏ cái ô xuống! Cậu sẽ thu hút sự chú ý của những người xung quanh nếu cậu đập vỡ cửa sổ. Cậu bị làm sao thế?” Nó nói, nhìn tôi, ánh mắt

hoảng hốt.

Một hình ảnh lóe lên trong óc tôi. Tôi thấy Patch đang đứng phía trên bố tôi, tay lăm lăm khẩu súng. Tiếng súng nổ phá vỡ sự im lặng.

Tôi chống tay lên gối và cúi xuống, cảm thấy nước mắt dâng lên bỏng rát. Mặt đất chao đảo dưới chân tôi. Mồ hôi lăn xuống hai bên thái dương. Tôi thấy ngạt thở, như thể tất cả khí oxy đột nhiên bốc hơi hết. Tôi càng cố hít thở, phổi tôi càng trở nên tê liệt. Vee đang hét lên gì đó với tôi, nhưng giọng nó như vọng đến từ một nơi xa thẳm, một âm thanh dưới mặt nước.

Đột nhiên mặt đất ngừng chao đảo. Tôi hít vào ba hơi thật sâu. Vee đang bảo tôi ngồi xuống, hét lên gì đó về sự say nắng. Tôi giằng khỏi tay nó.

“Mình không sao đâu,” tôi nói, giơ tay lên khi nó lại định tiến đến bên tôi. “Mình ổn rồi.”

Để chứng tỏ rằng tôi vẫn ổn, tôi cúi xuống nhặt cái túi mà chắc là tôi đã đánh rơi, và đó là lúc tôi thấy chiếc chìa khóa dự phòng của chiếc Jeep lấp lánh ánh vàng dưới mặt đất. Chiếc chìa khóa tôi đã ăn cắp từ phòng Marcie đêm diễn ra bữa tiệc.

“Mình có chìa khóa của chiếc Jeep,” tôi nói, những lời nói đó thậm chí còn làm tôi ngạc nhiên.

Trán Vee cau lại. “Patch không đòi nó lại à?”

“Anh ấy chưa bao giờ đưa nó cho mình. Mình đã tìm thấy nó ở phòng của Marcie tối thứ ba.”

“Woa.”

Tôi nhét chìa khóa vào ổ, trèo vào trong, và ngồi vào ghế lái. Rồi tôi chỉnh lại ghế, khởi động xe, nắm chặt vô lăng bằng cả hai tay. Bất chấp tiết trời nóng nực, tay tôi lạnh cóng và run lẩy bẩy.

“Cậu sẽ không phá hoại cái xe này mà chỉ lái nó về nhà, đúng không?” Vee hỏi, chui vào ghế cạnh ghế lái. “Bởi vì mạch máu ở thái dương cậu đang giật giật kia kìa, và lần cuối mình thấy nó trong tình trạng như thế là ngay trước khi cậu thoi một cú vào hàm Marcie ở Devil’s Handbag.”

Tôi liếm môi, môi tôi lúc ấy vừa ram ráp vừa phồng rộp. “Anh ấy đưa cho Marcie một cái chìa khóa dự phòng của chiếc Jeep – mình nên đỗ cái xe này dưới biển, ở độ sâu sáu mét.”

“Có thể cậu ta có lý do chính đáng,” Vee căng thẳng nói.

Tôi phá lên cười. “Mình sẽ không làm gì nó cho đến khi mình thả cậu về nhà.” Tôi bẻ lái sang bên trái và đánh xe ra đường.

“Cậu thề là sẽ nói với Patch như thế khi cậu cố gắng giải thích lý do cậu đánh cắp chiếc Jeep chứ?”

“Mình không đánh cắp nó. Chúng ta bị kẹt. Đây được gọi là mượn.”

“Đây được gọi là một việc điên rồ.” Tôi có thể cảm thấy sự bối rối của Vee trước cơn tức giận của tôi. Tôi có thể cảm thấy ánh mắt khó hiểu của nó. Có lẽ tôi mất trí thật. Có lẽ tôi đã đẩy mọi chuyện đi quá xa. Hai người có thể trùng biệt danh, tôi nghĩ, cố gắng tự thuyết phục mình. Họ có thể. Họ có thể, họ có thể, họ có thể. Tôi hy vọng rằng, càng nói thế, tôi càng chóng tin nó là sự thật, nhưng trong lòng tôi giờ đây chẳng còn chút niềm tin nào.

“Ra khỏi đây thôi,” Vee nói, dùng một giọng thận trọng, sợ sệt mà nó chưa bao giờ dùng với tôi. “Nhà mình có nước chanh. Sau đó chúng ta có thể xem ti vi. Rồi chớp mắt một lát. Tối nay cậu có phải đi làm không?”



Tôi đang định bảo nó rằng tối nay tôi được nghỉ thì bỗng phanh kết lại. “Cái gì thế kia?”

Vee nhìn theo ánh mắt tôi. Nó rướn người về phía trước, cầm một mảnh vải màu hồng từ bảng đồng hồ lên. Nó đung đưa cái áo bikini kiểu Pháp trong không trung giữa chúng tôi.

Chúng tôi nhìn nhau, và cùng nghĩ về một điều.

Marcie.

Không còn nghi ngờ gì nữa, nó đang ở đây với Patch. Ngay lúc này. Trên biển. Nằm trên cát. Làm cái gì nữa thì có trời mới biết.

Một nỗi căm ghét dữ dội dâng lên trong tôi. Tôi ghét Patch. Và tôi căm ghét chính mình vì đã tự đưa mình vào danh sách những cô gái bị anh ta quyến rũ rồi phản bội. Quyết tâm sửa chữa sự ngu ngốc bám chặt lấy tôi, tôi sẽ không giống những cô gái khác. Patch không thể cho tôi rơi vào quên lãng dễ dàng như thế được. Tôi sẽ tìm hiểu xem liệu anh ta có phải là Bàn Tay Đen không. Nếu anh ta có dính dáng gì đến cái chết của bố tôi, tôi sẽ bắt anh ta trả giá.

“Anh ta có thể tìm được cách về nhà,” tôi gằn giọng nói. Tôi nhấn ga, để lại cả một vệt bánh xe trên mặt đường.

Mấy tiếng sau, tôi đứng trước tủ lạnh đang mở, tìm xem có thứ gì để ăn cho qua bữa tối không. Khi chẳng tìm được gì, tôi chuyển sang lục loại chạn thức ăn hẹp nằm chéo với tủ lạnh. Tôi quyết định lấy một hộp mì bơ bươm và một lọ nước sốt spaghetti xúc xích.

Khi thiết bị bấm giờ ở lò kêu bíp bíp, tôi làm ráo mì, đổ vào bát, rồi cho bát nước sốt vào lò vi sóng. Nhà tôi đã hết pho mát Parmesan, vì vậy tôi phải thái cả một tảng pho mát dày và tự hài lòng với nó. Lò vi sóng kêu “đinh” một tiếng, và tôi rưới nước sốt và pho mát lên trên bát mì. Khi tôi

quay người lại để mang mọi thứ đến bàn, tôi thấy Patch đang dựa vào bàn. Bát mì suất thì tuột khỏi tay tôi.

“Anh vào bằng cách nào?” Tôi hỏi.

“Em nên khóa cửa. Đặc biệt là khi em ở nhà một mình.”

Tư thế của anh có vẻ thoải mái, nhưng đôi mắt thì không. Đôi mắt như đá cẩm thạch đen ấy xoáy thẳng vào tôi. Tôi chắc chắn anh đã biết tôi lấy trộm chiếc Jeep. Anh không thể không biết điều đó, vì nó được đỗ ngay trên lối xe chạy. Đối với một ngôi nhà được vây quanh bởi những cánh đồng rộng mở và những khu rừng rậm rạp, có rất nhiều chỗ để giấu một chiếc Jeep. Nhưng tôi đã không nghĩ đến việc giấu nó; tôi đã bị choán ngợp bởi cảm giác căm phẫn và kinh ngạc. Tất cả mọi thứ trở nên rõ ràng: những lời đường mật của anh, đôi mắt đen lấp lánh, kinh nghiệm nói dối dồi dào, sự quyến rũ, phụ nữ. Tôi đã yêu một con quỷ.

“Em đã lấy chiếc Jeep,” Patch nói. Điềm tĩnh nhưng chẳng chút hài lòng.

“Vee đỗ xe không đúng nơi quy định và người ta đã khóa bánh xe nó lại. Bọn em phải về nhà, và đó là lúc em thấy chiếc Jeep ở bên kia đường.” Lòng bàn tay tôi tớp mồ hôi, nhưng tôi không dám chùi chúng. Trước mặt Patch. Tối nay trông anh ta thật khác. Nghiêm khắc hơn, cứng rắn hơn. Ánh đèn bếp lờ mờ rọi lên gò má anh ta, và mái tóc đen của anh ta, rối tung sau một ngày ở biển, lòa xòa trên trán, gần như chạm vào hàng mi dài kêu gọi. Môi anh ta, mà tôi luôn thầm cho là gợi cảm, nhếch lên một bên đầy bất cần. Đó không phải là một nụ cười ấm áp.

“Em không thể gọi điện và hỏi ý anh trước sao?” Patch hỏi.

“Em không mang điện thoại.”

“Thế còn Vee?”

“Nó không có số điện thoại của anh. Còn em thì không thể nhớ được số mới của anh. Bọn em không có cách nào liên lạc với anh.”

“Em không có chìa khóa xe. Sao em vào được bên trong?”

Tôi phải cố gắng lắm mới không nhìn anh với ánh mắt của kẻ bị phản bội. “Chìa khóa dự phòng.”

Tôi thấy anh đang cố tính toán xem tôi định đẩy chuyện này tới đâu. Chúng tôi đều biết anh chưa bao giờ đưa tôi chìa khóa dự phòng. Tôi chăm chú quan sát anh để tìm dấu hiệu cho thấy anh biết tôi đang nhắc đến chìa khóa của Marcie, nhưng ánh mắt anh chẳng lóe lên chút hiểu biết nào. Mọi thứ ở anh đều thận trọng, khó dò, không thể hiểu nổi.

“Chìa khóa dự phòng nào?” Anh hỏi.

Tôi càng thêm giận dữ, bởi vì tôi cứ ngỡ anh đã biết tôi đang nói đến chiếc chìa khóa nào. Anh có bao nhiêu chìa khóa dự phòng vậy? Có bao nhiêu cô gái khác cất một chiếc chìa khóa của chiếc Jeep trong xác? “Bạn gái của anh,” tôi nói. “Hay như thế vẫn còn chưa đủ rõ ràng?”

“Để xem anh có hiểu đúng không nhé. Em lấy trộm chiếc Jeep để trả đũa anh vì đã đưa Marcie chìa khóa dự phòng?”

“Tôi lấy chiếc Jeep vì Vee và tôi cần nó,” tôi lạnh lùng nói. “Trước đây anh luôn có mặt khi tôi cần anh. Tôi cứ tưởng bây giờ vẫn thế, nhưng hình như tôi đã lầm.”

Patch không rời mắt khỏi tôi. “Có muốn kể với anh lý do thực sự là gì không?” Khi tôi không trả lời, anh lôi một chiếc ghế bên dưới bàn ăn ra. Anh ngồi xuống, tay khoanh lại, chân duỗi ra uể oải. “Anh có thời gian mà.”

Bàn Tay Đen. Đó là lý do thật sự. Nhưng tôi sợ đương đầu với anh. Bởi tất cả những gì tôi có thể biết, và những phản ứng anh có thể có. Tôi chắc chắn anh hoàn toàn không biết tôi biết được nhiều đến mức nào. Nếu tôi buộc tội anh là Bàn Tay Đen, tôi sẽ không còn đường quay lại. Tôi sẽ phải đối mặt với cái sự thật có sức mạnh làm tan nát tâm hồn tôi.

Patch nhướn mày. “Em đang ‘chiến tranh lạnh’ với anh đấy à?”

“Lý do là anh chưa bao giờ nói thật,” tôi nói. Nếu anh chính là kẻ đã giết bố tôi, làm sao anh có thể nhìn vào mắt tôi trong suốt quãng thời gian qua, nói với tôi rằng anh thương tiếc như thế nào, và không bao giờ nói với tôi sự thật? Làm sao anh có thể hôn tôi, âu yếm tôi, ôm tôi trong vòng tay, và coi như không có chuyện gì xảy ra?

“Anh chưa bao giờ nói thật ư? Từ ngày chúng ta gặp nhau, anh chưa bao giờ nói dối em. Không phải lúc nào em cũng thích những gì anh nói, nhưng anh luôn thành thật.”

“Anh để cho tôi tin rằng anh yêu tôi. Đồ dối trá!”

“Anh rất tiếc vì đã khiến em có cảm giác đó là sự dối trá.” Nhưng tôi biết anh không tiếc. Trong ánh mắt anh có một vẻ phẫn nộ lạnh lùng. Anh ghét vì nỗi tôi đang tố cáo anh. Anh muốn tôi giống như những cô gái khác và biến mất vào trong quá khứ của anh chỉ với một tiếng bíp.

“Nếu có tình cảm với tôi, anh sẽ không đến với Marcie nhanh như thế.”

“Còn em chẳng phải cũng đến với Scott sao? Em thà có một kẻ nửa người hơn là anh?”

“Nửa người? Scott là một con người.”

“Hắn là Nephilim.” Anh chỉ ra phía cửa trước. “Chiếc Jeep còn có giá trị hơn hắn.”

“Có thể cậu ta cũng cảm nhận như vậy về các thiên thần.”

Anh nhún vai, thông thả và ngạo mạn. “Anh không chắc về điều đó. Nếu không có các thiên thần sa ngã như bọn anh, dòng giống của cậu ta sẽ chẳng bao giờ có mặt trên đời này.”

“Con quái vật của Frankenstein đâu có yêu ông ta.”

“Và?”

“Người Nephilim đang tìm cách trả thù các thiên thần. Có lẽ đây chỉ là sự khởi đầu.”

Patch nhắc mũ lên và đưa tay vuốt tóc. Từ ánh mắt anh, tôi có cảm giác tình huống này nguy hiểm hơn nhiều so với những gì tôi đã hình dung. Còn bao lâu nữa thì người Nephilim chống lại được các thiên thần sa ngã? Chắc chắn không phải là vào tháng Cheshvan này. Patch không thể ám chỉ rằng chưa đầy năm tháng nữa, hàng đàn thiên thần sa ngã sẽ chiếm hữu cơ thể, và cuối cùng là giết, mười ngàn người. Nhưng từ hành động đến ánh mắt của anh đều mách bảo tôi rằng đó chính là điều sắp xảy ra.

“Anh sẽ làm gì với chuyện này?” Tôi hỏi, lo sợ.

Anh cầm lấy cốc nước tôi tự rót cho mình trên bàn, và uống. “Anh được dặn là đứng ngoài chuyện này.”

“Các tổng lãnh thiên thần dặn anh thế?”

“Nephilim là quỷ. Họ không bao giờ được phép cư ngụ trên trái đất. Họ tồn tại là nhờ thói tự phụ của các thiên thần sa ngã. Các tổng lãnh thiên

thần chẳng muốn dính dáng gì đến họ. Họ sẽ không can thiệp vào chuyện có liên quan đến Nephilim.”

“Và tất cả con người sẽ chết?”

“Các tổng lãnh thiên thần có kế hoạch của họ. Đôi khi những điều xấu phải xảy ra trước khi những điều tốt đẹp xuất hiện.”

“Kế hoạch? Kế hoạch gì vậy? Nhìn những con người vô tội chết à?”

“Người Nephilim đang bước thẳng vào cái bẫy họ tự giăng. Nếu con người phải chết để tiêu diệt giống người Nephilim, các tổng lãnh thiên thần sẽ dám làm điều đó.”

Tóc gáy tôi dựng đứng lên. “Và anh đồng ý với họ?”

“Bây giờ anh là một thiên thần hộ mệnh. Anh phải trung thành với các tổng lãnh thiên thần.” Một tia căm ghét ánh lên trong mắt anh, và trong một thoáng, tôi tin rằng nó hướng vào tôi. Như thể anh đổ lỗi cho tôi vì điều đó. Tôi chột thấy tức giận. Anh quên hết chuyện xảy ra tối hôm đó rồi sao? Tôi đã hy sinh cuộc sống của mình vì anh, còn anh đã từ chối nó. Nếu anh muốn đổ lỗi cho ai vì hoàn cảnh của anh, đó không phải là tôi!

“Người Nephilim mạnh tới mức nào?” Tôi hỏi.

“Đủ mạnh.” Giọng anh tỉnh khô đến mức khó chịu.

“Họ có thể chống lại các thiên thần sa ngã ngay trong tháng Cheshvan này, đúng không?”

Anh gật đầu.

Tôi vòng tay ôm lấy mình để chống lại một cơn ớn lạnh đột ngột ập đến, nhưng cơn ớn lạnh đó đến từ tâm hồn hơn là từ cơ thể. “Anh phải làm gì đó.”

Anh nhắm mắt.

“Nếu các thiên thần sa ngã không thể chiếm hữu cơ thể của Nephilim, họ sẽ chuyển hướng sang con người,” tôi nói, cố gắng phá vỡ thái độ bàng quan và chạm đến lương tâm của anh. “Anh đã nói thế mà. Mười nghìn người. Có lẽ là Vee. Mẹ em. Cả em nữa.”

Anh vẫn không nói gì.

“Anh cũng không quan tâm sao?”

Anh liếc nhìn đồng hồ đeo tay, và đứng dậy. “Anh không muốn rời khỏi đây khi chúng ta chưa xong chuyện, nhưng anh mượn rồi.” Chìa khóa dự phòng của chiếc Jeep đang nằm trong một cái đĩa trên tủ búp phê, và anh cất nó vào túi. “Cảm ơn vì chiếc chìa khóa. Anh sẽ ghi thêm việc mượn chiếc Jeep vào sổ nợ của em.”

Tôi đứng chặn giữa anh và cánh cửa. “Sổ nợ của em?”

“Anh đã đưa em từ tiệm Z về nhà, đỡ em nhảy xuống từ mái cổng của nhà Marcie, và bây giờ lại để em dùng xe của anh. Anh không giúp đỡ người khác không công.”

Tôi chắc chắn anh không đùa. Thực sự thì, tôi chắc chắn anh rất nghiêm túc.

“Em có thể trả nợ anh sau mỗi lần giúp đỡ, nhưng anh cho rằng một cuốn sổ nợ sẽ dễ dàng hơn.” Anh nở một nụ cười châm chọc. Một nụ cười tự mãn cực kỳ ngớ ngẩn.

Tôi nheo mắt. “Anh thực sự thích chuyện này, phải không?”

“Có ngày anh sẽ đến đòi nợ em, lúc đó anh mới thực sự thích.”

“Anh không cho em mượn chiếc Jeep,” tôi cãi. “Em đã lấy trộm nó. Và đó không phải một ân huệ – Em đã chiếm đoạt nó.”

Anh lại nhìn đồng hồ. “Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này sau. Anh phải đi thôi.”

“Ừ,” tôi gắt lên. “Đi xem phim với Marcie đi. Cứ đi mà vui vẻ trong khi thế giới của em đang lâm nguy.” Tôi tự nhủ tôi muốn anh biến đi. Anh xứng với Marcie. Tôi không quan tâm. Tôi muốn ném một thứ gì đó vào người anh; tôi nghĩ đến việc đóng sập cửa lại sau lưng anh. Nhưng tôi sẽ không để anh đi mà không hỏi cái câu hỏi đang thiêu đốt mọi ý nghĩ của tôi. Tôi cắn vào phần má trong để giữ cho giọng khỏi lạc đi. “Anh có biết ai đã giết bố em không?” Giọng tôi lạnh lùng và thận trọng, và không phải giọng thật của tôi. Đó là giọng của một ai đó đang chứa đầy sự căm ghét, bàng hoàng và những lời buộc tội.

Patch đứng sững lại, lưng quay về phía tôi.

“Chuyện gì đã xảy ra đêm đó?” Tôi không thêm bận tâm đến việc giấu giếm sự tuyệt vọng trong giọng nói.

Sau một thoáng im lặng, anh nói, “Em hỏi cứ như thể anh biết ấy.”

“Em biết anh là Bàn Tay Đen.” Tôi nhắm mắt lại, cảm thấy toàn thân chao đảo vì một cơn nôn nao.

Patch ngoái lại. “Ai bảo em thế?”

“Vậy ra đó là sự thật phải không?” Tôi nhận ra đôi bàn tay mình đã siết chặt lại, rung lên giần dữ. “Anh chính là Bàn Tay Đen.” Tôi nhìn mặt anh, thầm mong anh bác bỏ điều đó.

Chiếc đồng hồ quả lắc ngoài hành lang điểm chuông, một âm thanh nặng nề, vang dội.



“Đi đi,” tôi nói. Tôi sẽ không khóc trước mặt anh. Tôi không cho phép việc đó. Tôi sẽ không để cho anh thỏa mãn.

Anh đứng yên, khuôn mặt lạnh lùng.

Đồng hồ kêu tích tắc trong không gian tĩnh lặng. Một, hai, ba.

“Tôi sẽ bắt anh phải trả giá,” tôi nói, giọng tôi vẫn xa lạ một cách kỳ quái.

Bốn, năm.

“Tôi sẽ tìm được cách. Anh đáng phải xuống địa ngục. Điều duy nhất có thể khiến tôi hối tiếc là các tổng lãnh thiên thần làm được việc đó trước tôi.”

Mắt anh hơi lóe lên.

“Anh đáng phải chuốc lấy tất cả những điều sẽ xảy ra với anh,” tôi nói. “Mỗi lần anh hôn tôi và ôm tôi, khi biết thừa điều anh đã làm với bố tôi...” Tôi nghẹn ngào và ngoảnh đi, đau khổ khi cuối cùng tôi cũng nói ra được.

Sáu.

“Đi đi,” tôi nói, giọng tôi lạnh lẽ, nhưng không điềm tĩnh.

Tôi ngẩng lên, trừng mắt, định đuổi Patch bằng sự căm ghét và ghê tởm mãnh liệt trong ánh mắt tôi, nhưng tôi chỉ còn lại một mình trong hành lang. Tôi nhìn quanh, ngỡ rằng anh chỉ bước khỏi tầm mắt tôi, nhưng anh không còn ở đó nữa. Một sự im lặng kỳ lạ phủ xuống giữa những cái bóng, và tôi nhận ra chiếc đồng hồ quả lắc đã ngừng kêu.

Những cái kim của nó đứng yên ở số sáu và số mười hai, nó đã ngừng lại ngay lúc Patch rời đi mãi mãi.

## CHƯƠNG 17

Sau khi Patch về, tôi thay bộ đồ đi biển bằng chiếc quần jean sẫm và áo phông, mặc thêm một cái áo gió Razorbills màu đen tôi đã thắng được tại bữa tiệc Giáng sinh của tạp chí điện tử năm ngoái. Cho dù ý nghĩ kiểm tra căn hộ của Patch khiến tôi thấy bồn chồn lo lắng, tôi vẫn phải làm thế, và phải làm vào tối nay – trước khi quá muộn.

Thật ngu ngốc khi nói với Patch rằng tôi biết anh là Bàn Tay Đen. Tôi đã thốt ra những lời nói đó trong một khoảnh khắc bất cẩn tai hại. Tôi đã đánh mất lợi thế bất ngờ. Tôi không cho rằng anh coi tôi là một mối đe dọa thực sự – có lẽ anh coi lời đe dọa tổng anh xuống địa ngục của tôi là nực cười – nhưng tôi có được thông tin mà rõ ràng anh đã cố sức che giấu. Theo những gì tôi biết về các tổng lãnh thiên thần vô cùng thông thái và tinh tường, việc giấu họ về sự liên quan của anh đến cái chết của bố tôi không hề dễ dàng. Tôi không thể tổng anh xuống địa ngục, nhưng các tổng lãnh thiên thần thì có thể. Nếu tôi tìm được cách liên lạc với họ, bí mật được che giấu cẩn thận của anh sẽ bị công khai. Các tổng lãnh thiên thần đang truy tìm một cái cớ để đày anh xuống cõi âm ty. Vậy thì, tôi có một lý do cho họ đây.

Mắt tôi nhòe ướt, và tôi vội vàng chớp mắt để giấu đi những giọt nước mắt. Đã có lúc tôi chưa bao giờ tin rằng Patch có thể giết bố tôi. Ý nghĩ đó thật nực cười, vô lý – khó chịu. Nhưng nó chỉ chứng tỏ rằng anh ta đã lừa dối tôi khéo léo và kỹ càng đến mức nào.

Tất cả mọi điều bảo với tôi rằng căn hộ trên phố Swathmore là nơi anh cất giữ những bí mật. Đó là điểm yếu duy nhất của anh ta. Ngoài Rixon, không ai được phép vào đó. Sáng nay, khi tôi nói với Rixon rằng tôi đã đến nhà Patch, cậu ta đã rất ngạc nhiên. Cậu ấy muốn giấu địa chỉ nhà, cậu ta đã nói. Phải chăng Patch cố giấu địa chỉ nhà với các tổng lãnh thiên thần? Tôi bỗng nhiên rùng mình khi tự hỏi không biết anh ta giữ gì ở đó. Một linh

cảm đáng ngại cảnh báo tôi không được đến đó, nhưng vì bố tôi, tôi phải mang kẻ đã giết ông ra trước công lý.

Tôi lấy một cái đèn pin dưới gầm giường và cất nó vào túi trước của cái áo gió. Khi tôi đứng dậy, cuốn nhật ký của Marcie đập vào mắt tôi. Nó đang nằm trên một hàng sách trên giá sách của tôi. Tôi cân nhắc một hồi, cảm thấy lương tâm cắn rứt. Với một tiếng thở dài, tôi nhét cuốn nhật ký vào chỗ đựng đèn pin, khóa cửa lại và lên đường.

Tôi đi bộ đến phố Beech, rồi bắt xe buýt đến phố Herring. Tôi đi bộ qua ba dãy nhà để đến Keate, nhảy lên một chuyến xe buýt khác đến Clementine, rồi lại đi bộ lên ngọn đồi quanh co, thơ mộng dẫn đến khu nhà Marcie, thanh lịch như chính Coldwater. Mùi cỏ mới cắt và tú cầu lơ lửng trong không khí của buổi chiều tối, đường sá không một bóng xe cộ. Những chiếc ô tô đã được đưa vào trong các ga-ra, khiến cho đường phố có vẻ rộng rãi và sạch sẽ hơn. Cửa sổ của những ngôi nhà theo phong cách thuộc địa màu trắng phản chiếu ánh chiều tà, và tôi tưởng tượng hình ảnh những gia đình đang ngồi ăn bữa tối muộn sau những cánh cửa chớp. Tôi cắn môi, giật mình bởi một nỗi luyến tiếc khôn nguôi. Gia đình tôi sẽ không bao giờ được ngồi ăn cùng nhau nữa. Mỗi tuần tôi phải ăn tối một mình hoặc ở nhà Vee ba lần. Bốn ngày còn lại, khi mẹ tôi ở nhà, chúng tôi thường ngồi trước ti vi mà ăn trên những cái khay.

Vì Patch.

Tôi rẽ vào phố Brenchley, đếm các ngôi nhà cho đến khi tới nhà Marcie. Chiếc Toyota 4-Runner màu đỏ của nó đỗ ở lối xe chạy, nhưng tôi biết nó không có nhà. Có lẽ Patch đã đến đón nó đi xem phim bằng xe Jeep. Tôi băng qua bãi cỏ, nghĩ rằng tôi có thể bỏ lại quyển nhật ký trên hiên, thì cửa trước đột ngột mở ra.

Marcie quàng túi xách lên vai, chìa khóa cầm tay, rõ ràng đang trên đường ra ngoài. Nó sững lại ở cửa khi thấy tôi. “Cậu đang làm gì ở đây?”

Nó hỏi.

Tôi mở miệng, đúng ba giây sau mới thốt nên lời. “Tôi... Tôi không nghĩ cậu có nhà.”

Nó nheo mắt. “Tôi ở nhà mà.”

“Tôi nghĩ cậu... và Patch...” Tôi không thể nói năng mạch lạc. Cuốn nhật ký đang nằm trong tay tôi, ở chỗ dễ nhìn thấy. Bất cứ lúc nào Marcie cũng có thể thấy nó.

“Cậu ta đã hủy hẹn rồi,” nó căn cẩu, như thể đó không phải là việc của tôi.

Tôi dường như không nghe thấy lời nó. Bất cứ lúc nào nó cũng có thể thấy cuốn nhật ký. Chưa bao giờ tôi lại muốn quay ngược thời gian như lúc này. Đáng lẽ tôi phải suy nghĩ kỹ trước khi đến đây. Đáng lẽ tôi phải nghĩ đến khả năng nó có nhà. Tôi lo lắng nhìn chăm chăm ra con đường đằng sau, như thể ai đó có thể đến cứu tôi.

Marcie há hốc mồm. “Cậu đang làm gì với cuốn nhật ký của tôi?”

Tôi quay lại, hai má đỏ bừng.

Nó xuống hiên, giật lấy quyển nhật ký và theo phản xạ ấn nó vào ngực. “Cậu... Cậu đã lấy nó?”

Tay tôi buông thõng. “Tôi lấy nó vào đêm cậu tổ chức bữa tiệc.” Tôi lắc đầu. “Đó là một hành động ngớ ngẩn. Tôi rất xin lỗi...”

“Cậu đã đọc nó chưa?” Nó hỏi.

“Chưa.”

“Nói dối,” nó cười khẩy. “Cậu đọc rồi, đúng không? Ai mà không làm thế cơ chứ? Tôi ghét cậu! Cuộc sống của cậu buồn chán đến mức cậu phải chõ mũi vào cuộc sống của tôi hay sao? Cậu đã đọc tất cả, hay chỉ những phần viết về cậu thôi?”

Tôi định nói rằng tôi còn chưa mở cuốn nhật ký thì những lời của Marcie đập vào óc tôi và khiến tôi sững lại. “Tôi sao? Cậu đã viết gì về tôi?”

Nó vút cuốn nhật ký lên cái hiên đằng sau nó, rồi đứng thẳng dậy, nhô vai. “Tôi quan tâm làm gì?” Nó nói, khoanh tay và trừng trừng nhìn tôi. “Giờ cậu biết sự thật rồi đấy. Cậu cảm thấy thế nào khi biết mẹ cậu đang cặp bồ với chồng của những người khác?”

Tôi bật ra một tiếng cười nghi hoặc pha lẫn giận dữ. “Cái gì cơ?”

“Cậu thực sự nghĩ rằng mẹ cậu đang đi làm bên ngoài thị trấn trong tất cả những đêm đó hả? Hả!”

Tôi bắt chước tư thế của Marcie. “Đúng vậy.” Nó đang ám chỉ cái gì vậy nhỉ?

“Vậy cậu giải thích thế nào về việc xe của bà ta được đỗ trên con phố này mỗi tuần một đêm?”

“Cậu nhầm người rồi,” tôi nói, cảm thấy cơn thịnh nộ đang dâng lên. Tôi thừa biết Marcie đang giấu cợt cái gì. Sao nó dám buộc tội mẹ tôi có quan hệ tình cảm với người khác chứ. Mà lại là với bố nó chứ không phải ai khác. Cho dù ông ta là người đàn ông cuối cùng trên hành tinh này, mẹ tôi cũng sẽ không bao giờ cặp với ông ta. Tôi ghét Marcie, và mẹ tôi biết điều đó. Bà không ngủ với bố của Marcie. Bà sẽ không bao giờ làm thế với tôi. Bà sẽ không bao giờ làm thế với bố tôi. Không bao giờ.

“Chiếc Taurus màu be, biển số X4I24?” Giọng Marcie lạnh lùng.

“Vậy ra cậu biết biển số xe của mẹ tôi,” tôi nói sau một thoáng, cố gắng lờ đi cảm giác bị thít chặt trong lồng ngực. “Điều đó chẳng chứng tỏ được gì cả.”

“Tĩnh lại đi, Nora. Bố mẹ chúng ta biết nhau từ thời trung học. Mẹ cậu và bố tôi. Họ từng yêu nhau.”

Tôi lắc đầu. “Nói dối. Mẹ tôi chưa bao giờ nhắc đến bố cậu.”

“Bởi vì bà ta không muốn cậu biết.” Mắt nó long lên. “Bởi vì bà ta vẫn đang đi lại với bố tôi. Ông là cái bí mật nhỏ nhơ nhuốc của bà ta.”

Tôi lắc đầu mạnh hơn, cảm thấy mình như một con búp bê bị vỡ. “Có lẽ mẹ tôi quen bố cậu từ thời trung học, nhưng đã lâu lắm rồi, trước khi bà gặp bố tôi. Cậu nhầm người rồi. Cậu đã thấy xe của người khác đỗ trên phố này. Những lúc bà vắng nhà là những lúc bà đang đi làm bên ngoài thị trấn.”

“Tôi đã thấy họ ở bên nhau, Nora ạ. Đó chính là mẹ cậu, vì thế đừng có cố biện bạch cho bà ta nữa. Hôm đó tôi đã đến trường và xịt lên tủ để đồ của cậu cái thông điệp dành cho mẹ cậu đấy. Cậu không hiểu à?” Giọng nó rít lên căm phẫn. “Họ đang ngủ cùng nhau. Bao năm qua họ vẫn làm thế. Có nghĩa là cha tôi cũng có thể là cha cậu. Và cậu có thể là... chị em của tôi.”

Những lời nói của Marcie rơi xuống như một lưỡi dao giữa chúng tôi.

Tôi ôm lấy mình thật chặt và quay đi, cảm thấy trong người nôn nao. Những giọt nước mắt nghẹn ứ trong cổ họng, làm mũi tôi cay xè. Không nói một lời, tôi chờ dẫn bước đi trên lối đi nhà Marcie. Hình như nó chửi bới gì đó sau lưng tôi, nhưng chẳng còn điều gì có thể tôi tệ hơn điều nó vừa nói cả.

Tôi không đến nhà Patch.

Chắc là tôi đã đi bộ về tận Clementine, qua bến xe buýt, công viên và bể bơi của thành phố, bởi vì điều tiếp theo mà tôi nhớ là tôi đang ngồi trên một cái ghế băng trên bãi cỏ trước thư viện công cộng. Một quầng sáng đèn đường bao trùm lên tôi. Đó là một đêm ấm áp, nhưng tôi ngồi bó gối, người tôi rung lên. Những ý nghĩ của tôi là một mớ giả thuyết hỗn loạn.

Tôi nhìn chăm chăm vào bóng tối đang bủa vây quanh tôi. Những ánh đèn pha quét qua quét lại trên phố, đến gần, rồi lại lùi xa. Tiếng cười từ một bộ phim hài kịch tình huống thi thoảng vọng ra từ một cửa sổ mở bên kia đường. Từng luồng gió lạnh làm tay tôi nổi gai ốc. Mùi cỏ nồng nặc, thơm như xạ và ẩm ướt vì ánh mặt trời lúc ban ngày, làm tôi nghẹt thở.

Tôi nằm trên ghế băng, nhắm mắt dưới bầu trời muôn ngàn sao. Tôi đan đôi bàn tay run rẩy trên bụng, những ngón tay như những cái que bị đông cứng. Tôi tự hỏi tại sao đôi khi cuộc đời thật nghiệt ngã, tại sao chính những người tôi yêu thương nhất lại làm tôi thất vọng nhất, giờ đây tôi phải căm ghét ai hơn – Marcie, bố nó, hay mẹ tôi?

Sâu thẳm trong lòng, tôi vẫn bám lấy niềm hy vọng rằng Marcie đã nhầm. Tôi hy vọng tôi có thể hét lên điều đó vào mặt nó. Nhưng cảm giác nôn nao cuộn lên trong lòng tôi mách bảo rằng tôi sẽ chỉ tự làm mình thất vọng.

Tôi không thể xác định rõ thời điểm của cái ký ức này, nhưng nó chỉ xảy ra trong năm ngoái. Có lẽ là ngay trước khi bố tôi chết... Không. Là sau đó. Đó là một ngày ấm áp – mùa xuân. Đám tang của ông đã kết thúc, thời gian nghỉ chịu tang của tôi cũng đã hết, và tôi đã quay lại trường. Vee đã thuyết phục tôi trốn học, và trong những ngày đó, tôi chẳng kháng cự nhiều lắm trong tất cả mọi chuyện. Tôi buông trôi. Tôi làm theo lời nó. Nghĩ rằng lúc ấy mẹ tôi đang đi làm, chúng tôi đã đi bộ về nhà tôi. Phải mất hàng tiếng đồng hồ chúng tôi mới tới nơi.

Khi ngôi nhà trại hiện ra trong tầm mắt, Vee kéo tôi lại.

“Có một cái ô tô trong lối xe chạy nhà cậu,” nó nói.

“Xe của ai thế nhỉ? Trông như một chiếc Land Cruiser.”

“Mẹ cậu đâu lái xe ấy.”

“Cậu có nghĩ đó là một thám tử không?” Có vẻ không có thám tử nào lái một chiếc SUV có giá sáu mươi nghìn đô-la, nhưng tôi đã quá quen với việc các thám tử ghé qua nhà tôi, nên đó là ý nghĩ đầu tiên ập đến với tôi.

“Lại gần hơn đã.”

Chúng tôi gần tới lối xe chạy thì cửa trước mở ra và những giọng nói vọng ra. Giọng của mẹ tôi... và một giọng trầm hơn. Giọng của một người đàn ông.

Vee kéo tôi đến bên hông nhà, một nơi khuất tầm mắt.

Chúng tôi quan sát Hank Millar chui vào chiếc Land Cruiser và lái đi.

“Quái lạ,” Vee nói. “Bình thường thì mình sẽ nghi ngờ đó là hành vi thiếu đứng đắn, nhưng mẹ cậu rất nghiêm túc mà. Mình cá là ông ta đang cố bán ô tô cho mẹ cậu.”

“Ông ta đến tận đây để làm điều đó à?”

“Chết tiệt, cưng à. Những người bán xe không biết đâu là giới hạn đâu.”

“Bà có xe rồi mà.”

“Một chiếc Ford. Đó là kẻ thù tồi tệ nhất của Toyota. Bố của Marcie sẽ không vui chừng nào cả thị trấn này còn chưa lái Toyota...”



Tôi thoát ra khỏi ký ức ấy. Nhưng nếu ông ta không bán ô tô cho bà thì sao? Nhờ may họ... Tôi nuốt khan – đang có quan hệ bất chính?

Tôi phải đi đâu bây giờ? Về nhà? Ngôi nhà trại có vẻ không còn là một tổ ấm nữa. Nó không còn mang lại cảm giác an toàn. Nó là một cái hộp chứa toàn những sự dối trá. Bố mẹ tôi đã làm cho tôi tin vào một câu chuyện về tình yêu, sự gắn bó và gia đình. Nhưng nếu Marcie đang nói sự thật – và tôi e rằng quả thực là thế – thì gia đình tôi chỉ là một trò cười. Một sự dối trá tôi chưa bao giờ ngờ đến. Chẳng lẽ không có một dấu hiệu cảnh báo nào sao? Hay là ngay từ đầu tôi đã ngầm nghi ngờ tất cả, nhưng lại quyết định phủ nhận thay vì chấp nhận sự thực đau lòng? Đây là sự trừng phạt dành cho tôi vì đã tin tưởng những người khác. Đây là sự trừng phạt dành cho tôi vì đã trông đợi vào mặt tốt của con người. Cho dù lúc này tôi ghét Patch nhiều đến mức nào, tôi ghen tị với sự tách biệt lạnh lùng của anh với những người khác. Anh nghi ngờ mặt xấu của con người; cho dù họ giấu chúng sâu đến mức nào, anh vẫn luôn luôn trông thấy chúng. Anh tàn nhẫn và từng trái, nhưng người ta khâm phục anh vì điều đó.

Họ khâm phục anh, và họ nói dối tôi.

Tôi ngồi thẳng dậy trên ghế và bấm số điện thoại của mẹ. Tôi không biết phải nói gì khi bà nghe điện; Tôi sẽ để nổi tức giận và cảm giác bị phản bội dẫn đường. Khi điện thoại của bà đổ chuông, những giọt nước mắt nóng bỏng lăn xuống má tôi. Tôi gạt chúng đi. Cằm tôi run run, và từng cơ bắp trong cơ thể tôi bị kéo căng ra. Những câu nói giận dữ, hằn học nảy ra trong tâm trí tôi. Tôi hình dung ra cảnh trút hết lên bà, ngắt lời bà mỗi lần bà cố gắng tự bào chữa với những lời nói dối khác. Và nếu bà khóc... Tôi sẽ không thương cảm. Bà đáng phải nếm trải nỗi đau đớn vì những lựa chọn của bà. Hộp thư thoại của bà bắt máy, và tôi phải gắng hết sức để không ném điện thoại vào màn đêm.

Tôi bấm số của Vee.

“Chào cưng. Có gì quan trọng không? Mình đang ở bên Rixon...”

“Mình sẽ bỏ nhà đi,” tôi nói, không để ý rằng giọng tôi khản đặc vì khóc. “Mình ở nhà cậu một thời gian được không? Cho đến khi mình biết mình sẽ đi đâu.”

Hơi thở Vee lấp đầy tai tôi. “Cái gì cơ?”

“Thứ bảy mẹ mình sẽ về. Mình muốn ra đi trước lúc đó. Mình ở với cậu nốt mấy ngày còn lại trong tuần được không?”

“Ừm, liệu mình có thể hỏi...”

“Không.”

“Thôi được,” Vee nói, cố gắng nén lại sự kinh ngạc. “Cậu có thể ở với mình, không vấn đề gì. Không có vấn đề gì hết. Cậu sẽ kể cho mình chuyện gì xảy ra khi nào cậu sẵn sàng.”

Tôi thấy nước mắt lại dâng lên trong mắt tôi. Ngay lúc này, Vee là người duy nhất tôi có thể tin tưởng. Nó đáng ghét, phiền phức và lười biếng, nhưng nó chưa bao giờ nói dối tôi.

Tôi về nhà khoảng chín giờ, và thay một bộ pyjama cotton. Đó không phải một đêm lạnh lẽo, nhưng không khí thật ẩm ướt, hơi ẩm dường như luồn xuống bên dưới da tôi, làm tôi lạnh thấu xương. Sau khi tự pha cho mình một tách sữa nóng, tôi chui vào giường. Còn quá sớm để ngủ, nhưng cho dù có cố gắng tôi cũng không chợp mắt được; những ý nghĩ của tôi vẫn đang tan ra thành từng mảnh. Tôi nhìn lên trần, cố gắng xóa bỏ mười sáu năm qua và bắt đầu lại từ đầu. Cho dù cố gắng thế nào, tôi cũng không thể tưởng tượng Hank Millar lại là bố tôi.

Tôi ra khỏi giường và đi trên hành lang đến phòng mẹ tôi. Tôi mở cái rương đựng tư trang của bà, tìm cuốn kỷ yếu của bà thời trung học. Tôi

thậm chí còn không biết bà có kỷ yếu không, nhưng nếu bà có, rương đựng tư trang là nơi duy nhất tôi nghĩ tôi có thể tìm kiếm. Nếu bà và Hank Millar học cùng trường, sẽ có những bức ảnh. Nếu họ từng yêu nhau, ông ta sẽ ký vào cuốn kỷ yếu của bà theo một kiểu đặc biệt. Năm phút sau, tôi đã kiểm tra xong cái rương và chẳng thu được gì.

Tôi xuống bếp, tìm trong chạn xem có gì ăn được không, nhưng cảm giác thèm ăn của tôi đã biến mất. Tôi không thể ăn khi nghĩ đến sự dối trá kinh khủng của gia đình tôi. Tôi thấy mắt mình hướng ra cửa trước, nhưng tôi sẽ đi đâu? Tôi cảm thấy lạc lõng trong ngôi nhà này, nóng lòng muốn đi, nhưng chẳng biết đi đâu cả. Sau khi đứng trên hành lang vài phút, tôi quay lại phòng mình. Nằm trên giường, chăn kéo lên tận cằm, tôi nhắm mắt và thấy một chuỗi hình ảnh lướt qua đầu tôi. Những hình ảnh về Marcie; Hank Millar, người tôi hầu như không quen biết và phải cố gắng lắm mới tưởng tượng ra được; và bố mẹ tôi. Những hình ảnh đến mỗi lúc một nhanh, cho đến khi chúng lẫn lộn vào nhau.

Đột nhiên những hình ảnh đó tròng trành chạy lùi lại. Tất cả màu sắc biến mất, cho đến khi chẳng còn lại gì ngoài hai màu đen trắng mờ nhạt. Đó là lúc tôi biết tôi đã rơi vào một thế giới khác.

Tôi đang mơ.

Tôi đang đứng ở sân trước. Một cơn gió mạnh quét những chiếc lá rụng trên lối xe chạy, bay quanh mắt cá chân tôi. Một đám mây hình phễu kỳ cục cuộn cuộn xoáy tròn trên bầu trời, nhưng không định chạm xuống mặt đất, như thể nó đang chờ cơ hội tấn công. Patch đang ngồi trên thanh lan can ở hàng hiên, đầu cúi xuống, hai tay đan hờ giữa đầu gối.

“Ra khỏi giấc mơ của em ngay!” Tôi hét lên với anh qua cơn gió.

Anh lắc đầu. “Anh sẽ không đi cho đến khi nói với em chuyện gì đang xảy ra.”

Tôi kéo cái áo pyjama chặt hơn. “Em không muốn nghe anh nói gì hết.”

“Ở đây các tổng lãnh thiên thần không thể nghe lén chúng ta.”

Tôi bật ra một tiếng cười kết tội. “Thao túng em trong đời thực còn chưa đủ sao... Bây giờ anh còn phải làm thế ở đây nữa à?”

Anh ngẩng đầu lên. “Thao túng? Anh chỉ đang cố nói với em chuyện gì đang diễn ra.”

“Anh xông vào giấc mơ của em,” tôi thách thức. “Anh làm thế sau khi từ Devil’s Handbag về, và ngay cả bây giờ nữa.”

Một cơn gió mạnh thổi đến giữa chúng tôi, khiến tôi lùi lại một bước. Những cành cây kẽo kẹt. Tôi vượt lại những lọn tóc lòa xòa trên mặt.

Patch nói, “Sau khi ở tiệm Z về, trong xe Jeep, em kể với anh rằng em đã mơ thấy bố của Marcie. Cái đêm em có giấc mơ đó, anh đang nghĩ về ông ta. Anh đang nhớ lại chính cái ký ức mà em mơ đến, mong rằng anh sẽ tìm được một cách nào đó để kể với em sự thật. Lúc ấy anh không biết là anh đang truyền đạt những ý nghĩ ấy cho em.”

“ Anh đã khiến em mơ giấc mơ đó?”

“Không phải một giấc mơ. Một ký ức.”

Tôi cố lĩnh hội chuyện này. Nếu giấc mơ đó là thật, Hank Millar phải sống ở Anh hàng trăm năm trước. Tôi nhớ lại giấc mơ đó. Nói với chủ quán rượu cử người đến giúp , Hank đã nói. Hãy nói với ông ta rằng chẳng có người đàn ông nào cả. Hãy nói với ông ta rằng đó là một con quỷ, hẳn đến để chiếm hữu cơ thể tôi và vứt bỏ linh hồn tôi.

Phải chăng Hank Millar – là Nephilim ?

“Anh không biết bằng cách nào anh xen được vào giấc mơ của em,” Patch nói, “nhưng từ đó anh luôn cố liên lạc với em theo cách này. Anh đã làm được vào đêm chúng ta hôn nhau sau lần ở Devil’s Handbag về, nhưng bây giờ anh luôn đụng phải những bức tường. Hôm nay quả là may mắn khi anh vào được đây. Anh nghĩ là do em. Em đã ngăn không cho anh vào.”

“Vì em không muốn anh chui vào trong tâm trí em!”

Anh tuột xuống khỏi thanh lan can, bước tới chỗ tôi đang đứng trên sân. “Anh cần em chấp nhận cho anh vào.”

Tôi ngoảnh đi.

“Anh đã được chỉ định làm thiên thần hộ mệnh cho Marcie,” anh nói.

Năm giây trôi qua trước khi mọi thứ trở nên rõ ràng. Cảm giác nôn nao, khó chịu khuấy động trong dạ dày tôi từ khi tôi rời nhà Marcie đã lên đến cực điểm. “Anh là thiên thần hộ mệnh của Marcie?”

“Chẳng phải một chuyện vui vẻ gì.”

“Các tổng lãnh thiên thần đã làm thế à?”

“Khi anh được chỉ định làm thiên thần hộ mệnh cho em, họ đã nói rõ ràng rằng anh phải đặt những lợi ích của em lên trên hết. Việc anh có quan hệ tình cảm với em không có lợi cho em. Anh biết thế, nhưng anh không thích các tổng lãnh thiên thần bảo anh phải làm gì với đời tư của chính anh. Họ đã quan sát cái đêm em trao anh chiếc nhẫn.”

Trong xe Jeep. Buổi tối trước hôm chúng tôi chia tay. Tôi nhớ lại.

“Ngay khi anh nhận ra họ đang quan sát bọn mình, anh đã bỏ đi. Nhưng đã quá muộn. Họ bảo anh rằng anh sẽ bị sa thải ngay khi họ kiểm

được người thay thế. Rồi họ chỉ định anh với Marcie. Đêm đó anh đến nhà cô ta để tự buộc anh đối mặt với những gì anh đã làm.”

“Tại sao lại là Marcie?” Tôi chua chát hỏi. “Để trừng phạt em?”

Anh đưa tay vuốt miệng. “Bố của Marcie là Nephilim thế hệ đầu tiên, một người thuần chủng. Bây giờ Marcie mười sáu tuổi, cô ta có nguy cơ bị hiến tế. Hai tháng trước, khi anh cố hiến tế em để có cơ thể người, nhưng cuối cùng lại cứu sống em, không có nhiều thiên thần sa ngã tin rằng họ có thể thay đổi tình cảnh của họ. Giờ đây anh đã là một thiên thần hộ mệnh. Họ đều biết thế, và họ đều biết đó là vì anh đã cứu em thoát chết. Đột nhiên rất nhiều người trong số họ tin rằng họ cũng có thể gian lận với số phận. Hoặc là cứu một người và lấy lại đôi cánh,” anh thở dài, “hoặc là giết tên nô lệ Nephil của họ và biến thành con người.”

Tôi duyệt lại trong óc tất cả những gì tôi biết về các thiên thần sa ngã và Nephilim. Cuốn sách Enoch kể về một thiên thần sa ngã biến thành người sau khi giết tên nô lệ Nephil của mình – bằng cách hiến tế một trong các nữ hậu duệ của tên nô lệ đó. Hai tháng trước, Patch đã cố gắng làm điều này bằng cách sử dụng tôi để giết Chauncey. Bây giờ, nếu tên thiên thần sa ngã đã ép buộc Hank Millar thề trung thành muốn trở thành con người, hừm, hẳn sẽ phải...

Hiến tế Marcie.

Tôi nói: “Anh muốn nói công việc của anh là đảm bảo rằng tên thiên thần sa ngã ép buộc Hank Millar thề trung thành không hiến tế Marcie để có một cơ thể con người.”

Như thế anh nghĩ anh hiểu tôi đủ rõ để đoán được câu hỏi tiếp theo của tôi, anh nói, “Marcie không biết gì cả. Cô ta hoàn toàn bị giấu giếm sự thật.”

Tôi không muốn nói về chuyện này. Tôi không muốn Patch ở đây. Anh đã giết bố tôi. Anh đã tước đi mãi mãi người tôi yêu thương. Patch là một con quái vật. Anh ta có nói gì cũng không khiến tôi nghĩ khác đi.

“Chauncey đã lập nên hội thân hữu Nephilim,” Patch nói.

Tôi giật mình. “Cái gì cơ? Làm sao anh biết?”

Anh có vẻ miễn cưỡng không muốn trả lời. “Anh đã chui vào vài ký ức.”

“Ký ức của những người khác?” Tôi kinh ngạc một cách không cần thiết. Làm sao anh có thể bao biện cho tất cả những điều kinh khủng anh đã gây ra? Làm sao anh có thể đến đây và bảo tôi rằng anh đã bí mật kiểm tra những ý nghĩ thầm kín và riêng tư nhất của những người khác, và mong rằng tôi sẽ ngưỡng mộ anh vì điều đó? Hoặc thậm chí mong tôi lắng nghe anh?

“Một người kế nhiệm đã tiếp tục việc Chauncey còn bỏ dở. Anh chưa biết được tên hắn, nhưng theo đồn đại thì hắn không vui vẻ gì trước cái chết của Chauncey, điều đó thật khó hiểu. Giờ hắn đang nắm quyền lực – chỉ riêng việc đó đáng ra đã xóa tan bất cứ cảm giác thương xót nào của hắn trước cái chết của Chauncey. Vì thế anh mới thắc mắc liệu người kế nhiệm hắn có phải là bạn thân hoặc người thân của Chauncey không.”

Tôi lắc đầu. “Em không muốn nghe chuyện này.”

“Kẻ kế nhiệm này đang săn tìm người đã giết Chauncey.” Bất cứ lời phản đối nào khác của tôi đều tắt ngấm. Patch và tôi nhìn nhau. “Hắn muốn người giết Chauncey phải trả giá.”

“Ý anh là hắn muốn em trả giá,” tôi nói, giọng tôi gần như tắc nghẹn.

“Không ai biết em đã giết Chauncey. Hẳn không biết em là nữ hậu duệ của hẳn cho đến lúc sắp chết, vì thế khó có khả năng còn ai khác biết được. Người kế nhiệm Chauncey có thể cố gắng lần theo dấu vết các hậu duệ của Chauncey, nhưng anh chúc hẳn may mắn với việc đó. Anh đã phải mất bao lâu mới tìm được em.” Anh tiến lên một bước, nhưng tôi lùi lại. “Khi em tỉnh dậy, anh cần em nói rằng em lại muốn anh làm thiên thần hộ mệnh của em. Hãy nói với vẻ thành thật, để các tổng lãnh thiên thần nghe thấy, và hy vọng họ sẽ chấp nhận yêu cầu của em. Anh sẽ làm tất cả những gì có thể để bảo vệ em, nhưng anh bị hạn chế. Anh cần dễ dàng tiếp cận với những người xung quanh em, những cảm xúc của em, mọi thứ trong thế giới của em.”

Anh đang nói gì vậy? Cuối cùng thì các tổng lãnh thiên thần đã tìm thấy thiên thần hộ mệnh thay thế cho tôi ư? Đó là lý do anh chui vào giấc mơ của tôi đêm nay? Bởi vì anh đã bị cắt đứt với tôi, và không còn tiếp cận được với tôi như cách anh muốn?

Tôi cảm thấy tay anh lướt xuống hông tôi, ôm tôi với vẻ che chở. “Anh sẽ không cho phép bất cứ chuyện gì xảy ra với em.”

Người tôi cứng đờ và tôi giằng ra khỏi tay anh. Tâm trí tôi hỗn loạn. Hẳn muốn người giết Chauncey phải trả giá. Tôi không thể giữ bỏ ý nghĩ đó. Ý nghĩ có ai đó muốn giết tôi thật đáng sợ. Tôi không muốn ở đây. Tôi không muốn biết những điều này. Tôi muốn có lại cảm giác an toàn.

Nhận ra Patch không định rời khỏi giấc mơ của tôi, tôi hành động trước. Tôi chống lại những rào chắn vô hình của giấc mơ bằng cách ép mình tỉnh giấc. Mở mắt ra, tôi tự nhủ. Mở ra!

Patch nắm lấy khuỷu tay tôi. “Em đang làm gì vậy?”

Tôi có thể cảm thấy mình đang trở nên tỉnh táo hơn. Tôi có thể cảm thấy sự ấm áp của cái chăn, lớp vỏ gối mềm mại bên má tôi. Tất cả những



thứ mùi quen thuộc trong phòng tôi làm tôi thấy dễ chịu.

“Đừng dậy, thiên thần.” Anh vuốt tóc tôi, giữ lấy khuôn mặt tôi, ép tôi nhìn vào mắt anh. “Còn nhiều điều em cần biết. Còn một lý do rất quan trọng để em thấy những ký ức này. Anh đang định nói với em một điều mà anh không thể nói với em bằng cách nào khác. Anh cần em hiểu được điều anh sắp nói. Anh cần em đừng ngăn anh lại nữa.”

Tôi ngoảnh mặt đi. Chân tôi dường như nhấc lên khỏi lớp cỏ, trôi về phía đám mây hình phễu đang cuồn cuộn chuyển động. Patch nắm lấy tôi, khẽ chửi thề, nhưng cái nắm tay của anh nhẹ bẫng, dần dần tan biến.

Tỉnh dậy , tôi ra lệnh cho mình. Tỉnh dậy.

Tôi để đám mây nuốt chửng lấy mình.

## CHƯƠNG 18

Tôi thức dậy, hít một hơi thật sâu. Phòng tôi ngập chìm trong bóng tối, vàng trắng rạng rỡ như một quả cầu pha lê bên ngoài cửa sổ. Tấm chăn nóng và ẩm ướt quấn quanh chân tôi. Đồng hồ chỉ chín rưỡi.

Tôi ra khỏi giường và vào phòng tắm, rót một cốc nước lạnh. Tôi uống cạn một hơi rồi dựa vào tường. Tôi không thể ngủ lại. Dù gì tôi cũng không thể để Patch chui lại vào trong những giấc mơ của tôi. Tôi bước trên hành lang ở tầng trên, cố gắng một cách điên cuồng để giữ cho mình được tỉnh táo, nhưng tôi quá mệt mỏi, cho dù có muốn, tôi cũng không chắc tôi có thể ngủ được.

Vài phút sau, tim tôi đập đều trở lại, nhưng tâm trí tôi không dễ nguôi ngoai như thế. Bàn Tay Đen. Ba từ này cứ ám ảnh tôi. Chúng thật khó hiểu, mang tính hăm dọa và đầy châm chọc. Tôi không thể nhìn thẳng vào chúng mà không cảm thấy cái thế giới mỏng mảnh quanh tôi bắt đầu sụp đổ. Tôi đang tránh tìm cách để các tổng lãnh thiên thần biết Patch là Bàn Tay Đen, và là kẻ đã giết bố tôi, để bảo vệ bản thân khỏi một sự thật đáng xấu hổ: Tôi đã yêu một kẻ giết người. Tôi đã để anh ta hôn tôi, lừa dối tôi, phản bội tôi. Khi anh ta chạm vào tôi trong những giấc mơ, tất cả sức mạnh của tôi sụp đổ, và tôi thấy mình lại bị mắc vào cái lưới do anh ta giăng ra. Anh ta vẫn nắm giữ trái tim tôi, và đó là sự phản bội lớn nhất. Tôi là kiểu người gì vậy, khi tôi không thể mang kẻ giết bố tôi ra trước công lý?

Patch đã nói tôi có thể bảo các tổng lãnh thiên thần rằng tôi lại muốn anh ta làm thiên thần hộ mệnh của tôi bằng một hành động đơn giản là nói ra ý muốn ấy. Vậy thì tôi chỉ cần hét lên rằng, “Patch đã giết bố tôi!” là xong. Công lý sẽ được thực thi. Patch sẽ bị đày xuống địa ngục, và tôi có thể từ từ xây dựng lại cuộc sống của mình. Nhưng tôi không thể cất lên những lời đó, như thể chúng được buộc chặt lại ở một nơi nào đó sâu thẳm trong cõi lòng tôi.

Có quá nhiều điều còn chưa hợp lý. Tại sao Patch, một thiên thần, lại liên can đến một hội thân hữu Nephilim? Nếu anh ta là Bàn Tay Đen, tại sao anh ta lại đóng dấu những hội viên Nephilim mới? Trước hết, tại sao anh ta lại kết nạp họ? Điều đó không chỉ kỳ cục – mà còn vô lý. Người Nephilim ghét các thiên thần, và ngược lại. Nếu Bàn Tay Đen là kẻ kế nhiệm Chauncey và là lãnh đạo mới của hội... làm thế nào hẳn có thể là Patch được?

Tôi véo sống mũi, cảm thấy đầu tôi có thể vỡ tung vì theo đuổi mãi những câu hỏi ấy. Tại sao tất cả mọi thứ xung quanh Bàn Tay Đen lại là một mê cung bất tận của những cái bẫy nối tiếp nhau?

Ngay lúc này, Scott là mắt xích đáng tin cậy duy nhất của tôi với Bàn Tay Đen. Cậu ta biết nhiều hơn những gì cậu ta đã tiết lộ, tôi chắc chắn thế, nhưng cậu ta sợ không dám nói ra. Giọng nói của cậu ta khi nhắc đến Bàn Tay Đen chứa đựng một nỗi hốt hoảng tuyệt đối. Tôi cần cậu ta kể cho tôi nghe cậu ta biết những gì, nhưng cậu ta đang chạy trốn quá khứ, và dù tôi có nói gì cũng không khiến cậu ta quay lại và đối mặt với nó. Tôi áp trán vào lòng bàn tay, cố gắng nghĩ thật kỹ.

Tôi gọi cho Vee.

“Tin tốt đây,” nó nói trước khi tôi có thể chen vào được một lời. “Mình đã thuyết phục được bố mình chở mình đến bãi biển và trả tiền phạt để tháo cái khóa bánh xe khỏi chiếc Neon. Mình đã quay trở lại với công việc.”

“Tốt, bởi vì mình cần cậu giúp.”

“‘Giúp’ là tên đệm của mình mà.”

Tôi chắc chắn nó từng bảo với tôi rằng “tôi tẹ” là tên đệm của nó, nhưng tôi chẳng nói gì về điều đó. “Mình cần có người giúp mình kiểm tra phòng của Scott.” Có thể, Scott không cất giữ bất cứ bằng chứng nào chứng tỏ cậu ta có liên quan tới hội thân hữu Nephilim ở nơi dễ thấy, nhưng tôi

đâu còn sự lựa chọn nào khác? Cậu ta đã không đưa ra cho tôi những câu trả lời thẳng thắn, và sau lần chạm trán gần đây nhất của chúng tôi, tôi biết cậu ta thật trọng với tôi. Nếu tôi muốn tìm hiểu xem cậu ta biết những gì, tôi sẽ phải tự mình đi thu thập thông tin.

“Hình như Patch đã hủy cuộc hẹn đôi của bọn mình, vì thế bây giờ mình rất rảnh rang,” Vee nói, hơi quá háo hức. Tôi cứ ngỡ nó sẽ hỏi chúng tôi chỗ mũi vào phòng của Scott làm gì.

“Lục lọi phòng Scott không phải một việc nguy hiểm hay thú vị,” tôi bảo nó, chỉ để đảm bảo rằng chúng tôi cùng chung quan điểm. “Tất cả những gì cậu sẽ làm là ngồi trong chiếc Neon bên ngoài căn hộ của cậu ta và gọi mình nếu cậu thấy cậu ta về nhà. Mình sẽ là người vào bên trong.”

“Chỉ vì mình không do thám trực tiếp không có nghĩa là nó không thú vị. Sẽ giống như đang xem một bộ phim. Tuy nhiên, trong phim, người tốt hầu như không bao giờ bị bắt quả tang. Nhưng đây là đời thực, và có khả năng cậu sẽ bị bắt gặp. Hiểu ý mình không? Sẽ cực kỳ thú vị và hồi hộp ấy chứ.”

Theo ý kiến cá nhân tôi, tôi nghĩ Vee đang lo lắng hơi thái quá.

“Cậu sẽ cảnh báo mình nếu Scott về nhà, được chứ?” Tôi hỏi.

“Dĩ nhiên rồi cưng ạ. Mình sẽ yểm hộ cho cậu.”

Tiếp theo tôi gọi đến nhà Scott. Cô Parnell nhắc máy.

“Nora, cô rất vui khi nghe thấy giọng của cháu! Scott bảo cô rằng mọi chuyện giữa hai đứa đang tiến triển,” cô thì thào nói thêm.

“Dạ, à...”

“Cô luôn nghĩ sẽ rất tuyệt nếu Scott kết hôn với một cô gái ở đây. Cô không thích lắm cái ý tưởng nó sẽ bước vào một gia đình toàn những người xa lạ. Nhỡ đâu đằng nhà vợ nó toàn những người lẫn thẩn thì sao? Mẹ cháu và cô là những người bạn rất tốt, cháu có thể tưởng tượng sẽ thú vị thế nào nếu chúng ta cùng nhau lên kế hoạch cho đám cưới không? Cô có đang mơ mộng quá sớm không nhỉ! Chuyện gì đến sẽ đến thôi.”

Ôi trời.

“Scott có nhà không ạ, cô Parnell? Cháu có một tin mà cháu nghĩ cậu ấy sẽ quan tâm.”

Tôi nghe thấy tiếng cô ấy che ống nói và gọi, “Scott! Nghe điện thoại đi! Nora đấy!”

Một lát sau Scott bắt máy. “Mẹ gác máy được rồi đấy.” Giọng cậu ta có chút thận trọng.

“Mẹ chỉ muốn chắc chắn là con đã cầm máy rồi thôi, con yêu ạ.”

“Con nhận máy rồi.”

“Nora có một tin thú vị cho con,” cô nói.

“Vậy thì mẹ gác máy đi để cô ấy nói chuyện với con.”

Có một tiếng thở dài thất vọng, và một tiếng cạch.

“Mình nghĩ mình đã bảo cậu tránh xa mình rồi cơ mà,” Scott nói.

“Cậu đã tìm thấy ban nhạc nào chưa?” tôi hỏi, đánh trống lảng, hy vọng kiểm soát được cuộc trò chuyện và khơi gợi được hứng thú của cậu ta trước khi cậu ta dập máy.

“Chưa,” cậu ta nói với vẻ hoài nghi thận trọng.

“Mình đã kể với một người bạn là cậu chơi guitar...”

“Mình chơi bass.”

“... Và cậu ta đã đưa tin đi khắp nơi và tìm được một ban nhạc muốn thử tài cậu. Tối nay.”

“Tên ban nhạc đó là gì?”

Tôi chưa chuẩn bị cho câu hỏi đó. “Ờ... Pigmén.”

“Nghe như một ban nhạc hồi năm 1960 ấy.”

“Cậu có muốn đi diễn thử hay không?”

“Mấy giờ?”

“Mười giờ. Ở Devil’s Handbag.” Nếu tôi biết một kho hàng nào xa hơn, tôi sẽ nhắc đến nó. Dù thế nào, tôi sẽ phải xoay xở xong trong vòng hai mươi phút trước khi cậu ta về nhà.

“Mình cần tên và số điện thoại liên lạc.”

Ai cho phép cậu ta hỏi như thế chứ?

Tôi nói, “Mình đã bảo bạn mình rằng mình sẽ chuyển lại thông tin đó cho cậu, nhưng mình không nghĩ đến việc hỏi tên và số điện thoại của các thành viên trong ban nhạc.”

“Mình sẽ không phung phí buổi tối của mình với cuộc diễn thử mà không biết những người đó là ai, họ chơi loại nhạc gì và họ đã từng biểu diễn ở đâu. Họ chơi punk, indie-pop hay metal?”

“Cậu chơi loại gì?”

“Punk.”

“Mình sẽ xin số của họ và gọi lại cho cậu ngay.”

Tôi đập máy và lập tức gọi cho Vee. “Mình đã bảo Scott là mình đã kiểm cho cậu ta một buổi diễn thử với một ban nhạc tối nay, nhưng cậu ta muốn biết ban nhạc đó chơi thể loại gì và đã từng chơi ở đâu. Nếu mình cho cậu ta số điện thoại của cậu, cậu sẽ giả vờ làm bạn gái của một người trong ban nhạc đó chứ? Chỉ cần nói rằng cậu luôn trả lời điện thoại của bạn trai cậu khi anh ấy đang luyện tập. Đừng nói chi tiết quá. Chỉ bám lấy những thông tin cơ bản thôi: Họ là một ban nhạc punk, và là một ban nhạc mới nổi, và cậu ta sẽ thật ngỡ ngàng nếu không đến diễn thử.”

“Mình bắt đầu thích công việc gián điệp này rồi đấy,” Vee nói. “Khi cuộc sống bình thường của mình trở nên nhàm chán, tất cả những gì mình phải làm là sán lại gần cậu.”

Tôi đang ngồi bó gối trên hiên trước thì Vee tiến tới.

“Mình nghĩ bọn mình nên ghé quán Skippy’s để ăn xúc xích nóng trước khi làm chuyện này,” nó nói khi tôi nhảy vào xe. “Mình không biết tại sao, nhưng ăn xúc xích có thể làm tăng lòng can đảm. Mình cảm thấy mình có thể làm bất cứ điều gì sau khi ăn một cái xúc xích nóng.”

“Đó là vì cậu bị phê bởi tất cả những độc tố họ nhét vào trong những cái xúc xích đó.”

“Như mình nói đấy, mình nghĩ bọn mình nên ghé qua Skippy’s.”

“Mình đã ăn tối với mì ống rồi.”

“Ăn mì thì làm sao no được.”

“Ăn mì rất no.”

“Ừ, nhưng không giống như cách mù tạt và nước xốt làm được,” Vee cãi.

Mười lăm phút sau, chúng tôi rời Skippy’s với hai cái xúc xích nướng, một bịch khoai tây chiên cỡ lớn, và hai hộp sữa dâu.

“Mình ghét loại đồ ăn này,” tôi nói, cảm thấy lớp mỡ rỉ qua lớp giấy gói xúc xích và thấm vào tay tôi. “Nó không có lợi cho sức khỏe.”

“Mối quan hệ với Patch cũng thế, nhưng điều đó đâu có ngăn cậu lại được.”

Tôi không đáp lời.

Cách chung cư nhà Scott một phần tư dặm, Vee đánh xe sang lề đường. Vấn đề lớn nhất mà tôi đã tiên liệu trước là vị trí của chúng tôi. Đường Deacon bị cụt ngay khi đi qua khu chung cư. Vee và tôi đang ở một nơi lộ liễu, ngay khi Scott lái xe qua và thấy Vee đang ngồi trong chiếc Neon, cậu ta sẽ biết có chuyện gì đó đang xảy ra. Tôi không lo cậu ta nhận ra giọng nói của Vee trên điện thoại, nhưng tôi lo rằng cậu ta có thể nhớ mặt Vee. Cậu ta đã thấy hai đứa bọn tôi đi cùng nhau không chỉ một lần, thậm chí còn từng trông thấy chúng tôi bám đuôi cậu ta trong chiếc Neon. Nó mắc tội đồng lõa.

“Cậu sẽ phải lái xe ra khỏi đường và đỗ sau những bụi cây kia,” tôi bảo Vee.

Vee ngả người về đằng trước, nhìn chăm chăm vào bóng tối. “Có phải có một cái rãnh giữa mình và bụi cây không nhỉ?”

“Nó không sâu lắm đâu. Tin mình đi, chúng ta sẽ qua được.”

“Hãy nhìn thẳng vào mắt mình này. Đây là một chiếc Neon, không phải Hummer.”



“Chiếc Neon không nặng lắm. Nếu chúng ta bị mắc kẹt, mình sẽ ra ngoài và đẩy cho cậu.”

Vee cho xe chạy và chồm qua mép đường, tiếng còi đại um tùm loạt soạt dưới gầm xe.

“Nhấn ga đi!” Tôi nói, răng va vào nhau lập cập khi chúng tôi chồm qua vệ đường lổn nhổn đá. Chiếc xe chúi về phía trước, lao xuống rãnh, và lốp trước dừng lại, chúc xuống đáy.

“Mình không nghĩ bọn mình sẽ ra được,” Vee nói, nhấn ga chiếc Neon. Bánh xe quay nhưng không tìm được độ bám. “Mình cần phải nghiêng xe thì mới thoát được cái chỗ chết tiệt này.” Nó đánh tay lái sang trái thật mạnh và nhấn ga lần nữa. “Phải thế chứ,” nó nói khi chiếc Neon chồm lên và tròn tránh tiến về phía trước.

“Cẩn thận mấy viên đá...,” tôi nói, nhưng đã quá muộn.

Vee lao chiếc Neon qua một tảng đá lớn nửa nhô lên nửa chôn vùi dưới lòng đất. Nó nhấn phanh và tắt động cơ. Chúng tôi ra ngoài và nhìn chăm chăm vào cái lốp trái đằng trước.

“Có gì đó không ổn,” Vee nói. “Phải chăng hình dáng cái lốp xe trông như thế kia?”

Tôi đập đầu vào thân cây gần nhất.

“Xe chúng ta bị xẹt lốp rồi,” Vee nói. “Làm thế nào bây giờ?”

“Chúng ta vẫn làm theo kế hoạch. Mình sẽ kiểm tra phòng của Scott, và cậu sẽ canh chừng. Khi mình trở lại, cậu sẽ gọi Rixon.”

“Và nói gì với cậu ấy?”

“Nói rằng cậu thấy một con hươu và cậu đánh xe sang một bên để tránh nó. Đó là lúc cậu lao chiếc Neon xuống rãnh và lao lên tảng đá.”

“Mình thích câu chuyện đó,” Vee nói. “Nó khiến mình có vẻ giống một người yêu động vật. Rixon sẽ thích thế.”

“Còn câu hỏi nào không?” tôi hỏi nó.

“Không, mình hiểu rồi. Gọi cho cậu ngay khi Scott rời nhà. Gọi lại cho cậu nếu cậu ta quay lại và cảnh báo cậu rời khỏi đó ngay lập tức.” Vee nhìn xuống chân tôi. “Cậu định leo thang lên tòa nhà và trèo qua một cái cửa sổ hả? Bởi vì để làm thế cậu nên đi giày tennis. Đôi giày búp bê của cậu dễ thương đấy, nhưng không thiết thực.”

“Mình sẽ vào bằng cửa trước.”

“Cậu sẽ nói gì với mẹ của Scott?”

“Điều đó không quan trọng. Cô ấy quý mình. Cô ấy sẽ để mình vào trong.” Tôi giơ cái xúc xích ra, lúc đó nó đã nguội bớt. “Cậu muốn ăn không?”

“Không. Cậu sẽ cần nó. Nếu có chuyện không hay xảy ra, hãy cắn một miếng. Mười giây sau, cậu sẽ thấy trong lòng ấm áp và vui vẻ.”

Tôi đi bộ suốt quãng đường còn lại trên đường Deacon, lánh vào trong những bóng cây ngay khi tôi trông thấy hình dáng lơ mơ của một người đi đi lại lại qua các cửa sổ sáng ánh đèn trong căn hộ tầng ba của Scott. Từ những gì tôi có thể nhận ra, cô Parnell đang ở trong bếp, di chuyển giữa tủ lạnh và bồn rửa, hình như đang làm bánh tráng miệng hoặc chế biến món ăn vặt. Đèn phòng Scott đang sáng, nhưng được che rèm. Đèn tắt, một lát sau Scott vào bếp và hôn lên má mẹ cậu ta.

Tôi đứng yên tại chỗ, đập muỗi trong năm phút, trước khi Scott ra khỏi cửa trước, mang theo một thứ trông như hộp đàn guitar. Cậu ta xếp hộp đàn vào cốp chiếc Mustang và ra khỏi bãi đỗ xe.

Một phút sau, chuông điện thoại của Vee reo trong túi tôi.

“Đại bàng đã rời tổ,” nó nói.

“Mình biết.” Tôi nói. “Cứ ở yên đấy nhé. Mình vào đây.”

Tôi tiến tới cửa trước và nhấn chuông. Cửa mở ra, ngay khi nhìn thấy tôi, cô Parnell cười tươi.

“Nora!” cô nói, niềm nở ôm lấy vai tôi. “Scott vừa đi ra ngoài. Nó đi diễn thử với một ban nhạc. Cháu không biết việc cháu nhọc công sắp xếp chuyện này có ý nghĩa với nó thế nào đâu. Nó sẽ làm cho các thành viên khác trong ban nhạc ngạc nhiên. Hãy chờ xem.” Bà trùi mền véo má tôi.

“Thực ra thì, Scott vừa mới gọi cho cháu. Cậu ấy để quên vài tờ nhạc bướm và nhờ cháu đến lấy. Đáng lẽ cậu ấy tự về lấy, nhưng cậu ấy không muốn đến muộn buổi diễn thử và gây ấn tượng xấu.”

“Ồ! Tất nhiên rồi! Cháu vào đi. Nó có nói nó muốn bản nhạc nào không?”

“Cậu ấy đã nhắn tin cho cháu tên của vài bản nhạc rồi ạ.”

Cô mở toang cửa. “Cô sẽ dẫn cháu đến phòng nó. Scott sẽ rất thất vọng nếu buổi diễn thử không được như ý. Nó luôn cẩn thận và mang theo đúng bản nhạc, nhưng có lẽ nó vội quá. Chắc là nó đang trí, thẳng bé tội nghiệp.”

“Cậu ấy có vẻ rất thất vọng,” tôi tán thành. “Cháu sẽ tìm bản nhạc nhanh nhất có thể.”

Cô Parnell dẫn tôi đi trên hành lang. Khi tôi bước qua ngưỡng cửa phòng Scott, tôi nhận thấy khung cảnh ở phòng cậu ta đã hoàn toàn thay đổi. Thứ đầu tiên tôi nhận thấy là màu sơn đen trên các bức tường. Lần trước tôi ghé qua, nó có màu trắng. Tấm áp phích phim Bố già và lá cờ đuôi nheo của đội New England Patriots đã bị gỡ xuống. Không khí nồng nặc mùi sơn và nước xịt phòng.

“Cháu đừng để ý đến các bức tường,” cô Parnell nói. “Scott đang bị trầm cảm. Việc chuyển nhà cũng khó khăn mà. Nó cần ra ngoài nhiều hơn.” Bà nhìn tôi đầy ẩn ý. Tôi vờ như không hiểu lời nói bóng gió của bà.

“Đó là mấy tờ nhạc bướm ạ?” Tôi hỏi, chỉ vào một tập giấy trên sàn.

Cô Parnell lau tay vào tạp dề. “Cháu có cần cô giúp cháu tìm các bản nhạc không?”

“Không sao đâu ạ. Cháu không muốn làm phiền cô. Cháu sẽ làm xong ngay thôi.”

Cô ấy vừa rời đi, tôi liền đóng cửa lại. Tôi đặt điện thoại và cái xúc xích ở quán Skippy’s lên mặt bàn đối diện với giường, rồi đến bên tủ quần áo.

Một đôi giày cao cổ màu trắng thò ra từ một đống quần jean và áo phông trên sàn. Trên mắc treo chỉ còn ba cái áo khoác. Tôi tự hỏi không biết có phải cô Parnell đã mua chúng không, vì tôi không thể hình dung ra cảnh Scott mặc đồ flannel.

Dưới gầm giường tôi tìm thấy một cái gậy bóng chày bằng nhôm, một cái găng bóng chày và một chậu cây. Tôi gọi cho Vee.

“Cần sa trông như thế nào nhỉ?”

“Năm lá,” Vee nói.

“Scott đang trông cần sa ở đây. Dưới gầm giường.”

“Cậu ngạc nhiên à?”

Tôi không ngạc nhiên, nhưng nó giải thích cho mùi nước xịt phòng. Tôi không chắc mình có thể hình dung ra Scott hút cần sa, nhưng tôi cho rằng cậu ta có thể bán nó. Cậu ta rất cần tiền.

“Mình sẽ gọi lại nếu tìm thấy thứ gì khác,” tôi nói. Tôi thả điện thoại xuống giường Scott và đi một vòng từ từ quanh phòng. Không có nhiều chỗ giấu đồ. Mặt dưới của bàn sạch sẽ. Lỗ thông hơi của lò sưởi rỗng không. Không có gì được khâu vào chần. Tôi đang định bỏ cuộc thì một thứ phía trên nóc tủ đập vào mắt tôi. Bức tường chỗ đó không bình thường.

Tôi lôi cái ghế ở bàn học đến và bước lên. Trên tường đã bị khoét một cái hốc vuông cỡ trung bình, nhưng lớp vữa đã được trát lại để trông bức tường vẫn có vẻ nguyên vẹn. Cầm một cái móc treo quần áo, tôi vươn tay lên hết cỡ và gõ cho lớp vữa rơi ra. Một hộp giày Nike màu da cam được nhét trong hốc. Tôi dùng cái móc chọc vào nó, nhưng lại đẩy nó vào sâu thêm.

Một tiếng u u khe khẽ của điện thoại phá vỡ sự tập trung của tôi, và tôi nhận ra điện thoại của tôi đang rung, chần đệm trên giường Scott đã chặn âm thanh lại.

Tôi nhảy xuống. “Vee à?” Tôi đáp.

“Ra khỏi đó ngay!” Nó thì thào rít lên hoảng hốt. “Scott đã gọi lại cho mình và hỏi đường đến nhà kho, nhưng mình không biết cậu bảo cậu ta đến nhà kho nào. Mình đã nói lảng đi rằng mình chỉ là bạn gái thôi, và mình không biết ban nhạc tổ chức buổi diễn thử ở đâu. Cậu ta hỏi họ luyện tập ở nhà kho nào, và mình nói mình cũng không biết. Tin tốt là, cậu ta đập máy luôn, vì thế mình không phải nói dối thêm nữa. Tin xấu là, cậu ta đang về nhà. Ngay bây giờ.”

“Mình còn bao nhiêu thời gian?”

“Vì cậu ta đang lao về đây với tốc độ khoảng một trăm dặm một giờ, mình đoán là cậu chỉ còn một phút nữa thôi. Hoặc ít hơn.”

“Vee!”

“Đừng trách mình – tại cậu không nghe điện thoại đấy chứ!”

“Đuổi theo cậu ta và cản cậu ta lại. Mình cần hai phút nữa.”

“Đuổi theo cậu ta? Bằng cách nào? Chiếc Neon bị xẹt lốp rồi.”

“Bằng hai chân của cậu ấy!”

“Ý cậu là chạy bộ?”

Giữ điện thoại dưới cằm, tôi tìm thấy một mẫu giấy trong túi xách và tìm bút ở bàn của Scott. “Chưa đầy một phần tư dặm nữa. Bốn trăm mét. Đi đi!”

“Mình sẽ nói gì khi đuổi kịp cậu ta?”

“Đây chính là điều các điệp viên thường làm – họ tùy cơ ứng biến. Cậu sẽ nghĩ ra điều gì đó. Mình phải đập máy đây.” Tôi ngắt máy.

Bút đâu hết rồi? Làm thế nào mà Scott có bàn học nhưng lại không có cái bút nào vậy? Cuối cùng tôi cũng tìm thấy một cây bút trong túi xách của tôi và nguệch ngoạc viết lên đó mấy chữ. Tôi nhét mẫu giấy xuống dưới chiếc xúc xích.

Bên ngoài, tôi nghe tiếng chiếc Mustang ầm ầm lao vào bãi đỗ xe của tòa chung cư.

Tôi lao đến bên tủ và trèo lên lần nữa. Tôi kiễng chân, dùng cái mắc áo chọc vào cái hộp.

Cửa trước đóng sầm lại.

“Scott?” Tôi nghe tiếng cô Parnell từ bếp nói vọng ra. “Sao con về sớm thế?”

Tôi luồn được một phần của chiếc mắc áo xuống dưới nắp hộp và lôi nó ra khỏi cái hộc. Khi nó ra được nửa chừng, trọng lực sẽ thực hiện nốt phần còn lại. Cái hộp rơi vào tay tôi. Tôi vừa nhét nó vào trong túi và dùng một tay đẩy cái ghế về chỗ cũ thì cửa phòng Scott bật mở.

Scott nhìn thấy tôi ngay lập tức. “Cậu đang làm gì đấy?” Cậu ta hỏi.

“Mình không nghĩ cậu về sớm thế,” tôi lắp bắp.

“Buổi diễn thử là giả, đúng không?”

“Mình...”

“Cậu muốn mình ra khỏi nhà.” Cậu ta bước hai bước về phía tôi và nắm lấy cánh tay tôi, lắc tôi thật mạnh. “Cậu đã phạm sai lầm lớn khi đến đây rồi đấy.”

Cô Parnell bước vào ngưỡng cửa. “Có chuyện gì thế, Scott? Trời ơi, thả con bé ra! Nó ghé qua để lấy tờ nhạc bướm mà con đã để quên mà.”

“Cô ta nói dối. Con chẳng quên tờ nhạc bướm nào cả.”

Cô Parnell nhìn tôi. “Thật không?”

“Cháu đã nói dối,” tôi run rẩy thú nhận. Tôi nuốt khan, cố giữ giọng điềm tĩnh. “Vấn đề là, cháu thực sự muốn mời Scott đến dự bữa tiệc Hạ chí ở Delphic, nhưng cháu không thể trực tiếp làm việc đó. Chuyện này rất xấu

hồ.” Tôi bước tới bàn và đưa cho cậu ta cái xúc xích nóng cùng với mẫu giấy mà tôi đã viết vội trên đó.

“‘Đừng như một cái xúc xích,’” Scott đọc. “ ‘Hãy đến bữa tiệc Hạ chí với mình.’”

“Chà? Cậu nghĩ thế nào?” Tôi cố mỉm cười. “Cậu có muốn là một cái xúc xích hay không?”

Scott nhìn tờ giấy, nhìn cái xúc xích, rồi nhìn tôi. “Cái gì?”

“Chà, tuyệt quá,” cô Parnell thánh thốt. “Con không muốn là một cái xúc xích, phải không Scott?”

“Mẹ cho bọn con một phút được không?”

“Hạ chí có phải một bữa tiệc trang trọng không?” Cô Parnell hỏi. “Như một cuộc khiêu vũ? Mẹ có thể đặt một bộ lễ phục ở Todd’s Tuxes...”

“Mẹ.”

“Ồ. Được. Mẹ ở trong bếp nhé. Nora, cô phải có lời khen ngợi cháu. Cô đã không biết cháu đến đây để mời Scott đi dự tiệc. Cô thực sự nghĩ cháu đến lấy tờ nhạc bướm. Rất thông minh.” Bà nháy mắt, rồi đi ra, đóng cửa lại.

Tôi còn lại một mình với Scott, và tất cả sự nhẹ nhõm của tôi tan biến.

“Cậu thực sự đang làm gì ở đây?” Scott lặp lại, giọng cậu ta giận dữ hơn hẳn.

“Mình đã bảo cậu rồi...”

“Mình không tin.” Cậu ta nhìn qua tôi, quan sát căn phòng. “Cậu đã động vào cái gì vậy?”



“Mình ghé qua để đưa cậu cái xúc xích này, mình thề đấy. Mình ngó vào bàn để tìm bút viết tờ giấy nhắn, chỉ thế thôi.”

Scott đi tới bàn học, mở từng ngăn kéo, kiểm tra những thứ bên trong. “Mình biết cậu đang nói dối.”

Tôi lùi ra cửa. “Cậu biết không? Hãy giữ lấy cái xúc xích, nhưng quên bữa tiệc Hạ chí đi. Mình chỉ muốn tỏ ra tử tế thôi. Mình đang cố gắng bù đắp cho đêm hôm trước, bởi vì mình cảm thấy mình chịu trách nhiệm cho khuôn mặt bị đánh của cậu. Hãy quên những gì mình nói đi.”

Cậu ta im lặng quan sát tôi. Tôi không biết cậu ta có tin tôi không, nhưng tôi không quan tâm. Ý nghĩ duy nhất trong óc tôi là ra ngoài.

“Mình đã để mắt đến cậu,” cuối cùng cậu ta nói với giọng đầy đe dọa. Tôi chưa bao giờ thấy cậu ta tỏ vẻ thù địch lạnh lùng đến thế. “Hãy nhớ kỹ. Mỗi lần cậu nghĩ cậu chỉ có một mình, hãy nghĩ lại. Mình đang theo dõi cậu. Nếu mình mà bắt gặp cậu ở trong phòng mình một lần nữa, cậu sẽ chết. Rõ chưa?”

Tôi nuốt khan. “Rõ.”

Trên đường ra ngoài, tôi đi qua cô Parnell, cô đang đứng gần lò sưởi và uống một cốc trà đá. Cô hớp một hơi, đặt cốc lên mặt lò sưởi, và vẫy tôi lại.

“Scott đúng là một chàng trai đích thực, đúng không?” Cô nói.

“Vâng ạ.”

“Cô cá rằng cháu mời nó đến dự tiệc sớm là vì cháu biết tất cả những cô gái khác đều sẽ đua nhau xếp hàng nếu cháu không hành động nhanh chóng.”

Tiệc Hạ chí được tổ chức vào tối mai, và tất cả mọi người đều đã có đôi có cặp. Không thể nói với cô Parnell điều này, tôi đành cười trừ. Cô muốn hiểu thế nào cũng được.

“Cô có cần sắm lễ phục cho nó không?” Cô hỏi.

“Thực sự thì, bữa tiệc này rất suồng sã. Chỉ cần quần jean áo phông là đủ ạ.” Tôi sẽ để Scott thông báo cho cô ấy biết rằng chúng tôi không còn đi chung với nhau nữa.

Khuôn mặt cô hơi xịu xuống. “Chà, luôn có các buổi họp mặt ở trường cũ. Cháu không định rủ nó về thăm trường cũ sao?”

“Cháu thực sự chưa nghĩ về chuyện đó. Dù sao đi nữa, Scott có thể không muốn đi với cháu.”

“Đừng ngốc nghếch thế! Cháu và Scott là bạn từ thuở nhỏ với nhau mà. Nó phát điên lên vì cháu.”

Đúng là cậu ta phát điên lên vì tôi thật.

“Cháu phải về rồi, cô Parnell. Cháu rất vui khi được gặp lại cô.”

“Lái xe cẩn thận nhé!” cô gọi với theo, vẫy vẫy tay với tôi.

Tôi gặp Vee ở bãi đỗ xe. Nó đang khom người, tay chống gối, hít thở. Lưng áo nó ướt đẫm mồ hôi.

“Cậu nguy trang tốt lắm,” tôi nói.

Nó ngẩng lên, khuôn mặt đỏ hồng như một tảng đui lợn muối đêm Giáng sinh. “Cậu đã thử đuổi theo một chiếc ô tô bao giờ chưa?” Nó hỗn hển nói.

“Mình đã nhanh hơn cậu. Mình đã đưa Scott cái xúc xích của mình và đề nghị cậu ta đến bữa tiệc Hạ chí với mình.”

“Cái xúc xích thì có liên quan gì?”

“Mình đã nói cậu ta sẽ là một cái xúc xích nếu không đi với mình.”

Vee cười khàn khàn. “Mình sẽ chạy nhanh hơn nếu mình biết mình sẽ được nghe cậu gọi cậu ta là một cái xúc xích.”

Bốn mươi lăm phút sau, bố Vee đã gọi Hiệp hội ô tô Hoa Kỳ để kéo chiếc Neon ra đường và thả tôi trước cửa căn nhà trại. Tôi không thèm dọn dẹp bàn ăn mà đổ ngay cái hộp giày của Scott ra khỏi túi xách. Hàng lớp băng dính quấn quanh hộp, dày gần nửa phân. Cho dù Scott đang giấu giếm thứ gì, cậu ta cũng không muốn toàn bộ thế giới tìm ra nó.

Tôi lấy cái dao ăn dùng để cắt thịt bò cửa vào lớp băng dính. Tôi mở nắp hộp, đặt nó sang một bên và nhòm vào trong hộp. Một cái tất ống trơn màu trắng nằm dưới đáy hộp với vẻ vô tội.

Tôi nhìn chăm chăm vào cái tất, cảm thấy trái tim chùng xuống thất vọng. Rồi tôi cau mày. Tôi banh cái tất ra đủ rộng để nhòm vào trong. Đầu gối tôi mềm nhũn.

Bên trong tất có một chiếc nhẫn. Một trong những chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen.

## CHƯƠNG 19

Tôi ngậy ra nhìn chiếc nhẫn. Trong đầu không có một ý niệm nào. Hai chiếc nhẫn? Tôi không hiểu gì cả. Rõ ràng Bàn Tay Đen có nhiều hơn một chiếc nhẫn, nhưng tại sao Scott lại có một cái? Và tại sao cậu ta lại mất công giấu nó trong một cái hốc bí mật trong tường phòng cậu ta?

Và tại sao, nếu cậu ta xấu hổ về vết đóng dấu trên ngực cậu ta, cậu ta lại giữ chiếc nhẫn có lẽ đã in cái dấu đó lên ngực cậu ta?

Ở trong phòng, tôi lôi cái vi-ô-lông-xen ra khỏi tủ quần áo và cất chiếc nhẫn của Scott vào ngăn đựng bản nhạc trong túi đựng đàn, ngay cạnh người anh em song sinh của nó, chiếc nhẫn tôi đã nhận được trong cái phong bì tuần trước. Tôi không biết phải nghĩ thế nào. Tôi đã đến nhà Scott để tìm câu trả lời, và trở nên mơ hồ hơn bao giờ hết. Đáng lẽ tôi sẽ suy nghĩ về cái nhẫn lâu hơn nữa, lắp ghép một vài giả thuyết, nhưng tôi hoàn toàn bối rối. Cuối cùng tôi chấp nhận không biết gì cả. Cho đến khi tôi tìm được cách để thu thập thêm thông tin.

Khi chiếc đồng hồ quả lắc điểm nửa đêm, tôi kiểm tra lại khóa cửa lần cuối cùng và trèo lên giường. Tôi dựng gối lên, ngồi thẳng lưng và sơn móng tay thành màu xanh thẫm, rồi chuyển sang móng chân. Tôi bật iPod. Tôi đọc vài chương trong cuốn sách Hóa học. Tôi biết tôi không thể thức mãi được, nhưng tôi đã quyết tâm trì hoãn cơn buồn ngủ càng lâu càng tốt. Tôi sợ Patch đang chờ tôi trong mơ nếu tôi ngủ.

Tôi không nhận ra là mình đã ngủ cho đến khi tôi tỉnh giấc trước một tiếng kèn kẹt lạ lùng. Tôi nằm trên giường, người cứng đờ, cố gắng lắng nghe âm thanh đó và xác định nó. Rèm đã được kéo lại, căn phòng chìm trong bóng tối. Tôi ra khỏi giường và nhìn qua rèm. Sân sau vẫn tĩnh lặng. Không một động tĩnh. Yên bình một cách đáng sợ.

Một tiếng cọt kẹt khe khẽ vang lên bên dưới nhà. Tôi túm lấy điện thoại di động trên cái bàn kê ở đầu giường và mở hé cửa phòng để nhòm ra ngoài. Hành lang bên ngoài trống không, tôi bước ra, tim tôi đập thình thịch, cảm giác ngực tôi như sắp vỡ. Vừa đến đầu cầu thang thì tôi nghe tiếng tách khe khàng báo hiệu cho tôi rằng năm đám cửa trước đang được xoay.

Cửa mở, và một bóng người thận trọng bước vào tiền sảnh tối om. Scott đang ở trong nhà tôi, đứng cách tôi bốn mét rưỡi, dưới chân cầu thang. Tôi nắm chặt cái điện thoại đang ướt nhẹp vì mồ hôi.

“Cậu đang làm gì ở đây?” Tôi nói vọng xuống.

Cậu ta ngẩng phắt lên, giật mình. Cậu ta giơ hai tay lên, chứng tỏ mình vô hại. “Chúng ta cần nói chuyện.”

“Cửa khóa mà. Làm thế nào cậu vào được?” Giọng tôi cao và run rẩy.

Cậu ta không trả lời, và cậu ta cũng không cần trả lời. Scott là Nephilim – khỏe một cách quái đản. Tôi gần như chắc chắn rằng nếu tôi bước xuống để kiểm tra chốt cửa, tôi sẽ thấy nó đã bị hỏng bởi sức mạnh vô biên từ bàn tay cậu ta.

“Đột nhập vào nhà người khác là bất hợp pháp,” tôi nói.

“Ăn trộm cũng vậy. Cậu đã lấy trộm một thứ của mình.”

Tôi liếm môi. “Cậu có một cái nhẫn của Bàn Tay Đen.”

“Nó không phải là của mình. Mình... Mình đã ăn cắp nó.” Vẻ do dự của cậu ta cho tôi biết cậu ta đang nói dối. “Trả cái nhẫn cho mình đi, Nora.”

“Mình sẽ không trả cho đến khi nào cậu kể hết mọi chuyện với mình.”

“Chúng ta có thể giải quyết chuyện này một cách cứng rắn hơn, nếu cậu muốn.” Cậu ta bước lên bậc thang đầu tiên.

“Đứng yên!” Tôi ra lệnh, mò mẫm bấm 911 trên điện thoại. “Nếu cậu bước thêm một bước, mình sẽ gọi cảnh sát.”

“Cảnh sát phải mất hai mươi phút mới đến được đây.”

“Không đúng.” Nhưng cả hai chúng tôi đều biết đó là sự thật.

Cậu ta bước thêm một bước.

“Dừng lại,” tôi ra lệnh. “Mình sẽ gọi điện thoại, mình thề đấy.”

“Và nói gì với họ? Rằng cậu đã đột nhập vào phòng mình? Cậu đã ăn cắp một món đồ trang sức quý giá của mình?”

“Mẹ cậu đã cho mình vào,” tôi căng thẳng nói.

“Bà sẽ không làm thế nếu bà biết cậu sẽ ăn cắp đồ của mình.” Scott lại bước thêm một bước, cầu thang cọt kẹt dưới sức nặng của cậu ta.

Tôi lục lọi trong óc, tìm một cách để ngăn cậu ta không leo lên cao hơn. Đồng thời, tôi muốn khích cậu ta kể cho tôi sự thật. “Cậu đã nói dối mình về Bàn Tay Đen. Đêm đó trong phòng cậu, chà, cậu giả vờ giỏi lắm. Những giọt nước mắt ấy quả là có sức thuyết phục.”

Tôi có thể cảm thấy đầu óc cậu ta đang quay cuồng, cố tìm hiểu xem tôi biết nhiều đến mức nào. “Mình đã nói dối,” cuối cùng cậu ta nói. “Mình đang cố giữ cậu đứng ngoài mọi chuyện. Mình không muốn cậu dính dáng gì đến Bàn Tay Đen đâu.”

“Quá muộn rồi. Hắn đã giết bố mình.”

“Bố cậu không phải là người duy nhất mà Bàn Tay Đen muốn phải chết. Hãn cũng muốn mình chết, Nora ạ. Mình cần cái nhẫn.” Đột nhiên cậu ta bước lên bậc thứ năm. “Nó quan trọng với mình.”

Chết? Bàn Tay Đen không thể giết Scott. Cậu ta bất tử. Scott nghĩ tôi không biết điều đó sao? Và tại sao cậu ta cứ nhất quyết muốn lấy lại cái nhẫn như vậy? Tôi nghĩ là cậu ta căm ghét vết đóng dấu của cậu ta. Một mẫu thông tin mới nảy ra trong đầu tôi. “Bàn Tay Đen không ép cậu đóng cái dấu đó, đúng không?” Tôi nói. “Cậu muốn thế. Cậu muốn gia nhập vào hội đó. Cậu muốn thề trung thành. Đó là lý do cậu giữ chiếc nhẫn. Đó là một biểu tượng thiêng liêng, đúng không? Bàn Tay Đen đưa nó cho cậu sau khi đóng dấu cho cậu xong?”

Cậu ta nắm lấy tay vịn cầu thang. “Không. Mình bị ép buộc.”

“Mình không tin.”

Cậu ta nheo mắt. “Cậu nghĩ mình sẽ để cho một kẻ tâm thần ấn một cái nhẫn bằng giấy vào ngực mình à? Nếu mình tự hào về vết đóng dấu đó, tại sao mình luôn phải che nó đi?”

“Bởi vì đó là một hội kín. Mình chắc chắn cậu nghĩ rằng vết đóng dấu ấy chỉ là cái giá nhỏ cho những lợi ích của việc được là thành viên của một tổ chức quyền lực.”

“Lợi ích? Cậu nghĩ Bàn Tay Đen đã làm một điều gì đó cho mình?” Giọng cậu ta đầy phẫn nộ. “Hãn là Thần Chết. Mình không thể thoát khỏi hãn, và tin mình đi, mình đã thử làm thế. Nhiều lần đến nỗi không đếm xuể.”

Tôi tạm bỏ qua điều đó, lôi ra lời nói dối khác của Scott. “Hãn đã quay lại,” tôi nói ra những suy nghĩ của mình, “sau khi hãn đóng dấu cậu. Cậu nói dối khi cậu nói rằng cậu không bao giờ gặp lại hãn nữa.”

“Dĩ nhiên hắn đã quay lại!” Scott cúi kính. “Hắn gọi điện lúc đêm khuya, hoặc lên đến sau mình trên đường mình đi làm về, đeo một cái mặt nạ trùm đầu. Hắn luôn luôn ở đó.”

“Hắn muốn gì?”

Cậu ta quan sát tôi. “Nếu mình nói ra, cậu sẽ trả mình chiếc nhẫn chứ?”

“Còn tùy vào việc mình nghĩ cậu có nói sự thật hay không đã.”

Scott giận dữ cọ đốt ngón tay lên đầu. “Lần đầu tiên mình gặp hắn là sinh nhật lần thứ mười bốn của mình. Hắn nói mình không phải là con người. Hắn nói mình là Nephilim, giống như hắn. Hắn nói mình phải gia nhập hội của hắn. Hắn nói tất cả Nephilim phải tập hợp lại. Hắn nói bọn mình không còn cách nào khác để giải phóng mình khỏi những thiên thần sa ngã.” Scott nhìn lên phía tôi, vẻ thách thức, nhưng đôi mắt vẫn có nét thận trọng, như thể cậu ta cho rằng tôi nghĩ cậu ta bị điên. “Mình đã nghĩ hắn bị mất trí. Mình nghĩ hắn bị hoang tưởng. Mình cứ lần tránh hắn, nhưng hắn cứ quay lại. Hắn bắt đầu đe dọa mình. Hắn nói các thiên thần sa ngã sẽ bắt mình khi mình tròn mười sáu tuổi. Hắn đi theo mình khắp nơi, sau khi tan học và tan ca làm việc. Hắn nói hắn đang canh chừng sau lưng mình, và mình nên biết ơn hắn. Rồi hắn phát hiện món nợ cờ bạc của mình. Hắn thanh toán chúng, nghĩ rằng mình sẽ coi đó là một ân huệ và muốn gia nhập hội của hắn. Hắn không hiểu rằng... Mình muốn hắn biến đi. Khi mình bảo với hắn mình sẽ nhờ bố phát lệnh cấm chế với hắn, hắn lôi mình vào trong nhà kho, trói và đóng dấu mình. Hắn nói đó là cách duy nhất để hắn có thể bảo vệ mình. Hắn nói một ngày nào đó mình sẽ hiểu và cảm ơn hắn.” Giọng Scott mách bảo tôi rằng cái ngày đó sẽ không bao giờ đến.

“Có vẻ hắn bị cậu ám ảnh quá đấy!”



Scott lắc đầu. “Hắn nghĩ mình đã phản bội hắn. Mẹ con mình chuyển đến đây để tránh xa hắn. Bà không biết gì về chuyện Nephilim, hay việc đóng dấu, bà chỉ nghĩ hắn là một kẻ rình rập. Mẹ con mình đã chuyển đi, nhưng hắn không muốn mình thoát, và hắn đặc biệt không muốn mình mở miệng và tiết lộ về giáo phái bí mật của hắn.”

“Hắn biết cậu ở Coldwater ư?”

“Mình không biết. Đó là lý do mình cần chiếc nhẫn này. Khi hắn đóng dấu mình xong, hắn đưa cho mình chiếc nhẫn. Hắn nói mình phải giữ nó và tìm các thành viên khác để chiêu mộ. Hắn dặn mình không được làm mất nó. Hắn nói một điều tồi tệ sẽ xảy ra nếu mình làm thế.” Giọng Scott khẽ run rẩy. “Hắn là đồ điên, Nora ạ. Hắn có thể làm bất cứ chuyện gì với mình.”

“Cậu phải giúp mình tìm hắn.”

Cậu ta bước lên hai bậc. “Quên chuyện đó đi. Mình sẽ không đi tìm hắn đâu.” Cậu ta giơ tay ra. “Giờ thì trả chiếc nhẫn cho mình. Đừng đánh trống lảng nữa. Mình biết nó ở đây.”

Không vì lý do gì ngoài việc nghe theo bản năng, tôi quay người bỏ chạy. Tôi đóng sầm cánh cửa phòng tắm sau lưng và bấm chốt.

“Đừng giở lại trò này nữa,” Scott nói qua cánh cửa. “Mở ra.” Cậu ta đợi một lát. “Cậu nghĩ cánh cửa này có thể ngăn được mình sao?”

Tôi không nghĩ thế, nhưng tôi chẳng biết làm gì khác. Tôi dựa vào bức tường sau cửa phòng tắm, và tôi liền nhìn thấy con dao nhíp trên kệ. Tôi để nó trong phòng tắm để mở những gói mỹ phẩm và cắt mác quần áo. Tôi cầm nó lên, bật lưỡi dao ra.

Scott huých cả thân mình vào cánh cửa, cửa mở toang, đập sầm vào tường.

Chúng tôi đứng đối diện nhau, và tôi chĩa con dao vào cậu ta.

Scott bước tới chỗ tôi, giật con dao và chĩa nó vào tôi. “Giờ thì ai đang khống chế ai đây?” Cậu ta cười nhạo.

Hành lang sau Scott tối om, ánh đèn phòng tắm soi rọi lớp giấy dán tường in hoa nhạt màu trong hành lang. Một cái bóng rón rén di chuyển qua lớp giấy dán tường, tôi gần như không thấy nó. Rixon xuất hiện đằng sau Scott, cầm cái chân đèn bằng đồng mà mẹ tôi để ở cái bàn kê gần cửa. Cậu ta giáng mạnh cái đèn vào đầu Scott.

“Ồi!” Scott thét lên, lảo đảo quay lại xem ai đã đánh mình. Theo phản xạ, cậu ta vung dao lên và đâm bừa xuống.

Con dao đâm trượt, Rixon đập cái đèn vào tay Scott, khiến cậu ta đánh rơi con dao và đổ nghiêng vào tường. Rixon đá con dao ra xa. Cậu ta đâm một cú vào mặt Scott. Một tia máu vẩy lên tường. Rixon đâm thêm phát nữa, và lưng Scott trượt theo tường cho đến khi ngòì sụp xuống sàn. Năm lấy cổ áo Scott, Rixon nâng cậu ta lên thoi thêm cú đâm thứ ba. Scott bất tỉnh.

“Rixon!”

Tôi giật mình trước tiếng hét thất thanh của Vee. Nó leo lên cầu thang, vịn vào tay vịn để đi nhanh hơn. “Dừng lại, Rixon! Cậu sẽ giết cậu ta mất!”

Rixon thả cổ áo của Scott ra và bước tránh sang bên. “Patch sẽ giết mình nếu mình không làm thế.” Cậu ta quay sang tôi. “Cậu ổn chứ?”

Mặt Scott đầy máu, khiến cho bụng dạ tôi nôn nao. “Mình không sao,” tôi lặng lẽ nói.

“Cậu chắc không? Cậu có cần uống gì không? Hay một cái chăn? Hay cậu muốn nằm nghỉ?”

Tôi nhìn Rixon và Vee. “Chúng ta làm gì bây giờ?”

“Mình sẽ gọi cho Patch,” Rixon nói, mở điện thoại và áp vào tai. “Cậu ấy sẽ muốn có mặt ở đây vì chuyện này.”

Tôi quá sốc nên không tranh cãi được gì.

“Chúng ta nên gọi cảnh sát,” Vee nói. Nó liếc nhìn thân thể bất tỉnh và bầm dập của Scott. “Chúng ta có nên trói cậu ta lại không? Nhỡ cậu ta tỉnh dậy và trốn đi thì sao?”

“Mình sẽ trói cậu ta ở thùng xe tải ngay khi mình gọi điện xong,” Rixon nói.

“Lại đây, cưng,” Vee nói, kéo tôi vào lòng. Nó dẫn tôi xuống gác, ôm lấy tôi. “Cậu không sao chứ?”

“Ừ,” tôi trả lời máy móc, vẫn còn sững sờ. “Sao các cậu lại đến đây?”

“Rixon ghé qua nhà mình, bọn mình đang ngồi chơi trong phòng thì đột nhiên mình có cảm giác mình nên tới xem cậu thế nào. Khi bọn mình dừng lại, chiếc Mustang của Scott được đỗ ở lối xe chạy. Mình đoán rằng sự có mặt của cậu ta ở đây chẳng phải chuyện tốt đẹp, đặc biệt là vì bọn mình vừa mới lên vào phòng cậu ta. Mình đã bảo Rixon có gì đó không ổn, và cậu ấy bảo mình đợi trong xe trong khi cậu ấy vào nhà. Mình mừng vì bọn mình đã đến đây trước khi chuyện tồi tệ hơn xảy ra. Kinh khủng quá. Cậu ta nghĩ gì mà lại chĩa dao vào cậu chứ?”

Trước khi tôi có thể nói với nó rằng tôi đã lôi con dao ra trước, Rixon bước xuống, đến đứng cùng chúng tôi ở tiền sảnh. “Mình đã nhắn tin cho Patch,” cậu ta nói. “Cậu ấy sẽ đến ngay. Mình cũng đã gọi cảnh sát.”

Hai mươi phút sau, thám tử Basso dừng xe ở cuối lối xe chạy, một cái đèn Kojak nhấp nháy trên nóc xe. Scott đang dần dần tỉnh lại, trở mình và

rên rỉ trên thùng xe tải của Rixon. Khuôn mặt cậu ta sưng vù, bầm dập, tay cậu ta bị trói quặt sau lưng. Thám tử Basso lôi cậu ta ra và thay dây trói bằng còng tay.

“Cháu chẳng làm gì cả,” Scott phản đối, môi cậu ta sưng vều.

“Đột nhập vào nhà người khác mà là không làm gì à?” Thám tử Basso nhại lại. “Nực cười, luật pháp không đồng ý với cậu đâu.”

“Cô ta ăn cắp đồ của cháu.” Scott hất cằm về phía tôi. “Chú hỏi cô ta đi. Lúc nãy cô ta đã vào phòng cháu.”

“Cô ấy lấy trộm cái gì?”

“Cháu... Cháu không thể nói được.”

Thám tử Basso nhìn tôi chờ xác nhận.

“Bạn ấy ở với bọn cháu cả tối,” Vee chen vào. “Phải không, Rixon?”

“Đúng vậy,” Rixon nói.

Scott nhìn tôi với ánh mắt của kẻ bị phản bội. “Không ra vẻ đạo đức nữa hả?”

Thám tử Basso lờ cậu ta đi. “Hãy nói về con dao của cậu.”

“Cô ta lôi nó ra trước!”

“Cậu đột nhập vào nhà mình,” tôi nói. “Mình chỉ tự vệ thôi.”

“Cháu muốn luật sư,” Scott nói.

Thám tử Basso mỉm cười, nhưng trong đó không có chút kiên nhẫn nào. “Luật sư à? Cậu có vẻ có tội đấy, Scott. Tại sao cậu lại cố đâm cô ấy?”

“Cháu không cố đâm cô ấy. Cháu giăng con dao ra khỏi tay cô ấy. Cô ấy mới là người cố đâm cháu trước.”

“Hắn quả là một kẻ nói dối trắng trợn,” Rixon nói.

“Cậu bị bắt, Scott Parnell,” thám tử Basso nói, dúm đầu Scott khi ông bắt cậu ta chui vào băng ghế sau của xe cảnh sát. “Cậu có quyền giữ im lặng. Bất cứ điều gì cậu nói có thể và sẽ được dùng để chống lại cậu.”

Scott vẫn giữ vẻ thù địch, nhưng ẩn sau tất cả những vết thương và bầm tím, cậu ta có vẻ tái nhợt. “Cậu đang phạm sai lầm lớn đấy,” cậu ta nói, nhìn thẳng vào tôi. “Nếu mình vào tù, mình sẽ là một con chuột trong lồng. Hắn sẽ tìm thấy và giết mình. Gã Bàn Tay Đen ấy.”

Cậu ta có vẻ sợ hãi thực sự, và tôi vừa thầm chúc mừng cậu ta vì đã diễn rất đạt... vừa nghĩ có lẽ cậu ta thực sự không biết cậu ta có khả năng gì khi là Nephilim. Nhưng tại sao cậu ta bị đóng dấu để trở thành thành viên của một hội thân hữu Nephilim mà không biết rằng mình bất tử? Tại sao những người trong hội không đề cập đến chuyện đó?

Scott không rời mắt khỏi tôi. Chuyển sang một giọng van vỉ, cậu ta nói, “Thế là hết, Nora. Nếu mình rời khỏi đây, mình sẽ chết.”

“Được rồi” thám tử Basso nói, đóng sầm cửa. Ông ta quay sang tôi. “Cháu nghĩ cháu có thể yên ổn nốt đêm nay không?”

## CHƯƠNG 20

Tôi nâng cửa sổ phòng ngủ lên và ngồi trên gờ cửa, ngắm ngời. Một làn gió nhẹ tươi mát và một bản dạ khúc của đám côn trùng bầu bạn với tôi. Bên kia cánh đồng có ánh đèn le lói. Tôi bỗng thấy an tâm kỳ lạ khi biết mình không phải là người duy nhất còn thức vào giờ này.

Sau khi thám tử Basso đã đưa Scott đi, Vee và Rixon kiểm tra khóa cửa ra vào.

“Chà,” Vee nói, nhìn vào cánh cửa bị hỏng. “Làm sao Scott phá được chốt cửa nhỉ? Dùng đèn hàn chẳng?”

Rixon và tôi chỉ nhìn nhau.

“Mai mình sẽ ghé qua và lắp một cái khóa mới,” cậu ta nói.

Đó là hai tiếng trước, lúc này Rixon và Vee đã về từ lâu, để lại mình tôi với những ý nghĩ riêng. Tôi không muốn nghĩ về Scott, nhưng tâm trí tôi vẫn hướng về cậu ta. Cậu ta đang cường điệu hóa mọi chuyện, hay ngày mai tôi sẽ phát hiện ra cậu ta đã bị đánh đập như tử một cách bí ẩn sau song sắt? Dù sao cậu ta cũng sẽ không chết. Có lẽ chỉ phải hứng chịu vài vết bầm, nhưng sẽ không chết. Tôi không cho phép mình nghĩ rằng Bàn Tay Đen có thể đưa mọi chuyện đi xa hơn thế – nếu Bàn Tay Đen thật sự là một mối đe dọa. Scott thậm chí không chắc là Bàn Tay Đen biết cậu ta đang ở Coldwater.

Thay vào đó, tôi tự nhủ lúc này tôi chẳng làm được gì. Scott đã đột nhập vào nhà tôi và chìa dao vào tôi. Cậu ta phải ngồi sau song sắt vì chính bản thân cậu ta. Cậu ta bị giam, còn tôi an toàn. Điều trở trêu là, tôi ước tối nay tôi cũng được ở trong tù. Nếu Scott là miếng mồi để nhử Bàn Tay Đen, tôi muốn ở đó để đổi mặt với hắn một lần cho dứt khoát.

Cơn buồn ngủ làm giảm đi sự tập trung của tôi, nhưng tôi vẫn cố hết sức để sắp xếp lại những thông tin tôi có được. Scott đã bị Bàn Tay Đen, một Nephil, đóng dấu. Rixon nói Patch, một thiên thần, là Bàn Tay Đen. Có vẻ như tôi đang tìm kiếm hai người khác nhau nhưng có chung tên gọi...

Đã quá nửa đêm lâu lắm rồi, nhưng tôi không muốn ngủ, vì ngủ là một cách để mở đường cho Patch giăng cái bẫy của anh, quyến rũ tôi bằng lời nói và những cái ôm dịu dàng, khiến tôi thêm bối rối. Thay vào đó, tôi muốn có những câu trả lời. Tôi vẫn chưa đến căn hộ của Patch, và hơn bao giờ hết, tôi cảm thấy chắc chắn rằng câu trả lời nằm ở đó.

Tôi mặc cái quần jean ống bó sẫm màu và một cái áo phông bó sát màu đen. Vì dự báo thời tiết báo trời sẽ có mưa, tôi đi giày tennis và áo gió chống thấm nước.

Tôi bắt taxi đến rìa phía đông của Coldwater. Dòng sông lấp lánh như một con rắn đen không lồ. Đường nét của các ống khói nhà máy bên kia sông có vẻ kỳ quái trong đêm, khiến tôi nghĩ đến những con quái vật to lớn và vụng về nếu tôi nhìn chúng từ góc nhìn của tôi. Khi tôi bước đến dãy nhà số năm trăm của khu công nghiệp, tôi thấy hai tòa chung cư, cả hai đều cao ba tầng. Tôi đi vào sảnh của tòa nhà thứ nhất. Không gian im lặng như tờ, và tôi cho rằng những người thuê nhà giờ này đang ngủ vùi trên giường. Tôi kiểm tra những hộp thư ở phía trong cùng, nhưng không có hộp nào đề tên Cipriano. Tuy nhiên Patch sẽ không bắt cần đến nỗi để lại tên mình, nếu anh thực sự muốn giấu địa chỉ nhà. Tôi leo lên tầng trên cùng. Chỉ có các căn hộ 3A, B, và C. Không có căn hộ nào là 34. Tôi xuống gác, đi bộ thêm nửa dãy nhà, và vào tòa nhà thứ hai.

Đằng sau cửa chính là một cái sảnh chật hẹp với gạch lát bị sờn và một lớp sơn mỏng hầu như không che nổi những hình graffiti màu đỏ và đen. Cũng giống như tòa nhà trước, các hộp thư xếp thành hàng ở phía trong cùng. Gần mặt tiền, điều hòa nhiệt độ kêu ro ro trong khi cánh cửa của một lồng thang máy cũ mở ra như một hàm răng đang chờ để đớp lấy tôi. Tôi đi

qua thang máy để leo cầu thang bộ. Tòa nhà này có vẻ hiu quạnh, hoang phế. Nơi những người hàng xóm chỉ quan tâm đến việc của họ. Nơi không ai biết ai, và rất dễ giữ bí mật.

Tầng ba im lặng như tờ. Tôi đi qua các căn hộ 31, 32 và 33. Tôi tìm thấy căn hộ 34 phía cuối hành lang. Đột nhiên tôi tự hỏi tôi sẽ làm gì nếu Patch có nhà. Lúc này, tôi chỉ có thể hy vọng là anh không ở nhà. Tôi gõ cửa, nhưng không có tiếng trả lời. Tôi thử vặn nắm đấm cửa. Trước sự ngạc nhiên của tôi, cửa mở ra.

Tôi nhòm vào trong bóng tối. Tôi đứng im, lắng nghe xem có động tĩnh gì không.

Tôi bật công tắc đèn ngay bên trong cửa, nhưng hoặc là đèn bị cháy, hoặc điện đã bị cắt. Tôi lôi cái đèn pin trong túi ra, bước vào và đóng cửa lại.

Mùi thức ăn thiu phả vào tôi. Tôi chữa đèn pin về phía bếp. Một cái chảo với trứng bác lâu ngày và một hộp sữa đã bốc mùi chua nằm trên kệ bếp. Tôi không nghĩ Patch sẽ gọi đây là nhà, nhưng điều này chỉ chứng tỏ ở anh còn có nhiều điều tôi chưa biết.

Tôi để chùm chìa khóa và túi xách lên kệ bếp và đưa áo lên mũi để cố chặn thứ mùi khó chịu đó. Các bức tường trống trơn, đồ đạc thưa thớt. Một cái ti vi kiểu cũ với ăng ten hình chữ V, có lẽ là đen trắng, và một cái sofa ọp ẹp trong phòng khách. Cả hai thứ đó đều không nhìn được qua cửa sổ, cửa sổ đã được dán kín bằng giấy dày.

Để đèn pin chiếu sáng lờ mờ, tôi đi xuôi hành lang đến phòng tắm. Phòng tắm trống trơn, ngoài một cái rèm tắm màu be có lẽ từng mang màu trắng, và một cái khăn khách sạn cẩu thả vắt trên dây. Không xà phòng, không dao cạo râu, không bọt cạo râu. Các mép của tấm vải lót sàn nhà đều đã bị quần tít, và tủ thuốc phía trên bồn rửa trống rỗng.



Tôi tiếp tục đi đến phòng ngủ. Tôi vịn năm đấm và đẩy cửa vào. Mùi mồ hôi và giường chiếu chưa giặt chua lòm vường trong không khí. Vì không bật đèn, tôi cho rằng mình có thể mở cửa chớp, và tôi mở cửa sổ ra, để cho không khí trong lành ủa vào. Ánh đèn đường lọt vào, quầng một màu xám lơ mờ quanh phòng.

Những cái đĩa bám thức ăn khô chất đống trên chiếc bàn cạnh giường, và dù giường có vải trải, chúng thiếu vẻ bảnh bao của đồ vải lanh mới giặt. Trên thực tế, căn cứ vào mùi của chúng, tôi đoán chừng chúng đã không được giặt giữ hàng tháng trời. Một cái bàn nhỏ với một màn hình máy vi tính nằm trong góc phía cuối phòng. Không có cây máy tính, và tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng Patch đã cẩn thận không để lại dấu vết gì.

Tôi lom khom trước mặt bàn, mở đóng các ngăn kéo. Chẳng có gì bất thường: bút chì và một quyển Niên giám. Tôi đang định đóng cửa thì một hộp nữ trang nhỏ màu đen buộc ở mặt dưới của bàn đập vào mắt tôi. Tôi lướt tay dưới bàn, mò mẫm bóc cái hộp ra khỏi lớp băng dính dán nó. Tôi mở nắp hộp. Tóc gáy tôi dựng đứng lên.

Chiếc hộp chứa sáu chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen.

Phía cuối hành lang, cánh cửa trước hé mở.

Tôi nhảy dựng lên. Patch đã về? Tôi không thể để anh thấy tôi. Không phải lúc này, khi tôi vừa mới phát hiện ra những chiếc nhẫn của Bàn tay Đen trong căn hộ của anh.

Tôi nhìn quanh tìm chỗ trốn. Chiếc giường cỡ đôi đứng chắn giữa tôi và tủ quần áo. Nếu tôi đi vòng qua giường, tôi có nguy cơ bị trông thấy từ ngưỡng cửa. Nếu tôi trèo qua giường, đệm lò xo sẽ kêu cọt kẹt.

Cửa trước đóng lại nhẹ nhàng. Những bước chân chắc nịch băng qua lớp vải sơn ở phòng bếp. Không còn lựa chọn nào khác, tôi leo lên ngưỡng cửa sổ và nhẹ nhàng đặt chân xuống thang thoát hiểm. Tôi cố đóng cửa sổ

lại, nhưng cánh cửa trượt bị kẹt, không chịu nhúc nhích. Tôi nhô mắt qua cửa sổ, nhìn chằm chằm vào bên trong căn hộ. Tôi liếm môi, lúc ấy môi tôi đã trở nên khô khốc.

Một cái bóng in lên tường hành lang, tiến lại gần. Tôi thụp người xuống.

Tôi sợ rằng tôi sắp bị bắt gặp thì những bước chân trở lui. Chưa đầy một phút sau, cửa trước mở ra, rồi đóng lại. Một sự im lặng kỳ quái bao trùm căn hộ.

Tôi từ từ đứng lên. Tôi cứ đứng như thế khoảng một phút, và khi đã chắc chắn căn hộ thực sự không có ai, tôi leo lại vào bên trong. Đột nhiên cảm thấy lộ liễu và yếu đuối, tôi sai bước trên hành lang. Tôi cần phải đến một nơi yên tĩnh, nơi tôi có thể suy nghĩ. Tôi đang bỏ sót điều gì? Rõ ràng Patch là Bàn Tay Đen, nhưng làm sao anh lại dính dáng đến hội thân hữu Nephilim? Vai trò của anh là gì? Chuyện quái quỷ gì đang xảy ra? Tôi lảng túi xách lên vai và đi tới lối ra.

Tôi vừa đặt tay lên nắm đấm cửa thì một tiếng động lạ thu hút sự chú ý của tôi. Một cái đồng hồ. Tiếng tích tắc đều đều của một cái đồng hồ. Tôi cau mày và quay lại bếp. Lúc tôi vào đây đâu có tiếng động này – ít nhất thì, tôi không nghĩ là có tiếng động ấy. Lắng nghe một cách chăm chú, tôi theo tiếng tích tắc mơ hồ để băng qua căn phòng. Tôi cúi xuống trước cái tủ có ngăn kéo bên dưới bồn rửa bát.

Sự lo sợ trong tôi ngày càng lớn, tôi mở tủ. Tôi hết hoảng và bối rối khi nhận thấy một bộ máy kỳ quặc nằm cách đầu gối tôi chục phân. Những thỏi thuốc nổ. Băng dính. Những sợi dây màu trắng, xanh và vàng.

Tôi loạng choạng chạy ra cửa trước. Chân tôi khua trên cầu thang nhanh đến nỗi tôi phải bám vào tay vịn để khỏi ngã. Xuống chân cầu thang, tôi lao ra ngoài đường và cầm đầu chạy thục mạng. Quay đầu lại, tôi thấy

một ánh sáng lóe lên trước khi lửa bùng lên từ các cửa sổ trên tầng ba của tòa nhà. Khói bốc lên ngùn ngụt trong đêm. Những mảng gạch và gỗ, lóe lên màu cam vì sức nóng, trút xuống đường.

Tiếng còi hụ xa xa phát ra từ phía mấy tòa nhà, và tôi vừa đi vừa chạy đến dãy nhà tiếp theo, sợ hãi kéo sự chú ý, nhưng tôi quá rối trí đến nỗi chỉ muốn rời khỏi hiện trường ngay lập tức. Khi rẽ ở góc phố, tôi bỗng chạy hết tốc lực. Tôi không biết mình đang đi đâu. Mạch tôi đập loạn xạ, đầu óc quay cuồng. Nếu tôi ở lại trong căn hộ thêm vài phút nữa thôi, tôi sẽ chết.

Tôi bật khóc nức nở. Nước mũi tôi chảy ra, bụng quặn lại. Tôi lấy mu bàn tay chùi mắt và cố tập trung vào những hình dáng hiện ra trong bóng tối trước mặt: biển chỉ đường, ô tô đang đỗ, vỉa hè – ánh đèn mờ mờ trên các ô cửa sổ. Chỉ trong vài giây, thế giới đã biến thành một mê cung hỗn loạn; sự thật thoát ẩn thoát hiện dưới chân tôi, biến mất khi tôi cố nhìn thẳng vào nó.

Phải chăng ai đó muốn xóa bỏ dấu vết để lại trong căn hộ? Chẳng hạn như những chiếc nhẫn của Bàn Tay Đen? Phải chăng đó chính là Patch?

Một trạm xăng hiện ra trước mắt tôi. Tôi lao đảo bước tới nhà vệ sinh bên ngoài và nhốt mình trong đó. Chân tôi loạng choạng, và những ngón tay tôi run rẩy mạnh tới nỗi tôi phải cố hết sức để vịn được vòi nước. Tôi vãi nước lạnh lên mặt để thoát khỏi cú sốc. Bám tay vào bồn rửa, tôi thở hỗn hển.

## CHƯƠNG 21

Tôi đã không ngủ trong hơn ba mươi sáu giờ qua, ngoại trừ một giấc ngủ rất ngắn vào tối thứ năm, khi Patch gặp tôi trong giấc mơ của tôi.

Thức đêm không phải việc khó khăn gì lắm; mỗi khi cảm thấy mắt mình díp lại, vụ nổ lại lóe lên trong tâm trí tôi, khiến tôi bật dậy. Không ngủ được, tôi dành cả đêm để nghĩ về Patch.

Khi Rixon bảo tôi rằng Patch là Bàn Tay Đen, cậu ta đã gieo vào đầu óc tôi một nỗi nghi ngờ, nhưng nó vẫn chưa chế ngự tôi hoàn toàn. Vẫn còn một phần trong tôi muốn khóc lóc và lắc đầu nguầy nguậy trước cái ý nghĩ rằng có thể Patch đã giết bố tôi. Tôi cắn chặt môi, tập trung vào nỗi đau hơn là nhớ lại tất cả những lần ngón tay anh mơn man miệng tôi, hay hôn vành tai tôi. Tôi không thể nghĩ về những điều đó.

Lúc bảy giờ, tôi vẫn chưa thềm ra khỏi giường để đến trường. Tôi đã để lại một loạt tin nhắn thoại cho thám tử Basso vào buổi sáng, buổi chiều và cả buổi tối, mỗi tiếng lại gọi một lần, nhưng ông không trả lời cuộc nào cả. Tôi tự nhủ mình đang gọi để kiểm tra tình hình của Scott, nhưng sâu thẳm trong lòng, tôi cho rằng tôi chỉ muốn biết cảnh sát đang ở gần. Dù tôi không thích thám tử Basso cho lắm, tôi vẫn cảm thấy an toàn hơn một chút khi tin rằng ông chỉ cách tôi một cú điện thoại. Bởi vì một phần nhỏ trong tôi đang bắt đầu tin rằng có lẽ sự việc tối qua không chỉ là để hủy bằng chứng.

Nhờ có ai đó cố gắng giết tôi thì sao?

Tối qua tôi đã cố gắng khớp lại những mảnh thông tin tôi có trong đầu. Mảnh thông tin rõ ràng duy nhất mà tôi cứ trở đi trở lại là hội thân hữu Nephilim. Patch nói người kế nhiệm Chauncey muốn báo thù cho cái chết của hắn. Patch chắc chắn rằng không ai có thể truy nguyên cái chết của

Chauncey, nhưng dù sao tôi cũng đang bắt đầu thấy sợ. Nếu kẻ kế nhiệm đó đã biết về tôi, có lẽ tối qua là cú đòn trả thù đầu tiên của hắn.

Khả năng có ai đó theo tôi đến căn hộ của Patch lúc muộn như thế là khó có thể xảy ra, nhưng có một điều tôi biết về Nephilim, đó là họ rất giỏi làm những điều bất khả thi.

Điện thoại của tôi reo vang trong túi và tôi lôi nó ra trước cả khi hồi chuông đầu tiên kết thúc.

“A lô?”

“Đến bữa tiệc Hạ chí đi,” Vee nói. “Bọn mình sẽ ăn một ít kẹo bông, chơi vài trò chơi, có khi lại hưng phấn và làm những việc còn kinh khủng hơn cả các cô nàng nổi loạn nữa ấy chứ.”

Trái tim tôi sau khi đập loạn xạ đã trở về vị trí cũ. Không phải là thám tử Basso. “Ờ.”

“Cậu nghĩ sao? Cậu có muốn làm gì đó không? Cậu có muốn đến Delphic không?”

Thực sự thì, tôi không muốn. Tôi đã định cứ mỗi một tiếng lại gọi lại cho thám tử Basso cho đến khi ông nhắc máy thì thôi.

“Này cưng.”

“Mình cảm thấy không khỏe,” tôi nói.

“Không khỏe thế nào? Đau bụng? Đau đầu? Chuột rút? Ngộ độc thức ăn? Delphic là liều thuốc chữa trị cho tất cả những thứ đó.”

“Mình sẽ không đi đâu, cảm ơn.”

“Có phải vì Scott không? Cậu ta đang ở trong tù mà. Cậu ta không thể đến tìm cậu được. Đi giải trí đi. Rixon và mình sẽ không hôn nhau trước mặt cậu đâu, nếu đó là điều khiến cậu khó chịu.”

“Mình sẽ thay pyjama và xem một bộ phim.”

“Ý cậu là một bộ phim còn thú vị hơn mình à?”

“Tối nay thì đúng là thế.”

“Hừ. Phim piếc gì. Mình sẽ không ngừng quấy nhiễu cậu cho tới khi nào cậu đến đây.”

“Mình biết.”

“Vì thế hãy làm cho chuyện này trở nên dễ dàng và đồng ý đi.”

Tôi thở dài. Tôi có thể ngồi nhà cả tối và chờ đợi thám tử Basso trả lời điện thoại của tôi, hoặc tôi có thể nghỉ ngơi một lát và bắt đầu lại việc đó khi tôi về nhà. Hơn nữa, ông ta có số điện thoại của tôi và có thể liên lạc với tôi ở bất cứ đâu.

“Thôi được,” tôi bảo Vee. “Chờ mình mười phút.”

Trong phòng ngủ của tôi, tôi mặc một cái quần jean ống bó, một cái áo in hình, áo len đan và đôi giày lười da đen. Tóc tôi được buộc lệch sang bên phải. Sau hơn một ngày không ngủ, mắt tôi trở nên thâm quầng. Tôi chải mascara, đánh phấn mắt màu bạc và tô son môi, hy vọng trông tôi sẽ tươi tỉnh hơn. Tôi để lại một tờ giấy nhắn nhạo cho mẹ tôi trên kệ bếp, bảo bà rằng tôi đã đến bữa tiệc Hạ chí ở Delphic. Sáng mai bà mới về, nhưng bà luôn làm tôi bất ngờ vì về nhà sớm hơn dự định. Nếu tối nay bà về, đây có lẽ sẽ là lần duy nhất bà mong rằng bà đã kéo dài chuyến đi của mình. Tôi đã tập luyện những điều sẽ nói với bà. Cho dù tôi làm gì, tôi cũng không được lảng tránh ánh mắt bà khi tôi nói rằng tôi đã biết về chuyện của

bà với Hank. Và tôi không thể để bà chen vào một lời trước khi tôi bảo bà tôi sẽ bỏ đi. Như đã luyện tập, tôi sẽ bước đi vào đúng lúc nói ra câu đó. Tôi muốn gửi đến bà một thông điệp rằng giờ đã quá muộn để trò chuyện – nếu bà muốn nói với tôi sự thật, bà phải nói với tôi trong mười sáu năm qua kia. Giờ thì không còn kịp nữa.

Tôi khóa cửa và gặp Vee trên lối xe chạy.

“Vẫn định bỏ nhà đi à?” Vee nói.

“Ừ.”

“Muốn kể về chuyện này không?”

“Không.”

“Tùy cậu.” Nhưng giọng nó không được vui lắm.

Một tiếng sau, Vee lách chiếc Neon vào một chỗ trống giữa hai cái xe tải to quá cỡ chiếm hết cả diện tích. Chúng tôi hạ kính cửa xuống và chui ra ngoài qua cửa sổ để không bị xước sơn bằng cách mở cửa xe. Chúng tôi băng qua bãi đỗ xe và đi vào cổng công viên. Công viên đông đúc hơn thường lệ vì hôm nay là ngày Hạ chí – ngày dài nhất trong năm. Tôi lập tức nhận ra một vài gương mặt cùng trường, nhưng tôi cảm thấy tôi như đang đứng trong một biển người lạ. Phần lớn đám đông đang đeo những chiếc mặt nạ hình con bướm màu đá quý che hết nửa khuôn mặt. Chắc là một người bán rong nào đó đã bán chúng ở một quầy hàng giảm giá.

“Chúng ta nên bắt đầu từ đâu?” Vee hỏi. “Trung tâm vui chơi? Căn nhà vui nhộn? Quán hàng rong? Theo mình thì chúng ta nên ăn trước. Như thế chúng ta sẽ ăn ít đi.”

“Logic của cậu đấy à?”

“Nếu chúng ta dừng lại ở mấy quầy hàng rong sau cùng, sự thèm ăn của chúng ta sẽ bị kích thích. Mình luôn ăn nhiều hơn khi mình bị kích thích thèm ăn.”

Tôi chẳng quan tâm chúng tôi bắt đầu từ đâu. Tôi chỉ đến đây để tự làm mình phân tâm trong vài giờ đồng hồ. Tôi kiểm tra điện thoại, nhưng không có cuộc gọi nhỡ nào. Bao giờ thì thám tử Basso mới trả lời điện thoại nhỉ? Phải chăng đã có chuyện gì đó xảy ra với ông ấy? Một đám mây đen lơ lửng trong sâu thẳm tâm trí tôi, và nó khiến tôi cảm thấy thật khó chịu.

“Trông cậu nhợt nhạt quá,” Vee nói.

“Mình đã bảo cậu rồi: Mình không được khỏe.”

“Đó là vì cậu chưa ăn no. Ngồi xuống đi. Mình sẽ đi mua kẹo bông và xúc xích nóng. Hãy nghĩ về lớp nước sốt và mù tạt của nó. Không biết cậu thế nào, nhưng mình bắt thấy đầu óc mình dễ chịu và mạch mình đập chậm dần rồi đấy.”

“Mình không đói, Vee ạ.”

“Dĩ nhiên là cậu đang đói. Ai mà chả đói chứ. Đó là lý do chúng ta có những quầy hàng rong.” Trước khi tôi kịp ngăn nó lại, nó đã hòa mình vào đám đông.

Tôi đang đi đi lại lại trên lối đi bộ chờ Vee thì điện thoại của tôi reo lên. Tên của thám tử Basso hiện lên trên màn hình hiển thị.

“Cuối cùng cũng gọi lại,” tôi thì thầm, mở điện thoại ra.

“Nora, cháu ở đâu?” Ông ta cất tiếng ngay lúc tôi bắt máy. Ông ta nói rất nhanh, và tôi có thể nhận ra ông đang bối rối. “Scott trốn thoát rồi. Cậu ta đã biến mất. Chúng tôi đang huy động toàn bộ lực lượng để tìm cậu ta,



nhưng tôi muốn cháu tránh xa cậu ta ra. Tôi sẽ đến đón cháu cho đến khi tai họa này kết thúc. Tôi đang trên đường đến nhà cháu đây.”

Cổ họng tôi nghẹn lại, khó mà thốt ra được một lời. “Gì ạ? Cậu ta thoát ra bằng cách nào ạ?”

Thám tử Basso ngập ngừng trước khi trả lời. “Cậu ta bẻ những chấn song trong xà lim.”

Dĩ nhiên rồi. Cậu ta là Nephilim. Hai tháng trước tôi đã thấy Chauncey bóp nát chiếc điện thoại của tôi chỉ bằng một cái siết tay. Chuyện Scott dùng sức mạnh Nephilim của cậu ta để trốn khỏi nhà tù không phải là một điều khó tưởng tượng.

“Cháu không ở nhà,” tôi nói. “Cháu đang ở công viên giải trí Delphic.” Tôi vô thức quét mắt qua đám đông, tìm Scott. Nhưng cậu ta không thể nào biết tôi ở đây. Sau khi trốn khỏi nhà tù, có lẽ cậu ta sẽ đến thẳng nhà tôi, ngỡ rằng sẽ tìm thấy tôi ở đó. Tôi cảm thấy vô cùng biết ơn Vee vì đã lôi tôi ra đây tối nay. Có lẽ lúc này Scott đang ở nhà tôi...

Điện thoại suýt thì rơi khỏi tay tôi. Tờ giấy nhẵn. Trên kệ bếp. Tôi đã nhắn mẹ tôi rằng tôi sẽ đến Delphic.

“Cháu nghĩ là cậu ta biết cháu đang ở đâu,” tôi bảo thám tử Basso, bắt đầu thấy hoảng hốt. “Bao lâu thì các chú mới đến được đây ạ?”

“Delphic hả? Ba mươi phút. Đến chỗ bảo vệ đi. Dù làm gì cháu cũng phải giữ điện thoại bên mình. Nếu cháu thấy Scott, hãy gọi cho tôi ngay lập tức.”

“Ở Delphic không có bảo vệ,” tôi nói, miệng tôi khô khốc. Ai cũng biết công viên này không thuê bảo vệ, đó là một trong nhiều lý do mẹ tôi không muốn cho tôi đến đây.

“Thế thì ra khỏi đó đi,” ông gắt lên. “Hãy trở về Coldwater và gặp tôi ở đồn cảnh sát. Cháu có thể làm thế không?”

Có. Tôi có thể làm thế. Vee sẽ chờ tôi về. Tôi bước về phía nó vừa biến mất, quét mắt qua đám đông tìm nó.

Thám tử Basso thốt lên. “Cháu sẽ ổn thôi. Chỉ cần... mau quay về đây. Tôi sẽ phái lực lượng còn lại đến Delphic để đuổi theo Scott. Chúng ta sẽ tìm thấy cậu ta.” Sự lo lắng trong giọng nói của ông khiến tôi không an tâm chút nào.

Tôi gác máy. Scott đã trốn thoát. Cảnh sát đang trên đường tới đây, và chuyện này sẽ kết thúc tốt đẹp... miễn là tôi ra khỏi đây ngay. Tôi phác ra một kế hoạch chớp nhoáng. Đầu tiên, tôi phải tìm Vee. Tôi cũng phải đi khỏi chỗ lộ liễu này. Nếu bây giờ Scott cũng đi trên con đường này, cậu ta sẽ thấy tôi.

Tôi đang bước về phía những quầy hàng rong thì sườn tôi bị huých từ đằng sau. Lực từ cú huých mách bảo tôi rằng đây không chỉ là một sự vô ý. Tôi quay lại, và trước khi quay hết một vòng, tôi giật mình khi nhận ra một khuôn mặt quen thuộc. Thứ đầu tiên đập vào mắt tôi là ánh sáng lóe lên từ cái vòng tai bằng bạc trên tai cậu ta. Cái thứ hai mà tôi nhận thấy là khuôn mặt cậu ta vô cùng bầm dập. Mũi cậu ta bị gãy – vẹo và thâm tím. Những vết thâm dưới hai mắt cậu ta đã trở nên tím sẫm.

Điều tiếp theo mà tôi biết, Scott nắm lấy khuỷu tay tôi và lôi tôi đi trên lối đi bộ.

“Thả mình ra,” tôi nói, giằng ra khỏi cậu ta. Nhưng Scott khỏe hơn, và cậu ta vẫn siết chặt tay tôi.

“Được thôi, Nora, nếu cậu bảo mình nó ở đâu.”

“Cái gì ở đâu kia?” Tôi nói, giọng chống đối.

Cậu ta cười gằn.

Tôi làm ra vẻ ngây ngô nhất có thể, nhưng những ý nghĩ đang chạy loạn lên trong đầu tôi. Nếu tôi bảo cậu ta chiếc nhẫn ở nhà tôi, cậu ta sẽ rời công viên này. Có lẽ cậu ta sẽ lôi tôi theo. Khi cảnh sát đến, họ sẽ thấy cả hai chúng tôi đã rời khỏi đây. Có vẻ tôi không thể gọi cho thám tử Basso và bảo ông rằng chúng tôi đang về nhà tôi. Với Scott đang ở bên cạnh. Không, tôi phải giữ cậu ta ở đây, trong công viên.

“Cậu đã đưa nó cho bạn trai của Vee à? Cậu nghĩ hẳn có thể bảo vệ nó khỏi mình sao? Mình biết hẳn không-bình-thường.” Đôi mắt Scott vẫn giữ vẻ đáng sợ đó. “Mình biết hẳn có thể làm những điều mà người khác không thể.”

“Giống như cậu?”

Scott nhìn tôi trừng trừng. “Hẳn không giống mình. Mình chỉ có thể nói đến thế. Mình sẽ không làm hại cậu, Nora. Tất cả những gì mình cần là chiếc nhẫn. Hãy trả nó cho mình, và cậu sẽ không bao giờ gặp lại mình nữa.”

Cậu ta đang nói dối. Cậu ta sẽ làm hại tôi. Cậu ta tuyệt vọng tới nỗi trốn khỏi nhà tù. Lúc này không còn gì là giới hạn nữa – cậu ta sẽ lấy lại cái nhẫn bằng bất cứ giá nào. Chất adrenaline dâng lên trong tôi và tôi không thể nghĩ được rõ ràng. Nhưng sâu thẳm trong tâm trí tôi, bản năng sinh tồn mách bảo tôi rằng tôi cần kiểm soát tình huống này. Tôi cần tìm một cách để tách khỏi Scott. Nhắm mắt nhắm mũi tuân theo bản năng, tôi nói: “Mình có chiếc nhẫn.”

“Mình biết,” cậu ta sốt ruột nói. “Ở đâu?”

“Ở đây. Mình có mang nó theo.”

Cậu ta quan sát tôi một lúc, rồi giật lấy túi tôi và mở ra, lục lọi.

Tôi lắc đầu. “Mình ném nó đi rồi.”

Cậu ta ấn trả tôi cái túi xách, và tôi bắt lấy nó, ôm nó vào ngực. “Ở đâu?” Cậu ta hỏi.

“Một cái thùng rác gần lối vào,” tôi tiện miệng nói bừa. “Trong một phòng vệ sinh nữ.”

“Dẫn mình đi xem.”

Khi chúng tôi đi trên lối đi bộ, tôi ra lệnh cho mình bình tĩnh để tìm ra bước hành động tiếp theo. Tôi có thể chạy không? Không, Scott sẽ bắt được tôi. Tôi có thể trốn trong nhà vệ sinh nữ? Hoàn toàn không. Scott không biết xấu hổ, và cậu ta sẽ không ngần ngại mà xông vào đó theo tôi để có được điều cậu ta muốn. Tuy nhiên, tôi vẫn có điện thoại. Trong phòng vệ sinh nữ, tôi có thể gọi điện cho thám tử Basso.

“Đây,” tôi nói, chỉ vào một trong những tòa nhà xây bằng gạch xi. Lối vào của nhà vệ sinh nữ ở ngay trước mặt, trên một cái dốc xi măng, với nhà vệ sinh nam ở đằng sau.

Scott nắm vai tôi và lắc. “Đừng nói dối mình. Họ sẽ giết mình nếu mình làm mất nó. Nếu cậu nói dối mình, mình sẽ...” Cậu ta ngừng lại, nhưng tôi biết cậu ta định nói gì. Nếu cậu nói dối mình, mình sẽ giết cậu.

“Nó ở trong nhà vệ sinh.” Tôi gật đầu, để thuyết phục bản thân rằng tôi có thể làm được hơn là để trấn an cậu ta. “Mình sẽ vào lấy nó. Rồi cậu sẽ để mình yên, được chứ?”

Thay vì trả lời, Scott chìa tay ra, đụng vào bụng tôi. “Điện thoại của cậu.”

Tim tôi như rụng xuống. Thấy không còn lựa chọn nào khác, tôi lấy điện thoại và đưa nó cho cậu ta. Tay tôi khẽ run rẩy, nhưng tôi kìm lại,

không để cho cậu ta biết tôi đã có một kế hoạch, nếu không cậu ta sẽ phá nó tan tành.

“Cậu có một phút. Đừng làm gì ngu ngốc đấy.”

Trong phòng vệ sinh, tôi quan sát nhanh chóng. Có năm bồn rửa gắn trên tường, đối diện chúng là năm ngăn vệ sinh. Hai cô gái tầm tuổi sinh viên đang đứng ở chỗ bồn rửa, tay họ dính đầy bột xà phòng. Trên bức tường đằng xa có một cửa sổ nhỏ đang mở. Không để phí thêm chút thời gian nào, tôi leo lên cái bồn rửa cuối cùng và đứng trên đó. Lúc này cửa sổ đã ngang tầm với khuỷu tay tôi, và dù không có tấm rèm nào để ngăn tôi, tôi cũng sẽ phải vất vả khi chui qua nó. Tôi có thể cảm thấy ánh mắt của mọi người đang nhìn mình, nhưng tôi lờ họ đi và đu mình lên gờ cửa, hầu như không để ý đến phân chim hay mạng nhện.

Khi tôi đẩy ô kính cửa sổ, nó rụng ra và rơi đánh xoảng xuống đất. Tôi hít vào một hơi, nghĩ rằng Scott đã nghe thấy, nhưng đám đông bên ngoài lối đi bộ đã át đi tiếng động ấy. Tì bụng lên ngưỡng cửa sổ, tôi nhấc chân lên, co nó vào sát cơ thể cho đến khi tôi có thể đưa nó qua cửa sổ. Tôi cố len nốt, chân phải của tôi cuối cùng cũng chui được ra ngoài. Tôi bám vào ngưỡng cửa sổ, rồi nhảy xuống vỉa hè bên ngoài. Tôi đứng khom mình một lát, sợ rằng Scott sẽ đi vòng qua tòa nhà.

Rồi tôi chạy về phía lối đi bộ chính của công viên và hòa mình vào trong đám đông.

## CHƯƠNG 22

Bóng tối đang lan nhanh trên bầu trời, làm lu mờ những vệt sáng yếu ớt tỏa ra nơi chân trời. Tôi chạy nhanh về phía cổng công viên. Những cánh cổng đã hiện ra trước mặt. Gần tới nơi rồi. Tôi sắp len qua hết đám đông thì đột ngột dừng lại. Cách tôi chưa đầy năm mươi mét, Scott đang đi đi lại lại chỗ cánh cổng, quét mắt qua những thân người chen chúc đang ra ra vào vào qua cổng. Cậu ta đã phát hiện ra việc tôi trốn khỏi nhà vệ sinh và đang chặn lối ra duy nhất. Công viên được bao quanh bằng một hàng rào kẽm gai cao ngất, và cách duy nhất để tôi có thể ra ngoài là qua cổng chính. Tôi biết thế, Scott cũng vậy.

Tôi lập tức quay lại và lẩn vào trong đám đông, cứ vài giây lại ngoái lại kiểm tra để chắc chắn rằng Scott chưa phát hiện ra tôi.

Tôi chạy vào sâu trong công viên khi nghĩ rằng tôi nên chạy càng xa cổng càng tốt, vì đó là chỗ cuối cùng tôi thấy Scott. Tôi có thể trốn trong bóng tối của căn nhà vui nhộn cho đến khi cảnh sát tới, hoặc tôi có thể leo lên cáp treo bên trên công viên, nơi tôi có thể thấy Scott bên dưới và để mắt trông chừng cậu ta. Miễn là cậu ta không ngẩng lên, tôi sẽ ổn. Dĩ nhiên, nếu cậu ta thấy tôi, chắc chắn cậu ta sẽ chờ tôi ở đầu kia của cáp treo. Tôi quyết định tiếp tục chạy, hòa mình trong chỗ đông đúc nhất, và chờ đợi chuyện này kết thúc.

Lối đi bộ rẽ làm đôi ở chỗ Đu quay khổng lồ, một đường dẫn tới khu giải trí dưới nước, đường kia dẫn tới đường sắt gấp khúc Archangel. Vừa rẽ vào con đường dẫn đến Archangel thì tôi thấy Scott. Cậu ta cũng thấy tôi. Chúng tôi đang ở trên hai con đường song song nhau, ngăn cách bởi một buồng cáp treo. Một đôi nam nữ ngồi vào ghế khi nó bắt đầu di chuyển, cắt ngang tầm mắt chúng tôi trong chốc lát. Tôi nhân khoảnh khắc đó mà bỏ chạy.

Tôi chạy len qua đám đông, nhưng lối đi đông quá, khiến tôi không thể chạy nhanh được. Tệ hơn nữa, hai bên lối đi là các hàng giậu cao, khiến cho đường đi giống như một mê cung của những đoạn đường quanh co và những ngã rẽ. Tôi không dám nhìn lại đằng sau, nhưng tôi biết Scott không thể ở quá xa. Cậu ta sẽ không làm gì trước mặt bao nhiêu người như thế này chứ? Tôi lắc đầu để giữ bỏ ý nghĩ đó, và tập trung vào quãng đường trước mặt. Trước đây tôi mới đến Delphic có ba hay bốn lần, toàn vào buổi tối, và tôi không biết rõ sơ đồ quy hoạch của nó. Tôi muốn đá cho mình một cái vì không mang theo bản đồ trên đường vào đây. Tôi thấy thật trở trêu khi chỉ ba mươi giây trước đây tôi còn đang chạy khỏi cổng công viên; thế mà bây giờ, chạy đến đó lại là ý nghĩ duy nhất trong đầu tôi.

“Này! Cẩn thận chứ!”

“Xin lỗi,” tôi nói, hỗn hển. “Đi đường nào ra cổng nhỉ?”

“Làm gì mà như ma đuổi thế?”

Tôi len qua đám đông. “Xin lỗi. Cho tôi đi nhờ... xin lỗi.” Qua các hàng giậu, ánh đèn của các trò chơi lấp lóa trong ánh chiều chạng vạng. Tôi ngừng lại ở một giao lộ, cố gắng tự định hướng. Trái hay phải? Lối nào ra cổng nhanh hơn?

“Cậu đây rồi.” Hơi thở của Scott phả vào tai tôi. Cậu ta đặt tay lên cổ tôi, khiến tôi lạnh toát xương sống.

“Cứu!” Tôi hét lên theo bản năng. “Ai cứu tôi với!”

“Bạn gái của tôi,” Scott giải thích với vài người đang dừng lại nhìn về phía chúng tôi. “Chúng tôi đang đùa nhau.”

“Tôi không phải bạn gái của cậu ta!” Tôi hoảng hốt hét lên. “Bỏ tay ra!”

“Lại đây, em yêu.” Scott ôm tôi vào lòng, áp chặt lấy tôi. “Mình đã cảnh cáo cậu là không được nói dối mình,” cậu ta thì thầm vào tai tôi. “Mình cần cái nhẫn. Mình không muốn làm đau cậu, Nora, nhưng mình sẽ làm thế, nếu cậu ép mình.”

“Bảo hẩn bỏ tôi ra!” Tôi hét lên với những người đang lắng nghe.

Scott bẻ quặt tay tôi ra sau lưng. Tôi nói qua kẽ răng, cố gắng nén lại cơn đau. “Cậu điên à?” Tôi nói. “Mình không cầm chiếc nhẫn. Mình đã đưa nó cho cảnh sát. Tối qua. Cậu hãy đến chỗ họ mà lấy nó.”

“Đừng nói dối nữa!” Cậu ta gầm gừ.

“Hãy gọi cho họ đi. Thật đấy. Mình đã đưa nó cho họ. Mình không cầm nó.” Tôi nhắm mắt, thầm mong cậu ta tin tôi và thả tay tôi ra.

“Thế thì cậu hãy lấy lại nó cho mình.”

“Họ sẽ không đưa nó cho mình đâu. Đó là bằng chứng. Mình đã bảo họ đó là nhẫn của cậu.”

“Họ sẽ trả nó lại,” cậu ta chậm rãi nói, như thể cậu ta vừa đi vừa nghĩ ra một kế hoạch. “Nếu mình đổi cậu lấy chiếc nhẫn.”

Tôi đột nhiên nghĩ ra. “Cậu định giữ mình làm con tin? Đổi mình lấy chiếc nhẫn? Cứu tôi!” Tôi hét lên. “Ai cứu tôi với!”

Một người đứng gần đó bật cười.

“Đây không phải trò đùa!” Tôi hét lên, cảm thấy máu dồn lên cổ, nỗi sợ hãi và tuyệt vọng bao trùm lấy tôi. “Bảo hẩn bỏ...”

Scott bịt miệng tôi lại, nhưng tôi đã giơ chân lên và đá vào ống quyển của cậu ta. Cậu ta rên rỉ vì đau và gập người xuống.



Tay cậu ta buông lỏng dần vì bị tấn công bất ngờ, và tôi thoát được. Tôi lao đảo lùi lại một bước, nhìn khuôn mặt nhăn nhó đau đớn của cậu ta, rồi quay đi và bỏ chạy, những trò chơi thấp thoáng hiện ra qua khe hở của đám đông. Tất cả những gì tôi phải làm là chạy thoát ra ngoài. Cảnh sát ắt hẳn sắp đến nơi. Sau đó tôi sẽ an toàn. An toàn. Tôi lặp lại từ đó một cách điên cuồng như một cách để giữ bình tĩnh và không khuất phục trước nỗi hốt hoảng. Bầu trời phía tây vẫn còn lưu lại một quãng sáng lờ mờ, và tôi dùng nó để định hướng cho tôi về phía bắc. Nếu tôi tiếp tục chạy về hướng bắc, con đường này sẽ đưa tôi đến cổng.

Một tiếng nổ xé tai vang lên. Tôi giật nảy mình, vấp ngã và khụy gối xuống. Hoặc có lẽ tôi đã hành động theo phản xạ, bởi vì những người khác quanh tôi cũng đã nằm rạp trên vỉa hè. Có một khoảnh khắc im lặng rợn tóc gáy, và rồi mọi người hét lên và chạy tán loạn.

“Hắn có súng!” Những lời nói đó phảng phất bên tai tôi, nghe như vọng lại từ rất xa.

Cho dù không hề muốn, tôi thấy mình quay lại. Scott đang ôm sườn, dòng máu đỏ tươi tuôn ra qua áo cậu ta. Miệng cậu ta há hốc, đôi mắt mở to kinh hoàng.

Cậu ta quỳ một chân xuống, và tôi thấy có người đứng sau cậu ta vài thước, cầm một khẩu súng. Rixon. Vee đang ở bên cạnh cậu ta, tay bịt miệng, mặt trắng bệch như tờ giấy.

Có tiếng chân chạy tán loạn và những tiếng la hét hốt hoảng, và tôi bò sang bên vệ đường, cố gắng không để bị giẫm lên.

“Hắn đang bỏ chạy!” Tôi nghe Vee hét lên. “Ai đó bắt hắn đi!”

Rixon bắn thêm vài phát, nhưng lần này không ai né xuống. Thực tế thì, họ càng thi nhau chạy tán loạn. Tôi đứng dậy và nhìn lại chỗ ban nãy tôi vừa thấy Rixon và Vee. Tiếng súng vẫn vang vọng bên tai tôi, nhưng tôi đọc

được những lời thoát ra trên môi Rixon. Lại đây. Bàn tay không cầm súng của cậu ta vẫy vẫy. Như trong một bộ phim quay chậm, tôi len qua đám đông và chạy về phía cậu ta.

“Cái quái gì thế?!” Vee hét lên. “Tại sao cậu bắn cậu ta, Rixon?”

“Công dân được quyền bắt giữ kẻ phạm pháp mà,” Rixon nói. “Và Patch bảo mình thế.”

“Cậu không thể bắn người khác chỉ vì Patch bảo thế!” Vee nói, mắt nó trở nên hoang dại. “Cậu sẽ bị bắt. Chúng ta làm gì bây giờ?” Nó rên rỉ.

“Cảnh sát đang đến đây,” tôi nói. “Họ biết về Scott.”

“Chúng ta phải rời khỏi đây!” Vee nói, vẫn còn kích động, vung tay và chạy vài bước, rồi lại quay lại và trở về chỗ nó vừa đứng. “Mình sẽ đưa Nora đến đồn cảnh sát. Rixon, đi bắt Scott đi, nhưng đừng bắn cậu ta nữa... Hãy trói cậu ta lại như lần trước ấy!”

“Nora không thể đi đường cống được,” Rixon nói. “Hắn sẽ đợi cô ấy ở đó. Mình biết một lối ra khác. Vee, hãy đi lấy chiếc Neon và gặp bọn mình ở phía nam của bãi đỗ xe, gần mấy thùng rác.”

“Cậu định thoát ra bằng cách nào?” Vee hỏi.

“Qua đường hầm dưới mặt đất.”

“Dưới Delphic có đường hầm à?” Vee hỏi.

Rixon hôn lên trán Vee. “Nhanh lên, cưng.”

Đám đông đã tản mát, chỉ còn lại con đường vắng tanh vắng ngắt. Tôi vẫn có thể nghe thấy những tiếng kêu thét hoảng hốt vang vọng dọc theo lối đi bộ, nhưng chúng có vẻ như đến từ một thế giới khác. Vee do dự một lát, rồi cương quyết gật đầu. “Nhanh lên nhé?”

“Có một phòng máy trong tầng hầm ở ngôi nhà vui nhộn,” Rixon giải thích với tôi, khi chúng tôi rảo bước trên con đường trước mặt. “Có một cánh cửa dẫn vào đường hầm dưới Delphic. Có lẽ Scott đã nghe về đường hầm, nhưng nếu hắn phát hiện ra chúng ta đã đi đâu và đuổi theo chúng ta, hắn sẽ không tài nào tìm được chúng ta. Dưới đó giống như một mê cung vậy, và nó kéo dài hàng dặm.” Cậu ta cười căng thẳng. “Đừng lo, Delphic là do các thiên thần sa ngã xây nên. Không phải chỉ riêng cá nhân mình, mà một vài người bạn của mình đã giúp đỡ. Mình thuộc lòng đường đi lối lại. Ờ, phần lớn.”

## CHƯƠNG 23

Khi chúng tôi đến gần cái đầu của thang hề đang cười toe toét dẫn vào ngôi nhà vui nhộn, những tiếng hét văng vẳng được thay thế bằng tiếng nhạc carnival rùng rợn vang lên rất lớn từ trong lòng ngôi nhà. Tôi bước qua miệng thang hề, và sàn nhà chuyển động. Tôi giơ tay ra để giữ thang bằng, nhưng các bức tường cũng xoay chuyển, lăn tròn dưới bàn tay tôi. Khi mắt tôi thích nghi với những vệt sáng lọt qua miệng thang hề đằng sau tôi, tôi thấy mình đang ở bên trong một cái thùng xoay có vẻ kéo dài bất tận. Cái thùng được sơn sọc đỏ trắng, và những màu sắc nhòa vào nhau thành một màu hồng đến chóng mặt.

“Đây,” Rixon nói, dẫn tôi đi qua cái thùng.

Tôi đặt một chân lên trước chân kia, mò mẫm tiến về phía trước. Cuối cùng, khi tôi bước ra mặt đất bằng phẳng, một luồng khí lạnh xộc thẳng từ dưới sàn lên. Khí lạnh lướt trên da tôi, và tôi nhảy tránh sang bên với tiếng hỗn hển giật mình.

“Không phải là thật đâu,” Rixon trấn an tôi. “Chúng ta phải đi tiếp. Nếu Scott quyết định lòng sục đường hầm, chúng ta phải vào trong đó trước hẳn.”

Không khí chua lòm và ẩm ướt, tỏa mùi gỉ sắt. Cái đầu thang hề giờ đã cách một quãng khá xa. Ánh sáng duy nhất tỏa ra từ những bóng đèn đỏ trên trần hang lóe lên đủ lâu để rơi vào một bộ xương người treo lủng lẳng, một thân ma đang phân hủy hoặc một con ma cà rồng nhô lên từ quan tài.

“Còn bao xa?” Tôi hỏi Rixon qua tiếng tạp âm méo mó của những tiếng huýt, tiếng cười khúc khích và tiếng than vãn rên rỉ vang vọng khắp nơi.

“Phòng máy ở ngay đằng trước. Sau đó, chúng ta sẽ vào đường hầm. Scott bị thương khá nặng. Hắn sẽ không chết – Patch đã kể cho cậu nghe tất cả về Nephilim, đúng không?... Nhưng hắn có thể ngất xỉu vì mất máu. Có khả năng là, hắn sẽ không tìm thấy lối vào đường hầm trước khi hắn bị như thế. Chúng ta sẽ trở lên mặt đất trước khi cậu biết được.” Sự tự tin và lạc quan của cậu ta có vẻ hơi thái quá.

Chúng tôi đi tiếp, và tôi có cảm giác kỳ quái rằng chúng tôi đang bị theo dõi. Tôi quay ngoắt lại, nhưng chỉ thấy bóng tối bao trùm. Nếu có ai ở đó, tôi cũng không thể nhìn thấy.

“Cậu có nghĩ Scott đi theo chúng ta không?” Tôi hỏi Rixon, thì thào.

Rixon dừng bước, quay lại. Lắng nghe. Một lát sau, cậu ta tự tin nói, “Chẳng có ai cả.”

Chúng tôi đang tiếp tục rảo bước về phía phòng máy thì một lần nữa tôi cảm thấy có ai đó đi sau tôi. Tóc gáy tôi dựng đứng, và tôi ngoái nhìn ra sau. Lần này, những đường nét của một khuôn mặt dần dần hiện ra từ trong bóng tối. Tôi suýt hét lên, và rồi những đường nét ấy biến thành một khuôn mặt rõ ràng và quen thuộc.

Bố tôi.

Mái tóc hoe vàng của ông rối bù, đôi mắt sáng ngời nhưng buồn bã. Bố yêu con.

“Bố?” Tôi thì thào. Nhưng tôi thận trọng lùi lại một bước. Tôi nhắc mình nhớ đến những lần trước. Ông là một trò bịp. Một điều dối trá.

Bố xin lỗi vì đã bỏ lại hai mẹ con.

Tôi muốn ông biến mất. Ông không phải là thực. Ông là một mối đe dọa. Ông muốn hại tôi. Tôi nhớ lại lần ông lôi tay tôi qua cửa sổ của căn

nhà hoang và cố gắng rạch tay tôi. Tôi nhớ lần ông đuổi theo tôi qua thư viện.

Nhưng giọng ông dịu dàng như lúc ông nói với tôi lần đầu tiên ở ngôi nhà hoang. Không phải cái giọng sắc lạnh đã thay thế nó. Đó là giọng của ông.

Bố yêu con, Nora. Dù có chuyện gì xảy ra, hãy hứa với bố rằng con sẽ nhớ điều đó. Bố không quan tâm bằng cách nào hay tại sao con bước vào cuộc đời bố, chỉ cần biết con đã có mặt trên đời này. Bố không nhớ hết được những gì bố đã làm sai. Bố chỉ nhớ những gì bố đã làm đúng. Bố nhớ con. Con đã đem lại ý nghĩa cho cuộc đời bố. Con đã làm cho cuộc đời bố trở nên đặc biệt.

Tôi lắc đầu, cố gắng gạt đi giọng nói của ông, thắc mắc tại sao Rixon không nói gì... Cậu ta có trông thấy bố tôi không? Chúng tôi không thể làm gì để xua ông đi sao? Nhưng vấn đề là, tôi không muốn ông ngừng nói. Tôi không muốn ông bỏ đi. Tôi muốn ông là thật. Tôi cần ông vòng tay ôm tôi và bảo tôi rằng mọi chuyện sẽ ổn. Hơn hết, tôi ao ước ông sẽ về nhà.

Hãy hứa là con sẽ ghi nhớ.

Những giọt nước mắt lăn xuống gò má tôi. Con hứa, tôi hướng ý nghĩ về phía ông, cho dù tôi biết ông không thể nghe thấy tôi.

Một thiên thần dẫn đường cho người chết đã giúp bố đến đây gặp con. Cô ấy đang làm cho thời gian ngưng lại vì chúng ta, Nora ạ. Cô ấy đang giúp bố nói chuyện với tâm trí con. Có một điều quan trọng bố cần nói với con, nhưng bố không có nhiều thời gian. Bố phải quay lại ngay, và bố cần con nghe cho kỹ.

“Không,” tôi nhe răng nói. “Con sẽ đi với bố. Đừng bỏ con lại đây. Con sẽ đi với bố! Bố không thể bỏ mặc con lần nữa!”

Bố không thể ở lại, con yêu. Bây giờ bố thuộc về nơi khác rồi.

“Bố đừng đi,” tôi nức nở, ôm chặt lấy ngực như thể tôi có thể ngăn trái tim dừng sưng tấy. Một nỗi hoảng hốt tuyệt vọng phủ lấy tôi khi tôi nghĩ ông sắp rời đi lần nữa. Cảm giác bị bỏ rơi của tôi áp đảo mọi thứ khác. Ông sẽ bỏ lại tôi ở đây. Trong căn nhà vui nhộn. Trong bóng tối, không có ai giúp đỡ ngoài Rixon. “Tại sao bố lại bỏ con lần nữa? Con cần bố mà!”

Hãy chạm vào vết sẹo của Rixon. Sự thật nằm ở đó.

Khuôn mặt bố tôi lùi dần vào trong bóng tối. Tôi giơ tay ngăn ông lại, nhưng khuôn mặt ông đã biến thành một dải sương mù trước cái chạm tay của tôi. Những sợi trắng bạc tan biến vào bóng tối.

“Nora?”

Tôi giật mình trước giọng nói của Rixon. “Chúng ta phải nhanh lên,” cậu ta nói, như thể thời gian chưa hề trôi qua. “Mình không muốn chúng ta gặp Scott ở lối ra duy nhất của đường hầm.”

Bố tôi đã đi. Vì những lý do tôi không tài nào giải thích được, tôi biết đó là lần cuối tôi nhìn thấy ông. Nỗi đau và sự mất mát thật khó chịu. Lúc tôi cần ông nhất, khi tôi đang đi vào đường hầm, sợ hãi và bối rối, ông lại để tôi một mình đối mặt với điều này.

“Mình không nhìn thấy đường,” tôi hỗn hển, lau nước mắt, khó khăn lắm mới cố gắng tập trung được ý nghĩ vào một mục tiêu cụ thể: vào đường hầm và gặp Vee ở đầu bên kia. “Mình cần bám vào một thứ gì đó.”

Rixon nóng ruột chìa mép áo của cậu ta ra cho tôi. “Bám vào lưng áo mình và đi theo mình. Tiếp tục thôi. Chúng ta không có nhiều thời gian đâu.”

Tôi siết chặt mảnh áo làm bằng chất vải cotton đã sờn mòn, tim tôi đập thình thịch. Làn da trần trên lưng cậu ta chỉ cách tôi vài phân. Bố tôi đã bảo tôi chạm vào vết sẹo trên lưng cậu ta; bây giờ việc đó quá dễ dàng. Tất cả những gì tôi phải làm là luồn tay tôi...

Và mặc cho sức hút tối tăm nuốt chửng lấy tôi...

Tôi nghĩ về những lần tôi chạm vào vết sẹo của Patch, và việc tôi bị hút vào ký ức của anh nhanh đến mức nào. Không nghi ngờ gì nữa, tôi biết chạm vào những vết sẹo của Rixon cũng sẽ làm được điều tương tự.

Tôi không muốn đi. Tôi muốn ở lại đây, vào đường hầm và ra khỏi Delphic.

Nhưng bố tôi đã trở lại để chỉ cho tôi chỗ tìm ra sự thật. Cho dù tôi nhìn thấy gì trong quá khứ của Rixon, nó hẳn rất quan trọng. Cho dù tôi rất đau lòng khi biết bố tôi đã bỏ lại tôi ở đây, tôi phải tin ông. Tôi phải tin rằng ông đã bất chấp tất cả để bảo tôi điều đó.

Tôi luồn tay lên lưng Rixon. Tôi cảm thấy làn da nhẵn nhụi... rồi vết gợn sần sùi của một vết sẹo. Tôi áp tay vào vết sẹo, chờ đợi được lao vào một thế giới xa lạ.

Con đường vắng lặng, tăm tối. Những ngôi nhà hai bên đường nhếch nhác, xiêu vẹo. Những khoảnh sân nhỏ có hàng rào vây quanh. Các cửa sổ được đóng ván hoặc có chấn song. Một làn sương giá nặng nề cản vào da tôi.

Hai tiếng nổ lớn phá vỡ sự yên tĩnh. Tôi quay ngoắt lại nhìn ngôi nhà bên kia đường. Tiếng súng nổ? Tôi kinh hoàng nghĩ. Tôi lập tức thọc tay vào túi tìm điện thoại, định gọi 911, rồi chợt nhớ ra tôi đang ở trong ký ức của Rixon. Mọi điều tôi đang thấy đều đã xảy ra trong quá khứ. Tôi không thể thay đổi được gì.



Tiếng bước chân chạy vang lên trong màn đêm, và tôi lặng người nhìn bố tôi lao qua cánh cổng của ngôi nhà bên kia đường và biến mất ở chỗ rẽ của cái sân bên cạnh. Tôi lập tức đuổi theo ông.

“Bố!” Tôi hét lên, không thể kìm lại. “Đừng quay lại đó!” Ông đang mặc đúng bộ quần áo mà ông mặc khi ra ngoài hôm ông bị giết. Tôi lao qua cổng và gặp ông ở đằng sau ngôi nhà. Tôi khóc nức nở, vòng tay quanh người ông. “Chúng ta phải về thôi. Chúng ta phải ra khỏi đây. Một điều tồi tệ sắp xảy ra.”

Bố tôi bước thẳng qua vòng tay tôi, bước đến một bức tường đá nhỏ chạy dọc theo khuôn viên nhà. Ông lom khom di chuyển từng chút một, cặp mắt dán chặt vào cửa hậu của ngôi nhà. Tôi dựa vào tấm ván ghép, gục đầu xuống tay và khóc. Tôi không muốn thấy điều này. Tại sao bố tôi lại bảo tôi chạm vào vết sẹo của Rixon? Tôi không muốn điều này. Ông không biết tôi đã chịu nhiều đau khổ đến mức nào sao?

“Cơ hội cuối cùng.” Những lời nói ấy phát ra từ bên trong căn nhà, qua cánh cửa hậu để ngỏ.

“Cút xuống địa ngục đi.”

Một tiếng súng nữa vang lên, và tôi quỳ sụp xuống, áp vào tấm ván, mong ký ức này chấm dứt.

“Con bé đâu?” Câu hỏi được cất lên thật lặng lẽ, thật điềm tĩnh, tôi gần như không thể nghe thấy nó qua tiếng khóc ủy mị của tôi.

Liếc sang bên, tôi thấy bố tôi di chuyển. Ông rón rén băng qua sân, tiến về phía cửa. Tay ông cầm một khẩu súng, và ông giơ nó lên, nhắm bắn. Tôi chạy về phía ông, nắm lấy tay ông, cố giằng khẩu súng, cố gắng đẩy ông lại phía bóng tối. Nhưng giống như đang đẩy một bóng ma – tay tôi xuyên qua người ông.

Bố tôi siết cò. Tiếng súng xé tan màn đêm, xé tan sự im lặng. Ông bắn liên tục. Cho dù không hề muốn, tôi quay mặt về phía ngôi nhà, nhìn thấy vóc dáng cao gầy của một thanh niên mà bố tôi đang bắn từ đằng sau. Ngay bên kia hẳn, một người đàn ông khác đang ngồi gục trên sàn, lưng dựa vào sofa. Ông ta đang chảy máu, vẻ mặt nhăn nhó vì đau đớn và sợ hãi.

Trong một thoáng bối rối, tôi nhận ra đó là Hank Millar.

“Chạy đi!” Hank hét lên với bố tôi. “Cứ kệ tôi! Chạy đi và cứu lấy mạng sống của anh!”

Bố tôi không chạy. Ông vẫn giơ súng, bắn liên tục, xả đạn về phía cánh cửa để ngỏ, nơi gã thanh niên đội mũ lưỡi trai màu xanh dương có vẻ trở ra trước chúng. Và rồi, hẳn từ từ quay lại nhìn bố tôi.

## CHƯƠNG 24

Rixon túm lấy cổ tay tôi, siết thật chặt. “Đừng có chõ mũi vào chuyện của người khác.” Hàm cậu ta nghiêng lại giận dữ, lỗ mũi nở rộng. “Cậu có thể làm thế với Patch, nhưng không có ai chạm vào vết sẹo của mình cả.” Cậu ta cau mày đầy ẩn ý.

Bụng tôi quặn lại chặt đến nỗi tôi gần như gập cả bụng lại. “Mình thấy bố mình chết,” tôi thốt lên sợ hãi.

“Cậu có thấy kẻ giết bố cậu không?” Rixon hỏi, lắc cổ tay tôi để lôi tôi trở lại với thực tại.

“Mình đã nhìn thấy Patch từ đằng sau,” tôi hỗn hển nói. “Anh ấy đội cái mũ lưỡi trai mà anh ấy vẫn đội.”

Rixon gật đầu, như thể thừa nhận rằng những gì tôi nhìn thấy không thể thay đổi được. “Cậu ấy không muốn giấu cậu sự thật, nhưng cậu ấy biết nếu cậu ấy kể với cậu, cậu ấy sẽ mất cậu. Chuyện đó đã xảy ra trước khi cậu ấy biết cậu.”

“Mình không cần biết chuyện đó xảy ra khi nào,” tôi nói, giọng run rẩy. “Anh ta cần được đưa ra xét xử.”

“Cậu không thể đưa cậu ấy ra xét xử. Cậu ấy là Patch. Nếu cậu tố giác cậu ấy, cậu nghĩ cậu ấy sẽ để cho cảnh sát bắt sao?”

Không, tôi không nghĩ thế. Cảnh sát chẳng là gì với Patch. Chỉ có các tổng lãnh thiên thần mới có thể ngăn anh lại. “Có một điều mình không hiểu. Chỉ có ba người trong ký ức đó. Bố mình, Patch và Hank Millar. Ba người họ đều thấy chuyện gì đã xảy ra. Vậy tại sao mình lại thấy chuyện này trong ký ức của cậu?”

Rixon không nói gì, nhưng miệng cậu ta mím chặt.

Một ý nghĩ mới đáng sợ nảy ra trong tôi. Sự chắc chắn về kẻ giết bố tôi tan biến. Tôi đã thấy lưng của kẻ sát nhân và cho rằng đó là Patch vì cái mũ. Nhưng càng nghĩ kỹ, tôi càng thấy kẻ sát nhân quá gầy so với Patch, vai hằn quá góc cạnh.

Thực tế thì, kẻ sát nhân trông rất giống...

“Cậu đã giết bố tôi,” tôi thì thào. “Không phải Patch. Không phải Bàn Tay Đen. Là cậu. Cậu đội mũ của Patch.” Sự bàng hoàng của khoảnh khắc này nhanh chóng bị lấn át bởi sự ghê tởm và nỗi sợ hãi ớn lạnh. “Cậu đã giết bố tôi.”

Bất cứ biểu hiện ân cần hay cảm thông nào trong mắt Rixon đều biến mất. “Chà, thật khó xử.”

“Đêm đó cậu đã đội mũ của Patch. Cậu đã mượn nó, đúng không? Cậu không thể giết bố tôi mà không khoác lấy một diện mạo khác. Cậu không thể làm thế trừ phi cậu giả vờ như cậu không liên quan đến tình huống này,” tôi nói, nhớ đến tất cả những gì tôi đã được học trong tiết học tâm lý của môn giáo dục thể chất ở năm đầu tiên. “Không. Đợi đã. Không phải thế. Cậu đóng giả Patch vì cậu ao ước được là anh ấy. Cậu ghen tị với anh ấy. Đúng không? Cậu muốn trở thành anh ấy hơn...”

Rixon ép gò má tôi, bắt tôi ngừng lại. “Im miệng.”

Tôi lùi lại, hàm tôi đau nhói chỗ bị cậu ta siết. Tôi muốn xô vào người cậu ta, đánh cậu ta bằng tất cả những gì tôi có, nhưng tôi biết tôi cần phải bình tĩnh. Tôi cần phải tìm hiểu xem mình có thể làm gì. Tôi đang bắt đầu nghĩ rằng Rixon không đưa tôi vào đường hầm để giúp tôi chạy thoát. Tệ hơn, tôi đang bắt đầu nghĩ cậu ta không hề có ý định đưa tôi quay trở lên trên.

“Ghen tị với cậu ta?” Rixon hung bạo nói. “Dĩ nhiên là tôi ghen tị. Cậu ta không phải là kẻ sắp phải xuống địa ngục. Bọn tôi đang cùng chung cảnh ngộ, và rồi cậu ta thoát được và lấy lại đôi cánh.” Mắt cậu ta nhìn tôi đầy căm ghét. “Vì cậu.”

Tôi lắc đầu, không tin điều ấy. “Cậu đã giết bố tôi trước khi cậu biết tôi là ai.”

Cậu ta cười, nhưng nụ cười không có chút vui vẻ nào. “Tôi đã biết là cậu đang ở đâu đó, và tôi vẫn đang tìm cậu.”

“Tại sao?”

Rixon lấy khẩu súng từ dưới áo ra và dùng nó để ra hiệu cho tôi đi sâu hơn vào ngôi nhà vui nhộn. “Đi đi.”

“Chúng ta đang đi đâu?”

Cậu ta không trả lời.

“Cảnh sát đang đến đây.”

“Đám cảnh sát chết tiệt,” Rixon nói. “Tôi sẽ xong việc trước khi họ đến đây.”

Xong việc?

Bình tĩnh, tôi tự nhủ. Kéo dài thời gian. “Cậu sẽ giết tôi vì tôi đã biết sự thật? Vì tôi biết cậu đã giết bố tôi?”

“Harrison Grey không phải bố cậu.”

Tôi mở miệng, nhưng không cãi lại được lời nào. Hình ảnh duy nhất lướt qua tâm trí tôi là Marcie đang đứng trên sân trước nhà nó, bảo tôi rằng Hank Millar có thể là bố tôi. Tôi cảm thấy nôn nao. Nghĩa là Marcie đang

nói sự thật? Mười sáu năm qua tôi đã chẳng biết gì về sự thật của gia đình tôi? Tôi tự hỏi liệu bố tôi có biết không—người bố thực sự của tôi. Harrison Grey. Người đã nuôi nấng và yêu thương tôi. Không phải người bố đẻ, người đã bỏ rơi tôi. Không phải Hank Millar, người tôi chẳng quan tâm chút nào.

“Cha của cậu là một Nephil tên là Barnabas,” Rixon nói. “Gần đây, hẳn đổi tên thành Hank Millar.”

Không.

Tôi bước sang một bên, choáng váng với sự thật này. Giấc mơ. Giấc mơ của Patch. Đó là một ký ức thật sự. Anh đã không nói dối. Barnabas – Hank Millar – là Nephilim.

Và ông ta là bố tôi.

Thế giới quanh tôi như sắp sụp đổ, nhưng tôi buộc mình phải tập trung vào khoảnh khắc này thêm một lúc nữa. Sâu thẳm trong tâm trí tôi, tôi lục lại ký ức, điên cuồng nhớ lại xem trước đây tôi đã nghe cái tên Barnabas ở đâu. Tôi không thể nhớ ra, nhưng tôi biết đây không phải lần đầu tôi nghe thấy nó. Nó là một cái tên lạ không dễ quên. Barnabas, Barnabas, Barnabas....

Tôi khớp lại các sự việc với nhau. Tại sao Rixon lại nói với tôi điều này? Tại sao cậu ta biết về cha đẻ của tôi? Tại sao cậu ta lại quan tâm? Và rồi tôi nhớ ra. Một lần, khi tôi chạm vào vết sẹo của Patch và chui vào trong ký ức của anh, tôi đã nghe anh nói về nô lệ Nephil của anh, Chauncey Langeais. Anh cũng nói về nô lệ của Rixon, Barnabas...

“Không,” tôi thì thầm thành tiếng.

“Ai dà.”

Tôi muốn chạy, nhưng chân tôi cứng đờ.

“Khi Hank làm cho mẹ cậu mang thai, vì ông ta đã nghe quá nhiều lời đồn về Cuốn sách Enoch nên đã lo lắng rằng tôi sẽ đến tìm đứa con của ông ta, đặc biệt nếu đó là một đứa con gái. Vì vậy ông ta làm điều duy nhất ông ta có thể làm. Ông ta đã giấu nó. Chính là cậu. Khi Hank kể với người bạn Harrison Grey của ông ta rằng mẹ cậu đang có mang, ông ấy đã đồng ý cưới bà ấy và giả vờ cậu là con của ông ấy.”

Không, không, không. “Nhưng tôi là hậu duệ của Chauncey mà. Đẳng nhà nội. Đẳng nhà bố Harrison Grey. Tôi có một vết bớt trên cổ tay để chứng minh cho điều đó.”

“Ai dà, đúng vậy. Hàng thế kỷ trước, Chauncey đã tiêu khiển với một cô gái ngây thơ con nhà nông. Cô ta sinh ra một người con trai. Không ai nghĩ có gì đặc biệt ở cậu bé đó, hoặc những người con trai của cậu ta, hoặc con trai của những người con trai ấy, và tiếp tục như thế qua nhiều thế kỷ, cho đến khi một trong những đứa con trai của dòng họ ấy ngoại tình với một phụ nữ. Hắn đã hòa dòng máu Nephilim cao quý của tổ tiên, công tước Langeais, với một dòng máu khác. Dòng giống đó cuối cùng sinh ra Barnabas, hay Hank, cái tên mà dạo gần đây hắn có vẻ ưa thích hơn.” Rixon nóng ruột ra hiệu cho tôi suy luận. Tôi đã đoán ra.

“Ý cậu là cả bố Harrison và Hank đều mang dòng máu Nephilim của Chauncey,” tôi nói. Và Hank, một Nephil thuần chủng, bất tử, trong khi dòng máu Nephilim của bố tôi, bị loãng đi qua nhiều thế kỷ, thì không. Hank, một người đàn ông tôi hầu như không quen biết và chẳng chút kính trọng có thể sống muôn đời.

Trong khi bố tôi đã ra đi mãi mãi.

“Phải, cưng ạ.”

“Đừng gọi tôi là cưng.”

“Cậu thích gọi là Thiên thần hơn à?”

Cậu ta đang chế nhạo tôi, đùa giỡn tôi, bởi vì cậu ta đã đưa được tôi đến nơi cậu ta muốn. Tôi từng trải qua chuyện này, với Patch, và tôi biết chuyện gì sắp xảy ra. Hank Millar là cha đẻ của tôi và là nô lệ của Rixon. Rixon sẽ hiến tế tôi để giết Hank Millar và có cơ thể con người.

“Tôi có được hỏi thêm mấy câu cuối cùng không?” Tôi hỏi, giọng tôi có phần thách thức, bất chấp nỗi sợ hãi.

Cậu ta nhún vai. “Tại sao lại không chứ?”

“Tôi nghĩ chỉ các Nephilim thuần chủng mới có thể thề trung thành thôi chứ. Nếu Hank thuần chủng, ông ta phải có bố là thiên thần sa ngã và mẹ là người trần gian. Nhưng cha của ông ta không phải là thiên thần sa ngã. Ông ta là con của một trong những hậu duệ của Chauncey.”

“Cậu đang bỏ sót thực tế là đàn ông có thể có quan hệ với các nữ thiên thần sa ngã.”

Tôi lắc đầu. “Các thiên thần sa ngã không có cơ thể con người. Phụ nữ không thể sinh con. Patch đã bảo tôi thế.”

“Nhưng một nữ thiên thần sa ngã, sở hữu một cơ thể con người trong tháng Cheshvan, có thể sinh con. Người trần gian đó có thể sinh ra đứa trẻ sau khi tháng Cheshvan đã kết thúc từ lâu, nhưng đứa trẻ vẫn mang dòng máu của một thiên thần sa ngã. Nó được một thiên thần sa ngã thụ thai.”

“Thật kinh khủng.”

Cậu ta khẽ mỉm cười. “Đồng ý.”

“Chỉ vì tò mò thôi, khi cậu hiến tế tôi, cơ thể cậu sẽ biến thành cơ thể người, hay cậu phải sở hữu một cơ thể khác?”



“Tôi trở thành con người.” Khóe miệng cậu ta khẽ nhếch lên. “Vì thế nếu cậu đội mồ quay trở lại để ám tôi, hãy nhớ tìm kiếm khuôn mặt điển trai này của tôi.”

“Patch có thể xuất hiện bất cứ lúc nào để ngăn cậu lại,” tôi nói, cố tỏ ra mạnh mẽ, nhưng không thể ngăn lại sự run rẩy không kìm chế được đang lan tỏa đến từng chi trong cơ thể.

Mắt cậu ta cười với tôi. “Việc này quả thật là khó, nhưng tôi tin chắc tôi đã gây chia rẽ sâu sắc giữa hai người. Cậu đã mở đầu bằng việc chia tay với cậu ta – Tự tôi không thể nào lập kế hoạch tốt hơn như thế. Rồi đến những cuộc cãi vã liên tục, sự ghen tuông của cậu với Marcie, và tấm thiệp của Patch – thứ tôi đã tẩm thuốc mê để gieo thêm một hạt giống ngờ vực. Khi tôi lấy cặp chiếc nhẫn của Barnabas và nhờ người ở tiệm bánh đưa cho cậu, tôi chắc chắn Patch là người cuối cùng cậu tìm đến. Đẹp lòng tự ái và nhờ cậu ta giúp đỡ ư? Khi cậu nghĩ cậu ta cặp bồ với Marcie? Không đời nào. Cậu đã cho tôi thêm lợi thế khi cậu hỏi tôi liệu cậu ta có phải Bàn Tay Đen không. Tôi đã đưa thêm bằng chứng chống lại cậu ta bằng cách trả lời rằng phải. Rồi tôi nhân cơ hội đó mà lấy địa chỉ của một trong những nơi ẩn náu của người Nephilim trong hội của Barnabas để giả vờ là địa chỉ của Patch, biết thừa rằng cậu sẽ đến rình mò và tìm những đồ vật có liên quan đến Bàn Tay Đen. Tôi đã hủy kế hoạch xem phim tối hôm đó, không phải Patch. Tôi không muốn bị mắc kẹt trong một rạp phim khi cậu ở trong căn hộ đó một mình. Tôi cần đi theo cậu. Tôi đã đặt thuốc nổ khi cậu vào trong nhà, hy vọng hiến tế cậu, nhưng cậu đã thoát được.”

“Xúc động quá, Rixon ạ. Một quả bom. Thật công phu. Tại sao cậu không làm cho mọi chuyện đơn giản hơn bằng cách lén vào phòng ngủ của tôi một đêm nào đó rồi bắn một viên đạn vào giữa hai mắt tôi?”

Cậu ta xòe tay ra. “Đây là khoảnh khắc quan trọng với tôi, Nora ạ. Cậu trách tôi vì tôi muốn màu mè hơn một chút à? Tôi đã cố giả làm hồn ma của Harrison để dụ cậu lại gần, vì nghĩ rằng thật là thú vị khi tổng cậu xuống

mồ trong khi cậu vẫn nghĩ rằng bố cậu đã giết cậu, nhưng cậu không tin tôi. Cậu cứ chạy trốn.” Cậu ta khẽ cau mày.

“Cậu là một kẻ tâm thần.”

“Tôi thích được gọi là một kẻ sáng tạo hơn.”

“Còn lời nói dối nào nữa? Ở bãi biển, cậu đã nói với tôi Patch vẫn là thiên thần hộ mệnh của tôi...”

“Để lừa cậu tin vào một cảm giác an toàn giả tạo? Đúng.”

“Còn lời thề máu?”

“Một lời nói dối tức thời. Chỉ để mọi chuyện thêm phần thú vị.”

“Nói chung cậu đang bảo tôi rằng những gì cậu nói với tôi đều là giả dối.”

“Trừ chuyện hiến tế cậu. Tôi thực sự nghiêm túc về chuyện đó. Nói chuyện thế đủ rồi. Tiếp tục đi thôi.” Cậu ta dùng súng xô tôi vào sâu hơn trong đường hầm. Cú huých thô bạo đó khiến tôi nghiêng ngã, và tôi bước sang một bên để lấy lại thăng bằng, đặt chân xuống cái sàn bắt đầu nhấp nhô. Tôi loạng choạng. Tôi cảm thấy Rixon tóm lấy cổ tay tôi để giữ tôi đứng vững, tuy nhiên có gì đó không ổn. Bàn tay cậu ta tuột khỏi tay tôi. Tôi nghe thấy tiếng người cậu ta ngã huých xuống đất. Tiếng động dường như phát ra ngay bên dưới. Một ý nghĩ nảy ra trong tôi – cậu ta đã ngã xuống một trong những cái cửa bẫy được đồn là được đặt rải rác khắp ngôi nhà vui nhộn – nhưng tôi không nán lại đó để xem tôi có đoán đúng không.

Tôi chạy ngược trở lại, tìm kiếm cái đầu của thang hề. Một dáng hình bật ra trước mặt tôi, một ánh đèn lóe lên rơi vào một cái rìu đầy máu cắm vào đầu của một tên cướp biển có râu. Hấn liếc nhìn tôi một thoáng trước khi trợn ngược mắt lên và ánh sáng phụt tắt.

Tôi hít vài hơi thật sâu, tự nhủ đó chỉ là đồ giả, nhưng không thể đứng vững khi sàn nhà rung động và di chuyển dưới gót giày của tôi. Tôi quỳ xuống, bò trên lớp bụi cát, cố gắng lấy lại sự bình tĩnh, lúc đó đầu óc tôi dường như cũng chao đảo theo cái sàn. Tôi bò thêm vài mét, không muốn ngừng cử động vì Rixon sẽ tìm cách thoát khỏi cửa bẫy.

“Nora!” Tiếng quát hung dữ của Rixon vọng tới sau tôi.

Tôi đứng dậy, bám vào tường, nhưng các bức tường lại được phủ một lớp chất nhớt. Đầu đó trên đầu tôi, tiếng cười oang oang giảm thành tiếng khúc khích. Tôi vẫy tay thật mạnh để giữ bỏ chất nhớt. Rồi tôi mò mẫm bước vào bóng tối thăm thẳm trước mặt. Tôi bị lạc. Lạc, lạc, lạc.

Tôi chạy thêm vài bước, rẽ ở một khúc cua, và nheo mắt trước quầng sáng màu cam êm dịu cách tôi vài thước phía trước. Đó không phải là cái đèn thả hề, nhưng tôi vẫn lao về phía ánh sáng đó như một con bướm đêm. Khi tôi đến chỗ đèn lồng, ánh đèn Halloween lòe loẹt rọi vào những chữ ĐƯỜNG HẦM PHÁN QUYẾT. Tôi đang đứng trên một cầu tàu. Những con thuyền nhựa dẻo nho nhỏ đỗ nối đuôi nhau, nước từ con kênh vỗ vào mạn thuyền.

Tôi nghe tiếng bước chân từ đằng sau. Không có thời gian để phán đoán, tôi bước lên con thuyền gần tôi nhất. Tôi vừa lấy lại được thăng bằng thì con thuyền tròn trĩnh chuyển động, khiến tôi ngã nhào xuống thanh gỗ mỏng được dùng làm chỗ ngồi. Các con thuyền đang chuyển động theo hàng một, đường ray bên dưới kêu lách cách khi chúng đưa những con thuyền vào đường hầm trước mặt. Một cặp cánh cửa kiểu quán rượu bật mở, nuốt chửng con thuyền vào trong đường hầm.

Mò mẫm bước lên phía đầu thuyền, tôi trèo qua thanh chắn và leo lên mũi thuyền. Tôi đứng đó một lúc, một tay bám vào thuyền, tay kia vươn ra, cố nắm lấy thanh chắn ở đuôi của con thuyền phía trước. Tôi còn cách nó

vài chục phân. Tôi sẽ phải nhảy. Tôi tiến lên chỗ xa nhất ở mũi thuyền. Tôi nhún chân, rồi nhảy vọt, cố gắng đáp xuống đuôi con thuyền đang trước.

Tôi cho phép mình thở phào một cái, rồi tiếp tục. Một lần nữa, tôi di chuyển lên mũi thuyền, với ý định nhảy lên các con thuyền cho đến hết đoàn thuyền. Rixon to hơn và nhanh hơn, và cậu ta có súng. Hy vọng sống sót duy nhất của tôi là tiếp tục di chuyển, để kéo dài thời gian.

Tôi đang ở trên mũi con thuyền tiếp theo, chuẩn bị nhảy, thì một tiếng còi hú rú lên và ánh đèn đỏ trên đầu rơi xuống làm tôi lóa mắt. Một bộ xương người rơi xuống từ trên trần hầm, đập vào người tôi. Tôi mất thăng bằng và cảm thấy hoa mày chóng mặt rồi ngã sang một bên, lao qua thành thuyền. Nước lạnh tấp vào quần áo tôi, trùm lên đầu tôi. Tôi lập tức đặt chân xuống, và lội qua làn nước sâu tới ngực để trở lại con thuyền. Nghiến chặt răng trước cái lạnh, tôi bám tay vào thanh chắn trên thuyền và leo trở vào trong.

Vài tiếng súng lớn vọng ra qua đường hầm, một viên đạn sượt qua tai tôi. Tôi nép mình xuống, trong khi tiếng cười của Rixon chỉ cách tôi vài con thuyền. “Chỉ còn là vấn đề thời gian thôi,” cậu ta nói.

Thêm nhiều ánh đèn lóe lên trên đầu, và giữa những ánh đèn, tôi có thể thấy Rixon đang đi qua những con thuyền về phía tôi.

Một tiếng gầm gào văng vẳng vọng đến từ đâu đó phía trước. Bụng dạ tôi nôn nao. Tôi cảm thấy sự tập trung của mình rời khỏi Rixon và hướng sang những làn hơi ẩm trong không khí. Tim tôi dừng lại nửa nhịp, rồi bắt đầu đập thình thịch.

Nắm chặt thanh chắn, tôi gắng hết sức để đứng vững trước con thác trước mặt. Mũi thuyền chúc xuống, rồi lao xuống thác. Con thuyền rơi tồm xuống đáy thác, nước bắn lên tung tóe ở hai bên mạn thuyền, khiến người tôi ướt sũng. Nếu tôi chưa bị ướt sẵn và run lấy bấy thì ắt hẳn tôi phải cảm

thấy lạnh lắm. Tôi lau mắt, và đó là lúc tôi thấy một cái thang nhỏ gắn vào bức tường bên phải đường hầm. Một cánh cửa đề NGUY HIỂM: ĐIỆN CAO THẾ nằm ngay phía cuối cái thang.

Tôi nhìn lại thác nước. Thuyền của Rixon vẫn chưa rơi xuống, và chỉ trong vài giây, tôi đưa ra một quyết định liều lĩnh. Tôi nhảy qua mạn thuyền, lội nhanh hết mức có thể về phía cái thang, trèo lên, và thử mở cánh cửa. Cửa mở ra, phát ra tiếng xì và lanh canh rất lớn của máy móc, hàng trăm bánh răng đang chuyển động và nghiêng ken két. Tôi đã tìm thấy trung tâm máy móc của ngôi nhà vui nhộn, và lối vào đường hầm dưới mặt đất.

Tôi đóng cánh cửa lại sau lưng, để lại một khe hở hẹp để nhìn ra ngoài.

Nhòm một mắt qua khe hở, tôi quan sát con thuyền tiếp theo lao xuống thác. Rixon đang ở trên thuyền. Hắn đang cúi người qua thanh chắn kim loại, tìm kiếm dưới nước. Hắn có nhìn thấy tôi nhảy ra ngoài không? Có phải hắn đang tìm tôi không? Con thuyền của hắn tiếp tục lao đi, và hắn leo qua thành thuyền, giẫm chân xuống nước. Dùng tay để gạt mớ tóc ướt ra khỏi mặt, hắn lần mò tìm kiếm dưới mặt nước u tối. Đó là lúc tôi nhận ra tay hắn không cầm thứ gì cả. Hắn không tìm tôi – hắn đã đánh rơi khẩu súng dưới thác, và hắn đang tìm nó.

Đường hầm tối om, và tôi thấy khó mà tin được rằng Rixon có thể nhìn tới tận đáy con kênh. Nghĩa là hắn sẽ phải mò lấy khẩu súng. Điều đó sẽ mất thời gian. Dĩ nhiên, tôi cần nhiều thứ hơn thời gian. Tôi cần một vận may khó lòng xảy ra. Cảnh sát lúc này chắc hẳn đang lùng sục khắp công viên, nhưng liệu họ có nghĩ đến việc tìm kiếm trong lòng ngôi nhà vui nhộn trước khi quá muộn không?

Tôi nhẹ nhàng đóng cửa, hy vọng tìm thấy một cái ổ khóa bên trong, nhưng không có. Đột nhiên tôi ước gì mình đã liều chạy ra khỏi đường hầm trước Rixon, thay vì vòng lại để trốn. Nếu Rixon đi vào trong phòng máy, tôi sẽ bị mắc kẹt.

Một hơi thở mệt nhọc vọng đến từ bên trái tôi, sau một hộp điện.

Tôi quay lại, nhìn qua bóng tối. “Ai đó?”

“Cậu nghĩ là ai?”

Tôi chớp mắt trước những cái bóng. “Scott?” Tôi căng thẳng lùi lại vài bước.

“Mình bị lạc trong đường hầm. Mình chọn một cánh cửa, và vào trong này.”

“Cậu còn chảy máu không?”

“Còn. Ngạc nhiên là, máu mình vẫn chưa cạn kiệt.” Những lời nói của cậu ta bị đứt đoạn, và tôi có thể nhận ra cậu ta phải gắng sức lắm mới cất tiếng được.

“Cậu cần bác sĩ.”

Cậu ta cất tiếng cười mệt mỏi. “Mình cần chiếc nhẫn.”

Lúc này, tôi không biết Scott nghiêm túc ra sao về chuyện lấy lại chiếc nhẫn. Cậu ta đang kiệt sức vì đau, và tôi chắc chắn chúng tôi đều biết cậu ta sẽ không lôi tôi ra khỏi đây để làm con tin. Cậu ta đã yếu đi vì phát đạn, nhưng cậu ta là Nephilim. Cậu ta sẽ qua khỏi chuyện này. Cùng dựa vào nhau, chúng tôi có cơ hội thoát khỏi đây. Nhưng trước khi tôi có thể thuyết phục cậu ta giúp tôi chạy trốn khỏi Rixon, tôi cần cậu ta tin tôi.

Tôi bước tới hộp điện và quỳ xuống bên cạnh cậu ta. Cậu ta đang áp bàn tay lên cạnh sườn, ngay bên dưới lồng ngực, chặn lại dòng máu đang tuôn chảy. Khuôn mặt cậu ta trắng bệch như bột ngô, và ánh mắt đờ đẫn của cậu ta chứng thực cho những gì tôi đã biết: Cậu ta rất đau đớn. “Mình

không tin cậu sẽ dùng chiếc nhẫn để kết nạp các thành viên mới,” tôi khẽ nói. “Cậu sẽ không ép buộc những người khác gia nhập tổ chức.”

Scott lắc đầu, đồng ý với tôi. “Mình cần nói với cậu một điều. Cậu còn nhớ khi mình bảo cậu mình đang làm việc vào cái đêm bố cậu bị bắn chứ?”

Tôi mang máng nhớ là cậu ta từng kể với tôi rằng cậu ta đang làm việc khi nhận được cuộc điện thoại về cái chết của bố tôi. “Thì sao?” Tôi ngập ngừng hỏi.

“Mình làm việc ở một cửa hàng tạp hóa có tên Quickies cách đó có vài dặm nhà.” Cậu ta dừng lại, như thể đợi tôi rút ra một kết luận nào đó. “Mình có nhiệm vụ theo sát bố cậu tối hôm đó. Bàn Tay Đen đã bảo mình thế. Hắn nói bố cậu đang trên đường đến một cuộc hẹn, và mình phải bảo vệ ông ấy.”

“Cậu đang nói gì vậy?” Tôi hỏi với giọng khô khốc.

“Mình đã không đi theo ông ấy.” Scott gục mặt vào lòng bàn tay. “Mình muốn chứng tỏ với Bàn Tay Đen rằng hắn không thể ra lệnh cho mình. Mình muốn chứng tỏ với hắn mình sẽ không trở thành thành viên trong tổ chức của hắn. Vì thế mình vẫn ở lại làm việc. Mình đã không ra về. Mình đã không đi theo cha cậu. Và ông ấy đã chết. Ông ấy đã chết vì mình.”

Tôi trượt người xuống theo bức tường cho đến khi ngồi xuống bên cậu ta. Tôi không thể nói được gì. Tôi không tìm được những lời lẽ thích hợp.

“Cậu ghét mình, đúng không?” Cậu ta hỏi.

“Cậu đâu có giết bố mình,” tôi lặng người nói. “Đó không phải lỗi của cậu.”

“Mình đã biết ông ấy gặp rắc rối. Còn có lý do nào khác khiến Bàn Tay Đen muốn đảm bảo rằng ông ấy đến cuộc hẹn an toàn nữa chứ? Đáng

lẽ mình phải đi. Nếu mình tuân lệnh Bàn Tay Đen, bố cậu sẽ sống.”

“Chuyện đó đã là quá khứ rồi,” tôi thì thầm, cố gắng không vì thông tin này mà đổ lỗi cho Scott. Tôi cần sự giúp đỡ của cậu ta. Cùng dựa vào nhau, chúng tôi có thể rời khỏi đây. Tôi không thể để mình ghét cậu ta. Tôi phải hợp tác với cậu ta. Tôi cần tin tưởng cậu ta, và tôi cần cậu ta tin tưởng tôi.

“Chỉ vì đó là chuyện đã xảy ra trong quá khứ không có nghĩa chuyện đó dễ dàng mà quên được. Chưa đầy một giờ sau khi mình phải đi theo bố cậu, bố mình đã gọi điện báo tin.”

Tôi bật khóc thút thít.

“Sau đó Bàn Tay Đen đến chỗ mình làm việc. Hãn đeo mặt nạ, nhưng mình nhận ra giọng hãn.” Scott rùng mình. “Mình sẽ không bao giờ quên giọng nói đó. Hãn đưa cho mình một khẩu súng và bảo mình làm cách nào đó để đảm bảo rằng khẩu súng sẽ không bao giờ xuất hiện nữa. Đó là súng của bố cậu. Hãn nói hãn muốn cảnh sát thông báo rằng bố cậu chết khi là một người đàn ông vô hại và không có vũ khí. Hãn không muốn gia đình cậu đau lòng và bối rối vì biết chuyện gì thực sự xảy ra đêm đó. Hãn không muốn ai nghi ngờ bố cậu có liên quan đến những kẻ tội phạm như hãn. Hãn muốn vụ án mạng của ông ấy giống như một vụ trấn lột ngẫu nhiên.

“Đáng lẽ mình phải ném khẩu súng đó xuống sông, nhưng mình đã giữ nó. Mình muốn thoát khỏi hội của hãn. Mình thấy cách duy nhất để điều đó xảy ra là mình có thứ gì đó để gây áp lực với Bàn Tay Đen. Vì thế mình đã giữ khẩu súng. Khi mẹ con mình chuyển đến đây, mình đã để lại một thông điệp cho Bàn Tay Đen. Mình bảo hãn nếu hãn đến tìm mình, mình sẽ đảm bảo rằng cảnh sát sẽ có được khẩu súng của Harrison Grey. Mình sẽ đảm bảo rằng cả thế giới này sẽ biết được ông ấy có liên quan đến Bàn Tay Đen. Mình đã thề mình sẽ lôi thanh danh của bố cậu xuống bùn, nếu nhờ việc đó mà cuộc sống của mình trở lại bình thường. Mình vẫn giữ khẩu súng.” Cậu



ta mở bàn tay, và khẩu súng tuột xuống giữa hai đầu gối, rơi đánh cạch trên nền xi măng. “Mình vẫn giữ nó.”

Một nỗi đau âm ỉ và phần nộ lan tỏa trong tôi.

“Ở bên cậu thật nặng nề,” Scott nói, giọng cậu ta run rẩy. “Mình muốn làm cho cậu ghét mình. Có Chúa biết mình căm ghét bản thân mình đến mức nào. Mỗi lần mình nhìn thấy cậu, tất cả những gì mình có thể nghĩ đến là mình quá nhát gan. Đáng lẽ mình đã có thể cứu sống bố cậu. Mình xin lỗi,” cậu ta nói, giọng vụn vỡ.

“Không sao đâu.” Tôi nói, vì bản thân tôi hơn là vì Scott. “Mọi chuyện sẽ ổn thôi.” Nhưng đó có vẻ là lời nói dối tệ nhất.

Scott nhặt khẩu súng lên, vuốt ve nó. Trước khi hiểu được chuyện gì xảy ra, tôi thấy cậu ta giơ súng lên đầu. “Mình không đáng được sống,” cậu ta nói.

Một tấm màn băng giá làm nghẹt tim tôi. “Scott...,” tôi thốt lên.

“Gia đình cậu xứng đáng với điều này. Mình không thể đối mặt với cậu nữa. Mình không thể đối mặt với chính mình.” Ngón tay cậu ta luôn xuống cò súng.

Không còn thời gian để nghĩ ngợi. “Cậu không giết bố mình,” tôi nói. “Là Rixon – bạn trai của Vee. Hắn là một thiên thần sa ngã. Đó là sự thật. Cậu là Nephilim, Scott ạ. Cậu không thể tự sát. Không phải cách này. Cậu bất tử. Cậu sẽ không bao giờ chết. Nếu cậu muốn chuộc lỗi cho bất cứ cảm giác tội lỗi nào cậu cảm thấy vì cái chết của bố mình, hãy giúp mình ra khỏi đây. Rixon đang ở bên kia cánh cửa, và hắn sắp giết mình. Cách duy nhất giúp mình sống sót là cậu giúp mình.”

Scott lảng lạng nhìn lại tôi. Trước khi cậu ta có thể trả lời, cửa phòng máy bật mở. Rixon xuất hiện ở cửa. Hắn đưa tay vuốt tóc trên trán và đưa

mắt nhìn quanh phòng máy nhỏ hẹp. Theo bản năng tự vệ, tôi nhích lại gần Scott hơn.

Ánh mắt Rixon chuyển từ tôi sang Scott.

“Mày sẽ phải bước qua xác tao rồi mới đụng được vào cô ấy,” Scott nói, lấy thân hình ra che chắn cho tôi. Cậu ta thở gấp.

“Không vấn đề gì.” Rixon giơ súng và bắn vài phát vào Scott. Scott đổ gục, cơ thể cậu gục vào người tôi.

Những giọt nước mắt chảy tràn khuôn mặt tôi. “Dừng lại,” tôi thì thầm.

“Dừng khóc, cưng. Hãn không chết đâu. Dừng nhăm lãn... Hãn sẽ vô cùng đau đớn khi hãn tỉnh lại, nhưng đó là cái giá phải trả cho một cơ thể con người. Đứng dậy và lại đây.”

“Đồ chết tiệt.” Tôi không biết lòng can đảm của tôi từ đâu xuất hiện, nhưng nếu tôi phải chết, trước khi chết tôi sẽ chiến đấu đến cùng. “Cậu đã giết bố tôi. Tôi sẽ không làm gì theo ý cậu đâu. Nếu cậu muốn có tôi, hãy đến và bắt tôi.”

Rixon mơn trớn ngón cái trên miệng. “Không hiểu sao cậu lại kích động vì chuyện đó đến thế. Suy cho cùng, Harrison không phải là bố cậu.”

“Cậu đã giết bố tôi,” tôi lặp lại, nhìn vào mắt Rixon, cảm thấy nỗi giận dữ quá sâu sắc, nó dường như đang chế ngự tôi.

“Harrison Grey đã lao mình vào chỗ chết. Đáng lẽ ông ta phải đứng ngoài sự việc này.”

“Ông ấy đang cố cứu một mạng người!”

“Một mạng người?” Rixon cười khùng khục, xắn tay áo lên tận khuỷu. “Tôi khó mà gọi Hank Millar là người. Hắn là Nephilim. Một con vật, như thế mới đúng.”

Tôi cười, cười thực sự, nhưng tiếng cười đó như một cái bong bóng đang phồng lên trong họng tôi, làm tôi nghẹt thở. “Cậu biết không? Tôi thấy thương hại cậu đấy.”

“Nực cười, tôi đang định nói như thế với cậu.”

“Cậu sẽ giết tôi ngay bây giờ, phải không?” Tôi những tưởng khi nhận thức được điều này, từ sâu thẳm trong lòng tôi sẽ dấy lên nỗi sợ hãi, nhưng tất cả nỗi sợ hãi trong tôi đã lụi tàn. Tôi cảm thấy điềm tĩnh lạ lùng. Thời gian không chậm lại, nó cũng không nhanh hơn. Nó nhìn thẳng vào mắt tôi, lạnh lùng và vô cảm như khẩu súng Rixon đang chĩa vào tôi.

“Không, không phải là giết. Tôi sẽ hiến tế cậu.” Miệng cậu ta nhếch lên. “Hoàn toàn khác biệt.”

Tôi cố chạy, nhưng tiếng súng nổ chói tai vang lên, cơ thể tôi bị hất tung vào bức tường. Tôi đau đớn khắp người, và tôi mở miệng để hét lên, nhưng đã quá muộn. Một tấm chắn vô hình làm tôi ngạt thở bên dưới những nếp gấp của nó. Tôi nhìn thấy khuôn mặt đang cười của Rixon chập chờn mờ ảo trong khi tôi quờ tay trong vô vọng vào tấm chắn. Phối tôi giãn ra, chực chờ vỡ tung, và ngay lúc tôi nghĩ tôi không thể chịu đựng thêm nữa, ngực tôi mềm nhũn. Qua vai Rixon, tôi thấy Patch đi vào cửa.

Tôi cố gọi anh, nhưng cảm thấy cổ họng thít chặt vì nghẹt thở.

Thế là hết.

## CHƯƠNG 25

Nora?”

Tôi cố mở mắt, nhưng cơ thể tôi không chịu tuân theo mệnh lệnh của não. Những giọng nói líu nhíu chập chờn vang lên. Sâu thẳm trong tâm trí tôi, tôi biết tối nay thật ấm áp, nhưng tôi cảm thấy người mình đang toát mồ hôi lạnh. Và một thứ gì đó nữa. Máu.

Máu của tôi.

“Cháu không sao đâu,” thám tử Basso nói khi tôi thét lên, giọng tôi nghe nghèn nghẹt. “Tôi ở đây. Tôi sẽ không đi đâu đâu. Cháu cứ yên tâm ở bên cạnh tôi. Mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

Tôi cố gật đầu, nhưng vẫn có cảm giác như tôi đang tồn tại ở đâu đó bên ngoài cơ thể.

“Các nhân viên cứu thương đang đưa cháu đến phòng cấp cứu. Họ đã đưa cháu lên băng ca. Chúng ta sẽ ra khỏi Delphic ngay bây giờ.”

Vài giọt nước mắt nóng bỏng lăn xuống gò má tôi, và tôi mở to mắt. “Rixon.” Tôi buột miệng. “Rixon đâu?”

Miệng thám tử Basso mím lại. “Suyt. Đừng nói gì. Cánh tay cháu bị trúng đạn. Bị thương ở phần mềm. Cháu may mắn đấy. Mọi chuyện sẽ ổn thôi.”

“Scott?” Tôi nói, giờ mới nhớ ra. Tôi cố nâng mình dậy, nhưng cảm thấy như đang bị cột chặt. “Chú có đưa Scott ra ngoài không?”

“Scott ở bên cháu sao?”

“Sau hộp điện. Cậu ta bị thương. Rixon cũng bắn cậu ta.”

Thám tử Basso hét lên với một trong những nhân viên mặc sắc phục đứng bên xe cứu thương, và anh ta giật mình, chạy lại. “Vâng, thưa thám tử?”

“Cô bé nói Scott Parnell đang ở trong phòng máy.”

Viên sĩ quan lắc đầu. “Chúng tôi đã kiểm tra khắp phòng. Không còn ai ở đó.”

“Trời đất, tìm lại đi!” Thám tử Basso quát, chỉ tay ra cổng. Ông quay về phía tôi. “Rixon là thằng quái nào thế?”

Rixon. Nếu cảnh sát không tìm thấy ai trong phòng máy, nghĩa là hắn đã thoát. Hắn đang ở đâu đó ngoài kia, có lẽ đang quan sát từ xa, chờ đợi cơ hội thứ hai để hại tôi. Tôi níu lấy tay thám tử Basso, siết chặt. “Chú đừng bỏ cháu lại một mình.”

“Không ai bỏ mặc cháu đâu. Cháu có thể nói với tôi về Rixon được không?”

Chiếc băng ca chạy qua bãi đỗ xe, và các nhân viên cứu thương nhắc bổng tôi lên sau xe. Thám tử Basso cũng lên xe, ngồi cạnh tôi. Tôi gần như không nhận ra; sự chú ý của tôi đã chuyển sang hướng khác. Tôi phải nói chuyện với Patch. Tôi phải nói với anh về Rixon...

“Trông hắn như thế nào?”

Giọng thám tử Basso kéo tôi trở lại với thực tại. “Hắn có mặt ở đó. Tối qua. Hắn đã trói Scott trong thùng xe tải của hắn.”

“Gã đó đã bắn cháu?” Thám tử Basso nói vào trong radio. “Tên của đối tượng tình nghi là Rixon. Cao gầy, tóc đen. Mũi điều hâu. Khoảng hai mươi tuổi.”

“Làm thế nào chú tìm được cháu?” Những mảnh ký ức của tôi đang dần dần chắp lại với nhau, và tôi nhớ là mình đã nhìn thấy Patch bước vào ngưỡng cửa phòng máy. Chỉ trong một thoáng, nhưng anh đã ở đó. Tôi chắc chắn như vậy. Giờ này anh đang ở đâu? Cả Rixon nữa?

“Một cuộc gọi giấu tên. Người gọi điện bảo tôi rằng tôi sẽ tìm thấy cháu trong phòng máy ở cuối Đường hầm Phán quyết. Đó dường như là một thông tin hú họa, nhưng tôi không thể bỏ qua nó. Cậu ta cũng nói cậu ta đã giải quyết cái gã bắn cháu. Tôi nghĩ cậu ta đang ám chỉ Scott, nhưng cháu lại kể với tôi Rixon mới là kẻ phải chịu trách nhiệm. Cháu có muốn kể với tôi chuyện gì đã xảy ra không? Bắt đầu với cái tên của anh chàng đã giúp đỡ cháu, và tôi có thể tìm cậu ta ở đâu?”

Mấy tiếng sau, thám tử Basso giảm dần tốc độ ở lề đường trước cửa căn nhà trại. Đã gần hai giờ sáng, các ô cửa sổ phản chiếu bầu trời không một vì sao. Tôi đã được ra khỏi phòng cấp cứu, được lau rửa và băng bó. Dù các nhân viên bệnh viện đã nói chuyện qua điện thoại với mẹ tôi, nhưng tôi thì chưa. Tôi biết không sớm thì muộn tôi sẽ phải nói chuyện với bà, nhưng không khí hồi hả ở bệnh viện có vẻ không thích hợp cho lắm, và tôi đã từ chối cô y tá khi cô ta đưa điện thoại cho tôi.

Tôi cũng đã khai báo với cảnh sát. Tôi chắc chắn thám tử Basso nghĩ tôi đã tưởng tượng ra mình gặp Scott trong phòng máy. Tôi chắc chắn ông cũng nghĩ tôi đang giấu giếm thông tin về Rixon. Ông đã đứng ở vế sau, nhưng cho dù tôi kể với thám tử Basso tất cả mọi chuyện, ông cũng sẽ không tìm thấy Rixon. Tuy nhiên, rõ ràng Patch đã tìm thấy cậu ta—hay ít nhất đã cho tôi biết rằng đó là kế hoạch của anh. Nhưng tôi chẳng biết gì hơn nữa. Tôi đã sợ hãi từ lúc rời Delphic, tự hỏi Patch đang ở đâu, và chuyện gì đã xảy ra sau khi tôi ngất đi.

Chúng tôi ra khỏi xe, và Basso tiễn tôi đến cửa.

“Cảm ơn chú lần nữa,” tôi bảo ông. “Vì tất cả.”

“Hãy gọi cho tôi nếu cháu cần.”

Vào trong nhà, tôi bật đèn lên. Trong phòng tắm, tôi cởi quần áo, việc đó khá khó khăn bởi nửa trên cánh tay trái của tôi đang bị băng bó. Mùi vị của nỗi sợ hãi và hốt hoảng vẫn còn tươi mới trên quần áo tôi, và tôi trút chúng thành một đống trên sàn. Sau khi quần nhựa dẻo vào chỗ băng bó, tôi chui vào đám hơi nước dưới vòi hoa sen.

Khi nước nóng tuôn xuống người tôi, những cảnh tượng lúc nãy lại tua lại trong tâm trí tôi. Tôi làm như nước có thể gột sạch tất cả bợn chúng, cuốn trôi tất cả mọi thứ tôi đã trải qua xuống cống. Nó đã kết thúc. Tất cả. Nhưng có một thứ tôi không thể gột sạch. Bàn Tay Đen.

Nếu Patch không phải Bàn Tay Đen, vậy đó là ai? Và tại sao Rixon, một thiên thần sa ngã, lại biết quá nhiều về hắn như vậy?

Hai mươi phút sau, tôi lau khô người và kiểm tra thư thoại ở máy điện thoại bàn. Một cuộc điện thoại từ Enzo's, hỏi xem tôi có thể làm việc tối nay không, một cuộc điện thoại giận dữ từ Vee hỏi xem tôi đang ở đâu. Cảnh sát đã tổng cổ nó ra khỏi bãi đỗ xe và đóng cửa công viên giải trí – nhưng đó là sau khi họ bảo nó rằng họ có thể đảm bảo cho tôi được an toàn, và nó có thể lái xe về nhà và ở yên đó được không? Nó kết thúc cuộc gọi bằng cách hét lên, “Nếu mình bỏ lỡ một điều thực sự quan trọng nào đó, mình sẽ phát điên lên mất!”

Tin thoại thứ ba đến từ một số máy lạ, nhưng tôi nhận ra ngay giọng của Scott lúc cậu ta bắt đầu nói. “Nếu cậu kể với cảnh sát về tin nhắn này, mình đã đi từ lâu rồi trước khi họ lần theo dấu vết của mình. Chỉ muốn nói xin lỗi một lần nữa.” Cậu ta ngừng lại, và tôi nghe thấy tiếng cười trong giọng nói của cậu ta. “Vì mình biết cậu đang lo lắng phát ốm cho mình, mình nghĩ mình sẽ để cậu biết rằng mình đang lành lặn trở lại, và mình sẽ “tốt như mới” ngay thôi. Cảm ơn vì lời mách nước về, ờ, sức khỏe của mình.”

Một nụ cười khê nở trong lòng tôi, và cảm giác nặng nề trong tôi tan biến. Cuối cùng thì Scott cũng ổn.

“Thật tuyệt khi được quen biết cậu, Nora Grey ạ. Ai mà biết. Có thể đây không phải lần cuối cậu nghe về mình. Có thể chúng ta sẽ chạm trán nhau trong tương lai.” Lại một quãng ngừng. “Một điều nữa. Mình đã bán chiếc Mustang. Nó quá nổi bật. Đừng quá vui mừng nhé, mình đã mua cho cậu một món nho nhỏ với số tiền thừa đấy. Mình nghe nói cậu đã để mắt đến một chiếc Volkswagen. Ngày mai chủ nhân của nó sẽ giao nó cho cậu. Mình đã trả tiền cho cả một thùng đầy xăng, vì vậy nhớ kiểm tra xem cô ấy đổ xăng chưa nhé.”

Tin nhắn kết thúc, nhưng tôi vẫn nhìn chăm chăm vào điện thoại. Chiếc Volkswagen? Cho tôi? Tôi sững sờ vì vui sướng và ngạc nhiên. Một chiếc ô tô. Scott đã mua cho tôi một chiếc ô tô. Để đáp lại thiện ý của cậu ta, tôi xóa tin nhắn, xóa hết dấu vết cho thấy cậu ta đã từng gọi cho tôi. Nếu cảnh sát tìm thấy Scott, đó sẽ không phải do tôi. Không hiểu sao, tôi không nghĩ là họ sẽ tìm được cậu ta.

Cầm điện thoại trong tay, tôi gọi điện cho mẹ. Tôi sẽ không hoãn chuyện này thêm nữa. Tối nay tôi đã suýt chết. Tôi sẽ sửa lại cuộc đời tôi, gột sạch quá khứ và bắt đầu lại từ đầu, và bây giờ tôi đang làm thế. Thứ duy nhất còn cản đường tôi là cuộc gọi này.

“Nora?” Bà trả lời với giọng hoảng hốt. “Mẹ đã nhận được tin từ thám tử. Mẹ đang trên đường về nhà. Con ổn chứ? Hãy nói với mẹ là con ổn đi!”

Tôi hít một hơi run rẩy. “Con ổn.”

“Ôi, con yêu, mẹ yêu con nhiều lắm. Con biết thế, phải không?” Bà nước nỡ.

“Con biết sự thật.”



Một khoảng lặng.

“Con biết sự thật về chuyện xảy ra mười sáu năm về trước,” tôi nói rõ hơn.

“Con đang nói gì vậy? Mẹ sắp về đến nơi rồi. Mẹ vẫn chưa thể hết run sau cuộc nói chuyện với viên thám tử đó. Mẹ đang rất căng thẳng. Họ có biết cái gã đó – Rixon – là ai không? Hẳn muốn gì ở con? Mẹ không hiểu sao con lại bị vướng vào chuyện này.”

“Tại sao mẹ không nói cho con biết?” Tôi thì thào, đôi mắt mọng nước.

“Con gái bé bỏng?”

“Hãy gọi con là Nora.” Tôi không còn là một đứa bé nữa. “Suốt những năm qua mẹ đã nói dối con. Tất cả những lần con tức điên lên vì Marcie. Tất cả những lần chúng ta cười nhạo nhà Millar vì họ là những kẻ ngớ ngẩn, giàu có và bất lịch sự...” giọng tôi nghẹn lại.

Lúc này trong tôi ngập tràn sự tức giận, nhưng bây giờ tôi không biết tôi cảm thấy thế nào. Thất vọng? Mệt mỏi? Bối rối? Bố mẹ tôi ban đầu chỉ muốn giúp đỡ Hank Millar, nhưng rõ ràng họ đã dần dần yêu nhau... và yêu tôi. Mỗi quan hệ của chúng tôi đã tiến triển. Chúng tôi đã hạnh phúc. Bố tôi đã mất, nhưng ông vẫn nghĩ về tôi. Ông vẫn quan tâm đến tôi. Ông sẽ muốn tôi gìn giữ mảnh còn lại của gia đình tôi thay vì chạy trốn khỏi mẹ tôi.

Đó cũng là điều tôi muốn.

Tôi hít vào một hơi. “Khi mẹ về nhà, mẹ con mình cần nói chuyện. Về Hank Millar.”

Tôi đun lại một ca sô-cô-la nóng và mang vào phòng tôi. Phản ứng đầu tiên của tôi là thấy sợ vì phải ở một mình trong căn nhà trại, biết rằng Rixon

có thể đang ở đâu đó ngoài kia. Phản ứng thứ hai của tôi là điềm tĩnh. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi biết tôi an toàn. Tôi cố gắng nhớ lại chuyện đã xảy ra trong phòng máy ngay trước khi tôi bất tỉnh. Patch đã bước vào phòng...

Và rồi tôi chẳng nhớ được gì. Thật bực mình, bởi vì tôi biết còn có điều gì đó. Nó cứ nhảy nhót ngay ngoài tầm với của tôi, nhưng tôi biết nó quan trọng.

Sau một thoáng, tôi thôi không cố nhớ lại nữa, và những ý nghĩ của tôi lập tức chuyển phắt sang hướng khác. Cha đẻ của tôi vẫn còn sống. Hank Millar đã sinh ra tôi, sau đó từ bỏ tôi để bảo vệ tôi. Ngay lúc này, tôi không muốn liên lạc với ông ta. Rõ ràng ông ta biết tôi là ai, nhưng chỉ nghĩ đến việc tiếp cận ông ta thôi tôi cũng đã thấy khó chịu. Điều đó có nghĩa là tôi sẽ phải nhận ông ta là bố, mà tôi không muốn thế. Việc giữ khuôn mặt người cha thật sự của tôi trong tâm trí đã đủ khó khăn rồi; tôi không muốn thay thế hình ảnh đó hoặc làm nó lu mờ nhanh chóng hơn nữa. Không, tôi sẽ để Hank Millar ở một nơi thích hợp – cách xa tôi. Tôi tự hỏi liệu có một ngày nào đó tôi đổi ý không, và khả năng đó làm tôi hoảng sợ. Không chỉ vì tôi còn có một cuộc sống khác bị che giấu, mà còn vì một khi tôi khám phá nó, cuộc sống hiện tại của tôi sẽ bị thay đổi mãi mãi.

Tôi không muốn nghĩ đến Hank thêm nữa, nhưng vẫn còn một điểm mà tôi chưa rõ. Hank giấu tôi từ khi tôi còn nhỏ để bảo vệ tôi khỏi Rixon bởi vì tôi là con gái. Nhưng còn Marcie thì sao? Chị em... của tôi. Nó cũng mang dòng máu của ông ta như tôi vậy. Vậy tại sao ông ta không giấu nó? Tôi cố suy luận điều đó trong đầu, nhưng tôi không có câu trả lời.

Tôi vừa mới cuộn mình trong chăn thì có tiếng gõ cửa. Tôi đặt ca sô-cô-la nóng lên cái bàn kê cạnh giường. Không có nhiều người ghé qua vào lúc đêm hôm khuya khoắt như thế này. Tôi bước nhẹ nhàng xuống cầu thang và nhòm qua lỗ nhòm. Nhưng chẳng cần đến lỗ nhòm tôi cũng xác

định được ai đang đứng bên kia cánh cửa. Tôi biết ngay người đó là Patch vì trái tim tôi không thể giữ nổi nhịp bình thường.

Tôi mở cửa. “Anh đã nói cho thám tử Basso biết tìm em ở đâu. Anh đã ngăn không cho Rixon bắn em.”

Đôi mắt đen thăm thẳm của Patch quan sát tôi. Trong nửa giây, tôi thấy một chuỗi cảm xúc diễn ra bên trong chúng. Kiệt quệ, lo lắng, nhẹ nhõm. Trên người anh có mùi gỉ sét, mùi kẹo bông để lâu và mùi nước ẩm ướt, và tôi biết anh đã ở gần bên tôi khi thám tử Basso tìm thấy tôi trong lòng ngôi nhà vui nhộn. Anh đã ở đó suốt lúc đó, đảm bảo rằng tôi được an toàn.

Anh vòng tay ôm tôi thật chặt. “Anh cứ ngỡ anh đã đến muộn. Anh cứ ngỡ em đã chết.”

Tôi móc tay vào áo anh và ngả đầu vào ngực anh. Tôi không để ý rằng tôi đang khóc. Tôi được an toàn, và Patch ở đây. Chẳng còn gì quan trọng nữa.

“Làm cách nào anh tìm thấy em?” Tôi hỏi.

“Từ lâu anh đã biết đó là Rixon,” anh lặng lẽ nói. “Nhưng anh cần phải chắc chắn.”

Tôi ngẩng lên. “Anh biết Rixon muốn giết em?”

“Anh bắt được các manh mối, nhưng anh không muốn tin chúng. Rixon và anh là bạn...” Giọng Patch lạc đi. “Anh không muốn tin cậu ta lại qua mặt anh. Khi anh là thiên thần hộ mệnh của em, anh cảm nhận được có ai đó muốn giết em. Anh không biết đó là ai, vì hấn rất thận trọng. Hấn không chủ động nghĩ về việc giết em, vì vậy anh không thấy được rõ ràng lắm. Anh biết một con người không thể che giấu những ý nghĩ một cách cẩn thận như thế. Họ không biết những ý nghĩ của họ đang được truyền tới cho

các thiên thần. Thi thoảng anh cũng linh cảm được. Những điều nhỏ nhỏ khiến anh để ý đến Rixon, cho dù anh không muốn.

Anh giới thiệu cậu ta với Vee để có thể trông chừng cậu ta kỹ hơn. Hơn nữa anh cũng không muốn cho cậu ta lý do nghĩ rằng anh đang theo dõi cậu ta. Anh biết lý do duy nhất khiến cậu ta muốn giết em là một cơ thể con người, vì vậy anh bắt đầu đào bới quá khứ của Barnabas. Đó là lúc anh phát hiện ra sự thật. Rixon đã đi trước anh hai bước, nhưng chắc cậu ta đã phát hiện ra em sau khi anh theo dõi em và đi học năm ngoài. Cậu ta cũng muốn hiến tế em nhiều như anh vậy. Cậu ta đã làm tất cả những gì có thể để thuyết phục anh từ bỏ Cuốn sách Enoch để anh không giết em và cậu ta có thể làm thế.”

“Tại sao anh không nói với em là cậu ta đang cố giết em?”

“Anh không thể. Em đã không cho anh làm thiên thần hộ mệnh của em nữa. Anh không thể can thiệp vào cuộc sống của em khi em gặp nguy hiểm. Các tổng lãnh thiên thần đã ngăn chặn anh mỗi khi anh cố làm thế. Nhưng anh đã tìm được một cách để qua mặt họ. Anh đã phát hiện ra anh có thể khiến em thấy được những ký ức của anh khi em ngủ. Anh đã cố gắng cung cấp cho em thông tin cần thiết để em đoán ra Hank Millar là cha đẻ của em, và là Nephilim nô lệ của Rixon. Anh biết em nghĩ anh bỏ rơi em khi em cần anh nhất, nhưng anh chưa bao giờ ngừng tìm cách cảnh báo cho em về Rixon.” Miệng anh nhếch lên một bên, nhưng đó là một cử chỉ mệt mỏi. “Ngay cả khi em cứ ngăn chặn anh.”

Tôi nhận ra tôi đang nín thở, và thở ra thật chậm rãi. “Bây giờ Rixon ở đâu?”

“Anh đã tống cậu ta xuống địa ngục. Cậu ta sẽ không bao giờ quay lại.” Patch nhìn chăm chăm về phía trước, đôi mắt anh lóe lên dữ dội, nhưng không phải là giận dữ. Dường như là thất vọng. Mong muốn một kết quả khác. Nhưng ẩn sâu bên trong, tôi cho rằng anh đang đau khổ hơn nhiều

so với những gì anh biểu hiện. Anh đã tổng người bạn thân nhất, và người duy nhất cùng trải qua mọi chuyện với anh, xuống địa ngục và đối mặt với bóng tối vĩnh hằng.

“Em rất xin lỗi,” tôi thì thầm.

Chúng tôi đứng một lúc trong im lặng, cả hai chúng tôi đều đang nghĩ tới hình ảnh về định mệnh của Rixon. Tôi không được trực tiếp chứng kiến cảnh đó, nhưng những hình ảnh gợi lên trong tôi đủ khủng khiếp để khiến toàn thân tôi run bần.

Cuối cùng Patch nói với tâm trí tôi, anh đã phản họ, Nora ạ. Ngay khi các tổng lãnh thiên thần phát hiện ra, họ sẽ đi tìm anh. Em đã đúng. Anh không thực sự quan tâm đến chuyện phá vỡ các quy tắc.

Tôi bỗng muốn đẩy Patch ra khỏi cửa. Những lời nói của anh vang vọng trong đầu tôi. Phản lại? Nơi đầu tiên các tổng lãnh thiên thần tìm kiếm sẽ là đây. Chẳng phải anh đang cố tình bất cẩn sao? “Anh điên à?” Tôi nói.

“Anh phát điên vì em.”

“Patch!”

“Đừng lo, chúng ta có thời gian mà.”

“Làm sao anh biết?”

Patch lão đảo lúi lại một bước, đặt tay lên ngực trái. “Sao em lại thiếu lòng tin thế nhỉ?”

Tôi nhìn anh nghiêm nghị hơn. “Anh làm thế khi nào? Anh phản lại họ khi nào?”

Lúc này. Anh ghé qua để đảm bảo là em vẫn an toàn. Anh biết Rixon ở Delphic, và khi anh thấy tờ giấy nhắn trên kệ bếp nói rằng em đến đây, anh

biết cậu ta sẽ hành động. Anh đã phản lại các tổng lãnh thiên thần và đi theo em. Nếu anh không cắt đứt quan hệ với họ, Thiên thần ạ, anh không thể trực tiếp can thiệp vào. Rixon sẽ thắng.

“Cảm ơn anh,” tôi thì thầm.

Patch ôm tôi chặt hơn. Tôi muốn ở trong vòng tay anh và quên đi tất cả, chỉ muốn cảm nhận cơ thể khỏe khoắn, rắn chắc của anh, nhưng có những câu hỏi không thể trì hoãn được.

“Có nghĩa là anh sẽ không còn là thiên thần hộ mệnh của Marcie nữa?” Tôi hỏi.

Tôi cảm thấy Patch mỉm cười. “Giờ anh là một nhà thầu tư nhân. Anh chọn những khách hàng của anh, chứ không phải ngược lại.”

“Tại sao Hank lại giấu em chứ không phải là Marcie?” Tôi úp mặt vào áo anh để anh không trông thấy mắt tôi. Tôi không quan tâm đến Hank. Không một chút nào. Ông ta chẳng là gì đối với tôi, tuy nhiên, ở một nơi sâu kín trong trái tim, tôi muốn ông ta yêu tôi nhiều như yêu Marcie vậy. Tôi cũng là con gái của ông ta. Nhưng tất cả những gì tôi thấy là ông ta đã chọn Marcie chứ không phải tôi. Ông ta đã tống tôi đi và cưỡng chiều nó.

“Anh không biết.” Yên lặng đến nỗi tôi có thể nghe tiếng anh thở. “Marcie không có vết bớt của em. Hank thì có, và Chauncey cũng vậy. Anh không nghĩ đó là sự trùng hợp, Thiên thần ạ.”

Mắt tôi nhìn vào lòng cổ tay phải, vào vết rạch tối sẫm mà người ta thường nhầm là vết sẹo. Tôi luôn nghĩ vết bớt đó là độc đáo. Cho đến khi tôi gặp Chauncey. Và giờ là Hank. Tôi có cảm giác vết bớt đó có ý nghĩa sâu xa hơn là chỉ chứng tỏ rằng tôi đang mang huyết thống của Chauncey, và đó là một ý nghĩ đáng sợ.

“Em an toàn khi ở bên anh,” Patch thì thầm, vuốt ve cánh tay tôi.

Sau một thoáng im lặng, tôi nói: “Chuyện này sẽ đưa chúng ta đến đâu?”

“Chuyện này sẽ đưa chúng ta ở bên nhau.” Anh nhướn mày nghi vấn và bắt chéo hai ngón tay, như thể cầu mong sự may mắn.

“Bọn mình cãi nhau rất nhiều,” tôi nói.

“Bọn mình cũng bù đắp cho nhau rất nhiều.” Patch cầm lấy tay tôi và cởi cái nhẫn của bố tôi ra khỏi ngón tay của anh, đặt vào lòng bàn tay tôi, khép những ngón tay tôi lại. Anh hôn những đốt ngón tay tôi. “Đáng lẽ anh phải trả nó cho em sớm hơn, nhưng lúc ấy anh chưa hoàn thiện nó.”

Tôi mở lòng bàn tay và giơ chiếc nhẫn lên. Ở mặt dưới của nó vẫn có hình trái tim, nhưng bây giờ ở hai bên trái tim lại được khắc thêm hai cái tên. nora và jev.

Tôi ngẩng lên. “Jev? Đó là tên thật của anh?”

“Lâu lắm rồi chẳng có ai gọi anh bằng cái tên đó.” Anh vuốt ve ngón tay trên môi tôi, nhìn tôi với đôi mắt đen dịu dàng.

Sự khao khát lan tỏa trong tôi, nóng bỏng và gấp gáp.

Rõ ràng cũng cảm thấy như vậy, Patch đóng cửa và bấm chốt. Anh tắt đèn, và căn phòng chìm trong bóng tối, chỉ còn ánh trăng rọi vào qua những chiếc rèm. Cùng lúc, mắt chúng tôi hướng về chiếc sofa.

“Mẹ em sắp về rồi,” tôi nói. “Bọn mình nên đến nhà anh.”

Patch vuốt cái cằm lún phún râu. “Không phải ai anh cũng đưa đến đó.”

Tôi đang bắt đầu thấy mệt mỏi với câu trả lời ấy.

“Nếu anh chỉ cho em, anh sẽ phải giết em sao?” Tôi đoán, nén lại cảm giác giận dữ. “Khi em vào trong nhà anh, em không thể đi được nữa?”

Patch quan sát tôi một lúc. Rồi anh thò tay vào túi, tháo một chìa khóa nhỏ chìa khóa, và bỏ nó vào túi áo tôi.

“Khi em đã vào trong, em phải quay trở lại.”

Bốn mươi phút sau, tôi đã biết cái chìa khóa đó mở được cánh cửa nào. Patch đỗ chiếc Jeep trong bãi đỗ xe trống trơn của công viên giải trí Delphic. Chúng tôi nắm tay nhau băng qua bãi đỗ xe, một cơn gió mát vờn tóc tôi. Patch mở hé cổng, giữ nó khi tôi chui qua.

Delphic mang một vẻ hoàn toàn khác khi không có tiếng ồn và những ánh đèn rực rỡ. Một nơi yên tĩnh, ma mị, kỳ ảo. Một lon soda lăn lông lốc trên vỉa hè khi cơn gió cuốn nó đi. Men theo lối đi bộ, tôi dán mắt vào hình dáng đen thẫm của đường sắt gấp khúc Archangel in lên nền trời thăm thẳm. Trời như sắp mưa. Xa xa vọng đến tiếng sấm đì đùng.

Đến phía bắc của trò Archangel, Patch kéo tôi khỏi lối đi bộ. Chúng tôi leo những bậc thang lên một cái lều chứa dụng cụ. Anh mở cửa ngay khi cơn mưa ập xuống, nhảy nhót trên vỉa hè. Anh đóng cửa lại sau lưng tôi, vây phủ chúng tôi trong bóng tối ảm đạm. Công viên tĩnh lặng một cách kỳ quái, ngoại trừ tiếng mưa gõ lộp độp đều đều trên mái nhà. Tôi cảm thấy Patch di chuyển ra sau tôi, đặt tay lên eo tôi, thì thầm bên tai tôi.

“Delphic được các thiên thần sa ngã xây dựng, và là nơi duy nhất các tổng lãnh thiên thần không tới gần. Tối nay chỉ có anh và em, Thiên thần ạ.”

Tôi quay lại, hút lấy sức nóng từ cơ thể anh. Patch nâng cằm tôi lên và hôn tôi. Nụ hôn ấm áp và khiến tôi run rẩy vì hạnh phúc. Tóc anh ẩm ướt vì mưa, và tôi có thể ngửi thấy mùi xà phòng thoang thoảng. Chúng tôi khóa môi nhau, nước mưa nhỏ xuống từ trên cái trần thấp, rải lên người chúng tôi



những giọt nước lạnh lẽo. Cánh tay Patch bao bọc tôi, giữ tôi với một sức mạnh khiến tôi muốn chìm sâu vào cơ thể anh.

Anh hút lấy nước mưa từ môi dưới của tôi, và tôi thấy anh mỉm cười trên môi tôi. Anh gạt tóc tôi ra và hôn lên bên trên xương đòn của tôi. Anh cắn nhẹ tai tôi, rồi xuống vai tôi.

Tôi ôm eo anh, kéo anh lại gần hơn.

Patch vùi mặt vào vai tôi, tay anh ôm lấy lưng tôi. Anh thì thầm. “Anh yêu em,” anh thì thầm vào tóc tôi. “Anh chưa bao giờ hạnh phúc thế này.”

“Rất cảm động.” Một giọng nói trầm thấp phát ra từ góc tối nhất của căn lều, dọc theo bức tường hậu. “Tóm lấy gã thiên thần đó.”

Một đám thanh niên vô cùng cao lớn, ắt hẳn là Nephilim, hiện ra từ bóng tối và bao vây Patch, vịn tay anh ra đằng sau. Trước sự bối rối của tôi, Patch để chúng làm thế mà không chống cự.

Khi anh bắt đầu đánh nhau, hãy chạy đi, Patch nói với tâm trí tôi, và tôi nhận ra anh đã trì hoãn cuộc đánh nhau để nói chuyện với tôi, để giúp tôi tìm lối thoát. Anh sẽ đánh lạc hướng chúng. Em chạy. Lấy chiếc Jeep. Em nhớ cách khởi động nóng nó chứ? Đừng về nhà. Cứ ở trong chiếc Jeep cho đến khi anh tìm thấy em...

Người đàn ông vẫn đứng ở cuối lều, chỉ huy những người khác, bước tới chỗ một tia sáng mờ mịt rọi qua một trong nhiều kẽ hở của căn lều. Ông ta cao, gầy, điển trai, trẻ một cách bất thường so với tuổi tác, và ăn mặc hoàn hảo trong cái áo polo trắng và quần vải bông chéo.

“Ông Millar,” tôi thì thào. Tôi không biết gọi ông ta là gì. Hank thì có vẻ quá suồng sã; Bố lại có vẻ quá thân mật.

“Hãy để ta giới thiệu lại một cách đúng đắn hơn,” ông ta nói. “Ta là Bàn Tay Đen. Ta biết rõ bố Harrison của cô. Ta mừng vì ông ta không có mặt ở đây để thấy cô tự hạ thấp phẩm giá của mình với một trong những dòng giống của quý.” Ông ta lắc đầu. “Cô không phải là người mà ta nghĩ cô sẽ trở thành, Nora. Kết thân với kẻ thù, giấu cọt tài sản thừa kế của cô. Ta tin rằng cô còn cho nổ tung một trong những nơi nướng náu của người Nephilim trong hội của ta đêm hôm trước. Nhưng không sao. Ta có thể bỏ qua chuyện đó.” Ông ta ngừng lại đầy hàm ý. “Nói ta nghe, Nora. Có phải cô là kẻ đã giết người bạn thân của ta, Chauncey Langeais không?”

**HẾT**

Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com](http://www.dtv-ebook.com) để tải thêm nhiều eBook hơn nữa.



Growing Readers